

RYSA WALKER

KHE NÚT THỜI GIAN



PHẦN 3 CỦA GIẢI CỨU THỜI GIAN

Vương Minh Thu dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

KHE NÚT THỜI GIAN

TIME'S DIVIDE
Copyright © 2015, Rysa Walker

This edition is made possible under a license arrangement originating with Amazon Publishing, www.apub.com, in collaboration with Tuttle-Mori Agency Co., Ltd.

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh *Time's Divide* của **Rysa Walker**,
do Skyscape xuất bản.

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam, 2020.
Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả. Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền.
Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

J Y S A W A L K E R

KHE NÚT
THỜI GIAN
PHẦN 3 CỦA GIẢI CỨU THỜI GIAN

Vương Minh Thu dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

*Cuốn sách này xin được dành tặng
Pete - hằng số trong bất cứ dòng thời gian nào của tôi.*

∞ CHƯƠNG 1 ∞

BETHESDA, MARYLAND

Mồng 8 tháng Chín, 9:37 tối

Julia Morrell Waters không phải là một phụ nữ kiên nhẫn. Chỉ chưa đầy năm phút sau khi tôi nhận được mẫu giấy chào mừng gia nhập Đạo quân thứ năm, một anh chàng nào đó với hộp pizza trên tay đã bắt đầu đập cửa nhà bà Katherine ầm ầm. Gắn trên hộp là một lời nhắn nữa viết trên mẫu giấy cùng loại với mẫu giấy chào mừng: *Max sẽ mang cô tới chỗ tôi. Ra ngoài bằng cửa sau. Trèo qua hàng rào và cậu ấy sẽ đón cô cách một con phố. Hãy đi một mình. JMW.*

Hộp pizza trông không - tất nhiên, chú Connor đã kiểm tra trước khi đưa nó cho tôi - nhưng trên nóc chiếc xe ngoài cửa trước có dán biển hiệu của Valenzia, vậy là Đạo quân thứ năm đã tính toán hết rồi. Đây chắc chắn không phải lần đầu tiên chiếc xe giao pizza của Valenzia đỗ ở nhà bà tôi giờ này. Người mà họ gửi tới - Max, tôi đoán vậy - nhìn giống một hậu vệ hoặc một gã bảo kê hơn là một anh chàng giao pizza.

"Con bé sẽ không đi một mình," chú Connor nói với anh ta.

Hai con mắt Max trông như thể sắp lồi ra khỏi sọ. Anh ta giật lại chiếc hộp từ tay chú Connor, lôi một chiếc bút trong túi áo ra và nguệch ngoạc mấy chữ *có máy nghe trộm!!!* vào phía sau mẫu giấy. Anh ta đẩy nó về phía tôi, rồi chỉ vào bếp và cánh cửa dẫn ra hiên, như thể không còn gì để bàn cãi nữa vậy.

Còn lâu nhé. Tôi giật lấy chiếc bút và viết: *Vẫn sẽ không đi một mình.*

Trey nhìn bà Katherine vẫn đang ngồi trên xô pha, rồi nhìn chú Connor. Cả hai đều gật đầu. Sau đó anh vỗ vào ngực mình và chỉ sang tôi.

Max bước hai bước đầy hăm dọa về phía tôi, và nhìn về mặt anh ta, tôi dám chắc nếu chú Connor và Trey không bước về phía anh ta cùng lúc thì anh ta đã tìm cách vác tôi lên vai rồi. Tôi ước gì hai người họ đừng làm vậy. Tay này cần phải biết thế nào là lễ độ, và bị một đứa con gái chỉ nặng bằng nửa mình quật một đòn ngã ngựa sẽ là một bước đi đúng hướng.

Mà rõ ràng anh ta chẳng đang suy tính trước sau gì cả. Chỉ dẫn của Julia bảo tôi phải ra ngoài bằng cửa sau. Nếu có bất cứ ai đang để mắt tới ngôi nhà này, hẳn chúng sẽ cảm thấy rất đáng ngờ nếu anh chàng giao pizza quay trở lại xe cùng với một hành khách, đặc biệt là người đó lại còn giằng co với anh ta kịch liệt suốt đường ra xe.

Daphne rõ ràng đã nhận ra bầu không khí trong phòng. Cô nàng cất tiếng sữa lần nữa và ngay khi được bà Katherine thả ra, nó liền chạy đến bên cạnh tôi, gầm gừ khe khẽ.

Max lắc đầu như thể chúng tôi đã hoàn toàn mất trí, rồi lục tìm gì đó trong túi quần. Daphne gầm gừ lần nữa. “Cô giữ nó được không? Tôi cần gọi về văn phòng để xem đơn hàng của cô bị làm sao?”

Tôi quỳ xuống và vòng một cánh tay ôm Daphne. Cô nàng thả lỏng đôi chút, nhưng vẫn dán mắt vào anh ta.

Chúng tôi đợi. Cuối cùng anh ta nói vào trong điện thoại, “Họ nói họ đặt *hai* chiếc cơ. Không chỉ một đâu.”

Max nghe một lúc, rồi nhìn bốn chúng tôi - à, năm, tính cả Daphne - và nói, “Không, tôi nghĩ thế không được đâu... Được rồi... ừ.”

Anh ta nhét lại điện thoại vào trong túi quần. “Vậy thì hai. Tôi sẽ quay lại ngay với một chiếc pizza nữa.”

Chú Connor nói, “Được. Không vấn đề gì. Nhưng chúng tôi được miễn phí, phải không? Vì anh đã nhầm đơn còn gì?”

Max tròn mắt, “Tôi phải hỏi sắp đã.” Anh ta chăm chăm nhìn tôi hồi lâu, liếc sang cửa bếp một lần nữa, rồi rời đi.

Trey và tôi làm theo các hướng dẫn trên mẫu giấy và chuẩn ra cửa sau. Chúng tôi nhảy qua hàng rào và len qua bờ giậu cây bách nhà hàng xóm, cuối cùng thì nhìn thấy chiếc ô tô của Valenzia đang đợi bên vệ đường. Max lại đang nói chuyện điện thoại, trông chừng cho chúng tôi qua cửa kính bên ghế lái đang mở.

Đó là một chiếc xe hơi cũ kỹ màu đỏ. Tôi nghĩ nó từng là taxi vì có vách ngăn giữa hàng ghế trước và sau. Sau khi chúng tôi lên xe, Max ngó quanh và nhìn qua ô cửa mở trên vách ngăn. “Được rồi, tình hình là thế này. Cậu có thể đi cùng cô ấy, nhưng cậu phải đợi trong xe khi cô ấy vào. Lý do an ninh thôi.”

“Không.” Trey mở cửa xe, và chúng tôi dợm bước ra ngoài.

“Khoan, khoan,” Max nói, giơ hai tay lên. “Đợi tí đã nào.”

Cuối cùng chúng tôi cũng đạt được một thỏa thuận. Max sẽ tịch thu điện thoại và ba lô của chúng tôi. Trey có thể vào trong tòa nhà, nhưng sẽ không vào phòng khi tôi gặp bà Waters. Tôi không đặc biệt thích bất cứ điều kiện nào trong đó, nhưng chừng nào tôi còn giữ chiếc chìa khóa CHRONOS của mình, chừng đó tôi vẫn có thể đi tìm cứu viện nếu chúng tôi gặp rắc rối.

Các cửa kính xe tối tới nỗi chúng tôi khó mà nhìn được bên ngoài. Khi Trey nói để màu tối như vậy hình như là phạm luật, Max chỉ càu nhàu. Tôi dám chắc chúng tôi đã đi qua cao tốc vành đai vài phút trước, nhưng điều đó thực sự chẳng giúp xác định được vị trí của chúng tôi. Hai mươi phút lái xe nghĩa là chúng tôi có thể đang ở DC, Bắc Virginia, hoặc vẫn đâu đó ở Maryland.

Xe đỗ lại trước một loạt nhà liền kề trông hết sức bình thường, và chúng tôi đi bộ trên một vỉa hè trông hết sức bình thường để đến một cánh cửa trông hết sức bình thường. Số nhà trên cửa đã bị mất.

Phòng khách rõ ràng có người sử dụng. Bàn cà phê chất đồng giấy tờ, phong bì, một cuốn hướng dẫn sử dụng máy vi tính và vài cuốn tiểu thuyết trinh thám. Trey đáp xuống chiếc xô pha cùng một quyển gì đó của Janet Evanovich. Rồi Max dẫn tôi đi vào một văn phòng bé xíu để gặp người đứng đầu Đạo quân thứ năm, một nhóm chống đối từ bên trong hàng ngũ Cyrist có thể, chỉ là có thể thôi, cho chúng tôi một cơ hội chiến đấu để chấm dứt cơn thảm họa toàn cầu mà ông ngoại tôi đang chuẩn bị.

* * *

“Tôi không có ý xúc phạm đâu,” tôi mở lời, ngay lập tức ước rằng mình chưa nói câu đó. Theo kinh nghiệm của tôi, câu đó gần như luôn đặt người khác vào thế sắp bị xúc phạm. “Nhưng tôi không biết bà. Đây có thể là cái bẫy mà lão Saul giăng ra. Tôi sẽ không đòi nào giao ra những chiếc chìa khóa hoặc bất cứ thứ gì cho tới khi tôi tin đây không phải cái bẫy.”

Julia Morrell Waters khẽ ngả đầu ra sau và nhìn tôi chăm chăm. Về ngoại hình, bà ta khiến tôi nhớ đến mẹ của bà ta. Da bà ta có sạm hơn vài phần, và bà ta có chút bầu bĩnh hơn, nhưng đôi mắt vẫn thăm thẳm xanh như vậy. Nụ cười dường như cũng y hệt, dù tôi chỉ được thấy thoáng qua, lúc đầu, khi bà ta cảm ơn tôi đã giúp bố mẹ bà ta sống sót thoát khỏi Georgia. Và dù bà ta chắc phải lớn hơn Delia tận bốn mươi tuổi vào lần cuối tôi gặp cô ấy ở Georgia, nhưng rõ ràng Julia cũng một thời đẹp đến choáng ngợp như mẹ mình ngày xưa.

Tuy vậy, giọng nói và thái độ của bà ta lại trăm phần trăm giống Abel Waters, ít nhất là ngay lúc này. Bởi tôi vừa mới chất vấn mệnh lệnh của bà ta. Một lần nữa. Thắng thừng, dứt khoát và, lần này, mặt đối mặt.

Không phải tôi đang cố hơn thua. Tôi chỉ thấy mệt và hoàn toàn không hiểu tại sao buổi gặp gỡ này không thể đợi đến sáng mai. Chưa đầy ba giờ đồng hồ trước đó, tôi đã nhìn thấy Abel, Delia và Kiernan trèo ra khỏi hầm nhà Martha và bước vào thùng xe của Simon ở Georgia năm 1938, mỗi người

vẫn đang cầm một chiếc chìa khóa CHRONOS mà tôi đã đến để lấy.

Một giấc ngủ vài tiếng đồng hồ trước khi tôi bị buộc phải thi hét với con gái của họ như thế này có vẻ không phải yêu cầu gì quá đáng. Và trong khi tôi cảm thấy thật tệ khi hét vào mặt một bà lão, thì bà ta lại chẳng hiểu lý lẽ chút nào.

“Chắc chắn cháu nhận ra chúng ta có thể dễ dàng lấy được thứ chúng ta muốn, phải không?” Julia nói. “Điều đó thậm chí còn đúng hơn nếu ta *vẫn đang* làm việc với Huynh Cy...”

“Saul,” tôi nghiêng răng đáp lại. Bà ta đã nhắc tới *Huynh Cyrus* năm, sáu lần trong mười lăm phút qua, và điều đó bắt đầu khiến tôi nhức cả tai. “Tên của lão ta là Saul Rand. Chẳng có Huynh Cyrus nào cả.”

Julia nhắm mắt và thở dài. “Phải. Nhưng khi cháu đang hoạt động ngầm, cố gắng lật đổ một tổ chức quy mô và vĩ cuồng như Quốc tế Cyrist, cháu sẽ phải học cách diễn thật tròn vai. Hình thành thói quen gọi tên diễn cầm đầu đó bằng cái tên có thể giúp cháu khỏi bị trừ khử là một ý hay. Chúng thật sự làm vậy, cháu biết mà. Chúng giết người, đặc biệt là những người có thứ chúng muốn mà không chịu giao ra. Chúng không yêu cầu một cách tử tế đâu.”

Tôi cũng không thấy Julia đang yêu cầu tử tế. Mà giống đang chỉ thị giao nộp tất cả cho Đạo quân thứ năm thì đúng hơn. Những chiếc chìa khóa chúng tôi thu thập được, tất cả thông tin chúng tôi có, mẫu vật từ làng Sáu Cầu. Tất cả mọi thứ.

“Được thôi,” tôi nói. “Cứ gọi lão ta bằng bất cứ cái tên nào bà thích. Và đúng, như người của lão Saul, tôi chắc chắn bà có thể xông vào và lấy bất cứ thứ gì bà muốn. Nhưng xin bà nhớ rằng chúng tôi sẽ chiến đấu chống trả, và nếu bà làm hại bất kỳ ai trong chúng tôi, thì đó sẽ là dấu chấm hết cho triển vọng tôi hợp tác với bà đấy.”

Tôi quan sát Julia kỹ càng khi nói, bởi gần như tất cả những điều tôi nói chỉ là bốc phét. Có thể Đạo quân thứ năm

này cũng có một nhóm du hành thời gian của riêng mình, y hệt như lão Saul. Có lẽ điều duy nhất họ cần từ tôi để dừng kế hoạch Thanh trừng là những chiếc chìa khóa và thông tin chúng tôi thu thập được từ trước tới giờ.

Nhưng có điều gì đó trong mắt Julia nói với tôi rằng đó không phải sự thật. Và xét thái độ chung này giờ của họ, tôi nghĩ họ đã có thể làm đúng như những gì bà ta vừa nói. Họ đã có thể xông vào lấy đi thứ họ muốn, nếu họ không cần đến sự giúp đỡ của tôi. Và thứ duy nhất tôi có thể nghĩ tới mà tôi buộc phải giao ra cho họ là khả năng sử dụng chiếc chìa khóa của mình.

Hầu như lần nào tôi nói, ngón trỏ và ngón giữa của Julia cũng gõ theo một nhịp nhỏ nhưng đều. Bà ta có vẻ đang đợi tôi nói tiếp, vậy là tôi bổ sung, “Trừ phi bà đã kiểm soát được mọi thứ, phải không? Kiernan...”

Guang mặt bà ta bỗng trở nên bối rối khi tôi nhắc đến tên anh ấy, nhưng bà ta không ngắt lời tôi.

“Kiernan,” tôi nói, “khá chắc chắn rằng những chiếc chìa khóa mà người Cyrist đang mang là từ dòng thời gian của bố mẹ bà, từ tương lai. Những chiếc chìa khóa đó từng thuộc về các sử gia không đi thực địa ngày hôm đó. Đây vẫn còn là giả định hiện thời của chúng ta phải không?”

Bà ta gật đầu, những ngón tay vẫn đang gõ không ngừng. Có một cuộn băng dính trên bàn, và tôi kiểm chế thôi thúc đứng lên và dán mấy ngón tay đó xuống tay vịn của chiếc ghế.

Tôi đành nhìn chăm chăm vào những ngón tay đó cho tới khi bà ta dừng gõ. Rồi tôi hỏi, “Và bà cần sự giúp đỡ của tôi để lấy lại những chiếc chìa khóa đó?”

“Thế sẽ khiến mọi chuyện... dễ dàng hơn,” bà ta thừa nhận.

“Vậy được. Nếu bà muốn tôi hợp tác, bà phải đáp ứng điều kiện của tôi.”

“Và chính xác thì những điều kiện đó là gì?”

Tôi thực sự chưa kịp nghĩ xa đến mức này, vậy nên tôi quyết định để mọi thứ mập mờ. “Đầu tiên, tôi sẽ quyết định

ai về đội của mình. Tôi cần phải có người tôi biết, người tôi tin tưởng.”

“Chúng ta đã làm điều đó rồi. Tài liệu của cháu có đề cập đến Harvey Tilson và cô con gái nhà Singleton.”

“Tài liệu nào cơ? Ai đã cho bà thông tin đó?”

“Bố mẹ ta. Chủ yếu là mẹ ta, ngay khi ta nhận ra chúng ta cần sự giúp đỡ của cháu để kết thúc chuyện này.”

Tôi nhớ lại cái đêm ở nhà Martha, khi Abel lần đầu tiên nhắc tới chuyện chúng tôi sẽ cần đồng minh. Tôi không nhớ mình có nói đến Tilson, dù tôi đoán cũng có khả năng đó. Nhưng còn Charlayne? Tại sao tôi lại nhắc đến cô chứ?

“Ta vẫn không rõ cô Charlayne có thể mang tới cho nhóm chúng ta cái gì,” Julia nói, như thể bà ta đọc được suy nghĩ trong đầu tôi, “nhưng Tilson và chàng trai trẻ kia chắc chắn là có giá trị.”

Được rồi... giờ thì hợp lý rồi đấy. *Chàng trai trẻ* bà ta ám chỉ chắc chắn là Kiernan, và anh ấy biết cả Tilson lẫn Charlayne.

“VẬY còn ai nữa?” Julia hỏi tôi. “Chúng ta cần kéo ai vào nữa để khiến cháu cảm thấy an toàn và ấm cúng?”

Giọng điệu của bà ta làm tôi điên tiết, nhưng tôi cho qua. “Bà Katherine, chú Connor và Trey. Bố mẹ tôi...”

“Tại sao? Mẹ cháu thậm chí còn không biết gì về toàn bộ chuyện này.”

“Bà nói đúng. Mẹ tôi không biết. Nhưng tôi sẽ thay đổi điều đó sớm thôi.”

“Không, Kate,” bà ta nói, ngả lưng dựa vào ghế. “Ta hiểu và trân trọng những lo lắng của cháu về sự an toàn của mẹ mình. Nhưng chúng ta có đội bảo vệ bám sát Prudence và Deborah rồi. Mẹ cháu an toàn, và kế hoạch chúng ta lập ra vẫn được giữ bí mật. Quá rủi ro cho chúng ta nếu để cháu xa rời kế hoạch với những chuyện cá nhân như thế này.”

Tôi lắc đầu kiên quyết. “Không. Mẹ tôi cần biết chuyện gì đang xảy ra, và tôi phải là người nói với mẹ điều đó. Không phải là tôi không tin vào đội bảo vệ của bà.” Đoạn này không thật lòng lắm vì tôi không chắc mình *thực sự* tin tưởng đội bảo

vệ của bà ta. “Chỉ là tôi sẽ không thể tập trung vào bất cứ điều gì cho tới khi mẹ tôi về nhà an toàn. Tôi sẽ rời đi vào sáng mai. Bà Katherine đồng ý rằng...”

“Ý kiến của Katherine không có vai trò gì ở đây hết!” Julia ngừng lời và hít một hơi thật sâu. Giọng điệu của bà ta vẫn điềm đạm, nhưng đã bớt lịch thiệp khi bà ta nói tiếp, “Từ những gì ta được kể, bà ấy đã quá yếu để ra những quyết định hợp lý. Nói thật, xét đến mối quan hệ của bà ấy với Huynh Cyrus trong quá khứ, ta không chắc khả năng ra quyết định đúng đắn là thế mạnh của bà ấy. Mà ngoài ra, cũng không có gì đáng ngạc nhiên khi bà ấy đặt an nguy của con gái mình lên trên mục tiêu chung.”

Có lẽ Julia không ngạc nhiên, nhưng tôi thì có. Ngay khi chú Connor nói với tôi địa điểm mà mẹ và dì Prudence dự kiến gặp nhau vào thứ Năm, tôi đã toan bật điểm ổn định ở Luân Đôn lên và sẵn sàng nhảy tới đó ngay lập tức. Bà Katherine đã phải can ngăn tôi, nhắc tôi rằng tôi cần nghỉ ngơi trước để đảm bảo sẽ tới đó với cái đầu tỉnh táo. Bà đã giúp tôi tìm ra điểm ổn định gần khách sạn mẹ ở nhất và thời điểm tốt nhất để thực hiện cú nhảy. Lúc Max đến đập cửa ầm ầm chính là lúc chúng tôi vừa bắt đầu bàn bạc chi tiết cho cú nhảy.

Tôi biết bà đang bệnh, và đúng, những quyết định của bà lúc này có chút đáng nghi. Tôi thậm chí sẽ thừa nhận rằng từng có vài lần do dự y hệt Julia khi bà ta nói về mối quan hệ của bà Katherine với lão Saul. Nhưng khi nghe người phụ nữ này - chính con người xa lạ này - bài bác bà tôi một cách thần nhiên như thế, tôi lại cảm thấy vô cùng khó chịu.

“Vậy nên đây là điều kiện thứ hai của tôi,” tôi nói. “Bà không có quyền quyết định ý kiến của ai quan trọng, của ai không. Bà Katherine đã hy sinh gần như cả cuộc đời để sửa chữa thảm họa mà lão Saul gây ra.”

“Cũng như ta thôi.”

“Có thể,” tôi thừa nhận. “Nhưng bà Katherine có một lợi thế mà bà không có khi ra bất cứ quyết định nào liên quan đến tôi. Bà Katherine *hiểu* tôi. Bà tôi biết tôi sẽ không thể tập

trung vào những việc bà cần tôi làm nếu tôi còn đang bận lo lắng về mẹ. Vậy nên khi nào chúng ta xong chuyện ở đây, tôi sẽ về nhà đi ngủ. Tôi chỉ ngủ được vài tiếng đồng hồ trong mấy ngày qua thôi. Rồi tôi sẽ tới Luân Đôn. Di Prudence và mẹ tôi...”

“Rồi, rồi,” Julia nói, xua xua tay. “Ta biết rồi. Ngày kia họ sẽ tới nhận phòng ở khách sạn Tòa đô chính Marriott. Hai phòng liền kề, tầng bốn. Như ta đã bảo với cháu, chúng ta sẽ dõi theo từng bước đi của họ, thậm chí cả những trao đổi riêng tư. Thực ra, ta có thể nói luôn với cháu rằng họ sẽ ở đó ba ngày và...”

“Tại sao chúng ta phải tranh luận về chuyện này?” Tôi nói, hơi lên giọng. “Sao chuyện này lại thành vấn đề được nhỉ? Tôi có thể sử dụng chìa khóa. Nếu không có nhiều thời gian, khi đã thấy mẹ được an toàn, tôi sẽ nhảy về lại đúng giờ này, phút này, nếu bà nhất định phải thế.”

“Đó không phải vấn đề, Kate. Chúng tôi lo là một điều gì đó cháu nói hoặc làm ở Luân Đôn có thể để lộ manh mối cho người của Cyrus. Chúng cũng đang theo dõi Prudence. Thực ra, một gã trong số chúng thường đi với Prudence để trông chừng cô ta và báo cáo lại cho Simon và Cyrus. Cô ta...” Julia nhìn xuống và nhanh tay xếp lại mớ giấy tờ trước mặt. “Thôi, cứ nói là cô ta đã quá điên để nhận ra rằng mình đang bị chơi đi.”

Tôi đang định hỏi gã đàn ông đó là ai, nhưng rồi chợt nhận ra. “Kiernan? Không. Anh ấy không thể ở phe của lão Saul. Hay phe di Prudence. Ít nhất thì bà đã nói đúng phần đó. Kiernan ở phe *chúng ta*. Anh ấy chỉ đang moi thông tin từ di ấy thôi. Và từ lão Saul nữa.”

Julia mỉm cười kẻ cả với tôi. “Bố ta nói rằng cháu có thể sẽ nghĩ vậy. Nhưng cháu lầm rồi. Chúng ta đã đặt ra câu hỏi là cậu ta đang đứng về *phe* nào từ rất lâu, nhưng giờ chúng ta đã biết được câu trả lời một thời gian rồi, cậu ta ở cùng phe Cyrus. Cậu ta đã như vậy ngay từ đầu, Kate ạ.”

Miệng tôi bỗng khô khốc, và tôi thấy khó thở. Như thể

có một bàn tay khổng lồ đang ghi chặt lấy phổi tôi. Suốt mấy giây, tôi thậm chí còn chẳng thể đáp lại. Cuối cùng tôi cũng thốt ra một câu, “Tôi không tin bà.”

“Ta rất tiếc, nhưng đó là sự thật. Phe của Prudence gần như xong đời rồi. Hầu hết những ai liên minh với cô ta giờ hoặc về với Đạo quân thứ năm, hoặc quay trở lại nhánh chính của Quốc tế Cyrist. Một vài người trong số họ chưa từng rời tổ chức. Họ vẫn trung thành với Huyn...” Bà ta hừ một tiếng. “Với *Saul* - từ đầu. Và ta dám chắc Kiernan Dunne thuộc nhóm sau.”

“Bà nhầm rồi. Tôi hiểu Kiernan. Tôi biết anh ấy đặt lòng trung thành của mình ở đâu.”

Julia Morrell Waters khẽ mím miệng cười với tôi. “Vật đổi sao dời mà, Kate. Có lẽ đó là sự thật duy nhất *không* dời đổi trong vũ trụ này - vật đổi sao dời.”

* * *

Hai mươi phút sau, tôi lại ngồi trên xe của Max cùng với Trey, thẳng tiến về nhà bà Katherine. Trên tay cầm một chiếc máy tính bảng có cài mặt khẩu và mã hóa mà tôi được cảnh báo là chỉ mở khi đang ở trong trường bảo vệ của CHRONOS. Đây hoàn toàn không phải là vấn đề, bởi tôi chưa bao giờ ở ngoài trường CHRONOS cả.

Tôi sẽ gặp lại Julia sáng thứ Sáu tại một địa điểm mà Max đã nhập vào chìa khóa của tôi. Julia đảm bảo trong chiếc máy tính bảng có thừa nội dung để giữ tôi bận rộn đến lúc ấy.

Bà ta cũng khẳng định với tôi - những vài lần - rằng mẹ tôi sẽ ổn và rằng chuyện tôi đến Luân Đôn là một ý tưởng rất, rất tồi. Và trước khi rời khỏi văn phòng, tôi đã hứa với bà ta rằng tôi sẽ liên lạc với mẹ sau.

Lời hứa đó, tất nhiên, là một lời nói dối trắng trợn.

Mục tiêu duy nhất của tôi lúc ấy là moi được từ chỗ Julia càng nhiều thông tin càng tốt và làm thế nào để cuốn xéo ra khỏi đó. Tôi không tin những gì bà ta nói về Kiernan, và điều ấy khiến tôi nghi ngờ mọi điều bà ta nói.

Thực sự tôi không thể nói bất cứ điều gì quan trọng trước mặt gã Max này, vậy nên tôi chỉ trả lời nửa vờ khi Trey hỏi cuộc gặp diễn ra thế nào và dựa đầu vào vai anh trên đoạn đường về đến Bethesda. Chắc chắn tôi đã thiếp đi, bởi khi cảm thấy Trey đang lay nhẹ cánh tay mình, tôi tưởng mới vài giây trôi qua.

Max dừng xe đúng điểm anh ta đón chúng tôi. Khi chúng tôi đi được nửa đường tới hàng rào, anh ta mới kéo cửa kính xe xuống. “Này, Kate. Cô để quên cái này ở ghế sau.”

Anh ta đang cầm một cuốn sách. Trông nó giống một cuốn nhật ký CHRONOS.

“Xin lỗi,” tôi nói. “Chắc của ai đó khác đấy.”

“Không. Nó là *của cô*.” Ánh mắt anh ta dán chặt trên người tôi, và sau đó anh ta liếc qua vai, nhìn chiếc xe bán tải màu xanh sẫm đang đỗ bên vệ đường. “Đây,” anh ta khẳng khái, dúm quyển sách vào tay tôi. “Cô cứ cầm lấy không được à?”

Tôi cầm, và anh ta bỏ đi.

“Vụ này là sao thế?” Trey hỏi.

“Em không biết.” Tôi nhìn sang chiếc xe bán tải thường ngày vẫn đỗ trên con phố trước nhà bà Katherine. Chiếc xe mà Kiernan nói anh đã thuê theo dõi ngôi nhà để tuần thông tin giả về hoạt động của chúng tôi cho dì Prudence.

Cứ cho là anh ta đang nói sự thật với cháu đi.

Tôi nghe văng vẳng trong đầu mình tiếng của Julia. Tôi ghét cái cách bà ta tiêm nhiễm nghi ngờ đó vào đầu tôi.

Tuy nhiên, nếu tôi hoàn toàn thành thực với bản thân, những gì Julia nói với tôi đơn giản chỉ là tưới tẩm thêm cho hạt giống hoài nghi vốn đã được gieo từ trước. Nó đã ở trong tâm trí tôi kể từ khi tôi nhìn thấy dì Prudence và Kiernan ở cùng nhau trong căn phòng của anh. Nó lớn thêm một chút khi anh nói dối tôi chuyện Simon tới Georgia.

Nhưng Kiernan đã giải thích tất cả những điều đó. Tôi tin anh.

Tôi thực sự rất, rất muốn tiếp tục tin anh.

Tôi liếc nhìn chiếc xe bán tải lần cuối và đi theo Trey.

Chúng tôi leo qua hàng rào để vào sân sau nhà bà Katherine, và hệ thống an ninh đáng tin cậy nhất trong nhà của chúng tôi - Daphne - lên tiếng báo động chỉ vài giây sau đó.

Bà Katherine và chú Connor đang ở trong bếp. Chỉ nhìn khuôn mặt bà một cái tôi cũng biết lẽ ra bà không nên đợi đến giờ này. Tôi ước gì chú Connor đã bỏ chút thuốc ngủ vào trong tách trà của bà. Trông bà kiệt sức lắm. Tôi không nghĩ bà ngủ được nhiều hơn tôi là mấy trong những ngày qua, nhưng vì tôi trẻ hơn bà năm mươi tuổi và không bị bệnh nặng đến thế, tôi có thể đối phó với chịu đựng sự kiệt sức tốt hơn một chút.

Chúng tôi vào phòng khách, và tôi cố gắng tính toán xem mình có thể nói được bao nhiêu vì tôi chắc chắn chúng tôi đang bị theo dõi. Nếu không phải người của Julia thì cũng là người của dì Prudence. Hoặc lão Saul. Hoặc của bất cứ ai mà Kiernan đang phụng sự.

Chú Connor bắt đầu đặt câu hỏi trước khi tôi kịp quyết định nên nói gì, vì thế tôi đưa ngón trỏ lên vạch ngang cổ mình. Tôi liếc xung quanh phòng trước khi quay lại nhìn chú ấy. Chú nhướng mày, rồi khẽ gật đầu với tôi và ngồi sụp xuống xô pha.

Tôi chọn lời nói dối đã dùng với Julia. Họ chẳng thể làm gì để giúp tôi nếu tôi có rơi vào rắc rối và họ cũng không thể ngăn tôi đi, vậy nên...

"Vụ Luân Đôn, cháu đã quyết định đợi. Thời điểm hiện giờ quá nguy hiểm. Julia đã đảm bảo với cháu là mẹ sẽ an toàn."

Cả Trey và chú Connor đều hoang mang nhìn tôi - không ngạc nhiên lắm, vì tôi đã cực kỳ quyết tâm với chuyện này trước khi gặp Julia mà.

Bà Katherine thậm chí còn không chớp mắt, chỉ nghiêng đầu sang bên và nhìn tôi. Mắt bà liếc xuống chiếc máy tính bảng Julia đưa tôi và cuốn nhật ký Max nhất quyết bắt tôi cầm, cả hai đều đang ở trong lòng tôi, rồi bà ngược lên nhìn mặt tôi. "Và cháu chắc chắn rằng họ có thể đảm bảo an toàn cho mẹ cháu?"

“Cháu nghĩ vậy. Họ đang quan sát mọi động tĩnh của mẹ cháu, không chỉ bằng cách thức truyền thống mà còn bằng chiếc chìa khóa nữa. Ngày kia mẹ và dì Prudence sẽ tới Luân Đôn. Julia nói họ sẽ ở đó đến hết cuối tuần, sau đấy tới một biệt thự ven biển nước Ý của dì Prudence. Vậy nên chúng ta có chút thời gian.”

Bà Katherine cân nhắc những điều tôi vừa nói trong giây lát rồi gật đầu. “Bà cũng nghĩ vậy.” Bà đứng lên và dụi mắt. “Tối nay đến đây thôi. Cháu cũng nên nghỉ ngơi một chút đi Kate. Tất cả chúng ta đều cần phải nghỉ ngơi.”

“Vậy thì tôi đoán tôi nên hủy vụ... ái!” Chú Connor ngừng lời giữa chừng, nhìn xuống nền nhà nơi bàn chân đi dép của bà Katherine đang ấn thật mạnh lên ngón chân út của chú. “Ừm. Hủy... vụ.... tiệc chào mừng cháu trở về.”

Tôi không chắc tất cả chuyện này là thế nào, nhưng tôi không thể hỏi họ được khi cả đám Cyrist đang lắng nghe chúng tôi. Dù sao tôi cũng có cảm giác là bà Katherine đã biết tổng tôi đang nói dối rồi, vậy nên tôi đứng dậy và kéo tay Trey.

“Đi nào. Em sẽ tiễn anh ra cửa. Anh cũng có thể nghỉ ngơi một chút - bố anh và bác Estella có lẽ đang lo lắng.”

Khi chúng tôi ra đến cửa, anh cúi xuống hôn chúc tôi ngủ ngon.

“Cảm ơn anh,” tôi nói.

“Vì nụ hôn ấy à? Rất hân hạnh.”

“Không. Vì anh đã ở đây. Vì đã đi cùng em.”

Anh nhìn tôi bối rối. “Kate, em có chắc là mình muốn hủy chuyến đi đó không? Lúc trước em rất quả quyết, và...”

“Em chắc chắn,” tôi nói, đặt một ngón tay lên môi anh. “Vật đổi sao dời mà anh.”

∞ CHƯƠNG 2 ∞

BETHESDA, MARYLAND

Mồng 9 tháng Chín, 8:15 sáng

Mặt trời xắc xược rọi nắng qua khe hở nhỏ nhất nơi tấm rèm và rốt cuộc cũng lôi được tôi dậy. Chiếc đồng hồ báo thức có lẽ cũng góp phần, nhưng chẳng thấm vào đâu vì nó đã reo hơn mười lăm phút rồi. Tôi cưỡng lại cảm dỗ bật báo thức nhắc lại và một cảm dỗ thậm chí còn lớn hơn là dùng chìa khóa CHRONOS quay lại năm, sáu tiếng đồng hồ trước đó và bò trở vào giường. Giường thực sự rất rộng. Vì tôi ngủ say lắm, nên chắc tôi sẽ không bao giờ nhận ra có một phiên bản khác của mình đâu. Tôi chỉ cần cuộn mình bên kia giường, và...

Không. Vác cái xác lười biếng của mày khỏi giường ngay.

Và dù cơ thể khẳng khẳng là nó cần nghỉ ngơi thêm, thì tâm trí tôi đang lao xao. Vậy nên tôi ngồi dậy, đi tắm và mặc đại thứ gì đó vào người. Dù một phần trong tôi muốn nhảy tới Luân Đôn ngay lập tức, nhưng tôi cần bữa sáng, và ít nhất tôi cũng nên liếc qua đồng hồ tài liệu Julia đã gửi và cuốn nhật ký Max đưa.

Tôi băn khoăn tại sao Julia lại cảnh báo là chuyến đi tới Luân Đôn có thể làm hỏng kế hoạch của Đạo quân thứ năm, và cũng băn khoăn không kém về chính bản thân bà ta. Tôi không biết bà ta. Và dù tôi không tin, hay ít ra là *gần như* không tin, những điều Julia nói về Kiernan, tôi không nghĩ bà ta thực sự đang nói dối. Có vẻ bà ta thật tình nghĩ Kiernan đã

thông đồng với lão Saul, vậy nên vấn đề là *tại sao* bà ta nghĩ như vậy.

Có lẽ bàn bạc kỹ lưỡng với ai đó sẽ có ích. Tuy nhiên, nếu chúng tôi đang bị theo dõi, tôi sẽ phải giả định là cả điện thoại và tin nhắn cũng bị giám sát. Tôi đã gọi cho bố trước khi đi ngủ tối hôm qua, vừa để hỏi thăm tình hình của ông nội, ông đang bình phục khá tốt sau cơn đột quỵ, vừa để báo cho bố quyết định giả của tôi về vụ đi Luân Đôn. Bố đã hỏi tôi tận hai lần rằng tôi có chắc không, và nghe giọng bố tôi có thể đoán được bố biết có chuyện gì đó đang diễn ra. Tôi không nhớ nổi có lần nào mình nói dối bố trắng trợn như thế này. Giờ nghĩ lại, như thế cũng khôn ngoan, vì có vẻ tôi không giỏi nói dối.

Tôi chắc chắn chiếc máy tính bảng có chứa những tài liệu mình nên đọc, nhưng tôi lại vớ lấy quyển nhật ký. Rõ ràng Max chính là kiểu người “tuân thủ quy định”. Nếu Julia biết chuyện về quyển nhật ký này, chắc hẳn anh ta đã đưa cho tôi trước khi chúng tôi rời đi, lúc anh ta lập điểm đến cho cuộc gặp tiếp theo trên chìa khóa của tôi. Có gì trong này đi nữa, thì nó cũng quan trọng tới mức Max đã liêu lén bà ta đưa cho tôi.

Tôi pha một ấm cà phê và đổ một tô đầy Cheerios theo kiểu chú Connor hay ăn, rồi bước ra ngoài hiên để đón những tia nắng đã đánh thức tôi dậy. Khi tôi mở quyển nhật ký ra, một mảnh giấy được gấp lại rơi xuống, hạ cánh trên bát ngũ cốc của tôi. Tôi nhặt nó lên và mở ra. Chữ viết tay, hai câu. *Không xem trong nhà. Xóa khi xem xong và chỉ trả lại cuốn nhật ký cho mình tôi.* Hai từ cuối cùng được gạch chân, và ký tên bên dưới bằng chữ M.

Tôi vo tờ giấy lại và tập trung vào quyển nhật ký. Trông nó cũng giống những quyển khác - một chiếc máy tính bảng được ngụy trang trong một cuốn sách, dù chắc chắn thể lừa được ai kiểm tra kỹ lưỡng, kể cả người tù thế kỷ trước. Chỗ ghi tên sử gia ở mặt trong tấm bìa bị gạch đi bằng mực xanh.

Giờ qua từng trang, tôi thấy tất cả các trang đều trắng ngoại trừ trang đầu tiên, trên đó chỉ có một đường link duy nhất với ngày tháng năm viết theo chuẩn CHRONOS: 09192009.

Thật kỳ lạ. Tôi những mong mình sẽ thấy hàng trang mục lục các bài nhật ký hay một danh sách những đường link giống như ở cuối cuốn nhật ký của Kate-kia. Tôi đã dành nhiều ngày ấn vào những đường link đó và xem những video do chính tôi từ một dòng thời gian khác quay lại. Kate của Kiernan, một tôi-khác đã bị xóa sổ sau một trong những lần dịch chuyển thời gian đã đưa đẩy Cyrist từ một ý tưởng bệnh hoạn trong đầu ông ngoại tôi trở thành tôn giáo quyền lực và lớn nhất trên thế giới.

Tôi đang ở ngoài nhà, vậy là đã thỏa mãn được yêu cầu trong mẫu giấy của Max. Tôi không nghĩ những thiết bị theo dõi có thể bắt được video CHRONOS. Những người không mang gene trong người hoàn toàn không thể mở được quyển nhật ký, và dù *có* gene đi nữa, tôi vẫn cần chiếc đĩa nhỏ xíu trong suốt phía sau tai thì mới xem được. Nhưng tôi quyết định tăng thêm chút khoảng cách giữa tôi và Huynh Cả. Tôi mang tô ngũ cốc và quyển nhật ký ra ghé xích đu ở sân sau.

Sau khi nhấn vào link, hình ảnh ba chiều của một bà lão ngồi xe lăn hiện ra trước mắt tôi. Xung quanh toàn cây cối và bạt phủ đất, khiến tôi cảm thấy kỳ lạ. Địa hình trông không giống nơi mà một người ngồi xe lăn có thể đến.

Thêm nữa, video này có điều gì đó rất khác so với những video tôi đã từng xem, dù mới đầu tôi chưa thể xác định được. Rồi người phụ nữ chỉnh lại đôi bàn tay đặt trên đùi, và tôi chợt nhận ra. Tất cả những trang nhật ký của Kate-kia, và tất cả những trang nhật ký của bà Katherine tôi đã xem, đều bắt đầu bằng hình ảnh quay cận cảnh bàn tay hoặc cơ thể người đang quay, cho tới khi người này tránh xa khỏi màn hình. Tuy nhiên, lần này, chỉ có một thoáng đầu ngón tay và rồi tôi nhìn thấy người phụ nữ đó, ngồi cách chiếc máy quay mấy mét.

Người đang quay video tiến thêm mấy bước về phía chiếc xe lăn và tôi nhận ra người phụ nữ đó là Delia. Đôi mắt của Delia vẫn thăm xanh như thế, nhưng giờ là trên một khuôn mặt đã đánh mất những đường nét nổi bật của độ tuổi thanh xuân. Khuôn cầm mềm mại hơn, tóc bạc và mỏng hơn trước

nhiều. Tôi nhắm tính nhanh - nếu Delia mới khoảng đầu ba mươi tuổi khi họ bị mắc kẹt năm 1938, thì trong video này bà ấy đã hơn một trăm tuổi rồi. Bà ấy trông rất mạnh khỏe so với một người trăm tuổi, và điều đó khiến tôi tự hỏi liệu bà ấy còn sống không. Tôi đoán là không thể, nhưng tuổi thọ trung bình của một người sinh vào cuối thế kỷ hai mươi ba là bao nhiêu, sau bao nhiêu lần biến đổi gene chứ?

Một giọng nói vang lên, “Đang ghi rồi đấy ạ.” Sau đó Delia hắng giọng và bắt đầu nói.

Chào cháu, Kate. Nếu Max làm đúng như những gì ta yêu cầu, thì cháu sẽ là người đầu tiên và duy nhất xem được video này. Ta hy vọng mình vẫn còn trên đời để được nói chuyện trực tiếp với cháu. Bác sĩ June nói ta có thể làm được nếu ăn nhiều bông cải xanh và uống ít rượu bourbon đi, nhưng như cháu nhớ đấy, ta có bao giờ hâm mộ giới bác sĩ hay những lời khuyên của họ đâu. Dù sao thì mấy tháng nay ta đã yếu đi nhiều và quyết định sẽ không mạo hiểm trì hoãn việc này lâu thêm nữa. Vậy nên ta đã bảo Max đưa mình tới chỗ khi họ có gậy này để có thể nói chuyện với cháu mà không bị ai nghe.

Julia có ý tốt và trái tim nó đang đặt đúng chỗ, nhưng có lẽ cháu cũng nhận ra rằng nó đúng là con gái của bố nó. Ta yêu Abel bằng cả tâm hồn và trái tim, nhưng ông ấy cũng có quá nhiều tật xấu, và một trong những tật xấu tệ hại nhất là cháu chỉ có thể là bạn hoặc kẻ thù của ông ấy. Đối với Abel của ta, không có cái gì gọi là mập mờ cả, và ta e Julia cũng vậy.

Delia khẽ cười rồi tiếp tục, ánh mắt hướng một chút sang bên trái.

Và chính Max đây thừa hưởng nhiều hơn một chút tư tưởng đó. Nếu cháu xem được video này, cũng chẳng phải là vì Max đồng ý với mọi điều ta nói. Chỉ bởi nó là một thằng bé ngoan, yêu quý bà Dee của nó đủ nhiều để tôn trọng ước

nguyện cuối cùng của ta và giữ cái bí mật nho nhỏ này với bà Julia của nó.

Bà ấy quay lại để nhìn thẳng vào máy quay.

Giữ bí mật chuyện này sẽ không gây rắc rối cho nó lắm vì những điều ta sắp nói ra đây chẳng phải kinh thiên động địa gì. Chỉ có hai chuyện thôi.

Đầu tiên, nhờ cháu và Kiernan, Abel và ta đã có thêm năm mươi tư năm bên nhau. Không phải là không có vấn đề, nhưng ta nghĩ cháu sẽ chẳng ngạc nhiên khi biết Simon đã tô vẽ một bức tranh màu hồng về cuộc sống với đám người Cyrist so với thực tế chúng ta chứng kiến. Nhưng hẳn đã đúng về chuyện chúng chấp nhận hôn nhân khác chủng tộc mà không hề định kiến, thoáng hơn bất cứ nơi nào vào năm 1938 - gì chứ, đến năm 1978 còn chẳng được thế.

Bất kỳ vấn đề nào chúng ta phải đối mặt, phần nhiều đều do Simon sợ rằng việc chúng ta ở trong hội Cyrist có thể làm lộ kế hoạch và ảnh hưởng đến một số thay đổi lịch sử mà chúng đã tạo ra. Chúng ta cố không gây chú ý, dù Abel có vài liên lạc với bên ngoài nhằm góp phần mở rộng các nhánh của Đạo quân thứ năm. Ta biết cháu sẽ nghi ngờ chuyện ba chúng ta bỏ đi theo Simon, nhưng ta thực sự nghĩ rằng đó là lựa chọn tốt nhất thời điểm ấy.

Chúng ta không được sinh con vì Simon nói lão Saul lo rằng bất cứ đứa trẻ nào cũng có thể sử dụng được chìa khóa. Có mang Julia là sơ suất ngoài ý muốn, đó là những gì chúng biết. Ta đã đợi đến phút chót mới nói cho mọi người biết rằng mình đang mang thai, và nói một cách công khai nhất có thể - ngay giữa buổi lễ Chủ nhật. Hai tháng sau Julia ra đời, và chúng theo dõi nó như điều hâu vey, nhưng ta đã dặn nó không bao giờ cho bất cứ ai biết nó có thể kích hoạt được chìa khóa. Dù sao thì nó cũng không thể thực hiện cú nhảy - Julia có thể nhìn thấy ánh sáng, thậm chí còn vài lần mở được điểm ổn định, đó là nó nói vậy, nhưng nó không

thể bước vào. Tuy nhiên, chỉ việc kích hoạt được chìa khóa có lẽ cũng đã đủ khiến lão Saul trừ khử con bé.

Việc đó đã xảy ra với bố của Max. Tham vọng của Anthony làm lu mờ lý trí của nó và ta nghĩ thông điệp của Cyrill kích động nó. Nó nghĩ lão Saul sẽ cất nhắc nó lên vị trí cao hơn nếu nó thực hiện được cú nhảy, nhưng rồi nó chết chỉ vài ngày sau đó. Tai nạn dường như rất hay xảy ra với những người quanh quẩn bên lão Saul.

Max chưa từng để bất kỳ ai ở Trang trại biết dù chỉ là những dấu hiệu nhỏ nhất là mình có thể dùng chìa khóa, không bao giờ, tuyệt đối không. Đúng không Max?

Tôi nghe tiếng lầm bầm, “Vâng, bà Dee,” và Delia tiếp tục.

Điều thứ hai sẽ chỉ là chút lời khuyên. Hãy làm theo những gì linh tính mách bảo. Lần cuối ta thấy cháu, cháu đã dần vật bản thân vì cho rằng mình đã thất bại trong vụ giải cứu Abel. Abel cũng không làm cho tình huống dễ chịu hơn, nhưng quan điểm của ta là cháu đã làm theo linh cảm, và nó đã cho cháu lối đi đúng. Ta dám chắc Abel sẽ chết trong nhà giam đó nếu cháu không can thiệp.

Julia sẽ nói với cháu rằng Kiernan về phe lão Saul. Và có lẽ thế thật. Thậm chí Julia còn có thể nghĩ rằng cậu ấy có liên quan đến cái chết của Anthony - ta biết Abel đã nghĩ vậy.

Max nói gì đó mà tôi không thể nghe ra, và Delia khịt mũi phản đối.

Rõ ràng Max cũng tin điều đó, nhưng vì thằng bé mới chỉ hai tuổi khi sự việc xảy ra, nên nó chỉ biết tin vào lời đồn đại. Và lẽ ra nó nên khôn ngoan hơn thế. Ta và Abel chỉ gặp Kiernan tổng cộng ba lần sau khi rời khỏi căn hầm ở nhà Martha. Nói thật, chúng ta chẳng biết chuyện gì đã xảy ra. Nhưng ta nghĩ Abel cần ai đó để đổ lỗi cho cái chết của Anthony, và có lẽ Julia cũng vậy.

Delia định nói điều gì đó nhưng rồi lại lắc đầu. Một lát sau, bà ấy tiếp tục:

Dù Kiernan có liên quan đến cái chết của Anthony hay không, đối với ta cũng không có khác biệt gì Kate ạ, dù ta vẫn muốn tin vào sự tốt đẹp của cậu ấy. Rốt cuộc thì - Anthony đã mang nhảm lý tưởng và tin nhảm người, và nó phải trả giá xứng đáng cho sai lầm đó. Tuy nhiên ta ngờ rằng cháu sẽ coi trọng chuyện lòng trung thành của Kiernan đặt ở đâu, vậy nên... một lần nữa, hãy tin vào linh cảm của cháu, vì Julia - chà, nó suy nghĩ bằng trái tim nhiều hơn là trí óc. Và tuy ta chắc chắn nó nghĩ mình đang kiểm soát được mọi chuyện, cháu sẽ cần có càng nhiều đồng minh càng tốt, đặc biệt nếu đồng minh đó lại đang ở ngay giữa lòng địch.

Chỉ cần cháu nhớ rằng Julia cần cháu - một phần là bởi cháu có thể sử dụng được chiếc chìa khóa đó. Đạo quân thứ năm có rất nhiều người trợ giúp, nhưng họ thiếu chìa khóa. Simon đã lấy chìa khóa của ta và Abel sau khi chúng ta tạm biệt cháu ở Georgia. Không cần kể chi tiết làm gì, nhưng Abel đã xoay sở và tìm lại được một cái hồi đầu những năm tám mươi. Trừ phi có gì thay đổi từ giờ cho đến lúc cháu xem được video này, thì chiếc chìa khóa Max đang đeo là chiếc duy nhất họ có. Còn nữa, họ thiếu người du hành. Max có thể sử dụng nó mỗi ngày một lần, có thể là hai, nhưng chắc sẽ mất vài lần thử.

Max lăm bằm gì đó bên ngoài máy quay. Tôi chỉ nghe được là "... đi kể khắp nơi về chuyện của cháu." Delia chỉ xua tay và nói:

Thôi đi Max. Cháu đừng có hành xử như kiểu đó là điều gì đáng xấu hổ trong khi đó chỉ là sự thật.

Dù sao thì, Kate, kể cả Julia có cả đồng người du hành và tất cả chìa khóa CHRONOS tồn tại trên đời, thì nó vẫn cần

cháu, vì cháu là người duy nhất có thể coi là bản sao hoàn hảo của Tỷ Prudence.

Vậy nên đừng để nó bắt nạt cháu. Là mẹ nó, ta tin chắc nó sẽ làm vậy, nếu cháu để nó lấn tới.

Và đây là tất cả những gì ta cần nói, và chúc cháu may mắn. Cháu có thể tắt máy quay được rồi, Max...

Màn hình nhiễu trong giây lát, và Delia biến mất. Tôi tua lại, và mới xem được nửa chừng lần thứ hai thì Daphne đến, đem theo chiếc đĩa Frisbee cũ rích màu xanh lục của mình. Cô nàng thả chiếc đĩa cạnh chân tôi và nằm xuống cỏ sủa một tiếng khi thấy tôi không có tâm trạng chơi.

Khi đoạn clip kết thúc, Daphne lại dúi chiếc đĩa vào đôi chân trần của tôi. Gọi ý. Gọi ý.

"Xin lỗi Daphne. Tao đang bận mất rồi."

Cô nàng đặt một bàn chân nâu vàng lên trên những ngón chân của tôi và ngược nhìn tôi bằng đôi mắt nâu to tròn. Trong thế giới của Daphne, sự tồn tại của điều gì đó quan trọng hơn cả Frisbee thật không thể hiểu nổi.

"Được rồi, được rồi," tôi cười. "Một lần thôi nhé, sau đó tao thực sự phải vào trong nhà."

Sau ba lần quăng, Daphne tạm thời bị xao lãng vì một trong những con sóc oan gia chạy vào phía sau gara. Cô nàng sủa nặng lên, và tôi rút lui vào trong bếp.

Bà Katherine đang phết bơ một miếng bánh mì, dựa theo mùi hương đang tỏa ra thì là bánh mì quế nho khô. Bà ngoái đầu cười với tôi. "Chào cháu, Kate! Hôm nay đẹp trời nhỉ?"

Bà vui vẻ lạ, nhưng giọng của bà nghe có vẻ không thật. Tâm trạng của bà có thể rất thất thường, với áp lực của khối u lên não và những lần điều trị để hạn chế sự phát triển của nó. Giọng bà lúc này có vẻ lạnh lùng thường gặp trước khi bà bùng nổ, và theo bản năng tôi chuẩn bị tinh thần cho một cơn bão. Nhưng... có lẽ bà chỉ đang diễn một tí với bất kỳ ai đang nghe lén mà thôi?

"À vâng," tôi nói, lấy một chiếc cốc uống cà phê từ

trong tủ. “Cháu vừa mới ra ngoài, xem xét... vài tài liệu. Cháu sẽ pha chút cà phê rồi lên phòng và... và xem tiếp. Chắc vậy.” Tôi thấy như mình đang đọc lời thoại trong một vở kịch thảm hại và chán đến nỗi sẽ chẳng có ai muốn xem. Dù vậy, chúng tôi vẫn phải nói gì đó và tôi không muốn mạo hiểm đề cập bất kỳ chủ đề nào có thể khiến mấy kẻ theo dõi moi được thông tin.

“Nhân tiện,” bà Katherine nói, “chiếc khăn mà hôm trước chúng ta nói đến ấy cuối cùng cũng tới rồi. Cháu chẳng bao giờ biết trước được khi đặt hàng qua mạng đâu, nhưng vải đẹp y như hình trên web vậy. Bà để nó trên giường của cháu đấy.”

Chúng tôi chưa bao giờ tìm mua khăn trên mạng. Đồ bảo hộ thì rồi. Khăn á, chưa đến mức ấy.

“Òi, tốt quá. Cháu cảm ơn nhé.”

“Cháu đã nói chuyện với Harry rồi, phải không? Ông nội cháu sao rồi?”

“Khá hơn rồi ạ. Và ông đã ra viện. Chuyện vật lý trị liệu sẽ bắt đầu từ ngày mai ạ. Bố cháu sẽ cố về nhà sau khi trị liệu xong, ít nhất thì cũng một thời gian ngắn.”

Hôm qua bà đã nói chuyện với bố rồi, nên bà biết hết những chuyện này. Bà chỉ đang bí không biết nói gì như tôi thôi. Tôi chộp lấy cốc cà phê và nhanh chóng lên phòng, cứu cả hai bà cháu khỏi việc phải nghĩ thêm những đề tài tán gẫu ngớ ngẩn hơn.

Khi tôi mở cửa phòng, một chiếc túi mua sắm đang nằm trên giường, ngay cạnh chiếc máy tính bảng của Julia. Bên trong túi là một chiếc khăn lụa dài màu đỏ nhưng khá đẹp. Tôi cầm nó lên và một mẩu giấy rơi ra khỏi những nếp vải gấp.

Tiếng nó chạm xuống sàn có vẻ hơi nặng nề đối với một mẩu giấy. Sau khi mở nó ra, tôi thấy có bốn chiếc ghim được gắn vào, gần như cùng màu với khăn. Tờ giấy chính là hướng dẫn các bước để gấp chiếc khăn thành một chiếc hijab⁽¹⁾.

Hay quá, bà Katherine ơi. Để đánh lạc hướng, tôi sẽ phải

1. Hijab là tấm khăn trùm đầu và ngực được phụ nữ Hồi giáo qua tuổi dậy thì trùm khi có mặt đàn ông trưởng thành không phải là thành viên trong gia đình.

thay sang bộ đồ còn kín đáo hơn cả áo phong và quần soóc đang mặc, nhưng che tóc đi sẽ khiến bất kỳ kẻ nào Julia hoặc phe Cyrist cử đến Luân Đôn theo dõi mẹ khó mà nhận ra tôi.

Tôi nhét vài thứ vào trong ba lô của mình và sau đó thì không còn có gì để trốn bài tập về nhà Julia giao cho. Tôi cầm lấy chiếc máy tính bảng bà ta đưa và gõ mật khẩu mà bà ta đã bắt tôi nhắc lại tới năm lần trước khi rời khỏi văn phòng đó.

Lần này không có video nào cả, chỉ là một màn hình trống không với bốn file tài liệu, tất cả đều được gắn tên chỉ bằng một chữ số. File 1 là một ghi chú hướng dẫn tôi mở các file khác, xác nhận lại thông tin và thêm bất kỳ dữ liệu nào tôi có thể đang có. Câu cuối, được in đậm, viết rằng: *Không tắt chức năng theo dõi thay đổi ở bất kỳ tài liệu nào!* Rõ ràng có ai đó mắc tật thích kiểm soát.

File 2 trông giống đơn xin việc. Mọi thứ đều đã được điền sẵn, bao gồm cả thông tin cá nhân như số an sinh xã hội của tôi. Có một lá cờ nhỏ màu vàng ở cuối trang với một dấu X đỏ, chỉ rõ bằng ngôn ngữ pháp lý về việc miễn trừ mọi trách nhiệm pháp lý cho cá nhân Julia Morrell Waters và tập thể Quốc tế Cyrist nếu như tôi bị thương, “trừ phi thương tích đó xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được cấp trên đặc biệt chỉ định”. Còn có một dòng để tôi ký và một dòng cho “Cha mẹ hoặc người giám hộ”.

Tại sao Julia lại làm thế để bảo vệ Quốc tế Cyrist? Nếu tôi nhớ không nhầm, đó là tổ chức mà chúng tôi đang cố phá hủy mà.

File 3 là đồ thị cho một dòng thời gian, với những ô được tô màu. Chú thích duy nhất là danh sách những dãy số được gắn cho các sử gia, vậy nên tôi không thể khẳng định những màu sắc đó có ý nghĩa gì hay chỉ được thêm vào cho đẹp mắt. Hầu hết các ô đều có một, hai số và một địa điểm, đôi chỗ có ghi đầy đủ ngày tháng. Có lẽ khoảng nửa số ô đã bị gạch chéo. Một số ngày tháng và nơi chốn trong các hộp bị gạch nhìn rất quen - chẳng hạn ô ghi *Dalllas, TX 11201963*. Nó có hai số bên

trong, 15 và 16, trong danh sách được gắn với ông bà nội ruột của tôi, Timothy và Evelyn Winslow.

08091938 được gắn với số 2, 3, 4 - Abel, Delia và Grant, cậu thực tập sinh đã biến mất ngay trước khi tai họa ập đến ở trang trại của Martha. Ô đó tô màu xám, với số 4 được khoanh tròn, khiến tôi tự hỏi liệu họ đã biết chuyện xảy ra với Grant chưa. Cú nhảy năm 1969 của bà Katherine có trong này, nhưng chuyến bà định về năm 1853 lại không. *Cảng Darwin 1942* cũng ở đây, chỉ không có ngày tháng, và lướt nhanh đến mục những năm 1950 chỉ thấy một ô màu xanh lam nhạt với con số 19, gắn cho Wallace Moehler. Nghĩ lại, tôi khá chắc mình đã đề cập đến chuyện lấy được chìa khóa ở cảng Darwin cho Abel và Delia khi chúng tôi ở nhà của Martha đêm qua... à, đêm qua của tôi. Tuy nhiên, tôi không nghĩ Kiernan hay tôi đã nói bất kỳ điều gì về việc đi lấy chiếc chìa khóa của Moehler ở Copenhagen.

Họ cũng không nói đến tất cả những chiếc chìa khóa bà Katherine thu thập được trước khi lôi tôi vào chuyện này, vậy nên cập nhật mục này sẽ mất chút thời gian. Suy nghĩ đầu tiên của tôi là *trời ơi, lại bài tập về nhà*. Rồi sau đó tôi nhớ ra không nhất thiết phải là bài tập về nhà của tôi. Điền vào những ô này là việc tôi có thể nhờ bà Katherine hoặc chú Connor làm.

Các ô màu ngày càng thưa về phía cuối dòng thời gian. Một ô đề *????2024, Cyrus, Miami, FL*. Một ô khác thậm chí còn khó hiểu hơn - ghi mỗi *Hạn chót* mà không có năm cụ thể. Ô đó chỉ lơ lửng phía dưới khoảng những năm 2030.

Sau đó là một khoảng trống dài trước khi đến ô cuối cùng, có ghi *04272305, Washington DC, 25-48+*. Tôi không dám chắc những con số cuối cùng ám chỉ điều gì. Danh sách bên dưới chỉ chạy đến số 24 và có ba mươi sáu sử gia kể cả mười hai người không được lên lịch thực hiện cú nhảy ngày hôm đó. Vậy sao nó lại ghi là 48+?

Tuy nhiên, ngày tháng thì dễ rồi. Ngày 27 tháng Tư năm 2305, khi lão Saul phá hủy tổng hành dinh CHRONOS - hoặc là sẽ phá hủy, tùy điểm nhìn của bạn. Tôi đoán lão ta đã ghi chép cực kỳ chi tiết trong những buổi họp với cả đội trong

vài tháng ít ỏi cuối cùng đó và biết được chính xác mỗi đồng nghiệp của mình sẽ tới đâu và khi nào. Theo cách đó, lão ta có thể xẹt đi xẹt về để giết sạch hai mươi ba người họ, đảm bảo không ai can thiệp được vào kế hoạch gây dựng tổ chức Cyrist của lão. Hoặc có lẽ lão ta chỉ định giết vài người trong số họ, nếu có một, hai đồng minh trong số các đồng nghiệp. Một sai lầm của lão ta là mặc định mình có thể tự do du hành xuyên không gian và thời gian một khi tổng hành dinh đã bị sập và không có gì để níu lão ta lại điểm ban đầu. Lão ta cũng bị mắc kẹt, và không thể thay đổi điều gì.

Cho tới khi dì Prudence quyết định nghịch một trong những chiếc chìa khóa, chuyện chính là như vậy.

Hành động hợp lý là tôi nên quay trở lại, giật chiếc chìa khóa đó khỏi tay dì Pru mười bốn tuổi và phá hủy nó. Lão Saul và hai mươi ba sử gia khác sẽ bị kẹt lại bất cứ nơi nào họ đáp xuống. Mẹ sẽ có lại cô em gái. Dì Prudence sẽ không điên - à, có thể không điên thôi. Gia đình của Kiernan có thể sẽ chẳng bao giờ rời khỏi Ai Len. Hai đứa con của chú Connor sẽ vẫn sống. Bố có lẽ sẽ tìm được cô Emily từ dòng thời gian kia và họ sẽ có hai cậu nhóc tóc xoăn xinh xắn.

Nhưng điều đó cũng đồng nghĩa tôi chưa từng tồn tại. Mặc dù nghĩ tới việc đó thực sự chẳng làm tôi thấy vui, tôi vẫn sẽ chấp nhận hy sinh khi tất cả bằng chứng của chúng tôi đều chỉ ra rằng lão Saul sẽ cướp đi hàng tỷ mạng sống trong vụ Thanh trừng nếu chúng tôi không ngăn lão ta lại. Nhưng bà Katherine cho rằng kế hoạch đó quá mạo hiểm. Lão Saul chắc phải có tông phạm. Có thể chúng tôi vẫn sẽ rơi vào kết cục y như vậy và tôi sẽ không còn sống để chấm dứt chuyện này. Tất cả mọi người - Trey, bố tôi, Kiernan và chú Connor - đều đồng ý với bà Katherine ở điểm đó. Tuy nhiên, tôi không thể không tự hỏi liệu có ai trong số họ có chút thiên vị với việc tìm một giải pháp mà sẽ giữ mạng tôi đến cùng không.

Mất tôi liếc lại ô *Hạn chót* treo lơ lửng gần mốc những năm 2030. Có bốn mục trong ô vuông đó:

- 04272024
- 12252025
- 04272034
- ????

Mục đầu tiên là ngày tháng lão Saul đánh sập tổng hành dinh CHRONOS cùng năm lão ta nhảy tới. Tiếp theo là Giáng sinh sau năm đó, và thứ ba là mốc kỷ niệm mười năm ngày lão ta tới.

Bất kể ai viết danh sách này đi nữa thì có vẻ người đó đang chọn những sự kiện liên quan đến lão Saul - dù tôi không dám chắc lễ Giáng sinh có liên quan gì ở đây - và cái nhãn *Hạn chót* cho thấy đó là những dự đoán có căn cứ nhất cho ngày diễn ra cuộc Thanh trừng. Mốc 2024 mới đầu với tôi dường như là không thể, dựa trên thời gian và công sức chúng bỏ vào việc gây dựng Cyrist và thiết lập nền tảng quyền lực, nhưng tôi có thể dễ dàng hình dung ra chuyện lão Saul quyết định chấp nhận vài năm bị xung đột ký ức để tự tôn mình thành đáng cứu thế ngay khi lão về đến quá khứ.

Chỉ mới nghĩ tới chuyện đó thôi, đầu tôi đã bắt đầu đau như búa bổ. Và thực tế là cả ba mốc thời gian thực đó đều đã bị gạch bỏ, chỉ để lại đúng những dấu hỏi chấm, khiến một con rùng mình chạy dọc sống lưng tôi.

Tôi đóng biểu đồ lại và chuyển tới file cuối cùng, tính đến giờ là file chi tiết nhất. Nó tập hợp rất nhiều thông tin về CHRONOS và những năm đầu thế kỷ hai tư, được thiết kế như một trang bách khoa toàn thư điện tử, với các siêu liên kết dẫn tới rất nhiều đề mục phụ khác nhau. Có đủ thông tin để viết thành một cuốn sách - một cuốn khá dài là đằng khác. Từ đôi chỗ ghi chú làm nổi bật những khẳng định chưa có bằng chứng cụ thể hoặc còn đang nghi vấn, có thể thấy rõ là đã có vài tác giả viết cái này. Bổ sung cho những phần dài dằng dặc về CHRONOS, còn có một mục nữa đặt tên là *Lịch sử*, một cách dùng từ thật kỳ lạ cho khoảng thời gian gần ba trăm năm tới. Nó được chia thành những mục nhỏ: 2100-2199,

2200-2249, 2250-2299 và 2300-2305. Sau đó là các đường dẫn tới các mục như *Chính phủ*, *Kinh tế*, *Cơ cấu dân số*, *Thời trang* và *Văn hóa*.

File đầu tiên cho tôi rất nhiều cảm xúc lẫn lộn. Bà Katherine có quy định nghiêm ngặt về “những điều cần biết” đối với bất kỳ thông tin nào về tương lai và thường mặc định rằng tôi không cần biết quá nhiều về bất kỳ điều gì. Liên quan tới những sự việc diễn ra ở tương lai gần, những sự việc tôi thực sự có thể còn sống để chứng kiến, tôi thường sẽ đồng ý với bà. Tôi lướt qua các địa điểm trong cuốn *Danh sách các điểm ổn định*, và vui mừng nhận thấy file này không đi quá xa khỏi những gì mà người ở những năm 2300 coi là lịch sử hiện đại.

Nhưng bà Katherine cũng thường hay giấu giếm về những thời kỳ mà không thể coi là sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến tôi, trừ phi bà lo lắng tôi sẽ để lại lời nhắn cho con cháu chắt chít chút của mình. May là Đạo quân thứ năm đã sẵn lòng mở rộng tầm mắt cho tôi thêm chút, và tôi chắc chắn sẽ đọc những file này thật kỹ khi mẹ từ DC quay về và tôi có thể tập trung.

Mặt khác, chính sự tồn tại của tài liệu này cho thấy Đạo quân thứ năm tin rằng Kiernan đúng - những chiếc chìa khóa nằm trong tay phe Cyrist đã bị cướp đi từ tổng hành dinh CHRONOS.

Điều này làm tôi rất lo lắng. Một khoảng trống tối om, với những tiếng nhiễu ngắn liên tục, là tất cả những gì chúng tôi thấy khi mở điểm ổn định đó lên. Với tôi, trông nó chẳng hấp dẫn chút nào.

Mới lúc trước tôi còn cảm thấy file này có vẻ rất đồ sộ, nhưng càng nghĩ tôi càng nhận ra nó vô giá trị thì đúng hơn. Dù đã nghiên cứu mọi cú nhảy, tôi vẫn xem xét những chuyến đi đó bằng nền tảng kiến thức tương đối vững chắc về những thời kỳ ấy trên sách, phim ảnh và ti vi - những mẫu thông tin lịch sử tôi biết được từ rất lâu trước khi bà Katherine xuất hiện cùng mấy chiếc mè đay. Kiến thức nền của tôi có thể hỏng nhiều chỗ và đôi lúc thậm chí sai hoàn toàn, nhưng nó vẫn cho

tôi chút tự tin để thực hiện cú nhảy. Quá khứ, ít nhất ở một mức độ nào đó, vẫn là một đại lượng đã biết.

Nhưng mọi điều tôi đọc hoặc nhìn thấy về tương lai xa xôi khi còn nhỏ đơn giản chỉ là suy diễn. Đối với một cú nhảy đến tương lai, tôi sẽ đi mà không có gì trong tay ngoại trừ những thông tin trong file này và chút ký ức rải rác của bà Katherine về thế giới bà biết khi vẫn còn thiếu nữ.

Có vẻ tôi sẽ đáp xuống một tấm đệm cực kỳ mỏng manh nếu phải nhảy vào khoảng không tối om đó.

∞ CHƯƠNG 3 ∞

TÒA ĐÔ CHÍNH, LUÂN ĐÔN

Mồng 10 tháng Chín, 3:16 chiều

Từng tốp khách du lịch di chuyển từ chiếc xe buýt hai tầng màu đỏ xuống vỉa hè cũng đang đông đúc. Hôm nay là một ngày ẩm áp và có nắng, nên tôi không quá ngạc nhiên khi khu vực này chật cứng người tham quan. Ý định ban đầu của tôi là tránh những chỗ đông người bằng việc thực hiện cú nhảy vào sáng sớm khi những con phố còn vắng vẻ. Tôi chưa từng tới Luân Đôn và dù có thể tôi lo lắng tới mức không thể tận hưởng nó trọn vẹn, thì dành ra một vài giờ đi dạo dọc sông Thames, ngắm đồng hồ Big Ben, và trầm ngâm suy nghĩ bên một tách trà cùng bánh crumpet sẽ thật tuyệt biết bao. Ngay cả khi tôi còn chưa hoàn toàn chắc chắn bánh crumpet là gì, thì ý tưởng đó đã cuốn hút lắm rồi.

Nhưng những dự định cho một chuyến đi sớm đã bị bác bỏ. Điểm ổn định mà bà Katherine chỉ cho tôi tới qua, trước khi bị Max thô lỗ cắt ngang, nằm ngay trong lối vào bằng đá chật hẹp của tòa nhà. Nó hoàn toàn bị lấp bóng. Bà Katherine đã từng sử dụng địa điểm này để thực hiện cú nhảy tới cuộc diễu hành Phong trào đấu tranh giải phóng phụ nữ năm 1971, và trừ phi có ai đó thực sự đang đứng ngay cạnh tôi trong đường hầm, chứ bà tôi thề rằng tôi sẽ không thể bị trông thấy.

Tôi chỉnh lại cái ghim giữ chiếc khăn quàng màu đỏ nhưng về đúng vị trí và xetch ba lô lên một bên vai. Dù vậy tôi

vẫn cảm thấy khá kỳ cục khi xuất hiện ở chốn công cộng, giữa ban ngày ban mặt. Tuy nhiên có vẻ bà Katherine đã đúng. Không một ai đi ngang qua liếc nhìn tôi tới lần thứ hai khi tôi bước ra từ cái hốc đó. Ước gì tôi không phải ngạc nhiên trước việc bà Katherine thực sự cho tôi những thông tin hữu ích, nhưng ở giai đoạn bệnh này của bà, thì chuyện đó hơi khó.

Quay về phía dòng sông, tôi thấy một con sư tử trắng khổng lồ đứng canh trước lối vào phía Nam của cầu Westminster. Tôi đã “bước” trên con phố này vài lần bằng Google Bản đồ trước khi rời khỏi nhà của bà Katherine, và mặc dù một số biển báo đã thay đổi từ lúc những hình ảnh đó được chụp lại, thì tôi vẫn có cảm giác thoải mái như đã từng ở đây trước kia rồi.

Vài du khách đi tour bằng xe buýt giờ đang đọc chỉ dẫn gần con sư tử, cố gắng tìm phương hướng, trong khi những người khác tiến thẳng ra lối đi bộ dọc sông Thames mà không hề dừng lại. Tôi đoán họ đã quen với khu vực này, hoặc có thể họ đã thoáng trông thấy điểm tham quan được ưa chuộng khi băng qua cây cầu - khó mà lỡ được vòng quay Mất Luân Đôn⁽¹⁾.

Một chàng trai trẻ đeo kính gọng đen đứng dựa vào bệ đỡ của tượng con sư tử. Tôi thậm chí còn không nhận ra đó là Trey cho tới khi anh mỉm cười. Anh chưa cạo râu và đang đội mũ cối - không phải kiểu mũ cối lùm xùm, mà giống mũ phớt hơn.

Tôi khựng lại trong giây lát, sững sờ, và rồi chạy tới chào anh. Ờm, tôi cố gắng chạy, nhưng cứ vài bước ngắn tôi lại phải né người đi bộ. Khi tôi cuối cùng cũng tới được chỗ anh, anh ôm ghì lấy tôi và theo sau là một cái hôn thật lâu.

“Bằng cách nào... và tại sao... anh ở Luân Đôn vậy? Và còn cái bộ dạng hippie này là gì đây?”

Anh cười toe toét. “Ờm, cách của em rõ ràng là nhanh hơn, nhưng máy bay có thể bay từ DC tới Luân Đôn mà, em

1. Mất Luân Đôn hay Vòng quay Thiên niên kỷ là một vòng quay quan sát khổng lồ cao 135 mét nằm bên bờ sông Thames, Luân Đôn, Anh.

biết đấy. Thực tế thì vài lần trong ngày ấy chứ, và bởi vì em nhảy tới trước một ngày, anh có đủ thời gian để bắt kịp em. Anh đã đặt một chuyến bay đêm và ngủ trên máy bay. Còn về chiếc mũ và cái kính thì anh xem chúng là phiên bản cải trang nam so với việc em sử dụng cái khăn choàng. Đó là ý tưởng của bà Katherine - bà nghĩ chúng ta cần tránh gây sự chú ý khi ở đây. Nhưng anh thích ý tưởng đó."

"Trông anh giống hệt bố anh. Chỉ là trẻ hơn và luộm thuộm hơn xíu. Và anh chưa trả lời em câu hỏi tại sao đấy."

"Điều đó quá rõ ràng rồi còn gì. Anh ở đây vì em ở đây."

"Nhưng... đáng ra anh không nên làm vậy." Tôi bước lùi lại, lắc đầu chậm rãi.

"Em không vui khi thấy anh à?" Đây đúng là một câu hỏi tu từ. Đôi mắt anh đang cười và tôi chắc chắn câu trả lời đã hiện rõ mồn một trên mặt tôi từ lúc tôi thấy anh.

Nhưng chắc chắn anh cũng biết rằng sự hiện diện của anh ở đây làm tôi lo lắng, bởi vì anh nhanh chóng nói thêm, "Nghe này, anh biết tất cả những gì em đang định nói. Bố mẹ anh biết anh ở đây. Họ... ờ, anh sẽ không nói họ vui mừng khôn xiết nhưng họ cũng không cố ngăn anh làm vậy."

"Bà Katherine...?"

"Kate à, bà Katherine trả tiền vé máy bay đấy. Chú Connor định tới đây cơ, nhưng chú ấy rất mừng khi anh tình nguyện thay chú ấy. Chú ấy muốn ở lại với bà Katherine hơn, phòng trường hợp... ờ, trường hợp bà cần tới chú ấy. Bố em đang bận ở Delaware, còn em thì cần người hỗ trợ. Kiernan chưa liên lạc lại với em, vậy nên em sẽ phải chịu đựng anh vậy."

"Đừng nói thế. Anh không bao giờ là người em phải *chịu đựng* cả. Anh biết điều đó mà. Chỉ là em... Em không biết chúng ta sẽ bước vào chuyện gì. Mẹ sẽ không vui khi biết em giấu bà mọi chuyện gần đây thời gian đâu."

Mặc dù tôi biết mình phải là người nói cho mẹ biết bí mật mà tôi giấu giếm nhiều tháng qua - bí mật mà chính bà ngoại đã giấu giếm cả cuộc đời, bí mật đã gặm nhấm phần nhiều

tâm trí người em gái đã thất lạc từ lâu của mẹ - đó là điều tôi thực sự không mong chờ chút nào. Tôi vẫn không biết mình sẽ phải giải thích nó thế nào, nhưng tôi nghĩ rằng mình sẽ phải biểu diễn trước mặt mẹ, y như khi tôi kể cho bố nghe.

“Và ngay cả mẹ cũng biết di Prudence không ổn định tâm lý. Chỉ là mẹ chưa biết tại sao thôi.”

Trey ngửa tay lên theo kiểu thế-thì-sao. “Sự bất ổn của di Prudence đã là quá đủ để em phải có ai đó bên cạnh đấy.”

“Em không ở đây lâu, Trey ạ. Không có chuyện chúng ta có thời gian thăm thú hay gì đâu.”

“Anh không tới đây để ngắm cảnh. Anh đã đi thăm thú với mẹ cách đây vài năm rồi. Anh ở đây để hỗ trợ em. Thêm một đôi mắt. Ủng hộ về tinh thần.”

Tôi dụ lại và ngập ngừng nở một nụ cười với anh. Tôi không phủ nhận mình có thể cần tới sự ủng hộ về tinh thần, thêm nữa anh vừa bay qua Thái Bình Dương để tới đây với tôi. Và anh đã nói hơn một lần rằng anh ước mình có thể làm được điều gì đó giúp đỡ tôi, rằng anh cảm thấy mình vô dụng. Đây chính là điều gì đó mà anh *có thể* làm, vì thế tôi không ngạc nhiên khi anh chớp lấy cơ hội này.

Nhưng tốt hơn tôi nên thực hiện việc này một mình. Bà Katherine đáng ra phải biết điều đó chứ. Tôi nghĩ bà *hẳn sẽ* hiểu điều đó nếu bà vẫn suy nghĩ được tỉnh táo. Dù có lẽ bà không biết chuyện khẩu súng trong ba lô của tôi, nhưng bà lại biết rất rõ về cái chìa khóa CHRONOS. Nếu có rắc rối phát sinh, thì chiếc mề đay đó chính là kế hoạch thoát thân của tôi, và nó không phải kế hoạch có thể bao gồm cả Trey. Hay mẹ. Vì vậy dù tôi thật sự rất vui khi thấy anh, nhưng tôi cũng lo sợ kết cục anh có thể trở thành một thứ vũ khí nữa mà di Prudence dùng để chống lại tôi.

Tuy nhiên, Trey to con hơn tôi đáng kể. To con hơn cả mẹ tôi nữa. Vì thế sẽ có ích nếu tôi cần ai đó giúp mình kéo bà tới sân bay Heathrow. Tôi không biết nhân viên an ninh sân bay sẽ cảm thấy thế nào khi anh lên máy bay với một phụ nữ bất tỉnh, nhưng chúng tôi sẽ tìm cách giải quyết sau vậy.

“Có thể bọn chúng biết anh đang ở đây,” tôi nói. Thậm chí tôi còn không chắc *bọn chúng* mà tôi nhắc đến là ai. Người của lão Saul? Của dì Prudence? Hay của Julia?

“Có thể. Chú Connor bảo đã rất cẩn trọng khi đặt vé máy bay. Và không giống như em, anh chưa bao giờ hứa với bất kỳ ai là anh sẽ không đi Luân Đôn. Vì thế nên... chúng ta làm gì tiếp? Chúng ta có nên gửi cho mẹ em một lời cảnh báo hay chỉ cần xuất hiện bất ngờ trước cửa khách sạn của bà?”

“Có thể em sẽ làm vậy nếu em biết số phòng. Nhưng hỏi câu đó hẳn là sẽ kỳ quặc lắm khi mẹ ở Luân Đôn còn em ở Bethesda. Em sẽ gọi lại cho mẹ lần nữa khi chúng ta vào trong sảnh chờ. Tất cả những gì em biết bây giờ là mẹ đang ở phòng suite có ban công trên tầng bốn. Và chắc chắn nó nằm ở đầu kia khách sạn - vì mẹ nói mình gần như có thể vươn tay ra và chạm được vào Mất.”

Mất trong câu nói ấy chính là Mất Luân Đôn, hay còn gọi là Vòng quay Thiên niên kỷ. Khi mẹ nhắc tới nó, hình ảnh vẽ lên trong đầu tôi là một tòa tháp cao với một con mắt rắn trên đỉnh, vì thế tôi hình dung mẹ đang ở tầng tám mươi bảy của một khách sạn chọc trời nào đó. Sau đó tôi tra Google và đập vào mắt tôi cùng cảm giác ngờ ngợ kỳ quái là hình ảnh vòng quay Ferris khổng lồ, thậm chí to hơn cái tôi đã ngồi lên năm 1893 ở Triển lãm Thế giới, xuất hiện trên màn hình.

Sự khác biệt về kích thước thậm chí còn rõ ràng hơn nhiều khi nhìn thấy tận mắt. Vòng quay này chạm mốc cao hơn cả Tòa đô chính, và xuống gần tới mặt sông ở điểm thấp nhất của nó.

Bầu trời chớm chiều gần như trong xanh, mặc dù những đám mây trắng xa khi chúng tôi tiến lại Mất Luân Đôn có lẽ báo hiệu sắp có mưa. Chúng tôi tản bộ ngang qua mặt tiền vài cửa hàng, cả một quán nhỏ bán đồ ngọt và cà phê. Một tấm băng rôn bên ngoài Thủy cung Luân Đôn chào mời chúng tôi đi lặn cùng cá mập. Dù sao thì đó cũng chính là những gì tôi cảm thấy mình đang làm suốt vài tháng qua, nên không cần phải vào đây nữa làm gì.

Cuối cùng chúng tôi rẽ vào cổng chính của khách sạn, sau đấy qua thêm vài mét đường hầm bằng đá và vào tới sảnh chờ. Đó là một căn phòng rộng rãi, phần nào được chiếu sáng bởi ánh sáng xanh lam của trần nhà hình vòm bằng kính. Dù chốn này không thực sự đông đúc, tôi vẫn cảm thấy mình nổi bật với chiếc khăn quàng này, giống như mọi người đều đang nhìn tôi vậy. Và có thể là thế thật, nhưng tôi đoán tâm trí họ đang ghi nhận một *cô gái đội chiếc khăn trùm đầu* thay vì bất kỳ điều gì khác liên quan tới diện mạo của tôi.

Tôi ngồi xuống một trong những chiếc ghế dài bọc đệm ở trung tâm sảnh và lôi điện thoại ra, kiểm tra giờ giấc thật kỹ càng. Giờ là 3:25, điều đó có nghĩa là tôi chỉ mới qua thời điểm mình vừa kết thúc cuộc trò chuyện gần đây nhất với mẹ. “Cầu mong là dì Prudence không ở trong phòng cùng mẹ. Em đang hy vọng mẹ sẽ gặp chúng ta ở dưới này. Một mình. Dù không có dì Prudence xuyên tạc mọi thứ em nói thì việc giải thích cho mẹ những chuyện này cũng đủ khó khăn rồi.”

“Ừ. Anh không phiền khi tránh xa dì Pru đâu.”

Tôi không thể trách anh. Lần cuối Trey gặp dì tôi là khi dì ấy mặc một bộ đồ ren trắng gần như trong suốt, cố gắng giả làm tôi trong phòng ngủ của anh, trong đêm tối. Dù thực sự không có gì xảy ra, dì ấy cũng đã cố gửi thông điệp tới tôi một cách rất rõ ràng: dì ấy có thể tiếp cận những người tôi yêu thương, vì thế tốt nhất tôi đừng ngáng đường dì ấy. Tôi chỉ có thể cho rằng màn kịch khoa trương mới nhất này, liên lạc lại với mẹ tôi sau khi đã biến mất ba thập kỷ, là cách dì ấy nhấn mạnh thông điệp kia thêm lần nữa.

“Kate à?” giọng mẹ có phần ngạc nhiên khi trả lời điện thoại và cũng có chút thích thú. Tôi nháy tới trước một ngày và gọi điện cho mẹ trước khi rời khỏi nhà bà Katherine, chủ yếu là để chắc chắn mẹ và dì Pru thực sự đã đến theo lịch trình. Theo điểm nhìn của mẹ, thì bọn tôi chỉ vừa mới gác máy chưa đầy ba phút.

“Con quên gì chưa nói với mẹ à?” mẹ tôi hỏi.

“Không hẳn ạ. Nghe này, mẹ - mẹ đang ở một mình chứ ạ?”

“Ừ.” Mẹ tôi kéo dài câu trả lời, như thể bà đang chiều lòng tôi. “Sao con?”

“Bởi vì con cần nói chuyện với mẹ. Một mình mẹ thôi.”

“Được thôi,” bà nói, hạ giọng hơn trước đôi chút. “Cứ nói đi. Di Prudence không có ở đây - bọn mẹ ở hai phòng kế nhau, nhưng ban nãy mẹ vừa gõ cửa, mà di ấy không trả lời. Mẹ đoán là di ấy vừa ra ngoài một lát.”

Tôi liếc nhìn xung quanh tìm di Prudence, mặc dù tôi ngờ rằng di ấy có thể “ra ngoài” với chiếc chìa khóa CHRONOS hơn là theo phong cách thông thường. Di ấy có thể ở cách xa khách sạn này hàng dặm và hàng năm trời.

“Không, mẹ ơi. Con cần nói chuyện trực tiếp với mẹ. Mẹ có thể xuống sảnh được không?”

“Ồ, thật là hài hước đấy, Kate.”

“Mẹ, con xin mẹ đấy. Con đang ở dưới lầu. Con thề. Đây là chỗ có cái trần nhà mái vòm bằng kính lớn trông giống đồng hồ mặt trời ấy.” Ừ thì, có thể tôi đã lấy được thông tin đó từ trang web của khách sạn, nhưng tôi hy vọng mẹ sẽ không nghĩ đến chuyện đó. “Con sẽ giải thích mọi thứ khi mẹ gặp con, nhưng con cần mẹ đi xuống đây một mình. Không có di Prudence. Xin mẹ. Con đang đội một cái khăn màu đỏ, và bọn con đang ngồi trên một trong mấy cái ghế vuông...”

“Bọn con? Bà đi với con à?”

“Không ạ.”

Có một quãng lặng, và rồi mẹ giận dữ, “À, dĩ nhiên là không rồi. Tại sao mẹ lại có thể cho rằng bà muốn gặp cô con gái đã thất lạc...” Đột nhiên mẹ dừng lại, và khi mẹ tiếp tục vài giây sau đó, giọng mẹ dịu hơn trước. “Ồ. Đó là lý do con tới đây. Bà mất rồi, phải không?”

Tôi cứng họng khi nhớ lại lúc đứng trong phòng khách nhà bà Katherine tối qua, hỏi những câu tương tự thế về mẹ. “Không! Không phải, mẹ ơi. Bà chưa chết. Con xin mẹ. Mẹ có thể chỉ việc xuống gặp con ở sảnh không?”

“Được rồi, được rồi. Mẹ sẽ xuống ngay đây. Một mình,

bởi vì con khẳng khẳng đòi như vậy. Tốt nhất đây không nên là kiểu đùa xuyên Thái Bình Dương nào đó nhé.”

Nhưng mẹ không đi một mình. Tôi thấy ngay điều đó khi cánh cửa thang máy vừa mở ra, bởi vì cái khoang tràn ngập thứ ánh sáng màu xanh lam quen thuộc. Mẹ nhìn tôi bằng ánh mắt xin lỗi khi bước về phía bọn tôi. Di Prudence theo sát gót chân mẹ, chiếc chìa khóa CHRONOS treo lơ lửng vào một sợi dây bạc dài. Ánh sáng xanh của chiếc mê đay nổi bật trên nền chiếc áo len cao cổ dài tay màu đen di Pru đang mặc. Đó có vẻ là một lựa chọn trang phục khá kỳ quặc trong thời tiết ẩm áp như này.

Hai người đàn ông theo họ ra khỏi thang máy, và ý nghĩ đầu tiên trong đầu tôi chính là những người đàn ông này đi cùng họ. Một người cao lớn, người còn lại dưới chiều cao trung bình một chút, và cả hai trông như dành khá nhiều thời gian tập gym. Người đàn ông cao lớn thoáng gặp ánh mắt của tôi và trông có vẻ bối rối trong giây lát, sau đó cả hai người bọn họ bước về phía bàn lễ tân, chụm đầu vào nhau nói chuyện.

“Mẹ xin lỗi,” mẹ thì thầm vào tai tôi khi ôm tôi. Trong khi tôi còn đang nghi ngờ mẹ tôi không thể ngăn di Pru bám đuôi, thì mọi việc lại trở nên phức tạp.

“Ôi Chúa ơi, chị Deborah!” di Prudence kêu ré lên rồi bước lên trước, kéo tôi ôm ghì lấy. Tôi cứng người, những mong sẽ cảm thấy một lưỡi dao đâm vào giữa mạng sườn, nhưng di ấy chỉ đặt hai tay lên vai tôi và rồi tách tôi ra bằng khoảng cách một cánh tay. “Chị không nói với em rằng Kate cũng tới! Và chị cũng không nói con bé *xinh* tuyệt trần vậy.”

Không có đến một chút thành thật nào trong đấy. Dù vậy, tôi phải thú nhận rằng mình cảm thấy có chút bất mãn khi nghe mẹ tôi phá lên cười. Ý tôi là, chẳng phải các bà mẹ đều nghĩ con gái mình xinh tuyệt trần sao?

Tuy nhiên nụ cười ấy là dành cho di Prudence. “Tại sao chị lại không thấy ngạc nhiên khi nghe em nói vậy nhỉ? Cảm giác lạ lẫm nhất chị từng có trong suốt mười bảy năm qua chính là không biết vì sao chị lại sinh ra con gái *của em*. Khuôn

mặt của em, mái tóc xoăn của em này..." Mẹ nhìn tôi bối rối thật lâu rồi lắc đầu. "Mặc dù em không thể nhìn thấy những điều đó ngay lúc này, dưới lớp... tại sao con lại quấn cái hijab ấy vậy Kate? Và nó có đôi mắt màu xanh lục của Harry, vì thế chị cũng không chắc nó lai chị được bao nhiêu."

Mẹ liếc lại về phía dì Prudence. "Không phải chị đang phàn nàn đâu. Khi em biến mất, chuyện Kate trông giống em luôn khiến chị thấy... mừng..."

Giọng mẹ nhỏ dần khi mẹ nhìn dì Prudence, giờ vẫn đang nắm chặt lấy vai tôi. Tôi cảm thấy một cái giật thoáng qua, và chiếc khăn choàng xoa xuống quanh vai tôi.

"Thực sự em không thể nào hiểu nổi mấy thứ này," dì Pru nói. "Chỉ là tóc thôi mà."

"Còn tốt hơn một hình xăm hoa sen," tôi rít lên với tông giọng đủ lớn để dì Prudence nghe thấy nhưng cũng đủ nhỏ để mẹ tôi không thể nào nhận ra.

Khi lắc vai để thoát khỏi dì ấy, tôi bắt gặp cái liếc nhìn của hai người đàn ông theo họ ra khỏi thang máy. Trông cả hai giống như đang cảnh giác cao độ, và họ đang nhìn chằm chằm thẳng vào tôi. Rõ ràng họ là một dạng bảo vệ nào đó. Dĩ nhiên câu hỏi đặt ra là bảo vệ *của ai*. Người đàn ông thấp hơn có gấn thứ gì đó ở tai. Người đàn ông cao hơn hình như cũng đang đeo tai nghe, nhưng tóc mai ông ta hơi dài, nên tôi không thực sự trông rõ. Những gì tôi có thể nhìn thấy là thứ vũ khí giắt chéo trên eo ông ta một cách rất kỳ quặc, cùng bàn tay cứ để trong áo vét. Điều đó có nghĩa họ là bảo vệ *được vũ trang*.

"Còn anh chàng đẹp trai này là ai đây?" dì Pru hỏi.

Tôi miễn cưỡng rời sự chú ý khỏi những tên bảo vệ và liếc sang Trey đang đứng cách tôi vài mét phía bên trái, trông khá bối rối và lạc lõng.

Anh bước một bước về phía mẹ, chủ ý lơ đi Prudence. "Thưa cô Pierce, cháu là Trey Coleman. Cháu rất vinh hạnh vì cuối cùng cũng được gặp cô."

Mẹ chìa tay ra bắt tay anh và siết nhẹ. "Cháu có thể gọi cô là cô Deborah," mẹ nói, rồi quay sang dì Pru. "Dù rất vui

khi gặp Kate, nhưng chị không hề biết nó sẽ tham gia chuyến đi cùng chúng ta. Và chắc chắn chị cũng không biết nó đang đi du lịch cùng với... bạn trai nó. Chúng mới chỉ hẹn hò vài tuần trước, và..."

"Thật là, chị Deborah," dì Pru nói, trợn mắt đầy giả tạo. "Chị thật là cổ hủ. Chị không thấy bọn chúng đang yêu nhau à? Em chắc rằng không đứa nào còn tâm trí để mắt tới *bất kỳ ai* khác đâu."

Câu nói cuối cùng đầy sự mỉa mai, mặc dù tôi không biết dì Pru đang xoáy vào mình tôi về khoảng thời gian tôi ở cùng Kiernan mới đây hay vào cả hai chúng tôi về cuộc phiêu lưu nho nhỏ của dì ấy trong phòng ngủ của Trey.

Mẹ dường như cũng nhận thấy giọng điệu của dì, bởi vì bà nhìn dì Prudence vẻ bối rối trước khi quay sang chúng tôi. "Ờm, thật vui được gặp cháu, Trey, cho dù cô hơi bị bối rối trong tình huống này. Bố Harry có biết con ở đây không, Kate - cả việc tụi con đi du lịch cùng nhau?"

Tôi cân nhắc câu trả lời trong giây lát. Hiện tại bố tôi đã đủ căng thẳng rồi, không cần thêm gánh nặng vào danh sách những điều đáng sợ của mẹ nữa. Vậy nên rút cuộc, tôi chỉ gật đầu.

"Nhưng mà lý do là gì hở Kate? Đó là một khoản chi tiêu lớn đấy, và mẹ đã bảo với con rằng dì Prudence và mẹ sẽ bay về DC sớm rồi mà. Mẹ đang định xin nghỉ nốt tháng - người giám sát của mẹ tại trường đại học ở Genoa rất thông cảm khi nghe mẹ giải thích tình hình."

Vậy tức là dì Prudence vẫn chưa chịu thú nhận chuyện dì ấy đứng sau vụ trợ cấp nghiên cứu. Tuyệt. Có lẽ nó chẳng là cái đỉnh gì so với mọi thứ mẹ sắp được nghe kể, nhưng sẽ là một cục nợ nữa mà tôi phải tiết lộ cho mẹ.

"Điều này rõ ràng rồi còn gì, chị Deb. Con bé không thể đợi được tới lúc gặp dì Prudence của nó sau ngần ấy thời gian đâu."

Nụ cười trên khuôn mặt dì Pru nở rộng và tươi tắn quá mức để có thể coi là chân thành, ít nhất là trong con mắt của

tôi. Có vẻ mẹ cũng không tin, nhưng bà vẫn cười đáp lại, ban đầu có lo lắng, sau đấy môi dưới của bà bắt đầu run lên. Mẹ vươn tay ra và vòng một cánh tay quanh dì Prudence, cánh tay còn lại vòng qua tôi, ôm siết lấy chúng tôi.

“Mẹ xin lỗi con, Kate,” mẹ nói, mắt mẹ rung rung. “Dĩ nhiên con muốn tới đây rồi. Chỉ là... thật không thể tin nổi khi có thể tìm thấy dì ấy sau bằng đó thời gian. Con sẽ ở lại đây, hay là...” Mẹ liếc qua Trey lần nữa, có chút xấu hổ.

“Cháu đặt phòng rồi ạ,” Trey nói luôn. “Không phải ở đây - các phòng ở đây kín hết rồi. Cháu ở Park Plaza cách đây vài dặm nhà. Cháu nghĩ là Kate dự định ở lại cùng cô rồi?”

Tôi gật đầu và mỉm cười, mặc dù tôi không có ý định ngủ lại Luân Đôn tối nay. Nếu mọi chuyện đi theo đúng kế hoạch, thì tối nay mẹ sẽ lên máy bay trở về DC và tôi sẽ nằm ngủ trên giường mình ở nhà bà Katherine.

Dì Prudence vỗ tay, như thể dì ấy cảm thấy bắt buộc phải lôi kéo sự chú ý của mọi người về phía mình. Khi cánh tay của dì ấy di chuyển, một tia mờ nhạt của thứ ánh sáng xanh chói lọi lộ ra qua lớp vải len trên tay áo trái của dì ấy, ngay dưới khuỷu. Có vẻ đó là một vị trí kỳ cục để cất chiếc chìa khóa CHRONOS dự phòng, nhưng tôi đoán điều đó giải thích cho cái áo len phang-thời-tiết của dì ấy.

“Việc chỗ ở thế là đủ rồi!” dì ấy nói. “Chúng ta nên ăn mừng thôi! Thư quán ở đây có bữa trà chiều tuyệt vời lắm, với sâm banh và bánh mì kẹp nhỏ xíu và...”

Mẹ giơ một tay lên. “Em không nhớ à, Pru?” mẹ nói với giọng điệu hơi trịch thượng mà tôi nhớ rất rõ khi tôi còn là một đứa trẻ, và mẹ thì đang cố ngăn cản đề nghị cả nhà cùng đi Disney World, nuôi một em cún, hay bất cứ đòi hỏi gì của tôi. “Em đã hỏi khi chúng ta làm thủ tục nhận phòng rồi mà. Chúng ta cần phải đặt bàn trước hàng tuần trời đấy.”

Hai vai dì Pru rũ xuống giống như một đứa trẻ vừa bỏ lỡ xe bán kem. Rồi mắt dì ấy mở to và nụ cười trở lại. Dì ấy chớp lấy chiếc chìa khóa CHRONOS trên sợi dây bạc và chớp mắt biến mất.

Tôi nghĩ mẹ sẽ choáng váng, nhưng trông bà giống như đang khó chịu thì đúng hơn. “Chết tiệt! Con bé lại làm thế nữa rồi! Bọn con cũng thấy phải không Kate? Trey?”

Cả hai chúng tôi đều gật đầu và mẹ lại tiếp tục nói, giọng mẹ hơi lớn tiếng, giống như mọi lần mẹ căng thẳng. “Ồi, tạ ơn Chúa. Mẹ cứ nghĩ mẹ bị điên. Đây là lần thứ ba trong vài ngày qua rồi. Tối qua, trước khi bọn mẹ rời khỏi Ý, mẹ đang nhìn thẳng vào con bé và... bụp. Chỉ bụp một cái thôi. Thật là... vô lý!”

Mọi người đang nhìn chúng tôi chằm chằm, không chỉ mấy gã bảo vệ vẫn luôn trong tư thế sẵn sàng ở gần bàn tiếp tân. Tôi không chắc liệu có ai khác thấy di Prudence biến mất không hay chỉ bởi mẹ tôi đang phát hoảng, nhưng chúng tôi đang thu hút quá nhiều sự chú ý. Tôi dễ dàng và dẫn mẹ trở lại ghế.

“Đó là lý do tại sao con ở đây, mẹ ạ. Chúng ta có thể lên phòng mẹ bây giờ được không? Có một lời giải thích thỏa đáng cho những gì mẹ vừa thấy...”

“Không,” mẹ khẳng định. “Không gì lý giải được cả. Di con vừa chạm vào... *thứ* đó... và bốc hơi. Làm sao có thể có lời giải thích nào thỏa đáng cho việc đó?”

“*Thứ* đó,” tôi rít lên khe khẽ, “được gọi là chìa khóa CHRONOS và nó là lý do di Prudence vừa biến mất tức thì. Cũng giống như khi di ấy mười bốn tuổi. Nó cho phép di ấy có thể thực hiện các cú nhảy về quá khứ - hoặc tới tương lai.”

Mẹ nheo mắt, và ném cho tôi một cái nhìn kiểu *vậy cơ đấy* của bà, nhưng nó không thuyết phục chút nào. Bà biết có việc gì đó thực sự kỳ quái đang diễn ra và bà biết nó chắc chắn liên quan tới cái mẹ đây. Bà chỉ không *muốn* tin vào nó.

Cách nhanh nhất để thuyết phục mẹ là minh họa. Tuy nhiên, không giống như di Prudence, tôi không có ý định thực hiện cú nhảy biến mất giữa một sảnh người đông đúc, đặc biệt là với những tay bảo vệ đang quan sát chúng tôi.

“Chúng ta quay trở về phòng của mẹ, được chứ?”

“Không. Chúng ta cần phải đợi ở đây. Pru sẽ trở lại. Hoặc

ít nhất dì con sẽ quay lại vào lúc khác. Nhưng...” Mẹ bắt đầu nhìn quanh khu sảnh chờ lần nữa. “Lần trước nó chưa đi lâu thế này. Nó quay trở lại ngay tức khắc.”

Tôi kéo tay mẹ. “Dì Pru sẽ lên phòng mẹ nếu chúng ta không ở đây, được chứ?”

Trey, nãy giờ vẫn giữ im lặng, ghé sang và nói thêm vào, “Có lẽ cô sẽ không muốn mọi người để ý khi Kate kể cho cô mọi điều em ấy biết đâu ạ.”

Mẹ lại định phản đối, nhưng rồi mẹ chú ý tới một cặp trung niên cách đó hai ghế đang nhìn chúng tôi. Trông họ khó chịu hơn bao giờ hết, vì thế tôi đoán họ đang phản ứng với âm thanh ồn ào chúng tôi gây ra hơn là sự biến mất khác thường của dì Prudence. Người đàn ông nhanh chóng đánh mắt nhìn về phía một chậu cây lớn bên trái chúng tôi vài mét khi tôi chầm chầm nhìn lại. Người phụ nữ ngồi cạnh ông ta vẫn cố nhìn chúng tôi thêm giây lát trước khi quyết định nhìn sang cũng cái chậu cây quỳến rũ kia.

Môi mẹ mím chặt. “Đi thôi.”

Tôi liếc nhìn hai gã bảo vệ khi chúng tôi tiến về chỗ thang máy. Trông họ có vẻ bối rối. Sau vài giây, gã thấp hơn hất hàm về phía chúng tôi, và gã cao hơn nhanh chóng chạy băng qua căn phòng. Thật may mắn cho chúng tôi vì khu sảnh này khá rộng và chúng tôi đang giữ khoảng cách an toàn với ông ta. Khi cánh cửa thang máy đóng lại trước mặt chúng tôi, gã vẫn cách chừng chục bước chân.

Khi chúng tôi đã ở trong phòng của mẹ, mẹ tiến thẳng tới tủ lạnh. Hiếm khi nào tôi thấy mẹ uống thứ gì mạnh hơn rượu vang, thế mà mẹ giật nắp một chai vodka nhỏ, tu thẳng, mắt mẹ nhắm nghiền. Một cái rùng mình chạy dọc cơ thể mẹ, sau đó mẹ ngồi xuống mép một trong hai chiếc giường đôi.

Một lúc sau, mẹ mở mắt ra. “Được rồi. Nào, bắt đầu giải thích đi.”

Tôi lôi ra chiếc chìa khóa CHRONOS và định bắt đầu thì bỗng chú ý tới cửa sổ. Mặc dù mẹ từng nói đùa rằng bà có thể vươn tay ra chạm tới Mặt Luân Đôn từ ban công phòng mình,

nhưng thực tế mẹ không hề nói quá. Tôi không biết du khách có thể nhìn vào bên trong phòng khách sạn rõ tới đâu từ cabin trong suốt đang chậm chậm di chuyển xuống phía mặt đất, nhưng không có lý do gì để mạo hiểm cả.

Trey dõi theo hướng nhìn chăm chăm của tôi và tôi kéo rèm lại. Khi phòng không còn tia nắng mặt trời chói chang nào, cái mẻ đay bao phủ lấy mọi thứ bằng ánh sáng màu xanh. Dĩ nhiên mẹ và Trey không thấy được nó, vì thế tôi bật cái đèn cạnh giường ngủ lên.

Ngồi xuống cạnh mẹ, tôi lôi chiếc chìa khóa ra. “Con biết mẹ ghét thứ này, và con hiểu điều đó. Hãy tin con, con *hoàn toàn* hiểu. Con có thể giải thích cho mẹ mà không cần dùng đến nó, nhưng sẽ mất rất nhiều, rất nhiều thời gian để mẹ có thể tin con.”

Tôi lần những ngón tay trên chiếc chìa khóa để chọn một điểm ổn định, sau đó vượt thời gian quay trở lại lúc 3:25, ngay sau khi tôi gọi mẹ từ dưới sảnh. “Chuyện này sẽ hơi không thoải m...”

“Không được.” Mẹ chớp lấy tay tôi. Những ngón tay mẹ chạm phải cạnh của chiếc chìa khóa, và mẹ rút lại, như thể bị bỏng vậy. “Mẹ không muốn con sử dụng thứ đó, Kate. Cởi nó ra. Vứt nó đi ngay.”

“Con xin lỗi mẹ. Ước gì con có thể làm vậy, nhưng...” Tôi kéo lại điểm ổn định lần nữa, lần này thao tác nhanh chóng hơn, để tôi có thể chớp mắt biến mất trước khi mẹ kịp phản ứng.

Mẹ đang đứng cạnh cửa sổ, nhìn chăm chăm xuống dòng sông Thames khi tôi xuất hiện. Tôi khề hắng giọng để mẹ chú ý.

Mẹ nhìn về phía chiếc giường nơi tôi đang đứng và thốt lên, “Ồ, em đây rồi...” trước khi kịp nhận ra là con gái, chứ không phải em gái mình, đang ở trong phòng. Mẹ há hốc miệng đứng đó, câm lặng.

“Con xin lỗi mẹ,” tôi nhắc lại. “Chuyện này sẽ dễ hiểu hơn sau khoảng hai mươi phút nữa.” Và rồi tôi thực hiện cú nhảy quay ngược lại thời điểm 2:46, khoảng mười giây sau khi tôi rời đi.

Mẹ giờ đang ngồi trên giường chứ không đứng cạnh cửa sổ nữa, nhưng biểu hiện kinh ngạc trên khuôn mặt mẹ thì cũng gần y hệt. Ngoại trừ việc mẹ trông như có thể ngất ngay trên tấm thảm.

“Con đã ở đây... trước đó. Tại sao mẹ lại nhớ việc đấy vào lúc này khi mà ban nãy mẹ không nhớ chứ? Chuyện gì đang xảy ra vậy Kate?”

“Cảm giác văng vắt đó sẽ biến mất nhanh hơn, chỉ cần mẹ nắm lấy...”

“Không! Mẹ không chạm vào thứ đó đâu. Mẹ muốn con cởi nó ra. Ngay lập tức. Mẹ không đùa đâu, Kate.”

“Con không thể. Con thực sự, thực sự ước rằng mình có thể làm thế, nhưng mọi chuyện giờ phức tạp không ngờ mẹ ạ, và con phải tiếp tục giữ nó. Thực tế thì con đã mang một cái dự phòng tới cho mẹ.”

“Không,” mẹ nhắc lại, dịch về phía tủ đầu giường. “Để thứ đó tránh xa mẹ ra. Và cởi nó ra. Mẹ xin con đấy, Kate. Mẹ không biết loại ma thuật gì khiến nó hoạt động, nhưng thứ này bị nguyên rửa.”

“Không phải ma thuật.” Tôi định nói thêm là nó không bị nguyên rửa, nhưng dựa vào những rắc rối thứ này mang tới cho tôi vài tháng qua, thì có lẽ mẹ nói đúng.

“Cái này tới từ tương lai, đầu thế kỷ hai mươi tư. Bà Katherine đã mang nó về năm 1969 cùng với bà. Đó là năm bà bị mắc kẹt lại. Bà thuộc một nhóm có tên là CHRONOS nghiên cứu lịch sử bằng cách cử người quay lại quá khứ để quan sát các sự kiện khi nó diễn ra. Có... ờm, không phải tai nạn, mà là phá hoại ngầm thì đúng hơn. Bởi vì lúc ấy bà Katherine đang mang thai, nên mẹ và dì Prudence cũng bị mắc kẹt theo. Dì Pru được thừa hưởng gene có khả năng sử dụng chiếc chìa khóa. Đó là lý do tại sao dì ấy biến mất gần ấy năm trước. Gene đó không...” tôi dừng lại giây lát, cố nhớ ra từ chính xác. “Nó không được thể hiện trên ADN của mẹ, nhưng mẹ lại truyền đặc điểm đó sang con. Đó là lý do tại sao con có thể nhìn thấy ánh sáng đó - mẹ có nhớ con đã gọi nó là ‘ánh xanh’ khi con

còn nhỏ không? Dù sao thì, khi gene này bộc lộ ra, giống như ở con và dì Prudence, thì người đó có thể sử dụng chìa khóa để di chuyển qua những điểm ổn định tới các mốc thời gian và địa điểm khác nhau. Đó là cách con tới Luân Đôn.”

Mẹ nhìn qua Trey, và anh lắc đầu. “Không. Cháu không thể thấy ánh sáng đó hay sử dụng chìa khóa. Cháu đi theo đúng cách bình thường - tám tiếng, bằng hãng British Airways.”

“Chìa khóa cũng là cách con quay ngược thời gian và thay đổi ký ức của mẹ. Con đã đặt một điểm ổn định trong phòng này, điều đó nghĩa là con có thể điều chỉnh mốc thời gian và quay trở lại thời điểm mẹ ở đây trước đó, ngay sau khi chúng ta nói chuyện qua điện thoại.”

Tôi ngừng lại một lát và trông chờ mẹ xen vào vài câu hỏi. Cái nhìn dò dẫm trong mắt mẹ làm tôi lo lắng, nên tôi quyết định kể nốt phần còn lại theo từng phần nhỏ. Phần cha đẻ của mẹ trở thành một kẻ hoang tưởng tự đại, khẳng khẳng muốn phá hủy một phần lớn nhân loại cần phải được thảo luận, tốt nhất là trước khi dì Prudence quay lại. Biết chuyện bà Katherine sắp đặt cuộc hôn nhân thất bại giữa mẹ và bố chỉ với hy vọng mong manh rằng họ có thể sinh ra tôi ư? Tôi đang nghĩ phần đó có thể để sau, cùng với nhiều yếu tố khác vẫn luôn khiến đầu óc tôi quay cuồng mỗi lần tôi cố sắp xếp chúng.

“Mẹ,” tôi mở lời trong lúc lòi ra chiếc mề đay dự phòng từ trong túi. “Con thực sự *rất* cần mẹ đeo nó. Bởi những gì vừa mới xảy ra ấy, việc con quay ngược lại thời gian và nói chuyện với mẹ? Đó chỉ là một gợn sóng nhỏ xíu, một chút xáo trộn thời gian không đáng kể. Mẹ nhớ được - và phần nào cũng không nhớ - là do mẹ đã chứng kiến nó xảy ra. Mẹ đã ở đây khi con thay đổi thời gian. Nhưng nếu có một sự dịch chuyển thời gian lớn xảy ra, nếu ai đó thay đổi toàn bộ dòng thời gian lẫn nữa và mẹ không được chiếc chìa khóa bảo vệ, mẹ sẽ không thể biết được mọi thứ đã thay đổi đầu. Điều đó từng xảy ra trước đây rồi ạ. Tất cả chuyện này đã bắt đầu từ hồi chúng ta ở Iowa ấy - mẹ có nhớ những cơn hoảng loạn của con không?”

Điều đó đã khiến mẹ chú ý, vì lý do nào đó. Đột nhiên mẹ bật dậy khỏi giường, giật mình đôi chút khi thấy Trey ngồi trên chiếc ghế cạnh cửa sổ, như thể mẹ đã quên mất anh ở đây. Sau đó mẹ lại nhìn tôi bằng ánh mắt kỳ lạ rồi đi thẳng vào phòng tắm, đóng cửa lại sau lưng.

Vài giây sau, tôi nghe thấy tiếng xả nước trên bồn rửa mặt. Tôi đợi khoảng một phút, rồi đứng dậy và gõ cửa phòng tắm. Không có tiếng trả lời.

“Mẹ ới?” Tiếng nước tắt, vì thế tôi gõ cửa lần nữa, mạnh hơn.

Trey xuất hiện và vòng tay ôm lấy tôi. “Có lẽ em nên cho mẹ em chút thời gian. Mới đầu thì chuyện này cũng tương đối quá tải mà.”

Tôi dựa đầu vào ngực anh. “Em biết, em biết. Nhưng dì Prudence có thể xuất hiện bất cứ lúc nào và...”

“Em có cần anh ra hành lang và canh chừng không?”

“Em nghĩ làm thế cũng thừa thôi. Dì Pru có khi đã đặt điểm ổn định ở hành lang hoặc trong phòng dì ấy. Thậm chí có thể là ở đây.”

“Đúng thế,” anh nói và bước vòng lên đứng đối diện với tôi. “Tuy nhiên thế còn hơn không làm gì. Mẹ em có vẻ đang bực bội chuyện anh có mặt ở đây. Có thể bà sẽ chịu lắng nghe nếu anh không ở trong phòng. Anh không nghĩ là bà Katherine thực sự đã tính tới việc này. Nhưng công bằng mà nói thì có lẽ anh cũng không.”

Tôi không thực sự thích ý nghĩ để Trey lảng vảng ngoài hành lang một mình. Nhưng rủi thay, chẳng có cách nào phù hợp để nói ra điều đó, mà không nghe như thể tôi nghĩ anh không tự lo được cho mình, và có thể anh đã đúng về mẹ. Vì vậy tôi gật đầu. Anh hôn tôi một cái thật nhanh, rồi bước ra ngoài.

Tôi quay lại giường, cố kiên nhẫn ngồi đợi.

Tôi không giỏi việc đó. Khoảng hai mươi giây sau, tôi gọi, “Mẹ? Trey ra ngoài rồi vì thế chúng ta có thể nói chuyện riêng. Và chúng ta thực sự cần nói chuyện trước khi dì Prudence

quay lại. Dì có thể quay lại vào bất kỳ giây phút nào, vì thế mẹ có thể *làm ơn* không? Con cần mẹ giúp.”

Mẹ bước ra ngoài và dựa lưng vào bức tường gần giường. Trông bà thật mệt mỏi. Tôi không hay nghĩ rằng mẹ đã ở độ trung niên, nhưng những nếp nhăn xung quanh mắt mẹ có vẻ hẳn rõ hơn so với vài tuần trước.

“Vậy là tất cả những gì Prudence từng kể với mẹ đều là sự thật? Ý mẹ là, mẹ có thể kiểm tra lại vài điều dì con nói. Mẹ chưa bao giờ thực sự chú tâm tới toàn bộ truyền thuyết về Cyrist. Thành thật mà nói, mẹ tránh né chuyện này. Việc đám người Cyrist đã lợi dụng cái tên của dì con - ờ, mẹ khá đau lòng mỗi khi nghe thấy nó.”

Tôi định nói rằng điều đó cũng không ngăn được việc mẹ đặt cho tôi một cái tên kinh khủng, nhưng tôi im lặng và để mẹ nói hết.

“Khi Pru kể cho mẹ về Quốc tế Cyrist, mẹ chỉ phải gõ tìm kiếm *Tỷ Prudence* để xác nhận phần đó của câu chuyện. Tranh vẽ dì con xuất hiện ở khắp nơi, vài chỗ còn là ảnh thật. Nhưng mà... con đang nói là dì con thực sự sử dụng thứ đó để du hành thời gian ư? Không ai bị điên chứ?”

“Ồm, mẹ không bị điên đâu.” Tôi vỗ nhẹ xuống giường cạnh chỗ mình ra hiệu, vì trông bà vẫn chưa được bình tĩnh lắm. Khi mẹ không chịu tới ngồi cạnh, tôi nói tiếp. “Đúng là dì Prudence sử dụng chiếc chìa khóa để du hành thời gian.”

“Thế còn phần còn lại của câu chuyện? Dì con kể bố của bọn mẹ - không phải người bố hiện tại, mà là một ai đó khác, một người bố để mẹ thậm chí không biết là mình có - đang còn sống. Ông ấy bị mắc kẹt vài năm trong tương lai, dì con đang cố giúp ông ấy tránh một thảm họa toàn cầu nào đó. Điều này cũng đúng luôn ư?”

“Không. Ý con là, đúng, lão Saul còn sống, nhưng lão ta và dì Prudence là người *gây ra* thảm họa ấy, chứ không ngăn chặn nó.” Mắt mẹ nheo lại. “Dù thế, con không biết dì Pru nhận thức được điều ấy bao nhiêu.”

Tôi ghét phải bào chữa cho dì Prudence. Tôi vẫn có thể

nghe thấy tiếng di ấy tại Triển lãm Thế giới, nói với tôi rằng tôi có thể chọn tham gia vào Cyrill hoặc đứng vào hàng ngũ phe còn lại của những con cừu đang chờ bị cạo lông và giết thịt. Khái niệm di ấy là nạn nhân vô tội với tôi thật khó mà chấp nhận. Nhưng tôi cũng biết mẹ sẽ không dễ dàng chấp nhận nghi ngờ của tôi rằng em gái yêu quý của bà là một con quỷ giết người.

Tôi hít thở sâu, chọn từ ngữ cẩn thận. “Con nghĩ lão Saul đã nói dối di ấy về những gì lão ta đang trù tính, ít nhất là lúc đầu. Và con *biết* di ấy sử dụng chìa khóa rất nhiều lần. Quá nhiều lần, thậm chí còn quay lại quá khứ để thay đổi các sự kiện trong chính dòng thời gian của di ấy. Xáo trộn ký ức của chính mình. Điều đó thực không tốt tí nào. Bà Katherine nói rằng...”

Ngay lập tức tôi ước mình có thể rút lại những từ cuối cùng, bởi vì mất mẹ sáng quắc lên trước cái tên Katherine. “Và tại sao con biết bà không phải người đang nói dối chứ? Bà đã nói dối *mẹ* cả đời! Biết đâu lão Saul này thực sự đang cố...”

“Không!” tôi nói, gom hết quả quyết gói vào chữ đó. “Không thể nào, mẹ ạ. Lão Saul đã tiến hành thử nghiệm tại một ngôi làng ở Georgia, năm 1912. Con đã thấy hàng dãy thi thể - trẻ em, thậm chí cả trẻ sơ sinh - những người chết vì lão Saul đã bỏ thứ gì đó xuống giếng của họ.”

Chỉ cần nghĩ lại cảnh tượng ở Bảo bối của Chúa cũng khiến tôi rơm rớm nước mắt, và tôi phải chớp mắt liên tục để không khóc.

Nét mặt mẹ dịu hơn đôi chút khi mẹ nhìn tôi, nhưng bà vẫn chưa tin tưởng. “Thế còn Prudence thì sao?”

Mới đầu tôi chưa hiểu được câu hỏi của mẹ, sau đó tôi lắc đầu ngay khi nhận ra ý mẹ đang hỏi xem cô em gái của mẹ có liên quan tới vụ thảm sát đó không. “Không. Con không nghĩ di ấy biết chuyện đó. Nhưng con cũng không thể chắc chắn.”

“Làm sao con có thể chắc chắn về *mọi chuyện* xảy ra năm 1912 hả Kate? Làm sao con biết lão Saul chịu trách nhiệm cho việc đó?”

Bởi vì con đã ở đó. Con đã nghe thấy tiếng lão ta cười, con đã thấy lão đi vòng quanh với khuôn mặt hất lên trời giống như những thi thể ngổn ngang trước mặt lão trong nhà thờ là món quà mà thượng đế ban tặng.

Nhấn mạnh chuyện gần đây tôi đã ở rất gần một tên điên giết người hàng loạt - thực ra là vài tên - chỉ khiến mức độ kinh sợ của mẹ lên thêm một bậc nữa. Thay vào đấy, tôi chọn nói giảm nói tránh.

“Con có thể nhìn thấy điều đó qua chiếc chìa khóa, mẹ ạ. Lão Saul rất vui với chuyện đó. Vui theo kiểu sung sướng ấy ạ. Con nghĩ giờ bọn con đã có cơ hội để ngăn lão ta lại - đã có vài thứ thay đổi trong mấy ngày vừa qua. Giờ con đã có thêm đồng minh, những người có thể giúp đỡ con.”

Ít nhất thì tôi hy vọng là có. Tôi vẫn không thể quên được cảm giác rằng có thể tôi chỉ có một mình, thậm chí còn tệ hơn thế nếu những gì Julia tin tưởng về Kiernan là đúng.

“Con phải trở lại DC càng sớm càng tốt,” tôi nói. “Con chỉ cần thấy mẹ an toàn trước. Con biết đấy là em gái của mẹ, nhưng mẹ không thể tin tưởng di ấy được. Con không chắc là di ấy thậm chí còn tỉnh táo nữa.”

Tôi có thể thấy từ vẻ mặt của mẹ rằng mẹ cũng đang phân vân điều tôi vừa nói. Khi bà định mở miệng nói gì đó thì có tiếng gõ cửa, theo sau là giọng của di Prudence ngay bên ngoài.

“Deborah? Chị có trong phòng không?”

Không biết Trey canh gác kiểu gì nữa.

Mẹ bước lại chỗ cánh cửa. Tôi chớp lấy tay mẹ và dúm chiếc chìa khóa CHRONOS dự phòng vào tay mẹ. “Mẹ, xin mẹ đấy,” tôi thì thầm. “Mẹ phải giữ thứ này bên mình. Và chúng ta phải quay lại DC. *Xin mẹ.*”

Bà cầm chiếc chìa khóa và thở dài, nhét nó vào túi quần. “*Tạm thời thôi đấy.*” Bà chùi bàn tay cầm chiếc mề đay vào quần jean như kiểu vừa chạm vào thứ gì kinh tởm lắm. “Chúng ta sẽ nói nốt chuyện này sau. Và mẹ sẽ không để Prudence ở lại đây một mình. Mẹ không thể.”

Di Pru bước vào ngay khi mẹ tôi mở cửa. Trey đứng sau di ấy, dựa vào tường hành lang, mắt chăm chăm nhìn vào thứ gì đó bên trái anh.

“Sao chị không đợi dưới sảnh?” Di Prudence ném một cái nhìn giận dữ về phía tôi trước khi nhìn sang mẹ. “Chị biết là em sẽ trở lại ngay mà!”

“Chị biết sao?” mẹ khụt khịt. “Thành tích trong quá khứ của em đâu có được tới mức đó. Lần đầu tiên biến mất, em đã đi hơn ba mươi năm đấy.”

Vẻ mặt di ấy lộ rõ sự tổn thương tới mức tôi gần như - gần như - cảm thấy mình có lỗi với di.

“Deb, em cần giải thích về chuyện đó. Không phải lỗi của em. Chị nói là chị tin em cơ mà! Và lần này... em trở lại để đặt bàn trước. Đặt bàn *trà*.”

Vẻ mặt cún con buồn rầu của di Prudence có vẻ hiệu quả, mặc dù tôi khá chắc mẹ không bao giờ tin về mặt đó ở tôi, ngay cả khi tôi còn nhỏ.

Mẹ nở nụ cười hối lỗi với di Pru. “Chị xin lỗi. Chị không cố ý nói ra những điều như vậy. Chỉ là... tất cả chuyện này thật kỳ lạ. Chị không biết mình phải tin vào cái gì nữa.”

Di Prudence ném cho tôi một cái nhìn tự mãn và nắm lấy cánh tay mẹ, kéo mẹ ra ngoài hành lang. “Em biết mà,” di ấy nói bằng giọng cảm thông. “Có quá nhiều thứ phải tiếp nhận. Sao chúng ta không xuống dưới tầng và nói về mọi thứ trong khi dùng trà và bánh nhĩ?”

Di Pru kéo mẹ tôi sang bên trái. Di ấy vẫn đang nói tầm phào về trà, nhưng giọng di ấy nhỏ dần khi họ tới ngã ba cuối hành lang và tiến về phía thang máy.

Cái nhìn chăm chăm của tôi dán lấy cả hai người họ, nên phải mất một lúc tôi mới nhận ra Trey vẫn đang nhìn chăm chăm vào chỗ lúc này, ngay bên phải khung cửa. Chắc anh phải cảm thấy tôi đang nhìn bởi anh liếc nhanh về phía tôi rồi đánh mắt về vị trí cũ. Đó cũng là lúc tôi để ý thấy cái bóng trên tấm thảm. Một người đàn ông. Hắn ta có vẻ cao khác thường, mặc dù tôi đoán đó là ảo ảnh do đèn trong hành lang.

Bất kể hắn ta là ai, thứ ánh sáng màu xanh phát ra từ hướng đó cũng cho tôi biết rằng hắn đang cầm một chiếc chìa khóa CHRONOS. Và tuy không dám chắc do cái bóng trên sàn quá mờ, nhưng tôi nghi hắn đang cầm một khẩu súng.

∞ CHƯƠNG 4 ∞

TÒA ĐÔ CHÍNH, LUÂN ĐÔN

Mồng 10 tháng Chín, 3:47 chiều

Giật lấy chiếc ba lô vút trên giường của mình, tôi mở khóa ngăn trước và chộp lấy khẩu Colt. Trey vẫn đang đứng chôn chân tại chỗ cũ.

Không may là, nếu cái bóng kia đang cầm súng, tôi chẳng có cách nào ổn để tiếp cận hắn ta. Trong phim ảnh, bức tường gần cửa sẽ luôn thông thoáng để nữ anh hùng có thể dựa vào đó và lần lần đi vòng quanh khung cửa, khẩu súng lăm lăm trên tay. Rõ ràng khách sạn này không tính tới chuyện xảy ra đầu súng, bởi một giá hành lý đang đứng chắn ngay chỗ cửa ra vào. Tôi còn nghi là từ điểm đứng của gã kia, hắn ta ít nhất cũng thấy được tôi phần nào, nhờ những cánh cửa tủ quần áo có lắp gương.

Tôi thận trọng tiến lên, nhưng trước khi tôi tới cánh cửa, cái bóng đã di chuyển về phía đó. Tôi giờ khẩu súng lên. Tuy nhiên, Trey đang đứng quá gần, và giờ anh cũng di chuyển. Tôi thoáng thấy một gương mặt rất quen thuộc khi Trey tấn công cái bóng từ phía sau, xô hắn qua cửa và đè xuống sàn.

“Trời ạ, hai người điên hết rồi hả?”

Giọng Kiernan bị nghẹt lại bởi tấm thảm. Anh định gượng dậy, nhưng Trey dùng đầu gối đè anh lại.

“Con có xuống không, Kate?” mẹ gọi lớn. “Bọn mẹ không giữ thang máy mãi được đâu.”

“Mẹ xuống trước đi ạ! Bọn con sẽ gặp mẹ dưới tầng nhé.”

Tôi ra hiệu cho Trey bước tránh ra. Anh lo lắng nhìn khẩu súng trong tay tôi, rồi nhắc đầu gối khỏi lưng Kiernan và ra chỗ cánh cửa, đóng nó lại.

Kiernan tự chống người đứng dậy, xoa xoa chỗ đầu vừa bị đập xuống thảm. Anh liếc nhìn lo lắng về phía khẩu súng của tôi, giờ đang chìa xuống sàn. “Em có thể cất thứ đó đi được rồi, Kate.”

“Anh cất trước đi,” tôi nói, hất hàm về phía khẩu Colt trên tay anh, nó giống y hệt khẩu của tôi, chỉ khác là tay cầm của tôi có các rãnh khảm ngọc trai.

Anh nhún vai, nhét khẩu súng trở lại túi quần khi đứng lên. Chỉ đến lúc đó tôi mới nhìn rõ được khuôn mặt của anh, và cả người tôi như bị rút hết không khí.

Anh... rất khác. Già hơn. Tóc anh chưa bạc và mặt cũng chưa có nếp nhăn, nhưng tôi có thể nhận ra anh đã già đi. Ít nhất thêm năm tuổi. Quai hàm anh rắn hơn, và đôi mắt của anh... Tôi không thể chỉ ra chính xác chúng đã khác như thế nào, nhưng chúng lại là dấu hiệu rõ ràng nhất trong tất cả.

Kiernan nhìn chằm chằm lại tôi trong vài giây, rồi chìa tay về phía Trey. “Kiernan Dunne. Anh là ai?”

Một vết sẹo lớn hình dích dắc kéo dài khoảng mười xăng ti mét dọc theo mặt trong cánh tay của Kiernan, giữa phần cổ tay và khuỷu tay. Nó không hề ở đó khi tôi tạm biệt anh ở Georgia đêm qua, nhưng trông nó không mới. Nó đã mờ - một đường nhăn nheo bằng bạc trên da anh.

Trey bắt lấy bàn tay Kiernan chìa ra và lắc nhẹ, mắt vẫn nhìn anh đầy cảnh giác. “Trey Coleman.”

Ngay khi buông tay Kiernan ra, Trey quay lại nhìn tôi và nói, có chút phòng vệ, “Anh ta đến cùng dì Prudence. Cả hai người họ vừa mới... độn thổ... hay gì đó, ngay giữa hành lang. Anh đã không có thời gian để gõ cửa, còn anh ta thì có súng, nên...”

“Không sao đâu.” Tôi cười với anh, rồi quay lại phía Kiernan. “Sao anh lại ở đây? Tại sao anh lại cầm súng đứng ngoài phòng khách sạn của mẹ em? Đã bao lâu rồi, kể từ đêm

qua... từ lúc ở Georgia? Tay anh làm sao vậy?"

Kiernan lắc đầu. Biểu hiện của anh lạ lẫm, tôi không dám chắc là anh đang ngạc nhiên vì tràng câu hỏi dồn dập đó hay đang cảm thấy phiền. "Như thường lệ, anh sẽ lần lượt trả lời em. Pru đến đây uống trà. Anh là vệ sĩ của cô ấy, nên anh làm những gì anh được bảo." Rồi anh hất hàm về phía Trey. "Có một người đàn ông lạ mặt đứng lấp ló ngoài hành lang khi cô ấy mở điểm ổn định trên chìa khóa của mình lên, điều này giải thích cho khẩu súng. Chuyện Georgia với anh giờ đã là hơn sáu năm rồi. Vết sẹo..." Anh tùy tiện lắc đầu. "Một tai nạn thôi. Trông vậy chứ không đến nỗi như vậy."

Tôi không tin điều đó. Vết sẹo trông lồm chồm và góm ghiech, vài chỗ còn rộng hơn cả ngón tay cái của tôi. Đó thực ra là hai vết sẹo, vì có một đường cong nhỏ hơn, dài khoảng gần ba xăng ti mét chạy gần như song song với vết kia. Cả hai vết cắt rõ ràng đã phải khâu.

Tôi đang định dồn ép anh lấy thêm chút thông tin thì Trey hỏi, "Vậy là Prudence không nói cho anh biết chúng tôi ở đây à?"

"Không," Kiernan đáp lại với một cái nhếch môi chế giễu. "Tôi chắc chắn rằng cô ấy nghĩ để tất cả chúng ta gặp nhau trong hành lang thì sẽ vui hơn nhiều. Tác dụng phụ khi làm việc cho một người điên là ứng phó với khiếu hài hước của cô ta. Và cô ấy cũng không biết về món đồ chơi nhỏ xinh kia của Kate." Ánh mắt anh dừng lại trên khẩu súng mà tôi vẫn đang cầm trên tay.

"Tôi cũng vậy," Trey nói, nhìn tôi đầy lo lắng.

"Em đã bảo với anh về chuyện khẩu súng rồi." Tôi nhét nó lại vào ba lô.

"Anh không biết em thực sự mang nó theo."

Quan điểm của chính tôi về việc có mang nó theo hay không đã thay đổi chóng mặt trong mấy ngày qua. Một tuần trước, tôi hẳn đã rất hoảng sợ vì thứ này, nhưng việc tôi cầm nó theo đã cứu mạng Kiernan và có lẽ là cả mạng tôi ở Bảo bối của Chúa.

“Em ở đây để giải cứu mẹ mình. Khỏi một người điên, như Kiernan vừa mới nói. Em nghĩ có thể có lúc dừng đến thôi. Sao anh lại làm việc cho dì Pru thế Kiernan?”

Anh nhún vai. “Bọn anh có chung kẻ thù. Và một vài mục tiêu chung. Nhưng chúng ta đang trẻ tuổi rồi, vậy nên chi tiết đành phải kể sau nhé.” Anh hất hàm về phía cửa. “Được chứ?”

Dù tôi rất muốn nói *không* với anh, ít nhất cho tới lúc có được thêm thông tin, tôi cũng không muốn bỏ mẹ lại một mình với dì Prudence. Tôi vẫn không nghĩ là dì ấy thực sự sẽ hại mẹ, dù phải thừa nhận là mức độ điên rồ hiện tại của dì Prudence khiến tôi bốt chặc chấn về điểm đó. Nhưng dù thế nào đi nữa, rõ ràng dì ấy đang thực hiện sứ mệnh thuyết phục mẹ tôi chấp nhận phiên bản hiện thực của dì ấy. Và trong cuộc tranh đấu giữa tình cảm và lý trí, bất cứ giây nào tôi để riêng họ với nhau cũng đều nguy hiểm.

Có hai người nữa trong thang máy, vậy nên trên đường xuống chúng tôi không nói chuyện. Ba chúng tôi chỉ đứng dựa lưng vào tường thang máy phía sau, im lặng đến ngượng ngập, thỉnh thoảng Trey lại liếc qua đầu tôi để ném cho Kiernan một cái nhìn giận dữ. Tôi nắm chặt tay Trey và đan những ngón tay mình vào tay anh, hy vọng giúp anh hiểu được rằng anh chẳng có lý do gì để cảm thấy bị đe dọa cả.

Nếu phải đoán ai trong hai người họ sẽ hành xử ghen tuông và chiếm hữu, có lẽ tôi đã chọn Kiernan. Nhưng bầu không khí tôi đang cảm nhận từ anh bây giờ rất khác với khi chúng tôi ở Georgia. Sự thay đổi trong mắt anh mà tôi nhận thấy trước đó là một chuyện - trông anh rất mệt mỏi. Cam chịu, có lẽ vậy. Tia sáng luôn hiện diện trong mắt mỗi khi anh nhìn tôi cũng biến mất. À, có lẽ không biến mất, nhưng chắc chắn đã tắt. Xa cách.

Sự thay đổi của anh thật khiến người ta bối rối. Tôi gần như cảm thấy mình đang đứng cạnh một người xa lạ. Người ta có thể thay đổi rất nhiều trong sáu năm trời.

Có lẽ anh đã quyết định quen người khác?

Có lẽ anh đã quyết định quen dì Prudence?

Híc. Tôi xích lại gần Trey bởi ý nghĩ đó khiến tôi khó chịu ở nhiều cấp độ khác nhau, dù nó có vô lý và bất công đến mấy.

Trey và tôi bước vào sảnh, và Kiernan theo sau, nắm lấy cánh tay giữ tôi lại. “Đưa anh chiếc chìa khóa của em,” anh nói, lôi chiếc chìa khóa của chính anh từ trong túi áo ra.

“Tại sao?”

Anh đảo mắt và vươn tay ra, kéo sợi dây đen trên cổ tôi, anh biết tôi cất chiếc mê dầy CHRONOS ở đó. Những ngón tay anh lướt qua xương quai xanh của tôi trong thoáng chốc, nhưng vẫn đủ khiến tôi run rẩy, cái cách phản ứng mỗi khi anh ở quá gần. Bình thường đã ngại rồi, giờ có Trey đứng nhìn, càng không thoải mái gấp triệu lần.

Kiernan khởi động chiếc chìa khóa của anh và lôi chiếc của tôi ra khỏi túi da, thứ giúp nó che đi ánh sáng nếu tôi vô tình chạm trán bất cứ ai mang gene CHRONOS. Anh gắn cả hai chiếc lại, chuyển một vài tọa độ riêng từ chiếc mê dầy của anh sang của tôi. Một vài điểm ổn định, hình như là những điểm ổn định phổ biến nhất, được cài sẵn trong mọi chiếc chìa khóa. Những địa điểm ít được sử dụng hơn nằm trong *Danh sách các Điểm ổn định* mà bà Katherine có ở nhà. Tuy nhiên, đây là cách nhanh nhất để chia sẻ một điểm ổn định, nếu không, bạn sẽ phải nhập tay từng chuỗi tọa độ định vị vị trí địa lý chính xác và rồi thêm một chuỗi nữa để xác định thời gian chuẩn.

Trey vẫn đứng cách xa vài mét, nhìn chúng tôi với đôi mắt lo lắng. Tôi ra hiệu cho anh tới đứng cùng. Anh liếc về phía Kiernan giây lát, rồi tiến lại.

“Sao cậu ta tới được Luân Đôn thế?” Kiernan hỏi.

“British Airways.”

Trán Kiernan nhăn lại. “Tại sao cậu ta lại mang theo chìa khóa? Anh có thể nhìn thấy nó trong túi áo cậu ta. Lúc trước em nói rằng bà Katherine không cho phép chuyện này mà. Rằng làm thế có thể hại cậu ta.”

Trey trả lời thay tôi. “Không thể không mang được. Tôi

đã ở trong trường CHRONOS khi có một cú dịch chuyển thời gian xảy ra. Và... tôi đã nói với bà Katherine rằng tôi sẽ không bỏ đi. Rằng tôi *trình nguyện*. Tôi không thể giúp được Kate nếu trí nhớ của tôi cứ bị xóa sạch."

Trông Kiernan vẫn có vẻ khó chịu, nhưng anh trả lại tôi chìa khóa và đi về phía bàn tiếp tân. Người phụ nữ chỉ về bên trái, và anh đi qua hướng đó, vậy chúng tôi đi theo.

Vài phút sau, chúng tôi đã ở trong Thư quán Tòa đô chính chạy dọc mặt tiền của tòa nhà. Những giá sách cao ngất tới trần nhà ngăn cản phòng thành những gian nhỏ tương đối riêng tư cho khách - gồm một bàn tròn nhỏ phủ vải lanh trắng, xếp quanh là những chiếc ghế trông thật thoải mái.

Trey thấy mẹ tôi và dì Prudence ngồi cách ba bàn phía sau, trong một góc thụt có view tầm nhìn khá đẹp hướng ra sông Thames và tháp đồng hồ Big Ben. Một người phục vụ trông có vẻ bối rối đang đứng phía sau họ. Tôi không chắc anh ta bối rối vì chuyện gì cho tới khi nhận ra chúng tôi có năm người trong khi chiếc bàn chỉ có bốn chỗ.

Dì Pru phẩy tay. "Không cần lo. Anh chàng tóc đen này chỉ là vệ sĩ của tôi thôi. Anh ta đứng cũng được."

Kiernan dường như hoàn toàn không thấy phiền trước câu nói đó, nhưng giọng điệu của dì ấy khiến tôi sôi máu.

Tôi đang định đáp lại thì tìm được một đồng minh không ngờ tới từ anh chàng phục vụ. Miệng anh ta mím chặt. "Tôi e là quý ông đây sẽ phải ngồi nếu ông ấy có ý định ở lại bên cạnh cô, thưa cô. Tôi có thể kéo thêm một chiếc ghế nếu các quý cô vui lòng ngồi dịch một chút về phía cửa sổ."

Mẹ tôi ngay lập tức nghe theo. Ngược lại, dì Pru ném cho anh chàng phục vụ một cái lườm khiến tôi hy vọng nhà hàng này tự động cộng cả tiền tip cho nhân viên vào hóa đơn thanh toán, không thì tội anh ta.

"Được thôi," dì hăm hè, kéo ghế của mình dịch về bên phải vài xăng ti mét. Tôi ngồi cạnh mẹ, đối diện với cửa ra. Trey nhanh chân ngồi vào ghế người phục vụ đặt cạnh tôi, để Kiernan ngồi chỗ còn lại.

Người phục vụ xếp một bộ đĩa khác cho Kiernan và rót trà ra tách. Sau đó anh ta điểm lại một lượt cho chúng tôi những món đang được bày thành hàng trên chiếc khay giữa bàn - đủ loại bánh ngọt được trang trí cầu kỳ đến nỗi không nỡ ăn, cùng nhiều loại bánh nướng và bánh kẹp nhỏ xinh.

Khi anh ta đã xong, dì Prudence đằng hắng một tiếng và cố tình gõ lên miệng ly sâm banh rỗng của mình. Người phục vụ cam đoan sẽ quay lại với sâm banh trong giây lát và vội vã rời đi.

Mẹ lấy một miếng bánh mì kẹp trong khay và hỏi tôi, “Sao các con lâu vậy?”

“À, tại cái thang máy chậm thôi. Và sau đó chúng con còn phải tìm Thư quán, vì mẹ có đợi bọn con ngoài sảnh đâu.”

Dì Pru nhún vai. “Dì không chắc họ sẽ giữ chỗ cho chúng ta trong bao lâu.” Một nụ cười tươi rói quỷ quyết hiện lên khắp gương mặt dì ấy. “Dì nghĩ có thể cháu và Kiernan chỉ đang ôn lại chuyện xưa thôi. Dù có lẽ sẽ hơi *kỳ cục* khi có mặt anh chàng mới của cháu.”

Mẹ sắc ngum trà đang uống và nhìn tôi khó hiểu. Tôi định đáp trả, nhưng Trey đã nhanh hơn một bước.

“Chắc vậy,” anh nói, giọng bình thản và chăm chăm nhìn thẳng vào dì Pru. “Nhưng không kỳ cục bằng việc phải ngồi đối diện với bà dì đã lén vào phòng bạn trai của cháu gái mình đâu.”

Lông mày dì Pru nhướng dần lên, và dì vỗ tay chậm rãi, nụ cười ngoác rộng.

“Ồ, được! Sau phản ứng... khà... chịu đựng của cậu đêm đó, tôi những tưởng cậu là loại xinh trai nhưng nhạt nhẽo. Nhưng có vẻ con thú cưng nho nhỏ của Kate cũng có móng vuốt đấy.” Nói hết câu, dì mới liếc thấy biểu cảm của mẹ tôi. Tôi nghĩ chắc dì quên mất chị gái mình đang ngồi đó, vì mặt dì biến sắc hẳn. Dì lại nở nụ cười toe toét. “Ôi tuyệt vời. Sủi tăm cuối cùng cũng ra rồi.”

Việc dì Pru gọi sâm banh là “sủi tăm” làm tôi thấy buồn nôn.

Người phục vụ lần lượt rót vào từng ly. Ly của dì Prudence gần như đã lại trống không khi anh ta còn chưa đi hết một vòng quanh bàn. Qua vai anh ta, tôi thấy hai gã bảo vệ đang đứng gần cửa vào. Gã Cao đang nói chuyện với cô tiếp tân, gã Lùn quan sát bàn chúng tôi, mắt gã dán lên dì Pru. Khi đôi mắt rời sang tôi, gã nhận ra tôi cũng đang nhìn chằm chằm đáp lại nên vội quay đi.

Tôi khá chắc là mình đã đủ tuổi để uống rượu ở Anh, nhưng hoặc mẹ tôi không biết hoặc điều đó chẳng có ấn tượng gì với bà.

“Anh có thể mang cho con bé một chai nước lọc không?” mẹ tôi nói với người phục vụ. Tôi nhả nhó nhìn mẹ, nhưng chỉ là ra vẻ chứ chẳng có ý gì. Không uống “sủi tăm” cũng chẳng sao. Tôi cần giữ một cái đầu tỉnh táo.

“Ừm,” dì Pru nói, “con bé có lẽ nên uống nước từ vòi thì tốt hơn đóng chai. Chị chẳng bao giờ biết được trong đấy có gì đâu. Tuy nhiên, không nên bỏ phí thứ này.” Dì ấy nhanh nhẹn cầm ly của tôi lên, rồi nhìn qua mẹ. “Đừng hiểu lầm nhé Deb. Em không phản nản chuyện được uống thêm sâm banh đâu, nhưng cái tính khát khe của chị lại xuất hiện rồi đấy. Từ bao giờ chị lại giống mẹ thế nhỉ?”

Dựa trên những gì mẹ nghĩ về bà Katherine, tôi nghĩ mẹ sẽ thấy bị xúc phạm. Và đúng là có chút xịu vẻ bị xúc phạm trên mặt mẹ, nhưng mẹ chỉ nói, “Có lẽ từ khi chị thực sự trở thành một người mẹ.” Mẹ thoáng liếc nhìn tôi rồi quay lại dì Prudence. “Mẹ của Kate, người mà có vẻ em biết khá rõ. Em có muốn giải thích tại sao và làm cách nào em lại xuất hiện trong phòng bạn trai nó không?”

“Em đang dạy cho con gái chị một bài học thôi Deborah. Chút nhắc nhở để nó dừng ngay việc lượn lờ xung quanh những thứ nó không hiểu. Quốc tế Cyrist không phải một trò chơi. Bọn em có một sứ mệnh quan trọng, và bọn em cần phải thực hiện nó.”

Dì Pru cao giọng dần theo từng câu. Kiernan với qua và khê siết cánh tay dì, nhìn khắp phòng một lượt rồi quay lại dì.

Thông điệp của anh quá rõ ràng với tôi - người ta đang nhìn đây, hạ giọng xuống đi - nhưng hoặc dì Pru không hiểu được điều đó, hoặc dì không quan tâm, vì dì giật mạnh cánh tay ra và nói, thậm chí còn to hơn, “Em đang cố gắng bảo vệ nó đấy. Em tưởng là chị muốn như thế chứ!”

“Tất nhiên là chị muốn như vậy,” mẹ tôi nói. “Chị chỉ không hiểu là tại sao em không chịu liên lạc với chị trước, Pru. Con bé là con gái *chị*. Bảo vệ nó là trách nhiệm của chị, không phải của em, và chị không thể làm được điều đó khi mọi người giấu giếm chị mọi chuyện.”

Mẹ liếc mắt về phía tôi cho biết tôi cũng bao gồm trong lời chỉ trích đó. Tôi mỉm cười hối lỗi với mẹ và giả vờ đang sắn soi cân nhắc xem nên chọn cái bánh nướng nào ở khay trên cùng.

Tôi ghét khi mẹ cảm thấy bị bỏ rơi, nhưng thú thật, nếu được làm lại, tôi vẫn sẽ quyết định y như vậy về việc cập nhật tình hình cho mẹ. Có điều... chắc tôi sẽ cố thuyết phục mẹ từ chối khoản tài trợ nghiên cứu đó, bởi giờ tôi đã biết đây là tiền của ai. Không phải tôi thích nói dối mẹ. Tôi chỉ nghĩ mẹ sẽ không thể không can thiệp. Mẹ sẽ không thể đứng ngoài và nhìn tôi liều mạng. Mà sẽ chuyển ngay sang chế độ mẹ hổ điên cuồng và cào mặt bất cứ ai - bà Katherine, bố tôi, thậm chí cả tôi - mà mẹ tin là phải chịu trách nhiệm cho việc để đứa con non nớt của mẹ vào vòng nguy hiểm.

Nhưng tôi cũng thấy một thoáng cảm xúc tương tự trong mắt mẹ khi mẹ nhìn em gái mình.

Dì Prudence hít một hơi thật sâu. “Em cũng đang cố bảo vệ chị, Deborah ạ. Lão Saul không đáng tin. Lão ta...” Bỗng dì chết sững. Dì chụp lấy chiếc mề đay của mình và chớp mắt biến mất.

Một khoảng lặng dài, rồi mẹ lên tiếng, “Chắc mẹ đã quen với việc dì con biến mất đột ngột vậy rồi. Tới lần thứ tư thì gần như chẳng có vấn đề gì nữa.”

“Nhờ cái chìa khóa trong túi mẹ đấy. Mẹ đang ở trong trường bảo vệ của CHRONOS.”

“Hừm,” Kiernan nói, gương mặt anh lộ vẻ ngạc nhiên, xen lẫn chút thích thú. “Chắc Pru không ngờ tôi chuyện đó đâu.”

Tôi nhìn anh bối rối.

“Cô ấy phạm sai lầm,” anh nói. “Pru lỡ miệng nói đừng tin Saul. Cô ấy sẽ quay lại và sửa sai đấy.”

“Sửa thế nào?” mẹ tôi hỏi.

“Tự nhắc mình đừng nói những gì cô ấy vừa nói. Cháu đoán thế thôi, nhưng cháu đã thấy cô ấy làm thế nhiều lần rồi, đủ để khẳng định dự đoán này hoàn toàn có cơ sở.”

“Sao cô ta lại nghĩ cách này hiệu quả nhỉ?” Trey hỏi. “Cô ta biết Kate cũng có chìa khóa CHRONOS mà.”

“Phải, nhưng người cô ấy đang cố gắng thuyết phục là mẹ Kate. Cô ấy không lo gì về Kate, hay chúng ta cả.” Anh quay lại và nói với mẹ. “Cháu không biết cô có để ý không, nhưng em gái cô có chút ngờ nghệch. Không. Quên đi. Cô ấy ngớ ngẩn toàn tập. Thật sự giống như cháu đang trông chừng một đứa trẻ mới biết đi vậy. Đôi khi Pru tỉnh táo, sắc sảo như dao cạo. Nhưng cô ấy không tập trung được. Nếu có thứ gì đó khiến cô ấy chú ý, cô ấy sẽ lại lộng lên như một con chó săn đuổi theo con thỏ. Và cô ấy không hề do dự một giây phút nào khi phải thay đổi những thứ cô ấy thấy bất tiện.”

“Vậy tại sao cậu không lấy chiếc chìa khóa khốn nạn đó của nó?” Mẹ tôi đáp lại. “Nếu cậu là vệ sĩ của nó, cậu nên bảo vệ nó chứ. Ngay cả khi bảo vệ nó khỏi chính nó.”

Một điểm hợp lý, nhưng Kiernan lắc đầu. “Cô ấy chỉ việc dùng chìa dự phòng.”

“Thế thì chúng ta sẽ lấy cả chiếc đó!” tôi đáp lại. “Chúng ta có bốn người.”

“Ừ, phải, trừ phi một trong chúng ta là bác sĩ phẫu thuật, không thì cũng chẳng làm được gì cả. Thứ chết tiệt đó được cấy vào trong cánh tay cô ấy.”

“Trong cánh tay?” Trey hỏi. “Bằng cách nào vậy?”

“Một sự nâng cấp cô ấy mới có được cách đây không lâu.

Và hai người mà em cứ lén nhìn ấy, Kate? Em đúng rồi đó. Họ là những người gác đền - hội sở Luân Đôn. Anh nghĩ họ đang hơi bối..."

Kiernan im bật vì dì Pru đã trở lại ghế ngồi. Có điều... một bên não của tôi đang khẳng khẳng là dì ấy chưa từng rời đi, rằng dì ấy vẫn ngồi đó trên ghế của mình suốt cả phút qua. Dì chưa bao giờ nói rằng lão Saul không đáng tin. Thay vào đó, dì nói cho chúng tôi biết lão ta chẳng thể xử lý tất cả mọi thứ, nên dì sẽ đưa mẹ tôi về chỗ dì ở Paris. Hoặc có thể hai người họ sẽ cùng đi Hy Lạp. Hoặc Rome, trong vài tuần. Ngay lúc này đây, dì đang nói điều gì đó về Đấu trường Colosseum và chuyện quay về thời mà nó còn chưa bị phá hủy, rồi xem một trong những cuộc đấu lịch sử.

Dù một phần trong tôi thề rằng dì đã ở đó từ đầu tới cuối, nói nhăng nói cuội nãy giờ, tôi cũng nhớ việc mình đã ngồi đó còn chiếc ghế của dì Pru trống không. Chỉ có tôi, mẹ, Trey và Kiernan. Ký ức đối lập thật sự khó chịu, như kiểu có một con chuột ở trong đầu tôi, gặm trán, đang gặm nhấm xynap hay sao đấy. Đau - nhưng không dữ dội, quằn quại, chỉ là âm ỉ, rầm rút thôi.

Tôi áp cườm tay lên mắt trong giây lát, day day hai thái dương bằng ngón cái. Khi tôi nhìn mọi người quanh bàn, tất cả bọn họ - trừ dì Prudence, dĩ nhiên - dường như cũng đang đối phó với dòng ký ức đối lập y hệt. Trông mẹ như thể sắp nôn ra chiếc bánh mì kẹp bò nướng bé xíu vừa ăn một phút trước đến nơi. Trey thì nhìn chăm chăm vào chiếc khăn ăn trên đùi, mặt tái nhợt.

Kiernan trông cũng hơi ngơ ngẩn, nhưng anh bắt được ánh mắt của tôi và nhìn tôi với kiểu hiểu-ý-anh-chưa.

Tôi quay sang dì Pru, dù từng từ tôi nói ra đều nhằm vào mẹ. "Cháu rất tiếc, dì Prudence, nhưng cháu cần mẹ về nhà. Về Washington DC. Ông nội cháu đang ốm, và cháu không biết bao lâu nữa bố cháu mới về Delaware được. Bà Katherine đang ốm rất nặng. Cháu cần bố hoặc mẹ..."

"Ôi, thôi. Đẹp cái mớ cháu-cần-mẹ-cháu đi, Kate." Dì

Prudence dừng lại để uống nốt chỗ sâm banh của mình và tự rót thêm một ít. “Cháu đã thoải mái giấu mẹ cháu mọi chuyện tới tận bây giờ mà. Nếu cháu đủ lớn để xía mũi vào chuyện của người khác, thì cháu cũng đủ lớn để tự lo cho mình rồi, cháu yêu ạ.”

Mất dì Prudence lúc này sáng quắc, như những con dao găm màu xám phốt xanh nhằm thẳng vào tôi vậy. Nọc độc trong giọng nói của dì ấy nhắc tôi nhớ lại cuộc trò chuyện của chúng tôi tại Triển lãm Thế giới. Dì ấy khẽ mỉm cười ngọt lịm với tôi trước khi nói tiếp. “Cháu không muốn mẹ cháu can thiệp vào những cuộc hẹn hò nho nhỏ ở căn nhà liền kề, hay tự hỏi không biết cháu đang dính vào rắc rối gì cùng với bà mình. Nếu không cháu đã cảnh báo Deborah về chuyến nghiên cứu ngay từ đầu.”

Tôi bấu chặt vào tay vịn của chiếc ghế, và rướn người về phía dì Pru, giọng giận dữ. “Nếu cháu biết trước *dì* đứng sau chuyến đi ấy thì...”

Dì Prudence cắt lời tôi bằng một tiếng cười rõ to. “Cháu không *đoán ra* à? Vậy mà dì cứ lo là mình đã quá lộ... liêu...” Dì ấy nhìn chằm chằm tầng trên cùng của khay trà, mắt dán vào một chiếc bánh nhỏ nhiều lớp có mút đỏ phía trên.

Giương mặt dì chuyển ngay sang vẻ vui sướng trẻ con khi dì cầm chiếc bánh lên và hít ngửi nó. “Hình như là mâm xôi đấy. Em *mê* mâm xôi lắm!”

Dì Pru cắn chiếc bánh nho nhỏ đến ngập răng và thở dài đầy mãn nguyện. “*Đúng là* mâm xôi! Đây, Deb, lấy một cái đi. Chị sẽ thích nó đấy.”

Mẹ đặt tay lên bàn tay vẫn đang nắm chặt tay vịn ghế của tôi. Và để yên như vậy vài giây trong khi nói với em gái của mình rằng chiếc bánh trông ngon lắm. Mẹ siết nhẹ tay tôi lần cuối, rồi đưa tay nhận lấy chiếc bánh từ dì Prudence.

Đó là một hành động rất kín đáo. Tôi không nghĩ Kiernan hay Trey nhận ra, dù cả hai người họ đang nhìn tôi kỳ lạ. Có lẽ họ nghĩ những giọt lệ trong mắt tôi là do những điều dì Prudence đã nói, hoặc vì tôi đang lo mẹ thấy tức giận. Không,

đó là những giọt nước mắt nhẹ nhõm. Tôi không ngại thơ cho rằng mẹ con tôi đã thảo luận xong toàn bộ chuyện này, và tôi khá chắc những cuộc nói chuyện sắp tới sẽ đầy những hò hét cãi cọ, nhưng cái siết tay ngăn ngủi ấy đã gửi tới tôi một thông điệp rõ ràng chẳng kém mẹ trực tiếp nói ra thành lời câu ấy.

Mẹ con mình sẽ cùng nhau đối mặt với chuyện này.

* * *

Dì Prudence vẫn giữ vẻ mặt thân thiện suốt hai mươi phút sau đó, vui vẻ nếm thử những thứ bánh khác nhau được bày trên khay và nốc thêm vài ly sâm banh nữa. Kiernan đẩy một viên thuốc màu xanh nho nhỏ về phía dì khi dì định cầm ly sâm banh thứ tư lên, nhưng dì chỉ cười và gạt viên thuốc xuống sàn.

Dì đang dùng thuốc an thần hay sao? Đúng là dì cần uống thuốc.

Dì Pru vẫn đang bỏ thêm đủ thứ vào đĩa của mẹ tôi. Đường như dì không để ý đám còn lại chúng tôi có đang ăn hay không. Chúng tôi không ăn, gần như vậy. Tôi nghĩ ai cũng đang căng thẳng đến mức chẳng thấy đói, dù đồ ăn rất ngon.

Những người phục vụ đang tất bật ở các bàn xung quanh, có phần xăng xái quá mức, nhờ vậy mà chúng tôi được một không gian tương đối riêng tư. Có phải ai đó đã thấy dì Prudence biến mất vài phút trước không? Hoặc họ vừa nhận ra mọi người ở cái bàn này đang cư xử như thể dì Pru là một trái bom sắp nổ?

Tuy nhiên tôi cảm thấy mình mới là người sắp nổ tung ở đây. Thật khó mà ngồi nhấm nháp khi còn bao việc khác tôi cần làm. Tôi không có thời gian cho Tiệc trà Điền của dì Prudence.

Vẻ lo lắng của tôi chắc đã hiện hết lên mặt, vì khi tôi ngước lên, dì Prudence đang nhìn tôi chăm chăm. Tâm trí dì ấy rõ ràng đã trở lại, ít nhất là lúc này.

“Có chuyện gì vậy, cháu yêu? Trông cháu bồn chồn quá. Cháu cần đi đâu à?” Dì ấy liếc nhìn quanh bàn, mặt mày cau

có. “Mọi người chẳng ai vui vẻ cả. Em đã trả tiền cho phần sâm banh kia, và nó vẫn còn nguyên trong cốc của chị, Deb ạ. Đây là một bữa tiệc mà.”

Mẹ uống nốt chỗ sâm banh còn lại trong ly, nhưng không lấy chai rót thêm. “Đồ rất ngon, Pru. Chị chỉ hơi mệt thôi. Việc đi lại lúc nào cũng làm chị kiệt sức. Có lẽ chúng ta nên về phòng...”

“Để chị có thể gói ghém đồ đạc và về nhà cùng cô con gái cưng của chị.” Đây là câu khẳng định, không phải câu hỏi, và dĩ Pru cười cay đắng với mẹ tôi khi dì với lấy chiếc chìa khóa CHRONOS của mình.

“Để chị có thể *nghỉ ngơi* một chút, Pru. Chị vẫn muốn đi thăm thú đôi chút Luân Đôn trước khi chúng ta đến Hy Lạp, hoặc Rome, hay bất cứ chỗ nào em quyết định tới sau đó. Chị sẽ đi cùng em, miễn là em đồng ý ở lại dòng thời gian này, để chị có thể theo được em.”

“Mẹ! Không được!” Tôi quay sang mẹ, sững sờ. “Làm ơn. Chúng ta cần thảo luận chuyện này.”

Mắt mẹ vẫn dán lên người dì Prudence, nhưng tay mẹ lại đưa xuống dưới gầm bàn siết đầu gối tôi.

Bản năng đầu tiên mách bảo tôi gạt tay mẹ ra và bắt đầu tranh cãi, rồi mẹ bấu ngón tay mạnh hơn một chút và tôi cứng đờ người. Thôi cũ khó bỏ. Tôi vẫn nhớ cái siết đầu gối ấy khi tôi còn là một đứa trẻ vịn vẹo bên cạnh mẹ trong một nhà hàng sang trọng. Hay tại đám tang một đồng nghiệp bởi mẹ chẳng thể kiếm được người trông tôi. Hay trong ô tô, ở Iowa, khi mẹ đang cố nấn nỉ cảnh sát không viết vé phạt chạy quá tốc độ.

Tôi biết ám hiệu này. Nó nghĩa là ngồi yên và im lặng.

Và tôi nhớ đến bàn tay mẹ đặt lên tay tôi lúc trước. Mẹ đã có kế hoạch. Tôi không biết mình có thích hay đồng tình với nó không, nhưng chắc chắn mẹ đang trù tính gì đó.

“Chị nghĩ là em nói đúng đấy Prudence. Kate đã đủ lớn để tự xử lý mọi chuyện rồi. Về nhà thì chị chỉ làm vương chân vương cẳng nó thôi. Và,” mẹ nói tiếp với giọng cứng cỏi

hon, “vì chị rõ ràng cũng chẳng có *công việc* nào thực sự để quay về... nên chà, một kỳ nghỉ cũng vui đấy. Một chuyến đi chị em.”

Mẹ quay lại nhìn tôi, mỉm cười hồi lỗi. “Mẹ rất xin lỗi hai đứa khi đã đi xa như vậy để đón mẹ về. Hai đứa về lo học đi. Mẹ có yêu cầu bọn con giải cứu đầu, và lại ở đây với dì Prudence mẹ rất vui - bọn mẹ có đến vài thập kỷ cần kể lại cho nhau. Và như mẹ bảo với con qua điện thoại rồi đấy, mẹ và Prudence sẽ về Mỹ trong vài tuần nữa thôi. Pru nói dì ấy có việc ở DC và dưới Florida mà.”

“Nhu vậy có được không?” Kiernan hỏi, giọng anh đầy ngạc nhiên.

Dì Prudence quay sang anh, mắt lóe lên. “Cậu ở đây không phải để chất vấn các quyết định của tôi, Kiernan. Tôi biết xem xét ý tưởng nào là tốt hay xấu giỏi hơn cậu nhiều đấy. Có lẽ cậu nên về nhà đi.”

Kiernan nhún vai, nhưng cách anh nhìn dì ấy đã trả lời cho câu hỏi trước đó của tôi. Nếu anh có quen người nào khác, người đó cũng không phải dì Pru.

“Tốt thôi.” Anh đẩy chiếc ghế của mình lùi ra sau, gật đầu chào mẹ trước tiên, sau đó đến Trey. “Hân hạnh được gặp hai người.” Một ngón tay anh gõ lên túi quần jean đầy ẩn ý, chỗ ánh sáng chiếc chìa khóa CHRONOS đang tỏa ra qua lớp vải denim. “Kate, bảo trọng nhé?”

Dì Prudence nhìn anh đi mất, rồi nói, “Em phải đi kiểm tra chút chuyện ở nhà. Chúng ta cùng đi tham quan Mất Luân Đôn lúc chín giờ nhé? Lại uống sủi tăm hơn.”

“Nghe có vẻ vui đấy,” mẹ nói. “Chị sẽ đợi em trên tầng.”

Dì Pru cầm chiếc mề đay trong tay và rõ ràng đang định nhảy đi thì vẻ mặt dì thay đổi và dì trông bối rối. “Em... em đang định đi đâu à, Deb? Em không thể nhớ được?”

“Em nói em cần về nhà và kiểm tra vài thứ, nhưng...” mẹ liếc những người khác đang ngồi trong nhà hàng. “Hay chúng ta về phòng trước đi, được không?”

“Ôi, không, không, không. Giờ em nhớ ra rồi. Vé xem

Mất Luân Đôn. Có cần đặt chỗ cho cả Trey và Kate không? À, có lẽ thêm một vé nữa cho Kiernan. Chị chưa gặp cậu ấy đúng không?" Di Pru nhìn sang chiếc ghế trống bên cạnh mình, như thể đang cố nhớ lại điều gì đó. "Hay... rồi nhỉ?"

"Ừ, nhưng chỉ thoáng qua thôi. Mà đừng bận tâm chuyện mua vé cho Trey và Kate. Chúng nó không ở lại đâu."

∞ CHƯƠNG 5 ∞

TÒA ĐÔ CHÍNH, LUÂN ĐÔN

Mồng 10 tháng Chín, 5:24 chiều

Khi chúng tôi trở lại phòng của mẹ, mẹ dành vài phút đầu để cầu nhàu vì tôi không kể mọi chuyện cho mẹ nghe từ trước. Mới đầu mẹ còn hơi ngập ngừng chuyện la mắng tôi trước mặt Trey, nhưng chẳng mấy chốc cái ngập ngừng đó cũng biến mất. Khi đã xả hết cơn giận, kèm một chút nguợng ngừng, mẹ yêu cầu được nghe toàn bộ câu chuyện. Sau đấy bà đối chất với tôi, và tôi buộc phải kể lại lần nữa. Cảm giác như thể tôi đang trở lại Georgia, bị phó cảnh sát trưởng Beebe tra hỏi vậy.

Khi những đám mây trên mặt sông chuyển màu hồng và tím thì cuộc chất vấn cũng kết thúc. Tôi không biết có phải mẹ chẳng còn gì để hỏi, hay chỉ là mẹ đã thấm mệt, giống như tôi. Ngay cả Trey trông cũng mệt mỏi, dù anh ở ngoài cơn bão.

Mẹ dựa lưng vào thành cái giường kê sát tường và nhắm mắt lại. Tôi nằm xuống chiếc giường còn lại, đối diện với mẹ. Trey ngồi cạnh tôi, trên tay vẫn cầm lon soda chúng tôi đang uống dở.

Sau vài phút yên lặng, tôi mở lời, “Mẹ không thể ở lại đây. Di Prudence rất nguy hiểm. Con biết mẹ lo lắng cho dì ấy. Con hiểu điều đó. Bà Katherine cũng lo lắng cho dì ấy. Và Kiernan cũng vậy.”

“Thế còn con?” mẹ tôi hỏi.

Tôi định nói mình cũng lo lắng cho dì. Đó có vẻ là câu trả

lời lịch sự, nhưng tôi không muốn nói dối. Gần đây tôi đã nói dối quá nhiều rồi, và hiện giờ có lẽ độ cảnh giác của mẹ đang rất cao.

“Con chưa từng tiếp xúc với dì ấy lúc dì ấy chưa thay đổi, mẹ ạ. Dì Prudence đã gây cho con rất nhiều rắc rối. Con không mong dì ấy gặp chuyện gì...” tôi ngừng lời, nghĩ lại vài đêm trước khi tôi biết chuyện dì ở trong nhà Trey, và sửa lại lời của mình. “Ồm, nhìn chung thì con không mong dì ấy gặp chuyện gì hết. Nhưng *con* lo dì là một phần trong kế hoạch có thể giết chết hàng triệu, triệu người. Và ở góc độ cá nhân, con lo dì ấy sẽ làm hại những người con yêu quý. Trong đó có cả mẹ. Con không thể cứ bỏ mẹ ở đây.”

“Dì con sẽ không làm hại mẹ.” Giọng mẹ yếu ớt và có vẻ mệt mỏi, nhưng không có chút nghi ngờ nào trong đó.

“Mẹ không biết chắc điều đó.”

“Không. Mẹ biết chứ. Dì con sẽ không làm tổn thương mẹ. Và mẹ có thể giúp đỡ dì.” Mẹ ngồi ngã về trước, hai tay ôm đầu gối và cầm tựa lên trên để mắt mẹ ở ngang tầm với mắt tôi. “Quan trọng hơn là, mẹ có thể giúp *con*, Kate ạ. Từ những gì con kể cho mẹ, thì mẹ chẳng thể làm gì khi quay về DC. Mẹ sẽ thấy lo lắng mỗi khi con liêu lĩnh. Nếu phải ngồi nhìn và không làm gì cả, thì có khi mẹ sẽ phát điên còn hơn cả dì Prudence. Còn nếu mẹ đi với dì ấy, mẹ có thể giám sát dì ấy. Mẹ có thể nói cho con biết bọn mẹ đang ở đâu. Ờ thì, ngoại trừ lúc dì con nhảy đi đâu đó, nhưng ngay cả thế, mẹ vẫn có thể khiến dì con nói cho mẹ biết địa điểm - hay thời điểm? - mà nó đang định tới.”

“Sẽ không được đâu nếu dì ấy biết mẹ đang liên lạc với con.”

“Kate à, dì con kể cho mẹ một chuyện tới ba lần ngày hôm qua, câu cú y hệt nhau. Trong vòng mười phút. Mẹ nghĩ mẹ có thể đối phó được với dì con.”

“Có thể. Nhưng mẹ có thể đối phó được với đám bảo vệ của dì ấy không?”

“Đám bảo vệ nào cơ?” Trey hỏi.

“Mấy tên lưu manh mặc vết chữ gì,” mẹ trả lời. “Mấy tên ra khỏi thang máy cùng bọn mẹ lúc trước. Có hai tên khác khi bọn mẹ ở Florence, và mẹ khá chắc là hai tên khác nữa theo dõi mẹ lúc mẹ ở Genoa vài ngày trước khi di con liên lạc với mẹ. Một kiểu bảo vệ nào đó của Cyrist. Tất cả bọn họ đều có bông hoa màu xanh ở trên mu bàn tay. Và phần kỳ lạ nhất chính là - mẹ nghĩ Pru còn không biết họ đang đi theo mình. Hoặc có thể bọn họ đã theo đuôi di con lâu tới mức di con không chú ý tới họ nữa.”

Tôi đoán là trông tôi có chút sững sờ, bởi mẹ phá lên cười. “Mẹ đâu có mù Kate ời. Mẹ không nghĩ bọn họ là dân chuyên nghiệp. Con không thấy họ quá lộ liễu à?”

Tôi tự nhắc mình phải nhớ hỏi Kiernan xem chính xác những gã này thực sự đang làm việc cho ai, nhờ đâu anh biết. Nói rằng bọn họ là bảo vệ ở địa phương của Cyrist cũng không giúp tôi biết được họ trung thành với ai. Họ ở đây để bảo vệ di Prudence hay canh chừng di? Di thuê bọn họ? Hay những gã này là người của lão Saul? Hoặc của Julia?

“Nói tới mấy gã bảo vệ kia,” mẹ nói thêm “Mẹ không chắc là mình tin tưởng cái cậu Kiernan này. Trông cậu ta quá già để mà... quen biết... bất kỳ phiên bản nào của con, trong bất cứ dòng thời gian nào.”

“Cháu cũng thấy thế,” Trey chen vào, khiến tôi phải hích nhẹ anh.

Mẹ nhìn sang Trey và khẽ mỉm cười, nụ cười đầu tiên tôi nhìn thấy trên mặt mẹ kể từ khi chúng tôi trở lại phòng. “Dù sao thì, cậu ta bao nhiêu tuổi thế?”

“Khi con gặp anh ấy tối qua ở Georgia thì anh ấy hai mươi. Có lẽ là gần hai mươi.”

“Vậy nếu đã sáu năm trôi qua với anh ta, thì anh ta hai mươi bảy.” Trey nói thêm vào. “Già rồi!”

Mẹ bật cười. “Thường thì cô sẽ thấy bất bình nếu nghe nói vậy, nhưng mà trong trường hợp này cô phải đồng ý với cháu. Mẹ không thích cách cậu ta nhìn con, Kate ạ.”

Nếu mẹ thấy phiền lòng trước cái cách anh nhìn tôi hôm

nay, thì tôi thực sự mừng vì bà không thấy tôi với Kiernan trước đó. “Mẹ không cần lo đâu. Anh ấy chỉ đang nhìn Kate của anh ấy thôi. Không phải con đâu.”

“Con chắc là cậu ta phân biệt được chứ?” mẹ hỏi.

“Vâng. Anh ấy biết mà.”

Tôi không chắc nếu là tối qua thì mình có thể trả lời chắc nịch như vậy không. Có Trey đang ngồi đây bên cạnh thì chắc tôi vẫn sẽ trả lời là có thôi, mặc dù tôi không chắc đó là câu trả lời thành thực trăm phần trăm.

Nhưng hiện giờ thì sao?

“Anh ta làm gì với chiếc chìa khóa của em thế?” Trey hỏi.

“Lúc ở ngoài thang máy ấy?”

“Cài đặt điểm ổn định. Chắc anh ấy có thông tin không thể nói cho em ở đây.”

“Và con chắc chắn mình có thể tin tưởng cậu ta?” mẹ hỏi.

“Rằng cậu ta sẽ không... mẹ không biết nữa... bán đứng con?”

Tôi phân vân không biết có nên nói cho hai người về những nghi ngờ của Julia không, nhưng có vẻ giả dối nếu nói thế khi mà chính tôi cũng không tin những nghi ngờ đó. Trey và mẹ đã đủ lo lắng về Kiernan rồi.

“Anh ấy đã cứu mạng con ở Triển lãm Thế giới, mẹ ạ. Anh ấy đã tự đẩy mình vào tình huống nguy hiểm chỉ vì con và nhiệm vụ hết lần này tới lần khác. Mẹ chắc chắn dì Prudence sẽ không làm hại mẹ. Con cũng chắc chắn tương tự về Kiernan.” Ít nhất về điểm này tôi không phải giả vờ. Kiernan sẽ không làm hại tôi. Anh không thể thay đổi tới nhường ấy.

“Kate nói đúng,” Trey nói, đầy miễn cưỡng. “Anh ta sẽ không làm hại Kate đâu. Anh ta yêu Kate. Cháu có thể thấy điều đó trong mắt anh ta.”

Một lần nữa, tôi cảm thấy may mắn khi hai người họ đã gặp Kiernan phiên bản này thay vì Kiernan phiên bản trẻ hơn sáu tuổi.

“Chuyện đó,” Trey nói tiếp, “cháu không ưa gì đâu, nhưng lạc quan mà nói, cháu biết anh ta sẽ bảo vệ Kate. Cháu

nghe Kate nói đúng đấy, cô Pierce. Chúng ta có thể tin tưởng anh ta.”

“Cứ gọi cô là Deborah,” mẹ lơ đãng nói. Rồi im lặng một lát trước khi nắm tay nắm thật mạnh xuống cái gối bên cạnh, khẽ kêu lên một tiếng giận dữ. “Mẹ không muốn con sử dụng chiếc chìa khóa chết tiệt ấy! Mẹ muốn con trở về nhà, đi học và được *an toàn*. Mẹ đang rất muốn bay về nhà và cấm túc con cho tới khi con tám mươi tuổi.”

Mẹ hít sâu vài hơi rồi yếu ớt mỉm cười với tôi. “Và đó cũng chính là lý do tại sao mẹ phải ở lại. Mẹ đoán đó là nguyên nhân con không nói cho mẹ biết chuyện này sớm hơn, và tuy mẹ vẫn bất bình vì bị giữ bí mật, mẹ vẫn hiểu lý do tại sao con... và bố con,” mẹ nói thêm với giọng ảm đạm, “quyết định trì hoãn việc nói với mẹ.”

“Bố đã năn nỉ con kể với mẹ trước khi mẹ rời Ý,” tôi nói và giữ lời mình đã hứa với bố cách đây vài tuần. “Bố muốn con kể, thật đấy.”

“P-h-ả-i-r-ồ-i.” Mẹ cười và tung cái gối về phía tôi. Tôi tránh được vừa kịp trước khi nó va trúng. “Một nỗ lực quá cảm để cứu bố con, nhưng mẹ không tin đâu.”

* * *

Lúc tôi với Trey rời khỏi khách sạn của mẹ là đã gần chín giờ. Dòng sông Thames trông như một tấm vải nhung đen huyền ảo điểm xuyết bằng ánh đèn rực rỡ phản chiếu từ Mất Luân Đôn và những tòa nhà men lối đi lát ván. Trông nó thật đẹp, thậm chí là mê hoặc. Đây sẽ là điểm hẹn hoàn hảo cho một buổi dạo bộ thư thả và lãng mạn dọc bờ sông, nếu không vì những cơn gió mang hơi ẩm và lạnh buốt phả quanh Tòa đô chính.

Tôi rung mình vì lạnh, kéo chiếc khăn màu đỏ nhưng vẫn còn đang quần quanh cổ xuống để che thêm phần vai. Cái khăn mỏng tang này gần như vô dụng trong việc ngăn gió lùa cũng như cái trang. Giá mà tôi mặc thứ gì đó ấm áp hơn chiếc áo khoác mỏng manh này.

Chúng tôi rẽ phải và đi ngang qua một công viên sáng rực gần bằng Mất Luân Đôn. Trey kéo tôi về phía anh, chà tay dọc theo cánh tay tôi khi chúng tôi rảo bước. “Ấm hơn chưa?”

“Vâng. Chiếc áo len của dì Prudence giờ có vẻ không còn trái mùa nữa rồi.”

“Em nghĩ là dì ta thực sự có một chiếc chìa khóa CHRONOS *bên trong* cánh tay à?”

“Bọn họ có thể biến đổi gene để mà du hành thời gian. Gắn một cái mề đay vào cũng chẳng khó khăn gì hơn, vì thế em không thấy có lý do nào để không tin lời Kiernan cả.”

Dĩ nhiên, ý nghĩ đó khiến tôi nhớ ngay tới những lời nhận xét của Julia tối qua. Tôi chỉ hy vọng mình cũng đúng về độ tin cậy của Kiernan ở những chuyện khác nữa.

Tuy nhiên hiện giờ tôi không muốn nghĩ tới bất cứ chuyện gì trong đó, vì thế tôi chuyển chủ đề. “Khi nào anh bay về?”

“Vé của anh là ngày kia, nhưng anh sẽ hỏi xem họ có thể cho anh bay sớm hơn không.”

“Em buồn vì anh bay cả chặng đường dài tới đây chỉ để thấy em thất bại thảm hại.”

“Chính xác thì em thất bại thế nào? Em tới đây để nói cho mẹ biết chuyện gì đang diễn ra, và giờ thì bà ấy biết rồi.”

“Không. Đáng ra mẹ phải quay về với em - ờ, chính xác thì là về với anh - nhưng mẹ lại ở lại.”

“Nhưng quyết định ở lại của mẹ em dựa trên việc bà ấy đã biết đầy đủ thông tin, là thứ mà trước đó mẹ em không có. Và mẹ em đang đeo một chiếc chìa khóa. Anh đã thấy phản ứng lúc đầu của mẹ em, vì thế việc em thuyết phục được mẹ chịu ở trong trường CHRONOS đã là một chiến thắng hiển hách rồi.”

Tôi nhún vai, nhưng chắc anh nói đúng. Mẹ đã hứa sẽ luôn đeo chiếc chìa khóa và giấu nó không cho dì Pru biết. Chúng tôi đã bàn chuyện liên lạc với nhau qua địa chỉ email của trường đại học của mẹ, và Trey đã cài đặt lại ứng dụng định vị trên điện thoại của mẹ, cho phép tôi có thể tìm ra bà nếu tôi cần phải tới chỗ bà nhanh chóng. Dĩ nhiên là chỉ khi họ

đang ở gần những thành phố có bề dày lịch sử đủ để có một điểm ổn định.

Tôi vẫn cảm thấy thật tệ vì Trey đã phải tới tận đây. “Anh nên ở lại đây ngày mai. Đi thăm thú gì đó.”

“Không, trừ phi em cũng ở đây.”

“Em không thể, Trey ạ. Ý em là em *có thể*, nhưng em sẽ là một người bạn đồng hành phiền nhiễu. Em cần quay trở về và giải quyết đồng lộn xộn.” Anh nhìn tôi vẻ khó hiểu. “Julia ấy. Nếu bà ta cho người theo dõi mẹ, thì em khá chắc bà ta sẽ biết em ở đây.”

“Vậy anh sẽ trở về trên chuyến bay sớm nhất. Anh không giúp gì được cho em ở đây nữa.”

Chúng tôi băng qua con phố đằng sau Tòa đô chính, và tôi thấy biểu tượng mỹ nhân ngư màu trắng và xanh lá khi còn cách vài cửa hàng. Trey dẫn chúng tôi vào thẳng quán Starbucks mà không cần dừng lại hỏi. Nếu cần một lý do nào khác để yêu anh, thì tôi vừa thấy nó đây.

Trong quán chỉ có vài vị khách, có lẽ bởi chín giờ tối đã là khá muộn để hấp thụ cái chất khó ngủ ấy. Chúng tôi gọi hai cốc cà phê cỡ lớn mang đi. Trey cho thêm sữa và đường, còn tôi thì trêu anh chuyện anh nhìn cực hòa hợp với nơi này trong bộ dạng hippie kia, ngay lúc đó tôi trông thấy hai dáng người quen thuộc phía bên ngoài. Một cao, một thấp, cả hai đều trông cực súc. Và dù không thấy rõ khuôn mặt họ, tôi biết chúng chính là những người mà Kiernan và mẹ đã gọi là đội bảo vệ của Cyrist.

Tên thấp hơn tiến lại cửa trước, trong khi tên cao hơn vòng qua tòa nhà đi về phía cửa phụ.

“Đi thôi!” tôi giật cánh tay Trey, bỏ lại cốc cà phê của mình trên quầy tính tiền.

Lý do duy nhất chúng tôi chọn đi về hướng cửa phụ là vì tên cao lớn đang bị chặn bởi một cặp đôi đẩy xe đẩy về phía quảng trường lát gạch giữa tòa nhà này và tòa nhà bên cạnh. Tôi đá mạnh vào mép cửa, khiến hấn bất ngờ khi bị nó đập vào vai, rồi Trey và tôi chạy vọt ra quảng trường.

Ở đây không có chỗ trốn, cũng không có hẻm nào để nấp vào, vì thế chúng tôi buộc phải chạy hoặc chiến đấu. Dĩ nhiên nếu chúng quyết định dùng súng, thì thế nào chúng tôi cũng tận mạng. Tôi sẽ không lôi súng ra khi đang có một gia đình ở trung tâm quảng trường đầu.

Gã Lùn hét lên gì đó và chạy theo chúng tôi. Tên bạn của hắn chạy phía sau hắn vài mét. Trey đã lịch thiệp cầm theo cốc cà phê của tôi và giờ anh đang chạy với hai tay hai cốc cà phê. Cà phê sòng sánh quá mức cái nắp nhỏ màu xanh có thể giữ được, và rớt ra ngoài thành hai hàng mảnh sau lưng anh khi chúng tôi bỏ chạy.

Giờ gã lùn đã tới gần chúng tôi hơn, và tôi có thể nghe rõ hắn đang la hét cái gì. “Tỷ ơi! Dừng lại! Chúng tôi ở phe đền thờ.”

Gì chứ. Vì thế bọn này mới phải chạy đây.

Khoan. Tỷ? Hắn nghĩ tôi là di Prudence.

Tôi dừng lại. Trey cũng dừng lại sau tôi vài bước, ném cho tôi cái nhìn khó hiểu, ngay khi gã Lùn bắt kịp tôi. Tôi căng cứng người, sẵn sàng chiến đấu nếu cần, nhưng hắn cúi gập người, hai tay chống vào đầu gối, thở hổn hển.

“Xin lỗi, tỷ. Tôi không có ý làm cô sợ. Chúng tôi ở đền thờ Lambeth, được chỉ định bảo vệ cô. Đảm bảo rằng không ai có thể làm phiền cô ở Luân Đôn này. Bọn họ đã nói cô sẽ không rời khách sạn tối nay - ngoài việc sẽ lên Mất Luân Đôn cùng với một vị khách. Họ nói ngày mai chúng tôi mới phải bận rộn, vì cô sẽ đi mua sắm và dạo quanh thành phố.”

Tôi muốn biết nhóm nào đã chỉ định những người này theo dõi di Prudence, nhưng tôi không nghĩ ra cách nào để lấy thông tin mà không khiến họ nghi ngờ. Có lẽ ngay cả chúng cũng không biết.

Gã Cao nói, “Chúng tôi khá bối rối khi người phụ nữ lớn tuổi hơn chớp mắt biến mất và xuất hiện. Chúng tôi còn nghĩ đó là cô cho tới khi Eddie đây nhìn kỹ hơn.”

Eddie, hay chính là gã Lùn, gật đầu. “Tôi đã thấy mặt cô trên cửa sổ của đền thờ mỗi Chủ nhật từ khi tôi còn nhỏ. Cả

hai chúng tôi.” Hấn liếc qua Trey, ánh mắt cảnh giác. “Sau đó chúng tôi thấy cô rời đi, và tôi bảo Sean rằng chúng tôi nên đi theo và đảm bảo mọi thứ vẫn ổn. Rằng anh ta không làm phiền cô hay gì khác.”

Các bánh xe trong đầu tôi bắt đầu quay tròn. Lời nói dối nào sẽ giúp giảm bớt nguy cơ chúng báo cáo lại với bất cứ ai chỉ định chúng đây?

“Ừm... thực ra các anh đi theo nhằm người rồi,” Trey nói. “Mặc dù chúng tôi ở đây cũng vì lý do giống như các anh thôi. Cô Kelly trông giống những hình ảnh của Tỷ Pru trong đền thờ chúng tôi tới nỗi có người đã nói cô ấy có thể trở thành người đóng thế hoàn hảo - các anh biết đấy, nhằm mục đích an toàn.”

Tôi thấy hơi bất ngờ bởi anh từng dùng tên giả này cho tôi khi chúng tôi ghé thăm ngôi đền trên đường Mười Sáu - cuộc phiêu lưu thảm họa đã tặng cho tôi một vết sẹo xấu xí trên bắp đùi nhờ một con chó Doberman của đền thờ. Nhưng chuyện đó xảy ra ở dòng thời gian khác, có nghĩa Trey không hề nhớ gì về nó cả.

Tôi gạt bí ẩn đó ra khỏi tâm trí trong giây lát rồi nói thêm, “Mọi người *luôn* nói tôi trông giống Tỷ Prudence. Thầy tu hướng dẫn của chúng tôi nói có thể nhiệm vụ của tôi theo Đường lối, các anh biết đấy, là giữ an toàn cho tỷ ấy bằng cách trở thành chim mồi hay đại loại thế. Dù sao đi nữa, ông ấy đã nói chuyện với Huỳnh Conwell, và họ đưa cho Tỷ Pru bức ảnh của tôi. Sau đó tỷ ấy yêu cầu tôi tới gặp tỷ ấy ở Luân Đôn này.”

Trey bước gần thêm một bước và vòng tay quanh người tôi. “Chúng tôi đã để ý thấy các anh khi ở trong sảnh và một lần nữa khi dùng tiệc trà. Và khi Kelly nhận ra các anh ở đây, cô ấy hơi hoảng sợ.”

Anh vẫn đang cầm cốc cà phê của tôi, vì thế tôi lấy nó từ tay anh. Khi tôi làm thế, gã Lùn liếc về phía tay tôi, nơi đáng ra phải có hình xăm hoa sen, dựa trên câu chuyện bịa vội của chúng tôi. Tôi nhanh chóng che tay còn lại lên và rùng mình,

kiểu như đang dùng cốc cà phê để làm ấm tay vậy, rồi tôi nhìn qua vai bọn chúng, nơi vòng quay Mắt Luân Đôn đang quay vòng bên trên các tòa nhà.

“Nếu các anh ở đây, thì ai đang trông chừng Tỷ Prudence? Tỷ ấy nói họ sẽ đi vòng quay Mắt Luân Đôn vào lúc chín giờ mà, phải không?”

Hai người họ nhìn nhau đầy lo lắng.

“Cô nói đúng,” gã Cao nói. “Có lẽ chúng tôi nên quay lại.”

“Xin lỗi vì đã nhầm lẫn,” tên kia ngoái lại và hét lên khi bọn họ vội vã băng qua quảng trường về phía lối đi lát ván.

Chúng tôi lấy lại nhịp thở trong chốc lát rồi tiếp tục rảo bước có phần thư thái hơn, nhăm nháp những gì còn lại trong cốc cà phê của mình. Băng qua con phố kế tiếp và một dãy nhà nữa là tới khách sạn mà Trey ở - một kiến trúc cong cong và cao lớn khiến nó trông giống một tác phẩm điêu khắc khổng lồ hơn là khách sạn.

“Ban nãy anh nhảy lăm. Nhưng Kelly là ai vậy?”

Mắt Trey mở to hơn chút. “Chỉ là một vỏ bọc thôi. Anh nghĩ mình nên tránh sử dụng tên thật của em, em biết mà, phòng trường hợp...”

“Ý kiến không tồi đâu. Chỉ là... anh đã từng sử dụng chính cái tên giả đó khi chúng ta tới ngôi đền Cyrist trước đây... trong một dòng thời gian khác. Có vẻ thật lạ khi anh lại nảy ra đúng cái tên ấy.”

Thật khó xác định được dưới ánh đèn đường mờ ảo, nhưng tôi nghĩ mặt anh đang ửng đỏ. Anh yên lặng trong giây lát rồi lắc đầu và mỉm cười.

“Kelly là một đồng nghiệp của mẹ anh hay tới dùng bữa tối cùng gia đình anh khi anh mười hai, mười ba tuổi. Cô ấy vừa tốt nghiệp, tóc đen, xinh đẹp. Có thể nói là cô ấy đã cho anh một ấn tượng khó quên.”

“Kiểu ấn tượng nào thế?”

“Say nắng ấy mà. Anh đã buồn mất mấy tuần khi cô ấy được chỉ định ra nước ngoài. Tới mức một thứ Bảy nọ anh

đã giả vờ là người làm khảo sát để gọi cho cô ấy chỉ để nghe giọng cô ấy thôi. Lúc đó anh đang vỡ giọng vì thế anh khá chắc cô ấy biết đấy là anh."

"Vậy đó chính là cái bí mật lớn đó sao. Cái bí mật mà anh nhắc tới trong đoạn video anh để lại cho bản thân, cái mà anh nói anh chưa từng kể với ai?"

Trey đẩy mở cửa ra. Sảnh của khách sạn Park Plaza cũng giống như mặt ngoài - trắng lẹ và hiện đại, nhiều sắc đen hòa cùng những mảng màu rực rỡ. Giờ khi chúng tôi đã vào trong và đứng dưới ánh đèn, tôi có thể khẳng định rằng anh đang đỏ mặt, và tôi thấy hơi tội lỗi khi trêu chọc anh.

"Đúng vậy. Dù thế, cô ấy cũng không để bụng chuyện đó - chẳng hề kể lại với mẹ anh."

"Hoặc có lẽ là cô ấy có kể, và chính mẹ anh mới là người không để bụng?"

Trey phá lên cười. "Ồ, không. Em gặp mẹ anh thì sẽ biết, đó hoàn toàn không phải tính cách của bà. Bà sẽ tìm đủ cách để chọc anh về chuyện đó, có thể không trực tiếp, nhưng... nếu bà biết, anh sẽ *biết* là bà biết."

"Giờ anh trưởng thành rồi. Sẽ thế nào nếu cô Kelly ấy quay về và nói cô ấy thích những chàng trai nhỏ tuổi hơn?"

"Chà... anh khá chắc là cô ấy đã kết hôn và có con." Anh mỉm cười. "Gi thế? Em đang ghen à?"

"Dĩ nhiên là không rồi," tôi nói vẻ nghiêm túc, sau đó tặng cho anh một nụ cười toe toét. "Thôi được rồi. Có tí chút ghen thôi."

Tôi đoán là lời vừa rồi đã đẩy tâm trí Trey trở về cội nguồn cơn ghen của anh, bởi vì khi chúng tôi chuẩn bị vào thang máy, anh nói, "Em đoán xem Kiernan muốn nói gì với em?"

"Em không biết. Em sẽ hỏi anh ấy khi trở về nhà bà Katherine."

"Tại sao phải đợi? Ý anh là, trừ phi em quá mệt? Như vậy cân đối thời gian giữa bọn anh sẽ trở nên đơn giản hơn nhiều."

Nói chung, Trey khá thoải mái chuyện tôi hợp tác với

Kiernan. Anh chỉ có một yêu cầu là khi nào tôi thực hiện cú nhảy với Kiernan, tôi sẽ gặp anh ngay sau đấy. Thêm vào đó việc biết Trey đang ở nhà đợi tôi về thường hóa giải rất tốt sự mê hoặc của Kiernan.

“Em có thể đi bây giờ, xem anh ta muốn gì và trở lại đây trước khi dịch vụ phòng mang bữa tối tới.”

Tôi không biết có phải do việc chúng tôi vừa bước ra khỏi thang máy hay do cụm từ *dịch vụ phòng*, hoặc cả hai, nhưng nó đột nhiên khiến tôi nhớ lại trải nghiệm tai hại gần đây nhất của chúng tôi với một phòng khách sạn. Chắc chắn Trey cũng đang nghĩ tới điều này, bởi vì anh nở nụ cười rầu rĩ với tôi khi mở cửa phòng.

May mắn thay, phòng này có giường đôi chứ không phải là cái giường kích thước siêu bự giống hồi ở DC. Ở đây cũng có một phòng khách phía sau phòng tắm, với một cái sofa, một cái bàn và một phần khung cảnh Mặt Luân Đôn. Vòng quay chậm rãi xoay lên trên. Liệu mẹ với dì Prudence có đang ngồi trong một trong những buồng sơn màu neon kia, nhăm nháp chút *sủi tắm* không?

“Anh e là lần này không có dâu tây nhúng sô cô la đâu,” Trey nói, rồi kéo tôi lại ôm khi anh nhìn thấy biểu hiện của tôi. “Anh đùa thôi! Dù sao thì bác Estella cũng rất vui với những quả dâu tây ấy.”

“Tốt. Em mừng vì có người đã được gì đó từ con ác mộng ấy. Trey à, em rất, rất...”

Anh đặt một ngón tay lên môi tôi. “Này. Anh cũng có được một thứ từ nó mà, Kate. Nhờ em đi mất - ờm, *chớp mắt* mất, chắc vậy - anh mới nhận ra mình không thể ở vị trí trung lập được. Chỉ có tham gia hoặc rút lui mà thôi, và nếu em tham gia thì anh cũng tham gia.”

“Nhưng còn bố mẹ anh...” tôi cất lời. Anh lại đặt ngón tay lên môi tôi, cười toe khi tôi nhăn nhó cắn nhẹ nó.

“Bố mẹ anh sẽ thích nghi được thôi. Giống như anh đã bảo với bố đấy, anh mười tám tuổi rồi. Đây là một cuộc chiến, với rủi ro cao hơn bất kỳ cuộc chiến nào khác. Nếu anh thông

báo với bố mẹ anh rằng anh đã gia nhập Thủy quân lục chiến, họ sẽ rất tức giận, nhưng họ hiểu đó là lựa chọn của anh.”

“Mẹ anh sẽ tức giận nếu anh vào quân đội sao? Bà ấy làm cho chính phủ mà, phải không?”

Anh bật cười. “Mẹ anh sẽ giận gấp mười lần bố anh về chuyện quân đội ấy. Bởi Bộ Ngoại giao gần với Đoàn Hòa bình hơn là Thủy quân lục chiến. Nhưng... mẹ làm việc với bà Julia Waters này. Không thân thiết lắm, song anh nhớ mẹ từng nhắc tới cái tên ấy vài năm trước. Đó là một trong vài thứ ít ỏi gây ra ký ức song song cho anh. Chuyện ấy và toàn bộ bữa tiệc nướng ngoài trời của trường Carrington Day - nghĩ tới chúng, anh hơi đau đầu. Giống như vụ việc với dì Prudence ở tiệc trà hôm nay vậy.”

“Anh lẽ ra phải tránh xa, Trey ạ. Bà Katherine và chú Connor lẽ ra không được cho anh vào nhà. Anh không có gene CHRONOS, và bọn em không thể biết được chuyện này có thể gây ra những gì...”

“Suyt. Đừng đổ lỗi cho bà Katherine và chú Connor. Họ thậm chí còn không cho anh vào nhà lần đầu tiên anh gõ cửa. Chú Connor đã ra và bảo anh cần tôn trọng quyết định của em. Anh đã ngồi trên xích đu ngoài hiên nửa tiếng đồng hồ liền, hy vọng em sẽ xuất hiện, rồi anh cảm thấy... buồn nôn. Anh đoán đó là lúc thời gian dịch chuyển phải không? Sau khi nó qua đi, anh về nhà, nghĩ rằng mình sẽ gọi cho em vào buổi sáng. Anh đang ở trong xe thì chợt nghĩ ra rằng ông Tilson có thể quen ai đó phân tích được mẫu vật em mang về từ Georgia.”

Anh ngừng lại, lắc lắc đầu. “Thậm chí ông ấy còn không nhớ mình đã từng gặp anh. Hoàn toàn không có ký ức nào về bữa tiệc nghỉ hưu. Ông ấy nói rằng mình đã nghỉ hưu ở trường Briar Hill mười hai năm rồi. Nhưng - kỳ lạ chỗ này, Kate ạ. Ông ấy nhớ đã từng gặp *em*, hồi những năm 1990. Mặc dù ông ấy không nói thêm bất cứ điều gì về chuyện đó. Sau đấy anh quay lại xe ngay lập tức và lái tới nhà bà Katherine. Anh đập cửa cho tới khi chú Connor ra mở cửa và gần như đã phải xô đẩy chú ấy để được vào trong.”

Anh ngừng lại như chờ đợi tôi nói gì đó, nhưng tôi chỉ nhìn chăm chăm xuống tấm thảm. Dù anh có cố gắng gánh vác trách nhiệm, thì thực sự là anh sẽ chẳng dính vào hiểm nguy nào nếu tôi không kéo anh vào lại mớ rắc rối này. Nếu tôi không lần theo dấu vết của anh, không đưa anh cái phong bì đó, thì anh đã an toàn.

Sau vài giây, anh nâng cầm tôi lên để tôi phải đối diện với anh. “Và anh cũng không đổ lỗi cho em, Kate ạ. Anh đã lựa chọn và em phải chấp nhận điều đó. Y như bố mẹ anh. Cuộc sống của anh, lựa chọn của anh. Điểm bất lợi duy nhất là bố mẹ anh có thể sẽ coi em như một tay tuyển dụng quân đội, ít nhất là lúc mới đầu. Dù thế, họ sẽ thay đổi ý kiến thôi.”

“Anh có vẻ chắc chắn về điều đó, nhưng...”

“Anh chắc chắn mà. Anh nghĩ là có cả bằng chứng toán học cho nó đấy. Hỏi bố em xem. Họ yêu anh, và anh yêu em, do đó, họ cũng sẽ yêu em thôi.”

“Em không nghĩ thế đâu. Nếu không thì toàn bộ câu chuyện Romeo và Juliet đã có kết cục khác... rồi.”

Khi nhận thức được những gì anh vừa nói, tôi kiễng lên cời cái mũ và cặp kính giả của anh. Rồi kéo môi anh áp lên môi tôi.

Anh vừa nói *Anh yêu em*, và không giống khoảnh khắc trên mái nhà ngày trước, chẳng có chút hoài nghi nào trong giọng nói của anh, chẳng chút do dự. Đơn giản là một lời khẳng định.

Và, do đó, những hoài nghi trong tôi cũng tan biến.

∞ CHƯƠNG 6 ∞

ĐẦU ĐÓ GẦN MỘT BÃI BIỂN

Ngày 26 tháng Tư năm 1905, 7:00 tối

Theo ngày tháng trên tọa độ, tôi đã nghĩ sẽ thấy căn nhà nhỏ ở Georgia hoặc có lẽ là nhà kho ở tiệm thuốc lá của ông Jess khi mở mắt ra. Nhưng nó lại là một phòng khách sạn, và thay vì mặc chiếc quần jean mọi khi, Kiernan lại đang mặc quần âu tối màu với sơ mi và áo gi-lê. Một chiếc áo vét vắt ở thành ghế, một tờ báo gấp trong tay và một chiếc túi vải dưới chân. Anh ngồi gần ô cửa sổ đang mở, nhìn chăm chăm ra mặt biển xám đen. Mặt trời lặn dần xuống dưới đường chân trời, phủ lên lối đi lát ván và bãi biển nho nhỏ trải dài phía sau một vầng sáng màu cam xỉn.

Việc anh đang nhìn ra ngoài cửa sổ khiến tôi ngạc nhiên không kém việc tôi đáp xuống nơi này. Trước đây, nếu Kiernan đang đợi tôi, mắt anh sẽ dán chặt vào điểm ổn định. Kể cả có đang giận dữ, anh vẫn quay mặt lại, như thể có muốn được nhìn thấy tôi vào đúng thời khắc tôi hiện ra.

Tôi khẽ hắng giọng, và anh quay về phía tôi.

Anh để ria mép và tóc mai dài thượt. Trông chẳng hợp.

Anh trao tôi một nụ cười chiếu lệ - không phải nụ cười nhân nhở, rạng rỡ mà tôi quen, nhưng dù sao vẫn tốt hơn một cái cau mày.

“Chúng ta đang ở đâu đây?” tôi hỏi.

“Eastbourne. Khoảng năm mươi dặm về phía Nam Luân Đôn.”

“Và sao chúng ta lại ở Eastbourne?”

“Vì Houdini ở đây,” anh đáp xẵng. “Chúng ta nên chộp lấy chiếc chìa khóa này từ quá khứ trước khi giải quyết hiện tại và tương lai. Và tối nay là thời điểm tốt nhất.”

Kiernan đưa cho tôi tờ báo, mở ra mẫu quảng cáo:

Buổi biểu diễn đầu tiên lại Eastbourne của nhà ảo thuật nổi tiếng thế giới: HOUDINI người thật. Quán quân cuộc thi thoát còng tay danh giá do tờ London Illustrated Daily Mirror thử thách. Ngày 17 tháng Ba năm 1904. Người thật. Không phải bản sao. Người thật.

Kiernan chỉ vào một tiêu đề nằm nửa chừng bên dưới:

THU THÁCH ĐẤU!

HARRY HOUDINI, Nhà hát Hippodrome, Eastbourne.

Thưa ông - Xin ông bỏ quá cho, nhưng chúng tôi biết rằng trò Ảo thuật Hòm gỗ của ông KHÔNG HỀ TRUNG THỰC mà có sự chuẩn bị, và chúng tôi có thể chứng minh điều này bằng cách thách thức ông thực hiện với một hòm gỗ thông dày hai phân rưỡi thông thường do chúng tôi đóng, trong đó chúng tôi đảm bảo ÔNG SẼ BỊ ĐÓNG ĐINH VÀ TRÓI CHẶT để KHÔNG THỂ THOÁT RA NGOÀI mà không PHÁ VỠ CHIẾC HÒM. Nếu ông không dám thực hiện màn này công khai, chúng tôi sẵn lòng để ông thực hiện một cách biệt lập; nếu vậy, vui lòng cho chúng tôi biết khi nào cần gửi chiếc hòm đến và người của chúng tôi sẽ do ông tùy ý sai khiến. - Ông Cornwell & Con trai, Nhà thầu và xây dựng, đường Grove và Ashford, Eastbourne.

Houdini đã chấp nhận thách thức trên vào tối thứ Tư, ngày 26 tháng Tư tại Nhà hát Hippodrome, Eastbourne. Mọi người được phép mang theo bữa và đình.

Khi tôi ngẩng lên, Kiernan đang trút ra từ trong túi vài

một chiếc búa, vài cái đinh và một tập giấy viết thư được gấp lại lên giường.

“Anh đã rình rập các buổi diễn của ông ta suốt mấy tuần vừa rồi cả ở đây và ở Scotland. Cố gắng sắp xếp một cuộc gặp bằng cách phát cho một trong những trợ lý của ông ta tờ rơi về Boudini vài tuần trước, có thể đó là lý do cho việc nhấn đi nhấn lại vụ người thật trong cái mẫu quảng cáo mà em đang cầm. Vậy nên anh không thể làm việc này được nữa. Nhưng em thì có thể thử một phen. Người quản trò sẽ rất thích có một cô gái cao mét rưỡi tình nguyện đóng giúp một chiếc đinh.”

“Mét sáu. Và em có thể đóng đinh mà. Em từng dựng nhà gỗ trên cây một lần rồi.” Tôi không nói thêm là ngôi nhà ấy bị vẹo sang một bên và không thể đỡ nổi một con sóc béo phì trước khi bố nhúng tay vào sửa sang cho nó ra dáng căn nhà thật sự. Có lẽ tôi đã thú nhận điều ấy với Kiernan trẻ hơn, nhưng...

“Đấy không phải là vấn đề. Những người đó hiểu thế nào là biểu diễn. Họ sẽ cho em đứng hàng trước cùng nửa tá tên vạm vỡ, chỉ để đẹp đội hình.”

“Trên sân khấu?” Chỉ nói ra ba chữ đó thôi cũng làm tim tôi đập thình thịch.

“Không,” anh đáp, nhìn tôi như thể bị điên. “Ở con hẻm đằng sau. Đương nhiên là *trên sân khấu* rồi. Khi em lên tới đó, chỉ việc tới đủ gần để vút lời nhấn này vào hòm của Houdini. Và phải chắc chắn là tấm mề đay của em lộ ra.”

Tôi mở tờ giấy nhấn ra. Một lời đề nghị gặp riêng ở quầy bar trong khách sạn Queen ngay sau buổi biểu diễn, phía trên là mấy nét vẽ phác hình tấm mề đay. Bên dưới ghi câu hỏi: *Ông thấy ánh sáng này có màu gì?*

“Đưa cái này cho ông ta,” Kiernan nói, “và ông ta sẽ tới gặp em.”

“Em không nghĩ đây là ý hay đâu, Kiernan.”

Thực ra, tôi nghĩ đây là một ý tưởng khủng khiếp. Chỉ nghĩ đến việc bước chân lên sân khấu thôi là tôi muốn ngất lịm đi rồi. Dù tôi đã dần đạt đến trình độ có thể ứng biến được

trôi chảy trong những cú nhảy xuyên thời gian, nhưng những màn biểu diễn đó chưa bao giờ khiến tôi sợ đến hóa đá bằng việc lên sân khấu. Cả đời tôi mới chỉ lên sân khấu hai lần - ừ thì ba nếu tính cả lần trình diễn piano thảm họa hồi tôi chín tuổi, nhưng đấy không phải một sân khấu thực sự. Lần đầu tiên là hồi lớp năm. Tôi bị ép vào một vai có lời thoại trong một vở kịch của trường khi có đứa bị cúm. Ba năm sau đó, trong lễ tốt nghiệp cấp hai, tôi vương chân vào dây micro của thầy hiệu trưởng và ngã sấp mặt trên sân khấu, đè bẹp gí cái bằng tốt nghiệp cuộn tròn mà thầy vừa trao cho tôi.

Tuy vậy, tôi không định thú nhận điều này với Kiernan với tâm trạng hiện giờ của anh. Dù sao thì có lẽ nó cũng sẽ không thay đổi được gì vì anh đang bơ tôi. Anh bước về phía tủ quần áo và lôi ra một chiếc váy. “Váy hơi rộng, nên anh nghĩ em chắc không cần thêm coóc xê, nhưng nếu em cần thật thì có một chiếc trong ngăn kéo. Giày, mũ và mấy thứ tương tự thì trong tủ quần áo. Kẹp tóc và lược ở đằng kia.”

Kiernan quay người định bước đi, nhưng tôi túm cánh tay anh lại. Lời cảnh báo của Julia đang nhấp nháy trong đầu tôi như một bảng hiệu đèn neon cỡ lớn, và sự thay đổi thái độ của anh thực sự không làm tôi yên tâm được.

“Đợi chút. Chúng ta nói chuyện trước được không? Em muốn có chút thông tin cơ bản khi dẫn thân vào vụ này. Em biết Houdini là ảo thuật gia và chuyên diễn những màn thoát thân, nhưng...”

“Chúng ta cần phải đến Nhà hát Hippodrome sớm để em chọn được chỗ gần sân khấu,” anh nói, gỡ tay tôi ra. “Thay đồ đi. Sau buổi diễn chúng ta nói chuyện cũng được.”

Tôi liếc nhìn giờ diễn được in trên mẫu báo, nó ghi là tám giờ tối. “Rạp hát có gần đây không?”

“Đi bộ một đoạn thôi.”

Vì đã từng trải nghiệm cái “đi bộ một đoạn” của anh trước đây, nên tôi biết một đoạn đó có thể là ba tòa nhà cho đến ba dặm đường. Nhưng tôi chưa kịp hỏi cho rõ ràng thì anh đã đi mất.

Tôi thờ dài rồi xem xét chiếc váy. Nó cầu kỳ hơn bộ đồ năm 1905 tôi mặc ở Boston, với hàng mét lụa xanh lục nhạt và một chiếc áo choàng ren kỳ cục. Xét cái cách nó được treo trên giá, thì phần áo choàng khoác qua vai và phủ xuống tới eo tôi phía trước, phần còn lại thì kéo dài xuống thành một chữ V sâu hút phía sau lưng. Với phần thân váy xẻ sâu như thế này, tôi khá thích ý tưởng có thêm lớp ren ở đằng trước, ngay cả khi trông nó hơi kỳ cục.

Tôi nhanh chóng phát hiện ra chiếc váy này không có khóa dán sau lưng, nên tuy đã mất vài phút vận vẹo người, tôi vẫn không cài được vài cái nút.

Tôi đang ngồi trên giường, cố vuốt tóc tai cho gọn gàng thì Kiernan bước vào, thậm chí không thèm gõ cửa. Anh khẽ chửi thề một câu khi thấy tôi chưa chuẩn bị xong và bước tới, nhanh chóng gài những chiếc cúc đang mở. Sau đó, anh lấy lược và dịch búi tóc của tôi sang một bên đầu rồi gài mũ vào đúng chỗ và vén lại vài sợi tóc còn vương quanh mặt tôi.

Tất cả những việc trên mất chưa đến hai phút. Về mặt anh nghiêm túc và vô cảm, khi anh xoay tôi một vòng để kiểm tra lại vẻ ngoài của tôi. Cách cư xử của anh quay ngoắt một trăm tám mươi độ so với vài tuần trước - ừ thì ít nhất là vài tuần trước với tôi - khi anh giúp tôi mặc bộ đồ năm 1905 được cất trong tủ đồ của ông Jess. Lúc ấy, ngón tay anh ngấp ngừng trên da tôi, như thể anh đang tìm kiếm lý do gì đấy để chạm vào.

Giờ thì cứ như anh đang mặc đồ cho một đứa trẻ bị trễ xe buýt của trường vậy - một đứa trẻ anh không ưa. Tôi biết mình không thể có cả hai được. Tôi nên thấy nhẹ nhõm mới phải, và theo một cách nào đấy, tôi cảm thấy thế thật. Nhưng kiểu thay đổi tính cách này quá đột ngột, quá cực đoan để tôi có thể cứ thế chấp nhận mà không đặt câu hỏi nào, đặc biệt là sau khi Julia dấy lên mối nghi ngờ về lòng trung thành của anh. Tôi không biết điều gì đã khiến anh thay đổi như vậy, điều gì biến anh trở thành người tôi gần như không nhận ra, nhưng chúng tôi cần nói chuyện.

Tôi nắm lấy tay anh khi anh cất chiếc lược vào ngăn kéo. Và một lần nữa, anh hất tay tôi ra rồi vút một dải nhung đen lên đùi tôi. “Cất chìa khóa của em vào đây. Buộc dây thế trông ngu ngốc lắm.”

Dải dây ngắn tất nhiên trông hợp với chiếc váy hơn và Houdini sẽ khó mà không thấy nó được, nhưng một lần nữa, lời lẽ và tông giọng của anh thật chẳng giống anh. Tôi lồng chiếc chìa khóa vào dải nhung và buộc nó sau cổ.

“Ổn hơn rồi chứ?” tôi hỏi với nụ cười thăm dò.

“Tạm tạm.” Anh chìa chiếc ví dự tiệc về phía tôi. “Giờ chúng ta có thể đi được chưa?”

Nụ cười tôi cứng đờ trên khuôn mặt. “Anh uống nhầm thuốc gì thế hả Kiernan? Sao anh lại cư xử thế này?”

Anh thở dài khó chịu và trả lời với vẻ kiên nhẫn giả tạo. “Kate, chúng ta phải đi bây giờ, nếu không sẽ muộn mất. Làm ơn giúp anh đi và ít nhất em hãy cố mà hành xử chuyên nghiệp.”

Tông giọng và lời lẽ của anh rõ ràng như một cú tát vào mặt tôi. Tôi cảm thấy mắt mình đã ngân ngấn nước và quay mặt để giấu chúng đi. Lúc nhìn lại, tôi thấy có một thoáng gì đó như nổi ân hận trên gương mặt anh, nhưng anh chế ngự nó rất nhanh.

“Được.” Tôi giật lấy chiếc ví từ tay anh. “Nhưng ngay khi chúng ta xong việc, anh sẽ phải nói cho em biết chuyện quái gì đang xảy ra với anh vậy.”

* * *

Kiernan đã không nói quá. Nhà hát Hippodrome cách khách sạn Queen chưa đến ba phút. Chúng tôi đi trên lối đi lót ván qua hai dãy nhà đầu tiên. Hàng đàn hải âu sà xuống dọc bờ biển, và gần như toàn bộ chỗ này là của riêng chúng. Chỉ có một cặp đôi ngồi bên nhau trên một khúc gỗ giạt bờ, cách mép nước khoảng một mét. Trời lạnh - lạnh đến mức tôi ước Kiernan cho tôi thêm một chiếc áo khoác chứ không phải cái áo choàng vô dụng này.

Rạp hát chỉ cách bờ biển một khu nhà. Khán giả tự do chọn ghế ngồi, và đã có rất nhiều người ở đó, nên có lẽ Kiernan đã đúng khi đề nghị đến sớm. Tất nhiên, anh đã có thể dễ dàng đặt tọa độ để tôi nhảy đến trước khi buổi diễn bắt đầu một, hai giờ để tránh không phải vội vàng vào phút chót.

Chúng tôi len lỏi tới phía trước sân khấu để tôi kịp vào vị trí ngay khi họ bắt đầu mời tình nguyện viên. Kiernan bỏ búa và đóng đinh vào chiếc ví dạ tiệc nhỏ tôi đang mang, cán búa thò ra ngoài. Trông thật ngớ ngẩn, và tôi tự hỏi liệu những chuẩn bị của Kiernan có phải làm quá không khi tôi đang sắm vai người phụ nữ nhỏ bé yếu đuối.

Có khoảng ba trăm ghế ngay phía trước chúng tôi khi chúng tôi bước vào khán phòng sang trọng màu đỏ, vậy nên ấn tượng đầu tiên của tôi là nó nhỏ hơn nhiều so với sân khấu ở Norumbega, nơi Kiernan trình diễn màn Boudini của anh. Tôi ngược lên và thấy có hai tầng ghế ngồi phía trên chúng tôi. Hầu hết những ghế đó đã kín, vậy nên tôi đoán đó là lựa chọn bớt tốn kém hơn.

Tôi chọn hai ghế trống ở hàng thứ hai, ngay phía bên trái hàng chính giữa. Kiernan đặt tờ chương trình của anh lên ghế bên cạnh tôi và nói lát nữa sẽ trở lại. “Hãy để ý người quản trò.” Anh hất hàm về phía một cánh cửa khép hờ bên cánh gà. “Sau đó hét to lên là em có búa và đinh đây. Đừng nổi giận nếu họ cười nhạo em.”

“Sao em phải khó chịu chứ? Em đâu có chọn bộ đồ này, vậy nên họ sẽ cười nhạo anh, không phải em.”

Bóng dáng nụ cười rạng rỡ xưa của anh thoáng hiện lên, nhưng rồi biến mất gần như ngay lập tức. Anh đi ra phía sau rạp hát. Những ghế ngồi quanh tôi kín dần vài phút sau đó, một phần tư số khán giả đem theo búa và đinh.

Cuối cùng, một người đàn ông với vẻ ngoài bồn chồn cũng đẩy cánh cửa mở ra. Anh ta nhìn quanh và rồi lại biến mất. Khoảng một phút sau, anh ta trở ra và cầm theo một xấp giấy nhỏ.

“Tôi thấy có nhiều quý vị mang búa hơn chúng tôi mong

đội. Ngài Houdini rất vui lòng cho mỗi quý vị đóng một hay hai chiếc đinh, nhưng tôi nghĩ đội cứu hỏa của địa phương có thể không thích cảnh tượng một đám đông trên sân khấu lắm. Vậy nên chúng tôi sẽ chỉ lấy đúng mười hai người.”

Các cánh tay rào rào giơ lên. Một số tình nguyện viên đứng lên, tất cả họ đều là nam giới. Một vài người trông như đô vật chuyên nghiệp, nếu thực sự có nghề đó vào năm 1905. Tôi vẫy tay cuồng nhiệt, nhưng người quản trò không thấy tôi. Anh ta đưa một mảnh giấy nhỏ cho sáu hay bảy người đàn ông, rõ ràng muốn chọn những kẻ to con và khỏe nhất.

Việc tôi thấp hơn người khác một đến hai cái đầu lại càng bất lợi. Dù chiếc ghế trông không chắc chắn lắm, nó chắc vẫn chịu được sức nặng của tôi, vậy nên tôi lật đệm ngồi xuống và đứng lên đó. Khi đã lấy được thăng bằng, tôi vẫy vẫy chiếc ví xách tay. “Chọn tôi nè!”

Vài người xung quanh tôi bắt đầu cười lớn. Có cả vài lời chế nhạo xen vào.

“Ông chỉ chọn toàn nam.” Vừa cất tiếng tôi bỗng ý thức được ngay cái giọng Mỹ của mình giữa một biển người Anh và thực tế là mọi người đang nhìn tôi chằm chằm. “Tôi nghĩ họ được gài sẵn rồi - ông trả tiền cho họ rồi. Sao ông không để một cô gái có cơ hội chứ?”

Người quản trò trợn mắt. “Xin lỗi cô, chúng tôi đã chọn đủ một tá...”

“Thôi cứ chọn mười ba đi cũng được,” ai đó hét lên từ phía sau.

“Dám cá là cô ta chẳng đóng được cái đinh quỷ đó đâu. Lên làm trò tí cho vui cũng được.” Đó rõ ràng là giọng Kiernan, và gần như toàn bộ đám đàn ông đều cười khùng khục.

Một người phụ nữ ngồi gần hàng đầu ném về phía Kiernan cái nhìn khinh ghét. “Mười hai người đàn ông và không có phụ nữ nào thì thật không công bằng.”

Một người đàn ông khác hét lên, “Thôi cứ cho mấy bà nện một cái đi rồi có khi họ thôi lái nhái đòi bầu cử nữa.”

Tôi đang nghĩ câu *cho nện một cái* có thể hiểu được theo

hai cách. Rõ ràng người phụ nữ yêu cầu chút bình đẳng kia đang tức giận, vì miệng cô ấy mím chặt lại.

Người quản trò nhún vai. “Thôi được, chúng tôi sẽ chọn số mười ba xui xẻo vậy. Nếu có chuyện gì xảy ra với ông Houdini, cô hãy tự vấn lương tâm mình nhé, cô gái.” Ông ta xé thêm một mảnh giấy khác và đưa nó cho tôi. “Giờ mời cô ngồi xuống ghế của mình và ngoan ngoãn.”

Anh ta liếc quanh những người được chọn khác. “Thử thách sẽ được thực hiện vào cuối buổi biểu diễn. Khi họ mang chiếc hòm ra, các anh chị sẽ bước lên sân khấu. Ông Houdini rất có khả năng sẽ đùa giỡn một chút rồi mới trèo vào trong đó, sau đó chúng tôi sẽ đóng cái nắp lại. Mỗi người lần lượt bước lên phía trước. Một người hai chiếc đinh - chúng ta không có cả đêm đâu.”

Anh ta biến mất sau cánh cửa sân khấu, và tôi thả mình xuống ghế.

Kiernan quay lại khoảng mười phút sau đó và ngồi vào ghế của mình. “Em làm tốt lắm.”

Tôi khịt mũi. “Thôi cho em xin. Em nghe tiếng anh dưới đó rồi.”

“Chỉ khơi mào đám đông thôi. Một biện pháp lâu đời trong giới biểu diễn cũng như chính khách. Khi em lên tới đó, nhớ phải đứng hàng đầu tiên nhé, trước khi họ đóng cái thùng lại. Anh đã tuần vài đồng cho gã đứng đằng sau và bảo hấn hét to ‘phụ nữ trước’ nên anh đoán sẽ không có vấn đề gì đâu.” Anh đưa mắt nhìn tôi một lượt thật nhanh và rồi dừng lại ở ngực tôi lâu hơn một chút. Không phải kiểu nhìn háo sắc, nhưng - giống như anh đang đánh giá sức ảnh hưởng của ngực tôi vậy. “Cởi tã choàng ra và để nó ở đây đi.”

Tôi nhìn anh bực bội rồi với tay ra sau tháo bỏ phần cổ áo. Cởi được rồi, tôi vút luôn nó vào lòng anh. “Vừa ý anh chưa?” tôi hỏi.

Miệng anh khê nhếch lên đôi chút, và tôi không thể không nghĩ cái anh Kiernan mới này sẽ là đối thủ cạnh tranh xứng tầm với cậu bạn Bensen của Charlayne trong cuộc thi

biểu cảm ngầm. Đối với trường hợp của Bensen, tôi nghĩ cậu ta tự nhiên đã thế. Ngược lại, Kiernan trước nay hiếm khi cố giấu tôi cảm xúc của anh, dù vui hay buồn, dù giống tôi hay không. Hoặc nếu cố làm thế, anh cũng chưa bao giờ thành công. Giờ tôi thấy cứ như mọi thứ anh làm và nói đều chỉ là một màn diễn.

Rồi tấm màn được kéo lên, và tôi rời sự chú ý của mình về màn diễn trên sân khấu.

* * *

Hai nữ trợ tá của Houdini - một trong số đó là vợ của ông ấy, Bess - đã cùm và xích ông ấy lại từ hơn mười phút trước đó. Sau đó họ kéo một tấm màn quanh ông ấy để ông ấy có thể kín đáo xoay sở và rút vào bên cánh gà.

Các khán giả của thế kỷ hai mốt có lẽ đã ngáp dài và bỏ về từ lâu, nhưng những khán giả trong Nhà hát Hippodrome đang chăm chú nhìn chăm chăm vào tấm màn che chắn Houdini. Một vài người đọc tờ quảng cáo chương trình trong khi những người khác khe khẽ nói chuyện với người đi cùng. Số còn lại dán mắt lên sân khấu và chờ đợi. Nghệ sĩ piano dường như đã chọn một loạt các bản nhạc để tạo bầu không khí hồi hộp. Thỉnh thoảng lại có tiếng hít thở đồng loạt khi khuỷu tay hay một phần nào đó trên cơ thể Houdini chạm vào tấm màn. Tuy vậy, hầu hết mọi người chỉ quan sát và chờ đợi.

Một luồng sáng xanh nhạt hắt lên phía trên tấm màn và xuyên qua vài chỗ dọc theo mép dưới, nhưng tôi dám chắc chẳng ai nhìn thấy nó ngoài tôi, Kiernan và Houdini. Thực ra tôi cũng không chắc Kiernan đang ở đâu. Anh đã lầm bầm lấy lý do gì đó và rời đi trước khi Houdini lên sân khấu lần đầu.

Đây là màn ảo thuật thứ tư của Houdini trong đêm nay, mỗi màn rõ ràng đều được dàn dựng để làm bước đệm cho màn chính. Màn đầu tiên là ảo thuật với bài, tiếp đến là một màn được gọi là Hóa thân. Sau khi bị trói tay, Houdini bị tống vào một chiếc túi lớn và bị nhốt vào trong rương. Bess kéo một tấm màn che trước mặt mình và chiếc hộp. Rồi chúng tôi

nghe ba tiếng vỗ tay, và khi chiếc màn được mở ra, Houdini đã đứng ngoài chiếc hộp còn Bess ở trong túi và bị trói.

Màn thứ ba là một cú thoát thân trong một thùng đựng sữa chứa đầy nước, màn Houdini đã bắt đầu trình diễn từ vài năm trước. Tôi nhớ đã thấy nó trên một chương trình truyền hình tôi xem khá lâu về trước, *Vén màn ảo thuật* hay gì gì đó, vậy nên tôi biết rõ thủ thuật. Phần nắp của chiếc thùng không hề được hàn lại, ông ấy chỉ cần đẩy nó lên và trèo ra ngoài.

Bỗng chiếc màn đỏ phấp phới mở ra, Houdini vênh vang bước về phía khán giả, tay giơ cao cái cùm và những sợi xích đầy đặc thủng trên đầu. Mới đầu ông ấy mặc một bộ tuxedo, cởi dần từng lớp sau mỗi màn trình diễn, đến giờ ông ấy chỉ còn mặc bộ đồ bơi màu đen, gần giống hệt bộ Kiernan mặc ở Norumbega.

Đôi mắt Houdini đen thẫm với cái nhìn sắc bén, dễ dàng nhận thấy đây là đặc điểm nổi bật nhất của ông ấy. Dù không cao, cơ thể ông khá rắn chắc. Mái tóc đen rẽ ngôi giữa, với một chút cố gắng ép nó xuống cho hợp một đương thời, nhưng có vẻ mái tóc kia không dễ chịu khuất phục.

Trước khi màn ảo thuật này bắt đầu, Houdini đã mời một vài tình nguyện viên kiểm tra đồ nghề, đảm bảo dây xích là thật và ông ấy không giấu chìa khóa ở đâu cả. Một trong số họ còn nhòm vào miệng ông ấy và một người khác thì sẫm soi chiếc mề đay trên cổ. Nó được gắn với một cái đai da và nhét vào áo bơi của ông ấy. Tất nhiên, với tất cả khán giả, chiếc chìa khóa chỉ trông như một chiếc đĩa đồng đơn giản, mỏng như bánh xốp và chẳng thể dùng để thoát thân cả.

Điều làm tôi khó hiểu là đến giờ tôi vẫn không hề thấy ánh sáng xanh từ chiếc chìa khóa của ông ấy biến mất. Trong hai màn thoát thân đầu tiên, ánh sáng được che bằng chiếc hộp và thùng đựng sữa, nhưng lần này, tôi có thể thấy ánh sáng cả phía trên và phía dưới tấm màn. Houdini chưa từng biến mất, dù chỉ trong một giây.

Đám đông vỗ tay rầm rộ, kèm thêm cả tiếng huýt sáo và tung hô. Houdini cúi chào mấy lần, sau đó hất hàm về phía

các trợ tá, hướng sự ngợi ca của khán giả về phía họ. Những người trợ tá cúi chào, và khi tiếng hò reo lắng xuống, Houdini đưa những sợi dây xích cho Bess. Rồi ông ấy đi về phía khán giả, đứng im cho tới khi mọi người yên lặng.

“Thưa quý ông... và... quý bà,” ông ấy bắt đầu nói, giọng to và rõ, với một chút khẩu âm mà tôi không biết là thuộc địa phương nào. “Thật vinh hạnh cho tôi được hoan nghênh quý vị tới đây tối nay để chứng kiến màn thoát thân tiếp theo. Một số người lớn tiếng tuyên bố rằng tài năng của tôi là siêu nhiên, nhưng tôi xin đảm bảo với quý vị đó hoàn toàn dựa trên kỹ năng và sự rèn luyện thân thể, mà không hề có sự trợ giúp nào của bề trên. Tuy nhiên, một số tuyên bố khác lại còn kinh khủng hơn cả những lời vu khống về thể lực siêu nhiên. Vâng, như nhiều quý vị đây cũng biết, một số người... nhất định ở Eastbourne này đã cho rằng tôi là kẻ lừa đảo.”

Ông ấy dùng lời giữa những tiếng chửi thề xen lẫn tiếng cười rì rầm lan khắp phòng. “Những cá nhân này rõ ràng không hề chấp nhận lời làm chứng của cảnh sát chỗ các vị khi tôi thoát khỏi nhà giam hôm thứ Hai vừa rồi. Họ khẳng định rằng điều các vị chứng kiến đêm nay chỉ là mảnh khoe sân khấu và trò nhanh tay nhanh mắt. Và họ tin rằng họ đã thiết kế ra một chiếc hòm có thể giữ được... Houdini vĩ đại.”

Quét mắt qua vài hàng ghế đầu, ông ấy tiếp tục. “Họ đã đưa ra một thách...” Ông ấy bỗng giật mình khi nhìn tới chỗ ghế ngồi của tôi. Điều khiến tôi khó hiểu là ông ấy đang nhìn thẳng vào mặt tôi. Thậm chí có vẻ ông ấy còn không để ý tới chiếc mề đay, dù nó đang ở phía trước và ngay giữa khuôn ngực gần như lộ lộ của tôi. Ông ấy nhìn tôi không chớp mắt trong vài giây, ánh mắt chưa bao giờ liếc xuống chiếc chìa khóa CHRONOS.

Khi bình tĩnh trở lại, Houdini đưa hai tay lên cao, nhìn ra phía khán giả. “Họ đã đưa ra một thách thức, và tôi sẽ thực hiện nó ngay đêm nay.”

Ánh đèn thay đổi và hai người đàn ông đẩy một chiếc hòm lớn có bánh xe ra trung tâm sân khấu. Người trẻ hơn

vai đeo một cuộn dây thừng. Houdini giới thiệu họ là ông Cornwell và con trai, người chủ thầu đã đưa ra lời thách thức trên giấy, rồi nói, “Tôi không biết có quý vị nào ở đây, tình cờ, đem theo búa và đinh không nhỉ?”

Mọi người bật cười. Khoảng một phần ba số khán giả giơ búa lên.

“Tuyệt vời! Người Eastbourne không đến tay không!”

Tôi coi đó là ám hiệu để di chuyển ra bên phía cánh gà. Chưa có tình nguyện viên nào ra xếp hàng, nhưng họ cũng bắt đầu di chuyển khi tôi đứng dậy. Mười hai người đàn ông theo sau, xếp thành một hàng ngay ngắn đằng sau tôi. Có vẻ Kiernan đã đứng, món đứt lót của anh không cần thiết.

Houdini nhìn tôi lo lắng rồi quay xuống đám đông. “Quý cô trẻ đẹp đây có vẻ rất háo hức. Cô chắc là cô có thể đóng được một cái đinh chứ?”

Khán giả khúc khích cười, nhưng tôi chỉ gật đầu và bước bốn bậc lên sân khấu trước khi tôi đánh mất dũng khí.

Theo logic mà nói, tôi biết hầu hết mọi người trong rạp hát thực ra đều đang không chăm chăm nhìn tôi. Họ đang mãi quan sát ông Cornwell và con trai khi hai người trói Houdini lại.

Nhưng khi lên đến sân khấu, trí não tôi lại không hoạt động logic, toàn thân tôi như đang biểu tình. Tôi phải nhắc hai lá phổi của mình hít vào, nhưng các dây thần kinh của tôi đang căng ra hết mức. Tôi cảm thấy từng con mắt trong khán phòng đang thật sự chạm vào mình, bò lổn nhồn khắp người tôi như đám kiến bu lấy thanh kẹo.

Khi hai cha con Cornwell thất xong những nút thừng cuối cùng, Houdini gật đầu về phía bên trái sân khấu nơi chúng tôi đang đứng. “Tôi muốn cảm ơn những khán giả đứng đây đã đồng ý trợ giúp cho tôi trong thử thách này. Hành động của quý vị trong tối nay sẽ giúp minh chứng cho thanh danh của tôi. Vì hai quý ông đó đã lừa. Tôi không phải kẻ lừa đảo, không phải kẻ phét lác, không phải tên giả mạo. Tôi là Houdini *đích thực*, chỉ một và duy nhất.”

Ngay khi tôi còn đang thắc mắc làm sao ông ấy chui được vào trong hòm với đôi chân bị trói như thế thì anh con trai đã ôm lấy vai Houdini, còn ông bố thì cầm lấy đôi chân. Họ nhắc bổng Houdini lên và bắt đầu hạ người ông ấy xuống chiếc hòm. Ngay khi đặt được ông ấy vào bên trong, họ vội ra phía sau chiếc hòm để lấy nắp.

“Đội đã!” Miệng tôi khô khốc và câu nói bật ra như tiếng rít, vậy nên tôi thử lại lần nữa. “Đội đã!”

Hai người đàn ông dừng lại, giữ cái nắp bên trên chiếc hòm vài mét. Bấy giờ mọi người trong rạp hát mới thực sự *đang* nhìn tôi.

Tôi nuốt nước bọt đánh ực rồi nhào tới, buông rơi cả búa lẫn đinh. “Một nụ hôn! Tôi muốn tặng Houdini một nụ hôn lấy may.”

Khán giả ngay lập tức hú hét. Houdini ngồi dậy trong thùng, mái tóc đen và đường chân tóc chữ V trước trán khiến ông ấy trông giống Bá tước Dracula. Ông ấy liếc nhìn xuống khán đài, một gã to con, có lẽ là vệ sĩ của ông ấy, đang vội vàng len giữa những hàng ghế bên ngoài đi về phía sân khấu.

Nhưng rõ ràng khán giả đang rất thích thú với trò này - có lẽ đây là phiên bản tương đương thời Edward của cảnh tượng một cô gái thoát y trên sân khấu tại concert nhạc rock - và phần biểu diễn trong con người Houdini đã thắng được phần đang cảnh giác. Ông ấy lắc đầu một cái, rất dứt khoát, và tay vệ sĩ dừng lại khi còn cách sân khấu ba hàng ghế, vẫn đang quan sát tôi nhưng không tiến lên nữa.

Rồi Houdini cười với đám đông. “Quý vị nghĩ sao ạ?”

Ai đó hét lên, “Hôn cô ấy đi!”

“Nếu từ chối quý cô đây thì tôi thật kém ga lãng quá,” ông ấy nói, và rồi tiếp tục bằng cách vờ thăm thì, “nhưng chỉ lên má thôi nhé, cưng. Vợ tôi đang nhìn đấy.”

Về điểm đó, ông ấy nói hoàn toàn chính xác. Bess đang đứng trong cánh gà và nhìn thẳng vào tôi. Nhưng ánh mắt của bà ấy không dán lên mặt tôi. Bà ấy đang nhìn chằm chằm vào chiếc chìa khóa CHRONOS.

Khẽ rướn người ra trước, tôi chạm nhẹ môi vào má Houdini. Tôi đảm bảo ông ấy nhìn thấy được mảnh giấy trước khi nhét nó vào túi trước của bộ vét ông ấy đang mặc.

Và rồi tôi chạy khỏi sân khấu, lao xuống bậc thang và phóng thẳng ra cửa. Dù tôi rất muốn ở lại và đóng góp công sức cho quyền bình đẳng của nữ giới, nhưng lúc này nếu tôi vung búa, thế nào tôi cũng sẽ gõ trượt chiếc đinh và đập vào ngón tay cái của mình.

Đường phố giờ đang vắng vẻ, có lẽ vì hầu hết cư dân và khách du lịch đều đang tụ tập ở Nhà hát Hippodrome xem Houdini. Tôi đi ngược trở lại con đường mình đã tới, về phía biển, cố rảo bước thật nhanh, phần vì trời đang lạnh và ẩm, phần vì tôi muốn tránh cái sân khấu ấy càng xa càng tốt.

Kiernan đuổi kịp tôi trước cả khi tôi đi hết một dãy nhà và ném cho tôi tấm áo choàng. “Chà, màn thể hiện ấn tượng đấy.”

Tôi bắt lấy tấm áo và choàng nó qua vai, mắt vẫn trừng trừng nhìn anh từ đầu đến cuối. “Ông ấy nhận được mẩu giấy nhấn chết tiết của anh rồi đấy. Anh vui chưa? Em đã bảo em ghét lên sân khấu. Em ghét.”

“Thế á?” Trông anh ngạc nhiên thật sự. Quan trọng là, trong giây phút ngắn ngủi ấy, vẻ ngạc nhiên của anh rất *chân thực*. Trông anh giống hệt Kiernan mà tôi biết.

“Em đã ghét lên sân khấu từ khi còn bé. Sao - Kate của anh không bao giờ bảo với anh thế à?”

Anh không trả lời tôi, khiến tôi tự hỏi liệu có phải Kate của anh đã thoát được nỗi sợ sân khấu không. Có lẽ cô ấy không bị vấp lời trong vở kịch ngu ngốc kia, hoặc có lẽ đứa trẻ đó ngay từ đầu đã không bị cúm.

Đây là lần hiếm hoi tôi nói được điều gì đấy về bản thân mà Kiernan không biết, và rõ ràng là anh kinh ngạc. Và trong khi mặt nạ của anh đang được tháo xuống, tôi muốn có vài câu trả lời.

“Được rồi, em xong phần việc của em rồi đấy. Giờ đến lượt anh. Suốt sáu năm qua anh đã mưu tính cái gì vậy?” Tôi

những muốn nói thêm là anh nên bắt đầu với chuyện sao anh lại thành ra một tên khốn thế này, nhưng tôi quyết định giữ câu ấy lại cho mình.

“Em chưa xong việc đầu Kate. Em vẫn còn phải thuyết phục ông ta giao cho chúng ta chiếc chìa khóa chết tiệt đó. Đó mới là màn kết của buổi diễn này, vậy nên em cần quay về khách sạn Queen và...”

“Ý anh là *chúng ta* cần quay lại đó. Anh sẽ đi cùng em đúng không?”

“Không. Anh đã nói trước rồi, khả năng ông ấy đưa chìa khóa cho em cao hơn đưa cho anh. Vệ sĩ của ông ta đã chạm mặt anh lúc ở Edinburgh. Đây là lý do tại sao anh phải ở tít cuối rạp tối nay. Cũng là lý do tại sao anh phải đeo bộ ria mép ngớ ngẩn này.”

“Em không nghĩ ông ấy đang sử dụng chiếc chìa khóa đầu Kiernan. Ánh sáng ấy - nó không hề biến mất, dù chỉ trong chốc lát, khi ông ấy thực hiện màn thoát thân đằng sau tấm màn. Và anh mới là người luôn tìm kiếm ông ấy lâu nay. Nếu anh mong em làm chuyện này một mình, sao anh không nói sớm rồi kể cho em những thông tin quan trọng?”

“Làm gián điệp ba mạng đầu có nhiều thời gian như vậy. Em đã biết tiếp theo là đến lượt Houdini, vậy sao em không tự mình tìm hiểu về ông ta đi?”

“Lúc nào? Em có thể làm thế vào *lúc nào* hả Kiernan? Anh có thể còn có sáu năm trời, nhưng với em chuyện cứ xảy ra dồn dập chỉ trong vài ngày qua - và đúng, vẫn chỉ là vài ngày với em kể từ khi chúng ta ở Norumbega. Thêm nữa, em mới chỉ được ngủ vài tiếng không hề ngon giấc chút nào sau khi để anh lại ở Georgia thôi.”

Tôi hít một hơi thật sâu, định lấy sức tiếp tục phàn nàn, nhưng tôi dừng lại giữa chừng và nhìn chăm chăm vào anh, kết nối những hành vi kỳ lạ của anh kể từ khi anh xuất hiện bên ngoài phòng khách sạn của mẹ tôi. Chỉ có một lý do duy nhất để anh phải gấp gáp đến mức này. Anh cần tôi giúp để lấy được chiếc chìa khóa, nhưng anh không muốn

dành thêm chút thời gian nào cho tôi ngoài mức tối cần thiết. Nhưng tại sao?

Tôi biết là chúng tôi cần lấy được chiếc chìa khóa của Houdini, nhưng tôi không thể hoàn toàn tin tưởng Kiernan cho tới khi tôi tìm ra lý do tại sao anh lại cư xử kỳ lạ đến vậy. Và không đời nào tôi tham gia vào cuộc gặp này mà không có thêm thông tin. Kiernan có vẻ tin là Houdini đang sử dụng chiếc chìa khóa. Tôi thì không tin lắm. Tôi cũng muốn biết thêm chuyện khi nào và ở đâu ông ấy có được thứ chết tiệt kia.

“Vây đây là tất cả những gì anh định nói với em à? Tất cả thông tin anh cho em trước khi đòi em một mình bước vào gặp một người đàn ông mà anh biết thừa vệ sĩ của ông ta có súng?”

“Anh sẽ ở gần đây...”

“Để làm gì? Để cầm máu cho em sau khi bị mấy tên vệ sĩ bắn à?”

Tôi ném cho anh cái nhìn cuối cùng đầy tức giận và phẩm phẩm vượt lên anh, cúi đầu bước vào con ngõ giữa hai tòa nhà gỗ đã bạc màu sương gió và giật dãi nhưng ở sau gáy. Chiếc chìa khóa CHRONOS của tôi rơi xuống lòng bàn tay. Khi mở màn hình hiển thị lên, tôi thấy Trey đang gọi điện đặt bữa tối trong phòng khách sạn. Chiếc cặp táp và máy tính xách tay của anh nằm dưới chân. Thông tin tôi có thể thu được từ trên máy tính chắc sẽ không bằng những gì Kiernan trực tiếp tìm hiểu, nhưng vì anh có vẻ không muốn chia sẻ với tôi, nên đành chịu thôi.

“Em định làm gì thế?” Kiernan hỏi.

Tôi nhìn giờ - 9:52 - và bật nhẹ ngón tay cái để đặt một điểm ổn định. “Anh cứ ở nguyên đây. Em sẽ quay lại.”

“Kate...”

∞ CHƯƠNG 7 ∞

KHÁCH SẠN PARK PLAZA, LUÂN ĐÔN

Mồng 10 tháng Chín, 9:14 tối

Trey ngừng cuộc hội thoại với bên dịch vụ phòng khi tôi chớp mắt xuất hiện, miệng anh túm túm. Anh thôi cười khi thấy biểu cảm của tôi, mặc dù anh không phải là người tôi đang cầu.

Tôi thậm chí không chắc tại sao anh cười cho tới khi liếc xuống và nhận ra mình vẫn đang mặc bộ váy dạ hội ngớ ngẩn năm 1905.

“Xin lỗi,” anh nói, mặc dù tôi không biết anh đang xin lỗi tôi hay người phục vụ đang nhận đơn đặt của chúng tôi.

Anh gác máy vài giây sau đó và mỉm cười. “Nhanh nhĩ. Trông em rất xinh. Nhưng anh không biết bữa tối nay là bữa tiệc trang trọng.”

“Không phải đâu. Thực ra, đây sẽ là bữa tối dành cho công việc. Em thực sự mong anh có dư cái áo phông nào hoặc một bộ pyjama hay thứ gì đó, vì em không thể làm việc trong bộ dạng kinh khủng như này được.

Năm tiếng sau, chúng tôi đã có cả đồng thông tin mỗi lúc một lớn về Houdini, giữa vô vàn các bài viết trên mạng, trang web của người hâm mộ và ba cuốn sách điện tử tôi tải về. Chúng tôi ngồi cuộn mình trên sofa như thường lệ, và tôi vui khi nhận ra chúng tôi là một đội nghiên cứu rất ăn ý, tôi thì đọc lướt ý chính từ những tài liệu trên máy tính bảng còn

Trey gõ lại và sắp xếp những “ghi chú” của tôi vào máy tính xách tay của anh.

Tôi không đọc từ đầu tới cuối mấy cuốn sách đó, mà chỉ đọc cách quăng tìm kiếm những thông tin có vẻ có liên quan. Cuốn sách đầu tiên bàn về việc Houdini là một kiểu điệp viên nào đó trong Chiến tranh Thế giới thứ nhất. Tuy tôi không hẳn bị thuyết phục với ý tưởng này, nhưng tác giả cũng đưa ra được vài bằng chứng khá chắc chắn để củng cố cho luận điểm của mình. Cuốn sách thứ hai nói về tình bạn giữa Houdini với Arthur Conan Doyle, tác giả của bộ truyện *Sherlock Holmes*, và niềm say mê với khả năng giao tiếp với người chết của cả hai. Cuốn sách cuối cùng được viết bởi chính Houdini, nhưng tôi hơi nghi ngờ với mấy cuốn tự truyện, đặc biệt là tự truyện do người nổi tiếng viết. Có được bao nhiêu phần là sự thật và bao nhiêu phần đơn thuần là những điều Houdini, với tư cách một nghệ sĩ giải trí, mong muốn công chúng yêu quý của mình tin vào?

Giữa vô vàn nguồn tin, có ba câu chuyện khác nhau kể về quá trình ông ấy gặp vợ của mình, Bess. Có cả nửa tá những ghi chép, tất cả đều bất đồng về những điểm chính, kể rằng cuộc chạm trán của ông ấy với một người hâm mộ có thể là nguyên nhân chính dẫn tới cái chết của Houdini, hoặc không. Và có rất nhiều giả thuyết về cách ông ấy thực hiện vài màn thoát thân mạo hiểm của mình.

Một chi tiết mà tôi nhận ra ngay là sự thật là chuyện Houdini trình diễn tại Khu giải trí Midway Plaisance tại Triển lãm Thế giới năm 1893. Lúc đấy ông ấy không phải là một ngôi sao biểu diễn hay gì, chỉ là một ảo thuật gia thiếu niên trong số rất nhiều nghệ sĩ tham gia. Dựa trên nguồn thông tin có thể tin tưởng được, hoặc là ông ấy biểu diễn với tư cách một phần của nhóm Anh em Houdini hoặc là một ảo thuật gia đường phố, cải trang làm thầy tu Hindu khổ hạnh. Một nguồn tin nói rằng ông ấy có thể là cả hai, trình diễn trên đường phố vào ban ngày rồi thực hiện những màn ảo thuật hóa thân thương hiệu với tư cách một thành viên của nhóm Anh em Houdini vào buổi tối.

Trey đọc đoạn tôi chỉ rồi đưa trả máy tính bảng cho tôi. “Đó có thể là một sự trùng hợp khác, Kate ạ. Có khả năng đó - xem lại đoạn em vừa đọc một phút trước về Houdini và người tên Harry Kellar này đi. Gần như cùng tên với bố em, nhưng lại không có mối liên hệ nào. Họ chỉ là hai phiên bản khác nhau có chút điểm chung là cái tên. Giống như em từng nói ấy, Triển lãm thế giới đã thu hút rất nhiều nghệ sĩ tới biểu diễn. Ai có thể chi trả cho một chuyến đi tới Chicago cũng đi, bởi vì ở đó họ có thể tìm được cơ hội tốt nhất để kiếm tiền trong thời buổi kinh tế khó khăn.”

Tôi gật đầu miễn cưỡng. Anh nói đúng, nhưng...

“Đó cũng là một điểm hấp dẫn lớn với những ai du hành với chìa khóa CHRONOS,” tôi vặn lại. “Chủ yếu là lão Saul và bà Katherine, tuy nhiên bà Katherine nói có một vài đặc vụ CHRONOS được huấn luyện ở đó, trong cả dòng thời gian của bà và trước đây. Và rồi anh có Thế hệ kế tiếp của CHRONOS. Em đã ở đấy. Kiernan đã ở đấy. Cả bố anh ấy, dì Prudence, và Simon nữa. Em nghĩ có lẽ ai đó đã đánh rơi chiếc chìa khóa. Đó là câu trả lời logic nhất cho câu hỏi làm thế nào nó lại ở trong tay Houdini.”

“Vậy tức là Houdini đã tìm thấy nó? Và ông ta tình cờ lại thuộc số hiếm hoi những người trên Trái Đất này thừa hưởng gene cho phép ông ta sử dụng nó ư? Anh không tin. Anh thấy sự trùng hợp này còn khó tin hơn khả năng Houdini là hậu duệ của một trong những đặc vụ CHRONOS bị mắc kẹt lại nhiều. Hoặc giả sử một sử gia nào đó đã ăn nằm với mẹ của Houdini hay bà ngoại ông ta, và bà ấy đã lén lấy chiếc chìa khóa dự phòng của gã làm kỷ vật?”

Điều đó nghe có vẻ điên rồ đối với tôi, nhưng anh nói đúng. Nó không điên rồ hơn việc có ai đó đánh rơi chiếc chìa khóa ở Triển lãm Thế giới và Houdini tình cờ thừa hưởng gene cho phép ông sử dụng nó.

“Một đặc vụ CHRONOS thực thụ sẽ không mang theo chìa dự phòng,” tôi nói. “Em nhớ bà Katherine đã nổi điên vì em có hai chiếc chìa khóa khi bọn em mắc kẹt trong Khách sạn

Kinh hoàng. Nên nếu ai đó làm mất chiếc chìa khóa dự phòng, đó là con cháu họ.”

Tôi đẩy cái khay đồ ăn thừa của bữa tối sang một bên để dành chỗ đặt máy tính lên bàn cà phê. Sau đó tôi dựa đầu vào vai Trey. Gần hai giờ sáng rồi, và cảm giác thiếu ngủ đang ập xuống cả hai chúng tôi.

“Có lẽ biết làm cách nào và ở đâu Houdini có chiếc chìa khóa này cũng chẳng quan trọng. Trừ phi em có kế hoạch quay lại thời điểm ấy và ngăn ông ta lấy nó. Nhưng em không định làm thế đâu. Định vị được ngày và địa điểm cụ thể là việc bất khả thi, đặc biệt nếu như ông ta không có được chiếc chìa khóa ở Triển lãm. Nhưng em muốn kiểm tra lại trong thư viện của bà Katherine trước khi làm gì khác, xem liệu có khác biệt nào giữa các dòng thời gian không.”

“VẬY là kế hoạch chất vấn ông ta ở Eastbourne của Kiernan vẫn là có lý nhất, phải không?”

“Vâng,” tôi thừa nhận, “nhưng em không giây nào tin rằng Houdini sẽ chịu giao nộp chiếc chìa khóa mà không chống trả. Người đàn ông đó có vệ sĩ, rất nhiều. Em sẽ không bán ai để lấy chiếc chìa khóa, còn Kiernan thì không định tới buổi gặp mặt, vì thế...”

“Tại sao không?”

“Anh ấy nói họ sẽ nhận ra anh ấy. Rằng bọn em sẽ có cơ hội lấy được chiếc chìa khóa cao hơn nếu em đi một mình.”

Trey nhướn mày. “Nhưng em không tin tưởng anh ta.”

Tôi nhún vai. “Có lẽ Kiernan nói đúng chuyện đó. Anh ấy đã xuất hiện trước mặt bọn họ nhiều tuần liền. Tối nay anh ấy đã đeo một bộ ria mép giả trông thực sự ngớ ngẩn để cải trang và đứng gần cuối rạp hát, nên em nghĩ anh ấy đang cố gắng tránh để người của Houdini biết em liên quan tới anh ấy. Còn hơn thế... chỉ là...” Tôi thở dài thất vọng. “Em không biết chắc chắn đó là chuyện gì, nhưng có điều gì đó rất lạ, Trey ạ. Anh ấy rất khác. Không chỉ già hơn, nhưng... khác rất nhiều.”

“Vậy em không nghĩ đó vẫn là cùng một Kiernan ư? Có phải em đang nghĩ đây là một phiên bản khác của anh ta, từ một dòng thời gian nào đó khác, hay là...?”

“Điều ấy không phải là *không thể*, nhưng không đâu, em không nghĩ vậy. Vết sẹo trên trán của anh ấy giống y hệt - ý em là, giờ nó đã cũ và mờ dần, nhưng vẫn ở cùng vị trí đó. Chủ yếu là tính cách của anh ấy đã thay đổi.”

Tôi cố gắng nghĩ cách nào đó để diễn đạt khéo léo, tránh làm tổn thương cảm xúc của Trey, nhưng vì tôi quá mệt mỏi, lại không có gì nảy ra trong đầu, nên tôi cứ thế nói tuột ra. “Trước kia anh ấy yêu em, Trey ạ. Điều đó thể hiện rõ ràng trong mọi việc anh ấy làm, những lời anh ấy nói và cái cách mà anh ấy nhìn em. Và tuy em mừng vì anh ấy đã quyết định buông tay, nhưng có vẻ anh ấy lại không thể chịu được việc ở gần em. Giống như anh ấy ghét em vậy.”

Trey lắc đầu. “Không. Anh không thấy điều ấy một tí nào. Và có thể em không để ý, nhưng anh khá chú ý tới anh ta khi anh ta ở gần. Anh nghĩ là có một cách giải thích rõ ràng hơn nhiều là anh ta khó chịu khi thấy anh ở đây, tại Luân Đôn này với em. Và có lẽ anh ta đang cố tình đẩy em ra để không đau lòng thêm nữa.”

Tôi cân nhắc điều anh vừa nói, và nhìn bề ngoài, thì có lẽ Trey đúng. Tuy nhiên, tôi vẫn không thể rũ bỏ được cảm giác rằng sâu bên trong có điều gì đó đang diễn ra. Tôi chỉ hy vọng đây không phải là những gì Julia nghĩ.

“Được rồi,” Trey nói. “Như thế là đủ về Kiernan. Cuộc gặp của em với Julia diễn ra khi nào?”

“Sáng ngày mai. Lúc chín giờ.” Giọng tôi nhuốm vẻ thiếu nhiệt tình rất rõ ràng.

“Anh sẽ rất sẵn lòng đi cùng em, nếu không vì lúc ấy anh đang ở đâu đó trên Đại Tây Dương,” anh nói. “Chuyến bay của anh cất cánh lúc 8:30, và cho dù múi giờ khác nhau, nhưng cũng phải đến đầu giờ chiều anh mới hạ cánh.”

“Anh sẽ không có thời gian ngủ mấy đâu. Và kể cả anh có về kịp đi nữa, họ cũng chỉ cho em tọa độ. Em không có địa

chỉ cụ thể. Nhưng em sẽ nói rõ với họ là từ giờ trở đi anh ở trong hội rồi.”

“Thế còn ông Tilson?”

“Em không rõ là ông ấy có tham gia buổi gặp mặt hay không. Tất cả những gì em biết là Julia có tên của ông ấy, cùng với tên Charlayne, và nói rằng bà ta đã lôi kéo hai người họ vào nhóm để em cảm thấy ‘an toàn và ấm cúng’.”

“Không. Anh đang muốn nói về mẫu vật. Em đã có cơ hội nói chuyện với bà Katherine và chú Connor về việc lấy mẫu vật cho ông ấy chưa?”

“Anh không nhớ à? Tai vách mạch dừng - máy tính của chúng ta có thể cũng bị cài máy nghe lén đấy. Chúng ta sẽ phải chuyển sang viết giấy nhắn cho nhau mất.”

“Không ổn đâu. Anh đã thấy chữ viết tay của em rồi.” Tôi lấy cùi chỏ thúc vào mạng sườn anh và anh phá lên cười. “Chỉ cần... nói với bà Katherine và chú Connor rằng anh sẽ không thúc ép ông Tilson. Anh không đưa cho ông ấy bất cứ thông tin cụ thể nào về cái chúng ta cần. Anh nghĩ ông ấy có thể tin tưởng được - ý anh là, em nghe ông ấy nói gì ở bữa tiệc nướng ngoài trời rồi...” Anh lắc đầu, tôi biết là hai luồng ký ức nghịch nhau đang khiến anh bối rối.

“Phải. Và em cũng *chưa từng* nghe ông ấy nói gì hết. Thôi, cố đừng suy nghĩ về chuyện đó là được.”

“Ồn thôi. Dù sao thì, anh muốn nói là nếu ông Tilson cùng phe với Julia và em quyết định không tin tưởng bà ta...”

“Thì sao? Chúng ta đăng một mẫu tin quảng cáo trên báo ghi là: *Cần tìm nhà khoa học phân tích một chất cực nguy hiểm. Không tuyển người của Cyrist ư?*” Tôi dùng tay che một cái ngáp dài, nép mình vào chỗ hõm giữa vai và ngực anh, rất vừa vặn với đầu tôi. “Anh đã đúng khi gọi ông Tilson. Ông ấy là ứng viên tốt nhất của chúng ta. Và nếu ông ấy nói thật việc đã gặp em vào những năm 1990, thì em khá chắc là mọi chuyện đã được định đoạt.”

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Mồng 10 tháng Chín, 9:00 tối

Tôi thức dậy vài phút trước trên chiếc sofa trong phòng khách sạn của Trey, đầu đặt trên gối thay vì ngực anh. Chắc chắn hai chúng tôi đã thiếp đi ở đây vì chiếc giường vẫn gọn gàng, chỉ có một chiếc gối bị thiếu. Tôi nhớ mang máng anh tỉnh dậy, nhưng mà chỉ có thế. Một mẫu giấy nhớ nhỏ dựng dựa vào ly nước trên chiếc bàn cà phê:

Anh không muốn đánh thức em, nhưng anh phải đi sớm cho kịp chuyển bay sớm nhất trở về DC. Yêu em - anh sẽ gọi em ngay khi anh hạ cánh xuống Dulles. Trey

Vậy nên tôi vợ lấy chiếc váy mình đã mặc tới Nhà hát Hippodrome và thực hiện cú nhảy từ 8:22 sáng giờ Luân Đôn trở lại chín giờ tối giờ Bethesda, lòng thầm ước Trey cũng có thể di chuyển nhanh gọn như vậy.

Tôi thực sự mong có thể nhảy lại buổi sáng để có một lịch trình giống như phần còn lại của thế giới. Nhưng tôi cần vài giờ lo liệu công chuyện trước khi đi gặp Julia, và tôi thích tới đúng giờ hơn. Nếu như bà ta đang ở trong trường bảo vệ của một chiếc chìa khóa, liệu bà ta có ký ức song song nếu tôi bỏ lỡ cuộc gặp mặt nhưng lại thực hiện cú nhảy quay ngược thời gian để tham dự không nhỉ? Tôi không biết chắc điều đó, nhưng nghĩ vậy tôi đã đau đầu tới nỗi thà tránh rắc rối kiểu đó còn hơn.

Tôi thay bộ quần áo mượn của Trey và đi xuống hành lang dẫn tới thư viện. Ánh sáng xanh tràn ngập khắp phòng, tỏa ra từ những chiếc chìa khóa ở trung tâm và cả những ống phát sáng chạy dọc lên tường giữa các giá sách. Tôi không biết nó hoạt động như thế nào, nhưng chiếc máy kỳ cục này của chú Connor giữ những chiếc chìa khóa trong trạng thái được kích hoạt liên tục và khuếch đại trường CHRONOS để về mặt lý thuyết, chúng tôi có thể an toàn mà không cần chìa khóa khi

ở bất kỳ đâu trong ngôi nhà và phần lớn khoảnh sân. Tôi nói là về mặt lý thuyết bởi bây giờ nó giống một hệ thống dự phòng hơn. Tôi đeo chiếc chìa khóa ngay cả khi đi tắm, và tôi cho là cả chú Connor và bà Katherine cũng làm vậy. Thiết bị trong thư viện này phát ra tiếng o o nhẹ nhẹ mà tôi ít khi để ý trừ lúc căn phòng thật yên tĩnh, như lúc này vậy. Nhưng đủ để giữ Daphne không vào đây, bất chấp việc luôn có rất nhiều mẫu vụn bánh mì ngon lành ở dưới ghế của chú Connor.

Chú Connor đang ngồi trước máy tính, tập trung chăm chú vào màn hình. Chú ấy đeo tai nghe, nên không nghe thấy tôi bước vào. Tôi khá chắc là chú đang chơi một trong những game chiến thuật của mình, cho tới khi tôi bước lại gần và thấy chú đang xem một bảng tính.

Tôi lảng bộ quần áo trang trọng năm 1905 lên chiếc ghế cạnh chú ấy. Chú liếc nhìn lên, bỏ tai nghe ra.

“Cháu đã quyết định đi mua sắm chút chút ở Luân Đôn đấy à?”

Tôi nở nụ cười mệt mỏi với chú. “Trông cái này giống thứ gì đó cháu sẽ mua à? Ông cố của chú đã chọn cho cháu đấy. Cháu cần chú giấu nó cùng với những trang phục khác một thời gian.” Tôi hất hàm về phía màn hình. “Cái gì vậy chú?”

Chú ấy dịch sang bên cạnh một chút, và tôi kéo chiếc ghế của bà Katherine qua để nhìn. “Đây là một bản cập nhật - ờm, cập nhật cục bộ - phần bảng tính bố Trey tập hợp cùng những bản tóm tắt sơ lược về các công ty tài chính khác nhau của Cyrist. Nó... khá khó nhằn.”

“Thế nào ạ?”

“Ờm, sự tồn tại của cái này...” chú Connor tạm ngừng. Chú ấy cứ thế nhìn tôi chăm chăm một phút liền, sau đó lầm bầm tiếng chửi rửa gì đó. “Đi nào. Chú cần tí không khí trong lành.”

Tôi nhìn chú ấy vẻ khó hiểu và đi theo chú xuống tầng, qua nhà bếp.

Khi trông thấy cánh cửa hiên, tôi bỗng hiểu ra lý do của chú Connor - chú không thể nói chuyện vì đang bị theo dõi.

Tôi theo chú ấy ra sân sau. Vẫn đang đi chân đất, cỏ ướt, nên tôi đoán trời mới mưa lúc sắp tối. Chiếc ghế xích đu cũng đọng đầy nước. Chú Connor lau ghế bằng vạt áo của mình, rồi hai chúng tôi ngồi phịch xuống.

“Thế này thật bực mình,” chú ấy nhẹ nhàng nói. “Chú vừa đặt một thứ có thể vô hiệu hóa bất cứ phương tiện thông thường nào bọn chúng đang sử dụng để giám sát ngôi nhà. Chú vừa kiểm tra hòm thư sáng nay xem liệu nó đã đến hay chưa. Dù sao thì... chú định nói chuyện này. Sự tồn tại của Đạo quân thứ năm này cho chú một chút hy vọng rằng Quốc tế Cyrist sẽ suy yếu hơn. Rằng họ đang làm gì đó từ bên trong. Ý chú là, đây là mục đích của Đạo quân thứ năm, đúng chứ?”

Tôi gật đầu, và chú ấy tiếp tục nói. “Nhưng theo những gì chú biết, Cyrist đang trở nên mạnh hơn bao giờ hết. Có thể là tăng mười phần trăm số hội viên, và giàu hơn khoảng hai mươi phần trăm. Tổng thu nhập của họ vượt quá GDP của một vài quốc gia - những nước tương đối lớn chứ không vừa. Không giống nhiều tôn giáo khác, tài sản tập trung khá khá ở cấp trung ương.”

“Và chú đang thắc mắc tại sao tình trạng đó vẫn còn, ngay cả khi có sự xuất hiện của Đạo quân thứ năm ạ?”

“Không,” chú nói. “Chú đang tự hỏi tại sao *tình trạng đó còn nghiêm trọng hơn* lúc trước. Điều này khiến chú thấy khó hiểu.” Chú nhún vai. “Dù sao thì, cháu đã tìm được mẹ cháu rồi phải không? Và Trey đã tìm ra cháu?”

“Vâng cả hai đều đúng ạ. Nhưng chuyện với mẹ cháu thì phức tạp. Bà Katherine đâu rồi ạ?”

“Bà ấy lên giường hơi sớm nhưng chú dám chắc bà chưa ngủ đâu. Chú sẽ đi gọi bà ấy.” Chú ấy đứng lên khỏi xích đu. “Có cà phê đấy, nếu cháu muốn. Thứ đồ thời thượng nhạt phèo mà có vẻ cả cháu và Harry đều thích.”

Tôi khịt mũi và đi theo chú ấy. “Nó không nhạt. Bố con cháu chỉ ưu tiên những thứ sẽ không ăn mòn cái cổ thôi.”

Mười phút sau, tôi quay lại xích đu với một cốc cà phê và một chiếc bánh muffin chuối đã bị ỉu, nhưng tôi đang đói và

không muốn sục sạo tìm thứ gì khác. Daphne nhảy tung tung qua bãi cỏ, theo sau là bà Katherine và chú Connor, chú đang xách theo hai cái ghế từ hiên nhà.

Daphne gác đầu lên đùi tôi, cùng với một cái chân ẩm ướt, dính đầy cỏ, vì thế tôi nệm cô nàng như là một cái có tựa để tránh phải nhìn bà Katherine. Đây là lần thứ hai trong vài ngày vừa qua tôi trở về sau một nhiệm vụ với cảm giác thất bại - đầu tiên là thất bại trong việc lấy chiếc chìa khóa của Abel và Delia, giờ là không thuyết phục được mẹ quay trở về DC. Tôi chỉ biết hy vọng trong cái rủi này cũng có cái may nữa, mặc dù lời nhận xét của chú Connor về sức mạnh hiện giờ của Quốc tế Cyrist khiến tôi tự hỏi liệu cái may đầu tiên kia có thật hay không.

Toàn bộ Đạo quân thứ năm này có thể là một cái bẫy. Biết đâu người không thể tin tưởng được lại là Julia, chứ không phải Kiernan? Hoặc có lẽ tôi chẳng thể tin tưởng ai trong số họ.

Tôi tạm gạt tất cả sang một bên. Bà Katherine đang ngồi đối diện với tôi, để cái máy tính bảng và cuốn nhật ký từ cuộc gặp gỡ của tôi với Julia trên đùi cùng vài tờ giấy và một tập tài liệu màu xanh lục có nét chữ viết tay nguệch ngoạc của chú Connor ở mặt trước *BÀI TẬP VỀ NHÀ CỦA KATE*. Nó làm tôi mỉm cười, nhưng nụ cười ấy nhanh chóng biến mất khi tôi nhìn sang vẻ mặt bà Katherine.

"Vây," bà hỏi, "khi nào Deborah sẽ về nhà?"

"Cháu đã kể với mẹ mọi chuyện. Nhưng mẹ cháu không về đâu ạ."

Biểu hiện của bà Katherine gần như không thay đổi, nhưng tôi có thể thấy tia hy vọng mong manh trong mắt bà phụt tắt.

"Mẹ cháu không có ý định chống đối chúng ta đâu. Chỉ là... mẹ cháu nghĩ mẹ có thể giúp được nhiều hơn khi ở đó, cùng với dì Prudence, thay vì về đây. Có thể mẹ cháu nói đúng đấy ạ."

Tôi dành vài phút sau đó để thuật lại toàn bộ sự việc ở

văn phòng của Julia tại Luân Đôn, cú nhảy ngắn của tôi tới năm 1905 và cách cư xử kỳ lạ của Kiernan.

Bà Katherine ngồi im lặng suốt quãng thời gian vừa rồi, cuối cùng cũng lên tiếng khi tôi nói tới phần về Kiernan.

“Cháu vẫn tin cậu ta à?”

“Cháu... *muốn* tin anh ấy. Sâu thẳm trong lòng, cháu nghĩ mình thực sự muốn thế. Bà có thể mở đoạn video của Delia trong cuốn nhật ký không?”

Bà Katherine lắc đầu, trông có chút xấu hổ, rồi đưa cho tôi chiếc máy tính bảng và cuốn nhật ký. “Bà đã thử, nhưng... bà nghĩ thuốc đã cản trở bà. Hoặc chính Fred cũng nên.”

“Fred ạ?”

“Khối u ấy. Bà đã đặt tên nó theo tên con rabbiroo bà nuôi hồi còn nhỏ. Giống y như khối u này vậy, nó là một tên tiểu quỷ tinh quái lúc nào cũng chực chờ cắn bà.”

Được rồi. Tôi thật sự không biết đáp gì, ngoài việc hỏi xem *rabbiroo* là cái gì. Và vì có vẻ câu hỏi đó có thể dẫn đi xa khỏi chủ đề chúng tôi đang nói tới, nên tôi chỉ gật đầu.

“Không sao ạ. Cháu chỉ nghĩ là có thể bà đã thu được gì đó mà cháu không bỏ sót thôi, nhưng thông điệp này khá rõ ràng. Delia nói rằng, về chuyện Kiernan, cháu hãy tin tưởng vào con tim mình. Julia đổ lỗi cho anh ấy vì cái chết của con trai bà ta - bố của Max - vì thế bà ta thực sự không thể nhìn nhận mọi chuyện mà không thành kiến. Còn Trey nghĩ là...”

Tôi dừng lại và liếc sang bà Katherine, không chắc phản ứng của bà sẽ thế nào khi tôi lời cả đánh giá của anh vào trong trường hợp này. Nhưng bà chỉ nhìn sang tôi, hơi nhướn mày và chờ đợi tôi nói tiếp.

“Trey nghĩ chúng ta có thể tin tưởng anh ấy. Trey nói anh ấy đã quan sát Kiernan suốt buổi tiệc trà của chúng cháu với dì Prudence, và anh ấy không tin Kiernan sẽ làm hại cháu. Và phải, anh ấy chỉ đang nhận xét dựa trên một buổi gặp mặt thôi, nhưng mà...”

“Nếu có ai đó muốn cháu *không* tin tưởng Kiernan thì

đó phải là Trey,” chú Connor nói. “Và có lẽ trong chuyện này thằng bé nhận định chuẩn hơn cháu đấy, Kate. Trey không mang Kiernan so sánh với trước kia. Thằng bé đang nhìn nhận bằng những gì đang có, những gì mắt thấy tai nghe hiện giờ.” Chú ấy vò cái túi khoai tây đã hết lại và nhét vào túi áo. “Có thể chú không phải là người đưa ra nhận định chính xác nhất lúc này bởi chú thực sự không muốn quay lại với ý nghĩ ông cố của mình đã từng... hay vẫn đang... là một tên khốn. Vì thế chú hy vọng là Trey nói đúng.”

“Được rồi, vậy thì,” bà Katherine lên tiếng, “tiếp theo là gì? Cháu sẽ trở lại Eastbourne để lấy chiếc chìa khóa của Houdini ư?”

Thực sự tôi vẫn chưa quyết định chuyện đó, vì thế tôi ngược lên nhìn mấy con ngài đang bay vòng vòng quanh cái đèn chỗ cửa gara và dành chút thời gian để suy nghĩ kỹ càng. Có lẽ Trey đã đúng và tôi nên tin tưởng tiếng nói từ bên trong rằng Kiernan vẫn đang ở phe chúng tôi. Nhưng tôi vẫn muốn có thêm thông tin về những gì đang diễn ra với Đạo quân thứ năm trước khi tôi chạm mặt anh lần nữa. Và tôi nghĩ mình cần thêm chút thời gian để thẩm cái ý tưởng là dù bạn hay thù thì anh cũng không còn là người tôi từng biết. Và chuyện tôi trì hoãn đối với Kiernan sẽ không có gì khác biệt vì tôi sẽ nhảy trở lại lúc tôi vừa rời đi. Anh sẽ không đứng loanh quanh trên vỉa hè chờ tôi trở lại đâu, dù một phần nào đó trong tôi cũng rất vui lòng nếu có chuyện đó. Để cho *Kiernan* biết cảm giác bị ngó lơ là như thế nào.

“Cháu chưa nghĩ tới chuyện đó,” tôi nói. “Cháu sẽ đợi tới sau cuộc gặp này với Julia. Trước khi đi, cháu muốn tìm hiểu thêm ít tài liệu trong thư viện - những tài liệu của dòng thời gian trước về Houdini.”

Bà Katherine mím chặt môi. “Cháu nghĩ Julia có biết chuyện cháu không giữ lời hứa vụ Luân Đôn không?”

“Cháu không biết. Dù sao thì bà ta cũng khó chịu với cháu rồi. Cháu nghĩ Julia tin rằng chúng ta sẽ cố gắng giao nộp những chiếc chìa khóa đã thu thập được. Trong video, Delia

nói rằng họ chỉ có một chiếc duy nhất, vì thế cháu đoán đó chính là cái Max giữ tối qua. Có thể nói Julia không lấy làm vui vẻ gì khi nghe cháu nói chúng ta đã phá hủy gần hết chỗ chìa khóa đó."

Chú Connor đang định nói gì đấy thì có âm thanh phát ra từ túi áo của chú. Mất một chốc tôi mới nhận ra đó là nhạc nền phim *Hàm cá mập*. Chú ấy lôi điện thoại ra và liếc nhìn màn hình, cau mày rồi cất nó vào túi.

"Gì vậy ạ?" tôi hỏi.

"Chuông báo tin tức chú cài đặt khi có một sự kiện liên quan tới Cyrist trên mặt báo. Không có tin gì quan trọng - chỉ có thông tin việc bổ nhiệm thẩm phán của Patterson đã được Thượng viện thông qua. Chú đang định nói gì ấy nhỉ?"

Cả bà Katherine và tôi đều lắc đầu, và rồi chú Connor nhớ lại. "À. Những cái mẽ đây. Như chú đã nói lúc trước, chú đã giữ lại hai chiếc dự phòng, cháu có nghĩ sẽ tốt cho chúng ta hơn nếu Julia ở trong trường bảo vệ của một chiếc chìa khóa không? Có thể dùng nó làm vật cầu hòa nếu bà ta nổi giận."

"Không phải là ý tồi. Nhưng mà khoan đã, nếu bà ta biết chuyện ở Luân Đôn và nổi giận, vậy thì bà ta vẫn sẽ nổi giận thôi. Việc nói dối bà ta có lẽ không phải bước khởi đầu tốt nhất, nhưng thực tế là bà ta đã bắt cóc cháu vào tối hôm kia, vì thế bà ta cũng không phải người lịch sự gì. Hay đó là cách cư xử lịch sự nhất của bà ta rồi? Thật khó xác định, khi mà cháu gần như không biết tí gì về bà ta."

"Chú nghĩ là chú có thể giúp cháu chuyện này," chú Connor nói, lấy ra tập tài liệu và những thứ khác mà bà Katherine đang giữ. "Cháu có thể đọc toàn bộ tài liệu, nhưng tóm lại, Julia Morrell Waters là nhân vật ghê gớm lắm đấy. Đầu mối liên lạc của Cyrist với hai chính quyền trước thời Tổng thống Patterson - người hiện đang ở nhiệm kỳ thứ hai, nhân tiện nói luôn. Đánh bại đương kim cầm quyền ngay trong lần đầu tranh cử, thay vì bị thua thê thảm. Waters nằm trong ban điều hành của nửa tá quỹ tài trợ và là phát ngôn viên thường trực tại các buổi điều trần quốc hội. Bà ta cũng là đại sứ trong

suốt nhiệm kỳ đầu tiên của Tổng thống Patterson, nhưng giờ bà ta nghỉ hưu rồi.”

Tôi lật mở tập tài liệu và lôi ra một bức ảnh của Julia, đang ngồi trước lá cờ Mỹ. Nụ cười mím nửa miệng là biểu cảm duy nhất trên gương mặt cứng nhắc.

Tôi nhìn chằm chằm vào bức ảnh, và một lần nữa cảm giác lo lắng bồn chồn xâm chiếm tôi. Tôi quyết định nói ra nỗi lo đó của mình để xem bà Katherine và chú Connor nghĩ gì.

“Có chuyện này khiến cháu bận tâm. Julia... bà ta có vẻ không phải một người tốt. Cả mẹ bà ta cũng phần nào thừa nhận điều đó. Mọi người đã đọc bản miễn trừ trách nhiệm mà bà ta muốn cháu ký chưa? Tại sao bà ta lại thêm vào điều khoản gì đó bảo vệ Quốc tế Cyrist?”

“Biết đâu đó chỉ là mẫu chuẩn thì sao?” chú Connor gợi ý. “Một bản mà bà ta đã dùng nhiều năm liền, nên bà ta quên bỏ phần Cyrist chẳng? Cháu không ký cái đó, phải không?”

“Không! Và cháu không có ý định đó. Cháu không định gia nhập đạo quân của riêng bà ta, và đây không phải là công việc. Cháu không thể không tự hỏi liệu vụ này có gì sâu xa hơn không. Có khi nào bà ta đã đổi phe? Có khi nào Đạo quân thứ năm này là một cái bẫy?”

“Có thể,” chú Connor nói. “Mặc dù sẽ ngớ ngẩn lắm khi để cụm ‘Quốc tế Cyrist’ trong đồng văn bản pháp lý đó nếu như bà ta đang làm việc cho bọn chúng, có đúng không? Bà ta phải biết rằng điều đó sẽ khiến cháu cảnh giác chứ.”

“Đúng thế,” bà Katherine đáp lời. “Mặc dù, có hay không thì cái hợp đồng cũng khiến bà thấy đáng ngờ.” Bà cầm lấy tấm ảnh của Julia từ tay tôi và nhìn nó chằm chằm, giống như tôi lúc trước, như thể bức ảnh in có thể cho chúng tôi thấy được tâm hồn của người phụ nữ này.

Một lát sau, bà lắc đầu và đưa lại nó cho tôi. “Hãy nhìn nhận chuyện này theo cách khác. Nếu Đạo quân thứ năm này là một cái bẫy, thì bọn họ sẽ bỏ mặc chúng ta ở bước nào? Từ những gì Connor nói với ta, thì Cyrist đang trở nên mạnh hơn bao giờ hết, còn chúng ta lại không có đồng minh nào khác.

Thế thì có khác gì nếu chúng ta tự rơi vào bẫy hay đợi họ tấn công. Đằng nào cũng chết cả.”

Câu đầy hoàn toàn không giống bà Katherine tí nào, tới mức tôi bị sặc cả phê, vì cố nín cười. Chú Connor thì chẳng buồn kiềm chế.

“Gì thế?” bà Katherine hỏi. “Hai người không đồng ý?”

“Không,” chú Connor nói, vẫn chưa dứt cười. “Bà nói đúng. Nếu đây là một cái bẫy, thì coi như xong rồi.”

“Vậy thì sao hai người thấy chuyện đó buồn cười chứ?” Bà lắc đầu, nhìn sang tôi và chú trước khi đứng dậy để trở vào nhà. “Đôi lúc khiếu hài hước của hai người kỳ quặc nhất luôn đấy.”

Chú Connor không theo bà vào. Nụ cười của chú ấy cũng biến mất nhanh chóng, và tôi có thể nhận ra chú đang có điều gì đó khó nghĩ.

“Chuyện gì vậy ạ?”

Chú ấy lắc đầu, nhưng lại bật máy tính bảng lên. “Chú đã sao lưu tất cả những tài liệu này rồi, vì thế cháu có thể trả lại cho họ máy tính bảng. Dĩ nhiên chú không thể làm gì với cuốn nhật ký.”

Khi các biểu tượng xuất hiện, chú ấy nhấn mở dòng thời gian. “Có thể là không có gì đâu. Chú chỉ đang nghĩ về những mốc ngày tháng này - những cái được gắn nhãn *Hạn chót*? Một cái năm 2024, sau đó là 2025, và rồi tới 2034. Chú đang nghĩ những mốc thời gian đó có thể là...”

“Dự đoán chuẩn nhất của họ về ngày lão Saul đặt lịch cho cuộc Thanh trừng.”

“Ừ.” Chú Connor nhấn mở biểu đồ dòng thời gian. “Vì vậy chú hơi tò mò về những nét gạch ở đây - thời điểm họ gạch bỏ những ngày này và lý do họ làm thế. Và dù bình thường chú rất ghét cái tính năng đánh dấu thay đổi, nhưng lần này nó thực sự hữu dụng. Hai cái đầu tiên chắc đã bị xóa trước khi họ bật chế độ đánh dấu thay đổi, nhưng hai chỉnh sửa cuối cùng lại gần đây hơn nhiều.”

Chú ấy vào mục Xem lại và chuyển nó từ bản *Cuối cùng*

sang chế độ *Bản cuối cùng có hiển thị các đánh dấu thay đổi*, và rồi rất nhiều khung thoại nhỏ xuất hiện bên cạnh lề văn bản. Một vài trong số đó có màu hồng và được chú thích là *JMW*. Những chỗ còn lại màu xanh lục và được chú thích *KPK*.

“Chú đã dùng tên viết tắt của cháu,” chú Connor nói. “Vì thế bà ta sẽ không biết cháu nhờ người khác làm bài tập về nhà đâu.”

Hai trong số những thay đổi này nằm trong mục *Hạn chết*. Một cái được chỉnh sửa bởi *JMW* bị gạch ngang cho năm 2034. Chú Connor gõ nhẹ vào khung thoại và ngày thực hiện chỉnh sửa hiện ra - đó là ba ngày trước, ngay trước cuộc gặp của tôi với Julia.

Tuy nhiên khung thoại thứ hai mới thú vị. Nó được *JMW* chỉnh sửa cùng thời điểm đó, nhưng thay vì bốn dấu hỏi đang hiện ra, thì trước đây từng có một ngày cụ thể: 12252015.

Tôi lên nhìn chú Connor đầy lo lắng. “Lão Saul không thể sử dụng chiếc chìa khóa. Và từ những gì cháu thấy, cháu thực sự nghĩ rằng lão ta muốn tới thời điểm này để đích thân khảo sát công trình của chính mình. Có thể Julia đã xóa ngày đó đi vì bà ta nhận ra lão ta không thể lên kế hoạch cho sự kiện Thanh trừng xảy ra nhanh tới vậy.”

Chú Connor chắc hẳn đã nhận ra dấu vết hy vọng trong giọng tôi vì ánh mắt của chú ấy dịu xuống. “Có thể. Hoặc có thể bà ta lo lắng nó sẽ xảy ra sớm hơn.”

* * *

Khoảng mười một giờ, chú Connor và bà Katherine đi ngủ, còn tôi dành mấy giờ sau đó trong thư viện của bà Katherine xem mấy cuốn sách và tài liệu được bảo vệ dưới trường *CHRONOS*. Có khá nhiều thông tin hữu ích về cuộc đời của Houdini trong dòng thời gian tiền *Cyrist*, hầu hết những thông tin này giống với cái Trey và tôi tìm được tối qua trên mạng. Thông tin duy nhất gây chú ý vì khác biệt đáng kể chính là nội dung ghi trong cuốn sách nói về tình bạn giữa Houdini và Authur Conan Doyle. Bà Katherine không có

cuốn sách, mà chỉ có một bài phê bình được đăng trên tạp chí lịch sử, nhưng nó đề cập tới bất hòa trong mối quan hệ giữa Houdini và Doyle khiến tình bạn của họ kết thúc. Đó là điểm chính của cuốn sách, nhưng tôi chắc chắn những phần mà tôi đọc lướt tới qua lại nói rằng họ vẫn còn thân thiết.

Tôi dành thời gian còn lại của mình nghiên ngẫm những tài liệu mà chú Connor thu thập được. Chú ấy không tìm được gì về một “Đạo quân thứ năm” liên quan tới Cyrist, chỉ toàn thấy nhắc chung chung tới những đạo quân thứ năm trong các cuộc chiến tranh và trên một vài bộ phim truyền hình về người ngoài hành tinh. Có vài tin đồn về một nhóm đồng minh bài trừ Cyrist tồn tại trong chính phủ, nhưng hầu hết là trên những trang web thuyết âm mưu, bên cạnh những bài khẳng định sự kiện đặt chân lên mặt trăng là giả, UFO điều khiển tâm trí của chúng ta thông qua những tín hiệu vi sóng, và hội Illuminati kiểm soát tất cả những thứ khác.

Tôi mở file 4, Wiki về tương lai xa tít mù tắp, và bắt đầu đọc mục đề 2100-2199 (*Chính phủ*)

Vào đầu thế kỷ mới, chính phủ Mỹ, cũng như hầu hết các chính phủ khác trên khắp thế giới, vẫn đang phải đối mặt với hậu quả nặng nề của năm 2092. Những nỗ lực xây dựng lại các khối liên minh tan vỡ...

Tôi rời mắt khỏi màn hình. Có thể là do ảnh hưởng của bà Katherine, nhưng đọc thông tin này đem lại một cảm giác *sai trái* và *đề-lộ-thiên-cơ*, đặc biệt khi bà khẳng định rằng tôi không cần phải biết chuyện gì xảy ra năm 2092. Tôi sẽ đợi cho tới khi biết chắc chắn Julia muốn đề nghị gì trước khi mở chiếc hộp Pandora đó ra.

Hoặc có thể trí não mệt mỏi của tôi chỉ đang tìm một cái cớ để trốn tránh. Điện thoại của tôi rung lên trên chiếc tủ đầu giường lúc 7:15, đánh thức tôi sau giấc ngủ dài ba tiếng. Một tin nhắn khác từ Charlayne, nhắc tôi về “cuộc họp thực tập sinh” lúc chín giờ. Tại sao cô lại tỏ ra thận trọng vào lúc này?

Nếu có ai đó đang giám sát các phương tiện liên lạc của chúng tôi thì tin nhắn trước đây của cô chào mừng tôi vào Đạo quân thứ năm đã rành rành bại lộ.

Tôi tự hỏi cô đã thay đổi nhường nào trong dòng thời gian này?

Ký ức của tôi về bữa tiệc nướng ngoài trời của trường Carrington Day rõ ràng là ký ức nghịch. Phần lớn những gì tôi nhớ được là mình đã nói chuyện với Charlayne và Tiến sĩ Tilson, người đã giận điên lên khi biết bữa tiệc nghỉ hưu của mình lại được tổ chức ở Trung tâm Cyrist. Nhưng có một phần nhỏ trong ký ức của tôi lại khẳng khẳng định chúng tôi chưa từng tới bữa tiệc nướng đó.

Điều tương tự cũng xảy ra với ký ức ngày đầu tiên đến trường của tôi. Tôi nhớ có một phiên bản tôi và Charlayne nói chuyện với nhau giữa các tiết học và vào bữa trưa. Và một phiên bản khác tôi nhìn thấy Charlayne đang lượn lờ quanh bè lũ nhỏ nhe của Eve, nói chuyện với mấy đứa con gái mà cô gọi là đám Evelette.

Liệu Charlayne nhớ phiên bản nào? Những thay đổi ấy dẫn tới việc Đạo quân thứ năm có vẻ đã xuất hiện dần dần qua các thập kỷ, vì vậy tôi không hiểu bằng cách nào cô có thể nhớ ra tôi nếu cô không ở dưới trường CHRONOS.

Điều duy nhất tôi biết chắc là mình sẽ không có được câu trả lời nếu cứ ngồi đây. Tôi tự vỗ chút nước vào mặt và tìm vài món quần áo đỡ nhăn nhúm để thay.

Tôi đang lục tung ngăn kéo của mình để tìm một đôi tất phù hợp thì nhận thấy một cảm giác nhộn nhạo không lẫn đi đâu được do dòng thời gian dịch chuyển. Tôi vội chộp lấy gờ ngăn kéo lúc gục xuống. Một tiếng cạch nhẹ rồi ngăn kéo rơi xuống cùng tôi, và một cơn mưa tất đổ xuống đầu.

Cuối cùng căn phòng cũng ngừng chao đảo, và tôi không còn cảm thấy như thể sắp nôn đầy ra thảm nữa. Tôi chống tay gượng dậy và ngồi dựa lưng vào thành giường.

Lần dịch chuyển này gây ra chấn động mạnh hơn cả những lần khác, dù rằng những lần đó tôi còn không ở dưới

trường CHRONOS. Cái gì có thể gây ra một cú dịch chuyển thời gian lớn đến thế?

“Kate?” chú Connor gõ cửa. “Cháu không sao chứ?”

“Vâng ạ. Chú có cảm thấy nó không?”

“Quặn lên một cái. Cảm giác với chú giống như ăn đồ ăn thiu vậy, nhưng bà Katherine thì không khác gì bị xe tải tông. Chú đã dìu bà nằm xuống, và bảo bà rằng chú sẽ đi kiểm tra xem cháu thế nào.”

Tôi gượng dậy và ra mở cửa. “Cháu khá hơn rồi, nhưng đúng là vừa rồi thật dữ dội.” Ánh mắt tôi miễn cưỡng liếc sang phía thư viện. “Cháu còn không chắc mình muốn biết cái gì đã gây ra chuyện này.”

Thật không may, lần này tôi cầu được ước thấy. Một tiếng sau đó, chúng tôi vẫn không biết. Ngay cả các chương trình tự động của chú Connor, chuyên so sánh các khác biệt giữa lịch sử và tin tức trên mạng với những dữ liệu từ tài liệu được bảo vệ trong thư viện cũng không thể tìm ra điều gì bất thường.

Bà Katherine đẩy máy tính sang một bên, dụi dụi mắt. “Kết luận hợp lý duy nhất là bất kể cái gì gây chấn động dòng thời gian vừa rồi thì tác động của nó cũng chưa đến. Chuỗi phản ứng đã được thiết lập, nhưng những thay đổi thực tế vẫn chưa xuất hiện.”

“Làm sao... có thể? Ý cháu là, làm sao chúng ta có thể cảm nhận được cơn dịch chuyển nếu những thay đổi dẫn đến nó vẫn chưa xảy ra?”

“Bởi vì chuỗi sự kiện đã được thiết lập. Những gì chúng ta cảm thấy là...” Bà dừng lại, như thể đang tìm từ thích hợp, sau đó bà nhìn sang chú Connor với nụ cười nhăn nhó. “Anh giúp tôi chứ?”

“Tôi sẽ cố,” chú ấy trả lời. “Chúng ta cảm thấy nó là do đoàn tàu thời gian của chúng ta đã trượt khỏi đường ray. Có thể là tận vài đường ray. Tất cả đều đang tiến về cùng một hướng, không ít thì nhiều. Chỉ là, đường ray mà chúng ta đang đi có một bức tường xi măng đầu đó ở phía xa. Chúng ta vẫn chưa va phải bức tường, thậm chí còn không thể thấy nó,

nhưng những chiếc chìa khóa CHRONOS đã dò ra nhiễu loạn. Đó là lý do vì sao chúng ta cảm thấy sự dịch chuyển... vì sao Kiernan, chẳng hạn, cũng có thể cảm nhận được nó cùng lúc, từ góc nhìn của chúng ta, bất kể ông cố chú đang ở năm 1905 hay thời điểm nào khác. Thế có hiểu được không?”

Tôi trả lời không, cùng lúc bà Katherine nói có, rồi cả hai người họ quay sang nhìn tôi.

“Ồm thì, cháu *chẳng* hiểu gì cả! Cháu tin những gì chú Connor nói, nhưng cháu sẽ không nói dối là cháu đã hiểu. Vậy... ý chú nói là chúng ta cần tìm cách dừng đoàn tàu lại trước khi nó đâm vào bức tường đó?”

“Ồ, không,” bà Katherine nói. “Cháu không thể *dừng* thời gian. Nó sẽ vẫn tiếp tục đi tới. Đơn giản là cháu phải đẩy đoàn tàu về đúng đường ray của nó.”

Đơn giản ư?

∞ CHƯƠNG 8 ∞

TRỤ SỞ ĐẠO QUÂN THỨ NĂM

Ngày 11 tháng Chín, 9:00 sáng

Charlayne giật mình khi tôi bất ngờ hiện ra, rồi cô mỉm cười. Nụ cười kiểu rất-vui-được-gặp-cậu hơn là kiểu mừng-cậu-trở-lại, vậy nên tôi đã có được một câu trả lời. Charlayne không được bảo vệ dưới trường CHRONOS, và điều này có nghĩa là chúng tôi sẽ bắt đầu lại từ đầu. Một lần nữa.

“Cậu là Kate, đúng không nhỉ?” Charlayne đảo đôi mắt nâu của mình, trông ngượng ngùng. “OK, tớ thật ngốc. *Tất nhiên* cậu là Kate rồi. Tớ chỉ hơi bất ngờ chút. Tớ mới chứng kiến đúng một lần cái cảnh từ-trên-trời-roi-xuống đó trước đây khi Max... ôi, chết tiệt.” Cô hạ giọng. “Đừng bảo với anh ấy là tớ nói với cậu nhé, được không? Tớ không nghĩ mình được phép nhìn cảnh đó và anh ấy thì... chà...” Cô cười và thở dài. “Tớ không muốn Max giận đâu.”

Tôi không thể kìm được mà mỉm cười đáp lại cô. Charlayne này thậm chí còn không biết tôi, nhưng vẫn không mất đến mười giây đã khai ra anh chàng mà cô đang cảm nắng. Thật an ủi thay khi có những điều vẫn không thay đổi dù ở dòng thời gian nào đi nữa.

“Cô Julia định sẽ gặp cậu, nhưng có chuyện phát sinh. Tớ là Charlayne.” Cô chìa tay ra, hình xăm hoa sen hồng vẫn còn trên mu bàn tay cô. Tuy vậy, cô đang mặc quần jean và áo phông, nên có lẽ phép lặp này gần với đứa bạn thân trước

kia của tôi hơn.

Khi tôi buông tay cô ra, Charlayne đưa nó lên vỗ mặt. “Và tớ lại ngu ngốc nữa rồi, tớ đã đọc toàn bộ hồ sơ của cậu, nên tớ biết cậu đã biết tớ rồi - ừ thì, ít nhất là tớ hồi ở TĐ5.”

“Không sao đâu. Tớ cũng quen việc người ta quên mất tớ rồi. TĐ5 là gì thế?”

“Tiền đạo quân thứ năm. Ben gọi nó như thế. Và rồi còn có cả TQC - Tiền Quốc tế Cyrist - nhưng ngay cả cô Julia cũng không thể nhớ được dòng thời gian ấy.”

“Ben? Ý cậu là Bensen à?”

Cô nhướn mày ngạc nhiên. “Trời, cậu cũng biết Ben luôn? Cái đấy đâu có trong hồ sơ.”

“Cậu đã giới thiệu chúng tớ với nhau trong dòng thời gian trước. Ở Briar Hill ấy.”

“Ừ. Tớ sẽ cập nhật cái này. Còn nữa... cậu có thể đừng để Ben biết là tớ đã nhắc đến Max không? Tớ không thích Max lắm, chỉ là anh ấy cũng hấp dẫn, cậu biết đấy.”

Tôi gật đầu, dù Max chẳng khớp tí nào với cái khái niệm *hấp dẫn* của tôi. Nhưng Charlayne có vẻ cần sự khẳng định chắc chắn hơn một chút, chứ không chỉ gật đầu, bởi cô cứ nhìn tôi khẩn thiết.

“Thực ra Max đã kết hôn rồi, và dù sao thì, tớ yêu Ben lắm, không muốn làm anh ấy ghen đâu.”

Tôi cố ngăn mình không há hốc, vì tôi thấy khó mà tiêu hóa được cái tin Charlayne và Bensen là một đôi. Ý tôi là, đó không hẳn là chuyện gì tệ hại. Thực ra, Charlayne có khá hời hợt trong việc chọn bạn trai - bao gồm cả những anh chàng cô cố chọn cho tôi - và đó là một trong số ít những điều khiến tôi thấy khó chịu với cô. Nhưng dù là khuyết điểm, thì vẫn là khuyết điểm của cô, là điều mà tôi đã quen thuộc. Không ai hoàn hảo mà. Nhưng việc Charlayne đang phải lòng một anh chàng tử tế, thông minh, ngọt ngào, nhưng hoàn toàn không hấp dẫn thì tôi sẽ phải tập làm quen.

Biểu cảm ngạc nhiên hơi lộ liễu của tôi rõ ràng đã làm Charlayne lo lắng, vậy nên tôi cố trấn an cô. “Tớ sẽ không nói

đâu. Chỉ nhìn thì nào có hại gì, phải không? Nhưng không phải cậu và Ben giờ đang phải ở trường à?"

Nói đúng ra, tôi cũng nên ở trường mới phải, nhưng họ thì không có chìa khóa CHRONOS để quay lại học bù những buổi đã bỏ lỡ nếu, và khi, cuộc sống trở lại bình thường.

"Ừ... việc này ưu tiên hơn." Giọng cô lên cao ở cuối câu, gần như thể câu hỏi, và nhìn tôi với ánh mắt hoài nghi. "Bọn tớ đã chuẩn bị cho ngày này từ rất lâu rồi."

Được rồi. Tôi thực sự không biết nói gì nữa, nên đành mỉm cười yếu ớt với cô và đi theo cô qua một mê cung những bàn làm việc trống trơn tới cuối căn phòng.

"Những người khác đang đợi ở phòng họp số bốn. Cậu có muốn uống gì trước khi chúng ta tới gặp họ không? Soda, nước lọc? Trong hồ sơ cũng có ghi là cậu thích cà phê, nhưng tớ nghĩ cậu sẽ không thích cà phê ở đây đâu. Kinh khủng cực."

"Nếu cậu có..."

"Dr Pepper?" Charlayne hỏi và cười tươi rói.

"Ừ. Cũng trong hồ sơ của tớ à?" Tôi cố tỏ ra như thể mình đang tò mò chứ không kinh hãi, nhưng trông cô có vẻ ngại, vậy nên chắc là tôi đã thất bại.

"Tớ xin lỗi. Chắc cậu thấy lạ lắm. Cậu vẫn muốn dùng soda chứ?"

"Tất nhiên rồi."

Chúng tôi đi qua vài dãy bàn làm việc như thế nữa tới một phòng nghỉ nhỏ ở cuối. Charlayne mở tủ lạnh, lấy lon soda cho tôi và một chai nước cho chính mình, rồi chỉ lại lối ra nơi một biểu tượng Cyrist được chạm khắc treo ngay phía trên cửa. Nó là một hình ghép kỳ cục giữa ký tự ankh của Ai Cập cổ và hình chữ thập, với một bông sen nằm ở giữa và một biểu tượng vô cực.

Chuyện xấu thường xảy ra với tôi khi tôi ở trong những tòa nhà trung cái biểu tượng đó.

"Chính xác thì chúng ta đang ở đâu đây, Charlayne? Max chỉ cho tớ tọa độ. Thậm chí tớ còn không chắc đây là thành phố nào."

“Chính thức thì đây là văn phòng của CIA - Liên minh Đa tín ngưỡng Cyrist.” Charlayne mở cửa phòng nghỉ và đợi tôi bước qua. “Ben gọi nó là Langley. Cậu hiểu không, giống trụ sở của CIA Cục Tình báo Trung ương ấy? Nhưng thực ra chúng ta đang ở gần Silver Spring. Ben và tớ phải đi thực tập học kỳ này, nên trường cũng cho qua chuyện chúng tớ bỏ học.”

Tôi nhìn quanh những gian làm việc khi đi qua, hầu hết đều trống trơn, chỉ có một mẩu giấy nhớ lẻ loi hay chiếc đinh ghim gắn trên vách ngăn. “Nơi này trông như bị bỏ hoang ấy.”

“Ừ. Không lâu trước, hầu hết nhân viên đã xin nghỉ. Chỉ còn một trợ tá đến xử lý ít thư từ cho cô Julia vài ngày trong tuần thôi - văn phòng của cô ấy và cô Julia ở dưới phòng nghỉ này. Đạo quân thứ năm chỉ hợp mặt vào những ngày cô trợ tá không ở đây. Và chúng tớ cũng sẽ sớm phải tìm một địa điểm khác. Chỗ này sẽ hết hạn thuê trong hai tháng nữa. Hiện giờ, Cyrist thực sự không còn làm mấy chuyện liên minh hóa các tín ngưỡng nữa,” Charlayne nhấn nhó nói thêm, “Có ai gọi là *liên minh hóa* không nhỉ?”

“Tớ không nghĩ vậy.”

Giờ chúng tôi đang ở trong phòng họp, vậy nên tôi không có thời gian để hỏi những chuyện khác. Có sáu người bên trong, đang tụ tập quanh một cái bàn dài. Ba người không quen. Một người đàn ông vạm vỡ, đeo kính và hơi hói ngồi đối diện bức tường. Cạnh ông ta là một gã người Mỹ gốc Phi dáng mảnh khảnh, đeo nơ bướm. Cả hai đều mặc vét, giống người phụ nữ đứng tuổi tóc vàng ngồi đối diện bên kia bàn, dù bộ vét của bà ấy không phải loại công sở màu xám. Nó có màu xanh lè đến nhức cả mắt. Trên mu bàn tay bà ấy điểm một hình xăm hoa sen đã mờ. Bà ấy đang kiểm tra gì đó trên điện thoại và mang biểu cảm kiểu nhanh lên, tôi còn có việc quan trọng hơn nhiều phải làm.

Tôi nhận ra hai người ngồi gần cửa nhất - Bensen và Max trên-mức-bạn-bè của Charlayne.

Max nhìn như kiểu đã phải trải qua một đêm khổ sở. Quần áo nhăn nhúm và trông anh ta chẳng có vẻ gì là đã được ngủ ngon. Ánh mắt tha thẩn xuống ngực tôi, rồi trở lại mắt tôi. Hoàn toàn không có gì bầy bạ trong ánh mắt ấy cả - tôi dám chắc anh ta đang tìm chiếc mề đay, chứ không để ý đến gì khác. Và rồi tôi nhận ra tại sao lại thế. Không giống những người khác trong căn phòng này, có lẽ Max cũng đã cảm thấy “tàu bị trật đường ray”.

Tôi cũng nhận ra người đàn ông đang bước về phía mình, dù ngạc nhiên là ông ấy đang *bước*. Đó là Tiến sĩ Tilson, cựu giáo viên môn khoa học của trường Briar Hill. Lần trước gặp nhau, tôi thấy ông ấy ngồi xe lăn, nhưng giờ ông ấy đang chống nạng và di chuyển khá nhanh. Tilson chắc chắn không phải là thành viên của câu lạc bộ những người hâm mộ Cyrist, nên tôi hơi ngạc nhiên khi thấy ông ấy ở trong một tòa nhà có vẻ như thuộc sở hữu của họ.

“Cô Keller,” ông ấy nói, chìa tay về phía tôi. “Hay cháu thích gọi là Pierce-Keller?”

“Kate là được rồi ạ, Tiến sĩ Tilson.”

“Tốt. Thật vui vì được gặp lại cháu.” Tôi đáp lại bằng một nụ cười bối rối, vì chẳng hiểu tại sao ông ấy thêm từ *lại*. Trey nói rằng Tilson chẳng nhớ đã từng gặp chúng tôi ở bữa tiệc nướng đó. “Tôi đã mong cậu Coleman có thể tham gia cùng chúng ta buổi sáng nay, nhưng bố cậu ấy nói sáng nay cậu ấy phải rời thành phố vì có chuyện riêng. Ta có thể nhờ cháu thông báo lại tình hình cho cậu ấy - một cách kín đáo, dĩ nhiên rồi - khi cậu ấy quay trở lại được không?”

Tilson cũng có vẻ khác. Cách nói của ông ấy vẫn khách sáo, nhưng ông ấy đang cười, ông già cau có trước đây đã biến mất.

“Vâng ạ,” tôi trả lời. “Cháu rất sẵn lòng.”

“Cảm ơn cháu. Ta tin cậu Raji đã xếp chỗ cho cháu rồi.”

Charlayne kéo tay áo tôi, và tôi theo cô ra mấy cái ghế trống cạnh Bensen. Tôi ngồi xuống cái ghế cuối cùng, đối diện với Tilson, người đang bận kết nối máy tính xách tay với máy chiếu.

Tôi đặt lon soda, chiếc máy tính bảng và cuốn nhật ký lên bàn trước mặt. Đòi lòng máy của Max nhướng lên và anh ta lắc đầu.

Ban đầu tôi nghĩ anh ta đang định nói tôi không được uống ở đây. Thực ra có hẳn một cái biển gắn trên tấm bảng trắng ghi *Không được ăn uống*, nhưng ngay trước mặt người phụ nữ tóc vàng ngồi cạnh anh ta là một chiếc bình giữ nhiệt hiệu Dean & DeLuca và một miếng bánh ăn gần hết, vậy nên rõ ràng là cái quy định kia đã bị phớt lờ.

Rồi tôi nhận ra anh ta đang lo lắng về cuốn nhật ký. Anh ta nghĩ tôi sẽ làm gì - trượt nó qua bàn và cảm ơn vì đã tiết lộ cho tôi những thông tin mật chặc? Giống như tất cả các cuốn nhật ký CHRONOS, trông nó chẳng khác gì một cuốn sách cũ, và nó đang bị cái máy tính bảng của tôi chồng lên. Chẳng ai buồn liếc nó tới lần hai. Dù vậy, tôi vẫn rút nó về đặt vào lòng mình và nhìn Max kiểu giờ-anh-hài-lòng-chưa. Nhưng rõ ràng là chưa. Anh ta chỉ tiếp tục nhìn tôi chằm chằm, nên tôi quyết định chuyển sự chú ý sang đầu kia chiếc bàn.

Bức tường phía sau Tilson sáng lên. Ông ấy dịch ghế về phía bên trái để đầu mình không chắn mất màn hình.

Tôi nghiêng người về phía Charlayne và thì thầm, “Chúng ta đang đợi Julia à?”

“Bà ấy không đến đâu. Chúng ta có thể gặp bà ấy sau.”

“Người phụ nữ ngồi cạnh Max là ai?”

“Selene Ellicott,” Charlayne thì thầm đáp. “Thượng nghị sĩ.”

“Bà ấy cũng là Cyrist - cũng có hình xăm kia.”

Charlayne nở nụ cười bất bình với tôi và giơ tay mình lên. Vết xăm của cô trông mới hơn, màu hồng vẫn còn rõ so với vết xăm trên tay của Ellicott. Trông nó cũng hơi khác lúc trước, dù tôi không chắc là khác ở đâu. “Tất cả chúng ta đều là Cyrist. Cyrist *Mới*, nhưng vẫn...”

Cyrist vẫn là Cyrist. Tuy vậy, tôi không nói ra điều mình đang nghĩ bởi tôi không muốn làm tổn thương Charlayne và cũng bởi tôi nhận ra có lẽ điều đó không còn đúng nữa. Có lẽ

nó chưa bao giờ đúng. Như Kiernan đã lưu ý hồi ở Georgia, người ta gia nhập Cyrist vì nhiều lý do khác nhau.

“Tất cả mọi người đều thấy hết chứ? Và nghe rõ nữa?” Tilson hỏi bằng giọng có vẻ quá to so với căn phòng nhỏ thế này.

Những tiếng đáp đồng thuận nhất loạt vang lên, và rồi Julia cất tiếng từ máy tính xách tay của Tilson. “Ở đây chúng tôi cũng thấy rõ.”

À. Vậy là bà ta cũng sẽ dự họp.

Hình ảnh Tilson đang chiếu lên bức tường phía sau trông như một quả bóng lông đủ màu, với những sợi tua nhiều màu sắc tỏa ra chung quanh. Rõ ràng chúng tôi vào thẳng nội dung chính mà không có màn giới thiệu.

“Đây là thứ chúng ta đang phải chống lại,” ông ta nói. “Có một vài điểm tương đồng với H5N1, mà vài người trong các vị hay gọi là cúm gia cầm, nhưng cũng có một số khác biệt khá rõ ràng. Tôi sẽ không giả vờ là mình hiểu đầy đủ cách thức truyền bệnh của nó. Các đồng nghiệp nghiên cứu bệnh dịch của tôi hiểu tường tận hơn chút, nhưng đây không phải loại vi rút tự nhiên sinh ra. Nó được tạo ra để gây chết người hàng loạt và lan truyền nhanh chóng qua nguồn nước hoặc qua tiếp xúc với dịch cơ thể. Một khi đã vào được trong cơ thể vật chủ, nó biến đổi rất nhanh. Tỷ lệ lây nhiễm là chín mươi bảy phần trăm, và khoảng năm mươi phần trăm đối tượng thí nghiệm bị lây nhiễm do vi rút chuyển sang lan truyền qua đường không khí - tức là qua hắt hơi hoặc ho - trong vòng hai ngày.”

Ông ấy ngừng lại một lát để người nghe tiếp nhận thông tin. “Vi rút này có tiềm năng trở thành một loại vũ khí vô cùng lớn bởi khi ở dạng nguyên thể, chưa biến đổi, nó không mấy nguy hiểm, miễn là được xử lý cẩn thận. Thời gian sống sót bên ngoài vật chủ tương đối ngắn - tối đa là một giờ trên các bề mặt khô. Thuốc tẩy nồng độ cao hoặc các loại tẩy trùng y tế khác có thể tiêu diệt được nó. Và mẫu vật sống sót cho thấy vi rút này có thể phòng ngừa được bằng vắc xin mà không đem

lại tác dụng phụ rõ rệt nào.”

Chỉ cần nhìn vào thứ đó thôi, dạ dày tôi cũng đã thất lại. Tôi ngập ngừng muốn ngắt lời ông ấy, nhưng theo những gì tôi biết, mẫu nước tôi đem về từ làng Sáu Cầu vẫn đang nằm trong két lạnh ở nhà bà Katherine. Chú Connor không hề đề cập gì đến chuyện đưa nó cho Tilson. Và tôi cũng không hiểu ông ấy có ý gì khi nói *mẫu vật sống sót*.

“Xin lỗi đã ngắt lời ông, Tiến sĩ Tilson, nhưng... làm sao ông lấy được những mẫu này?”

Một thoáng im lặng, và rồi Julia trả lời qua máy tính, “Chuyện đó vẫn chưa xảy ra với cô ấy.”

“Ồ.” Tilson nhìn tôi ái ngại. “Rõ ràng chúng ta có vấn đề trong việc sắp xếp lịch trình rồi. Tôi sẽ nói rõ với cháu sau.”

Chà, ít nhất điều đó cũng lý giải ông ấy quen biết tôi thế nào.

Ông ấy nhấp chuột chuyển sang trang kế tiếp, và cảm giác quặn thắt trong dạ dày tôi bỗng trở lại, nhức nhối. Hình ảnh đang chiếu trên màn hình là bức ảnh trên báo về làng Sáu Cầu, kích cỡ ảnh lớn hơn bức tôi nhìn thấy lúc trước bởi vì nó đang được phóng trên máy chiếu. Cánh tay của đứa trẻ vắt qua thành ghế dài gần bằng kích thước thật. Những lời Kiernan nói khi Jackson và Vernon chạy xuống con đường dẫn đến nhà thờ chợt ủa về trong tôi. *Những bóng ma, chúng chỉ là những bóng ma thôi.*

Giờ nghĩ vậy cũng chẳng dễ hơn là bao. Và rõ ràng tôi không phải là người duy nhất có phản ứng với bức ảnh. Những người khác quanh bàn trông như muốn nôn tới nơi, vài người dôi mắt khỏi màn hình chiếu hàng đồng xác chết da dẻ lốm đốm kỳ lạ và cả cơ thể héo quắt lại, giống như bị ai đó vắt kiệt.

“Đây chính là những gì vi rút gây ra. Hầu hết bệnh nhân chết trong vòng một ngày. Hình ảnh này được chính quyền địa phương chụp lại năm 1911.”

Tôi muốn hỏi ông lấy đâu ra bức ảnh này, nhưng tôi đã biết câu trả lời - tôi ở tương lai sẽ đưa nó cho ông ấy cùng với những mẫu vật.

Giọng nói từ máy tính đặt câu hỏi: “Làm sao chúng ta biết đây là hệ quả của vi rút?”

Tilson trả lời, “Các mẫu vật đều được lấy từ giếng của ngôi làng.”

Ông ấy nhấp chuột lần nữa, và tôi chuẩn bị tinh thần cho bức ảnh tiếp theo, nhưng hóa ra nó là một tấm bản đồ, tôi nhận ra đó là bản đồ các khu vực của Quốc tế Cyrist. Nó được chia thành sáu khu vực: Bắc Mỹ, Mỹ Latin, châu Âu, châu Phi, Đông Á và Nam Trung Á. Các thành phố trung tâm của từng khu vực được đánh dấu bằng một ngôi sao và tên của giáo sĩ khu vực đó. Ngôi sao của khu vực Bắc Mỹ nằm chệch phía trên DC và cái tên bên cạnh nó là Franklin Randall. Lạ nhỉ - tôi tưởng Patrick Conwell mới là giáo sĩ của khu vực ấy? Tôi không nhận ra bất kỳ cái tên nào khác, dù tôi nhớ Kiernan đã từng nhắc tới ai đó tên Edna, và có một Edna Sowah được ghi dưới ngôi sao gần vùng Đông Bắc Phi.

“Giả thuyết hiện tại của chúng tôi là,” Tilson nói, “các đặc vụ của Cyrist đã dùng sáu trụ sở khu vực này làm điểm phân phối để phát tán cả vi rút lẫn vắc xin tới khắp các ngôi đền trên cả nước. Tất cả các thành viên đã được tiêm ngừa...”

“Xin lỗi.” Giọng người phụ nữ cất lên từ máy tính nghe có vẻ quen quen, nhưng chắc chắn không phải là Julia. “Có vài chương trình miễn dịch theo khu vực tại các ngôi đền ở những nước kém phát triển hơn, nhưng đó chỉ là...”

Giọng nói nhỏ dần khi Tilson quay chiếc máy tính về phía Ben, Charlayne và Max, những người đang giờ cao tay phải với hình xăm hoa sen hướng về phía trước.

“Hình xăm?” người phụ nữ nói. “Thật sao?”

Tilson gật đầu và nói tiếp. “Như tôi vừa nói, tất cả các thành viên đều đã được tiêm ngừa qua kỹ thuật tiêm trong da với vắc xin ADN tại những ngôi đền địa phương khi họ xăm hình hoa sen vào lễ gia nhập. Sau này, những giáo sĩ khu vực sẽ đưa vi rút vào nguồn nước địa phương. Thứ nước bị nhiễm độc sẽ chỉ đến được một phần nhỏ dân số, nhưng khi đó, với tốc độ biến đổi nhanh chóng, chúng ta sẽ không thể...”

Giọng người phụ nữ lại xen ngang, “Ông không phải đang nói rằng tất cả *sáu* giáo sĩ khu vực đều có liên quan đấy chứ? Và cả các giáo sĩ địa phương nữa? Tôi tưởng đó chỉ là một nhóm nhỏ nội bộ...”

Một thoáng yên lặng, rồi vài người ngồi tại bàn cũng xen vào với những ý kiến tương tự. Cuối cùng, Tilson hắng giọng, và tiếng xôn xao dần lắng xuống.

“Hoàn toàn có khả năng các giáo sĩ địa phương, và có thể cả một vài giáo sĩ khu vực nữa, đều không biết chút gì về việc họ đang làm. Họ chỉ đơn giản là tuân thủ mệnh lệnh từ cấp trên. Hãy cùng hy vọng rằng sự thật là vậy, nếu không chúng ta sẽ phải đối phó với một thế lực độc ác quy mô hơn rất nhiều so với những gì tôi dám tưởng tượng. Nhưng chúng ta không biết âm mưu này ăn sâu đến đâu, và chúng ta cũng không biết những giáo sĩ *nào* tham gia. Với quá nhiều may rủi như vậy, chúng ta phải tính đến phương án xấu nhất, các vị cũng nghĩ thế chứ?”

Tiếng xì xào lại vang lên, nhưng không ai to tiếng phản đối. Sau đó người phụ nữ bí ẩn kia cất tiếng lần nữa. “Trẻ em thì sao? Cyrist sẽ không được xăm hình cho tới khi trở thành một thừa tác viên. Thường là vào khoảng mười tuổi, thậm chí có khi còn muộn hơn.”

Tilson thở dài. “Trẻ em không có hình xăm - và phải, thế tức là gần như toàn bộ những đứa dưới mười tuổi - đều không được bảo vệ. Trẻ sơ sinh được miễn dịch ở một mức nào đó từ mẹ, nhưng mô hình của chúng ta, dựa trên những nghiên cứu hạn chế trên động vật đã tiến hành, cho thấy tỷ lệ tử vong cả ở trẻ mới sinh và trẻ đang bú sữa mẹ là tám mươi phần trăm.”

“Nhưng thế thì quá... tàn độc.” Giọng nói của người phụ nữ nhẹ bỗng. Nghe như bà ta sắp khóc đến nơi. “Làm sao có thể cho rằng người ta vẫn sẽ trung thành nếu chỉ cứu mạng người ta mà bỏ rơi con cái họ?”

Một khoảng dài im lặng, và tôi nhân cơ hội thì thầm hỏi Charlayne. “Ai đang nói thế?”

Cô nhún vai. “Tôi không biết. Chắc sắp của cô Julia.”

Tôi càng thấy khó hiểu hơn nữa, vì tôi không nghĩ Julia có sắp.

“Đúng, thực sự rất tàn độc,” Tilson nói. “Tôi xin nói thêm rằng tình trạng miễn dịch đối với bất cứ thành viên nào nhận hình xăm tại một ngôi đền Cyrist Mới cũng còn chưa xác định. Ví dụ như cô Singleton và cậu Raji không hề có dấu hiệu được miễn dịch.”

Ellicott nhìn xuống hình xăm trên tay mình và nuốt khan. Hai người đàn ông khác cũng liếc xuống hình xăm của họ, tôi nghĩ mình đã biết họ được xăm ở đâu rồi.

Tilson nhấp chuột chuyển sang trang kế tiếp. Hai hình ảnh của một chiếc chìa khóa CHRONOS xuất hiện cạnh nhau. Một bên còn nguyên vẹn, còn ảnh bên kia cho thấy hai nắp kim loại đã bị tách ra, để lộ thứ mà chú Connor gọi là “lõi du hành thời gian”. Rõ ràng Tilson có sẵn trong tay những công cụ mà chú Connor không hề có, vì chú Connor chỉ có thể tách được hai nắp kim loại đủ rộng để nhỏ vào chút axit sulfuric, khiến chiếc chìa khóa ngừng hoạt động.

Tilson nhấp chuột vào chiếc chìa khóa đã bị tách rời và phóng to lên để nhìn rõ hơn. Trông nó giống một chùm các chấm nhỏ, nhưng ở trung tâm là thứ khiến tôi nhớ tới quả bóng bóng hay để trong văn phòng của ông. Nếu bạn chạm vào mặt ngoài của nó, nó sẽ đổi màu, và có chút hồ quang điện phóng vụt lên mặt trong của quả bóng ở gần những ngón tay bạn.

“Đó là pin plasma,” Ben nói.

Cậu ta đang thì thầm, nhưng chắc hẳn Tilson có thính giác quá tốt, bởi ông ấy lại hắng giọng lần nữa và nói, “Có lẽ cậu muốn lên đây nói thay tôi, cậu Raji?”

“Không ạ.” Ben sụp người xuống và lại nhìn màn hình.

“Người bạn trẻ của chúng ta nói đúng. Một trong những học sinh cũ của tôi, hiện là giáo sư của MIT, đã giúp tôi phân tích thiết bị này, thứ được các sử gia CHRONOS gọi là *chìa khóa*. Cô ấy xác nhận thiết bị này chính xác chạy bằng pin plasma. Dựa trên các thí nghiệm đã thực hiện, chúng tôi biết

được rằng thiết bị này có cơ chế dò tìm thành phần gene của cá nhân đang cầm nó. Ví dụ, tôi không thể khởi động chiếc chìa khóa, trong khi cô Keller và những ai thừa hưởng gene CHRONOS đều có thể. Ngoài ra, cho tới nay, điều duy nhất chúng tôi có thể giải mã là một trong những con chip của nó kiểm soát một máy đếm cứ hai mươi tư tiếng đồng hồ lại lật mặt một lần. Cậu Raji đã ý kiến, và tôi tin có thể cậu ấy nói đúng, rằng chiếc máy đếm đó biểu thị tuổi thực sự của thiết bị này - tức là, bao nhiêu ngày đã trôi qua kể từ khi nó ra đời vào khoảng năm 2250."

Thượng nghị sĩ Ellicott trao đổi một cái nhìn thích thú với một trong hai người đàn ông ngồi đối diện bên kia bàn, ông ta lắc đầu và khe khẽ cười. Rõ ràng họ chẳng tin chuyện này một chút nào.

Khi Tilson bấm vào điều khiển một lần nữa, màn hình hiện ra một dấu hỏi lớn.

"Dấu hỏi này chỉ để nhắc nhở các vị rằng tất cả những gì còn lại tôi sắp nói với các vị đây chủ yếu là suy đoán, dựa trên những thông tin chúng tôi có trong tay. Nó có thể không chính xác."

Ellicott bật cười. "Cái đấy phải nằm ở đầu bài thuyết trình của ông."

Tilson liếc nhanh bà ta một cái, nhưng không phản ứng lại. Trong vài phút tiếp theo, ông ấy giải thích cách hoạt động của chìa khóa CHRONOS. Tôi gần như chẳng hiểu được tí gì ông ấy nói. Thứ vật lý duy nhất tôi học là những kiến thức trong lớp khoa học cơ bản, và chúng tôi chẳng học bất cứ gì liên quan đến thời gian cả. Thực ra tôi có theo được vài điều ông ấy nói về thuyết đa thế giới - đó là mỗi hành động chúng ta làm đều có thể tạo ra một hiện thực mới. Bà Katherine và chú Connor đã đề cập đến khái niệm này, và tôi cũng khá thích ý đó vì thế có nghĩa là mấy đứa con khác của bố mà tôi đã gặp qua có thể vẫn đang sống. Tuy nhiên, Trey không tin cái thuyết này lắm, vì thế nghĩa là vụ tôi cứu bà ở Katherine ở Triển lãm đã sinh ra một vũ trụ khác, ở đó anh bị bỏ lại.

“... thường tin rằng việc sinh ra vô số vũ trụ khác đơn giản là không kiểm soát được...”

“... lựa chọn khả dĩ hơn có thể nằm ở thứ gọi là lý thuyết dây...”

Sau một lúc, mắt tôi mờ dần. Tilson chắc phải có cái năng lực trí danh của giáo viên khi phát hiện chính xác học sinh nào đang để trí não lang thang ngoài cửa sổ, vì câu tiếp theo tôi nghe thấy ông ấy đang nói là, “... phải vậy không, cô Keller?”

Sao ông ấy không hỏi bà Thượng nghị sĩ Ellicott kia kia? Tôi đang ngồi im, còn bà ta mới là người đang nhấn tin lúc ông ấy nói.

Tôi cười mếu máo nhìn Tilson. “Ông có thể vui lòng nhắc lại câu hỏi được không?”

“Tất nhiên. Tôi đang hỏi là những trải nghiệm của cháu đúng với thuyết đa thế giới, với hằng hà sa số những vũ trụ song song, hay lý thuyết dây, mà trong đó số lượng vũ trụ là có hạn? Những thay đổi nhỏ hơn có dẫn đến dịch chuyển thời gian không?”

“À...” tôi ngừng lại và nhấp một ngụm soda. “Không ạ. Bất cứ khi nào cháu thực hiện một cú nhảy, bất cứ khi nào một sử gia chân chính thực hiện một cú nhảy, thì đều có những thay đổi *nhỏ* xảy ra. Cháu bước xuống vỉa hè trước một người nào đó, khiến anh ta lỡ mất taxi và thế là lỡ mất buổi họp hay đại loại thế - đó là thay đổi, đúng không? Và ngay cả những thay đổi dẫn đến sự hình thành của Đạo quân thứ năm có vẻ cũng... cháu không biết nữa... nhỏ nhặt, có lẽ vậy? Cháu cảm thấy đó, nhưng nó không giống cảm giác những người mang gene CHRONOS chúng cháu cảm thấy trong ba lần có thay đổi lớn.”

Ngoại trừ việc giờ đã có tới *bốn lần* thay đổi lớn, lần gần nhất này còn kinh khủng hơn các lần trước đó. Nhưng trong số tất cả những người đang có mặt trong phòng, tôi khá chắc chỉ có Max từng cảm nhận được nó, song tôi không chắc Julia muốn tôi chia sẻ thông tin với họ đến mức nào.

“Cháu đoán là có thể những thay đổi nhỏ không sinh ra

một hiện thực mới,” tôi nói, “hoặc nếu thực sự có như vậy, thì hiện thực đó sẽ nhập vào lại một hiện thực khác. Nhưng về phần lý thuyết dây thì... cháu không rõ.”

“Vây,” Bensen nói, “ý cậu đang nói đến quán tính thời gian? Kiểu như thời gian sẽ tự điều chỉnh nếu vết nứt không quá lớn?” Cậu ta hỏi tôi nhưng tất cả những gì cậu ta nhận lại chỉ là một ánh mắt trống rỗng. “Giống như trong phim *Doctor Who* hoặc *Star Trek* ấy? Thời gian chống lại việc bị thay đổi.”

Selene Ellicott khúc khích cười. “Cậu không biết sao, đó chỉ là phim khoa học *giả tưởng* thôi. Giả dối. Lừa bịp. Không phải thật đâu.”

Lông mày phải của Bensen khẽ nhướng lên chỉ vài milimet. Thực ra, đối với cậu ta, biểu cảm như thế cũng khá là mạnh rồi. Tôi thì nhìn giống như thể toàn bộ gương mặt cậu ta bị tiêm botox vậy.

“Những người thiết kế ra thiết bị CHRONOS này cách chúng ta hơn hai trăm năm sau,” Bensen nói. “Nếu giờ bà quay ngược thời gian, chỉ cần một trăm năm mươi năm thôi, người ta - đặc biệt là những người có trí tưởng tượng nghèo nàn - cũng sẽ nói như thế về máy bay, trực thăng, tên lửa, vũ khí hạt nhân... nói gì đến cái thiết bị mà bà vừa dùng để đọc email.”

Ellicott tròn mắt nhưng không đáp lại.

Tilson nhìn Ben, chậm rãi gật đầu. Tâm trí ông ấy có lẽ vẫn đang suy nghĩ về điều Ben hỏi trước khi bị Ellicott xen ngang. “Có thể. Rất có khả năng rằng chỉ có những thay đổi cục lớn mới khơi mào được một sự dịch chuyển thời gian trọn vẹn - hoặc sinh ra một thế giới mới, tùy các vị muốn gọi nó là gì. Chiếc chìa khóa CHRONOS tạo ra một thứ giống như một bong bóng quanh người giữ chìa khóa, với điều kiện người đó phải mang gene CHRONOS.”

“Trường bảo vệ cũng có tác dụng với cả những người khác nữa ạ,” tôi nói. “Họ không thể sử dụng chiếc chìa khóa, nhưng nếu ai đó dù không mang gene ở trong trường bảo vệ khi thay đổi xảy ra, họ sẽ vẫn nhớ được cả hai dòng thời gian.

Cảm giác đó không dễ chịu lắm, và có vẻ với họ còn dữ dội hơn là với những ai mang gene CHRONOS. Nhưng quay lại với điều Bensen đang hỏi, cháu không biết liệu đó có phải kiểu thời gian tự điều chỉnh không. Nhưng có vẻ là những sự kiện mới sẽ đề lên phần lịch sử nhỏ nhất hơn. Khung cảnh có thay đổi đôi chút, nhưng đoàn tàu vẫn ở trên đường ray đó. Tuy nhiên đây chỉ là cách hiểu của riêng chúng cháu thôi.”

Ellicott ngả người trên ghế, hai tay khoanh lại, rõ ràng là chẳng tin bất cứ điều gì chúng tôi vừa nói. Có lẽ vì chiếc áo khoác màu chẳng ra làm sao, mái tóc bạch kim bóng loáng, hình xăm trên bàn tay, hoặc tất cả những điều trên gộp lại, mà tôi không có thiện cảm với Ellicott. Tôi không thể không cảm thấy rằng Julia, hoặc ai đó có nhiệm vụ điều tra lý lịch các thành viên của Đạo quân thứ năm, đã lầm khi cho bà ta vào.

Ông Tilson chắc cũng đang nghĩ giống tôi. “Tôi tin là chúng ta cần giải quyết hết những nghi ngờ về việc du hành thời gian trước khi thảo luận sâu hơn.”

Ông đẩy một mẫu báo cắt được gập lại của tờ *Washington Post* ra giữa bàn. “Ngày 17 tháng Chín. Hãy chuyển tay nhau để cả ba người cùng thấy mẫu quảng cáo mà các vị đã đăng. Một trong các vị cũng có khiếu hài hước, vậy nên tôi nhận ra mẫu tin của các vị ngay - chính là cái được khoanh bằng màu xanh da trời. *Tìm chó đi lạc. Giống Doberman. Xin báo cho Pincher. Có hậu tạ nếu đem tới ngôi đền trên đường Mười Sáu.*”

Anh chàng ngồi cạnh ông Tilson cầm mẫu báo lên và đọc kỹ trong giây lát, rồi lầm bầm chữ thẻ trước khi đưa nó cho anh chàng Nơ Bướm. “Ông không tình cờ mang đến mấy mục tin về chứng khoán đấy chứ? Hoặc có thể là mục thể thao?”

“Không. Thực ra tôi cho hầu hết các báo vào máy hủy mà không đọc. Nhưng ai trong số các vị đang hoặc đã từng là thành viên của ngôi đền đó chắc phải biết rõ tại sao danh mục đầu tư của Cyrist lại xuất sắc như vậy.”

“Điều này có thể giải thích rất nhiều thứ,” Nơ Bướm nói. Anh ta liếc nhìn về phía Thượng nghị sĩ Ellicott khi đẩy tờ báo về phía bà ta. “Ví dụ như tại sao Cyrist lại may mắn đến thế

trong các cuộc bầu cử gần đây. Và các dự luật của chúng đều được Quốc hội thông qua.”

“Ý này rất đúng.” Ellicott quay sang tôi. “Quốc tế Cyrist giờ đang vớ bở rôi. Tại sao phải gây ra một thảm họa toàn cầu khi chúng có thể làm gần như bất cứ điều gì mình muốn mà không bị trừng phạt? Phần lớn Quốc hội đã nằm trong tay chúng rôi.”

“Chưa kể đến cả *tổng thống*,” Max nói.

Ellicott có vẻ bất ngờ một thoáng, dù tôi không chắc là tại sao. “Phải. Tất nhiên rôi. Nhiều năm qua, Tòa án Tối cao đã không xử bất lợi cho chúng bất kỳ vụ án nghiêm trọng nào. Và không chỉ ở Mỹ - hầu hết các chính phủ trên thế giới cũng trở nên thân thiện bất thường với Cyrist trong suốt thập kỷ qua. Sao chúng lại từ bỏ điều đó?”

Rõ ràng bà ta đang mong tôi đưa ra một câu trả lời, nhưng tôi làm gì có, ít nhất cũng không phải câu trả lời hợp với khả năng suy luận của bà ta. Tôi chỉ có thể thấy khuôn mặt của lão Saul trong nhà nguyện ở làng Sáu Cầu. Hay ánh mắt người phụ nữ trong chuồng ngựa ở Estero khi bà ta tự cửa cổ mình. Biểu cảm của họ rất giống nhau - vui sướng, gần như thanh thản.

“Thượng nghị sĩ đang yêu cầu cháu đưa ra một lời giải thích hợp lý cho tội diệt chủng ư?” tôi hỏi. “Đã có nhóm người nào còn lý trí mà lại âm mưu lên kế hoạch cho một cuộc diệt chủng chưa? Cháu chắc chắn những kẻ cầm đầu và tay chân của chúng nghĩ chúng đang hành động hợp lý, nhưng ngoài ra chẳng ai nghĩ vậy cả.”

Ellicott rõ ràng đã thấy mẫu tin quảng cáo mà mình đang tìm kiếm, bởi vì bà ta đẩy tờ báo trả lại cho Tilson. “Thế thì sao? Chuyện này chẳng chứng minh được điều gì. Ông có thể nghe lén điện thoại hoặc giám sát máy tính của chúng tôi. Ông có thể đã thông đồng với ai đó ở *Washington Post*. Tôi muốn bằng chứng xác thực về việc cô ta có thể du hành thời gian.”

“Ví dụ như?” Tilson hỏi.

“Làm gì đó đơn giản thôi, tùy ông. Hãy bảo cô ta trở về thời điểm mười lăm phút trước và làm gián đoạn buổi họp này.”

“Không,” tôi nói. “Lúc đó cháu đã ở trong phòng rồi, và cháu sẽ không tương tác với bản thân mình đâu. Nó sẽ gây ra một vòng lặp thông tin trong trí não của bà. Cháu đã chứng kiến hệ quả nó mang lại với di của mình, vậy nên cháu sẽ không làm vậy. Và có thể nó cũng sẽ không dễ chịu với tất cả mọi người. Đầu óc mọi người sẽ rối tung lên.”

“Ý cháu là sao?” Tilson hỏi.

“Theo kinh nghiệm của cháu, khi người không có gene CHRONOS nhìn thấy một điều gì đó... mâu thuẫn... họ sẽ bị đau đầu. Họ sẽ cảm thấy chóng mặt trong vài phút. Trey nghĩ nó giống hiện tượng say tàu xe. Não bộ không thể xử lý kịp những hình ảnh hoặc ký ức đối lập, và dạ dày của mọi người sẽ khó chịu.”

Ellicott cười trịch thượng với tôi. “Ta nghĩ mọi người có thể chịu đựng được chút khó chịu đó, cô Keller ạ.”

“Vâng, đúng rồi, đối với thượng nghị sĩ nó chỉ là chút ký ức, nhưng việc bà nhìn thấy cháu trước đó sẽ thay đổi vài điều trong đoạn đối thoại mà chúng ta đang có này giờ. Bà sẽ không nhớ được nó. Nhưng cháu thì có.” Tôi liếc nhìn chiếc cốc trước mặt bà ta. “Thượng nghị sĩ đã ở quán Dean & Deluca lúc mấy giờ?”

“Khoảng 8 giờ 10,” bà ta trả lời với vẻ nghi ngờ.

“Trên phố M?”

“Phải. Thì sao?”

Tôi lấy điện thoại ra khỏi túi, bật ứng dụng camera lên và chụp ảnh bà ta. Rồi tôi lùi chìa khóa CHRONOS ra và nhảy đi mất.

* * *

ĐẠI HỌC GEORGETOWN

Ngày 11 tháng Chín, 7:40 sáng

Khi giúp mẹ chuẩn bị cho chuyến nghiên cứu, một trong những việc lặt vặt của tôi là giúp mẹ chuyển những cuốn sách

từ văn phòng về căn nhà liên kế để bà có thể đóng thùng và chuyển chúng tới Ý. Số lượng sách của các giáo sư sử học thật điên rồ, quyển nào cũng nặng. Thay vì thuê một chiếc xe tải, mẹ quyết định dùng cách rẻ hơn và dễ hơn - ít nhất đối với mẹ - đó là tôi sẽ đóng sách vào thùng rồi mang xuống dưới tầng và gọi vài lượt taxi.

Xét thấy mẹ đang bận túi bụi vì hộp hành còn tôi đang mất hẳn mười hai tiếng mỗi ngày để nghiên cứu về CHRONOS, tôi đã nghĩ có khi tốt hơn là bỏ qua chuyện kéo lê đóng thùng sách và vẫy taxi. Tôi đặt một điểm ổn định trong văn phòng ở trường mẹ, đóng đóng sách vào thùng rồi nhảy về điểm ổn định ở phòng khách nhà mẹ. Tôi đã hoàn thành tất tần tật trong vòng có nửa giờ.

Giờ cái lối tắt ấy còn khiến tôi vui gấp đôi. Không ai ở trong văn phòng của mẹ vào lúc 7:40 sáng. Một vài phút sau đó, tôi băng qua Copley Lawn, bước trên vỉa hè phố O và tới tiệm Dean & DeLuca trước tám giờ. Lẽ ra tôi còn có thể tới đó sớm hơn, nhưng tôi đã tạt vào quán yêu thích trên phố O để mua cà phê và một chiếc bánh quy.

Không phải tranh thủ gì đâu - ừ thì, có thể với cái bánh quy thôi. Chứ cà phê là phần không thể thiếu trong kế hoạch của tôi.

Phải đến tầm 8:15 mới có một chiếc sedan màu đen đỗ trước cửa tiệm. Người tài xế thả Ellicott xuống và tiếp tục cho xe đi về phía tòa nhà, rẽ trái ở Wisconsin. Vài phút sau, chiếc xe đã làm một vòng quanh tòa nhà và giờ đang ở trên phố Potomac, ngay bên kia tiệm cà phê.

Tôi đứng dựa vào bức tường và chờ đợi. Sau vài phút, Ellicott ra khỏi tiệm cà phê trong bộ vét màu xanh lam chói lọi, cầm theo cốc cà phê và chiếc túi trắng nho nhỏ đựng món ăn sáng hại sức khỏe. Bà ta không hề chú ý đến tôi cho đến khi hai mươi phần trăm cốc cà phê của tôi - giờ chỉ còn âm ỉm - tạt lên mặt trước áo khoác của bà ta.

Ngay cả lúc đó, bà ta cũng không nhìn vào mặt tôi. Tôi lầm bầm một câu xin lỗi và bà ta lầm bầm một câu chửi thề.

Lúc đó, chiếc xe đã tấp vào lề đường. Bà ta cởi áo khoác ra ngay khi ngồi vào ghế sau và bắt đầu dùng khăn ăn lau đi lau lại nó lúc chiếc xe lăn bánh.

Tôi đi về hướng ngược lại trên phố Potomac cho tới khi tia được một con hẻm nhỏ nằm giữa một phòng tập yoga và một tòa nhà văn phòng. Tôi lấy chiếc chìa khóa ra và nhảy về phòng họp, đúng ba mươi giây sau khi rời khỏi đó.

* * *

TRỤ SỞ ĐẠO QUÂN THỨ NĂM

Ngày 11 tháng Chín, 9:42 sáng

Mọi người vẫn ở nguyên vị trí cũ khi tôi chớp mắt xuất hiện. Selene Ellicott vẫn mang vẻ mặt thấp thỏm ấy, vẫn mái tóc vàng, vẫn bộ móng tay hoàn hảo ấy. Điều duy nhất làm hỏng vẻ ngoài không tì vết của bà ta là một vết bẩn màu nâu gần vai áo.

“Xin lỗi bà vì chiếc áo đó nhé.”

Tôi lấy điện thoại từ trong túi ra và giơ tấm ảnh mình đã chụp trước khi rời đi lên. Sau đó tôi đi quanh bàn và cho mọi người xem, đảm bảo họ nhìn rõ. “Chiếc điện thoại này vẫn luôn trong tay tôi kể từ khi tôi biến mất, luôn ở trong trường bảo vệ của CHRONOS suốt gần ấy thời gian. Như quý vị thấy, chiếc áo khoác của Thượng nghị sĩ Ellicott không hề có vết bẩn khi tôi rời đi. Tôi đã quay ngược lại dòng thời gian và làm đổ cà phê lên áo của bà ấy...”

Mắt bà ta nheo lại. “Và tôi sẽ gửi hóa đơn cho cô. Chiếc áo này hiệu Max Mara đấy!”

“Xin lỗi thượng nghị sĩ,” tôi nhắc lại, nhưng cả tôi cũng chẳng thấy lời xin lỗi này chân thành chút nào. “Cháu cần một điều gì đó không ảnh hưởng đến tất cả mọi người... một điều không gây thay đổi đến diễn biến buổi họp này. Đó là phương án tốt nhất cháu có thể nghĩ ra trong thời gian gấp như vậy.”

“Cô có thể đã chỉnh sửa bức ảnh đó,” Ellicott nói, hất hàm về phía chiếc điện thoại của tôi.

“Thế còn việc cậu ấy biến mất thì sao ạ?” Charlayne nói. “Và rồi lại xuất hiện? Chẳng lẽ điều đó cũng là chỉnh sửa ư?”

“Cô ta biến mất không có nghĩa cô ta có thể du hành thời gian. Cô ta có thể núp đi đâu hay gì đó.”

Tôi chỉ biết thở dài.

Max cũng thế. “Trời ạ, chúng ta đang đối mặt với một thảm họa nghiêm trọng có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Bà biết đây là sự thật - Tilson đã chứng minh điều đó bằng bài báo, và giờ cô bé này chứng minh một lần nữa bằng vết cà phê. Nếu bà không tin, vậy thì về nhà đi và đừng ngáng đường chúng tôi. Chúng tôi không có thời gian cho chuyện vớ vẩn này.”

Max được tôi xếp hạng cao trong danh sách những gã tồi sau vụ anh ta xông vào nhà bà Katherine và nói chung là gây cho tôi khó dễ. Tôi đang định tặng anh ta vài điểm hạnh kiểm tốt vì mấy lời vừa rồi thì thấy anh ta lại nhìn chằm chằm vào mình. Anh ta ra mặt đâu phải để giúp gì tôi. Anh ta chỉ không muốn phí thời gian thôi.

Một thoáng yên lặng, sau đó người đàn ông hỏi đầu lên tiếng, “Tôi vẫn muốn biết chiếc mề đay đó hoạt động như thế nào trước khi tôi đưa ra bất kỳ quyết...”

“Thật không may là,” Tilson nói, “chúng ta không hề có khả năng xác định chính xác nó hoạt động ra sao hay làm cách nào để tạo được bản sao của nó.” Ông nhấn mạnh vào những chữ cuối cùng, và mọi người đàn ông kia bấu ra. “Và dù điều này đi ngược lại niềm tin thông thường của tôi, rằng tri thức chưa bao giờ là điều xấu, thì chính phủ của chúng ta vẫn chưa đủ khôn ngoan để bảo vệ tri thức này trong vòng ba trăm năm tới. Sẽ là một sai lầm nếu tin rằng ngày hôm nay chúng ta làm chủ được nó.”

Ông chuyển sang trang tiếp theo và nửa đầu tờ *Washington Post* xuất hiện trên màn hình. *Vi rút bí ẩn cần quét khắp các thành phố lớn trong nước và quốc tế.* Hình ảnh bên dưới dòng tít là một con phố trải đầy các thi thể, một vài trong số đó còn đang ôm

con cái họ. Một sĩ quan có vẻ đang kiểm tra xem người phụ nữ nằm trước mặt còn sống hay là không, mặc một bộ đồ bảo vệ sinh học rất giống với bộ Kiernan và tôi đã mặc ở làng Sáu Cầu. Tấm biển ở phía sau cô gái ghi dòng chữ *Hôpital Necker-Enfants Malades*⁽¹⁾.

Cổ họng tôi thắt lại và con hoảng loạn bắt đầu dấy lên khi tôi liếc nhìn lên để xác nhận thời gian.

Ngày 17 tháng Chín. Còn chưa đầy một tuần nữa kể từ hôm nay.

“Như các vị thấy, đây là trang đầu của tờ báo các vị vừa xem lúc nãy. Không hẳn là điều chúng tôi mong đợi khi Ma...” Tilson hắng giọng. “Khi cô Keller mang tờ báo đến vào sáng nay.”

Tôi liếc nhìn sang Max, vì tôi dám chắc là Tilson đang định nói tên anh ta trước khi ngăn bản thân lại. Điều này giải thích tại sao Max trông như người chết sống lại. Không chỉ bởi anh ta cảm nhận được sự dịch chuyển của dòng thời gian. Mà anh ta vốn đã biết nguyên nhân của nó là gì. Chỉ là tôi không hiểu tại sao họ lại phải giấu giếm việc anh ta có thể sử dụng chìa khóa, khi điều đó nên được tính là một lợi thế.

Một giọng nói phát ra từ chiếc máy tính. Lần này là giọng của Julia. “Hôm nay, mọi người có mặt trong căn phòng này là bởi chúng tôi sẽ cần tới các vị trong vòng vài ngày tới, hoặc để phục vụ hoặc để giúp chúng tôi tiếp cận nguồn lực cần thiết. Sự trung thành của các vị đối với niềm tin của chúng tôi hay đối với chính phủ, là điều không cần phải bàn cãi, nếu không các vị đã không có mặt ở đây. Nhưng tôi phải nhấn mạnh rằng đây không phải là vấn đề có thể thảo luận bên ngoài căn phòng này. Những kẻ phản bội Đạo quân thứ năm sẽ phải chịu hình phạt như thường lệ.”

Bà ta ngưng lại một chút, rõ ràng để mọi người có thời gian tiếp nhận điều đó. Tôi nghĩ là nó hiệu quả, bởi một vài gương mặt trong phòng đã biến sắc. Sau đó, bà ta tiếp tục,

1. Tiếng Pháp: *Bệnh viện Necker-Enfants Malades*.

“Mục đích của chúng ta là ngăn chặn khủng hoảng này trước khi nó xảy ra. Nếu chúng tôi thành công, các bạn không cần làm thêm việc gì khác. Ellicott, West và Pearson, giờ các vị có thể đi rồi. Nếu các vị tham gia, hãy báo cho tôi biết qua các kênh thường lệ trong vòng mười hai giờ tới. Nếu các vị chọn đứng ngoài, sẽ không có hình phạt nào hết, miễn là các vị giữ im lặng và không ngáng đường chúng tôi. Tuy vậy, phải nói thật rằng, nếu các biện pháp ngăn chặn của chúng tôi thất bại và bất kỳ ai trong các bạn phản ước, tôi nghĩ rất có khả năng là thứ vi rút này sẽ đảm bảo các bạn không sống đủ lâu để lo lắng về hình phạt đâu.”

∞ CHƯƠNG 9 ∞

TRỤ SỞ ĐẠO QUÂN THỨ NĂM

Ngày 11 tháng Chín, 10:05 sáng

“Ông biết ngày tháng cụ thể được bao lâu rồi thế?” tôi hỏi ông Tilson khi Thượng nghị sĩ Ellicott và hai người đàn ông kia rời đi.

“Kể từ lúc Max xuất hiện trước cửa nhà tôi với tờ báo sáng nay.”

“Và kể từ lúc cháu mang mẫu vật từ làng Sáu Cầu tới chỗ ông đúng không?”

“Tôi không chắc là mình nên nói với cháu điều đó hay không. Đáng lẽ hợp trước chuyện đó thì hợp lý hơn nhiều. Bất kể tôi nói gì bây giờ cũng có thể làm thay đổi gì đó.”

“Đáng lẽ cô bé *phải* gặp ông trước,” Julia lên tiếng khi bước vào và đóng cánh cửa phòng họp lại, bà ta kéo ra một chiếc ghế gần ông Tilson phía trước bàn. “Đó là kế hoạch ban đầu. Tuy nhiên thời hạn của chúng ta đã bị đẩy lên sớm hơn, và tôi phải điều chỉnh mọi thứ vào phút chót.”

Julia liếc xuống chỗ bàn họp có Charlayne, Ben và tôi đang ngồi. “Tại sao ba cô cậu không chuyển lên phía trước mà lại ngồi ở cuối lớp thế kia?” Bà ta không nhắc gì đến Max, nhưng anh ta đã tự động chuyển sang ghế trống của Ellicott.

Khi tất cả chúng tôi đã ổn định chỗ ngồi, bà ta tiếp tục. “Max sẽ chuyển tọa độ nhà của ông Tilson vào chiếc chìa khóa của cháu khi chúng ta xong việc ở đây, Kate. Bố ta đã liên lạc

với ông Tilson nhiều năm trời trước khi cháu tới, vì thế không cần bàn bạc thêm khi cháu tới đó nữa. Chỉ cần đưa ông ấy những mẫu vật và rời khỏi thôi.”

“OK, cả hai người đều đang sử dụng cụm từ *những mẫu vật*. Chúng tôi đã thu thập được một mẫu vật từ cái giếng. Xin hãy bảo tôi là tôi không phải quay lại làng Sáu Cầu.”

“Cháu còn mang về một mẫu máu,” ông Tilson lên tiếng. “Của cô gái còn sống sót...?”

“Martha.” Cái ý tưởng phải trích máu của ai đó khiến tôi cảm thấy váng vất, nhưng chắc chắn là tốt hơn việc quay lại cái làng đó.

Chắc chắn vẻ mặt tím tái của tôi đã hiện lên rõ ràng vì ông Tilson nói, có chút do dự, “Tôi có thể thử lấy mẫu máu của ai đó ngay sau khi họ vừa được xăm hình ở một trong những ngôi đền Chính thống, nhưng việc đấy có thể gây nghi ngờ.”

“Nhưng ông chưa từng làm thế bao giờ,” tôi nói. “Vì thế, cháu sẽ phải quay lại thời điểm nào đó và bảo ông lấy mẫu vật ấy, và có trời mới biết nó sẽ khuấy lên bao nhiêu thứ - hay thậm chí có hiệu quả. Được rồi. Cháu có thể lấy mẫu vật, nhưng cháu sẽ cần thiết bị và chỉ dẫn. Cần bao nhiêu máu? Và thời điểm lấy có quan trọng không?”

“Cháu mang theo hai lọ nhỏ, khoảng bốn mươi tám giờ sau khi cô ta nhận được vắc xin. Hay ít nhất thì đó là những gì cháu nói khi...” Ông ấy liếc sang Julia. “Việc thay đổi thứ tự những lần ghé thăm của cô ấy sẽ ảnh hưởng ký ức của tôi như thế nào? Liệu tôi có nhớ cả hai phiên bản không?”

“Không,” bà ta nói. “Ông không ở dưới trường bảo vệ của chìa khóa CHRONOS. Ký ức này sẽ chỉ ghi đè lên ký ức kia. Ông sẽ không nhớ gì việc chúng ta đã bỏ qua tất cả buổi thảo luận đó.”

Ông Tilson trông có chút thẳng thốt, và tôi không thể trách ông ấy. Dù rất ghét những ký ức nghịch nhau, nhưng tôi cũng không thích chuyện không lâu trước đó, hai lần dịch chuyển thời gian khác nhau đã làm thay đổi toàn bộ thế giới

xung quanh tôi mà tôi lại chẳng hay biết. Mang trong mình gene CHRONOS đồng nghĩa với tôi sẽ biết có *chuyện gì đó* đã xảy ra, chỉ không biết đó là gì. Và dù trải nghiệm ấy có kinh khủng ra sao, thì có lẽ nó vẫn tốt hơn là biết có thể xảy ra thay đổi nhưng bản thân sẽ hoàn toàn không nhận ra được.

Một cái gõ nhẹ vào vai kéo tôi ra khỏi những suy nghĩ của mình. Julia đang đứng sau lưng tôi, một tay chìa ra. “Cái máy tính bảng và cuốn nhật ký đâu nào?”

Tôi đưa cho bà ta cái máy tính bảng và thọc vào túi quần jean lấy chiếc chìa khóa dự phòng chú Connor đưa tôi, hy vọng nó sẽ an ủi bà ta và có thể khiến bà ta quên đi cuốn nhật ký.

“Chỉ một cái?” bà ta hỏi, môi bĩu ra.

“Chú Connor đã vô hiệu hóa gần hết. Đây là tất cả những gì chúng tôi có dự trữ.”

Bà ta có vẻ không tin tưởng tôi, nhưng điều đó cũng gần đúng sự thật. Chú Connor đã giữ lại ba cái để bảo vệ ngôi nhà cùng hai chiếc mà chú và bà Katherine đeo bất cứ lúc nào cần đi ra ngoài, một cái cho bố tôi, một cái cho mẹ tôi, một cái cho Trey, hai cái cho tôi (một cái chính và một cái dự phòng), và một cái gắn trên cổ Daphne. Tôi đồ rằng Julia sẽ cãi rằng vài cái trong số đó cần phải giao nộp cho bà ta, đặc biệt là cái của Daphne, nhưng ngay lúc này đây chúng tôi đã đủ căng thẳng rồi, không cần thêm nguy cơ cô chó nhà mình bất chợt biến mất lúc đang đuổi theo một con sóc vào lần tiếp theo đám Cyrist bắt đầu phá rối hiện thực nữa.

Julia thả chiếc mề đay vào trong túi, rồi lại chìa tay ra. “Còn cuốn nhật ký?”

“Nó thuộc về bà Katherine.”

“Không, nó là của mẹ ta. Ta muốn lấy lại nó.”

Tôi nhìn Max vẻ hối lỗi và đưa nó cho Julia. Bà ta lia cuốn sổ qua bàn tới chỗ Max.

“Để nó vào cùng chỗ với những thứ khác của mẹ ta, Max. Phải, ta biết toàn bộ vụ lời nhẩn của bà ấy. Ta đã xem nó một ngày sau ngày bà ấy qua đời. Ta đã không xóa nó đi và cũng

không can thiệp vào việc cháu đưa nó cho Kate vì, giống như cháu, ta cũng yêu bà ấy và ta tôn trọng di nguyện cuối cùng của bà. Ta chỉ không hài lòng với việc cháu đã nói dối ta, mặc dù ta đoán đó là một phần trong di nguyện của bà ấy, vì thế..." Bà ta nhún vai. "Và nhân tiện nhắc đến chuyện nói dối, chuyến đi Luân Đôn thế nào hả, Kate?"

Tôi không ngạc nhiên khi bà ta biết chuyện đó, nhưng tôi cảm thấy mặt mình đỏ lên khi bị bêu ra trước tất cả mọi người.

"Chuyến đi ổn. Giờ thì mẹ tôi đã biết hết mọi chuyện. Và dù tôi không thuyết phục được bà quay trở về cùng mình, bà vẫn là người rất quan trọng đối với dì Prudence. Có thể bà sẽ tác động được dì ấy. Điều đó có nghĩa là chúng ta có tay trong..."

"Tay trong nhờ một phụ nữ gần như không có chút ảnh hưởng nào tới những sự kiện sắp diễn ra." Julia lắc đầu. "Prudence không liên quan gì hết, Kate ạ, ngoại trừ là động lực thúc đẩy các thành viên bình thường trong tổ chức hành động. Cô ta là bộ mặt tử tế hơn, hiền lành hơn mà Cyrus muốn trưng ra cho truyền thông. Chúng ta cũng có gương mặt đó - hay ít nhất là gần giống - chừng nào chúng ta còn có cháu."

Julia ngồi xuống chiếc ghế ở đầu bàn. "Và giờ chúng ta cũng có được thời gian dự kiến. Dựa trên những nguồn thông tin của ta, ta nghĩ rằng ngày Thanh trừng sẽ xảy ra vào một ngày có ý nghĩa với Saul, nhưng có vẻ lão ta đã gạt tình cảm riêng ra nhằm đẩy nhanh tiến độ."

"Cô cứ *phải* tới Luân Đôn cho được sao?" Max hỏi. "Thế nào một việc gì đó cô làm đã đánh động bọn chúng và..."

"Đủ rồi, Max," Julia ngắt lời. "Tuy có khả năng hành động của Kate đã đánh động ai đó, nhưng cũng có khả năng những sự kiện này vẫn xảy ra nếu như cô bé nghe theo chỉ dẫn của ta và ở yên một chỗ. Dẫu ngày Thanh trừng đã bị đẩy lên sớm hơn so với ta mong đợi thì vẫn tốt hơn là không biết tí gì. Bởi như thế đồng nghĩa với việc ngày Thanh trừng có thể diễn ra bất kỳ thời điểm nào, rằng có thể ngay chính lúc này đây, chúng đã đang phát tán vi rút rồi."

“Nhưng chẳng phải điều đó vẫn có thể xảy ra sao?” tôi hỏi lại. “Chúng ta không biết chắc chắn sẽ mất bao lâu để phát tán...”

Charlayne gật đầu. “Tớ cũng đã nghĩ đến chuyện đó. Hôm nay là ngày 11 tháng Chín. Cũng là một ngày lịch sử mà người ta có thể nhắm vào.”

Ông Tilson lắc đầu. “Mô hình máy tính lại gợi ý khác. Tôi sẽ vui hơn nếu chúng ta có các mô hình mà Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh đang sử dụng, nhưng Julia nói rằng điều đó là không thể, ít nhất lúc này thì chưa, mà chúng ta không thể nào đợi được.”

“Mà mô hình này xuất phát từ trung tâm ở bang Penn,” Ben thêm vào, “một nơi cực kỳ nổi tiếng trong lĩnh vực này. Dựa trên mô hình này thì, trong vòng hai mươi tư giờ phát tán ở bất kỳ đô thị nào, sẽ có khoảng tám mươi phần trăm dân số của vùng đó bị nhiễm. Trong vòng bốn mươi tám tiếng đồng hồ thì gần như là toàn bộ. Nếu vào ngày 17, mọi người ở khu vực DC vẫn còn đang hoạt động - phải thế vì họ còn in báo - thì chúng ta có ít nhất ba ngày.” Cậu ta ngừng lại và liếc sang phía Tiến sĩ Tilson. “Trừ phi chúng ta đang đối đầu với những kẻ du hành thời gian có thể quay lại và thay đổi mọi thứ. Các mô hình này không thể tính đến trường hợp đó.”

Julia lôi ra vài tờ báo từ ba lô của mình. “Max đã tìm lại được những thứ này trước buổi gặp hôm nay. Chúng không thể tính đến du hành thời gian, nhưng có thể hỗ trợ tinh chỉnh mô hình này. Báo cáo đầu tiên về bệnh dịch xuất hiện ở châu Âu, vào tối muộn ngày 15, vì thế phải đến hôm sau nó mới được đưa tin.”

Bà ta đưa mấy tờ báo cho ông Tilson, ông ấy liếc qua ngày tháng trên đó rồi chuyển xuống chỗ Bensen.

“Nhưng chúng ta định ngăn chặn cuộc tấn công trước khi nó xảy ra mà. Chúng ta có kế hoạch, có người có thể thực hiện nó, vì thế tôi không muốn tốn quá nhiều thời gian nhai đi nhai lại về những gì có thể xảy ra nếu chúng ta thất bại. Kate, ta tin là cháu đã nghiên cứu những tài liệu mà ta đưa rồi chứ?”

“Đúng vậy,” tôi trả lời thận trọng. “Nhưng tôi cần thêm thời gian để kiểm tra thông tin trong file 2305.”

“Chắc rồi. Đó là một file lớn, và ta biết cháu còn bận rộn với các chuyến du hành.” Giọng điệu của Julia ngọt xớt, và khề nhếch môi cười khinh khỉnh với tôi.

“Có lẽ sẽ mất khá lâu để xem xét mọi thứ,” tôi trả lời với ánh mắt mà tôi hy vọng thể hiện thông điệp là tôi không nhẫn nhịn chịu đựng bọn khinh người đâu. “May thay tôi có thể nhảy về mấy hôm trước để tiện cho chúng ta hơn. Thực ra, nếu nó thực sự quan trọng với cuộc thảo luận này, thì tôi có thể làm luôn bây giờ.”

“Không cần vội. Miễn cháu làm sớm là được.” Julia xòe hai tay ra và nói, “Đây là chi bộ của cháu, một bộ phận của Đạo quân thứ năm mà cháu sẽ trực tiếp làm việc cùng. Cứ thoải mái hỏi ý kiến những người cháu từng đề cập tới, nhưng họ sẽ không góp mặt trong các buổi họp của chúng ta. Ta cũng không chắc cháu sẽ thu xếp chuyện đó như thế nào. Nhà cháu đã bị cài máy nghe lén và nhất cử nhất động của cháu đều bị theo dõi. Vì bà Katherine hiếm khi đi ra ngoài, nên bất kỳ cuộc di chuyển nào cũng sẽ bị chú ý.”

“Chúng tôi nhận thức được điều đó mà. Có lẽ chúng ta nên tiếp tục bàn kế hoạch này chứ?”

Hơn nửa tiếng sau, họ đã giải thích rõ ràng mọi chi tiết. Tự trung lại, họ muốn tôi nhảy tới cái điểm ổn định khó lường và chỉ thấy nhiễu loạn gọi là tàn tích của tổng hành dinh CHRONOS, tìm những chiếc chìa khóa và mang chúng về để chúng tôi có thể phá hủy chúng.

Có vẻ Max nghĩ anh ta sẽ đi cùng. Và dù anh ta không phải người đồng hành lý tưởng để cùng du hành thời gian, thì đây cũng không phải là cú nhảy tôi muốn thực hiện một mình. Tuy nhiên việc anh ta đi cùng sẽ trở thành một ý kiến gây tranh cãi, dựa trên cái cách Julia nhìn anh ta mỗi khi anh ta nhắc tới chuyện đó.

“Kế hoạch” của Julia làm tôi lo lắng ngay từ lúc bắt đầu, nhưng tôi phải thừa nhận họ đã chuẩn bị khá kỹ càng, nhờ

những bản ghi âm của bố mẹ bà ta để lại. Tôi đã rất vất vả mới có được câu trả lời rõ ràng từ bà Katherine về những thứ liên quan tới CHRONOS. Thứ nhất, bà thực sự muốn quên đi những chuyện đã xảy ra và vai trò của bà trong đó - chuyện bà đã không báo cáo lại những hành động đáng ngờ của lão Saul sớm hơn khiến lương tâm bà bị cắn rứt. Nhưng bà Katherine cũng đã bị mắc kẹt mười lăm năm trước khi nhận ra cuộc đời đã qua ấy có thể liên quan tới tương lai của bà. Và dù vậy, mãi đến gần đây chúng tôi mới nhận ra những thứ đại loại như sơ đồ tòa nhà tổng hành dinh, chưa kể là lịch sử và văn hóa của thế kỷ hai mươi tư, có thể rất quan trọng mà tôi cần phải học.

Tuy nhiên, Delia và Abel đã nghe giả thuyết của Kiernan về việc người của lão Saul đang sử dụng những chiếc chìa khóa bị bỏ lại ở tương lai khi chúng tôi ngồi trong phòng khách nhà Martha năm 1938. Họ bắt đầu lập các file về CHRONOS và năm 2035 khi mọi thứ vẫn còn rõ ràng trong tâm trí họ.

Ben đang trình bày cho chúng tôi tám bản đồ của tòa nhà tổng hành dinh được chiếu trên bức tường phía sau lưng cậu ta. Màn hình đầu tiên là bản phác thảo thô của mặt ngoài, với các tầng được đánh số - có tất cả chín tầng. Năm tầng trên cùng được chú thích là *Khu nhà ở*, và bốn tầng dưới được chú thích *Tổng hành dinh*. Hai tầng phụ dưới mặt đất có vẻ để làm khu bảo dưỡng và mạng lưới đường hầm.

"Dựa trên ký ức của bố mẹ bà Julia về sức ảnh hưởng của vụ nổ," Ben nói, "thì những tầng ngay bên trên và bên dưới phòng thực hiện cú nhảy có thể đã bị phá hủy," Ben nói. "Có khả năng toàn bộ tòa nhà cũng đã bị san bằng."

Cậu ta nhấp chuột sang trang, và tôi trông thấy bản đồ của tầng bốn, có một "phòng thực hiện cú nhảy" ở vị trí trung tâm, chiếm khoảng một phần ba diện tích tầng. Một bức nhảy hình tròn và mười hai vòng tròn nhỏ xếp đều xung quanh.

"Đợi một chút," tôi thốt lên. "Phòng thực hiện cú nhảy ở trên tầng bốn ư? Vậy điểm ổn định sẽ, gì chứ - ở cách mặt đất chừng ba chục mét à? Cứ cho là mặt đất vẫn còn ở đó chứ không sụp xuống thêm mười hai mét tầng hầm. Vậy mọi người

có nghĩ di Prudence đã nhảy tới đó mà *vẫn sống sót* không?”

Một không khí im lặng bao trùm trong phút chốc, sau đó Ben lên tiếng, “Chúng ta phải cho là vậy, dựa trên những bằng chứng có được. Có khả năng cô ta chỉ... gặp may thôi.”

Tôi nhìn cậu ta chằm chằm rồi quay sang Julia.

“Cũng có khả năng,” ông Tilson nói thêm, “rằng cô ta đã bị thương, thậm chí có lẽ còn nghiêm trọng, nhưng được chăm sóc y tế.”

“Vậy thì mấy người nghĩ cơ hội hoàn thành nhiệm vụ của tôi sẽ thế nào nếu tôi cũng bị-thương-thậm-chí-có-lẽ-còn-nghiêm-trọng-chứ?”

Julia lắc đầu. “Điều đó sẽ không xảy ra đâu. Cháu sẽ di chuyển bằng đường không. Cháu có khoảng hai mươi giây trên không, đủ thời gian để hạ mình xuống mặt đất an toàn.”

“*Di chuyển bằng đường không?* Cái quái gì...?”

Ông Tilson và Bensen liếc nhìn nhau đầy lo lắng.

Trông Max cũng có chút do dự, nhưng Julia đang nhìn anh ta chằm chằm, vì thế anh ta gạt đầu. “Đó là đại tên lửa.”

Tôi liếc nhìn một lượt những gương mặt đang ngồi bên bàn, dựa trên những gì tôi đang thấy thì tất cả đều không tỏ vẻ khuyến khích chuyện đó một chút nào. Charlayne có vẻ là người duy nhất hứng thú, nhưng điều đấy không làm tôi ngạc nhiên. Chúng tôi đã từng cùng nhau tới một hội chợ mà ở đó có một trò gọi là Số không khổng lồ, có hình dáng như một chiếc bánh vòng lớn, rỗng bên trong, nơi mọi người ngồi xếp thành hàng dựa vào những tấm đệm dọc theo vách. Charlayne liều lĩnh đã hú hét và vịn vịn nhắc hông lên để chân cô có thể đứng đưa cách mặt sàn một mét. Tôi thì khác. Tôi phải nhắm nghiền mắt để ngăn thứ ánh sáng quay cuồng và những hình ảnh chớp tắt xung quanh. Thậm chí có nhắm mắt thì chiếc xúc xích tấm bột ngô và bánh rán tôi đã ăn vẫn chực trào ra cho đến khi vòng xoay kết thúc.

“Chắc mấy người đang đùa,” tôi nói. Bởi vì tôi thực sự hy vọng là họ *đang* đùa.

“Không đâu,” Charlayne nói. “Nó tuyệt lắm đấy. Một

tay ở dưới Mexico đã chế tạo ra nó. Trông Max giống Buzz Lightyear lắm khi anh ấy thử nó. Ờm, thì thiếu đôi cánh, nhưng vẫn...”

Bensen hơi mím môi, nhưng tôi không chắc liệu đó là bởi Charlayne nhắc tới Max hay bởi cậu ta nghi ngờ ưu điểm của giải pháp này. “Chúng chỉ là ba lô phản lực thôi. Ban đầu hơi khó xoay xở. Tính tới nay, Charlayne đã bay lên được ba lần.” Cậu ta nhìn sang cô. “Cô ấy đã tiếp đất rất mạnh lần đầu tiên, mặc dù có vẻ cô ấy đã quên mất chuyện đó. Max cũng thế. Chúng tôi sẽ cần tập luyện với cô ở nhà ông Tilson.”

“Anh đã thử sử dụng nó cùng lúc với chiếc chìa khóa bao giờ chưa, Max? Giữa lúc thực hiện cú nhảy xuyên thời gian ấy?”

“Chưa,” anh ta thú nhận. “Chưa từng. Chúng tôi đã nghĩ sẽ có thêm thời gian để giải quyết hết các vấn đề.”

“Chúng tôi đang nghiên cứu để cô có thể rảnh tay dùng chìa khóa,” ông Tilson nói. “Hiện tại cô vẫn cần cả hai tay để điều khiển cái ba lô phản lực này.”

“Nhưng mấy cái đó chỉ là vấn đề kỹ thuật thôi, phải không?” Julia hỏi và nhìn quanh những người khác. “Ông nói ông có người lo liệu việc đó mà.”

“Phải,” ông Tilson nói, có chút đề phòng. “Nhưng đúng như những gì Max lưu ý, kế hoạch đang bị đẩy nhanh tiến độ. Thêm vào đó việc cô khẳng khái đòi chúng ta giữ bí mật yếu tố du hành thời gian là điều không dễ dàng, chưa kể là toàn bộ vụ Thanh trừng. Tôi có thể tìm những nhà khoa học chống đối Cyrist, nhưng rất khó để giải thích tại sao việc cải tiến một cái ba lô phản lực lại là yếu tố tối cần thiết trong cuộc chiến chống bọn chúng.”

“Tôi không phản đối việc học điều khiển thứ này làm phương án dự phòng,” tôi nói, “nhưng chuẩn bị cho tôi bước vào tàn tích của tổng hành dinh CHRONOS mà không ngã gãy cổ là chưa đủ. Chúng ta không có thông tin gì về việc dì Prudence đã ở đó bao lâu. Làm thế nào dì lấy được những chiếc chìa khóa. Bằng cách nào hay thậm chí khi nào dì quay

về với lão Saul. Tôi không nghĩ mình sẽ gặp may với chuyện đi theo dì ấy nhiều ngày liền, nhất là khi địa điểm này sẽ rất... mới mẻ với tôi.”

“Vì thế nên cháu cần...” Julia mở miệng.

“Vâng. Tôi *biết*. Cần đọc kỹ file thông tin. Và tôi sẽ làm thế. Nhưng trừ phi tôi đã bỏ lỡ mục nào đó trong bản tóm tắt thú thật là hơi bị ngắn gọn kia, thì trong đó chẳng nói gì tới những chuyện xảy ra với dì Pru khi dì tới đó cả. Vỏ bọc của tôi sẽ không kéo dài được lâu, bất kể tôi đọc file tài liệu của bà bao nhiêu lần.” Tôi hít một hơi thật sâu, vì tôi thực sự không thích những gì mình sắp nói. “Giải pháp hiển nhiên, giải pháp duy nhất với bất cứ cơ hội thành công thực sự nào, là tìm ra dì Prudence trong đống đổ nát và ngăn dì ấy lấy được mấy chiếc chìa khóa. Ngăn dì ấy về với lão Saul. Tôi sẽ đưa dì ấy về nhà trước khi những chuyện này xảy ra. Dì ấy đã sử dụng chìa khóa để tới đó một cách tình cờ. Tôi sẽ chỉ cho dì ấy cách sử dụng nó để trở về nhà.”

“Và cháu sẽ làm thay đổi toàn bộ dòng thời gian, toàn bộ lịch sử, nếu cháu làm thế!” Julia nói. “Chưa kể đến việc cháu có thể tự xóa bỏ chính mình trong quá trình đó, cùng với Max và cả ta nữa.”

“Tôi biết. Đặc biệt tôi không thích phần tự-xóa-bỏ-chính-mình chút nào. Tôi đoán là bà cũng chẳng quan tâm tới phần tôi-xóa-bỏ-bà, nhưng nếu đó là cái giá phải trả để ngăn vụ Thanh trừng và xóa sổ Quốc tế Cyrist thì...”

Mắt Julia mở to ngạc nhiên. “Tại sao cháu cho rằng hai mục tiêu ấy liên quan tới nhau? Đúng là phải ngăn chặn vụ Thanh trừng. Nhưng ta không có ý định xóa sổ Quốc tế Cyrist. Không ai trong chúng ta muốn vậy.”

Tôi há hốc mồm. Tôi nhìn quanh bàn và thấy cả Charlayne, Ben và Max rõ ràng đều đồng ý với bà ta. Tuy nhiên trong ánh mắt ông Tilson lại có chút lưỡng lự, vì thế tôi nhìn đáp lại ông trong chốc lát với hy vọng có thêm chút ủng hộ.

“Thực sự thì tôi hoàn toàn ổn với điều đó,” ông Tilson miễn cưỡng nói, nhìn sang Julia vẻ xin lỗi. “Cô biết quan điểm

của tôi về các tổ chức tôn giáo nói chung và Cyrist nói riêng ngay từ những ngày đầu tiên mà. Tôi không phiền gì nếu được nhìn một thế giới không có sự ảnh hưởng của chúng đâu.”

“Nhưng ông đã làm việc với chúng tôi hai mươi năm rồi, Harvey! Tôi cứ tưởng thành kiến của ông về chuyện đó đã biến mất rồi chứ.”

Ông Tilson đỏ mặt và trông như thể sắp giận dữ dổ lại - có khả năng giống với những gì ông ấy nói ở bữa tiệc nướng ngoài trời, về việc nếu niềm tin dựa trên bằng chứng xác thực thì đó không phải là thành kiến. Nhưng thay vào đó, ông ấy nhìn xuống bàn trong giây lát rồi hít một hơi thật sâu trước khi lên tiếng đáp lại.

Cuối cùng khi đã ngẩng lên lại, ông ấy lần lượt dừng ánh mắt trên từng khuôn mặt trong lúc nói. “Có rất nhiều, rất nhiều người tốt trong hội Cyrist, đặc biệt là hội Cyrist Mới. Tôi hết sức tôn trọng những cá nhân đó, bao gồm cả những người đang ngồi ở bàn này. Thậm chí tôi rất thoải mái khi thừa nhận rằng Quốc tế Cyrist đã làm rất nhiều điều tốt đẹp cho thế giới. Điều ấy cũng có ở hầu hết các tôn giáo lớn khác, tôi dám cá vậy. Nhưng tôi không tin những điều tốt họ làm lấn át được những mối hại họ đã gây ra qua nhiều thế kỷ. Tôi sẽ chỉ nói vậy thôi, vì tôi không nghĩ mình phải biện hộ cho quan điểm tôn giáo của mình, hay phải nói là quan điểm phi tôn giáo của mình, trước bất kỳ ai trong các vị. Tôi rất sẵn lòng làm việc cùng mọi đồng minh mình có được để ngăn cản vụ Thanh trừng này. Nhưng tôi không phải chấp nhận quan điểm tôn giáo của các vị để thực hiện điều đó.”

Ông ấy chỉnh chiếc kính gọng thép của mình ngay ngắn trên sống mũi rồi quay sang tôi. “Như tôi đã nói, Kate ạ, tôi đã đồng ý thỏa hiệp ở điểm này vì lợi ích lớn hơn. Bố mẹ Julia đã tốn chút thời gian để thuyết phục tôi nhưng tôi mừng là mình đã nghe họ. Tôi nghĩ tốt nhất chúng ta nên tập trung vào vụ Thanh trừng, còn lại thì hãy để lịch sử tự quyết định số mệnh của chủ nghĩa Cyrist.”

Tôi quay sang Charlayne. “Lúc trước cậu đã nhắc tới

‘Cyrist Mới’ nhĩ. Ông Tilson cũng vừa mới nhắc tới nó xong. Vậy thì chính xác nó nghĩa là gì thế?”

“Ờm thì, tất cả bọn tớ đều là người Cyrist. Nhưng cậu có một Cyrist chính thống đã được công nhận từ lâu - khoảng từ thế kỷ mười lăm. Cyrist Mới là một nhánh bắt đầu từ những năm 1950, vì vậy chúng tớ thực sự khá non trẻ. Cyrist chính thống tập trung vào hai cuốn *Sách Tiên tri* và *Sách Cyrus*. Còn chúng tớ chủ yếu tập trung vào *Sách Cyrus*. Nếu cậu dành thời gian đọc thì sẽ thấy có rất nhiều lẽ phải trong đó. Chúng tớ không đánh thuế thập phân, nhưng nó vẫn được khuyến khích. Thêm vào đó chúng tớ cũng bỏ đi vài điều ngớ ngẩn, như hôn nhân sắp đặt hay không quan hệ tình dục trước năm bốn mươi tuổi.”

“Là hai mươi tuổi, không phải bốn mươi,” Julia lạnh nhạt sửa lại. “Tuy nhiên, nếu bỏ qua chi tiết cường điệu đó, thì Charlayne vừa tóm tắt chính xác những điểm khác biệt.”

“Tớ phần nào bị mắc kẹt giữa hai bên,” Charlayne nói với nụ cười bên lề, nhưng có vẻ hài lòng vì câu khen ngợi nửa vời của Julia. “Bố tớ theo phe Chính thống. Mẹ tớ theo phe Mới. Tớ theo mẹ, và hai trong ba anh trai tớ cũng vậy. Anh trai còn lại thì theo bố với nhà thờ của ông.”

Julia gật đầu. “Chính thức thì ta và Max theo phe Chính thống, mặc dù đó chỉ là vẻ bề ngoài. Quốc tế Cyrist chấp nhận sự phát triển đó có thể yêu cầu một mức độ thỏa hiệp nhất định, vậy nên thay vì loại bỏ những người tìm kiếm một hình thức thờ phụng... thoải mái hơn, thì họ vẫn được phép tiếp tục như một nhóm phụ. Nhờ vậy mà Đạo quân thứ năm có một vỏ bọc ngon lành, nhất là khi ta được chỉ định làm người đứng đầu của Tổ chức Đồng minh Đa tín ngưỡng, đó là - hay phải nói đó từng là - những hoạt động hợp tác giữa phe Mới và phe Chính thống cũng như giữa Cyrist và Cơ Đốc giáo, Hồi giáo, Phật giáo và vân vân.”

“Thế bố mẹ bà thì sao?” tôi hỏi. “Delia và Abel có muốn Cyrist tiếp tục tồn tại không?”

“Họ tới đền thờ vài ngày mỗi tuần.”

“Đó không phải câu trả lời cho câu hỏi của tôi.”

“Bởi vì câu trả lời không quan trọng. Họ mất rồi. Dù họ còn sống đi nữa, thì cháu vẫn đang làm việc với ta. Mục tiêu của ta khi kết thúc chuyện này là có càng ít thay đổi tới dòng thời gian càng tốt. Phá hủy những chiếc chìa khóa, vứt bỏ phần lớn những phép màu, những thứ mà tất cả chúng ta vốn đã biết là giả dối. Vứt bỏ *Sách Tiên tri*. Giữ lại *Sách Cyrus*. Kết quả chúng ta có sẽ gần với phe Mới hơn là phe Cũ, và không có vụ Thanh trừng. Tất cả chúng ta vẫn sẽ tồn tại, và khả năng cao là sẽ vẫn nhận ra thế giới mình đang sống.”

“Nhưng *Sách Cy...*” Tôi định nói *Sách Cyrus* cũng nhằm nhĩ y như *Sách Tiên tri*. Nó gần như là cuốn đạo văn tổng hợp những lời sáo rỗng từ các cuốn sách phát triển bản thân và văn bản tôn giáo khác trên đời, và nó hoàn toàn không nên tồn tại.

Nhưng về mặt ông Tilson gần như đang hét vào mặt tôi bảo tôi kìm cái câu nhận xét ấy lại, nên tôi chuyển chủ đề. “Được rồi. Nếu tôi không thể ngăn dì Prudence nhập hội với lão Saul, vậy thì chúng ta cần phải biết thêm thông tin về những gì đã xảy ra với dì ấy khi đáp xuống năm 2035 *trước khi* chúng ta thực hiện cú nhảy này.”

Max khịt mũi. “Cô định tìm ra điều đó bằng cách nào? Cứ tới chỗ cô ta rồi hỏi à?”

“Có thể.” Cảm giác do dự trong tôi hiện hẳn ra ngoài lời nói, vì có rất nhiều khả năng chuyện này có thể trở thành thảm họa. “Có thể được nếu tôi tìm thấy dì Pru trẻ, trước khi chúng khiến tâm trí dì ấy trở nên mù mẫm. Kiernan bảo từng có một giai đoạn dì phản kháng, một giai đoạn dì ghét lão Saul. Nếu tôi có thể nói chuyện với dì ấy vào thời điểm đó, trước khi...”

“Dựa trên những gì ta thấy và nghe được,” Julia nói tiếp, “cô ta ghét Saul gần như cả cuộc đời. Nhưng như ta đã nói trước đó, bất kỳ thông tin nào cháu lấy được từ Kiernan Dunne đều đáng ngờ. Ta cũng đã nói điều tương tự trước khi con trai ta qua đời, bất kể mẹ ta tin tưởng điều gì. Cháu đã bỏ qua lời cảnh báo của ta về chuyện tới Luân Đôn, nhưng cháu

cần nghiêm túc xem xét lại lời khuyên của ta về Kiernan. Nếu không cháu sẽ đẩy toàn bộ kế hoạch của chúng ta vào nguy hiểm.”

“Thế còn chiếc chìa khóa của Houdini thì sao? Tôi với Kiernan vốn đang làm vụ đó.”

“Cháu biết chắc chắn Houdini có một chiếc chìa khóa sao?”

Tôi nghĩ chuyện thú nhận mình đã nhìn thấy chiếc chìa khóa có lẽ là một ý tồi, vì nó đại khái cũng khẳng định rằng tôi đã gặp Kiernan. Tôi không muốn kéo thêm một đồng rắc rối ngay lúc này.

“Kate-kia, tôi ở dòng thời gian trước ấy? Cô ấy chắc chắn.”

“Hãy tập trung vào việc lấy những chiếc chìa khóa ở tổng hành dinh CHRONOS. Một khi chúng ta phá hủy được những chiếc đó, ta nghĩ có khả năng lớn là Houdini sẽ không có cả chiếc chìa khóa lẫn sự nghiệp. Rồi mọi người sẽ hỏi ‘Houdini nào cơ?’ ” Rõ ràng Julia rất hài lòng với câu đùa nhạt nhẽo của mình, bà ta liếc quanh bàn một lượt để chắc rằng mọi người hưởng ứng.

Cả Charlayne và Max đều lén cười khúc khích. Ben thậm chí còn hơi nhếch nhẹ môi. Hình như chỉ có mỗi tôi và ông Tilson là những người duy nhất trong phòng không phải bọn xu nịnh toàn tập.

Nhưng tôi có cảm giác lạ lùng là phải bảo vệ Houdini, người không có mặt ở đây để bảo vệ danh tiếng của mình từ nhóm những kẻ thách thức mới mẻ này. “Ông ấy có một chiếc chìa khóa CHRONOS, nhưng tôi không tin là ông ấy cần nó. Houdini đã có sự nghiệp trước cả lần thời gian dịch chuyển. Thậm chí trước cả khi Quốc tế Cyrist tồn tại.”

Những lời đó làm nụ cười tự mãn trên gương mặt Julia bay biến. “Làm sao cháu biết chính xác điều đấy?”

“Tôi đã đọc được nó trong một cuốn sách của bà Katherine. Cuốn sách được bảo vệ bởi một chiếc chìa khóa CHRONOS.”

Julia nhú mày. “Ta không biết bà Katherine lại là một thủ thư đầy nhiệt huyết như thế đấy. Cứ phải theo dấu những dòng thời gian quá khác biệt với dòng thời gian của chúng ta để làm gì cơ chứ?”

“Đó là... lịch sử,” tôi trả lời.

“Giờ thì không phải nữa rồi. Và dù thế nào đi nữa, cháu cũng sẽ không giải quyết bí ẩn Houdini có đang sở hữu một chiếc chìa khóa hay không. Chúng ta còn có việc quan trọng hơn phải làm.”

Thành thật mà nói, tôi có thể sẽ đợi và kết thúc chuyện với Houdini ngay khi những việc khác được giải quyết. Nhưng tôi không thể rũ bỏ cảm giác rằng chiếc chìa khóa của ông ấy rất quan trọng.

Tôi nở nụ cười chớp nhoáng với Julia và có vẻ bà ta thừa nhận đó là sự đồng ý. Tôi sẽ tránh đưa ra những lời hứa mà không biết mình có thể giữ được hay không.

* * *

BOGART, GEORGIA

Ngày 15 tháng Chín năm 1911, 11:45 đêm

Khoảnh khắc nhập chuỗi tọa độ vào chiếc chìa khóa, tôi chợt nhận ra tầm quan trọng của cái ngày này. Khi suy đoán những ngày đặc biệt với lão Saul mà lão có thể chọn để tiến hành vụ Thanh trừng, bà ta đã quên mất một ngày rất quan trọng - ngày 15 tháng Chín, ngày kỷ niệm cuộc thử nghiệm thành công tại làng Sáu Cầu.

Căn nhà nhỏ của Kiernan tối thui và hoàn toàn yên tĩnh khi tôi chớp mắt xuất hiện, chỉ có tiếng dế, hoặc là ếch, tạo thành một bản hợp xướng râm ran ngoài kia. Âm thanh này làm tôi nhớ tới cái máy nhỏ mẹ tôi hay sử dụng khi bà bị mất ngủ. Có vẻ đây là tạp âm tự nhiên.

Cuộc họp tại trụ sở Đạo quân thứ năm vừa kết thúc cách đây một tiếng, nhưng tôi phải nhảy tới tương lai gặp Julia vào

cuối ngày để bà ta có thể đưa tôi bộ dụng cụ lấy máu tôi đang cầm. Rõ ràng đó không phải là thứ mà bạn có thể lấy được trên kệ hiệu thuốc, đồng nghĩa với việc Julia đã phải liên hệ với một tay bác sĩ nào đó bà ta có quen biết.

Thật may, bộ dụng cụ này có hai cánh nhỏ ở hai bên mũi kim nên dễ cầm hơn những cái tôi từng thấy. Dầu vậy, tôi vẫn không muốn xuất hiện lúc nửa đêm và chọc kim vào người một cô gái vừa trải qua sang chấn tâm lý mà chưa thực hành trước. Tôi đã định tự chọc vào cánh tay mình, nhưng Julia nghĩ đó là một ý tồi và yêu cầu Max làm gối cầm kim thay thế.

Nếu trước đây Max không ghét tôi, thì giờ anh ta chắc chắn ghét. Khi tôi cuối cùng cũng đâm trúng tĩnh mạch và trích được mẫu máu, anh ta vùng ra đầy giận dữ. Tôi thì muốn tập thêm vài lần nữa, nhưng cánh tay anh ta đã gấn bốn cái bằng cá nhân, và liếc nhìn mặt anh ta tôi hiểu rằng mình đừng được voi đòi tiên.

Trước khi thực hiện cú nhảy tới chỗ Kiernan, tôi đã kiểm tra kỹ chiếc chìa khóa để tìm một thời điểm cả hai người họ đều đang ngủ. Martha ngồi cuộn tròn như một trái bóng nhỏ ủ rũ trên sofa gần như cả buổi tối, mặc bộ đồ đi xe đạp với chiếc váy xẻ tà kỳ quặc mà tôi đã mặc lần đầu chúng tôi ghé thăm làng của cô ấy. Kiernan đã thử thuyết phục cô ấy ăn chút gì đó và cố gắng hết sức để an ủi, nhưng cảm giác khuây khỏa đâu dễ đến với một cô gái mười lăm tuổi vừa chứng kiến toàn bộ gia đình mình bị thảm sát và bản thân thì thoát chết trong gang tấc. Đã có lúc, Martha sụp xuống. Kiernan đỡ đầu cô ấy dựa vào vai anh, chỉ biết vỗ lưng cô ấy và trông thật bất lực.

Cuối cùng anh cũng thuyết phục được cô ấy ăn một cái bánh mì kẹp và uống một cốc nhỏ gì đấy. Tôi không đọc được nhãn, nhưng tôi khá chắc đó là rượu, bởi chính Kiernan cũng đã uống một ly thậm chí còn to hơn khi Martha đã nằm xuống trong phòng khách. Và rồi hơn một giờ đồng hồ sau, anh lên tầng gác mái nơi anh thường ngủ.

Tôi rất ghét phải đánh thức họ. Giấc ngủ đầu dễ dàng có được. Lần đầu nhắm mắt sau chuyến đi tới làng Sáu Cầu

của chúng tôi, tâm trí tôi đã tua lại những thước phim dồn dập - thi thể la liệt trên ghế nhà thờ, lão Saul kéo lê Martha qua ngưỡng cửa, nụ cười mãn nguyện bệnh hoạn trên gương mặt lão. Dù kiệt sức, nhưng đã mất rất lâu tôi mới có thể đi vào giấc ngủ.

Tuy nhiên tôi không thể không đánh thức họ, vì thế tôi vớ lấy cái chai ở trên bàn ngay khi tôi đáp xuống căn nhà nhỏ. Đó là một chai whiskey - cụ thể là Old Grand-Dad - và nó còn khoảng hai phần ba. Tôi kẹp nó dưới cánh tay và rón rén bước lên thang, dùng ánh sáng soi đường từ chiếc chìa khóa CHRONOS để trèo lên gác mái. Kiernan đang nằm sấp, người vắt ngang giường, cởi trần, cái khăn trải giường quấn quanh người anh thành một đồng lõa xộn. Cánh tay trái của anh không tì vết, cái sẹo xấu xí kia vẫn còn ở tương lai. Dù tôi muốn cảnh báo anh lắm, nhưng Julia cũng đã nhấn mạnh rằng tôi không thể làm bất cứ điều gì để thay đổi con đường anh đã chọn vì tôi không tài nào biết được nó có thể tác động ra sao tới cả hai chúng tôi hay Đạo quân thứ năm.

Thực tế, Julia không muốn tôi nói chuyện với anh một chút nào. Nếu Martha đã yên giấc, tôi sẽ lẻn vào phòng của cô ấy giống ma cà rồng và trộm của cô ấy ít máu mà không để Kiernan hay biết. Thế nhưng tôi biết Kiernan có giấu một khẩu súng dưới đệm. Anh có thể bắn trước rồi hỏi sau nếu thấy có ai đó lảng vảng quanh căn nhà, đặc biệt nếu nghe thấy tiếng hét của Martha. Và nếu có ai đó biết tìm di Prudence - trẻ và còn tỉnh táo - ở đâu và khi nào thì người đó chính là Kiernan.

Tôi quỳ xuống cạnh giường và hích vào vai anh. "Kiernan, em Kate đây."

"Um." Anh nhướn cười, mắt vẫn nhắm nghiền, vòng tay qua eo tôi rồi kéo tôi về phía mình. "Kate. Nhớ em quá."

"Không, Kiernan." Tôi rút tay anh ra - nhẹ nhàng nhưng đủ khiến anh mở mắt. "Em có chuyện cần nói với anh."

Anh chống khuỷu tay nhắc người dậy, thở hắt ra một hơi có thể khẳng định suy đoán của tôi về món rượu whiskey kể cả khi tôi không thấy cái chai. Nhưng anh đã trải qua một

ngày như thế, nên tôi không trách anh được.

“Chuyện gì không thể đợi tới sáng chứ?” Dù vậy anh không có vẻ gì là giận dữ, mà còn trao tôi nụ cười tươi quen thuộc, có hơi chệnh choáng. Nó gọi tôi nhớ lại hình ảnh anh ngồi trên chiếc ghế ở Eastbourne đêm qua, mắt nhìn xa xăm ra phía biển. Và nụ cười hời hợt khi anh rút cuộc cũng quay sang chào tôi.

Chắc chắn vẻ mặt của tôi đã thay đổi khi nhớ lại hình ảnh đó, vì Kiernan cau mày nói, “Có chuyện gì thế?”

Tôi lắc đầu. “Không có gì. Em chỉ... em phải lấy mẫu máu của Martha. Họ cần nó... để tạo ra vắc xin. À, và cả bức ảnh từ tờ báo đó, để họ có thể xem hậu quả.”

“Vậy là em đã tìm được ai đó?”

“Vâng,” tôi trả lời, và quyết định nói rõ chi tiết hơn. “Mẫu vật cần phải lấy trong vòng bốn mươi tám tiếng đồng hồ, mà em không chắc lão Saul đưa thứ đó vào người cô ấy lúc nào.”

“Giá mà em tới trước khi Martha ngủ.” Kiernan vừa nói vừa cúi xuống gầm giường và lôi ra hộp giày. Bài báo với bức ảnh vụ việc nằm trên cùng. “Cô ấy thực sự bị chấn động vì chuyện này, và giờ cô ấy lại phải...” Anh định đu chân qua thành giường, nhưng tôi giữ anh lại.

“Em sẽ lấy mẫu trong một phút nữa, nhưng anh nên ở trên giường thì hơn. Em tới lúc anh đang ngủ vì em phải hỏi vài câu.”

Tôi nhận ra có chút gì đó lóe lên trong ánh mắt anh. “Ồ. Em tới từ... sau này.”

“Vâng. Anh nhớ càng ít chuyện em ở đây càng tốt. Cho cả hai chúng ta.” Tôi cầm cái chai Old Grand-Dad lên và đưa nó cho anh. “Em rất tiếc.”

“Anh cũng vậy. Sáng mai anh sẽ đau đầu khủng khiếp cho xem.” Anh mở nắp chai và tu một hơi. Một cơn run mình chạy khắp cơ thể anh, rồi anh cất tiếng hỏi, “Em cần biết điều gì?”

“Thời gian và địa điểm em có thể tìm thấy di Pru một mình. Một di Pru trẻ, hồi di giận lão Saul ấy.”

“Tại sao...”

“Kiernan, anh biết càng ít càng tốt. Anh luôn nói em phải tin tưởng anh và làm theo những gì anh bảo, và em đã làm đúng như vậy...”

Anh khịt mũi. “Chỉ khi hợp ý em thôi.”

“Được rồi, nhưng em vẫn sẽ làm theo nếu việc đó có vẻ quan trọng. Và đây là một việc thực sự, thực sự quan trọng. Em đang nghĩ có lẽ là Hội nghị ở Seneca Falls chẳng? Đó là thời điểm di ấy thay đổi tài liệu - cái mà bà Katherine nhận ra - bằng cách thêm vào chữ ký của di ấy.”

“Pru không có ở đó. Bọn mình đã thử làm vậy trước rồi, trong một dòng thời gian khác.”

“Nhưng... tên di ấy có trong tài liệu mà. Biết đâu...”

“Anh không tới hội nghị đó cùng em - xin lỗi, với Kate của anh - nhưng anh nhớ rất rõ chuyến đi đó. Bọn anh đã dành chút thời gian trong căn nhà nhỏ ở hồ Finger gần đấy. Kate đã không tìm được Pru trong buổi họp ấy. Cô ấy nghĩ có thể Pru còn không tới. Chỉ đút lót cho người in tài liệu để thêm tên mình vào thôi.”

Anh nhấp một ngụm nữa. “Victoria Woodhull. Pru làm việc cho các chiến dịch tranh cử tổng thống của bà ấy.”

“Em đã nghe tên bà ấy rồi. Liên quan gì đó tới ‘tự do yêu đương’, vậy chắc phải vào khoảng những năm sáu mươi hoặc bảy mươi, đúng không?”

“Ừ. Năm 1872.”

Tôi đang nghĩ tới năm 1972 hơn. Phụ nữ thậm chí còn không có quyền bầu cử năm 1872, vậy làm sao lại có người ra tranh cử tổng thống chứ? Nghĩ thế nhưng tôi chỉ gật đầu. Kéo anh đi xa khỏi chủ đề chỉ làm anh thức lâu hơn thôi.

“Kế hoạch dự phòng của Kate là giắt lấy chiếc chìa khóa của Pru vào năm 1872,” anh nói tiếp, “nếu cô ấy không thể dụ Pru quay về thời điểm của mẹ em. Woodhull đã có bài phát biểu quan trọng ở New York. Có thể Pru đã tới đây. Lúc cô ấy tầm tuổi em bây giờ, ngay sau khi cô ấy vừa sinh em bé. Simon từng nhắc tới chuyện này một lần. Nói rằng Pru đã phát rồ vì việc gì đó lão Saul làm và biến mất trong vài ngày, nhưng Pru

nói rằng cô ấy ở đấy lâu hơn thế nhiều.”

“Hồi đó di ấy có biết anh và Kate của anh không?”

“Không... trực tiếp. Pru và anh chưa từng làm việc cùng nhau cho tới khi cô ấy mười tám, gần mười chín tuổi. Nhưng có thể Pru trưởng thành đã kể cho cô ấy điều gì đó về chuyện này. Dù sao thì, nếu Pru không có mặt ở buổi diễn thuyết, anh vẫn *biết* cô ấy đã có mặt lúc Woodhull bị bắt giam vì bài báo về Beecher. Nó cũng suýt khiến cô ấy phải vào tù.”

“Em không hiểu gì cả, anh à. Ai là Beecher?”

“Henry Ward Beecher.” Nhấp thêm một ngụm nữa từ cái chai. “Ông ấy là một nhà thuyết giáo. Ơ, nghe vẫn nhĩ⁽¹⁾.”

Chà, không cần phải hỏi rượu đã ngấm hay chưa nữa rồi.

“Và rồi...” tôi ra hiệu cho anh nói tiếp.

“Beecher đã lên tiếng chống đối bài phát biểu tự do yêu đương của Woodhull, nhưng ông ta lại đang lãng nhãng với một phụ nữ có gia đình. Woodhull gọi ông ta là kẻ đạo đức giả, và bị bắt với cáo buộc đã đăng tin có nội dung tục tĩu. Tốn không ít giấy mực.”

Anh đưa lại cho tôi cái chai, còn khoảng một phần tư.

“Uống thêm chút nào thứ này nữa, anh sẽ toang mất.”

Tôi phải bật cười, tự hỏi anh nhặt được cái từ lóng ấy ở thời nào.

“Em xem thử có bắt Martha uống thêm chút nữa được không. Giúp cô ấy ngủ.” Anh gục xuống cái gối của mình. “Và xin đừng cần nhần anh chuyện chuốc rượu người vị thành niên. Thuốc ngủ năm 1905 có vài thành phần kinh lăm. Rượu có khi an toàn hơn.”

“Kiernan - nếu lần tới anh gặp em, đừng nhắc tới chuyện này. Thêm nữa, anh không thể đi theo em như lần anh làm ở Úc được. Thật sự, thật sự không được nhé.”

“Được rồi.”

Lần trước anh cũng nói được rồi và rốt cuộc vẫn đi giết con cá sấu với quyết tâm sai lầm là làm thế sẽ bảo vệ tôi, vậy

1. Nguyên văn là *preacher*, đọc vẫn với Beecher.

nên tôi thúc vào vai anh. “Không, Kiernan. Không có *được* rồi. Anh phải *hứa* với em.”

“Anh hứa.” Với đôi mắt khép hờ, anh vươn tay ra tóm lấy áo phong của tôi và kéo tôi về phía anh. “*Mo ghrá thú.*”

Nụ hôn đượm mùi rượu mạnh của Kiernan nửa vương trên má nửa vương trên môi tôi, nhưng tôi vẫn cảm thấy nổi xao động y như bao lần khác, kèm theo là mặc cảm tội lỗi tràn ngập. Tôi khẽ đẩy anh nằm lại xuống gối và đặt một nụ hôn lên trán anh, gần vết sẹo đã sắp lành.

Một nụ cười ngái ngủ nở rộng trên mặt anh. “Ngủ ngon nhé, Katie.”

∞ CHƯƠNG 10 ∞

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 11 tháng Chín, 1:35 chiều

Chú Connor đang ngồi trước máy tính thì tôi chớp mắt xuất hiện. Chú ấy đang nheo mắt, nhưng tôi không biết đó là do những gì chú đang đọc hay sự thật là chú phải đeo kính khi đọc rồi.

Chú liếc sang khi thấy tôi ngồi xuống. “Mọi chuyện với ông Tilson ổn chứ?”

Dù chú Connor chắc chắn những thiết bị chú cài đặt sẽ bảo vệ ngôi nhà khỏi bất kỳ món nghe lén nào, tôi vẫn thấy lo lắng khi nói chuyện trong nhà. Tuy nhiên, chú nói đúng - chúng tôi không thể cứ cuốc bộ ngoài sân mỗi lần cần thảo luận chuyện gì đó, và tôi cũng phải thừa nhận là chú rành đồ điện tử hơn tôi nhiều.

Dù vậy, tôi vẫn thì thầm. “Vâng. Hẳn đã có ai đó ấn định trước ngày giờ. Ông Tilson đã đợi sẵn trước cửa. Cháu chỉ giao cho ông ấy các mẫu vật và bài báo rồi quay về.”

Tôi bỏ qua việc mình trừ trừ giữ lại cái hộp trữ đông hết một lúc rồi mới chịu buông ra. Ông Tilson nhìn tôi vẻ thông cảm, vì vậy tôi nghĩ là ông hiểu lý do tôi hơi lo ngại chuyện bàn giao một loại vi rút chết người cho người mà tôi gần như chẳng quen biết. Tôi phải nhắc bản thân rằng bố và ông của Trey đã biết ông Tilson hàng thập kỷ và rất quý trọng ông, đồng thời tự nhắc mình nhớ rằng ở một dòng thời gian hơi

khác cái này một chút, một phiên bản già hơn của người đàn ông đứng trước mặt tôi đây đã gọi Cyrist là “bạn ký sinh xâm hình hoa sen”. Tôi chỉ mong rằng ông Tilson và đồng nghiệp ở MIT thực sự có thể tạo ra một loại vắc xin dựa trên mẫu máu và mẫu nước trong cái hộp đó. Dù có vẻ họ cũng đã tạo ra được rồi, dựa trên những gì ông Tilson nói trong cuộc họp.

Martha gần như còn không mở mắt. Tôi thì muốn nghĩ đây là nhờ kỹ năng lấy máu mới khám phá được của mình, nhưng có vẻ phần chính là do liều bourbon mà Kiernan đã cho cô uống trước đó cộng với dư âm của cú sốc vừa qua. Cô ngủ gật vài lần trong lúc tôi nói chuyện và hơi nhắm mắt khi kim tiêm chọc vào da, nhưng cô ngủ trở lại trước cả khi tôi dán miếng băng cá nhân vào cánh tay cô.

“Có chút may mắn nào chỗ Woodhull không ạ?” tôi hỏi.

Chú Connor đang đọc phiên bản số hóa của *Harper's Weekly* ngày 17 tháng Hai năm 1872. Điểm nhấn của trang báo là một bức tranh biếm họa có tiêu đề “Cút đi, quỷ cái!” Ở mặt trước là một người phụ nữ - tôi đoán đó là Victoria Woodhull - với sừng mọc trên đầu và đôi cánh dơi gắn sau lưng. Trong tay bà ta là một xấp giấy: *Được cứu rồi nhờ tự do yêu đương*. Một người phụ nữ khác đang lê bước trên một địa hình đầy đá ở phía sau, địu mấy đứa con và một gã say rượu trên lưng, khẳng định rằng cô ta thà bị cùm kẹp vào một cuộc hôn nhân cực kỳ tồi tệ còn hơn đi theo con đường của Woodhull.

Chú ấy dụi mắt, “Vấn đề không phải là thiếu thông tin. Chính xác là ngược lại. Chú ước gì cháu đã hỏi Kiernan xem đó là bài phát biểu nào. Người phụ nữ này có quá nhiều bài phát biểu. Ngoài những gì bà ta đăng báo, phần lớn thu nhập của bà ta tới từ việc phát biểu trước công chúng. Phán đoán hợp lý nhất của chú á? Ông cố chú nói tới bài phát biểu nhậm chức của bà ta tại hội nghị Đảng Bình quyền vào ngày 11 tháng Năm. Nhưng đó cũng có thể là bài phát biểu vào tháng Chín, khởi nguồn cho toàn bộ vụ lùm xùm về Beecher, hay bài phát biểu với Hội Duy linh. Cháu có thể quay lại và hỏi ông cố chú để xác minh được không?”

“Đó không phải là ý hay đâu ạ. Anh ấy còn không chắc dì Prudence có ở đó để nghe bài phát biểu hay không, vậy nên hãy tập trung vào vụ bắt giữ đi chú.”

“Lại nữa,” chú ấy nói cộc lốc, “vụ bắt giữ nào?”

“Chà.”

Chú Connor gõ gì đó, và một bức ảnh của một người đàn ông mập mạp, hói đầu với hàng ria rậm hiện lên. “Đợi chút, đó chính là ông ta lúc già hơn,” chú lầm bầm. Thêm một vài cú nhấp chuột sau đấy, và rồi chú nhấp vào bức ảnh một người đàn ông mảnh khảnh có hàng ria mép mỏng.

“Tấm này gần với Anthony Comstock vào năm 1872 hơn này. Đây chỉ là ảnh chụp mặt, nên cháu không phải thấy cả người tên khốn cứng nhắc đó. Suốt tháng Mười một năm đó, cứ vài ngày, hắn ta lại lôi Victoria và em gái của bà ta vào tù. Ngay khi luật sư của bà ta đưa được họ ra ngoài, hắn ta lại tìm một lý do nào đấy để kéo họ trở lại.”

“Hắn ta có phải cảnh sát trưởng hay gì đó không?”

“Không. Điều kỳ lạ là hắn ta không có bất cứ thẩm quyền thực sự nào, nhưng ai cũng cư xử như thể hắn ta có quyền vậy. Hắn ta đã lợi dụng vụ Woodhull để lôi kéo sự chú ý của cả nước và cuối cùng xí được một ghế làm thanh tra bưu chính, và hắn dành bốn mươi năm kế tiếp triệt hết những tài liệu được cho là khiêu dâm. Vụ đó kinh khủng đến mức cả các trường y cũng không thể gửi sách giáo khoa về giải phẫu qua bưu điện.”

“Vậy Woodhull vô tội chứ ạ?”

“Ừ thì... Woodhull và em gái bà ta cũng không phải thiên thần gì. Bọn họ rõ ràng không từ những chuyện như tống tiền. Hay bịa đặt. Nhưng Comstock cứ giam giữ họ vì vụ cáo buộc Beecher ngoại tình với bà Elizabeth. Tilton cũng gửi kèm một bài viết khác có sử dụng từ *trinh tiết*.”

Bà Katherine bước vào, với một chiếc váy đang vắt trên cánh tay. Trông nó giống cái váy xanh xám tôi mặc tại buổi trình diễn của Houdini, nhưng bà đã chỉnh sửa nó một chút. “Cáo buộc về nội dung tục tĩu chỉ là một cái cớ để gạt

Woodhull ra,” bà nói. “Bà đã có hai tháng nghiên cứu về vụ kiện tụng giữa Beecher và Tilton trước khi bọn họ ghép cặp bà với Saul. Người của Beecher đứng đằng sau những vụ bắt bớ. Bà không nghĩ bọn họ đã mua chuộc Comstock - hẳn ta là một người rất cầu nệ phép tắc nên có lẽ sẽ không chấp nhận hối lộ - nhưng thật buồn cười khi những khiếu nại về Woodhull và nhóm của bà ta bốc hơi sạch sẽ ngay khi nhà thờ của Beecher ra quyết định những cáo buộc chống lại ông ta cần được xem xét kỹ hơn.”

“Vậy là Beecher và bà Tilton kia kiện Woodhull vì tội xuyên tạc ạ?” Tôi hỏi. “Hay gọi là vu khống nhỉ?”

“Xuyên tạc,” chú Connor đáp, “bởi bà ta đã đăng chuyện đó trên báo. Nhưng không. Beecher và Tilton chưa bao giờ kiện Woodhull. Vụ này do Theodore Tilton, chồng của Elizabeth, bới ra để chống lại Beecher. Đây là chuyện của một vài năm sau bài báo đó. Theodore - kẻ trùng hợp làm sao lại ăn nằm với Victoria Woodhull vào quãng thời gian Beecher lảng nhãng với Elizabeth - đã quyết rằng có thể Beecher thực sự đã gây tổn hại tới ông ta bằng việc có quan hệ với vợ ông ta. Vì thế ông ta kiện Beecher vì tội chia rẽ tình cảm.”

“Tại sao ông ta lại kiện Beecher trong khi ông ta cũng ngoại tình chứ? Bà có chắc đây không phải là cốt truyện trong phim *Những tháng ngày trong đời* chứ?”

“Thời đó rất khác mà,” bà Katherine nói, và ngồi xuống cạnh chú Connor. “Các ông chồng thường xuyên ngoại tình và không bị trừng phạt. Nhưng các bà vợ thì không được như thế. Ly hôn là một chuyện xấu xa, đặc biệt đối với phụ nữ, chưa nói đó còn là một rủi ro to lớn. Ở hầu hết các bang, phụ nữ sẽ bị mất hết quyền với tài sản hôn nhân và con của mình. Đó là nội dung chủ yếu trong cuộc đấu tranh của Woodhull. Đề xuất của bà ấy về ‘tự do yêu đương’ không phải nói tới chuyện tình dục - dù cũng có một chút - mà chủ yếu về những tiêu chuẩn kép đối với phụ nữ. Nếu gọi đó là một bộ phim truyền hình thì cháu hoàn toàn đúng. Cái gọi là ‘loạt bài bê bối’ trên *Woodhull & Claflin’s Weekly* nơi họ phơi bày

vụ ngoại tình của Beecher đã giúp bán được bốn mươi đô la trên các đường phố một tuần sau đó - tính ra là hơn bảy trăm đô la theo tỷ giá hiện nay. Victoria Woodhull và em gái bà ta tương tự như chị em nhà Kardashian ngày nay vào những năm 1870 vậy.”

Chú Connor lắc đầu. “So sánh khắp khiêng. Chị em nhà Kardashian khởi đầu với một khối tài sản. Woodhull thì giống Honey Boo Boo. Hoặc có lẽ là gia đình trong *Duck Dynasty*. Chỉ là thông minh hơn thôi.”

“Đúng thế,” bà Katherine nói. “Victoria và Tennie bắt đầu từ con số không, còn gia đình họ thì... đa sắc, nếu nói giảm nói tránh. Từ rất lâu trước khi Victoria tham gia tranh cử tổng thống, chị em bà ta đã được công chúng biết đến. Bọn họ là những nhà duy linh, những nữ chuyên viên môi giới chứng khoán đầu tiên, và bọn họ khẳng định mình là những nữ chủ bút đầu tiên, mặc dù điều đó không chính xác. Nhiều phụ nữ khác đã từng làm chủ bút từ rất lâu trước đó rồi, bao gồm cả Elizabeth Timothy hồi những năm...”

Chú Connor háng giọng, cắt ngang lời bà. “À, vâng, các em học sinh thân mến, chúng ta sẽ học những điều đó trong bài giảng ngày mai.”

Bà Katherine ném cho chú ấy cái nhìn bất an, nhưng rồi tự kéo mình về lại đúng chủ đề. “Dù sao thì bà đã cố gắng hết sức với chiếc váy này. Bà muốn một thứ bớt sặc sỡ hơn, nhưng chúng ta chỉ có thế này, trừ phi cháu nhảy lại tuần trước và báo cho bà?”

“Cháu không muốn làm rối loạn ký ức của cả bà lẫn cháu hơn mức cần thiết đâu. Cái này ổn rồi ạ.”

Bà cau mày, xì một tiếng. “Tuy là có đăng ten phía trước, nhưng phần thân trên trông vẫn có chút... ờm, thôi thì cháu đừng ra khỏi hội trường nếu không cần thiết. Bà không nghĩ nó sẽ là vấn đề tại hội nghị đặc biệt này đâu - nhiều phụ nữ mặc còn ít vải hơn. Bà đã cố tạo ra một bản sao của bộ váy Dolly Varden rất thịnh hành thời đó với những cô gái trẻ. Người ta cũng cách điệu nó đủ kiểu, nên có lẽ cháu mặc thế

này vẫn ổn. Bà đã độn mấy cái gối dư của nhà mình ở phía sau vì chúng ta không có từng váy."

Bà cầm chiếc váy lên và tôi thấy bà đã xẻ một đường khá lớn giữa chiếc váy, rồi dùng ruy băng tết hai bên lại với nhau. Bên dưới vạt váy ngoài này là lớp váy viền ren màu xanh lục sẫm, trông giống tấm vải thừa từ chuyến đi tới năm 1893 của tôi. Phần sau hông được độn lên trông như một quả bóng đã hơi xẹp. Phần đằng ten trên tấm áo choàng ngoài được khâu quanh viền cổ áo.

Bà Katherine cũng đang cầm một đôi bột trắng da dê non rất quen mà tôi sẽ *không* đời nào xỏ chân vào, và một trong những tấm lót đĩa bằng cối từ bàn ăn sáng đã được bà chế tác thành một kiểu mũ bê rê nào đấy. Trước kia nó có màu vàng rom tự nhiên, nhưng giờ nó mang sắc xanh mojito quen thuộc. Cả mùi cũng quen nữa - giống mùi acrylic.

"Bà đã dùng hết chỗ sơn móng tay của cháu phải không?" tôi hỏi.

"Ừ. Bà pha chút nước tẩy móng tay cho màu phai bớt rồi nhuộm cái mũ. Màu trông cũng khá giống. Đẹp mà, phải không?"

Đẹp không phải là từ tôi sẽ dùng, nhưng tôi cũng không kiểu người rành mũ nón. Bà đã khâu hai dải đằng ten cùng loại với thứ trên áo khoác ngoài vào hai bên mép sản phẩm của bà - tôi đoán là để tôi có thể buộc cái mũ lên đầu mình. Lá cây và mấy loại quả mọng, mà tôi dám chắc là từ cây nhựa ruồi mọc ngoài nhà, được đính ở một bên. Trông giống như ai đó đã ăn một vòng hoa Giáng sinh rồi ném nó lên cái bánh kẹp khổng lồ màu xanh vậy.

"Trông rất được ạ," tôi đáp lại, hy vọng khuôn mặt giả tạo của mình không bị lộ, "nhưng bà làm ơn bỏ đôi bột đó đi nhé."

"Bà biết. Chúng không hợp thời cho lắm. Nhưng đó là thứ gần giống nhất mà chúng ta có được. Kiểu gót này..."

"Ai mà quan tâm xem liệu nó có đúng với lịch sử không chứ? Chúng làm ngón chân cháu rộp cả lên ở Chicago, và cháu không thể đi lại với đôi giày đó được. Cháu sẽ mang đôi giày

múa ba lê màu đen của cháu.”

“Phụ nữ không mang...”

“Hoặc là cháu có thể mang đôi này.” Tôi mỉm cười và chỉ đôi giày Vans đỏ tươi mình đang đi. “Bà chọn đi.”

Bà Katherine thở dài, lắc cái đôi giày hành xác xuống dưới bàn. “Vậy đi giày ba lê đi, tuy nhiên bà muốn cảnh báo cháu, chiếc váy có thể quét đất nếu không đi cao gót.”

“Không sao cả. Cháu sẽ nhắc nó lên nếu cháu cần phải chạy.” Tôi nghĩ khả năng cao là mình sẽ bỏ hết chỉ để lại chiếc quần soóc tôi sẽ mặc bên trong. Sự kiên nhẫn tôi dành cho tính chính xác của lịch sử đang mỗi lúc một vơi, đặc biệt khi lịch sử tương lai đang bóp bênh bên bờ vực.

“Rất tốt,” bà Katherine nói. “Có một điểm ổn định gần sau lưng nhà hát, nép trong một góc nhỏ. Cháu sẽ ổn với bộ trang phục này miễn là cháu ở trong hội trường Apollo. Những người bà từng nói chuyện bên ngoài hội trường thì bảo thủ hơn nhiều và...”

“Khoan.” Cả tôi và chú Connor cùng lúc lên tiếng. Chú ấy hát hàm ra hiệu tôi nói tiếp, vì thế tôi nói nốt câu. “Bà đã ở đó à?”

“Ừ, đương nhiên.” Biểu hiện của bà rõ ràng có ý nói đây là một câu hỏi ngớ ngẩn. “Làm sao bà nghiên cứu đảng hoàng về vụ kiện và Woodhull mà không tham dự sự kiện đó được. Ngay cả khi không tập trung vào Woodhull, thì bà vốn cũng nghiên cứu về các phong trào phụ nữ mà. Bà ta là ứng cử viên tổng thống. Được một đảng cực đoan đề bạt, phải thừa nhận là thế, nhưng đó là một thời khắc lịch sử. Dĩ nhiên là bà đã ở đó. Chỉ hai lần, nhưng...”

“Hai lần.” Tôi nhìn sang chú Connor vẻ đau khổ. “Bà có nhớ mình đã ở đâu không? Bà đã làm gì? Cháu cần phải tránh mặt bà.”

“Chắc chắn cháu phải làm vậy rồi.” Bà Katherine thả cái váy xuống đùi tôi rồi bước lại chỗ giá sách, lôi ra một cuốn nhật ký CHRONOS. “Tuy chỉ còn nhớ mơ hồ về cả hai chuyến đi, nhưng bà khá chắc chắn trong này có đầy đủ thông tin.”

Tôi giờ hai tay lên. “Trừ phi bà thực sự nghĩ là những thông tin đó quan trọng, không thì cháu đành phải bằng lòng với những ký ức mơ hồ thôi. Chiều nay cháu kín lịch rồi. Mà việc quay lại và lấy thêm vài giờ đồng hồ nữa không phải là ý hay. Số dịp để cho cháu không đụng mặt chính mình hay phiên bản lúc nãy của bà không còn bao nhiêu đâu. Cháu không muốn làm xáo trộn mọi thứ hơn cần thiết nữa.”

Trông có vẻ như bà Katherine đang định phản đối, nhưng bà gạt đầu. “Cháu nói đúng. Chuyến đi đầu tiên, bà đã mặc một cái váy giống cái đó - chỉ khác là nó có lớp vải hoa sặc sỡ nhất mà cháu có thể tưởng tượng ra. Bà đứng gần hàng đầu, cùng những cổ động viên cực kỳ cuồng nhiệt của Woodhull. Chuyến đi thứ hai, bà dành phần lớn thời gian ở bên ngoài nói chuyện với mấy người đàn ông và phụ nữ đang coi... thường...”

Cả hai chúng tôi quay qua nhìn chằm chằm cái máy tính của chú Connor, nó đang phát ra cái âm thanh ghê rợn *om-om, om-om, om-om, om-om* giống tiếng phát ra từ điện thoại của chú ở sân sau tối qua.

“Giữ nữa?” Chú quay lại nhìn màn hình. “Tôi cần được cảnh báo về Cyrist. Hoặc là nhạc phim *Hàm cá mập* hoặc là tiếng thở bằng miệng của Darth Vader, và tiếng này thì dễ phân biệt hơn nếu xung quanh đang có chuyện khác diễn ra.” Chú ấy cắm tai nghe vào, và tiếng ồn đó biến mất.

“Bà đang nói là,” bà Katherine nói tiếp, hơi đảo mắt, “bà ở bên ngoài với một bọn tự cho mình là đúng - *Thủ cựu phu nhân*, theo cách gọi của những người ủng hộ Woodhull - trong cú nhảy thứ hai, và hóa trang để trông già đi ít nhất hai mươi tuổi. Bà chưa bao giờ ghé văn phòng của Woodhull. Tin tốt là cháu sẽ không bắt gặp bà ở đấy, nhưng ở đấy cũng không có điểm ổn định nào. Vì thế cháu thật sự phải gặp bà ta ở hội trường Apollo nếu có thể. Tránh khu vực hàng đầu và đừng đi ra ngoài, cháu sẽ tránh chạm mặt cả hai phiên bản của bà.”

“Bà có nhớ đã trông thấy ai đó giống dì Prudence không?”

“Rủi thay là không, dù cũng không phải bà để mất tim

ai đó có thể trông giống đứa con gái tuổi teen mà bà sẽ sinh ra ở một thời điểm không xác định nào đó trong tương lai.” Bà ngừng lại và hít mạnh một hơi, nhắm mắt lại.

“Bà Katherine? Bà có sao không?”

Bà giơ một tay lên. Mắt bà nhắm nghiền, rõ ràng bà đang đau.

“Bà Katherine!”

“Suyt.” Bà khẽ mở mắt ra, liếc sang chú Connor, và có vẻ nhẹ nhõm khi chú ấy vẫn đang chú tâm vào bất cứ thứ gì đã kích hoạt chuông báo động cá mập của chú. “Đỡ hơn rồi. Chờ bà một phút.”

Sau vài lần hít thở sâu, bà nở nụ cười run run với tôi. “Bà ổn. Thi thoảng vẫn bị. Chỉ là Fred đang nhắm nháp thêm một miếng thôi.”

Tôi muốn nói với bà rằng chuyện đó chẳng buồn cười tí nào, nhưng nếu bà cần nói đùa về con đau để vượt qua chuyện này, thì tôi lấy quyền gì bắt bẻ? “Bà có cần cháu lấy gì không?”

“Không đâu, cháu yêu. Vẫn còn một giờ nữa mới tới liều thuốc kế tiếp của bà. Giờ bà ổn hơn rồi, thật đấy. Như bà đang nói lúc nãy, kể cả khi bà thấy Prudence ở hội trường Apollo, bà cũng không nghĩ là con bé sẽ lưu lại trong tâm trí bà trừ phi nó làm gì thật sự kỳ quái...”

“Này,” chú Connor chen ngang, rút cái tai nghe ra. “Hai người cần phải xem cái này.”

Một logo hệ thống hiện lên giữa màn hình của chú ấy - Hệ thống Quốc tế Cyrist, với bông hoa sen màu hồng và xanh cùng dòng chữ CIN chạy ngang cánh hoa trung tâm. Một khung hình địa cầu chậm chậm xoay tròn phía sau bông sen.

Nhạc hiệu của bản tin đặc biệt - một phiên bản chuông cảnh báo cá mập của chú Connor nhưng cao hơn, mạnh hơn, dồn dập hơn - tạo bầu không khí căng thẳng đầy kịch tính, và rồi tiếng một người phụ nữ cất ngang. “Các lãnh đạo thế giới thảo luận về hiện tượng nóng lên toàn cầu ở Geneva.” Hình ảnh bà Paula Patterson đang đứng cạnh ai đó mà tôi lơ mơ nhận ra được - có lẽ là thủ tướng Anh chẳng? - xuất hiện chớp

nhoáng trong một cái khung hình vuông rồi chuyển về hình nền chính khi một mã nhận diện tài chính hiện lên thế chỗ ở ô vuông trung tâm. “Thu lợi tối đa từ các dự báo trong cuốn *Sách Tiên tri* của bạn.” Tiếp đến là hình ảnh một bác sĩ và bệnh nhân xuất hiện. “Thực hiện quyền Hiến pháp của bạn với bác sĩ Cyrist. Và nhiều tin tức khác sẽ có trong *Bản tin Quốc tế Cyrist* kỳ này.”

Phát thanh viên xuất hiện, một phụ nữ châu Á trẻ tuổi với mái tóc được tạo kiểu kỹ càng ngồi sau một cái bàn cong màu đen. “Xin chào. Tôi là Mindy Casey, sẽ dẫn thay Parker Phillips ngày hôm nay. Trước khi vào nội dung chi tiết, chúng ta có một tin đặc biệt từ Brazil - lần công khai xuất hiện đầy hiếm hoi của Tỷ Prudence tại Templo do Caminho ở Rio. Để biết thêm thông tin chi tiết, chúng ta sẽ kết nối với Alan Marbey, đang trực tiếp từ đồi Morro da Urca tại Rio.”

Màn hình chuyển lại giây lát ở khung cảnh ở Rio. Những đám mây đen trên bầu trời, thoáng chút mưa bụi trong không khí. Một ngọn núi với bức tượng Chúa Jesus khổng lồ, cánh tay Ngài dang rộng, nổi bật bên góc phải màn hình. Phía bên trái, nơi máy quay tập trung vào, là một ngôi đền khổng lồ dựng trên một ngọn núi khác. Trông như thể một đỉnh núi khác, cao hơn, nhô lên từ nóc của ngôi đền, nhưng tôi nghĩ đó chỉ là do góc máy - có lẽ ngọn núi nằm đằng sau tòa nhà. Trên đỉnh của ngọn núi thứ ba và cao nhất ấy là biểu tượng của Cyrist, thậm chí còn lớn hơn cả biểu tượng ở ngôi đền trên đường Mười Sáu.

Máy quay chuyển sang người đàn ông đang đứng trước một ngôi đền trắng đồ sộ ở đỉnh núi nằm giữa. “Alan Marbey, tại Templo do Caminho của Rio, ngôi đền trung tâm của Mỹ Latin và Caribe, ở đây chúng tôi đang bị thời tiết cản trở, Mindy.” Một túm tóc cứ liên tục phát phơ trước trán anh ta. “Tỷ Prudence lẽ ra phải phát biểu từ một tiếng trước, nhưng thời tiết không cho phép.”

Sau lưng anh ta, một đám đông đang tụ tập quanh chân đền. Hầu hết mọi người đều đang ngược lên ban công hình

chữ nhật chia ra ở lối vào chính điện, có lan can bao lại và xung quanh là máy quay truyền hình. Một chiếc micro được đặt ở chính giữa, cùng với một cái khác để xa về bên phải.

“Đây là lần công khai xuất hiện đầu tiên của Tỷ Prudence kể từ sau lần dừng chân chớp nhoáng của cô tại buổi tiệc nhậm chức do Cyrist tổ chức sau kỳ bầu cử vừa rồi và...” Anh ta dừng lại và ấn ngón tay vào tai. “Tỷ ấy đang ra.”

Cánh cửa mở ra và bốn người đàn ông bước ra ngoài, tất cả đều vận y phục đen. Hai người trong số họ mang theo súng. Bọn họ di chuyển ra phía thành ban công, nhìn ra đám đông một lượt. Anh ta ra hiệu bằng tay, và vài người đứng bên ngoài, cũng trang bị vũ khí, tiến vào thêm một chút.

Người đàn ông đứng gần cửa nhất đeo kính râm, bất chấp thời tiết u ám. Trông ông ta rất quen. Khi các máy quay phóng to hình ảnh lên, tôi nhận ra đó là Patrick Conwell.

Conwell với tay ra sau mở cánh cửa lần nữa, và rồi dì Prudence bước ra, theo sau là một gã đàn ông thấp người, da đen trong trang phục cha xứ nhanh nhẹn bước lại chỗ micro phía bên phải. Vì vừa mới gặp dì Prudence ở Luân Đôn, nên tôi đã mong sẽ thấy phiên bản trưởng thành của dì ấy, nhưng cô gái này không quá hai mươi tuổi. Dì mặc chiếc váy trắng kiểu toga làm tôi nhớ tới cái váy dì mặc tại Estero cái đêm tôi và Kiernan chứng kiến sự biến hóa “thần kỳ” của dì sang một hiện thân mới của Cyrus.

Trừ một việc, dì đang mang thai. Bảy tháng, có lẽ còn hơn. Và về mặt dì không được sống động như đêm tại Estero - vô cảm, gần như là trống rỗng, giống như lúc tôi thấy dì đi cùng Simon trong buổi trình diễn của Kiernan tại Norumbega.

Tôi liếc sang bà Katherine. Một giọt nước mắt lăn dài trên má và đọng lại nơi nếp nhăn gần khóe môi bà. Tôi với lấy tay bà, nhưng bà đã di chuyển tới gần màn hình hơn.

Dì Prudence đứng trước chiếc micro ở giữa, đầu cúi xuống. Tóc dì ấy dài hơn những lần trước tôi thấy, chỉ trong vài bức vẽ trên mạng tóc dì mới dài thế này, và những lọn tóc xoắn đen phần nào che mất khuôn mặt dì. Dì gầy rộc - xương

đòn và hai vai trông như sắp chọc thủng làn da, làm cho cái bụng ở phía trước thậm chí còn trở nên đáng chú ý hơn.

Dì ấy liếc sang Conwell vẻ lo lắng, sau đó bắt đầu phát biểu. Tôi không thể nhìn thấy tay dì, nhưng dì đang nhìn xuống, giống như đang đọc kịch bản. Giọng dì dịu dàng hơn tôi nhớ, ngập ngừng hơn, nhưng tôi chưa từng nói chuyện với dì lúc dì trẻ thế này.

“Ta tới đây hôm nay với một lời tiên tri, nhưng những ai đi theo Đường lối sẽ biết nó không chỉ là một lời dự đoán. Mà là sự thật.” Dì ấy dừng lại, và người đàn ông nhỏ thó đứng bên chiếc micro kia bắt đầu dịch lại.

Khi ông ta dịch xong, dì Prudence tiếp tục, “*Sách Tiên tri* nói cho chúng ta biết rằng sẽ tới một thời điểm Mẹ Trái Đất thức dậy để trừng phạt những tên phục vụ cầu thả của mình, những kẻ đã vay mượn nguồn tài nguyên của Người nhưng lại không biết đầu tư khôn ngoan, những kẻ từ chối đi theo...” Dì ấy ngừng lại, nuốt nước bọt, rồi tiếp tục. “Những kẻ từ chối đi theo Đường lối của Cyrus.”

Thêm một quãng nghỉ để thông dịch, sau đó dì tiếp tục bằng một giọng dứt khoát, “Đã có những dấu hiệu, thậm chí ngay cả ở Brazil này, các người từng cảm nhận được cơn động đất và gánh chịu trận hạn hán tồi tệ nhất mình còn nhớ được. Vẫn còn thời gian, nhưng không nhiều nữa. Những kẻ không chịu hối cải sẽ phải đối mặt với cơn thịnh nộ của Cyrus, vì ngày Thanh trừng đang tới gần.”

Khi đã dịch xong, Conwell tóm lấy cánh tay dì Prudence, nhưng dì ấy giật ra và nhìn xuống đám đông. Lần đầu tiên khuôn mặt của dì ấy trở nên có sức sống. “Đi đi!” dì ấy hét lớn, giọng khản nài. “Tới đền thờ và yêu cầu...”

Những từ cuối dì phải hét với ra sau, trong khi một gã đưa tay ra và tắt micro. Conwell chụp lấy cả hai tay dì. Dì cố vùng ra, nhưng ông ta đã lôi dì qua ngưỡng cửa. Có ánh sáng xanh nhạt lóe lên và một gã đàn ông khác tới chỗ Conwell giúp khống chế dì.

Máy quay chia về phía người phiên dịch, đang nhìn

xuống tờ giấy trong tay mình. Bài phát biểu trên giấy chắc chắn không có những từ cuối mà dì ấy hét lên, bởi vì trông ông ta rất bối rối. “*Vào! Vào ao templo e imp...*”

Một trong những gã bảo vệ gõ nhẹ lên cánh tay ông ta. “*Perdao*⁽¹⁾,” ông ta nói khẽ, rồi nhanh chóng quay trở vào trong đền.

Máy quay lia trở lại phát thanh viên, giờ bắt đầu tóm tắt lại sự việc.

“Ngừng lại,” bà Katherine nói, giọng bà gần như thì thầm. Bà đang khom người cạnh cái bàn, mắt dán chặt vào màn hình. “Tua lại đi. Quay lại đoạn ngay trước khi con bé cảnh báo đám đông.”

Chú Connor làm theo, và chúng tôi nghe lại một lần nữa, “... ngày Thanh trùng đang tới gần.”

Khi khuôn mặt dì hướng về phía máy quay, bà Katherine nói, “Dừng lại. Dừng lại và phóng to lên.”

Chú Connor dừng tại điểm Conwell lúi lũi đi Prudence qua cánh cửa. “Tôi thực sự không thể phóng to được. Tôi sẽ mở tràn màn hình.”

Tôi thấy một ánh sáng xanh vụt qua nên chạm vào màn hình. “Chú có thấy cái này không, chú Connor?”

“Đầu Conwell bật ra sau hả? Có thể cô ta đã giáng cho hắn một cú đấm.”

“Bà có thấy,” bà Katherine nói. “Có điều nó không phải màu xanh, mà là màu cam. Có ai đó đã tới cùng một chiếc chìa khóa. Nhưng đấy không phải thứ bà đang tìm kiếm. Tua lại một chút nữa. Ta cần xem mặt con bé.”

Chú Connor tua đi tua lại nó cho tới khi chú ấy chọn được khung hình gần và rõ nhất của gương mặt dì.

Bà Katherine nhìn chăm chăm, và tôi bước lại gần màn hình hơn một chút để nhìn rõ hơn. Miệng tôi há hốc, choáng váng, bởi vì giờ tôi cũng đã thấy.

“Đó không phải là Prudence,” bà Katherine nói.

1. Tiếng Bồ Đào Nha: *Xin thứ lỗi*.

Và bà nói đúng.

Điểm khác biệt rất tinh vi, nhưng vẫn đủ để một người mẹ nhận ra được. Hay một người bà.

Hình xăm hoa sen nằm trên mu bàn tay đang cố đẩy Conwell ra, nhưng những khớp ngón tay trên bàn tay đó lại đỏ ửng và trầy xước. Mũi dài hơn một chút, mặt hơi gọn hơn, môi lại đầy hơn. Đôi mắt không phải màu xanh biển - xám mà dì Pru thừa hưởng từ bà Katherine.

Chúng màu xanh lục.

Cô gái đang nhìn chằm chằm vào chúng tôi không phải là dì Prudence. Mà là tôi.

∞ CHƯƠNG 11 ∞

HỘI TRƯỜNG APOLLO, THÀNH PHỐ NEW YORK

Ngày 10 tháng Năm năm 1872, 8:45 tối

“Vua George Đệ Tam cùng Nghị viện của ông ta đã từ chối tổ tiên chúng ta quyền tự tạo luật riêng của mình. Họ đã đấu tranh, họ đã chiến thắng và lập nên nhà nước chúng ta có ngày nay. Nhưng đàn ông có vẻ không hiểu rằng họ đang áp đặt lên phụ nữ chúng ta *chính* sự chuyên quyền vua George đã áp đặt lên các thuộc địa Mỹ.”

Hội trường chật ních hàng trăm người, trong đó hơn nửa là phụ nữ. Họ thuộc đủ hạng người. Một số người ăn mặc giản dị, dễ thấy họ thuộc tầng lớp lao động. Những người khác mặc những bộ đồ đắt tiền, thời thượng hơn - trong đó có cả kiểu váy Dolly Varden như chiếc tôi đang mặc - như thể họ đang ra ngoài đi xem kịch buổi tối.

Ở một mức độ nào đó, tôi đoán là vậy thật. Victoria Woodhull rất tài tình trong việc dẫn dắt khán giả của mình - mảnh dẻ, xinh đẹp và khá nữ tính, bất chấp cái váy đen tuyền khác khổ. Bà ta vừa đi đi lại lại vừa diễn thuyết, tay nhịp theo từng câu. Mọi ánh mắt trong căn phòng đều đổ dồn vào bà ta.

Những tấm băng rôn rực rỡ xếp dọc trên tường với những câu khẩu hiệu có vẻ chẳng ăn nhập gì với nhau, mặc dù tôi đoán có thể chúng được trích từ cùng một cuốn sách chung chung về cải cách. Một cái thì ủng hộ chính phủ bảo vệ và chu cấp cho người dân của mình từ lúc sinh ra cho tới khi qua đời,

trong khi những cái khác lại tán thành bãi bỏ thuế và hướng tới nền dân chủ trực tiếp mà ở đó mọi luật lệ đều do người dân tạo ra. Tuy nhiên, số còn lại trích Kinh Thánh - “Không ai xem tài sản mình là của riêng, nhưng kể mọi vật là của chung,⁽¹⁾” rồi thì “Hãy đi bán hết gia tài mà bố thí cho kẻ nghèo nàn.⁽²⁾” Hai câu này, mà tôi chắc chắn lão Saul sẽ không bao giờ cân nhắc cho vào cuốn *Sách Cyrus* của lão ta, được làm nổi bật với chữ màu vàng trên tấm băng rôn xanh biển gần sân khấu.

Tôi đứng nhón chân cách điểm ổn định vài mét, cố gắng nhìn rõ hơn người phụ nữ đang đứng gần hàng ghế đầu của hội trường. Mục tiêu là xác định vị trí của bà Katherine, để tôi có thể tránh bà, và vị trí của di Prudence, để tôi có thể dẫn di ấy ra chỗ khác nói chuyện riêng. Tuy nhiên giữa một rừng những mũ mào bồm xồm chật kín trong hội trường, cộng thêm thách thức về chiều cao, tôi nhanh chóng nhận ra cách duy nhất để mình trông thấy được ai đó đứng hàng đầu chính là lên trên ấy.

Trong mười phút kế tiếp, tôi nhích dần lên phía trước. Hiện giờ bà Victoria đang nói về công bằng xã hội và sự cần thiết phải thống nhất giữa các nhà cải cách. Tôi ước gì mình nhảy tới sớm hơn một chút vì có vẻ như bà ấy đang tới đoạn cao trào.

Tôi không nhận ra người phụ nữ trước mặt là bà Katherine cho tới khi có ai đó phía sau đẩy khiến tôi va vào bà. Bà đang mặc một chiếc váy vàng đen, với ba họa tiết hoa khác nhau. Những bông hoa cúc và hoa Susan mất đen trang trí một bên chiếc mũ cối khiến cái mũ thực sự trông có chút giống thứ quái quỷ tôi đang đội trên đầu. Toàn bộ trang phục làm tôi liên tưởng tới một con ong nghệ trên một cánh đồng hoa. Giờ thì tôi đã hoàn toàn hiểu tại sao bà Katherine lại ghét nó đến thế.

May mắn thay, bà không buồn liếc tôi một cái khi tôi lí nhí nói xin lỗi. Bà đang mãi nói chuyện với ba cô gái khác trạc

1. Công Vụ Các Sứ đồ 4, bản dịch Kinh Thánh hiện đại.

2. Matthew 19:21, bản dịch Kinh Thánh tiếng Việt năm 1934.

tuổi tôi - cũng trạc tuổi bà nữa, bởi vì lúc này bà mới chớm hoặc vừa qua hai mươi.

Tôi biết mình cần phải rời đi và tránh tương tác với bà, nhưng tôi không thể cưỡng lại được ý muốn ngắm bà Katherine trong giây lát. Đây có phải là bà trước khi được chỉ định làm cộng sự của lão Saul không, trước khi bà phải lòng lão ta? Tôi nhớ lại cái video trong cuốn nhật ký của bà, sau khi lão ta lấy mặt bà làm bao cát, và ao ước, như vẫn thường ao ước, rằng mọi chuyện có thể đơn giản hơn. Tôi sẽ kéo bà sang một bên và bảo bà phải tránh xa lão Saul bằng mọi giá, rằng vẻ ngoài được cho là quyến rũ của lão ta chỉ là vỏ bọc cho một tên tâm thần.

Dĩ nhiên, tôi không thể. Làm thế cũng không đảm bảo sẽ chặn đứng được những chuyện đang diễn ra hiện giờ mà lại có rất nhiều khả năng sẽ khiến cho những ai có thể ngăn được chúng không còn tồn tại. Tôi thậm chí gửi bà lời xin lỗi rồi quay đi, nhưng chính lúc đó tôi nhìn thấy một người phụ nữ khác cũng đang theo dõi bà Katherine.

Đó là dì Prudence. Dì ấy mặc một chiếc váy tối màu và thẳng tuột, chẳng có dấu hiệu gì của khung váy và diềm xếp nếp mà những phụ nữ thời thượng trong hội trường đang mặc. Ban đầu tôi nghĩ đó là màu xanh navy, nhưng rồi tôi nhìn ra là lớp vải đen bị đổi màu do ánh sáng của cái đèn sân khấu chiếu dưới váy. Dì đi một đôi bốt nam, và tôi đoán không ít người xôn xao vì mái tóc của dì, nó ngắn tới mức gần như không che nổi mang tai. Tôi biết dì Pru không có được trợ giúp từ đội phục trang của CHRONOS - hay bất kỳ đội nào ấy chứ - nhưng trông như thể dì vớ được trên dây treo quần áo ngoài đường cái gì khi mặc luôn cái đó vậy.

Biểu cảm của dì ấy, một sự pha trộn kỳ lạ giữa đau khổ lẫn tức giận, rõ ràng dì biết mình đang theo dõi phiên bản trẻ tuổi của mẹ mình. Với mái tóc cắt ngắn, trông dì trẻ hơn nhiều so với tuổi mười bảy.

Thậm chí nhìn dì ấy bây giờ, tôi còn chắc chắn hơn rằng cô gái mang bầu ở đền Rio không phải dì Prudence. Vài phút

ngắn ngủi ở hội trường Apollo vừa qua chính là chút thời gian đầu tiên tôi có thể tạm quên đi hình ảnh đó, nhưng giờ cảm giác lo lắng và những hoài nghi lại lũ lượt ùa về. Dù tôi muốn thuyết phục bản thân mình đã lầm, rằng đó là do ánh sáng hay góc máy quay, nhưng tôi biết không phải thế. Người ở Rio đó chính là tôi.

Tôi chỉ không hiểu nổi *bằng cách nào*. Từ những gì chúng tôi biết, kế hoạch khởi động lại thế giới của lão Saul sẽ bắt đầu trong vài ngày tới. Ngay cả khi cái thai kia chỉ là trò độn gối nào đó - tôi không cho là vậy, dựa theo cái cách chiếc toga rủ trên thân người - thì cô gái ấy cũng trông mảnh mai hơn tôi từ trước tới giờ. Và già hơn tôi nữa. Tuy tôi thấy an ủi khi nghĩ thế tức là mình vẫn còn sống sót qua khỏi tuần tới, thì mặt khác, trông cô gái đó thật kiệt quệ. Những người cô ấy yêu thương có ai đã không sống sót? Và đứa bé cô ấy - hay chính *tôi* - đang mang là của ai?

Tôi giật mình thoát ra khỏi những suy nghĩ trong đầu khi toàn bộ khán phòng nổ lên tràng vỗ tay vang rền như sấm. Ờ thì, gần như toàn bộ. Ngoại lệ duy nhất là di Prudence, người đang nhìn tôi với ánh mắt rất kỳ lạ. Chiếc chìa khóa CHRONOS của tôi đang yên vị trong chiếc bao da dưới vài lớp quần áo. Không đời nào di nhìn thấy được ánh sáng của nó, vì thế di nhìn tôi chằm chằm chắc vì tôi là người duy nhất không vỗ tay hoặc bởi di đã nhận ra nét tương đồng giữa những người cùng huyết thống.

Ngay lập tức tôi vỗ tay và nhích người ra sau hai phụ nữ bên trái mình, với hy vọng di Pru sẽ quên tôi đi khi tôi ra khỏi tầm nhìn của di ấy. Nói chuyện với di ở đây sẽ là một ý tồi vì bà Katherine đang ở quá gần.

Không may là tôi chẳng thể nhúc nhích được. Một trong những lá chắn sống của tôi bị xô về phía sau và va vào tôi khi một gã đàn ông cao lớn, khỏe mạnh gạt mấy lớp người ra và lê mình lên bục diễn thuyết. Mất tới vài lần thử, ông ta mới át được tiếng đám đông, mặc dù giọng ông ta nghe oang oang.

“... sự đồng thuận một lòng của mỗi thành viên tại hội nghị này. Vì thế, theo lựa chọn của Đảng Bình quyền, tôi đề cử Victoria C. Woodhull cho vai trò tổng thống của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.”

Tiếng vỗ tay lần này thậm chí còn nhiệt liệt hơn trước. Người phụ nữ đứng cạnh tôi đang vừa hoan hô vừa rung rung nước mắt. Qua khoảng không nhỏ xíu giữa vai và vành mũ chúc xuống của họ, tôi thấy dì Prudence vẫn đang nhìn tôi chằm chằm. Chỉ có hai người chúng tôi không dán mắt lên sân khấu.

Vì không thể di chuyển sang trái, phải, lên phía trước hay lùi lại sau, tôi đành thụp người thấp xuống, đồng thời lôi chiếc mè đay của mình ra. Được che chắn bởi cả một biển váy, tôi mở Kế hoạch B lên và chớp mắt biến mất.

* * *

CÔNG VIÊN TÒA THỊ CHÍNH THÀNH PHỐ, NEW YORK

Mồng 2 tháng Mười năm 1872, 11:00 trưa

Điểm ổn định gần văn phòng của bà Woodhull nhất chính là số 10 phố Broad, sàn chứng khoán New York. Nhưng như bà Katherine đã chỉ ra trước khi tôi nhảy đi, điểm ổn định này có một ký hiệu nhỏ *Cấm phụ nữ* ở dưới đáy. Bà nói sẽ rất thiếu khôn ngoan nếu bỏ qua cái đó.

Điểm ổn định gần nhất cho phép cả hai giới là tại công viên Tòa thị chính, bên cạnh đài phun nước và cách khoảng mười phút đi bộ từ điểm đến của tôi. Hôm nay là thứ Bảy, vì thế công viên khá đông, còn điểm đến thì lộ liễu hơn tôi tưởng. Có một bờ gậu để ẩn nấp nằm hướng này và đài phun nước khổng lồ ở hướng kia, hai bên không có gì che chắn. Tôi mừng vì mình đã bỏ chút thời gian trước khi rời nhà bà Katherine để tìm ra thời điểm thích hợp có thể thực hiện cú nhảy tới mà không bị nhìn thấy.

Khi tới nơi, tôi vẫn đang trong tư thế lom khom như lúc

rời khỏi hội trường Apollo, tôi ngó nhanh xung quanh để đảm bảo không ai thấy mình. Một cặp đôi trẻ tuổi tản bộ qua vài giây sau khi tôi đáp, nhưng họ còn đang quá mải mê nói chuyện với nhau nên không chú ý tới một cô gái ăn mặc khoa trương đang cố gỡ váy mình khỏi hàng giậu.

Sau khi gỡ ra được, tôi nhìn quanh và chỉnh lại tư thế của mình. Tòa thị chính thành phố ở phía trước kia rồi, tôi bước theo con đường bên trái và rẽ trái thêm một lần thì tới Broadway. Tôi mới tới New York một lần, năm tôi tám tuổi và si mê vở *Người đẹp và quái vật*. Chiếc nam châm lưu niệm từ buổi diễn - bông hoa hồng ma thuật bên trong quả cầu tuyết - vẫn dính trên cánh cửa tủ lạnh trong căn nhà liên kế của chúng tôi. Bố mẹ tôi chia tay nhau cuối năm đó, vì thế đấy là kỳ nghỉ cuối cùng cả nhà tôi đi cùng nhau. Chúng tôi đã bắt taxi đi theo con đường này, nhưng tôi chỉ nhớ bố đã chỉ cho tôi thấy Vùng Số Không nơi hai tòa tháp của Trung tâm Thương mại Thế giới từng tọa lạc và ăn bánh mì kẹp ở một nơi mà tôi gọi là công viên Zucchini. Nó ở gần một nhà thờ cổ - rộng lớn, trắng lè và mang phong cách Gothic - với những chóp cao, tượng và đầu điêu khắc kỳ lạ nhô ra ngoài tòa nhà. Lẽ ra tôi không có ấn tượng đặc biệt nào với nó đâu, nhưng vì tối hôm đó tôi đã rất hào hứng vì được đi xem kịch, và cái nhà thờ ấy làm tôi nhớ tới lâu đài của Quái vật.

Tôi đã thăm dò địa hình nơi này trên mạng như mọi lần, nhưng có vẻ chế độ xem đường phố của Google không có ích gì lắm khi mà thời điểm bạn đáp xuống cách tới một trăm bốn mươi năm thời điểm xe chụp ảnh của họ với camera to dùng trên nóc lăn bánh trên những con đường này. Tuy nhiên, khu vực này của thành phố New York vào 1872 đã rất phát triển, và phần lớn những thay đổi xung quanh tôi đều chỉ là bề ngoài thôi. Cây cối trong công viên có vẻ nhỏ hơn và quanh tôi ít tòa nhà cao tầng hơn. Bên kia đài phun nước, Tòa thị chính thành phố được thêm thắt chút ít qua bao năm tháng, nhưng nhìn chung gần như vẫn nguyên vẹn. Mặt bằng chung của các con phố xung quanh công viên cũng vậy.

Đường Broadway, được lát bằng một thứ giống đá cuội, có điều tương đối đều nhau về kích cỡ và hình dạng, thì không đông đúc lắm. Tuy nhiên phần vỉa hè thì khác, có lẽ bởi trời hôm nay khá đẹp cho một ngày tháng Mười một, không khí chỉ hơi se se lạnh. Thời tiết bớt dễ chịu hơn có khi lại tốt. Nhiều người đi bộ khiến tôi thấy lo lắng. Tránh phải tiếp chuyện với ai đó đi bộ cạnh mình dĩ nhiên khó hơn với người cưỡi xe ngựa đi trên đường rồi.

Rất ít phụ nữ đi mà không có ai tháp tùng. Phần lớn là đi cùng đàn ông hoặc đi theo nhóm nhỏ. Họ mặc đồ màu đen và nâu, thì thoảng mới thấy vài tâm hồn táo bạo mặc màu xanh navy. Hoặc đây không phải là khu vực sành điệu nhất của thành phố, hoặc bà Katherine đã đúng về chuyện bộ váy này không hợp mặc đi khơi khơi ngoài đường ở đây. Tôi kéo khăn choàng quanh vai và cúi thấp đầu xuống.

Một cậu bé bán báo đang rao báo ở một góc cách tôi vài tòa nhà. Tôi đưa cho cậu một đồng ba xu - phải, tiền của năm 1872 đấy - rồi kẹp tờ báo dưới cánh tay. Hy vọng tôi trông sẽ bớt khả nghi hơn khi chờ bên ngoài văn phòng của Woodhull nếu giả vờ đang đọc nó.

Đi được nửa dãy phố, tôi phải bước xuống lòng đường để tránh phần thân sau của xác một con ngựa chết đang chắn lối vỉa hè. Không có nhiều ngựa trên đường, có vẻ lạ. Phần lớn xe kéo và xe chở hàng đều sử dụng sức bò.

Một nghĩa trang rộng lớn bên kia đường lọt vào mắt tôi ngay khi tôi định rẽ vào phố Wall, rồi đột nhiên tôi có một cảm rất quen thuộc về nơi này. Chúng tôi từng bước đi trên con phố này. Tôi nhớ mình từng rà ngón tay theo các thanh chắn kim loại của hàng rào nghĩa trang và chỉ lên nhà thờ - thứ gọi tôi nhớ đến tòa lâu đài trong *Người đẹp và quái vật*.

Nghĩa trang trông có vẻ vẫn vậy, nhưng nhà thờ thì không còn đấy nữa. Thay chỗ nó là một đền thờ Cyrist. Trông nó không ấn tượng như tòa nhà trước đó, nhưng mức độ đồ sộ và trắng sáng thì cũng giống tất cả các nhà thờ của Cyrist khác. Không biết cần bao nhiêu người để giữ cho nó luôn sạch

sẽ trong khi mọi thứ xung quanh đều bị ám đen bởi khói và bồ hóng?

Ngôi đền này làm tôi rung mình bất an, tôi cứ dán chặt mắt vào cánh cửa của nó khi đi tới góc đường. Đó là một sai lầm, vì tôi va vào một thằng bé không quá mười tuổi. Khuôn mặt lem nhem của cậu ta nằm ngang tầm ngực tôi, ban đầu điều đó khiến cậu ta có chút xấu hổ, nhưng rồi cậu ta nhanh chóng lấy lại tinh thần, cười nhe răng và nhướn nhướn lông mày trên đường chạy về phía quây đánh giày, vài cậu nhóc khác đang tụ tập ở đó. Cậu ta huýt sáo vài nốt theo một giai điệu nào đó mà tôi không nhận ra lúc tôi bỏ đi. Tuy nhiên, tôi dám chắc nó có ý nghĩa gì đó với đám bạn của cậu ta, vì bọn chúng hú lên cười và vỗ bôm bốp vào lưng cậu ta.

Tôi ném cho lũ trẻ Romeo chưa tới tuổi vị thành niên ấy cái nhìn khó chịu và rẽ vào phố Wall, rảo bước nhanh hơn. Những đứa trẻ này không làm tôi lo lắng. Bọn chúng chỉ nghịch ngợm thôi. Ngôi đền kia mới thực sự làm tôi dựng tóc gáy. Từ đầu tới cuối phố Wall là một đường thẳng đối diện cổng vào của ngôi đền. Bác sĩ trị liệu mà tôi đã tới gặp năm ngoái hẳn sẽ nói tôi đang phóng chiếu nỗi sợ của mình lên một tòa nhà vô tri vô giác, và có lẽ đúng thế thật, nhưng khi tôi ngoái lại đằng sau, cổng vào kia trông như một cái miệng há hốc và những ô cửa sổ thì giống mấy con mắt. Cảm giác như thể nó đang theo dõi tôi, tôi hít thở khó nhọc cho tới khi rẽ vào phố Broad, cách đó hai dãy nhà.

Phố Broad đông đúc hơn Broadway, nhưng tôi không thấy có bất kỳ phụ nữ nào. Những người đàn ông tùm tùm thành từng nhóm dọc vỉa hè, và từ vài mẩu trò chuyện tôi nghe được thì họ đang trao đổi chuyện làm ăn. Có thể là làm ăn phi pháp bởi ánh mắt sắc như phi tiêu của họ.

Một người trong số họ, một gã cao lớn và vạm vỡ mặc bộ vét không vừa lắm, chú ý tới tôi, và khi tôi dừng lại giữa dãy phố, cố gắng tìm số nhà 48, hắn búng điều thuốc của mình xuống đường và bước đến trước mặt tôi. Hắn nhìn tôi từ

đầu tới chân, nhàn nhả dừng lại ở những vị trí nhạy cảm trên người. Tôi cảm thấy má nóng bừng lên.

“Cần giúp đỡ gì không?” hấn hỏi.

“Không, cảm ơn ông. Tôi thấy văn phòng mình đang tìm rồi. Các bạn tôi đang đợi.”

Hấn bật cười. “Nên sửa lại là *chị* cô đang đợi chứ. Chỉ có điều cô xinh hơn cô ta. Có lẽ thông minh hơn nữa, vì cô biết sẽ dễ làm ăn hơn nếu trưng hàng ra cho khách xem.”

Tôi vẫn bất an từ lúc nhìn thấy ngôi đền và không có chút kiên nhẫn nào dành cho tên biến thái này, nhất là điều hấn vừa nói đã khẳng định khá rõ ràng rằng dì Prudence đang ở đây.

Tôi bước sang một bên và hấn bước theo.

Một trong mấy gã còn lại nói với theo, “Ê, Hank, nhỏ đó không có thềm mây đâu. Mây còn không đủ tiền mua một cô ở chỗ Molly nữa là, nói gì tới mấy đứa đi theo con mẹ Woodhull.”

Hank bỏ ngoài tai lời bạn hấn, và luồn một cánh tay lực lưỡng quanh eo tôi. Bốn, năm người đàn ông khác đang nhìn, tôi không biết họ sẽ phản ứng thế nào, vì vậy tôi nghiêng rặng và kiềm lại mong muốn cho hấn một cú đá đủ để xóa hết những ý nghĩ dâm đang trong đầu hấn.

Thay vào đó, tôi chỉ mỉm cười và ép bản thân tiến lên một bước. “Sao anh không giữ tạm tờ báo này của tôi trong lúc tôi đi nói chuyện với chị gái nhỉ? Sau đó chúng ta có thể...” tôi nhún vai và mỉm cười lần nữa.

“Chắc rồi,” hấn nói, có chút ngạc nhiên. “Này, chị cô cũng có thể tới. Bảo cô ta dẫn theo cả Woodhull và Tennie C., nếu cô muốn. Rồi ta tha hồ tiệc tùng.”

Những tên còn lại phá lên cười, còn tôi thì vội vã bước tới cửa.

Lúc tôi dợm bỏ đi, hấn hấn nhận ra tôi đã thay đổi thái độ nhanh như thế nào, bởi vì hấn lên tiếng, giọng sắc lạnh, “Anh sẽ đợi ngay ngoài, cưng nhé, và anh có thể nhìn thấy con hẻm đấy. Đừng hòng lên đi bằng cửa sau.”

“Không đâu.” Và đúng là thế thật. Tôi đâu có định lên đi bằng cửa sau, giả sử như có một cái thật. Tôi cũng không định trở ra bằng lối này, hẳn sẽ phải đợi lâu đấy.

Tôi nhấn chuông và đứng chờ hồi hộp một lúc, rồi lại nhấn chuông lần nữa. Mấy gã đứng bên lề đường đã quay lại với chuyện của mình, ngoại trừ Hank, vẫn đang đứng dựa vào cột đèn nhìn theo tôi.

Cuối cùng thì một cô bé chừng chín hay mười tuổi cũng ra mở cửa. Cô nhóc có đôi mắt nghiêm nghị, mái tóc xoăn màu nâu nhạt ôm lấy khuôn mặt tròn.

“Xin chào. Cô là cô Keller. Cô có lời nhắn từ bà Hooker gửi tới bà Woodhull. Cô vào trong được chứ?”

Theo bà Katherine, nhà vận động bỏ phiếu Isabella Beecher Hooker là một trong những đồng minh vững chắc nhất của Victoria. Bà ta còn là chị em cùng cha khác mẹ với Henry Ward Beecher, vị mục sư vừa bị Victoria phanh phui chuyện ngoại tình trên mặt báo.

Tôi vẫn nghĩ là mình đang bị kẹt trong một bộ phim lâm li dài tập. Người này ngủ với người kia, rồi hết tổng tiền đến lập kế hoạch báo thù. Gặp thêm người nào bị mất trí nhớ nữa là tôi có đủ bộ tình tiết xưa như trái đất.

Cô bé không thèm đáp lại nụ cười của tôi. “Mẹ cháu không có nhà, với lại đang có một người khách đợi bà ấy rồi. Cô có danh thiếp chứ?”

“Không, cô xin lỗi. Cô e là hết mất rồi.”

“Được rồi. Cháu sẽ hỏi Đại tá. Cô đợi ở đây đi.”

Tôi gật đầu, cô nhóc toan đóng cửa lại, nhưng nó nhìn thấy người đàn ông phía sau tôi. Mối cô bé mím lại với vẻ mặt hiểu chuyện quá già dặn so với tuổi. “Không. Cô có thể đợi trong này. Chợ Vía hè này không phải nơi thích hợp cho một quý cô.”

Tôi bước vào trong, thầm cảm kích vì được tránh xa tên Hank và đồng bọn của hắn. “Chợ Vía hè ư?”

Cô bé nghiêng đầu sang một bên. “Cô từ nơi khác đến đúng không?”

“Đúng thế... mà tại sao?”

“Cháu đoán vậy,” cô bé trả lời giọng tỉnh bơ. “Những gã này là dân môi giới, hoặc ít ra là phần lớn bọn họ, nhưng họ không phải kiểu quý ông được phép đặt chân vào tòa nhà Giao dịch. Vì thế họ giao dịch trên hè phố. Gã đứng ngoài cửa kia nói những lời thô lỗ với mẹ và dì Tennie của cháu.” Cô bé hất hàm về hướng cái ghế dài nhỏ gần cửa. “Cháu là Zulu. Cô có thể ngồi ở kia.”

Tôi đang định ngồi thì chợt nhớ tới lời cảnh báo của bà Katherine về phần độn phía sau váy. “Không sao. Cô sẽ đứng.”

Sau khi bước được nửa đường lên cầu thang, cô bé quay lại, nở nụ cười ngại ngùng với tôi. “Cháu thích mũ của cô.”

Vài phút sau, Zulu bước xuống giữa cầu thang. Cô bé nhìn tôi qua tay vịn, vẻ mặt bối rối, sau đó lại chạy vụt lên tầng.

Tôi chỉ vừa nghĩ tới chuyện ngồi đại xuống, mặc kệ cái váy thì nghe tiếng bước chân.

Lại là Zulu. “Đại tá Blood nói rằng cô phải ở dưới này vì bọn cháu không biết cô là ai. Người phụ nữ kia từng làm việc với mẹ cháu rồi. Đó là lý do cháu để cô ấy lên tầng đợi. Cô ấy nhìn giống y hệt cô, nhưng không mặc đẹp bằng cô. Thậm chí còn không đội mũ.”

“May cho cô ấy,” tôi chỉ lăm bắm trong miệng, nhưng con bé đã nghe thấy.

“Nếu cô không thích mũ của mình, sao cô còn đội nó?”

Tôi cười. “Vì có vẻ phải đội mũ mới thích hợp.”

Cô bé trở nên nghiêm túc. “Thích hợp không phải lúc nào cũng đúng,” cô bé nói khi bước xuống khu vực chờ. “Mẹ luôn nghĩ phụ nữ nên có quyền mặc những gì họ muốn. Mẹ nói tới lúc cháu trưởng thành, phụ nữ sẽ có thể mặc quần ống bó nếu họ muốn. Cô nghĩ có đúng thế không?”

Tôi *nghĩ* ước tính của bà ấy bị sớm hơn khoảng sáu mươi năm, nhưng tôi vẫn trả lời, “Hãy cứ hy vọng là thế.”

Zulu ngồi lên chiếc ghế dài gần cửa, đung đưa chân trước mặt. “Quần ống bó cũng ổn, nhưng cháu không muốn mặc

chúng suốt đầu. Cháu cũng thích những thứ xinh đẹp.” Cô bé lại nhìn lên cái mũ của tôi.

“Cháu có muốn đội mũ của cô không?”

Mắt cô bé mở to. “Thật chứ?”

“Chắc chắn rồi. Tại sao không?” Tôi tháo dây buộc bằng ren và gỡ cái ghim cài đang gắn cái mũ vào tóc tôi.

“Cô có biết một ngày nào đó mẹ cháu sẽ làm tổng thống không?” cô bé hỏi khi tôi đặt chiếc mũ lên đầu cô bé.

“Cô có nghe phong thanh.”

“Chuyện đó có thể không xảy ra ở lần bầu cử này bởi vì chỉ đàn ông mới được bỏ phiếu, nhưng mẹ nói một ngày nào đó phụ nữ cũng sẽ được bỏ phiếu. Đó là quyền Hiến pháp của chúng ta. Cô nghĩ có đúng thế không?”

“Cô cũng nghĩ thế đấy.” Zulu đang xoa tóc, vì thế tôi phải buộc dây dưới cằm cô bé thay vì sau gáy như bà Katherine đã buộc cho tôi. “Xong rồi! Trông nó hợp với cháu hơn là cô đấy. Cháu nên giữ cái này.”

“Thực sự cháu có thể giữ ạ? Cảm ơn cô! Cháu phải lên khoe với Đại tá!”

Zulu chỉ mới bước lên bốn hay năm bậc thang thì cả hai chúng tôi nghe thấy có người to tiếng cùng tiếng cửa đóng sầm trên đầu mình. Cô bé chậm rãi quay ngược xuống và ngồi lại lên ghế.

“Tôi đã nói với cô là cô ấy không có thứ đó!” giọng một người đàn ông khẳng định. “Sao cô dám tới tận nơi làm việc của chúng tôi và buộc tội vợ tôi trộm cắp? Cô ấy đã tìm việc làm và nơi ở cho cô và đây là cách cô trả ơn cô ấy sao?”

“Tôi chưa từng nói bà ấy lấy trộm thứ gì cả. Làm ơn đi, giờ tôi chỉ còn chút tiền thôi.” Tôi khá chắc giọng nói này là của dì Prudence. Tôi bước lại phía cầu thang, nhưng không thể thấy ai trong hai người họ. “Tôi sẽ trả cho ông...”

“Cô ra khỏi đây đi. Victoria cũng sẽ nói với cô như vậy thôi. Tôi có cần phải gọi cảnh sát không?”

“Được rồi, tôi sẽ đi. Nhưng tôi sẽ quay lại. Có thể bà Victoria sẽ chịu nghe lý lẽ.”

Tôi nghe tiếng bước chân và rồi dì Prudence vòng qua chiếu nghỉ của cầu thang. Tóc dì dài hơn lúc tôi thấy dì ở hội trường Apollo và được buộc về sau. Dì vẫn đang mặc bộ váy và đi đôi giày đỏ, trông cả hai đều cũ mòn hơn một chút.

Dì Pru dừng lại khi thấy tôi. gương mặt dì chuyển từ bối rối sang nhẹ nhõm rồi lại bối rối lần nữa. “Cô là...”

Giọng dì bị át đi bởi tiếng đập cửa rầm rầm. “Mở cửa ra. Cảnh sát liên bang đây!”

Dì ấy quay lại và ngược lên cầu thang. “Ông gọi cảnh sát rồi sao?”

Một người đàn ông cao, mảnh khảnh chạy xuống cầu thang, đẩy dì Prudence sang một bên bằng cùi chỏ. Ông ta để kiểu râu kỳ lạ giống Hugh Jackman khi đóng vai Wolverine, có điều trông rậm rạp hơn quanh mép. Ông ta lấy tay vuốt lại mái tóc đen của mình, sau đó cúi xuống để mặt ngang tầm mặt Zulu. Tôi đoán đây là chồng thứ hai của Woodhull, Đại tá James Blood - lại một cái tên nghe như phim truyền hình dài tập với tôi.

“Zulu Maude,” ông ta thì thầm, “chạy lên văn phòng với anh trai con. Dẫn nó lên gác mái và khóa cửa lại. Không được mở cửa hay nói chuyện với bất kỳ ai cho tới khi mẹ con, dì con hoặc ta tới đón nhé. Và nhớ giữ Byron yên lặng. Con hiểu chứ?”

“Thưa vâng.” Zulu hốt hải chạy lên tầng, cái mũ màu xanh lục trượt xuống vai khi cô bé chạy.

Thêm một tiếng gõ cửa nữa, lần này thậm chí còn mạnh hơn. “Bà Woodhull, yêu cầu mở cửa ra.”

Tôi liếc ra ngoài cửa sổ. Từ góc này không nhìn rõ được người đàn ông đang gõ cửa, nhưng lại thấy hai sĩ quan thường phục đứng sau ông ta trên vỉa hè. Một người đàn ông khác, cũng mặc thường phục, đang ngồi ghế lái của một chiếc xe thùng kín mít. Hai sợi dây cương ông ta đang cầm gắn với một tấm gỗ dài nối sừng của hai con bò. Lại nữa, không biết ngựa đi đâu hết rồi? Có phải bọn chúng đều đã chết hay đang chết dần chết mòn trong dòng thời gian này không? Và nếu vậy thì tại sao?

Mặt tích cực là Hank và đồng bọn của hắn đã biến mất.
Đại tá Blood liếc sang tôi rồi lại nhìn dì Prudence.

“Zulu nói là cô có lời nhắn từ bà Hooker?” ông ta nói, giọng gần như thầm thì.

Tôi gật đầu và toan lên tiếng, nhưng ông ta giơ tay ngăn tôi lại.

“Tôi không quan tâm lời nhắn đó là gì. Hãy chuyển lại lời đáp này. Đã quá muộn để ông anh đạo đức giả của cô ta hợp tác rồi. Cả đất nước này sẽ biết chuyện của ông ta một khi chúng tôi xong vụ này. Và nếu trên đời này có công lý, thì cảnh sát cũng sẽ sớm gõ cửa nhà ông ta thôi.” Ông ta lại nhìn sang dì Prudence và lắc đầu vẻ khó chịu. “Cả hai cô đi lên tầng và ngồi đợi ngoài văn phòng đi.”

Tôi không thích việc ông ta yêu cầu tôi hết thứ này tới thứ khác, và nhìn vẻ mặt dì Prudence, tôi đoán dì cũng thấy vậy. Tuy nhiên tôi vẫn vui vẻ nghe theo, vì như vậy chúng tôi sẽ có cơ hội để nói chuyện. Chắc chắn dì có cùng suy nghĩ bởi dì cũng đi lên cầu thang mà không phản nản.

Tôi nghe thấy tiếng mở cửa sau lưng khi chúng tôi lên tới tầng hai.

“Xin chào, các quý ông. Tôi có thể giúp gì cho các ông?”

“Đặc vụ Anthony Comstock cùng với Phó cảnh sát trưởng Colfax và cộng sự của ông ấy đây. Chúng tôi có lệnh bắt giữ liên bang đối với bà Victoria Woodhull, cô Tennessee Claflin và những người phụ trách ấn phẩm *Woodhull & Claflin's Weekly*.”

“Tôi xin lỗi. Bà Woodhull và em gái hiện giờ không ở đây. Tôi không phải là người trong tòa soạn của cô ấy, cũng không phải chủ sở hữu. Đó hoàn toàn là công việc của vợ tôi.”

Comstock nói thêm, “Ông đang nói chuyện với ai đó.”

“À vâng. Hai người khách tới đây gặp vợ tôi nói chuyện. Tôi bảo họ có thể đợi ở văn phòng trên tầng tới khi cô ấy về, nhưng tôi nghi là phải mất vài giờ, có khi còn lâu hơn.”

Dì Pru giắt ống tay áo tôi để kéo tôi vào văn phòng, một căn phòng rộng rãi với những cửa sổ cao. Hai cái bàn làm việc

đặt ở hai góc phòng, một sofa và hai chiếc ghế đặt sát tường sau lưng tôi, gần vài giá sách. Có một cánh cửa đóng phía bên kia căn phòng. Hai tấm băng rôn màu xanh lam với hai câu trong Kinh Thánh mà tôi thấy ở hội trường Apollo treo dọc hai bên.

“Nghe này,” tôi toan nói, nhưng dì Pru giơ tay lên ngăn lại.

“Suyt. Tôi cần nghe xem họ đang nói gì.”

Vậy là cả hai chúng tôi cùng lắng nghe.

“... phiền nếu chúng tôi kiểm tra các tầng chứ?”

“Hoàn toàn không,” Blood trả lời, và họ bước lên cầu thang, cùng với tiếng lanh canh của kim loại va vào nhau.

Tôi đã mong sẽ thoát ra khỏi chỗ này trước khi Comstock và đội của ông ta tới. Dù ở đây có rất nhiều nhân vật lịch sử tôi muốn gặp, nhưng Comstock không nằm trong số đó, với lại lời Kiernan kể dì Prudence suýt bị bắt cứ văng vẳng trong đầu tôi. Nếu trường hợp xấu nhất xảy ra, dì Prudence và tôi có thể chọn cách thoát thân bằng chìa khóa CHRONOS. Tôi không muốn làm thế trong một căn phòng đầy người, nhưng nếu phải chọn giữa nhà giam và...

Thân hình đầy đà của Comstock là thứ đầu tiên bước qua cửa. Trông ông ta như một con sóc đất với bộ râu xấu hoắc giống Đại tá, chỉ khác ở màu hoe vàng. Hai sĩ quan vào sau ông ta, tiếp đến là Blood.

“Cô là ai?” Comstock hỏi. Vẻ mặt cau có của ông ta cho thấy ông ta đã quyết định chúng tôi là gì và giờ đơn giản là đang tìm một cái tên để gắn với nghề nghiệp của chúng tôi.

“Thế ông là ai?” dì Prudence đáp trả.

Lần đầu tiên, tôi thấy hơi hơi thích dì của tôi.

“Tôi là đặc vụ Anthony Comstock.”

“Đặc vụ của cái gì?” tôi hỏi lại. Theo lời chú Connor nói trước đây, ông ta chẳng hơn một tay dân phòng là bao.

Comstock vênh mặt lên tự hào. “Đặc vụ của Ủy ban Ngăn chặn Sự đồi bại, thuộc Hiệp hội Thanh niên Cơ Đốc.” Dì Prudence và tôi trao nhau ánh mắt thích thú mà ông ta

không để ý hoặc cố tình tâng lờ. “Hai cô là nhân viên của bà Woodhull đúng không?”

Cả hai chúng tôi đều trả lời là không, nhưng Đại tá không đồng tình. “Cô gái trẻ hơn mặc đồ xanh lục kia đang nói thật. Tôi không biết cô ta là ai. Tuy nhiên tôi e là người còn lại không hoàn toàn trung thực. Tên cô ta là Prudence Pierce, và cô ta đã làm việc cho vợ tôi vài tháng qua, hỗ trợ chiến dịch và gần đây hơn là đóng góp cho tờ *Tuần báo*.”

“Nói dối!” dì Prudence bật dậy và giận dữ bước về phía Blood. “Tôi chưa bao giờ làm việc cho tờ báo, chỉ duy nhất chiến dịch của bà ấy thôi.”

Comstock gơ tay lên. “Tôi sẽ giải quyết chuyện này với cô sớm thôi, thưa cô.” Ông ta liếc về phía tôi lần nữa, nhìn chiếc váy của tôi. Hai lỗ mũi ông ta nở to giống như vừa hít phải mùi gì đó khó chịu, nhưng ông ta không nói gì cả, chỉ chuyển chú ý sang cái cửa bị đóng đối diện chúng tôi. “Ông vui lòng mở giúp cái cửa chứ, ông Blood?”

“Là Đại tá Blood. Cửa văn phòng không khóa đâu.”

Viên cảnh sát đứng gần cánh cửa nhất mở nó ra, sau đó ba người họ bước vào. Ông Blood thì lảng vảng ngoài cửa, quay lưng lại với chúng tôi và quan sát bọn họ.

“Chúng ta cần nói chuyện,” tôi thì thầm.

“Được,” dì Prudence rít lên qua kẽ răng nghiến chặt. “Ban đầu tôi nghĩ cô là một trong những phiên bản của tôi. Cô là đứa quái nào vậy?”

Tôi hít một hơi thật sâu. “Con là con gái mẹ.”

Cả bà Katherine và chú Connor đều nghĩ có thể dì ấy sẵn lòng tin câu chuyện từ con gái hơn là từ cháu gái. Chúng tôi vẫn không chắc chắn được chính xác lão Saul đã nói gì với dì Pru để thuyết phục dì xa lánh bà Katherine và mẹ Deborah. Vả lại tôi rõ ràng đủ giống dì để câu chuyện thuyết phục hơn.

“Tên cô là gì?”

Tôi nhận thấy vẻ thách thức trong giọng nói của dì ngay trước khi tôi định trả lời là Kate. Tôi không nghĩ dì Prudence hay lão Saul sẽ đặt tên đứa trẻ theo tên bà Katherine. Cả mẹ

cũng còn không muốn thêm phần Katherine vào nếu không vì đó là tên đệm của dì Pru - mẹ chỉ đặt tên tôi theo tên người em gái mất tích của mẹ. Tôi đoán có thể dì Pru sẽ làm điều tương tự, nếu có cơ hội.

"Deborah. Mẹ đặt tên con là Deborah."

"Tên đệm?"

"Marie."

Ánh mắt dì ấy nói cho tôi biết mình đã đúng, sau đấy ánh mắt kia chuyển sang hoảng sợ. Tôi không biết tại sao, cho tới khi dì nói, "Nhưng mà con được người mang thai hộ sinh ra, đúng chứ? Mẹ đã nói với Saul là không bầu bì gì nữa rồi..."

Tôi nhanh chóng gạt đầu để trấn an dì. "Vâng, con được sinh ra ở Trang trại. Con đã gặp mẹ sau đó, và chúng ta đã... nói chuyện với nhau. Vài lần." Ruột gan tôi thắt lại. Đến lúc này tôi hoàn toàn đang phải tự ứng biến, và tôi biết rõ rằng bất kỳ điều gì tôi nói cũng có thể là sai lầm. Hơn hết, tôi sẽ thay đổi bao nhiêu điều với từng từ mình nói ra đây? Sau này dì Pru sẽ nhớ được bao nhiêu phần chuyện này? Liệu phiên bản hiện tại đang ở cùng mẹ tôi có đủ tỉnh táo để cuộc hội thoại này có tác động không?

Vẻ căng thẳng của dì Pru dần biến mất, thay vào đó là bối rối. "Ông ta cho phép mẹ đặt tên con ư?"

"Vâng. Mẹ kể với con rằng Saul nói đó là... một món quà sinh nhật."

Ngớ ngẩn quá đi.

"Con và mẹ... là bạn với nhau chứ?" Vẻ mặt dì ấy đầy hoài nghi, nhưng tôi có thể thấy dì muốn tin.

"Chúng ta là bạn với nhau. Mẹ đã bảo con quay lại và lấy thông tin để ngăn chặn Saul. Lão ta đang gạt mẹ sang một bên, không muốn san sẻ quyền lực với mẹ."

"Tại sao mẹ không tự đi?" dì ấy hỏi, mắt nheo lại. "Bình thường là thế mà. Phiên bản trưởng thành của mẹ sẽ xuất hiện và bắt đầu ra lệnh, giống như Simon hay Philippa."

"Mẹ... không thể. Mẹ đang gặp vấn đề với việc sử dụng chìa khóa. Thêm nữa mẹ cũng lo chuyện ký ức đối nghịch."

“Hừ. Phải là phiên bản lớn tuổi hơn, khôn ngoan hơn của mẹ rồi, bởi cái vấn đề mà con vừa nói chưa bao giờ cản đường mẹ trước kia. Cái gì...”

Đi ấy ngừng lại đột ngột khi đám đàn ông kia quay trở ra văn phòng bên ngoài.

“Ông Blood, ông nghĩ bao giờ thì *vợ ông* về?” Rõ ràng Comstock nhấn mạnh vào từ *vợ ông* khi nói câu đó.

Ông Blood không đề cập gì đến giọng điệu của ông ta hay chuyện ông ta không chịu gọi ông bằng *Đại tá*, nhưng ông cứng người lại và gần như phun ra câu trả lời. “Như tôi đã nói, có thể mất nhiều giờ.”

Comstock nở nụ cười tự mãn, rồi thả mình lên ghế bành. “Chúng tôi sẽ đợi. Colfax, Adams... ngồi xuống.”

Người trẻ hơn, chắc hẳn là Adams, nhìn về phía chúng tôi với vẻ không thoải mái trước khi ngồi xuống cái ghế cạnh cửa. Tôi không biết tại sao cậu ta do dự, nhưng rồi nhận ra chắc cậu ta cảm thấy khó xử khi mình ngồi mà tôi và dì Prudence thì không.

Colfax chọn cái ghế cạnh sofa và lôi ra một điều thuốc từ trong túi áo choàng.

“Ông có phiền nếu tôi hút thuốc không?” hẳn ta hỏi Đại tá Blood.

“Không vấn đề gì.”

Hắn ta thọc tay lại vào túi, chắc để tìm diêm, đúng lúc Comstock chen vào. “Dẹp cái thứ ghê tởm đó đi. Cậu vẫn đang làm nhiệm vụ với tư cách sĩ quan chính quyền liên bang đấy. Thuốc lá ở bất kỳ hình dạng nào cũng là một thói quen tệ hại và tội lỗi.”

Colfax nhét điều thuốc vào lại trong áo khoác với vẻ cam chịu.

Hài lòng vì vừa đánh thêm được một đòn chống lại những thế lực trái đạo đức, Comstock chuyển hướng nhìn sang dì Prudence và tôi. “Tương tự, tôi yêu cầu hai... quý cô... đợi ở văn phòng bên trong. Và đóng cửa lại. Trang phục và cử chỉ của các cô thiếu đúng đắn và không phù hợp khi có mặt người khác.”

Tôi muốn đắm vào vẻ mặt tự đắc của ông ta. Chiếc váy này lòi lẹt và cũng còn hơi lộ da thịt so với thời đại, nhưng không có chuyện thiếu đứng đắn được. Và phần da thịt duy nhất hở ra của dì Prudence là chỗ xương quai xanh và dưới khuỷu tay. Dù cái váy của dì không dài quét đất, và mắt cá chân có hơi lộ ra dưới viền váy, nhưng gọi thế là không đứng đắn thì coi thường lý lẽ quá. Nhưng một lần nữa, tôi không nghĩ Comstock và lý lẽ có quen biết nhau.

Dì Prudence rõ ràng cũng đang kiểm chế giống tôi. Dì đã tiến lên một bước đầy hăm dọa về phía ông ta nhưng tôi với ra nắm lấy cánh tay dì.

“Đi nào. Dù sao chúng ta cũng không muốn ở trong đây.”

Dì Pru giật cánh tay ra, lườm tôi một cái rồi quay lại Comstock. Nhưng dì vẫn rảo bước về phía văn phòng trong, và tôi đi theo sau.

“Cái tôi không hiểu là,” dì Pru lầm bầm, “tại sao cảnh sát liên bang lại nghe lệnh một cái túi nôn của Hiệp hội Thanh niên Cơ Đốc.”

Adams giữ cửa cho chúng tôi. Tôi không nghĩ cậu ta hiểu túi nôn là cái gì, nhưng vẻ mặt cậu ta cho thấy cậu ta cũng đang băn khoăn chính điều đó.

∞ CHƯƠNG 12 ∞

48 PHỐ BROAD, THÀNH PHỐ NEW YORK

Mồng 2 tháng Mười một năm 1872, 12:15 trưa

Dì Pru ngồi trên một chiếc bàn lớn đối diện cửa. Cái mặt bàn bằng gỗ lộ ra những mảng hình chữ nhật, rải rác những tam giác bụi, cho thấy ai đó vừa dọn sạch những gì đặt trên bàn. Không có một mẫu giấy hay cuốn sách nào trong tầm mắt. Chắc hẳn có ai đó đã báo động cho họ là sắp có cuộc bắt giữ.

“Lão Saul muốn ngăn mẹ lấy những chiếc chìa khóa tại tổng hành dinh CHRONOS.” Cảm giác nói chuyện với dì Pru giống như đang bước đi trên băng vậy. Tôi cần phải thận trọng, cân nhắc từng bước một. “Từ những gì mẹ đã kể cho con, lão đang âm mưu cử ai đó tới ngăn mẹ, hay bất kỳ ai liên minh với mẹ, tiếp cận chúng mà không có sự cho phép của lão.”

“Lão ta định cử ai tới? Simon?” Sự khinh bỉ trong giọng nói của dì cho thấy rõ, ít nhất với những gì liên quan tới Simon, dì cháu tôi giống nhau.

Tôi muốn trả lời là *đúng vậy, lão Saul định cử Simon*, vì có thể lão làm vậy lắm chứ. Nhưng khi bà Katherine và tôi cân nhắc chuyện này sáng sớm nay, chúng tôi đã quyết định sẽ mập mờ. Càng nói ít, tôi càng bớt có nguy cơ bị vấp.

Vì thế tôi lại giả chiêu “những điều cần biết” quen thuộc. “Mẹ bảo không được nói cho mẹ điều đó.”

Dì Pru trợn mắt và hừ một tiếng. “Bất ngờ lớn nhỉ.”

“Con cần phải biết chuyện gì đã xảy ra trong cú nhảy đó - mẹ đã chộp được những cái chìa khóa đó ở đâu và lúc nào, có ai hỗ trợ mẹ không, vân vân. Hơn nữa chúng ta cần phải nhanh lên. Woodhull sẽ trở lại sớm thôi, và chúng ta cần phải ra khỏi đây bằng không mấy tay cảnh sát...”

“Trong trường hợp Mẹ-tương-lai quên không kể cho con, thì về cuối kia là vấn đề lớn đấy. Mẹ không thể rời khỏi đây cho tới khi Woodhull quay lại. Bà ta cầm cái chìa khóa chết tiệt của mẹ rồi!”

Ồ.

“Làm thế nào mà bà ta lấy được nó?”

Di Pru đỏ mặt, và dì nói, “Một sáng mẹ thức dậy thì nó đã mất.”

“Mẹ không có cái nào dự phòng sao?”

“Nếu có một cái *dự phòng*, thì liệu mẹ có mắc kẹt ở đây suốt sáu tháng qua không? Mẹ còn chẳng nghi ngờ là do Vicky, cho tới tuần trước - ý mẹ là, tại sao bà ta lại muốn có nó? Nhưng rồi bài báo về Beecher được đăng, và Teddy bắt đầu rửa xả chuyện Vicky đã biến ông ta thành kẻ ngốc trước công chúng thế nào. Giữa lúc liên tưởng, ông ta bắt đầu cười chuyện bà ta mới là đồ ngu ngốc khi tin cái mặt dây chuyền cũ xấu xí của mẹ chính là vật kết nối với thế giới bên kia.”

Cái tên *Teddy* ngay lập tức gọi lên một hình ảnh trong đầu tôi. Tôi khá chắc là mình sai, nhưng vẫn phải hỏi. “Không phải Teddy... Roosevelt chứ ạ?”

“Không, đồ ngốc. Theodore Tilton.”

Tôi quyết định mình không cần biết lý do tại sao dì lại thân thiết tới mức gọi ông ta là *Teddy*. Thứ nhất, ông ta vẫn đang có vợ. Quan trọng hơn, tâm trí tôi đang cố tạo một mối liên kết với câu nói của dì về chuyện chiếc chìa khóa là vật kết nối với thế giới bên kia. Tôi có thể cảm thấy nó ở rất gần tầm với rồi, nhưng khi dì Pru nói tiếp, nó lại vụt đi mất.

“Chắc hẳn Vicky đã nhìn thấy mẹ sử dụng nó một lần, mặc dù mẹ đã rất cẩn thận.” Dì ấy lắc đầu. “Là một sự giải thoát đấy, con biết không? Tới đây và giúp đỡ chiến dịch, một

việc mẹ có thể làm khi cần tránh khỏi Saul và cô ta để khuấy khóa đầu óc một thời gian.”

Tôi định hỏi *cô ta* mà di đang nói tới là ai thì nhận ra di đang nói về phiên bản trưởng thành của mình.

“Bọn họ cứ liên tục quấy rầy mẹ - nhảy tới đây, làm cái này, làm cái nọ. Mẹ chưa bao giờ có được một phút bình yên. Ở đây, với chiến dịch này, mẹ nghĩ mình thực sự có thể tạo ra sự khác biệt. Những ý tưởng của Woodhull - con đã bao giờ đọc các bài phát biểu của bà ấy chưa? Sẽ thế nào nếu người ta thực sự chú ý tới bà ấy năm 1872? Nếu các quan điểm của bà ấy về kiểm soát sinh nở, nghèo đói, xóa bỏ chiến tranh... ờm, gần như mọi thứ, được cân nhắc nghiêm túc?”

Ánh mắt di sống động hơn bao giờ hết, và tôi có cảm giác di không phải đang nói nhanh chỉ vì biết chúng tôi có thể bị chen ngang. Di làm tôi nhớ đến Woodhull khi bà ta đứng trên sân khấu ở Apollo, và cả cậu nhóc học cùng lớp hai với tôi, một người thực sự rất, rất mê khủng long. Cậu nhóc đó có thể kể tên mọi loài khủng long, và cứ kể mãi không ngừng khi đã có trón. Tôi muốn hướng di ấy về câu hỏi di đã lấy được những cái chìa khóa ở đâu và khi nào, nhưng di nói miết tôi không thể chen vào một từ nào.

“Ý mẹ là, con có nhớ đã từng nghe về bà ấy ở trường không?” Tôi định trả lời, nhưng di đã cắt ngang. “Xin lỗi. Mẹ quên. Cyrist dạy con nhĩ? Dù sao thì, bọn họ chưa bao giờ nhắc tới bà ấy ở trường mẹ. Hoặc nếu có, thì họ đã thất bại bởi vì mẹ chẳng nhớ gì tới chuyện đó cả. Mẹ muốn xem liệu mình có thể làm mọi người chú ý không. Mẹ đã thêm vào vài chi tiết, cho bà ấy vài lời khuyên về chứng khoán để giúp bà ấy gia tăng sức ảnh hưởng của chiến dịch. Không phải để bà ấy chiến thắng. Chỉ để bà ấy được *nhớ tới*, hiểu chứ? Để công chúng thấy rằng những ý tưởng đó không hề mới. Rằng người ta đã nói tới việc kết thúc chiến tranh và kiểm soát dân số từ rất lâu rồi. Để họ thấy rằng chúng ta không thể cứ giậm chân tại chỗ nếu không muốn có thảm họa. Và rồi mẹ có thể làm điều tương tự với các chiến dịch về môi trường, và...” Di ấy

bỏ lưng câu và nhún vai. “Sau đó biết đâu mọi người sẽ thức tỉnh? Biết đâu chúng ta có thể tránh được cách thức của Saul. Rất đáng để thử, con hiểu không?”

Một cánh cửa đóng lại và chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân, nhưng sau đó tất cả lại chìm vào im lặng.

“Nếu phiên bản mẹ trưởng thành nói với con hãy vùng lên chống lại Saul, thì chính con cũng đang gặp nguy hiểm. Lão ta không *chỉ* giết chó con đâu, con biết mà.”

Tôi tin chắc có một câu chuyện thực sự khủng khiếp ẩn sau câu nói vừa rồi và cũng chắc chắn không kém là mình không muốn nghe câu chuyện đó. “Và nếu con không vùng lên chống lại lão,” tôi trả lời, “chúng ta sẽ không ai an toàn cả. Không một ai.”

“Nhưng con cũng thấy rồi đấy. Tất cả những thi thể kia, thậm chí có cả trẻ em. Xếp thành những chồng cao chờ hỏa thiêu.”

Kiernan cũng từng nói như vậy. Một sự tổng hợp của những tội ác vô nhân tính kinh khủng nhất mọi thời đại mà con người gây ra cho con người. Những cảnh chiến tranh, nạn đói và nạn diệt chủng. Nhưng trong đầu tôi chỉ thấy bàn tay lão Saul: một nhà thờ đầy những thi thể và một cánh tay nhỏ vắt qua thành ghế dài.

“Vâng. Nhưng con không tin lão Saul đang cố ngăn chặn những tội ác ấy. Sau này, mẹ cũng sẽ không tin điều đó.”

Những gì tôi vừa nói chắc chắn đã chạm đúng tim đen, bởi vì dì Pru lại nói tiếp, lần này cuối cùng cũng đi vào trọng tâm những chiếc chìa khóa ở CHRONOS - hoặc ít nhất cũng được vánh ngoài.

“Vụ đánh bom đã khơi lại toàn bộ cuộc tranh luận về CHRONOS. Không chỉ du hành thời gian, mà còn cả các luật về biến đổi gen. Bởi vì các đặc vụ CHRONOS không chỉ nhận một thay đổi như những người khác. Bọn họ thay đổi cả ngoại hình, trí thông minh, ký ức, gần như mọi thứ, ngoài những thứ cho phép họ sử dụng chìa khóa. Tate nói rằng điều đó khơi lại cuộc tranh luận về nhân bản vô tính, kéo dài tuổi...”

“Khoan, khoan. Mẹ đang nói nhanh quá, con không nhớ kịp bất kỳ điều nào trong số đó.”

Tôi chỉ mang máng nhớ rằng bà Katherine đã từng nói về luật biến đổi gene - “những món quà chọn sẵn”, bà gọi chúng như thế. CHRONOS có thể đã tăng cường khả năng ghi nhớ của cả ông bà nội ngoại của tôi, nhưng chỉ có một chút xíu khả năng đó được truyền xuống đời tôi. Tốt hơn tôi nên có bản ghi âm. Tôi mở túi của mình, vuốt ngón tay trên điện thoại tới phần *Tiện ích*, sau đó ấn vào ứng dụng *Ghi âm*. “Được rồi, tiếp tục đi ạ. Đầu tiên, Tate là ai ạ?”

Dì Pru nói tiếp, giọng hơi khó chịu. “Tate là bạn cùng phòng với Saul, trước khi Saul và bà ngoại con ra sống cùng nhau. Saul đã gửi cho ông ấy một tin nhắn nên ông ấy không có mặt trong tòa nhà ngày nó bị tấn công. Có vẻ tên ác quỷ ấy cũng có chút nhân tính. Dù sao thì chính phủ cũng đã đóng cửa của CHRONOS mãi mãi và mở lại tòa nhà để làm nơi lưu trữ và bảo tàng. Có một cuộc triển lãm giáo dục quy mô lớn về sai lầm của con người đối với du hành thời gian, nhưng mặt tích cực là chúng ta có cả đồng thông tin về quá khứ đã thu thập được - à, họ mở bảo tàng năm 2036. Ngày 27 tháng Tư. Một năm sau vụ nổ. Bọn họ tổ chức triển lãm cho công chúng thấy bọn khủng bố tới từ quá khứ phá hủy CHRONOS như thế nào. Mẹ đoán họ quyết định không tiết lộ vai trò của bà mẹ thân yêu của mẹ trong đồng bê bối đó.”

Tôi cố giữ vẻ mặt bình thản. Dì ấy nghĩ bà Katherine đã đánh bom CHRONOS ư?

“Mẹ đã ở đó bao lâu sau khi tình cờ sử dụng chiếc chìa khóa?” tôi lắc đầu, làm rõ điều vừa nói. “Năm 2305 ấy?”

“Khoảng hơn một năm một chút, sau đó chắc là thêm một năm lúc đi lúc ở từ khi tìm được Saul. Bốn tháng đầu tiên mẹ gần như không thể đi lại được. Công nghệ y tế tương lai thực sự rất tuyệt, nhưng có một thứ vẫn không thay đổi. Vật lý trị liệu vẫn đau như điên. Bọn họ có một cái máy mà...”

Cắt ngang bây giờ nghe chừng hơi mạo hiểm, nhưng có vẻ dì ấy đang đi chệch khỏi vấn đề. “Vâng, mẹ đã nói rằng nó

rất đau. Nhưng chuyện gì đã xảy ra sau đó?”

“Ồm thì, khi bọn họ xác định được mẹ đang nói sự thật, rằng sự xuất hiện của mẹ chỉ là một tai nạn và không phải một kế hoạch nào đó mà mẹ của mẹ bày ra, bọn họ để mẹ làm việc trong bảo tàng mới, và nói về cảm giác là một đứa trẻ con hồi xưa thì như thế nào.” Dì ấy cười toe toét. “Du khách ở đó có quan niệm về ‘lịch sử’ khá thú vị. Tuy nhiên, bọn họ cũng không đến nỗi nào, người ở CHRONOS ấy. Bọn họ không cho phép mẹ giữ chìa khóa bởi họ lo lắng mẹ có thể nghĩ ra cách sử dụng nó lần nữa, nhưng họ giữ mẹ dưới một trường CHRONOS, để đề phòng chuyện nếu không có trường bảo vệ thì mẹ có thể sẽ... con biết đấy.” Dì ấy bật ngón tay tanh tách. “Biến khỏi hiện thực này hay gì đó. Sau những gì mẹ của mẹ đã làm, hầu hết bọn họ cũng chỉ đối xử như thể mẹ là một trong những sử gia sống sót sau vụ tấn công, giống Tate. Nhưng mọi chuyện với anh ấy tệ hơn với mẹ. Anh ấy bị dính với công việc tại một trong những khu triển lãm, chỉ nói về những người Viking. Tate là kiểu người hành động, hơn là nói.”

Ánh mắt dì ấy sáng lên khi dì nói điều đó, và tôi khá chắc dì ấy đang tưởng tượng anh chàng Tate này làm gì đó, không phải nói.

Tôi đưa mắt lo lắng nhìn ra phía cửa, và dì ấy quay trở lại chủ đề.

“Dù sao thì cả Tate và mẹ đều nhận ra rằng những chiếc chìa khóa trong triển lãm không phải là thật. Chúng đều phát sáng, nhưng tất cả cùng một màu và *mọi người* đều có thể thấy ánh sáng đó. Tate nhận ra những chiếc chìa khóa thật sự được để trong khu lưu trữ. Có một lính canh - một lính canh *già khụ* - ở tầng đó. Những cái mề đay giả trong triển lãm còn được canh gác cẩn mật hơn. Có vẻ họ cho rằng không ai có thể sử dụng chúng nếu không có thiết bị, mà họ thì đâu xây dựng lại trạm nhảy. Vì vậy khi Saul quyết định bọn mẹ cần những chiếc chìa khóa này cho những đứa bé Cyrist mà lão ta đang lên kế hoạch, mẹ đã thuyết phục Tate giúp. Bọn mẹ sẽ thay

đổi mọi thứ, lấy lại công việc cho Tate để anh ấy có thể nghiên cứu về Viking lần nữa. Để anh ấy được vui vẻ. Tate lo tên lính canh, mẹ trả lại cái chìa khóa của Campbell, sau đó mẹ ra khỏi đó. Dễ như ăn bánh.”

“Chìa khóa của Campbell?”

“Ừ. Một người bạn của Saul. Không biết tại sao ông ta có một chiếc chìa khóa nữa, bởi ông ta không hề mang gene CHRONOS. Simon nói Saul kể cho hắn là do cá cược mà ra, nhưng Saul chưa bao giờ nhắc chuyện đó với mẹ. Có lẽ con phải là bạn rượu của lão ta thì mới có được thông tin đó. Dù sao thì Campbell chính là người đã cho mẹ mượn chiếc chìa khóa từ đầu. Để mẹ có thể tìm Saul. Tate đã chỉ cho mẹ cách sử dụng nó.”

Đi ấy đang nhảy từ chủ đề này sang chủ đề khác nhiều tới mức khiến tôi thấy khó mà theo kịp. Tôi không thể không tự hỏi liệu trí não dì có phải đã quá rối loạn để có thể tin tưởng được, nhưng tôi đâu có cách gì khác đâu? “Được rồi,” tôi lên tiếng, “vậy là mẹ đã tìm thấy lão Saul, và cuối cùng lão quyết định là lão muốn những chiếc chìa khóa kia. Khi quay lại để lấy chúng mẹ có tới đúng điểm ổn định của lần đầu tiên không?”

Đi Pru nhìn tôi như thể đang tự hỏi sao trên đời lại có đứa ngu ngốc thế này. “Không. Gãy lưng và chân lần hai có vẻ *không* phải một ý hay đâu. Mẹ đã đặt một điểm ổn định trong viện bảo tàng trước khi rời đi.”

Từ những gì bà Katherine kể cho tôi, các sử gia không có khả năng cài đặt điểm ổn định sau năm 2150. Đó là một biện pháp an toàn có chủ đích được cài vào hệ thống bởi vì CHRONOS không muốn bọn họ thay đổi mọi thứ trong chính cuộc sống của họ hoặc cuộc sống của người khác. Bọn họ có thể đặt một điểm ổn định tại những địa điểm lịch sử để tương lai các cú nhảy tới cùng địa điểm và thời gian được dễ dàng hơn, nhưng hệ thống sẽ chặn bất cứ điểm ổn định nào sau thời đại mà công nghệ du hành thời gian được tạo ra.

Chắc hẳn đây là một trục trặc khác với thế hệ hai. Mã

gene gốc của các sử gia đã bị khóa lại lúc hệ thống bị phá hủy, khiến các thiết bị trở nên vô dụng với họ, nhưng dữ liệu đó không nằm trong cơ thể những người như chúng tôi - những người được thừa hưởng gene. Có một hệ thống an toàn khác ngăn các sử gia nhảy từ địa điểm này sang địa điểm kế tiếp mà không quay trở lại tổng hành dinh - đó là hạn chế mà lão Saul cho là sẽ dỡ bỏ được nếu lão ta phá hủy tổng hành dinh của họ. Nhưng thứ duy nhất ngăn cản tôi nhảy từ điểm A sang điểm B tới điểm C, hay bao nhiêu điểm khác đi nữa, chính là tôi sẽ thấy cực kỳ mệt mỏi và bối rối.

“Dĩ nhiên ạ,” tôi nói, rồi trưng ra vẻ mặt ngốc nghếch của mình. “Con đang nghĩ gì không biết. Hôm nay thực sự là một ngày dài. Con không biết mẹ có *nhớ* được mấy cái tọa độ trong bảo tàng không?”

Di Prudence khịt mũi, đúng như tôi mong đợi. Riêng tọa độ địa lý cũng đã hơn hai mươi con số, vì thế hy vọng lớn nhất của tôi là một cái ngày và khoảng thời gian ước chừng.

“Không hẳn. Nhưng mẹ sẽ chuyển chúng thẳng sang chìa khóa của con nếu chúng ta lấy lại được chiếc chìa khóa từ mục trộm khốn kiếp.”

Chà, quả là không ngờ tới.

Nếu tôi có cái mề đay đó - cái có chính xác tọa độ mà di Pru đã sử dụng trong cú nhảy khi di lấy được những chiếc chìa khóa CHRONOS còn lại ở tương lai - thì mọi thứ sẽ đơn giản hơn rất, rất nhiều. Không còn cần nhảy với cái ba lô phản lực vào chỗ tòa nhà đổ nát nữa. Không cần phải lang thang cố gắng tìm ra khi nào và ở đâu họ sẽ lấy đồng chìa khóa. Chỉ cần nhảy tới rồi lấy chúng. Như di vừa mới nói, *dễ như ăn bánh*.

Có lẽ do sức nặng chông chất từ những câu hỏi ngớ ngẩn của tôi, hoặc do nét mặt tôi đã thay đổi sao đó khi tôi suy nghĩ về tất cả những chuyện này, dù thế nào đi nữa, khi tôi nhìn sang di Pru, đôi mắt di ấy đã nhắm lại vẻ nghi ngờ. Tôi gần như có thể nghe thấy tiếng cổng đóng sầm xuống quanh mình.

“Vậy thì, giải đáp cho mẹ điều này nào, cô Người Dơi.

Làm sao mẹ biết *con* không phải là người Saul cử tới để ngăn mẹ lấy những chiếc chìa khóa? Hửm?”

“Con không...” tôi định nói, nhưng hình như đó là một câu hỏi tu từ, bởi vì dì Pru lại nói tiếp.

“Xét từ quan điểm của Saul thì thế thật hoàn hảo. Con trông giống mẹ. Saul có thể còn nghĩ là Tate sẽ không nhận ra sự khác biệt. Nhưng *chắc chắn* anh ấy sẽ biết. Saul không biết tới một nửa những gì lão tướng lão biết về mẹ hay Tate đâu.”

“Mẹ Prudence, con không...”

“Ngậm miệng lại. Không nói với con *bất kỳ cái gì* nữa.”

Dì Pru đẩy cái bàn ra và đi tới cửa sổ. Dì vén rèm, nhìn ra bên ngoài, sau đó chửi thề và đá vào lớp gỗ ốp chân tường. Tôi bước lại và thấy bên ngoài là khoảng không cách cái sân gạch bên dưới khoảng mười mét. Nếu dì đang cân nhắc chọn cửa sổ làm đường thoát khả thi, thì chuyện đó sẽ không xảy ra đâu.

“Con không cùng phe với lão Saul.”

“Ừ, được, chứng minh đi.” Tôi còn chưa kịp trả lời ngay tức thì, chủ yếu vì đang nghĩ mình có thể chứng minh *như thế nào*, thì dì đã coi đó là một sự xác nhận. “Mẹ chẳng có lý do nào để tin con, và cũng không có thời gian để lãng phí. Vicky có thể trở lại bất kỳ lúc nào, và ngay khi bà ta bước qua cánh cửa đó, thằng khốn ngoài kia sẽ tống tất cả chúng ta ra nhà Tombs.”

“Nhà Tombs thì phải tới cuối tháng này cơ. Hôm nay chỉ là nhà tù trên phố Ludlow thôi.”

“Ai quan tâm chứ? Tù vẫn là tù.”

Từ những gì tôi đọc được thì điều đó không đúng. Tombs là địa ngục trên mặt đất, kém tiện nghi, dành cho những tù nhân khét tiếng. Phố Ludlow giống nhà tạm giam hơn. Zulu sẽ ghé thăm Victoria và Tennie ở đó vào ngày mai, cùng nửa tá phóng viên, bạn bè và những người liên quan.

“Dù sao thì,” tôi nói, “Comstock sẽ không bắt mẹ. Từ những gì mẹ kể với con...”

“Phải, ờ, bất kể những gì mà mẹ kể với con đều là những gì đã xảy ra *trước khi* con xuất hiện. Có phải con đang dựa trên

đó mà đưa ra dự đoán chuyện ở tù hay không không?" Di Pru nhướn mày. "Đoán là vậy rồi. Mẹ đã ra khỏi cửa trước khi cảnh sát tới nếu như Zulu không chạy lên chạy xuống cầu thang hỏi này hỏi kia."

Tôi cảm thấy dạ dày hơi nhộn nhạo. Phần vì rất có thể di ấy đúng, phần vì cũng có thể di ấy sai hoàn toàn, nhưng chủ yếu là bởi tôi không có cách nào phân biệt được.

Việc tôi ở đây là lý do di ấy trốn thoát hay là lý do khiến di ấy không thoát được?

Ấc!

Tôi dụi mắt và nhìn di Pru, di ấy lại đang chăm chăm nhìn ra ngoài bức tường gạch dưới cửa sổ. Bỏ câu đố về du hành thời gian qua một bên, cơ hội tốt nhất để tôi lấy được chiếc chìa khóa của di Prudence là đưa di ấy ra khỏi đây và tự lo liệu Woodhull. Di Pru sẽ không phải lo lắng về chiếc chìa khóa Victoria giữ nếu di có chìa khóa dự phòng của tôi - ít nhất là di ấy sẽ không lo lắng về nó ngay tức khắc - và tôi sẽ không cần mấy thông tin ngoài lề về việc ai là người giúp di ấy, khi nào, ở đâu và bằng cách nào. Tôi chỉ cần nhảy tới, cùng lắm thì dùng chút vũ lực lên anh chàng Tate này và lấy những gì tôi cần. Nhìn chung tôi thích sử dụng mưu mẹo hơn là vũ lực, nhưng tôi vẫn tính tới trường hợp ngoại lệ khi thời gian đang ngày càng hạn hẹp theo đúng nghĩa đen.

Tôi nói phần lưng váy của mình ra. "Để con nói lại cho dễ hiểu hơn. Comstock sẽ không bắt mẹ vào tù. Hy vọng ông ta cũng sẽ không bắt con. Con sẽ ở lại đây và lấy cái mề đay từ chỗ của Vicky. Mẹ... mẹ đã làm đủ rồi. Nếu như con đưa cho mẹ cái chìa khóa dự phòng của con, mẹ có thể quay trở lại Trang trại chứ?"

Di Pru đứng đó há hốc trong giây lát, sau đó đá văng đôi giày của mình ra. "Con có một cái dự phòng chết tiệt ư? Tại sao con không nói sớm?" Di ấy bắt đầu tuột đôi tất nhàu nhĩ ra. "Nhưng con cũng nên rời khỏi đây. Ý mẹ là, chúng ta giống nhau, nhưng không tới mức quá giống. Comstock..."

"Comstock không phải là vấn đề. Ông ta có nhìn vào mặt

mẹ không? Bởi vì gần như ông ta không hề nhìn con. Đại tá Blood có thể nhận ra sự khác biệt, hoặc ai đó trong bọn họ, nhưng Comstock ư? Không đời nào.”

Vài phút sau, tôi đã mặc lên người bộ váy màu đen và đôi tất của dì Prudence. Tuy nhiên, đôi giày của dì nhỏ hơn của tôi gần hai cỡ, và tôi không thể nhét chân vào được. Đôi giày bệt màu đen của tôi càng lộ rõ bên dưới cái váy hơi ngắn hơn này, nhưng giờ chúng tôi không có lựa chọn nào khác.

Dì Prudence thậm chí còn không buồn mặc cái váy của tôi. Dì ấy vắt nó cùng đôi bốt của mình lên một bên cánh tay và đứng đó, trên người mặc cái áo lót trông rất hiện đại cùng cái quần lót màu xanh lơ in mặt Xi Trum phía trước.

“Nói với họ là mẹ đã nhảy,” dì nói, kéo mạnh cái cửa sổ.

“Mẹ đùa à? Không ai có thể đứng dậy đi tiếp sau cú nhảy như thế.”

“Được thôi. Hãy bảo họ là mẹ đã sử dụng một chiếc chìa khóa thời gian và quay trở lại tương lai chết tiệt rồi. Tùy con chọn.”

Dì bỗng tỏ ra chú ý. Tôi cũng nghe thấy - những tiếng nói. Dưới tầng. Giọng phụ nữ.

“Bọn họ quay lại rồi. Mẹ cần phải đi. Đưa cho mẹ chiếc chìa khóa chết tiệt đó!”

Tay tôi nắm chặt chiếc chìa khóa dự phòng theo bản năng, và tôi phải ép mình đặt nó vào tay dì. Việc này có thể là một sai lầm lớn, rất lớn, vô cùng lớn.

Dì Prudence mỉm cười và ôm lấy tôi. Lúc đầu người tôi còn căng cứng, nhưng tôi ép mình ôm lại dì ấy. Không khó khăn như hồi ở Luân Đôn. Dì Pru này vẫn hơi gai góc, nhưng không khó chịu tới mức như lúc tuổi teen. Cũng dễ hiểu hơn một chút vì sao Kiernan bị dì ấy hấp dẫn.

“Mẹ sẽ gặp lại con tại Trang trại,” dì nói. “Nhưng khi nào?”

“Mẹ nói...”

“Bỏ đi. Con không thể nói với mẹ điều đó chứ gì.” Dì Pru thở dài. “Mẹ biết, mẹ từng nghe điều đó suốt rồi. Trang trại có

trên chiếc chìa khóa này không?”

Không, không, không. Tôi đã không nghĩ tới chuyện này.

“Con không biết! Mẹ đã đưa nó cho con. Chỉ cần tới chỗ nào đó không phải đây là được!”

Di Pru biến mất gần như cùng lúc cánh cửa mở ra và một người phụ nữ bước vào căn phòng. “Tôi cần vài phút để lấy đồ của mình.”

Tôi nhận ra bà ta từ những bức ảnh. Đó chính là em gái của Woodhull, Tennessee Claflin - hay còn gọi là Tennie C., như mọi người thường gọi. Cái váy của bà ta trông giống cái mà Victoria mặc tại hội trường Apollo - như một bộ com lê cho nữ doanh nhân, với áo vét và váy đen, một chiếc sơ mi trắng cổ bẻ có một hàng bèo nhún nhỏ chạy xuống mặt trước, cùng một dải ruy băng màu tím buộc ở cổ. Nhưng nó trông vừa vặn với bà ta đến lạ - trông bà ta đầy đà hơn chị gái mình nhiều.

“Prudence!” Tôi có cảm giác bà ta đang mong chờ thấy ai đó trong văn phòng này, nhưng không phải tôi.

“Blood đã bảo Zulu lên gác mái,” tôi thì thầm.

Bà ta gật đầu, rồi nói, “Thật không may cho cô khi dính tới chuyện này. Nhưng nếu may mắn, luật sư của chúng tôi sẽ...”

Comstock len người qua cửa, Victoria và Đại tá Blood theo ngay sau. Từ vẻ mặt của hai chị em họ, chưa kể tới thái độ thất thường của Đại tá Blood lúc trước và trạng thái trống rỗng của văn phòng này, thì rõ ràng họ đã chờ đợi vụ bất bớ. Một màn truyền thông rất tuyệt - giá tờ báo sẽ tăng vọt trong vài ngày tới, và tôi ngờ rằng bọn họ đủ khôn ngoan để đảm bảo phần lớn chỗ tiền đó sẽ chảy vào túi họ.

“Người còn lại đâu?” Comstock hỏi. “Em gái của cô đâu?”

“Em gái nào?” Victoria hỏi.

“Cô ấy nhảy xuống rồi.” Tôi ngoái lại nhìn chỗ cửa sổ mở toang.

“Ôi lạy Chúa!” Tennie vội vã chạy tới bên cửa sổ, có lẽ tưởng sẽ thấy một thi thể trên nền gạch bên dưới.

“Tôi không nghĩ cô ấy bị thương đâu,” tôi nói. “Ít nhất thì không tới mức quá nặng. Cô ấy đã đi rồi.”

Comstock hét vọng ra văn phòng bên ngoài. “Colfax! Adams! Một người vừa thoát ra ngoài bằng lối cửa sổ. Người mặc bộ... bộ *váy* đó. Cô ta chưa thể đi xa được đâu. Đuổi theo cô ta mau!”

“Tại sao?” Colfax hỏi. “Đại tá Blood đã nói cô gái đó không liên quan tới những giấy tờ này mà.”

“Có thể là không, nhưng cô ta có hành vi trái đạo đức. Cô đã nghe gã đàn ông bên ngoài nói rồi đấy. Cô ta đã gạ gẫm hấn ta... giữa ban ngày ban mặt.”

Tôi cực kỳ muốn đá lão ta ngay bây giờ, bất kể có bao nhiêu người đang nhìn đi nữa.

“Xin lỗi. Trừ phi cô ta quảng cáo dịch vụ của mình qua bưu điện, không thì cô ta đã không phạm tội gì trong phạm vi quyền hạn của tôi dưới cương vị một đặc vụ liên bang.” Colfax nói ra những lời đó cùng thái độ thỏa mãn mà tôi đồ là liên quan trực tiếp tới điều thuốc chưa hút trong túi của hấn ta.

Comstock liú lười, sau đó chỉ vào Woodhull và Blood. “Vậy thì tóm hai người này lại và lẳng họ vào xe thùng.”

“Ông không cần phải *tóm* hay *lẳng* chúng tôi,” Victoria nói bằng một giọng rất lịch thiệp khi bà và Blood bước ra văn phòng bên ngoài. “Chúng tôi sẽ đi trong hòa bình. Đây rõ ràng là một hành vi xâm phạm quyền của chúng tôi theo Tu chính án thứ nhất. Đến tối thì luật sư của tôi sẽ đưa chúng tôi ra thôi. Xe thùng của ông có mái che chứ, sĩ quan? Tôi tin chúng ta sẽ dính mưa chút đấy.”

Tôi dám chắc rằng Comstock đã tưởng tượng ra cảnh này một cách rất khác, hình ảnh mụ phù thủy Woodhull đang bị kéo lê từ văn phòng của mụ và hét lên những lời tục tĩu. Thế nhưng ở đây bà ta chỉ thong dong bước ra cùng Adams, vẫn bình tĩnh nói chuyện về thời tiết. Ông ta nhìn chằm chằm trong giấy lát, lộ rõ vẻ khó chịu với toàn bộ cục diện, sau đó bước lên chộp lấy cánh tay Tennie.

Bà ta vùng tay ra. “Tôi cũng sẽ tự đi, nhưng tôi cần chút thời gian một mình trước đã.”

“Không được,” Comstock nói. “Lỡ cô cũng nhảy thì sao.”

“Không thể nào. Những thứ tôi cần đều ở trên tầng, trong phòng riêng của tôi. Thật khó tưởng tượng rằng có người nhảy từ đây xuống mà không bị thương. Tôi sẽ không liều làm vậy từ tầng cao nhất đâu.”

“Không,” Comstock nhắc lại, lần này giữ chặt cánh tay bà ta hơn, và dù đã cố gắng giật tay ra, bà ta cũng không thể. “Colfax, giữ lấy người này.”

Colfax bước vào văn phòng, và Tennie nhìn hấn ta bằng ánh mắt khẩn nài. “Tôi hy vọng là ông biết lý lẽ hơn quý ngài kia, thưa ông. Tôi cần chút thời gian một mình để giải quyết vấn đề *cá nhân*.” Bà ta dừng lại, rồi nói thêm, “Vấn đề của *phụ nữ*.”

Mặt Colfax hơi đỏ lên. Mặt Comstock như muốn lòi cả ra ngoài, ông ta thả cánh tay Tennie ra như phải bỏng, rồi chùi tay vào áo khoác của mình.

“Tôi phải đi với bà ấy,” tôi nói. “Chung một lý do.”

“Dĩ nhiên,” Colfax lắp bắp, tránh xa khỏi cửa. “Chúng tôi sẽ... ừm... đợi. Ở cầu thang. Cho tới lúc mấy cô... xong.”

Comstock không nói gì. Ông ta vẫn đang cố gắng lấy lại hơi thở, còn khuôn mặt thì chuyển sang sắc tím khá đáng ngại.

Tôi đi theo Tennie, giờ đang mỉm cười hài lòng. “Lần nào cũng hiệu quả,” bà ta nói khi mở khóa cánh cửa tầng gác mái, “đặc biệt là với những người sùng đạo. Nhưng tại sao cô lại đi theo tôi? Tôi chỉ cần nói chuyện với Zulu...”

“Còn tôi thì cần nói chuyện với bà.”

Căn phòng gác mái tối om, chỉ có chút ánh sáng mặt trời chiếu vào qua cái cửa sổ độc nhất, bị chắn bớt một phần bởi vai của một người đàn ông trẻ tuổi đang nhìn ra bên ngoài. Có vài cái cũi trẻ con trên sàn, cùng một cái giường và hai cái ghế. Các chồng báo nằm tứ tung, rải rác giữa sách và thiết bị văn phòng.

Zulu chạy bổ tới và ôm chầm lấy dì của cô bé. Cái mũ

màu xanh lục vẫn còn đeo trên lưng. Một chàng thanh niên trẻ theo sau cô bé, kêu lên những tiếng kỳ lạ. Đây chắc hẳn là Byron, cậu con cả bị tổn thương não bẩm sinh của Victoria.

Tennie cũng kéo cậu lại ôm lấy. "Mọi chuyện ổn rồi, Byron," bà ta cất lời và xoa lưng cậu. "Nhưng chúng ta vẫn cần giữ im lặng và ngồi yên trên ghế. Cháu có thể làm vậy cho dì Tennie không?"

Byron gật đầu và đưa một ngón tay lên miệng, kêu một tiếng *suyt*. Sau đó cậu quay lại ghế của mình gần cửa sổ, vẫn giữ ngón tay trên môi.

"Zulu, khi nào mọi người đi hết, con đưa Byron sang dì Utica nhé."

Khuôn mặt cô bé buồn rầu. "Bọn con không thể ở đây được ạ? Con có thể để mất tới anh ấy, dì biết là con làm được mà. Dì Utica xấu tính như một con rắn..."

"Dì biết con có thể chăm sóc cho anh con. Nhưng dì nghi là cảnh sát sẽ quay lại đây lục soát sau khi bọn dì đi khỏi. Nếu được thì dì không muốn con phải đối mặt với bọn họ. Roxy và ba Buck đang ở chỗ dì Utica rồi. Byron sẽ ổn khi ở với họ qua đêm. Cả hai đứa con đều sẽ ổn."

Cả Tennessee và Zulu đều không thấy bị thuyết phục trước lời khẳng định đó, nhưng Zulu vẫn đáp, "Vâng, dì Tennie." Sau đó cô bé nhìn sang tôi. "Có phải cô tới để lấy lại cái mũ của mình không?"

Tôi liếc xuống cái váy. "Làm sao cháu biết là cô?"

"Là đôi mắt ạ. Với cả vết màu hồng trên cổ cô nữa."

Tay tôi sờ lên quai hàm bên phải. Vết sẹo giờ gần như chẳng còn thấy được nữa, chỉ là một mảng da hơi khác màu.

"Tại sao cô lại thay đồ thế? Cái váy kia đẹp hơn nhiều."

Tôi mỉm cười yếu ớt. "Cháu có thể giữ lại cái mũ. Và cháu có đôi mắt tinh tường đấy."

"Đúng vậy," Zulu trả lời. "Mẹ và dì Tennie của cháu nói cháu sẽ trở thành một cây bút đặc lực cho tờ báo trong vài năm tới."

Khi nghe đến từ *tờ báo*, Tennie lướt nhìn qua những chồng

báo và thiết bị đặt sát cạnh phòng và thở dài.

Zulu cũng nhận thấy hành động đó. “Dì có muốn cháu và anh Byron mang chỗ báo này theo không?”

“Không cần, cháu yêu. Bọn ta đã chuyển hai xe tải báo xuống phố trước khi tên lùn xấu xa đó tới. Chừng đó chắc là đủ. Từng từ trên những trang báo đó đều là sự thật, và chúng ta có quyền in chúng ra. Chúng ta có một người bạn bên kia thị trấn có thể in thêm lượt mới trong tối nay. Cháu chỉ cần để mắt tới Byron và chính mình thôi.”

Kế đến Tennie quay sang tôi cùng ánh mắt sắc lẹm. “Vậy chính xác thì cô là ai? Tại sao cô lại thế chỗ Prudence nếu biết những người đàn ông này định bắt giữ cô ta?”

“Chúng tôi đang tìm cùng một thứ, bà Claflin. Chị gái của bà đã lấy một thứ thuộc về chúng tôi. Chúng tôi cần lấy lại nó.”

“Có phải là cái mặt dây chuyền đồng hồ cát xấu xí đó không? Prudence đã đưa nó cho Vickie. Chị ấy nói với tôi như thế, và chị tôi luôn nói với tôi sự thật.”

Tôi định phản bác lại nhưng bà ta đã giơ một tay lên ngăn và cúi xuống Zulu. “Bọn ta phải đi bây giờ. Đưa Byron tránh xa chỗ cửa sổ, được chứ? Ai đó có thể sẽ nhìn thấy anh cháu. Mẹ cháu và dì sẽ gặp cháu muộn nhất là vào ngày mai.”

Zulu gật đầu và bước lại chỗ anh trai mình, trông theo với vẻ buồn bã khi chúng tôi rời đi.

“Có lẽ Comstock đã lên đường tới tòa án,” Tennie nói. “Tôi tưởng đầu ông ta nổ tung rồi chứ. Nhưng chắc bọn họ sắp hết kiên nhẫn rồi, nên dù cô thực sự không phải là Prudence, cô vẫn sẽ phải đi cùng chúng tôi. Nếu không bọn họ sẽ tìm cô, và sẽ thấy Zulu và Byron.”

“Được thôi. Dù sao tôi cũng phải nói chuyện với Victoria. Tôi sẵn lòng trả tiền cho cái mặt dây chuyền đó.”

Bà ta bật cười, đi thẳng tới chỗ cầu thang trước mặt tôi. “Quá muộn rồi. Vickie đã bán cái thứ chết tiệt đó vài tuần trước - cùng với gần như mọi thứ chúng tôi có để cốp nhặt trả tiền thuê nhà.”

“Bán rồi ư? Cho ai?”

Bà ta không trả lời. Viên cảnh sát Colfax đang đứng dưới chân cầu thang, một mình. Tôi liếc vào văn phòng khi chúng tôi đi ngang qua, nhưng không thấy Comstock đâu cả, vì vậy có thể Tennie đã đứng.

“Xin chào, ông Colfax,” Tennie lên tiếng. Bà ta khẽ chạm vào khuỷu tay hắn và nở nụ cười đóm dáng. “Giờ tôi đã sẵn sàng đi rồi. Chúng ta đi chứ?”

Mười phút sau, tôi ngồi kẹt cứng trong cái xe thùng giữa Tennie và Adams, viên cảnh sát trẻ. Woodhull và Blood ngồi đối diện với chúng tôi. Comstock đã đi từ lâu, vì thế Colfax buộc phải chuyển lên ghế trước ngồi với người đánh xe.

Tennie nhích lại gần cửa sổ hơn. “Đáng ra họ nên để chúng ta tự đi bộ tới tòa án. Chắc sẽ nhanh hơn mấy con bò này. Lại còn thoải mái hơn nữa.”

Thực sự tôi rất muốn hỏi chuyện tại sao lại không thấy ngựa ở đây, nhưng tôi cảm như hén. Dường như mọi người đều biết có chuyện gì, và thú nhận mình không biết không ích gì để cải thiện tình hình hiện tại của tôi cả.

“Bởi chúng ta sẽ ở trong này một thời gian,” tôi nói với Victoria, “có lẽ chúng ta nên nói chuyện về cái nghề này của tôi. Cái mà bà đã *muốn*?”

Bà ta khịt khịt mũi. “Tôi coi đó là một món quà, cô Pierce. Một kỷ vật bày tỏ lòng thành sau khi tôi được đề cử tổng thống?”

Cánh tay tôi bị ép vào một bên người Adams, vì thế tôi có thể cảm thấy xương sườn anh ta rung rung trong khi anh ta cố kìm để không phá ra cười. Chắc anh ta cũng cần luyện làm mặt lạnh thêm, bởi Victoria ném cho anh ta ánh nhìn biết tuốt.

“Cậu có tin chính phủ sẽ tốt đẹp hơn nếu có sự tham gia của phụ nữ không, sĩ quan Adams? Liệu mẹ cậu có cho phép mức độ tham nhũng mà chúng ta đang thấy trong thành phố này không? Liệu bà ấy có bỏ phiếu cho đám lãnh đạo để cho trẻ em chết đói trên đường phố trong khi những kẻ giàu có sống trong xa hoa? Hay bà ấy sẽ yêu cầu một sự giải trình?”

Adams không nói gì. Bà ta toan lên tiếng tiếp, nhưng tôi cắt lời.

“Đó không phải một món quà. Tôi đang cố tỏ ra lịch sự đây, nhưng bà đã lấy nó mà không được phép. Và tôi cần lại nó.”

“Tôi nói với cô thế này,” Vicky nói. “Tôi sẽ nhờ luật sư của tôi đại diện cho cô để cô khỏi phải ở tù đâu chừng, ồ, để xem nào, một tuần hoặc hơn thế. Đó hẳn phải là khoản bồi thường xứng đáng cho một thứ nữ trang rẻ tiền?”

“Nó là của bà tôi. Tôi không muốn ở lại thành phố này - chẳng có việc gì dành cho tôi ở đây cả - nhưng tôi không thể về nhà nếu không có cái mặt dây chuyền đó. Ông ngoại tôi sẽ nổi điên, và... ông ấy không phải là người tốt.”

Có chút sự thật lẫn trong đó, nhưng bà ta không tin. “Demosthenes nói cái mẻ đấy đó thậm chí còn không phải của cô.”

Tôi không biết cái người Demosthenes này là ai, nhưng bà ta nói như thể tôi có biết ông ta. “Vậy thì Demosthenes nói dối.”

Victoria giật người lại như thể tôi vừa tát bà ta. “Thần linh không thể nào nói dối! Tôi biết chính xác vì sao cô muốn cái mặt dây chuyền đó, nhưng những thứ như vậy thuộc về những người có khả năng kết nối với thần linh. Và dù sao thì tôi cũng không còn giữ nó nữa. Tôi không tài nào tìm ra cách để cái mặt... hoạt động. Vì thế tôi đã bán nó đi.”

“Cho ai?”

“Một người quen mua những đồ kiểu vậy. Tôi nghĩ ông ta có khả năng làm nó hoạt động, và ông ta sẵn lòng trả cho tôi sáu đồng.”

Bảy mươi lăm xu ư? Thậm chí bà ta còn không đòi tới một đô. “Bà có thể cho tôi tên và địa chỉ của ông ta không? Tôi rất sẵn lòng trả cho ông ta gấp đôi chỗ đó...”

Vừa nhắc tới tiền Đại tá Blood đã bật dậy. “Kể từ khi nào mà cô có tiền thế? Lần cuối tôi nghe thì cô còn đang phải ngủ trên nóc nhà bên ngoài chỗ của Molly mà. Không hiểu tại sao cô ta không cho cô nổi một cái giường.”

Victoria và Blood bật cười. Tôi không hiểu được câu đùa đó cho tới khi nhớ ra gã bên ngoài văn phòng của họ - một đứa bạn của hắn đã nói gì đó về những cô gái của Molly.

“Không có gì đáng cười đâu,” Tennie gắt. Tôi không chắc tại sao bà ta lại đứng về phía mình, nhưng rõ ràng là câu đùa nho nhỏ của bọn họ khiến bà ta khó chịu. “Đó là công việc mà chị đã giới thiệu cho cô ấy sao? Nhà chứa ư?”

Victoria liếc sang viên cảnh sát và nhìn em gái mình vẻ thận trọng. “Dĩ nhiên là không phải, Tennie. Molly cần một cô giúp việc trong bếp của mình. Tuy nhiên lương chỉ là có nơi ăn và chốn ở.” Bà ta lại nhìn chòng chọc sang cái túi của tôi.

“Mẹ tôi cho tôi tiền để tôi về nhà,” tôi nghiêng chặt răng nói. “Không nhiều. Chỉ đủ cho một chiếc vé và có thể là chút đồ ăn nữa. Tôi sẽ đi bộ về nếu buộc phải thế, nhưng tôi không thể trở về mà không có cái mẽ đây.”

“Tôi xin lỗi. Tôi không thể giúp gì cho cô, cô Pierce.”

Tennie nhìn sang bà ta vẻ quở trách, sau đó lại nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ xe. Chúng tôi vừa rẽ sang phố Broadway, di chuyển chậm chạp nặng nề qua quây đánh giày, nhóm mấy cậu nhóc vẫn đang tụ tập ở đó.

Khi hàng cây chạy dọc rìa công viên Tòa thị chính vừa xuất hiện trong tầm mắt, Tennie lên tiếng, “Người đàn ông đó là Ira Davenport. Hoặc cũng có thể là anh trai ông ta, William. Ira đã tới Boston tham dự cuộc gặp của Hội Duy linh Hoa Kỳ hồi tháng Chín.”

“Tennessee Claflin! Sao em dám!” Victoria đánh mạnh vào đầu gối em gái mình bằng cái túi xách tay của bà ta.

“Ồ, yên nào, Vicky. Chị đang nhỏ mọn quá đấy. Em đã nói với chị rồi, em không nhận thấy bất kỳ sự liên kết nào với thần linh khi em cầm thứ ngu ngốc đó. Nó không thể chuyển bất kỳ ai tới vương quốc thần linh được.”

Mối liên kết mà tâm trí tôi nỗ lực tạo nên trước đó cuối cùng cũng lộ diện - mối quan tâm của Houdini đối với chủ nghĩa duy linh. Và rất có thể đây chỉ là tưởng tượng, nhưng tôi

khá chắc mình đã từng thấy tên Davenport trong cuốn sách về Houdini.

“Cảm ơn,” tôi nói. Tennie gật đầu, nhưng không nhìn sang chỗ tôi.

Chiếc xe dừng lại bên ngoài tòa án. Tin tức về vụ bắt giữ có vẻ đã lan truyền nhanh chóng. Vĩa hè chật cứng, mọi người tràn cả vào công viên. Comstock đứng ở bậc cửa, đợi hưởng công trạng cho nỗ lực mới nhất của mình trong việc bảo vệ đạo đức của thành phố.

“Tôi không nghĩ là thông tin đó giúp ích gì cho cô,” Victoria nói, chỉnh lại cái cà vạt màu xanh lam ở cổ. “Hiện tại nhà Davenport đang đi vắng. Và ngay cả khi tôi yêu cầu luật sư của chúng tôi đại diện cho cô - và tôi cũng không chắc là mình sẽ làm thế đâu - thì vẫn còn vấn đề tiền bảo lãnh. Liệu mẹ cô có cho cô đủ tiền để lo vụ này không?” Bà ta mỉm cười, bước ra cửa. “Tôi đồ rằng cô sẽ ở lại đây lâu hơn bọn tôi đấy.”

Bà đồ sai bét rồi, tôi nghĩ bụng.

Đại tá Blood chìa tay ra để giúp Vicky xuống xe. Tennie theo sau, và ngay khi chiếc váy của bà ta đang chắn cửa, tôi vội chìa khóa ra và biến mất.

∞ CHƯƠNG 13 ∞

EASTBOURNE, VƯƠNG QUỐC ANH

Ngày 26 tháng Tư năm 1905, 9:27 tối

Kiernan vẫn đang ở đúng chỗ tôi bỏ anh khi tôi nhảy trở lại con hẻm gần Nhà hát Hippodrome.

“Em đã đi bao lâu thế?” anh hỏi, giọng pha chút nghi ngờ.

“Đủ lâu để em có được thông tin mà em cần.”

“Em lấy bộ đồ đó ở đâu vậy?” Anh nhìn sang chiếc váy năm 1905 mà tôi đang mặc.

Tôi không trả lời câu hỏi đó vì anh vốn biết cực kỳ rõ tôi lấy nó ở đâu - chính từ cái tủ trong căn phòng dành cho khách ở căn nhà nhỏ của anh tại Georgia. Di Prudence đã biến đi tới một thời điểm nào đó cùng phiên bản bị cắt xẻ của chiếc váy mà anh đã mua, và lựa chọn phục trang ở nhà bà Katherine gần như là nghèo nàn, nên tôi không có nhiều lựa chọn.

“Đáng ra em nên hỏi trước.”

“Tại sao chứ? Chính anh nói nó là váy của em mà.”

Hàm Kiernan siết chặt, và trong khoảnh khắc trông anh như thể sẽ phản đối. “Có thể. Nhưng như anh nhớ, thì cái này ở trong nhà *của anh*.”

Anh cũng có lý. Mỗi quan hệ của chúng tôi đã thay đổi rất nhiều từ sau lúc anh nói căn phòng đó là của tôi bất cứ khi nào tôi cần tới. Không có gì ngạc nhiên lắm, khi mà đã sáu năm trôi qua với anh. Và tôi mừng là anh đã vượt qua giai

đoạn xây một ngôi nhà nhỏ trong rừng cho cô gái sẽ không bao giờ sống ở đó.

Nhưng tôi nhớ tình bạn của chúng tôi. Có thể anh chưa từng thực sự nghĩ về tôi kiểu đó - như một người bạn, ngay cả khi chúng tôi không thể tiến xa hơn - nhưng khi ấy, tôi rất vui vì cảm thấy mình không hoàn toàn đơn độc trong chuyện này.

“Được thôi Kiernan. Kể từ giờ phút này em sẽ giữ váy *của em* trong tủ đồ *của em*. Anh có muốn xóa điểm ổn định là căn nhà nhỏ của anh khỏi chìa khóa của em trong lúc chúng ta vạch ra ranh giới cho nhau không?”

Dù tôi đã cố giảm độ hần học trong giọng nói của mình xuống mức thấp nhất, nhưng chắc chắn nó còn trong đó.

Anh sầm sập đi trên vỉa hè mà không hề đáp lại. Tôi bước theo với tốc độ của riêng mình, không buồn cố gắng bắt kịp những sải bước dài hơn của anh. Đi sau mười bước chân thì khỏi nói chuyện với anh cũng dễ hơn.

Một buổi tối trời trong, ánh phản chiếu của trăng và sao trên mặt biển làm tôi nhớ tới những ánh đèn từ lối đi lót ván trên sông Thames khi tôi ở bên Trey. Đó có thực là tối qua không nhỉ? Hình như phải lâu hơn thế. Tôi không biết đã bao nhiêu tiếng đồng hồ mình chưa ngủ.

Con gió nhẹ mang hơi ẩm lạnh giống như con gió ở Luân Đôn tương lai cách đây cả thế kỷ, chỉ khác là tôi không có vòng tay Trey chở che trước những cơn rừng mình. Giờ này chắc chuyến bay của anh đã hạ cánh và anh đã trở về DC... Tôi chỉ ước anh ở đây, bây giờ.

Kiernan đang đứng đợi bên lối vào khi tôi tới trước khách sạn Queen. “Anh sẽ đợi ở tiền sảnh. Quầy bar ở bên kia, cách hai cánh cửa. Houdini sẽ sớm tới đây thôi. Nếu em cần anh...”

“Không cần đâu.”

Thật không may, điều đó lại không đúng. Chưa đầy một phút sau, tôi nhận ra phải có anh tôi mới đặt được một bàn ở đây.

Phục vụ quầy bar thông báo với tôi rằng phụ nữ không có ai đi cùng sẽ không được phép vào khu vực quầy bar. Thực

tế, anh ta nói với một vẻ độc đoán, rằng phụ nữ không có người đi cùng thậm chí không được phép vào nhà hàng.

“Anh không thể cứng nhắc thế chứ!” Tôi đứng kiễng chân và nhìn xung quanh xem liệu Houdini có, tình cờ, đến trước tôi chẳng, thế nhưng không có khuôn mặt quen thuộc nào trong số phần lớn thực khách là nam ở đây. “Thế những du khách nữ sẽ ăn uống kiểu gì đây?”

Anh ta đứng thẳng người hết mức, một hành động thực sự không cần thiết vì anh ta dễ phải cao hơn tôi ba mươi phân, và nhét một tờ thực đơn vào tay tôi. “Cô vui lòng hạ giọng, thưa cô. Chọn thứ gì đó từ thực đơn đi rồi tôi sẽ cử người mang nó lên phòng cho cô.”

“Không được. Có người hẹn gặp tôi ở đây.” Mặt anh ta tối sầm lại, nên tôi phải áp dụng giọng điệu mà tôi từng nghe mẹ sử dụng. “Vui lòng cho tôi gặp quản lý của anh.”

“Quản lý của tôi rất bận, và quy định của chúng tôi là không có ngoại lệ. Không một cơ sở kinh doanh đứng đắn nào...” Người đàn ông đột ngột dừng lời đúng lúc tôi cảm thấy một bàn tay chạm vào khuỷu tay mình.

Kiernan nghiêng người tới và hôn phớt lên má tôi. “Anh xin lỗi vì đã để em phải bơ vơ, em yêu. Em nói đúng - cái ví của anh nằm trên giường, đúng chỗ anh đã bỏ nó lại. Chúng ta vẫn chưa có bàn à?”

Người phục vụ buông ra tiếng thở dài nhẹ nhõm. “Là lỗi của tôi, thưa ông. Phu nhân... của ông... không nói với tôi là ông sẽ đi cùng bà ấy. Xin mời đi theo tôi.”

“Tôi hy vọng là cô ấy không làm anh mệt mỏi với loạt bài giảng về quyền phụ nữ. Nếu có, thì tôi rất thông cảm. Tôi phải nghe ngày này qua ngày khác ấy.”

Hai người đàn ông trung tuổi ngồi ở cái bàn chúng tôi vừa đi qua có vẻ thấy câu nói của Kiernan hài hước. Một ông còn sặc ra một làn khói thuốc lá hơi hám trong khi cười.

Có một cảnh trong một bộ phim võ thuật cũ mà tôi từng xem với Charlayne từ ngày xưa ngày xưa ở một hiện thực xa lắc nơi chúng tôi không phải bận tâm về Cyrist hay CHRONOS.

Jackie Chan, hoặc có lẽ là Bruce Lee, đã một tay giải quyết từng tên trong nhà hàng. Dù tôi không bị ảo tưởng mình thực sự có thể làm được thế, nhưng con người ủng hộ nữ quyền bên trong tôi vẫn rất mong được thử điều đó ngay bây giờ.

Tôi phẩy tay xua khói thuốc khỏi mặt và đi theo Kiernan. Vị phục vụ quầy khiếm nhã của chúng tôi giờ lại đang huyền thuyên giải thích lý do tại sao tốt nhất chúng tôi nên ngồi trong nhà hàng thay vì ở quầy bar.

“Tốt thôi,” Kiernan đáp, nhuộm chút phiền lòng. “Nhưng chúng tôi đang đợi một người bạn làm ăn, ông ta muốn gặp chúng tôi ở quầy bar. Vì thế, nếu ông Houdini tới, phiền anh chỉ dẫn ông ấy tới bàn chúng tôi.”

Người phục vụ mà có nhận ra cái tên đó, anh ta cũng không thể hiện ra. Anh ta chỉ gật đầu thật mạnh, đến nỗi cảm anh ta chạm cả vào cái nơ ở cổ. “Được chứ, thưa ông.”

Kiernan vói tay kéo ghế cho tôi, nhưng tôi đã nhanh hơn anh và rồi còn dùng chân hất cái ghế đối diện mình ra khoảng mười phân.

Anh kéo hẳn nó ra và nói, “Cảm ơn, em yêu,” bằng một giọng khô hài trước khi trốn sau tờ thực đơn.

Tôi xem qua thực đơn chỉ để có gì đó làm trong lúc chúng tôi ngồi đợi. Tôi không thực sự đói. Chú Connor và tôi vừa xử xong phần pizza còn thừa sau khi tôi trở về từ năm 1872. Tôi nghĩ cả hai chúng tôi đều cần đồ ăn an ủi. Không ai trong chúng tôi biết chắc việc tôi đưa chiếc chìa khóa dự phòng cho dì Prudence là đúng hay sai, và chúng tôi đều đang lo lắng cho bà Katherine. Chú Connor nói rằng những cơn đau đầu giống như cơn đau trong thư viện trước đó đang dần trở nên dữ dội và xảy ra thường xuyên hơn.

Kiernan vẫn đang chúi mũi vào thực đơn. Nó là một trang viết tay và đa phần bằng tiếng Pháp, vì thế tôi ngờ rằng anh đang dùng nó để tránh phải nói chuyện với tôi.

“Em đã biết mình muốn gì chưa?” anh nói khi người phục vụ đang tiến lại.

“Rồi. Lấy chiếc chìa khóa và biến ngay khỏi đây.”

“Ý anh là thứ để ăn kia.”

“Em hiểu ý anh mà. Em không thấy đói.”

“Được rồi. Anh sẽ gọi món thay em.”

Tôi cau có nhìn anh rồi liếc lại thực đơn.

“Cho tôi cá hồi với khoai tây và đậu cô ve. Một cốc bia nhỏ. Một phần tương tự cho quý cô đây.”

“Không.” Tôi chìa tờ thực đơn của mình cho người phục vụ. “Quý cô đây sẽ gọi món bánh tart... sơ ri.”

Anh ta gật đầu, vì vậy bản dịch không chuyên của tôi cho món *tartes cherise chantilly* chắc là đã đúng.

“Vây còn đồ uống, thưa bà?”

“Trà. Bá tước. Nóng.”⁽¹⁾

Vâng, tôi biết là ngớ ngẩn, nhưng tôi lại thấy thích thú lạ khi nhìn hai người họ không hiểu câu đùa đó.

“Tất nhiên là *nóng* rồi,” Kiernan nói thầm khi người phục vụ bàn quay trở vào trong bếp. “Người Anh không uống trà với đá bao giờ, kể cả ở dòng thời gian của em.”

“Thực ra thì em biết điều đó. Sao anh không tiếp tục trở lại chế độ im lặng của anh đi?” Tôi cân nhắc trong một khắc. “Mà khoan, nghĩ kỹ lại, ai mà biết khi nào Houdini sẽ tới, nếu ông ta chịu tới cơ. Em có vài câu hỏi. Anh phải trả lời không thì em sẽ ra khỏi đây, vì em nghĩ là giờ em có thể tự lấy được chiếc chìa khóa này theo cách của mình. Không cần phải tới đây. Câu hỏi đầu tiên là chuyện quái quỷ gì xảy ra sáu năm trước khiến anh ghét em thế?”

“Anh không *ghét* em, Kate. Mặc dù phải nói là anh không yêu nổi cái kiểu hay giãy nảy lên như trẻ con của em.”

“Được rồi, để em nói lại cho rõ. Chuyện gì xảy ra sáu năm trước đã biến anh thành một tên khốn như vậy? Không thể đổ cho bất cứ chuyện gì em đã làm rồi, bởi vì em mới sống có... ờ, có lẽ là bảy mươi hai tiếng trong dòng thời gian đó, và không quá ba giờ đồng hồ trong đó có mặt anh.”

Anh không trả lời, vì thế tôi chụp cổ tay anh và lật ngửa

1. Nhại theo cách gọi trà của thuyền trưởng Picard trong series *Star Trek*.

cánh tay lên. Một vết sẹo nhỏ xíu lộ ra bên dưới cổ tay áo. “Vậy chúng ta hãy bắt đầu từ đây. Chuyện gì đã xảy ra với cánh tay anh vậy? Em không nghĩ đây là sự trùng hợp khi vết sẹo này ở cùng vị trí với chiếc chìa khóa dự phòng của di Prudence.”

Mà tôi thực sự *không* nghĩ đó là sự trùng hợp, mặc dù tôi đã không nhận ra sự tương đồng đó cho tới khi nhìn xuống cánh tay anh.

“Không phải sự trùng hợp,” anh thú nhận. “Anh đã làm theo Pru khi cô ấy thực hiện nâng cấp. Một ca mổ chợ đen trong một phòng khách sạn ở Philly.”

“Khi nào?”

“Mùa thu năm 2152,” anh nói thầm. “Hoặc khoảng bốn năm trước nếu em muốn biết theo lịch của anh. Nhưng đây không phải là lúc hay địa điểm phù hợp để...”

“Anh đã có cơ hội trả lời câu hỏi của em ở chỗ riêng tư. Vậy nên ở đây và lúc này em vẫn thấy ổn.” Tôi hất hàm về phía cánh tay anh. “Tại sao thế?”

“Đây không phải ý tưởng của anh. Một buổi sáng anh thức dậy và thứ quý này đã được cấy vào cánh tay anh. Đó là ý tưởng của Pru, như một món quà. Cô ấy nói giờ bọn anh đã có đồ đôi.” Về khinh bỉ của anh, ở trong giọng điệu lẫn biểu cảm, đều thể hiện rõ anh nghĩ gì về điều mình vừa nói.

“Làm thế nào nó... ra... khỏi... cánh tay anh?”

“Bị nhiễm trùng. Đó là một cú nhảy kéo dài khá lâu. Pru rời đi ngay sau hôm phẫu thuật - cô ấy còn không buồn ở lại để chờ anh hồi phục năng lượng. Chỉ bảo bác sĩ sẽ kiểm tra cho anh, nhưng ông ta đã không làm. Anh sốt cao dữ dội khoảng một tuần trong phòng khách sạn nhếch nhác đó. Khi chủ khách sạn cuối cùng cũng gọi cảnh sát, thị thực tạm thời mà Prudence đưa cho anh không qua được sự kiểm tra kỹ lưỡng. Bọn họ chuyển anh tới một trung tâm tạm giam dân nhập cư bất hợp pháp. Một tên lính canh hăng hái quá mức đã quyết định tự tay lấy chìa khóa ra cho anh.”

Người phục vụ thật biết chọn thời điểm mang đồ ăn ra cho chúng tôi. Anh ta đẩy chiếc đĩa tới trước mặt tôi - những

quả sơ ri màu đỏ máu bên trong vỏ bánh màu da thịt - và thế là dạ dày tôi khuấy đảo. Tôi đợi tới khi anh ta rời đi thì đẩy đĩa bánh đó qua một bên.

“Em xin lỗi, Kiernan.” Lời này dường như không đủ, và vết sẹo dọc theo quai hàm bên phải tôi nhói lên trong giây lát. Nếu không nhờ sự giúp đỡ của Kiernan ở Chicago, tôi sẽ còn phải mang một vết sẹo đậm hơn cả anh.

Anh chỉ nhún vai, dùng cạnh đĩa cắt nhỏ miếng cá hồi. “Chuyện xảy ra lâu rồi. Pru cuối cùng cũng nhớ ra để quay lại xem anh như thế nào. Cô ấy đã trả một khoản hối lộ lớn cho một tên lính canh của trung tâm tạm giam để hắn trả lại chiếc chìa khóa cho anh. Và kể từ đó cô ấy không để anh quên chuyện đấy.”

“Dì ta không thể cứ thế nhảy lại đó và ngăn họ bắt anh à?”

“Có thể,” anh nói và cắn thêm một miếng nữa. “Nhưng cô ấy không làm. Cô ấy nói chuyện này sẽ dạy cho anh cẩn thận hơn trong tương lai.” Anh khề nở nụ cười lạnh tanh, rồi xúc thêm một đĩa đầy đậu vào miệng.

Tôi biết đây là dì Pru trưởng thành, không phải người tôi vừa chia tay ở New York. Nhưng khi đã có ai đó - tôi đây - giúp dì thoát cảnh tù tội trong quá khứ, thì dì cũng nên tiếp nối việc đó trong tương lai chứ.

“Anh đã bị kẹt trong bao lâu?”

“Một thời gian.” Có gì đó trong cách nói của anh làm tôi rùng mình.

“Và họ không thể chữa cho anh? Ý em là họ có bác sĩ ở Trang trại mà?”

Kiernan không trả lời, chỉ cắn thêm một miếng nữa. Có vẻ anh muốn ăn sạch bữa tối của mình trong thời gian kỷ lục.

Tôi đang định nhắc lại câu hỏi thì anh lên tiếng, “Tới lúc anh quay về được, nó đã thành sẹo rồi. June nói bà ấy có thể cắt bỏ mô sẹo và khâu nó lại cho đàn ông, nhưng anh chẳng thấy có ích gì khi cắt ra khâu lại cả.”

“Anh vẫn còn điểm ổn định đó trong chìa khóa của mình chứ?” Giọng tôi có chút do dự. Tôi biết anh sắp nói gì, nhưng

tôi không thể *không* hỏi. “Em có thể quay trở lại... hoặc tới trước thời điểm đó, có lẽ... và cứu anh ra khỏi đây.”

Anh không nhìn tôi, nhưng nét mặt đã dần ra đôi chút. Tuy nhiên chỉ trong giây lát, sau đấy anh quay lại với chiếc mặt nạ của mình.

“Không, Kate ạ. Em không thể. Vậy... chỉ có thể thôi à? Anh muốn ăn xong bữa tối để có thể ra chỗ quầy bar trước khi Houdini tới. Anh vẫn nghĩ tốt nhất là ông ta không nên thấy chúng ta ở cùng nhau.”

“Em nghĩ anh đang nói dối.”

“Về chuyện gì?”

“Về lý do anh ăn ngẫu nhiên chỗ thức ăn của mình và lui ra quầy bar. Đẳng nào thì Houdini cũng sẽ khó chịu. Ông ta biết anh đứng sau chuyện này hay nghĩ em ở đây một mình cũng chẳng quan trọng. Và hai chúng ta cùng nhau thì cơ hội thuyết phục được ông ta sẽ cao hơn. Em nghĩ là anh chỉ đang không muốn dành thời gian ở cạnh em hơn mức cần thiết thôi.”

Anh nhướn mày. “Thế mà em cứ nói anh là người dễ tự ái.”

Tôi táng lờ anh và tiếp tục. “Em chỉ không hiểu là tại sao. Julia sẽ nói là bởi anh đã theo phe lão Saul và Simon từ đầu. Bà ta nghĩ anh có liên quan tới cái chết của con trai bà ta...”

“Anthony.” Kiernan nhếch miệng. “Sao? Em nghĩ là anh đã giết cậu ta ư?”

“Không.” Và tôi thực sự không nghĩ vậy. Bất kể chuyện gì đang diễn ra, tôi vẫn thấy khó mà tin Kiernan là một tên sát thủ máu lạnh, ngay cả với phiên bản già hơn, cộc cằn hơn này của anh. “Nhưng cái kiểu hành xử hiện tại của anh thực sự không giúp gì được trong vụ này.”

“Anthony là một thằng đàn.” Dù lời lẽ của Kiernan nghe có vẻ nhẫn tâm hơn, nhưng đó cũng là điều mà Delia đã nói trong video. “Anh chịu không hiểu nổi lý do khiến tên đó nghĩ sẽ an toàn khi nói cho lão Saul biết hắn có thể sử dụng chìa khóa. Đó là lúc hắn vừa chia tay với vợ - cô ấy đã dọn ra

ngoài và đem cả con theo. Có thể hẳn nghĩ mình cần chứng minh điều gì đấy. Hoặc hẳn không còn gì để mất nữa. Anh chỉ biết là hẳn đã cầm được một chiếc chìa khóa và xuất hiện ở Estero năm 2028 với ý nghĩ lão Saul và Simon sẽ chào đón hẳn vào hội. Và chúng đã làm thế - bắt tay hẳn, vỗ lưng hẳn và nói thật tuyệt được chào mừng hẳn vào hội."

Anh uống một hơi bia dài. "Hai ngày sau, Anthony vừa bước ra từ một cửa hàng tiện lợi vào năm 1997. Một chiếc ô tô phóng vèo qua khúc cua và hẳn lĩnh một viên đạn vào đầu. Dù sao thì lần kế tiếp anh gặp Abel - lúc đó ông ta cũng đã gần trăm tuổi và đang phải sử dụng khung tập đi bằng kim loại - ông ta đã dư dả nắm đấm về phía anh, hét lên rằng anh đã giết cháu trai ông ta. Simon đứng ngay cạnh anh, và anh dám thề với em là nếu Simon không bắn Anothty thì hẳn cũng đã trả tiền mua đạn. Nhưng Abel không động tới hẳn một tiếng. Mà chỉ nói anh."

Kiernan chọc một nhát hơi mạnh hơn cần thiết xuống miếng khoai tây. "Và anh còn phải xuống nước với Simon để hẳn bình tĩnh lại, bảo hẳn rằng Abel đã già và lú lẫn. Nếu không Abel cũng chết rồi. Có khi cả Delia nữa. Thậm chí là Julia. Tuy nhiên, điều đó chỉ kéo dài thêm cho Abel và Delia được vài năm, song ít nhất họ cũng đã ra đi theo quy luật tự nhiên. Vậy mà họ lại thù ghét cho anh thành một tên côn đồ khát máu."

"Không ai nghĩ Simon có lương tâm đâu, Kiernan. Và trong khi anh đang qua lại với hẳn, đối xử với hẳn như bạn cũ, thì..." Có chút tổn thương quen thuộc hiện lên trong ánh mắt Kiernan khi anh ngược lên nhìn tôi, nhưng tôi vẫn nói tiếp. "Thật khó để không đánh đồng anh với tất cả bọn chúng. Tại sao anh lại nói dối em ở Georgia?"

"Anh đã giải thích chuyện đó rồi."

"Anh mới chỉ giải thích *một phần* thôi. Nhưng em đã thấy hai người bọn anh qua chiếc chìa khóa đêm đó. Trước khi anh vào trong xe. Anh với Simon... trông như kiểu hai anh em trai đang học hặc. Và trước khi em quay trở lại cứu Martha, anh

đã hứa sẽ kể em nghe mọi chuyện anh biết. Anh đã hứa trên chiếc nhẫn mà em đã từng thấy trong bức vẽ đó. Cái mà anh đã vẽ lên ngón tay Kate của anh.”

Kiernan lắc đầu. “Em đang suy diễn hơi xa với bản vẽ ấy đấy. Nó được vẽ bởi một cậu nhóc tương tự, như một nữ sinh viết đi viết lại dòng *Phu nhân Johnny Jones* ở lề trang giấy của mình ấy. Chỉ là mộng mơ thôi.”

Anh xúc nốt miếng cá cuối cùng bỏ vào miệng. “Và giờ anh đã nói cho em những gì anh biết. Một khi chúng ta xong việc với Houdini, chúng ta sẽ tới tương lai, lấy những chiếc chìa khóa ở CHRONOS và để Connor vấy phép mầu lên chúng. Điều đóбет nhất cũng sẽ làm xáo trộn thế giới của Cyrist. Chúng ta sẽ ngăn chặn cuộc Thanh trừng, em trở về với cuộc sống của em, còn anh trở lại căn nhà nhỏ của anh.”

“Dì Prudence lấy được những chiếc chìa khóa trước hay sau khi dì ta mang cuốn *Sách Cyrus* và *Sách Tiên tri* về quá khứ?”

“Sau,” anh trả lời. “Cô ấy đem hai cuốn sách đó về khoảng sáu tháng sau khi tìm được lão Saul và...”

“Làm thế nào dì ta tìm được lão? Chuyện gì đã xảy ra khi dì ta đáp xuống tương lai?”

Tôi đã nghe phiên bản tóm tắt của dì Prudence. Liệu tôi có nhận được từ Kiernan câu trả lời tương tự câu trả lời tôi nhận được từ dì? Và nếu không, thì ai là người nói dối?

“Sao em không tự hỏi cô ấy?” Trông anh có chút tự mãn khi khiến tôi bất ngờ. “Phải, anh nhớ việc em ghé qua căn nhà mà Kate. Có lẽ anh đã không nhớ ra nếu Martha không nhắc tới chuyện em qua lấy mẫu máu. Nên nếu có ý kiến gì với anh về việc giữ bí mật, hãy nhớ chính em là người bắt đầu trước.”

“Không phải em! Chuyện đó chỉ mới đem qua... à không. Không phải đem qua. Mà là sớm *hôm nay*. Thế có nghĩa là sau khi anh nói dối em ở Georgia, sau khi em gặp anh ở Luân Đôn, và sau khi em thấy anh hành xử như một tên khốn trong buổi biểu diễn của Houdini.”

Anh nhìn tôi chằm chằm như thể đang đợi tôi suy nghĩ lại, và vài giây sau tôi cũng thừa nhận.

“OK. Được rồi. *Chính xác thì*, đối với anh, vụ ở căn nhà xảy ra trước, nếu nó đã tạo ra thêm một luồng ký ức, nhưng...”

“Anh không thể nhớ tất cả những gì chúng ta nói. Mọi thứ đều mờ nhạt, có thể là do chai rượu Old Grand-Dad gần hết trên bàn bếp nhà anh. Nhưng anh nhớ em đã nói gì đó về việc nói chuyện với Pru trẻ, hồi cô ấy còn giận lão Saul. Không chắc chúng ta có nói gì khác nữa không, nhưng rồi sáng hôm sau anh chợt nhớ ra rằng gần như lúc nào anh nói chuyện với Pru, cô ấy cũng đều đang giận Saul. Nên anh nghĩ tới việc mình có thể tận dụng điều đó làm lợi thế cho chúng ta.”

“Vậy việc anh quyết định chơi trò gián điệp hai mang... hay ba mang, sao cũng được... là lỗi của em?”

Anh thoáng cười. “Có lẽ. Phần nào đó.”

“Sao cũng được. Em xin nhận trách nhiệm. Và đúng là em đã nói chuyện với dì Prudence, nhưng bọn em không có nhiều thời gian. Em biết dì ta đã bị thương khi đáp xuống CHRONOS.”

Anh gật đầu. “Cô ấy không nói gì nhiều tới chuyện đó, nhưng anh nghĩ có đôi lúc cô ấy mơ thấy, hoặc ít nhất có mơ hồi còn trẻ. Simon biết được một phần từ lão Saul, còn anh biết được một phần từ Simon khi hấn say. Pru nhảy vào đúng vùng đen... nhiều loạn đó. Anh không biết cô ấy cố tình làm thế hay đấy chỉ là một tai nạn, nhưng không có gì đỡ phía dưới cô ấy ngoại trừ một cái lỗ rỗng ngoác thẳng xuống tầng hầm. Một gã tên Tate đã tìm thấy Pru. Cô ấy là người duy nhất còn sống trong đống đổ nát. Và không chỉ có những người ở tổng hành dinh hôm nó bị đánh bom đầu. Có bốn, năm sử gia vốn bị mắc kẹt ở thời đại họ đi nghiên cứu cũng đã được tìm thấy dưới đó.”

“Ồi Chúa ơi. Grant? Cậu ta đã nhìn chăm chăm vào điểm ổn định ấy cái đêm ở nhà Martha...?”

“Không sao biết được. Nhưng điều đó khẳng định nghi ngờ của anh là điểm ổn định vẫn còn ở đấy, có điều nó không còn ổn định. Dù sao thì Tate đã gọi bác sĩ và họ đưa Pru vào

bệnh viện. Xương cô ấy gần như vỡ hết. Thời điểm đó cô ấy chẳng thể nói chuyện được, nhưng mẫu máu của cô ấy lại nói thay. Họ phát hiện ra cô ấy là con gái của ai lúc cô ấy tỉnh lại. Cô ấy bị cách ly, bị tịch thu chìa khóa CHRONOS, nhưng cuối cùng ai đó đã tuồn cho cô ấy một chiếc chìa khóa khác, giúp cô ấy tới chỗ lão Saul. Có thể là gã tên Tate, có thể...”

Tôi quá tập trung vào câu chuyện của Kiernan tới độ thậm chí không nhận ra Houdini cho tới lúc bàn tay ông ta túm lấy cổ áo của Kiernan.

“Đúng như tôi nghĩ. Sal nói cậu đang ẩn nấp quanh đây tới nay.” Biểu hiện của Houdini không hề thân thiện như lúc ông ta trên sân khấu. Tuy nhiên chắc hẳn ông ta nhận ra mọi người xung quanh đang nhìn mình chăm chăm, vì ông ta buông cổ áo Kiernan ra và cười lớn như thể đây là đùa và vỗ vào lưng anh. “Thật tốt khi gặp lại cậu ở đây, anh bạn!”

Ông ta kéo chiếc ghế cạnh tôi ra và bước sang bên. Tôi còn chưa hiểu tại sao thì đã thấy Bess đứng sau ông ta vài bước. Houdini không cao hơn tôi bao nhiêu, nhưng Bess còn nhỏ con tới mức bị thân hình ông ta chắn hết khỏi tầm nhìn. Bà ta thả người xuống ghế, và Houdini chọn ghế đối diện.

Người phục vụ nhanh chóng quay lại khi thấy họ. Houdini toan xua tay, và nói bọn họ vừa ăn xong, nhưng rồi ông ta liếc qua Bess, nở nụ cười hiền từ làm hẳn lên nếp nhăn quanh mắt.

“Trừ phi em muốn dùng thêm thứ gì, Mike? Có thể là chút sâm banh chẳng hạn?”

Chắc hẳn Mike là biệt danh, vì Bess lắc đầu.

Houdini ngồi dựa lưng vào ghế sau khi người phục vụ rời đi, ban đầu nhìn Kiernan, sau đó nhìn sang tôi. “Tôi nghĩ là nên giới thiệu thôi. Tôi thấy chúng tôi chẳng cần giới thiệu nữa, bởi hai người có vẻ quá rõ chúng tôi là ai rồi. Vậy hai người là ai?”

“Kate Pierce-Keller. Còn đây là Kiernan Dunne.”

“Tôi sẽ không nói hân hạnh được gặp đâu,” Houdini nói, “bởi vì thực sự chẳng có gì để hân hạnh cả. Tôi có mặt ở đây

bởi Bess thắc mắc tại sao cô lại đeo một chiếc mè dây giống với cái mặt dây chuyền may mắn của tôi.” Ông ta nheo mắt và nhìn thẳng vào tôi lần nữa. “Và tôi không thể rũ được cảm giác mình từng gặp cô trước kia. Không phải vì thế thì tôi đã cử Smith tới đây để cậu ta thuyết phục bạn của cô chọn một nghệ danh độc đáo hơn rồi.”

“Nhưng mà...” tôi nói, “ông cũng lấy nghệ danh theo tên một ảo thuật gia khác đấy thôi. Là Robert Houdini đúng không?”

Bess khịt mũi khó chịu. “Chuyện này không giống nhau. Ông Houdini đã chết trước cả khi Harry ra đời. Việc chọn cái tên đó thể hiện sự kính trọng. Trái lại, ông Boudini đây là một đối thủ đang cố kiếm lợi từ công việc vất vả của chúng tôi.”

Kiernan lắc đầu. “Thực sự thì tôi không phải là đối thủ, thua bà. Tôi đã thực hiện vài buổi trình diễn...” Anh trông hơi bối rối trong giây lát, và tôi nhận ra anh đang cố nhớ xem chúng tôi đang ở thời điểm trước hay sau buổi diễn của anh ở Norumbega. “Tôi cũng... có một hợp đồng thực hiện vài buổi trình diễn ở Boston vào đầu tháng Bảy, và tôi cần phải tuân thủ nó. Nhưng đó sẽ là dấu chấm hết cho vụ Boudini siêu đẳng. Toàn bộ vụ đó là nhằm thu hút sự chú ý của ông để chúng ta có thể bàn về chuyện này.”

Anh lôi chiếc chìa khóa CHRONOS từ trong túi áo vét ra và gạt đầu ra hiệu cho tôi làm tương tự. “Chúng tôi đã cố gắng liên lạc với ông bằng nhiều cách nhưng đều thất bại. Việc tạo ra nhân vật Boudini là nỗ lực cuối cùng của tôi.”

“Cái mè dây của ông là đồ bị trộm của dì tôi,” tôi nói. “Như ông có thể thấy, nó là một phần của cả một bộ giống nhau. Bà tôi đang hấp hối và ước nguyện cuối cùng của bà là được thấy tất cả chúng quay lại nơi mà chúng thuộc về. Nếu ông có thể nói cho chúng tôi biết ông đã mua nó ở đâu và trả bao nhiêu tiền, chúng tôi rất sẵn lòng bồi hoàn lại cho ông xứng đáng.”

Tôi khá hài lòng với một câu chuyện bịa đặt từ những chi tiết cơ bản như vậy. Mỗi từ đều là sự thật, và thật tốt khi không phải nói dối, đặc biệt khi tôi rất dễ khoản đó.

Sự chân thành của tôi có vẻ đã tác động phần nào tới Houdini, vì tôi thấy gương mặt ông ta dần ra đôi chút. “Tôi rất thông cảm với cô về chuyện của bà cô. Nhưng tôi e là không thể giúp cô được. Chỉ có một lý do tôi đeo nó, và đó cũng chính là lý do mà không tiền bạc nào có thể thuyết phục tôi đánh đổi. Tôi thấy chiếc vòng này trong một chiếc hộp ở nhà của Ira Davenport năm 1899 và nói với Bess rằng nó khiến tôi nhớ đến một thứ mà tôi đã thấy ở Chicago ngay trước khi tôi gặp bà ấy. Bess đã trở lại ngôi nhà đó và hỏi xem liệu ông ấy có thể bán nó không, nhưng ông ấy nói nó không có giá trị gì đặc biệt cả. Ông ấy đã tặng nó cho Bess làm quà và bà ấy tặng lại nó cho tôi.”

“Harry đã có bước ngoặt sự nghiệp lớn *ngay hôm sau*.” Bess gõ lên bàn ba lần để nhấn mạnh từng chữ, và đó cũng là lúc tôi trông thấy hình xăm. Nó đã mờ, gần như không thể nhận ra được, nhưng chắc chắn là một bông hoa sen. “Chúng tôi đã biểu diễn trọn một mùa ở Omaha, và từ lúc đó chúng tôi được mời diễn liên tục. Nó đã mang đến cho chúng tôi may mắn kỳ diệu.”

Tôi liếc sang Kiernan và hướng ánh mắt của anh xuống hai bàn tay bà ta, đã đặt lại lên đùi trước khi anh nhìn sang.

Houdini cười lớn. “Tôi cho rằng đó chẳng qua chỉ là trùng hợp. Tuy nhiên tôi biết vợ tôi sẽ bớt lo lắng về sự an toàn của tôi khi tôi đeo thứ này. Tôi không phải người mê tín. Trái lại, Bess...”

Tôi thở dài. Đã tới lúc bịa thêm tầng kế tiếp cho câu chuyện. Và bởi vì Houdini khẳng định ông ta không mê tín, tôi bèn hướng vào Bess.

“Yêu cầu của bà tôi không chỉ đơn giản là vì tình cảm, thưa bà Houdini. Có thể bà chỉ cho đó là một cái vòng may mắn, nhưng gia đình tôi lại thấy ngược lại. Một vài cá nhân có thể sử dụng những chiếc mê day này để... hại người. Chúng tôi đang cố gắng ngăn chặn điều đó. Chúng tôi cũng lo có thể chúng sẽ cố gắng đoạt nó từ tay các vị bằng vũ lực.”

Lại một lần nữa, tất cả những gì tôi nói là thật, nhưng

nghe có vẻ hơi kịch tính quá, kể cả với tôi. Thế nên tôi không ngạc nhiên khi Houdini phá lên cười.

“Đây chẳng qua chỉ là một mảnh kim loại thôi mà, cô Keller. Nếu nó có ảnh hưởng nào tới tôi, thì đó là bởi nó nhắc tôi nhớ vợ tôi rất quan tâm tới tôi. Tôi sẽ ít gặp nguy hiểm hơn.”

“Thế Ira Davenport nghĩ sao? Ông ta không tin nó có thể đưa ông ta tới thế giới thần linh à?”

“Nếu ông Davenport nghĩ vật này có bất kỳ liên hệ nào tới một thế giới khác thì tôi không nghĩ ông ta sẽ đưa nó cho Bess.”

“Ông ta có biết đó là một thứ tài sản trộm cắp mà có không?”

Houdini nhún vai. “Tôi không thân với ông ta đủ để có thể khẳng định chắc chắn, nhưng anh em nhà Davenport là những người đáng kính. Tôi không thể tưởng tượng bất kỳ ai trong hai người họ cố tình buôn bán đồ trộm cắp.”

Bess nhìn tôi vẻ thách thức. “Có phải cô định nói nó bị lấy trộm từ chỗ của cô không?”

“Không. Nó bị cướp từ tay dì tôi, năm 1873, Victoria Woodhull cướp, mặc dù bà Woodhull khẳng định đó là một món quà. Khi dì tôi tìm cách lấy lại nó, bà ta trả lời rằng đã bán nó cho ông Davenport.”

Kiernan nhướn mày, rõ ràng anh không biết nguồn gốc cái chìa khóa của Houdini là từ chỗ Prudence. Tuy nhiên Bess và Houdini không lấy làm ngạc nhiên, nên chắc chắn họ đã từng nghe ít nhất một phần câu chuyện từ Davenport.

“Bà Woodhull tin rằng nó có năng lực ma thuật,” tôi nói tiếp. “Rằng nó có thể đưa bà ta tới vương quốc thần linh nếu bà ta học được cách sử dụng. Khi bà ta không sử dụng được nó, bà ta bán lại cho ông Davenport.”

Kiernan rướn người về phía trước. “Tôi đoán đó là bởi vì ông *có thể* sử dụng nó, ông Houdini. Có thể đó chính là cách ông thực hiện...” Anh khựng lại khi tôi đá vào cẳng chân anh, nhưng rồi vẫn nói hết câu. “... một vài vụ thoát thân phức tạp của mình.”

Houdini đẩy chiếc ghế ra toan rời đi.

“Không phải! Ông ấy không sử dụng nó, Kiernan. Như em từng nói đó, ánh sáng không hề biến mất. Và ông ấy... có ở trong những quyển sách của bà Katherine. Từ trước cơ. Em nghĩ họ đang nói thật. Ông ấy đeo nó để lấy may.”

Houdini thả người xuống ghế lại. “Ý cô là gì khi nói ánh sáng không hề biến mất?”

“Vụ thoát thân đằng sau bức rèm. Tôi có thể thấy ánh sáng màu xanh lam ở phía trên và dưới. Tôi có thể thấy nó ngay lúc này, phát ra từ chiếc chìa khóa... chiếc mề đay của ông... từ cả ba cái. Anh ấy cũng vậy.” Tôi hất hàm về phía Kiernan. “Nếu ông sử dụng chiếc chìa khóa trong các vụ thoát thân, thì nó sẽ phải tắt ánh sáng trong giây lát. Nhưng không hề có chuyện đó.”

“Tôi đã nói với cô rồi mà?” Bess hào hứng nói. “Đó là hào quang.”

“Có thể trông nó giống hào quang. Tôi chưa từng thấy mấy thứ đó. Nhưng cái này không liên quan tới tinh thần. Nó kiểu... khoa học cơ. Cái mề đay phản ứng với thứ gì đó có trong máu của một số gia tộc.”

Bess gật đầu. “Khả năng trò chuyện với thần linh cũng truyền lại trong các gia tộc.”

Houdini thở dài. “Bởi gia đình thì chia sẻ và giữ bí mật cho nhau tốt hơn, em yêu ạ. Người trong nhà ít khi nào báo lại với cảnh sát về kẻ giả mạo làm bà đồng đi lừa đảo tiền tiết kiệm của khách hàng.”

Bess nhìn ông ta với vẻ không hài lòng. “Em chưa bao giờ khẳng định tất cả bọn họ là thật. Rõ ràng một vài kẻ trong đó là giả mạo, nhưng anh còn lâu mới thuyết phục được em rằng tất cả bọn họ đều là bịp bợm cả, và mẹ anh cũng sẽ đồng tình với em.”

Những lời ấy có vẻ khiến Houdini phải im lặng, và Bess quay sang tôi. “Bà Woodhull bảo ông Davenport rằng cô gái đưa cho bà ấy cái mề đay có thể biến mất vào không khí chỉ bằng một cái phẩy tay trên bề mặt của nó. Bà ấy bảo cô gái

kia nói đó là một thiết bị tâm linh và với cô ấy, nó phát ra ánh sáng màu xanh lục. Nếu đó là dì của cô, thì có lẽ cô ta đã không nói thật. Có thể cô ta thực sự đã tặng nó đi. Cô thấy đấy, tôi đã đọc luận thuyết của ông Grumbine về những loại hào quang, và dù vẫn phải xét sắc độ, nhưng ánh sáng màu xanh lục có thể coi là biểu hiện của sự dối trá hoặc không thành thật.”

Tôi ném cho Kiernan một cái nhìn tự mãn. Tuy tôi chắc chắn cái vụ hào quang đó hoàn toàn là nhảm nhí, thì cả anh và dì Prudence đều thấy ánh sáng màu xanh lục. “Thế ông Grumbine có nói gì về ánh sáng màu xanh lam không?”

“Tôi nói lại lần nữa, nó còn phụ thuộc vào sắc độ. Nhưng thông thường nó phản ánh sự thật.” Bà ấy mở to mắt và nhìn Houdini. “Nếu cô ta đang nói sự thật thì sao đây? Nếu cái mặt dây chuyền ấy giống với vở kịch chúng ta đã xem năm ngoái ở Luân Đôn thì sao? Về cái chân khỉ ấy? Đúng là tới giờ nó vẫn mang lại may mắn, nhưng...”

Ông Houdini mím môi và trông có vẻ bực mình, nhưng không phải với Bess mà với tôi. Giống kiểu xem-cô-đã-khoi-mào-chuyện-gì-đi.

“Tôi không nghĩ nó mang lại may mắn nào đâu, bà Houdini,” tôi nhanh nhẩu lên tiếng. “May hay rủi. Giống như chồng bà vừa nói đó. Chỉ là sự trùng hợp.”

“Nhưng ông ấy có nói từng gặp cô trước kia! Ông ấy vừa bảo tôi hồi tối khi thấy mặt cô trên hàng ghế khán giả rằng cô đã có mặt lúc ông ấy lần đầu nhìn thấy tấm mẽ đây. Cô chính là người mà ông ấy thấy đã biến mất ở Triển lãm Thế giới! Đó cũng là trùng hợp ư?”

Kiernan nhìn sang ông ta, vẻ nghi ngờ. “Ông đã trình diễn ở Triển lãm ư?”

“Đúng” Bess trả lời. “Cùng với anh trai của ông ấy, Dash. Họ được diễn mở màn ở Midway Plaisance với nghệ danh Anh em Houdini.”

“Thật ư?” Kiernan lắc đầu. “Tôi cũng đã ở đó. *Suốt* thời gian triển lãm diễn ra. Tôi biết từng người diễn mở màn ở Midway.”

Ánh mắt Houdini khẽ nao núng. “Ồm, chính xác thì chúng tôi không mở màn, nhưng mà đúng là chúng tôi đã biểu diễn ở Triển lãm.” Nói rồi ông ta quay sang Bess. “Hơn nữa anh nói là trông giống cô ấy thôi, em yêu ạ. Không thể là cô ấy được. Mười hai năm trước thì cô ấy chắc chỉ là một đứa trẻ con.”

Kiernan liếc nhìn xung quanh nhà hàng rồi nhòai người lên trước để có thể nói khẽ hơn. “Không phải là mười hai năm với cô ấy đâu, ông Houdini. Cái mẽ đây là một thiết bị du hành thời gian. Tôi nghĩ có thể ông đã sử dụng nó trong các buổi diễn của mình, để giúp ông thoát ra.”

Anh gio một tay lên ngăn lại khi Houdini định phản đối. “Nếu Kate nói ông không sử dụng nó, thì tôi tin cô ấy, nhưng thực sự có rất nhiều người sẽ nhắm vào chiếc mẽ đây này. Chúng tôi muốn ngăn nó rơi vào tay bọn họ, nhưng chúng tôi cũng quan tâm tới sự an toàn của ông. Bọn chúng đã giết chết ít nhất một người không tự nguyện giao nộp.”

Mặt Bess dần trở nên tái mét và bà ấy với ra nắm lấy tay của Houdini đối diện. “Đưa nó cho cậu ta đi. Nó bị nguyên rủa đấy. Em không muốn anh...”

“Cậu...” Ông ta hơi lúng túng với cách gọi Kiernan, nhưng rồi cũng thốt ra, “Cậu Boudini. Cậu khiến vợ tôi phiền lòng đấy. Và giờ cậu đang yêu cầu tôi giao nộp món quà mà vợ tôi tặng tôi nữa. Món quà mà tôi đã đeo và nâng niu hơn chục năm trời. Đi nào Bess. Những người này đang gạt lấy niềm tin của chúng ta và chúng ta không ngu đến nỗi rơi vào bẫy đâu.”

“Bà là Cyrist,” tôi nói với Bess. “Cái hình xăm?”

Bà ta nhướn mày. “Không. Bố mẹ tôi từng theo Cyrist. Tôi đã thử gia nhập khi còn nhỏ nhưng nó không được như mong đợi. Có quá nhiều luật cấm. Mẹ tôi đã bị bêu rếu khi tôi lên sân khấu và kết hôn với một nghệ sĩ biểu diễn, chưa kể là một nghệ sĩ *Do Thái*.”

“Chuyện đó thì có liên quan gì?” Houdini hỏi.

“Những người mà chúng tôi nhắc đến cũng là Cyrist. Toàn bộ tôn giáo đó là... những gì ông nói khi này. Một âm

muru lừa gạt niềm tin. Nó được tạo ra bởi những người có chìa khóa này. Chúng tôi đang cố gắng ngăn chặn nó.”

Miệng ông ta mím chặt lại. “Có cố gắng đấy, cô Keller. Tôi có ý này cho cô. Nếu đây thực sự là một thiết bị du hành thời gian, vậy thì khi nào tôi chết? Cô có biết không?”

Tôi không thể nhớ được chính xác ngày tháng, nhưng tôi nhớ rất rõ năm đó - năm 1926. Ông ta còn khoảng hơn hai mươi năm một chút xiu, theo như những tài liệu lịch sử tôi đọc - tài liệu trong dòng thời gian này và cả những cái trong thư viện của bà Katherine. Sự nghiệp của ông ta sẽ tiếp tục đi lên, tên tuổi của ông ta sẽ được gần như cả thế giới biết đến. Sau đó, khi đang ở đỉnh cao danh vọng, ông ta sẽ khẳng khái đòi thực hiện một buổi trình diễn trong khi bản thân đã quá ốm yếu để có thể làm.

Tôi đang định mở miệng giải thích cho ông ta hiểu tại sao mình không thể nói, nhưng ông ta đã giơ tay lên ngăn lại.

“Đừng nói cho tôi biết!” Ông ta rướn người qua bàn và nói từng từ một cách hằn học tới nỗi tôi cảm thấy nước bọt của ông ta văng cả vào má. “Chỉ cần nhớ lấy ngày đó, bởi vì ngày tôi qua đời chính là lúc tôi hoàn thành sứ mệnh với món quà vợ tôi tặng. Tôi sẽ trao lại nó vào tay bà ấy để bà ấy làm gì mà mình thấy vừa lòng. Cho tới khi đó, đừng có lại gần bất kỳ ai trong hai chúng tôi. Tôi nói thế hai người hiểu rõ chưa?”

Houdini sầm sập bước qua bên kia bàn, kéo tay Bess rồi cả hai người họ bỏ đi.

“Ồm, suôn sẻ nhỉ,” Kiernan nói sau vài giây. Anh nhìn chiếc bánh tart sơ ri của tôi. “Em có định ăn nó không?”

Tôi lắc đầu và Kiernan kéo chiếc đĩa về phía mình.

“Ông ta chết năm 1926. Em sẽ tìm hiểu chính xác...” tôi tạm dừng khi nhận ra người đàn ông ở bàn đối diện chúng tôi đang nghe lỏm. “Chúng ta về phòng của anh đi. Hàng xóm đang tọc mạch kia.”

Kiernan đang cắn dở miếng bánh thì ngừng khi nghe tôi nhắc tới phòng anh, và một lần nữa trông anh có vẻ không thoải mái.

“Thật à?” tôi rít lên khe khẽ. “Anh cư xử như kiểu em sẽ vồ lấy anh ngay sau khi chúng ta đóng cửa lại ấy.”

Và từ lúc nào mà anh coi đó là một việc tồi tệ?

“Không,” anh nói khẽ. “Chỉ là... thay vào đó chúng ta có thể đi dạo ngoài bờ biển được không?”

“Sao cũng được. Em sẽ gặp anh bên ngoài.”

Tùng cơn gió biển tấp vào mặt tôi ngay khi tôi bước ra khỏi cửa. Tôi hít thở sâu, hy vọng như vậy có thể giúp tôi thoát mái đầu óc. Gió làm tóc tôi bay tứ tung, kéo tuột vài lọn tóc khỏi nút buộc lỏng phía sau đầu. Lần đầu tiên từ bao lâu rồi không biết, tôi ước gì mình đang đội mũ.

Ở cạnh Kiernan càng lâu, tôi càng băn khoăn nhiều hơn về việc mình có thể tin tưởng anh tới đâu. Nếu anh ở phe chúng tôi, thì anh cần phải biết vụ Thanh trùng đã có ngày cụ thể và sắp xảy ra - ít ra là với tất cả những ai ở trong thời đại của tôi mà không thể trốn về quá khứ. Việc Kiernan không có hình xăm trên bàn tay làm tôi thấy lo lắng. Có vẻ lạ khi Simon lại để cậu bạn thân không được bảo vệ, nhưng nghĩ lại thì tôi cũng không nhớ là mình có thấy hình xăm nào trên tay Simon, và khá chắc là hắn đã được bảo vệ khỏi vi rút.

Tôi ngồi xuống chính khúc gỗ tôi đã thấy một cặp đôi ngồi trước đó lúc chúng tôi đi bộ tới Nhà hát Hippodrome. Nhiệt độ có vẻ đã giảm xuống mười độ trong vòng một tiếng đồng hồ qua, hoặc có thể chỉ là do tôi ở gần biển hơn thôi. Vài phút sau, Kiernan ngồi xuống bên cạnh tôi trên khúc gỗ.

Cả hai chúng tôi ngồi im lặng trong giây lát, chỉ nhìn ra vầng trăng bán nguyệt dập dềnh trên những con sóng.

“Houdini chết năm 1926,” tôi mở lời. “Em không chắc chắn về ngày tháng, nhưng cái chết của ông ta được ghi lại rất cụ thể. Em sẽ kiểm tra lại khi về nhà bà Katherine. Nếu Bess chịu giao chiếc chìa khóa cho em sau khi ông ta qua đời thì tốt. Nếu không, em sẽ nhảy quay lại vài ngày trước đó và đoạt lấy nó.”

“Đám vệ sĩ,” Kiernan nói. “Thường được vũ trang.”

“Vậy thì em sẽ quay lại cuộc họp của những người theo thuyết duy linh kia, hay gì cũng vậy, và ngăn Woodhull bán nó cho gã Davenport này.”

“Làm thế nào mà Woodhull lấy được nó từ đầu?”

“Ai đó đã trộm nó từ dì Pru khi dì ta đang ngủ. Dì ta có vẻ hơi... xấu hổ về chuyện đó, vì thế em đoán hoặc là dì ta đã uống say hoặc đã không ngủ một mình. Có thể là tay Theodore Tilton? Dì ta có lẽ đã bị tống vào tù cùng Woodhull và những người còn lại nếu em không đưa cho dì ta chìa khóa dự phòng của em.”

“Em có nghĩ đây là một ý hay không?”

“Đó chính xác là những gì mà chất của anh đã hỏi khi em trở lại nhà bà Katherine. Và em sẽ nói với anh những gì em đã bảo chú ấy - em không biết, nhưng em không thấy có lựa chọn nào khác. Anh nói dì ta không bị tống vào tù, và có vẻ như sự có mặt của em đã thay đổi điều đó.”

“Em đã nói những gì với cô ấy?”

“Nói em là con gái của dì ta qua một người mang thai hộ. Nói là dì ta bảo em quay lại khi ấy và lấy thông tin về thời điểm và cách thức dì ta lấy được những chiếc chìa khóa từ tổng hành dinh CHRONOS, bởi vì lão Saul đang cố gắng ngăn chuyện đó. Nói rằng trí nhớ của dì ta sẽ như một miếng phô mai Thụy Sĩ khi dì ta ba mươi tuổi, chuyện này dì ta đã biết từ những lần chạm trán với phiên bản trưởng thành của mình. Em đã cố giữ mọi chuyện mơ hồ nhất có thể. Anh có... thấy kiểu như dì ta đã thay đổi đối với anh không?”

Trán anh nhăn lại. Tôi khá chắc là anh đang sắp xếp lại bộ sưu tập những ký ức trùng đang ngày càng lớn dần của mình. Cuối cùng anh lắc đầu.

Tôi lại nhìn ra biển một lúc lâu, phân vân xem mình nên nói cho anh thêm bao nhiêu nữa. Anh cũng ngồi im lặng, hoặc vì anh không còn gì để nói hoặc có thể vì anh thấy tôi đang suy nghĩ. Liệu anh có biết ngày họ đã chọn cho sự kiện Thanh trừng không? Anh có biết vào một lúc nào đó tôi sẽ chịu sự kiểm soát của Simon không?

“Em cần phải biết điều anh đang giấu em trước khi em có thể nói cho anh bất kỳ chuyện gì khác,” tôi nói. “Em rất muốn tin anh, nhưng anh đã thay đổi khá nhiều. Em đã bảo Julia im khi bà ta nói anh là kẻ phản bội, nhưng cuộc sống của rất nhiều người giờ đang treo sợi tóc. Anh cần phải thỏa hiệp với em.”

“Kate, nhìn anh này.” Khi tôi làm vậy, anh cũng nhìn lại tôi một lúc, rồi nói, “Anh xin lỗi vì đã là một thằng khốn. Chỉ là, anh không thấy... thoải mái khi ở cạnh em. Trước kia, anh tin rằng em vẫn là Kate của anh hoặc anh có thể biến em thành cô ấy, chỉ cần có thời gian và cơ hội. Nhưng sáu năm trôi qua, anh...”

Anh dừng lại và nhìn chằm chằm vào mũi giày của mình khi di nó qua lại vài lần trong cát, và rồi anh trao tôi một nụ cười đau khổ. “Anh đã phải chấp nhận rằng em thực sự không phải là cô ấy. Anh đã nghĩ mình sẽ an phận với điều đó, cho tới khi con đường của chúng ta giao nhau một lần nữa, và...” Anh nở nụ cười gượng gạo và xắn ống tay áo của mình lên. “Ở gần em giống như vết sẹo này. Dù biết vết thương đã lành không được đẹp đẽ, anh cũng không muốn trải qua nỗi đau rạch nó ra lần nữa.”

Tôi cảm thấy mắt mình rom róm. “Anh chắc là chỉ có thế? Anh vẫn chưa về phe Bóng tối?”

“Kate từng có lần bảo anh rằng bọn ở phe Bóng tối này có bánh kẹo. Nhưng không. Anh vẫn ở đây cho tới cuối cùng.”

Tôi khá chắc anh đang nói thật. Tuy nhiên tôi vẫn không thể rũ bỏ được cảm giác râm ran rằng anh không kể hết với tôi mọi chuyện.

Nhưng tôi có thể hỏi không? Chẳng lẽ anh không có quyền giữ cho mình vài bí mật riêng?

Một lần nữa tôi lại phải đưa ra quyết định quen thuộc. Hoặc tin tưởng Kiernan, bất chấp những nghi ngờ của mình, hoặc một mình tiếp tục. Có thể giờ tôi đã có Đạo quân thứ năm đứng sau hỗ trợ, nhưng không ai trong số họ có thể giúp tôi trong các cú nhảy. Tôi sẽ tin tưởng ai hơn với vấn

đề sống chết - Max hay một Kiernan cáu giận và trưởng thành hơn này?

Câu trả lời vẫn là Kiernan.

“Được rồi. Quay lại vấn đề của Houdini. Chúng ta cần chiếc chìa khóa đó trước khi làm bất kỳ việc gì khác. Đó là chiếc chìa khóa của dì Pru và nó có một điểm ổn định giúp em không phải vận hành một cái đai đeo phản lực.”

Anh bật cười khe khẽ. “Anh sẽ chẳng hỏi nó là cái gì đâu.”

“Theo ước tính của anh thì thời điểm nào là phù hợp nhất để họ thực hiện vụ Thanh trừng?”

Kiernan trông có vẻ ngạc nhiên. “Ngày nào á? Ừm... anh đã nghe được một vài phỏng đoán, nhưng anh nghĩ không ai biết chắc đâu. Thậm chí anh còn không chắc lão Saul đã quyết định ngày hay chưa. Có lần Simon nói đùa rằng bọn anh đang thực hiện một kế hoạch mười năm - nói chung là kỷ niệm mười năm lão Saul đến. Vì thế anh sẽ đoán là năm 2034.”

“Họ đã đẩy nhanh tiến độ lên một chút.” Tôi mở bản sao của một bài báo ngày 17 tháng Chín giấu trong túi. Trời quá tối để đọc, vì thế tôi đưa chìa khóa CHRONOS của mình tới gần tờ báo để anh có thể thấy được.

Kiernan lướt qua bài báo rồi nhìn lại phần ngày tháng. “Thời điểm này cách em bao lâu? Ý anh là, ngày nào...”

“Ngày 11 tháng Chín. Vậy là chưa tới một tuần.” Tôi đung đưa cái mề đay qua lại. “Nhưng là khá nhiều thời gian khi anh có những thứ này, đúng chứ?”

“Có thể, nếu như kẻ địch của chúng ta cũng không có chìa khóa. Kate ạ, chúng biết về Đạo quân thứ năm. Anh không biết chúng nắm được bao nhiêu, nhưng anh nghe có lời bàn tán. Ý anh là, mọi chuyện đã thay đổi. Đột nhiên em có một nhóm trung lập chưa từng có trước đây. Lão Saul không ngu. Simon cũng vậy. Cả hai đã kết nối nó với Delia và Abel. Và cả việc anh quay trở lại. Anh nghĩ mình đã thuyết phục được Simon rằng anh không phải mối đe dọa, nhưng... bọn chúng đang giám sát nhóm đó.” Anh luồn tay qua tóc, và điều đó làm tôi nhớ tới vụ hình xăm.

“Ông Tilson tin rằng bọn chúng đã tiếm ngừa cho người Cyrist - ít nhất là những người ở phe Chính thống - qua hình xăm. Một kiểu dưới da... gì đó.” Anh nhìn sang tôi. “Em xin lỗi. Ngày hôm nay thật dài và em đã nghe quá nhiều thuật ngữ chuyên môn rồi.”

“Và thuốc giải độc đó ở đâu thế?”

“Không phải thuốc giải độc. Là vắc xin. Bọn em cũng có. Nhưng em không biết bọn em sẽ phát tán nó bằng cách nào. Ông Tilson cho rằng vi rút sẽ được phát tán bởi những giáo sĩ Cyrist ở địa phương và khu vực. Và chúng cũng đã bắt đầu những buổi diễn thuyết chính thức về Tận thế cùng sự phản nộ của Mẹ thiên nhiên. Di Prudence đã xuất hiện ở Rio hôm nay. Có điều...”

“Có điều sao?”

Tôi chần chừ, không phải vì tôi không tin anh trong chuyện này, mà bởi vì đột nhiên tôi cảm thấy mình thật lộ liễu trên bãi biển. Nếu ai đó bắt cóc tôi trong quá khứ, thì tôi sẽ có khá nhiều thời gian để giảm chừng hai mươi lăm cân và to bụng ra trước bài phát biểu ở Rio.

Kiernan siết cánh tay tôi. “Katie. Có điều *sao*?”

“Có điều đó không phải là di Prudence.” Người tôi đang run rẩy, cả vì lạnh và sợ. “Đó là em. Một phiên bản em rất gầy, mang *bầu* rất to và đang cố hét lên cảnh báo đám đông.”

Anh rời khỏi khúc gỗ và quỳ gối trên cát trước mặt tôi. Tay anh đang giữ lấy cả hai cánh tay tôi, mắt anh mở to. “Ở chỗ nào của Rio? Em có biết thời gian chính xác không?”

“Không. Là vào chiều nay. Tại Templo... gì đó... gì đó. Em không thể nhớ được. Bọn em đã thấy nó trên bản tin Cyrist. Trên máy tính.” Tôi lắc vai, nhưng anh chỉ siết chặt hơn. “Kiernan, buông ra. Anh đang làm đau em đấy.”

Anh bỏ ra và ngồi xuống, ánh mắt anh đảo tới lui trên bãi cát trước mặt, giống như anh đang cố gắng luận ra điều gì đấy. “Em có cần anh giúp chuyện của Houdini không?”

“Chắc là không cần đâu. Ý em là, vấn đề ở Bess thôi, giả sử Houdini giữ lời. Em có thể lo được Bess.”

“Cô ta có thể có vệ sĩ...”

“Nếu không thể xử lý được, em sẽ báo anh biết.”

Anh gạt đầu rồi chìa tay ra. “Đưa cho anh chiếc mề đay của em. Anh sẽ cài đặt thời gian để chúng ta gặp nhau ở căn nhà nhỏ. Lấy chìa khóa của Houdini, và chúng ta sẽ từ đó tới thẳng CHRONOS.”

“Kiernan... anh chắc là mình có thể thực hiện được cú nhảy chứ? Em không phải di Pru. Em sẽ không bỏ anh lại để rồi anh bị bắt và tra tấn đâu, vì thế nếu anh không thể thực hiện cú nhảy tới đó *và* trở về, em sẽ đi một mình.”

“Lần này anh sẽ khôn hơn.” Anh đưa trả tôi chiếc chìa khóa, nhưng vẫn nắm tay tôi thêm một lúc. “Em ổn chứ?”

Tôi gạt đầu, nhưng chắc hẳn trông không thuyết phục, vì anh kéo tôi vào lòng. Sợi vải áp lên da tôi cảm giác thật lạ lẫm, nhưng vòng tay anh khiến tôi thấy an toàn và vững dạ. Khi anh buông tôi ra, ánh mắt sắc của anh chiếu thẳng vào mắt tôi.

“Chỉ cần nhớ là những gì em thấy không phải...” Anh ngừng lại và thở dài. “Đó không nhất thiết phải là số mệnh *của em*, được chứ? Chúng ta có thể sửa chữa điều này. Chúng ta có thể sửa chữa *tất cả*.”

∞ **CHƯƠNG 14** ∞

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 11 tháng Chín, 5:37 chiều

“Điện thoại của cháu đổ chuông,” chú Connor nói. “Hai lần. Một cuộc là từ bố cháu, vì thế chú đã trả lời. Cuộc còn lại là của Trey, chú cũng trả lời rồi.”

“Chú biết là có một phát minh mới rất tuyệt gọi là hộp thư thoại, phải không? Nó cho phép người gọi để lại tin nhắn cho cháu để cháu có thể gọi lại cho họ.”

“Ừ. Chú nghĩ là chú đã nghe về nó rồi.” Chú ấy tắt màn hình máy tính và xoay ghế ngồi lại để đối mặt với tôi. “Nhưng cả hai người họ đều lo lắng cho cháu, và họ sẽ còn lo lắng hơn nếu nhận ra mình bị đẩy sang hộp thư thoại. Mà chú nghĩ là chú đã tiết kiệm cho cháu chút thời gian bằng cách cập nhật tin tức mới nhất cho cả hai người họ.”

Hợp lý, nhưng tôi vẫn cầm điện thoại của mình trên bàn và nhét nó vào túi áo. “Cảm ơn chú, chắc vậy.”

Chú Connor cười nhắc nhở. “Chú rất sẵn lòng làm phần việc của mình. Harry phải đưa ông nội cháu đi bác sĩ chiều nay. Sáng sớm ngày mai sẽ có nhân viên chăm sóc tại nhà tới làm, và bố cháu sẽ quay trở lại đây. Trey đang trên đường qua. Nó nhắn với cháu là nó yêu cháu phát điên và nhớ cháu từng giây từng phút.”

“Anh ấy không nói vậy đâu.” Tôi do dự giây lát rồi mới hỏi, “Chú có nói cho bọn họ về cái video ở Rio không?”

Hàm chú ấy đánh lại. “Harry thì không. Anh ấy vẫn bị kẹt hết đêm nay nữa và... chú không nói được. Tuy nhiên chú đã gửi cho Trey một đường link. Nhưng chú đã bảo nó là chúng ta không thể chắc chắn bất kỳ điều gì, bởi chúng ta không thể thật. Với chú thì cô gái đó trông không giống cháu lắm. Chú vẫn nghĩ đó có thể là Prudence.”

“Chú chưa gặp dì Prudence bao giờ mà.”

“Chú đã thấy qua ảnh. Trông giống cô ta hơn là cháu.”

Tôi lắc đầu. Dù rất muốn tin là chú nói đúng, tôi cũng biết là không phải thế, và phủ nhận điều đó cũng sẽ không thay đổi được những gì tôi thấy. Điều duy nhất thay đổi là tôi sẽ kết thúc cơn ác mộng này, và để làm được điều đó, tôi cần phải tìm ra Bess Houdini.

“Liệu có thứ gì trong rương trang phục phù hợp với năm 1926 không ạ?”

Chú Connor liếc xuống chiếc sơ mi flannel và quần jean bạc màu của mình. “Cháu hỏi thật đấy à? Tất cả những gì chú nói với cháu về thời trang trong lịch sử đều được bà Katherine truyền lại cho. Nhân nói về bà ấy, bà vẫn đang thức, nhưng ánh sáng khiến đầu bà ấy đau hơn. Chú đã nói chúng ta sẽ ghé qua phòng bà ấy.”

Chú tắt máy tính và tôi theo chú xuống tầng. Tôi chưa từng thực sự vào phòng ngủ của bà Katherine, ít nhất một phần là do hầu hết các buổi tối chú Connor đều ở đó, và bà Katherine vẫn đang giả vờ như không một ai khác biết điều đó. Thật ngớ ngẩn khi cư xử như thể tôi là một đứa nhóc có thể sẽ bị sốc, nhưng dường như chúng tôi luôn có những vấn đề đáng quan tâm hơn là bàn về mối quan hệ của họ. Và nếu việc tôi biết sẽ làm bà căng thẳng, thì tôi cũng không ngại giả vờ.

Cái đèn trên chiếc bàn đầu giường của bà Katherine lấp bóng đèn ngủ rất tối. Chiếc chìa khóa CHRONOS trong túi chú Connor cũng sáng lờ mờ như vậy. Cô nàng Daphne nhồm lên từ chân giường nơi mình đang nằm ngủ và len ra cửa trước khi chú Connor đóng lại.

“Kate.” Tôi tưởng giọng bà Katherine sẽ yếu, nhưng nghe

vẫn bình thường. “Bà đã nói với Connor rằng bà chỉ cần đeo kính râm và gặp cháu ngoài đó, nhưng...”

“Chúng ta có thể nói chuyện thoải mái trong này mà. Phải không, Kate?” Chú Connor kéo một cái ghế từ góc ra, còn tôi ngồi trên mép giường. Khắp phòng thoang thoảng mùi thuốc, mặc dù tôi nghĩ đó là từ nửa cốc trà thảo mộc trên cái bàn đầu giường hơn là từ lọ thuốc cạnh nó.

“Connor đã tóm tắt cho bà mọi chuyện ngoại trừ chuyến thăm của cháu với Houdini. Ông ta có hợp tác không?”

“Không ạ. Ban đầu ông ta nói bọn cháu sẽ phải lấy nó từ đôi tay chết cứng của ông ta. Sau đó ông ta sửa lại một chút, nói rằng Bess có thể lấy nó từ đôi tay chết cứng của ông ta và đưa lại cho bọn cháu. Vậy nên điểm dừng tiếp theo của cháu là năm 1926. Có ý tưởng nào về phục trang không ạ?”

“Bệnh viện, tang lễ hay ở nhà?”

“Cháu chưa nghĩ xa tới vậy. Cháu sẽ kiểm tra phần mình đã ghi chú trên máy tính của Trey khi anh ấy tới đây và xem nơi nào gần một điểm ổn định nhất.”

“Ồm, dù thế nào đi nữa, bà có một cái váy hạ eo màu đen trong tủ. Không lý tưởng lắm, nhưng sẽ vừa cháu, độ dài cũng gần chuẩn. Nếu có đôi cao gót kín mũi nào nữa thì cháu sẽ ổn thôi, trừ mái tóc. Nếu cháu không muốn cắt, bà khuyên cháu nên giấu tóc dưới cái mũ chuông...”

“Cái mũ mà cháu phải giấu sau nhà vệ sinh của nhà giam ở Georgia năm 1938 ạ.”

“Hoặc cháu có thể trở thành cô gái vị thành niên duy nhất cuối thập niên 1920 từ chối một tóc bob ngắn.”

Tôi mỉm cười. “Cháu nghĩ cháu thích lựa chọn đó hơn.”

“Cháu có nghĩ Bess thực sự sẽ đưa cho cháu chìa khóa không?” chú Connor hỏi tôi.

“Có thể ạ. Bà ta là kiểu người mê tín. Kiernan và cháu đã thuyết phục bà ta tin rằng cái chìa khóa là vật rủi. Bà ta đã cầu xin Houdini giao nó cho bọn cháu ngay lập tức. Nhưng có vẻ chuyện đó làm ông ta khó chịu. Bess sẽ vô cùng suy sụp khi ông ta chết. Cháu rất ghét làm phiền bà ta vào thời

điểm như thế, nhưng nếu cháu đợi quá lâu, có nguy cơ bà ta sẽ vứt nó đi.”

Tiếng chuông cửa vang lên, và Daphne cất tiếng sửa một giây ngay sau đó. Đó không phải là tiếng sửa người lạ của cô nàng, vậy thì chắc chắn là Trey rồi. Tôi định đứng lên nhưng bà Katherine kéo tôi lại.

“Để Connor mở đi. Chúng ta cần nói chuyện chút đã.”

“Được ạ.” Tôi nuốt khan và quay lại đối diện với bà, lo sợ đây là cuộc nói chuyện phòng-khi-bà-chết-trước-khi-cháu-quay-lại. Tôi vẫn chưa thể đối diện với chuyện đó.

“Không cần trông lo lắng đến vậy đâu. Bà ổn.”

“Không, không. Cháu không lo lắng gì cả.”

“Cháu nói dối tẹt lăm, cháu yêu ạ, ngay cả trong cảnh nhá nhem này. Nhưng chưa tới lúc ta bắt đầu những lời tạm biệt dẫm nước mắt đâu. Chỉ là... bà vừa mới xem lại.” Bà lấy điện thoại từ cái bàn đầu giường, gõ nhẹ vào màn hình và đưa nó cho tôi. Đoạn video ở ngôi đền tại Rio, dừng lại ở đoạn tôi đang la hét cảnh báo với đám đông. “Thực ra bà đã xem lại nó hơn một lần, bởi vì nó khiến bà bất an ở nhiều mức độ khác nhau. Kế hoạch của Saul sẽ được triển khai trong một sớm một chiều. Và từ tất cả những gì chúng ta thấy thì Prudence đã bị gạt sang một bên. Tại sao lão ta lại cần cháu đóng giả làm con bé tại thời điểm này nữa?”

“Biết đâu lão Saul đã sử dụng hết thời gian trong ngày lão ta có thể lấy được từ dì Pru trẻ? Giống như Julia nói tại buổi họp hôm qua...” Tôi ngừng lại, cố gắng nhớ xem là hôm qua hay mới hôm nay, rồi tôi quyết định điều đó không quan trọng. “Julia đã gọi dì Prudence là gương mặt của Quốc tế Cyrist. Hay đại loại thế. Và thật không may, mặt dì lại quá giống mặt cháu.”

Bà Katherine gật đầu chậm rãi. “Đúng. Khuôn mặt của Prudence là khuôn mặt trong các tác phẩm tôn giáo của họ, hay ít ra là phần lớn. Con bé là người mà bọn họ công nhận. Nữ thần sinh nở của họ, biểu tượng cho tương lai của họ. Hàng số của họ.”

“Mà ngay cả khi đám người Cyrist đó tránh được hậu quả xấu nhất của vụ Thanh trừng,” tôi nói, “bọn họ cũng sẽ mất đi bạn bè, người thân. Cháu không hiểu làm sao bà có thể để mất từng đó dân số mà không gặp nguy cơ đánh sập cấu trúc xã hội và hệ thống kinh tế. Có thể lão Saul nghĩ rằng bọn họ cần hình ảnh của di Prudence để những người còn sống vững tâm. Để khiến họ tập trung xây lại tương lai mới theo cách lão ta muốn.”

Bà lấy lại điện thoại và nhìn chằm chằm vào màn hình trong giây lát. “Theo cháu thì đây là lúc mấy tháng?”

“Sáu chăng?”

“Bà đoán là phải gần bảy tháng. Bà đã gặp Deborah vài lần lúc con bé mang bầu cháu. Nó gầy khủng khiếp. Harry tội nghiệp phải trủ trong nhà số kem đủ để mở một tiệm kem riêng, nhưng con bé ăn gì khác cũng đều nôn ra hết, cho tới khoảng sáu tháng.”

Kiernan cũng nói khá giống vậy về di Prudence khi di mang bầu, nhưng tôi không chắc bà Katherine cần nghe chi tiết. Chuyện đó sẽ không khiến bà thấy khá hơn, nghĩ tới việc mình không thể bảo vệ đứa con gái tuổi vị thành niên khỏi số mệnh đó. Và bởi lúc này, tất cả các băng chỉ đường đều đang hướng tôi về con đường đó, nên tôi cũng không muốn đào lại chuyện ấy nữa.

“Ờm, ít ra thì vết sẹo của cháu vẫn tiếp tục mờ dần.”

Bà Katherine xua tay. “Giờ nó gần như không thể nhận ra được nếu cháu trang điểm. Và bà mong cháu không xem thường tình hình hiện tại, Kate ạ. Cháu phải rất, rất thận trọng. Bà biết là cháu không... không phải lúc nào cũng... bất cẩn, nhưng video này cho chúng ta biết rằng tại một điểm nào đó trong chuỗi sự kiện mà chúng đang thực hiện, Cyrist sẽ tóm được cháu và đưa cháu về...”

“Cháu biết, bà Katherine!”

Câu trả lời bật ra gắt hơn tôi dự tính, tôi còn nghe thấy tiếng mạch đập thình thịch càng lúc càng dồn dập. Tôi hít một hơi sâu bằng mũi rồi thở ra từ từ trước khi tiếp tục, cố gắng giữ giọng mình bình tĩnh.

“Cháu biết. Và ý nghĩ đó luôn làm cháu sợ muốn chết. Nếu có thể chọn giam mình trong phòng tới cuối đời thì cháu cũng chọn. Nhưng cháu *không được* lựa chọn, và nếu muốn vượt qua chuyện này, cháu cần tránh bói lên những điều khiến cháu sợ hãi.”

“Bà xin lỗi.” Giọng bà nhỏ và yếu ớt, và đôi mắt ngấn lệ gần như ngay tức khắc.

Mắt tôi, dĩ nhiên, cũng lập tức giống vậy.

“Không! Cháu mới là người phải xin lỗi. Cháu không cố ý khiến bà buồn. Chỉ là...”

Bà Katherine vươn tay ra và kéo mạnh tôi về phía bà. Cái ôm siết của bà khá đau, và tôi không thể không cảm thấy bà đang cố truyền cho tôi chút sức mạnh còn lại để giúp tôi vượt qua chuyện này. Và điều đó khiến tôi bật khóc - những tiếng nức nở lớn - bởi có một điều nữa làm tôi thấy sợ hãi, đó là biết rằng ngay cả khi nhờ phép mầu nào đó tôi ngăn được vụ Thanh trừng, ngay cả khi tôi không bị biến thành cô gái trong cái video ngu ngốc này, thì thời gian tôi còn được ở bên bà Katherine cũng đang dần cạn kiệt.

Khi tôi cuối cùng cũng ngẩng lên nhìn, bà Katherine mỉm cười trìu mến với tôi và với tay lấy một tờ khăn giấy, sau đó lắc đầu. “Nghĩ lại thì, chừng này không đủ rồi. Vào trong phòng tắm của bà và lấy một cái khăn ướt đi. Lạnh vào. Bà e là không phụ nữ nhà Shaw nào ‘khóc đẹp’ hết, nhưng theo kinh nghiệm của bà thì chuôm lạnh sẽ giải quyết được phần tệ hại nhất.”

Tôi làm theo những gì được chỉ rồi nằm xuống cuối giường của bà, ngửa mặt, ấn cái khăn lên mắt.

Cả hai chúng tôi im lặng trong vài phút, rồi bà Katherine lên tiếng hỏi, “Cháu đã tìm hiểu được chuyện gì đang diễn ra với Kiernan chưa?”

Giọng điệu dứt khoát, không cầu kỳ kiểu cách, đi thẳng vào vấn đề thường ngày của bà đã trở lại. Tôi cảm thấy nhẹ nhõm khi nghe thấy nó. Tôi cần khóc, cần được xả, nhưng tôi không đủ sức xoáy sâu vào những nỗi sợ hãi của mình ngay lúc này. Và cả bà cũng thế.

“Cháu nghĩ là rồi,” tôi lên tiếng, chống người dậy tựa vào hai khuỷu tay. “Anh ấy nói mình thấy khó khăn khi lại phải ở bên cạnh cháu, sau một thời gian dài đến vậy.”

“Nghe chừng cháu không thấy thuyết phục lắm.”

“Không, cháu tin. Chỉ là... cháu vẫn có cảm giác còn điều gì đó anh ấy không nói cho cháu biết.”

“Cháu có tin tưởng cậu ta không?”

Đây là lần thứ hai bà hỏi tôi câu này trong vài ngày qua. Tôi thở dài, bởi vì câu trả lời vẫn còn phức tạp hơn tôi muốn. “Cháu tin anh ấy không ở cùng phe với lão Saul. Rằng anh ấy vẫn ở trong cuộc chiến này. Và đó là tất cả những gì quan trọng. Ai cũng cần có bí mật riêng của mình, cháu đoán vậy. Nhưng dù sao cháu cũng không chắc anh ấy sẽ giúp được bao nhiêu. Cháu không biết liệu anh ấy có đang lạm dụng chiếc chìa khóa, hay khả năng dùng nó của anh ấy đang dần bị suy giảm, nhưng cháu không chắc anh ấy có thể nhảy tới CHRONOS và trở lại ngay lập tức. Cháu lo anh ấy sẽ bị mắc kẹt... lần nữa. Điều đó đã từng xảy ra một lần rồi. Di Pru cứ thế bỏ anh ấy lại đâu đó, mà cháu thì không thể làm vậy.”

Tôi hít thật sâu. “Mà nhân tiện nói tới di Prudence, di nghĩ bà là người chịu trách nhiệm cho vụ phá hủy của CHRONOS. Không biết chính xác lão Saul đã nói với di những gì, nhưng...”

Bà Katherine trông không có gì ngạc nhiên. “Ồm, bà biết chắc chắn lão ta đã nói gì đó với con bé. Tên khốn kiếp. Bà mà có thể sử dụng chiếc chìa khóa đó một lần cuối thì.” Bà siết chặt tay tôi. “Đi đi. Trey đang đợi cháu đấy.”

Tôi đứng dậy và quăng cái khăn rửa mặt vào bồn. “Thêm một chuyện nữa. Di Pru đã từng nhắc tới một người tên là Tate. Anh ta không nằm trong danh sách, nhưng anh ta là người của CHRONOS, phải không ạ?”

“Đúng vậy. Tate Poulsen. Một anh chàng khá tốt. Nghiên cứu về người Viking, một vài xã hội chiến binh nguyên thủy khác. Anh ta là bạn cùng phòng của Saul năm bà đang được đào tạo thực địa. Có vẻ dùng cơ bắp nhiều hơn là trí não,

nhưng Saul nói rằng điều đó không đúng nếu cháu biết anh ta. Mà sao?"

"Bà có nghĩ anh ta cũng nằm trong kế hoạch của lão Saul không?"

Bà suy nghĩ trong giây lát. "Nếu vậy, tại sao Saul bỏ lại anh ta ở tương lai? Bọn ta thường thực hiện nhảy theo nhóm, được tổ chức để đi trong phạm vi thời đại mình nghiên cứu. Nhưng cũng có những trường hợp ngoại lệ. Bà đã thực hiện vài cú nhảy về thời Trung cổ trong suốt thời gian đào tạo cũng như nghiên cứu về một vài nhóm phụ nữ những năm 2100. Saul đã có thể tìm một thời điểm mà Tate ở đi thực địa với lão ta, nếu như đó là cái lão muốn. Tại sao Prudence lại nhắc tới anh ta?"

"Cháu nghĩ bọn họ thân với nhau. Có thể là... rất thân. Kiernan nói rằng Tate cứu di Prudence khỏi đồng đồ nát CHRONOS và có thể chịu trách nhiệm cả việc kết nối di ấy với lão Saul."

"Tránh vở dưa gắp vở dứa." Bà Katherine thở dài. "Bà sẽ xem liệu có thể moi thêm tí thông tin nào nữa về Poulsen chiều nay không. Giờ thì đi đi. Vài phút nữa bà sẽ mang cái váy ra cho."

"Thôi, cháu sẽ quay lại sau khi..."

"Ồ, cháu có thể ngừng lại không, Kate! Bà đâu phải một kẻ hoàn toàn vô dụng. Bà sẽ nói với cháu những gì bà đã nói với Connor. Không đời nào bà đứng ngoài cho tới khi toàn bộ chuyện chết tiệt này chấm dứt đâu."

Tôi cố nặn ra một nụ cười đáp lại, mặc dù tôi không thể không lo bà sẽ nói trước bước không qua.

Mùi cà phê xộc vào cái mũi vẫn còn sục sục của tôi khi tôi bước vào bếp. Trey đang ngồi ở chỗ bàn ăn sáng cạnh Daphne với món đồ chơi mới - một khúc xương trang trí hình cò Anh - đang kẹp chặt giữa hai chân cô nàng.

"Có kẻ rất thích món quà lưu niệm của mình nha."

Trey chìa ra cho tôi một hộp kẹo hình tròn với những bức ảnh chụp các địa điểm du lịch của Luân Đôn. "Em phải chia

chỗ kéo bọc cứng cho chú Connor và bà Katherine. Cả anh nữa. Nhưng anh chàng này..." Anh vói tay ra sau và lôi ra một chú gấu Paddington, mặc áo khoác xanh và đội mũ đỏ. "Anh chàng này là của riêng em."

Tôi mỉm cười và ôm lấy chú gấu. "Chuyến bay của anh ổn chứ?"

Chắc chắn anh đã nhận thấy chút tội lỗi trong giọng tôi bởi anh kéo tôi sát lại. "Chuyến bay - cả hai chiều - hoàn toàn xứng đáng. Chú Connor bảo em đã rất bận rộn."

"Anh có thể nói vậy. Chúng ta còn chưa tới một tuần, Trey ạ. Và Victoria Woodhull là một mụ đểu. Houdini có vẻ biết điều hơn một chút. Còn..." Tôi ngừng lại và nhìn anh. Tôi không có lời nào để nói với Trey về chuyện ở Rio.

Hình như anh cũng không có lời nào để nói. Anh thu vào một hơi sâu qua hàm răng siết chặt, rồi hôn tôi, mãnh liệt. Hơi quá mãnh liệt, nhưng tôi thấy ổn với chuyện đó.

Khi nụ hôn kết thúc, anh nói, "Anh yêu em rất nhiều, và anh muốn nói với em rằng anh sẽ không để ai làm hại em. Nhưng... em phải đi tới những nơi mà anh không thể theo và - chết tiệt! Thật tệ, Kate. Cực kỳ tệ."

Tôi không nói được lời nào, bởi vì điều anh nói có thể coi là tóm lại hết rồi.

Giọng anh đều đều khi anh nói tiếp. "Anh đã xem cái video đó trong taxi trên đường từ sân bay về. Anh chưa bao giờ có thôi thúc muốn giết ai đấy, Kate ạ, nhưng khi thấy tên đó kéo em như vậy..." Anh lắc đầu và nói, "Kiernan sẽ đi cùng với em phải không?"

"Anh ấy đi cùng em để lấy những chiếc chìa khóa ở CHRONOS chứ không đi cùng em lấy chìa khóa từ chỗ Bess. Vợ của Houdini."

Khi nói điều đó, tôi nhận ra việc Kiernan quyết định không thực hiện cú nhảy này là minh chứng cho thấy anh đã thay đổi nhiều tới mức nào. Kiernan cũng nghe tin về vụ ở Rio như Trey. Nếu Trey có thể sử dụng chìa khóa, anh sẽ không để tôi rời khỏi tầm mắt. Tôi sẽ có hỗ trợ 24/7. Điều này cũng sẽ

đúng với Kiernan của sáu năm trước, ngay cả khi anh sẽ mất hàng tuần nạp cho đủ “năng lượng” để thực hiện các cú nhảy.

“Em có thể nhờ Max đi cùng,” tôi nói đầy miễn cưỡng. “Sẽ không tệ lắm, nếu anh ta không lộ diện.”

“Anh ta có thể dùng chiếc chìa khóa?”

“VẬY là chú Connor không nói với anh mọi chuyện rồi,” tôi vừa nói xong thì chú Connor bước vào, đi thẳng tới chỗ ấm cà phê.

“Chú pha đầy bình đấy. Có ai muốn uống một chút không? Không có sữa...”

Trey lắc đầu, nhưng tôi cần chút chất kích thích. “Cháu có thể uống không sữa. Và, phải, Max có thể sử dụng chiếc chìa khóa. Không rành lắm, theo như những gì Delia nói trong video, nhưng anh ta có thể sử dụng nó.”

“Và anh ta là người duy nhất à?” Trey hỏi. “Nhà du hành duy nhất? Vậy Đạo quân thứ năm này có ích gì nếu họ không thể hỗ trợ em?”

“Ờ thì, trước hết, bọn họ đã tạo ra vắc xin.” Tôi nói lại cho anh biết những chuyện diễn ra tại cuộc gặp của Đạo quân thứ năm. Khi tôi nói xong, anh lắc đầu.

“VẬY ông Tilson là người duy nhất làm được điều gì đó thực sự có ý nghĩa - ông ấy và những cộng sự của mình. Số còn lại có vẻ quan tâm tới cái ba lô phản lực và chuyện đảm bảo nhánh Cyrist của bọn họ sống sót hơn.”

“Ờ thì, có thể. Nhưng cái ba lô phản lực đó là thứ giữ cho em không bị gãy cổ. Mà... họ không muốn giết bất kỳ ai. Bọn họ muốn ngăn chặn vụ diệt chủng.”

Chú Connor khịt mũi khi trượt cốc cà phê đến trước mặt tôi. “Giỏi lắm, Đạo quân thứ năm. Bọn họ giành *hết* huy chương vàng.” Chú ấy cạy mở hộp kẹo bơ và thó lấy vài cái. Mùi rất hấp dẫn, nhưng tôi không có hứng. Tôi xoa tay khi chú đẩy cái hộp thiếc về phía tôi.

“Phải,” Trey thốt lên. “Nếu điều tốt nhất em có thể nói về bọn họ là họ không ủng hộ vụ diệt chủng, đặc biệt khi họ cũng sẽ nằm trong số bị diệt chủng đó, bởi vì họ là Cyrist Mới,

thì..." Anh lắc đầu.

Những gì hai người họ đang nói cũng rất có lý, nhưng tôi không thể không cảm thấy mình đã vẽ cho nhóm của Julia một hình ảnh quá ích kỷ. "Tôn giáo là một phần di sản của bọn họ. Ngay cả khi biết rõ mặt xấu xa của nó, có thể họ vẫn muốn cứu vớt điều gì đó. Muốn biến những tài nguyên đó thành một lực lượng phục vụ cho cái tốt?"

Hai người họ gật đầu, mặc dù tôi ngờ rằng chẳng ai trong số họ cảm thấy thuyết phục. Ngay cả tôi còn không thấy thuyết phục nữa là. Nhưng quay trở lại với những gì bà Katherine nói lúc trước, bọn họ là những đồng minh duy nhất chúng tôi có, mà chúng tôi thì cần đồng minh.

"Max sẽ giúp em lấy chiếc chìa khóa từ Bess chứ?" Trey hỏi. "Thực lòng nhé. Đừng chỉ nói những gì anh muốn nghe vì anh lo."

Tôi suy nghĩ trong giây lát. "Nếu anh ta tránh mặt... em nghĩ vậy. Biết đâu?"

"Nhưng em nghĩ anh ta sẽ không chịu làm vậy?"

"Vâng. Max có vẻ... có lẽ anh ta ghen tị với khả năng sử dụng chiếc chìa khóa của em? Anh ta muốn đóng vai người hùng. Em không nghĩ anh ta bằng lòng với vai trò vệ sĩ. Thêm nữa em lo có thêm anh ta có thể làm Bess hoảng sợ. Ý em là, hai người đều gặp Max rồi đấy."

"Ừ," chú Connor đáp cộc lốc. "Nếu vụ Đạo quân thứ năm này không xong, thì anh ta đóng phim tiểu sử về The Rock⁽¹⁾ cũng được đấy."

Tôi cười khúc khích bởi vẻ mặt họ thực sự khá giống nhau, mặc dù Max còn lâu mới đồ đến *mức đó*. "Vấn đề lớn hơn là Julia không muốn cháu bám theo Houdini. Bà ta không biết cái chìa khóa ông ta giữ thuộc sở hữu của dì Prudence, nhưng bà ta bảo cháu đợi, và cháu nghĩ sau vụ trái ý bà ta ở Luân Đôn, chuyện này chỉ làm mọi việc tệ hơn. Cháu sẽ cẩn thận. Và cháu sẽ mang súng theo."

1. Dwayne "The Rock" Johnson, nam diễn viên, nhà sản xuất và cựu đô vật chuyên nghiệp người Mỹ.

Cả hai người họ hơi tái mặt, và tôi ước mình đã không nhắc họ nhớ lại khẩu Colt.

“Nếu Bess nói bà ta không có chìa khóa thì thế nào?” chú Connor hỏi.

“VẬY thì cháu sẽ quay lại thời điểm họ rời khỏi nhà hàng năm 1905 và dùng vũ lực lấy nó đi. Nếu thất bại, cháu sẽ quay lại và lần theo dấu vết của Ira Davenport. Dù thế nào đi nữa, cháu vẫn cần kết thúc chuyện này trước sáng mai. Bọn cháu phải đến nhà ông Tilson lúc mười một giờ. Tuy nhiên cháu không có địa chỉ. Chỉ có tọa độ thôi.”

Cái ngáp ngái ngủ vừa hay khép lại câu cuối cùng. Tôi liếc nhìn đồng hồ. Chỉ mới tám giờ, nhưng tôi đã thức gần như suốt cả đêm, và tôi không chắc đã bao tiếng đồng hồ dồn vào ngày hôm nay rồi.

“Không sao,” Trey nói. “Ông Tilson sống cách khoảng hai, ba mươi cây số về hướng Bắc của Gaithersburg. Anh có số ông ấy. Anh sẽ gọi, hỏi địa chỉ, rồi gặp em ở đó.”

“Hoặc anh có thể quay lại và đón em ở đây không? Được đi ô tô, thêm chút thời gian để thức dậy đang hoàng, thì tuyệt biết mấy.”

Chú Connor nhìn tôi lưỡng lự. “Ừm... đây không phải việc mà Julia muốn chú và bà Katherine tham dự phải không? Bởi vì...”

“Không. Julia bảo bà và chú nên ở đây. Bất kỳ ai đang theo dõi ngôi nhà cũng đã quen thấy Trey ra vào rồi. Thậm chí Julia còn cho anh ấy vào danh sách sinh viên thực tập, để phòng anh ấy đi cùng cháu tới văn phòng bà ta. Nhưng còn chú và bà Katherine...”

“Ừ. Từ cái tủ lạnh, cháu có thể thấy là gần đây chú chẳng đi mua sắm gì cả. Với lại chú không nghĩ bà ấy nên ra ngoài lúc này khi những cơn đau đầu...”

Trey hắng giọng và liếc về phía cửa.

“Điều Trey đang cố báo là *bà ấy* đang đứng ở ngưỡng cửa và nghe hết những gì mọi người nói.” Cái kính râm của bà Katherine là kiểu kính to, tối màu, che hết nửa khuôn mặt.

Chúng giúp bà che đi những quầng thâm dưới mắt, nhưng trông bà vẫn tái. Một cái váy đen - *trông* thực sự giống một cái váy chú không phải thảm họa - vắt trên cánh tay bà cùng một túi xách tay đính hạt cườm. “Julia nói đúng đấy. Connor với bà có thể làm được nhiều việc có ích hơn ở đây, tìm kiếm thông tin hay bất cứ gì khác mà cháu cần.”

Bà đẩy cái túi đính hạt cườm qua bên kia bàn. “Cái này gần giống thứ mấy cô nàng thời đó mang theo, nhưng bà sẽ tìm xem có thứ gì khác không nếu cái này quá nhỏ. Bà tha để mọi người chú ý tới cháu vì một cái túi xách tay khác thường hơn là vì nòng khẩu Colt đang nhô ra khỏi túi.”

Bà Katherine có vẻ thoải mái với ý tưởng mang theo súng của tôi hơn là chú Connor hay Trey, khiến tôi tự hỏi có phải đây là cách phản ứng của đàn ông không. Liệu bọn họ có bớt lo lắng hơn nếu Trey là người mang súng?

Tôi nhận lấy cái túi. “Cháu sẽ kiểm tra xem khẩu súng có vừa không lúc sửa soạn.” Lại thêm một cái ngáp nữa. “Cháu xin lỗi.”

“Đã bao lâu rồi cháu chưa ngủ?” Bà Katherine hỏi bằng cái nhìn biết tuốt.

“Tính từ lúc ở Luân Đôn, vậy nên về lý thuyết thì là tối qua.” Tôi nhún vai. “Cháu ổn mà. Không gì mà một cốc cà phê nữa của chú Connor không giải quyết được hết.”

Bà Katherine với tay ra và lấy lại cái túi. “Không được. Cháu cần ngủ nhiều hơn, không phải ít đi, khi thực hiện những cú nhảy với khoảng cách lớn như vậy. Bà không quan tâm cháu rành cái chìa khóa đó tới mức nào, việc du hành sẽ vắt kiệt sức cháu. Và bà có thể hình dung ra ảnh hưởng của việc nhảy tới nhiều địa điểm khác nhau trong một ngày. Bọn bà chưa bao giờ làm điều đó, ngay cả trong thời gian huấn luyện. Bọn bà thường có một hoặc hai ngày nghỉ giữa các cú nhảy.” Bà lắc đầu. “Cháu cần giữ cho mình tỉnh táo, mà sẽ khó làm thế một khi cháu kiệt sức.”

“Nhưng Trey chỉ vừa mới tới đây. Dù sao cháu nghĩ mình sẽ không ngủ được. Và chúng ta cũng cần ăn nữa.”

“Chúng ta sẽ gọi đồ ăn,” bà Katherine nói. “Còn Trey có thể ở lại tới khi cháu thấy mệt và đi ngủ. Nhưng bà sẽ giữ cái váy này tới sáng.”

* * *

SỐ 278 W. PHỐ 113, NEW YORK

Mồng 9 tháng Mười một năm 1926, 3:12 chiều

Trời đổ mưa lớn, nặng hạt hơn tôi đoán khi nhìn qua chiếc chìa khóa. Tối giờ tôi đã thực hiện năm cú nhảy cho vụ này, và tôi thực sự hy vọng Bess ở nhà và có tâm trạng để nói chuyện, bởi vì tôi quá chán phải đuổi theo bà ta rồi.

Cú nhảy đầu tiên vào sáng nay là để thiết lập những điểm quan sát nhằm theo dõi căn nhà liên kế của Houdini. Tôi chớp mắt tới một điểm ổn định đằng sau nhà hàng Block House trong Công viên Trung tâm mồng 4 tháng Tư năm 1965 - một buổi sáng mùa xuân trong trẻo được chọn một cách hoàn toàn ngẫu nhiên - và đi bộ thêm vài dãy nhà tới phố 113, tại đó tôi thiết lập bốn điểm ổn định để quan sát những kẻ đến và đi ở số nhà 278. Sau đó tôi bắt taxi và cài thêm vài điểm ổn định nữa gần câu lạc bộ Elks, nơi tổ chức tưởng niệm Houdini và một vài điểm khác bên ngoài nghĩa trang Machpelah.

Phần lớn những việc đó đều hoàn toàn phí thời gian. Kế hoạch ban đầu là kéo Bess ra một góc tại buổi lễ tưởng niệm hoặc chôn cất. Theo tờ *New York Times*, có khoảng hai nghìn người góp mặt trong lễ tang của Houdini mồng 4 tháng Mười một, nhưng tới đó mới thấy, số liệu đó đã là nói giảm. Tôi không làm sao tới gần Bess.

Vì thế tôi dành cả tiếng đồng hồ tiếp theo để theo dõi kiểu CHRONOS, quan sát các điểm ổn định xung quanh căn nhà liên kế của Houdini từ chiếc sofa trong phòng mình. Bạn bè đưa Bess về nhà, và một hàng dài chật cứng người tới thăm cho tới tận sẩm tối khi bà ta tới lễ tưởng niệm thứ hai tại một nhà hát gần đó.

Đó chính là lúc mọi chuyện trở nên thú vị. Chiếc ô tô chở Bess vừa rẽ ở khúc quanh thì hai người đàn ông xuất hiện ở hiện trường trong ánh sáng xanh lam. Dù không thể thấy được mặt họ nhưng tôi dám chắc một trong hai người là Simon. Người đàn ông kia cao hơn, gầy hơn, nhưng đó là tất cả những gì tôi biết được từ bóng của anh ta.

Khi chúng bước vào trong, ánh sáng đó cứ chập chờn xuất hiện ở tất cả bốn tầng nhà trong suốt gần hai tiếng đồng hồ. Ánh sáng vẫn còn tới khoảng một phút trước khi Bess về tới nhà, vậy là rõ ràng bọn chúng đang theo dõi nhất cử nhất động của bà ta. Và trừ phi bọn chúng thực sự gặp may trong phút cuối cùng đấy, tôi không nghĩ chúng đã thấy được thứ mình đang tìm kiếm.

Vậy là... Cyrist biết Houdini có một chiếc chìa khóa. Nhưng bọn chúng đã biết chuyện đó bao lâu rồi? Ai nói cho bọn chúng? Tôi không biết chắc nhưng rõ ràng là bọn chúng đang theo dõi ngôi nhà, tôi mừng vì đã nghe lời khi Trey gợi ý nhảy tới một ngày ngẫu nhiên nào đó để đặt những điểm quan sát này.

Hoạt động giám sát tại căn nhà diễn ra nhộn nhịp đêm hôm đó và cả sáng hôm sau. Tôi nhảy cách quãng vài ngày, tìm kiếm một thời điểm khi sự giám sát đã nơi lỏng và Bess có vẻ đang ở một mình, nhưng sau khoảng nửa tiếng, tôi quyết định làm quách đi cho xong. Chờ đợi một thời điểm chính xác, hoàn hảo để xuất hiện không phải là lựa chọn khả thi trước viễn cảnh ngày tận thế.

Và vậy là tôi đang đứng đây dưới trời mưa. Tôi cúi đầu đi dưới ô khi băng qua đường, vừa che chắn cho mình trước cơn mưa như trút buổi chiều, vừa tránh bất kỳ ai có thể đang theo dõi qua chìa khóa CHRONOS. Một người phụ nữ trung tuổi đáp lại tiếng gõ cửa của tôi gần như ngay lập tức. Sau một cái lướt nhanh qua khuôn mặt tôi, bà ấy nói, "Vào đi. Bess đang chờ cô."

Hành lang và cả phòng khách bên tay phải đều tối om. Tôi có cảm giác chuyện này không chỉ đơn thuần bởi căn nhà

đang trùm trong bầu không khí tang thương hay thậm chí bởi bầu trời u ám kia. Đây chỉ là một căn nhà tắm tối - ván ốp tường tối màu, những ô cửa sổ hẹp. Tôi không nghĩ nó có thể bừng sáng và lộng gió ngay cả trong những ngày mùa xuân đẹp trời nhất.

Chúng tôi đi lên ba tầng cầu thang tới thư viện, và khi người phụ nữ mở cửa ra, tôi thấy Bess đang ngồi trên tấm thảm. Giấy tờ rải rác khắp nơi, và bà ta đang đặt lại những cuốn sách lên giá. Bà ta già hơn, tóc đã gần bạc trắng, nhưng các đường nét trên mặt vẫn còn sắc.

“Cảm ơn Marie,” Bess nói mà không ngẩng đầu lên.

Khi Marie đóng cửa phòng, tôi nghe có tiếng rít thất thanh, theo sau là một giọng cao vút cất lên, “Ta là Houdini vĩ đại.”

Tôi giật bản mình, quay về phía âm thanh. Hình dạng của một chiếc lồng nằm bên cạnh cửa sổ cho thấy đó chỉ là một con vẹt ngu ngốc. Tôi cố gắng trấn tĩnh nhưng adrenaline dâng trào trong cơ thể khiến toàn thân tôi cảnh giác, và tôi nhảy dựng lên lần nữa khi Bess đẩy phịch một cuốn sách khác vào vị trí.

“Bà Houdini,” tôi mở lời, “tôi rất tiếc vì sự...”

“Cô cử bọn họ tới đây à?”

“Ai cơ?”

Bà ta nhặt một cuốn sách dưới sàn lên và khua nó về phía tôi trước khi nhét nó lên giá.

“Không, tôi không cử những gã gây ra chuyện này tới. Nhưng tôi đã thấy nó diễn ra. Tôi đã chứng kiến qua cái chìa khóa vào đêm đám tang của chồng bà. Hai người đàn ông với chìa khóa CHRONOS đã đột nhập vào nhà bà. Tôi không thể ngăn chúng, bà Houdini - mà không đánh động cho chúng biết rằng tôi biết bà có cái mẽ đây. Và tôi không thể mạo hiểm làm việc đó. Bọn họ đã tìm thấy nó chưa?”

“Chưa. Và cả cô cũng sẽ không.”

Bụng tôi nôn nao. “Ông ấy vút nó rồi ư?”

“Tôi không hề nói thế,” bà ta khịt mũi. “Tôi chỉ nói rằng

cô cũng sẽ không tìm được nó. Cô sửa chữa chuyện này đi... mang ông ấy về đây cho tôi... rồi tôi sẽ đưa cô cái chìa khóa."

Bess nhét thêm hai quyển sách lên giá, cộp, cộp, và với lấy quyển thứ ba.

Tôi cúi người đứng cách đó vài mét để có thể ngang tầm mắt bà ta. "Tôi không thể làm thế được."

Bà ta rất nhanh. Cuốn sách vượt khỏi tay bà ta và bay thẳng tới đầu tôi trước khi tôi kịp nhận ra. Tôi chỉ vừa kịp giơ tay lên chắn. Dù vậy, lực của cú ném cũng khiến tôi mất thăng bằng và ngồi bệt xuống.

"Cô biết bọn chúng lên kế hoạch giết ông ấy!" bà ta hét lên. "Có phải không? Và cô đã không làm gì để ngăn chuyện đó lại! Không một lời cảnh báo để chúng tôi có thể đề phòng."

Tôi nhặt cuốn sách vừa bật ra khỏi cánh tay mình - *Liệu Abraham Lincoln có phải nhà duy linh?* - và để nó ra khỏi tầm với của bà ta. Tuy nhiên bà ta vẫn còn cả đồng đạn được bên cạnh, nên tôi phải để ý tới tay bà ta.

"Bọn chúng không giết ông ấy, thưa bà Houdini. Tôi không biết liệu bà còn nhớ những gì Kiernan đã từng nói với bà về chuyện du hành thời gian không, nhưng tôi đã đọc các sự kiện lịch sử trong dòng thời gian này và cả những sự kiện từ dòng thời gian không có Cyrill đe dọa mọi người. Ông ấy đã chết cùng ngày với cùng một phương thức trong cả hai dòng thời gian."

"Nhảm nhí! Nếu vậy thì tại sao tên đó lại hỏi ông ấy về cái chìa khóa? Trước khi hấn ta đâm ông ấy?"

Tôi không biết trả lời câu hỏi của bà ấy thế nào.

Trong cả hai dòng thời gian, Houdini đều chết do bị vỡ ruột thừa. Trong cả hai dòng thời gian, bảo hiểm đều phải trả gấp đôi tiền bồi thường bởi một gã nào đó đã đâm vào bụng ông ta khi ông ta chưa sẵn sàng. Hình như Houdini thích đóng vai đại trượng phu, chuyện đó không làm tôi ngạc nhiên, sau khi gặp ông ta. Vài nhà viết tiểu sử nói rằng ông ta thích đi loanh quanh thách thức những thanh niên trẻ đâm vào bụng

ông ta, bảo họ rằng ông ta có thể đỡ được bất cứ thứ gì họ có thể tung ra.

Và thường thì ông ta làm được. Vận vẹo người thoát khỏi những chiếc còng tay và áo bó khi bị treo ngược mất cá chân cần một cơ bụng cứng như đá. Nhưng lần này, ruột thừa của ông ta bị viêm - hoặc có thể do ông ta đã bị treo mất cá chân sau một trò nào đó và đang ngả người trên ghế khi chuyện xảy ra, vậy nên ông ta không thể thủ thế đàng hoàng được. Có cả nửa tá phiên bản khác nhau và ít nhất cũng chừng ấy số giả thuyết. Nhưng nửa tá phiên bản ấy đều giống nhau ở cả hai dòng thời gian.

Houdini vẫn thực hiện buổi diễn tối hôm đó, bất chấp cơn sốt dữ dội. Cuối cùng họ phải tức tốc đưa ông ta vào bệnh viện và mổ ruột thừa. Ông ta có vẻ khá hơn, nhưng rồi vẫn trút hơi thở cuối cùng vào đầu giờ chiều ngày lễ Halloween.

Cùng một vết thương, cùng một chuỗi sự kiện. Cả hai dòng thời gian... ít nhất là tới thời điểm hiện tại.

"Bà có thể nói chính xác chuyện gì đã xảy ra không?" tôi hỏi.

"Tôi có thể nói cho cô những gì ông ấy đã bảo tôi. Hai người đàn ông tầm hai mươi tuổi xuất hiện trước ông ấy trong tiền sảnh tại khách sạn Prince of Wales. Ông ấy đang đọc thư và một thằng nhóc hỏi là có thật ông ấy có thể nhận một cú đâm vào bụng mà không chớp mắt không. Như mọi lần, Harry trả lời là có. Tên đó đã đâm ông ấy. Sau đó hắn ta nghiêng tới và nói rất khê rằng hắn sẽ đâm mạnh tới mức giết chết ông ấy nếu ông ấy không giao chìa khóa ra."

Hắn ở đây vì hắn muốn xem một vụ hành hình.

Tôi nghe văng vẳng giọng Kiernan, giải thích lý do Simon xuất hiện ở năm 1938. Và còn vụ gì đó từng xảy ra ở thành phố Cincinnati. Tôi chưa từng được nghe toàn bộ câu chuyện, nhưng Simon thích đáp xuống giữa lúc bạo động.

Tôi đoán cái gã được cho là đã đánh Houdini ngày hôm đó - một gã tên Whitehead trong hầu hết các phiên bản - đã không

có cơ hội làm vậy thật. Simon thực sự đã đi trước một bước.

“Nhưng Houdini đã không giao chiếc chìa khóa cho chúng phải không?”

“Ông ấy không *giữ* chiếc chìa khóa! Tôi đã cấm ông ấy đeo thứ đó sau khi chúng tôi rời khách sạn ở Eastbourne. Thậm chí nó còn không ở Montreal với bọn tôi. Tôi đã nói với ông ấy rằng tôi không thể chịu đựng nổi ý nghĩ ông ấy lên sân khấu với thứ đó. Thậm chí tôi còn quay lại nhà hàng để đưa nó cho cô đầm đó...”

Bess bỏ ngang câu, vì nhận ra mình vừa tiết lộ một điều lẽ ra không nên nói.

“Ý tôi là, tôi *đã nghĩ* tới chuyện làm vậy, nhưng...”

Tôi lôi chiếc mẽ đay của mình ra, và bà ta lao ngay về phía tôi, chop lấy nó.

“Không được! Cô phải mang ông ấy về đây.”

“Tôi không thể. Tôi thành thật xin lỗi.”

Bess cào vào cánh tay tôi, cố gắng lấy chiếc chìa khóa, và tôi đẩy bà ta ra sau. Tôi không muốn làm bà ta đau, nhưng khi bà ta lại lao tới lần nữa, nắm tay bà ta đã giờ lên, sẵn sàng giáng cho tôi một cú.

Vật một phụ nữ trung niên, nhỏ con xuống không phải niềm vui thích gì với tôi, nhưng tôi không có sự lựa chọn.

“Tôi xin lỗi,” tôi nhắc lại khi tôi vật ngã bà ta và đè bà ta xuống thảm. “Bà ổn chứ?”

Tràng chửi rửa bà ta ném về phía tôi cho thấy ít nhất miệng và não bà ta vẫn đang hoạt động bình thường.

Có tiếng bước chân chạy rầm rập lên cầu thang. Rõ ràng Marie đã quen với tiếng hét của Bess, nhưng không phải với tiếng rầm lớn khi cơ thể đổ vật xuống sàn.

Bess cũng nghe thấy tiếng bước chân. “Marie! Gọi cảnh sát mau!”

Tiếng bước chân khựng lại rồi quay trở xuống. Gần như ngay lập tức, Bess nhận ra bà ta vừa mắc thêm một sai lầm khác.

“Không, đợi đã! Marie! Cứu tôi!”

Tiếng bước chân tiếp tục xa dần. Có thể Marie không nghe thấy phần sau hoặc cũng có thể bà ấy đã quá chán phải chạy lên chạy xuống cầu thang.

“Bess, chồng bà chết vào ngày Halloween, năm 1926, trong cả hai dòng thời gian. Tôi không thể thay đổi được điều đó và tôi cần chiếc chìa khóa.”

“Tôi sẽ không tới đó để đưa nó cho cô đâu! Tôi đã đổi ý rồi...”

Tôi phải cố gắng tới ba lần mới xác định được điểm ổn định vì Bess đang quần quai bên dưới, rung lắc cánh tay tôi làm tôi mất tập trung. Cuối cùng thì tôi cũng khóa được điểm đến ở chỗ mà tôi đã bỏ lại bộ váy năm 1905 của Kate-kia, vắt trên thành giường phía chân.

“Tôi thực sự xin lỗi,” tôi nói lần cuối, rồi chớp mắt biến mất.

* * *

EASTBOURNE, VƯƠNG QUỐC ANH

Ngày 26 tháng Tư năm 1905, 10:13 tối

Tôi vừa vào tiền sảnh khách sạn được vài phút thì Bess Houdini xộc vào từ cửa trước, nhanh chóng rảo bước về phía nhà hàng. Người phục vụ chặn bà ta ở lối vào, giống y như đã làm với tôi trước đó. Bà ta ấn tay lên giữa ngực anh ta và đẩy mạnh ra sau. Anh ta lắp bắp, vớ ra chụp bà ta, nhưng bà ta né được.

Người đàn ông định đi theo bà ta thì nhìn thấy tôi nên bước lên chặn tôi lại. Tôi quyết định làm theo cách của Bess và cứ thế gạt anh ta sang một bên.

Cảm giác khá ổn. Đáng ra tôi nên làm vậy ngay từ lần đầu tiên.

Tôi bắt kịp bà ta vừa đúng lúc bà ta tìm tới cái bàn vẫn chưa dọn mà tôi và Kiernan vừa ngồi ăn.

“Bà Houdini!”

Bà ta quay sang tôi. Thật kỳ lạ khi lại thấy khuôn mặt của

bà ta ở độ tuổi này, trẻ hơn hai mươi tuổi, chẳng còn những vệt nước mắt và nỗi đau mất mát. Trong tay phải bà ta là một sợi dây bạc gắn cái mề đay.

“Của cô đây! Cầm lấy nó trước khi chồng tôi đổi ý. Ông ấy là một ông già đa cảm giác ghê tởm, nhưng tôi sẽ mua đền cho ông ấy thứ khác.”

Tôi cầm lấy chiếc chìa khóa và nhét nó vào túi. “Cảm ơn bà.”

“Tôi không muốn bất kỳ thứ gì còn...”

Người phục vụ bước tới phía sau Bess, đặt tay lên vai bà ta. “Các quý cô, xin hãy vui lòng đi theo tôi.”

Bess xoay người lại và gi ngón tay vào ngực anh ta. Trông có chút giống đang xem một con Chihuahua giận dữ với một con chó săn thỏ vậy. Anh chàng thực sự rút người lại, hai tay giơ trước ngực để cản bà ta.

“Chúng tôi không định *vui lòng* đấy thì sao,” bà ta nói, gi vào ngực anh ta thêm vài lần nữa để nhấn mạnh. “Biến đi và để chúng tôi nói chuyện nốt.”

Người đàn ông lĩnh đi chỗ khác mà không nói một lời, còn Bess thì quay lại phía tôi, trợn mắt.

“Như tôi đang nói, nếu tôi biết được thứ này có bất kỳ mối liên hệ nào với Cyrist, tôi sẽ không bao giờ hỏi xin Davenport. Bọn người đó khiến tôi thấy sồn gai ốc ngay từ hồi tôi còn bé, với mấy bài phát biểu về việc được chọn và Đường lối và mọi người sẽ chết này kia.”

“Bà có trực giác rất tốt đấy,” tôi nói và định bước lại phía cửa thoát hiểm. Giờ tôi đã có chiếc chìa khóa, tất cả những gì tôi muốn làm là rời khỏi đây, đặc biệt khi đã biết Simon cũng chú ý tới nó.

Nhưng Bess chộp lấy tay tôi. “Năm ngoái mẹ chồng tôi đã hỏi ý kiến một thầy đồng trước khi chúng tôi dong thuyền sang châu Âu. Thầy đồng nói là chồng tôi sẽ không gặp bất cứ nguy hiểm gì trong ít nhất hai thập kỷ tới. Điều đó vẫn đúng chứ?”

Trong chốc lát tôi tự hỏi liệu tay thầy đồng này có chìa

khóa CHRONOS hay không, bởi vì nó khá sát sự thật. “Tôi không phải thầy đồng, bà Houdini ạ.”

Bà ta nhìn tôi bằng ánh mắt biết tuốt. “Tôi đã thấy khuôn mặt cô trước kia. Tôi không hỏi cô khi nào ông ấy qua đời. Tôi không cần nhiều thông tin đến thế. Chỉ cần nói cho tôi biết thầy đồng đó nói đúng không.”

Tôi có thể nhượng bộ bà ấy chừng đó.

“Thầy đồng đó nói đúng.”

∞ CHƯƠNG 15 ∞

GÀN DAMASCUS, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 10:24 sáng

Quần jean. Áo phông. Giày Skecher, đôi giày thực sự thoải mái mà tôi thường mang đến độ giờ đã bắt đầu tả tơi. Một cốc Frappuccino gần cạn trong ngăn đựng cốc.

Giao thông giờ đã thông thoáng hơn khi chúng tôi ra đến phía Bắc Gaithersburg. Không khí vẫn chưa có cái mát mẻ của mùa thu mà tôi thích, nhưng cũng phảng phất đôi chút trong làn gió khe lùa vào qua những ô cửa xe. Và danh sách nhạc của Trey cũng gần như hoàn hảo. Không có ca từ sâu lắng hay giai điệu trầm tư, chỉ là những bài tiết tấu nhanh của Arctic Monkeys, OK Go, Frattellis, Vampire Weekend và một vài bản nhạc neo-punk mà tôi không nhận ra. Anh cũng có vài bài kinh điển của thập niên 1980 khiến tôi nghĩ Trey và bố tôi sẽ rất hợp nhau nếu đi chung xe.

Dĩ nhiên, ý nghĩ đó ngay lập tức kéo tuột tâm trí tôi ra khỏi cái động lăng quên nho nhỏ nơi tôi đang cố nhốt nó và quay trở lại với hiện thực là bố tôi đang lái xe từ Delaware về nhà. Điều đó thật tuyệt bởi tôi thực sự muốn gặp bố, nhưng cũng khá tệ vì tôi nghĩ bố sẽ an toàn hơn khi ở nhà ông bà nội Keller.

Tôi lắc đầu thật nhanh. Nếu tôi đủ tập trung, biết đâu một bà tiên đỡ đầu nào đó lại rủ lòng thương xót và cho tôi ở lại giây phút này mãi mãi. Dù tôi biết điều đó sẽ không đời

nào thành sự thực, nhưng vẫn thật vui khi tưởng tượng tất cả những phiền muộn của mình bay lên và tan biến như bong bóng xà phòng.

Nhưng, nói đúng ra thì, nhiều chuyện kỳ lạ *vẫn* xảy ra với tôi gần như từng ngày suốt vài tháng nay. Một tiếng trước, tôi đã ở năm 1926 vật lộn với Bess Houdini. Nhưng cũng bằng giờ này ngày mai, nếu không phải sớm hơn, tôi sẽ ở năm 2308. Thế nên tôi cho rằng những bà tiên đỡ đầu ban điều ước cũng có thể có thật lắm chứ.

Với suy nghĩ đó trong đầu, tôi chuyển sự tập trung về hơi ấm từ bàn tay Trey áp lên tay tôi, về âm nhạc và bầu trời xanh bên ngoài cửa kính xe...

Và rồi những ngón tay Trey siết chặt lấy tay tôi. Một lần nữa. Khá đau, như thể vừa có một ý nghĩ vẩn vơ nào đó len vào tâm trí anh. Có phải tôi cũng làm vậy với anh mỗi lần tôi bị vượt tay khỏi niềm hạnh phúc thầm kín khó nắm giữ của mình?

“Không hiệu quả, đúng không anh?” tôi nói. “Một ngày đẹp trời, âm nhạc tuyệt vời, anh ở đây ngay cạnh em và em vẫn không thể để tâm trí mình được thoải mái dù chỉ là ba mươi giây trước khi nó trở về với Vùng đất Ác mộng.”

Miệng Trey mím chặt. “Anh cứ xem đi xem lại cái video. Anh ước gì mình có thể chấp nhận lời phản bác của chú Connor rằng đó không phải là em, nhưng mà...”

“Chủ yếu là vì chú ấy lo lắng cho anh thôi. Và bà Katherine nữa.”

Chúng tôi im lặng trong phút chốc rồi anh cất tiếng hỏi, “Vậy thì... buổi gặp mà chúng ta đang đến này? Sẽ có ai ở đó?”

“Em không chắc lắm. Mà tại sao?”

Trey khẽ cười. “Một nỗ lực vụng về để đổi chủ đề sang một thứ gì đó ít phiền muộn hơn thôi. Anh cũng khá muốn biết có bao nhiêu người Cyrist ở đó. Thậm chí anh còn không chắc mình tin tưởng phiên bản Cyrist Chính nghĩa này.”

“Em cũng thế. Rõ ràng ông Tilson sẽ có mặt, bởi vì đó là nhà ông ấy.”

“Thực tế thì đó là một bãi đất *gần* nhà ông ấy thôi.” Anh hất hàm về phía mẫu giấy trong hộp cần số giữa hai ghế. “Cái ba lô phản lực đó rõ ràng không phải thứ có thể thử nghiệm gần những tòa nhà. Một thứ dự báo sự bất ổn.”

Bất ổn. Và họ đang lên kế hoạch cho tôi sử dụng nó để nhảy vào bên trong một tòa nhà, hay ít nhất là tàn tích của một tòa nhà. Đột nhiên tôi cảm thấy trọng lượng từ chiếc chìa khóa của dì Pru trong túi thật dễ chịu biết bao.

“Em đoán là Max, Charlayne và Bensen cũng sẽ ở đó,” tôi nói tiếp, “vì có vẻ như tất cả bọn họ đều tham gia thử nghiệm ba lô phản lực lần trước. Và Julia nữa.”

Tôi dừng lại trong giây lát. Ít nhất tôi *hy vọng* có Julia. Việc có thể bà ta không ở đó chưa từng nảy ra trong đầu tôi cho tới giây phút này. Nếu như vậy thật, tôi cần phải tìm ra bà ta và nói cho bà ta biết mình đã có được chiếc chìa khóa của Houdini, vì nó sẽ làm thay đổi toàn bộ trọng tâm của cuộc gặp này. Học cách sử dụng cái ba lô phản lực kia sẽ không còn là việc ưu tiên nữa.

Trey rẽ khỏi đường I-270 để vào một đường nhánh. Tôi lôi chiếc chìa khóa CHRONOS của mình ra, chiếc chìa khóa Max đã dùng để chuyển tọa độ của buổi gặp vào, và mở điểm ổn định lên để tôi có thể kiểm tra xem Julia có đang ở đó không.

Trey đã đúng - địa điểm là một cánh đồng trống khá rộng trông như thể từng là một trang trại. Không có bóng cây nào trong tầm mắt, chỉ có những ngọn đồi đá thoai thoải. Cũng không có ai ở đó, vậy nên tôi đẩy thời gian tới mốc 10:57 sáng, vài phút trước thời điểm chúng tôi cần phải tới và rà soát khu vực một lượt.

Ban đầu tôi chỉ thấy những chiếc ô tô - hai chiếc sedan và một chiếc minivan màu trắng để mở cửa hậu. Charlayne và Bensen đang ở phía sau, nghịch ngợm một thứ đai đeo nào đó.

Tôi quét mắt sang bên phải và thấy ông Tilson đang nói chuyện điện thoại.

Max đứng xa xa phía bên trái, tay ôm một cô nàng tóc

vàng hoe. Đầu cô ả ngửa lên nhìn anh ta. Đây chắc chắn là cô bạn gái mà Charlayne nhắc tới.

Đánh giá của tôi về mức độ an ninh của Đạo quân thứ năm đã tụt xuống một bậc mới. Bọn họ hộ tống tôi và Trey đi gặp Julia ở một địa điểm bí mật, trong một chiếc ô tô có cửa kính tối màu, thế mà bạn gái của Max lại được mời tới xem tôi làm trò hề trong khi thử cái ba lô phản lực kia lần đầu ư?

Khi cô ta quay sang phía điểm ổn định, tôi thấy gương mặt cô ta.

Tôi ngạc nhiên tới độ suýt nữa thì chớp mắt nhảy tới đó. Làm vậy sẽ không có kết cục tốt đẹp, vì tôi đang di chuyển với vận tốc hơn sáu mươi cây số một giờ.

“Trey, tấp vào lề ngay và gọi cho ông Tilson.”

“Julia không ở đó à?”

“Không, nhưng Eve Conwell thì có.”

Trey im lặng trong giây lát. “Nhớ đâu... cô ta là người của Đạo quân thứ năm?” Anh không nhớ rõ về Eve như tôi, nhưng giọng anh cũng có vẻ nghi ngờ. “Ý anh là, bố cô ta là giáo sĩ, nhưng có thể điều đó cũng đã thay đổi rồi. Biết đâu họ đều là Cyrist Mới?”

“Trey à, cái người trong video là bố của Eve. Patrick Conwell chính là người đã kéo em vào lại đền thờ.”

Tay anh siết chặt vô lăng. “Điện thoại của anh ở trong hộp càn số đấy. Và cuộc gọi gần nhất chính là cuộc gọi cho ông Tilson.”

“Em nghĩ là em cần phải cài một điểm ổn định sau khi anh gọi ông ấy. Em sẽ không thể làm thế trên một chiếc xe đang di chuyển.”

Cách đó chừng một cây số, tôi tia thấy một gara xe nhỏ và một cửa hàng tiện lợi phía bên phải. Có hai nhân viên hỗ trợ đứng ở chỗ bơm xăng, nên Trey lái vòng vòng rồi đỗ lại đối diện mấy cái cây.

Tôi rút điện thoại của mình ra. “Em cần tra cứu trên mạng chút. Anh gọi cho ông Tilson đi. Nói là anh đến muộn. Sau đó hỏi xem có những ai tới. Làm sao để nghe như kiểu anh thấy

hơi lo lắng khi phải gặp tất cả mọi người. Nếu ông ấy nhắc tới Eve, anh cố gắng xem cảm giác của ông ấy thế nào. Thử xem anh có dò ra cô ta đã ở trong nhóm này bao lâu không. Và nếu Julia hoàn toàn không có mặt ở đó thì hỏi xem ông ấy có biết bà ta đang ở đâu không.”

Anh cười nhăn nhở. “Và anh phải hỏi chừng đó thứ mà không được lộ liễu đúng không?”

“Nếu ông Tilson nghi ngờ anh đang thăm dò lấy thông tin, thì em cũng không quá lo đâu. Em tin tưởng ông ấy hơn bất kỳ ai trong bọn họ. Em ghét phải nói vậy, nhưng có khi em còn tin ông ấy hơn cả Charlayne. Ý em là... không phải em nghĩ cô ấy là người xấu, mà cô ấy có động cơ khá phức tạp. Tất cả bọn họ đều thế, ngoại trừ ông Tilson. Và có thể cả Ben, nhưng giờ cậu ta đang đi với Charlayne, cho nên...”

“*Đi với giống kiểu cặp bồ ấy hả?*” Trey hỏi và tôi nhận ra mình đã quên không kể lại cho anh mẫu thông tin vừa rồi. Khi tôi gạt đầu đồng tình, anh nói, “Giỏi quá, Ben.”

Trey bắt đầu bấm số, còn tôi thì mở ứng dụng duyệt web trên điện thoại mình ra. Wikipedia cho biết ngôi đền trên đường Mười Sáu vẫn là trụ sở chính của khu vực Bắc Mỹ, được dẫn dắt bởi một người tên là Frank Morton. Tôi không thể nhớ được Kiernan có từng nhắc tới cái tên này hay chưa, nhưng nhìn bức ảnh chân dung này thì tôi không nghi ngờ gì việc ông ta là một trong những anh em họ Cyrist của tôi. Ông ta trông giống dì Pru, nếu dì có tóc ngắn và quai hàm vuông. Thêm nữa, ông ta trông già hơn - thậm chí già hơn cả phiên bản trưởng thành của dì Pru. Và phải, tôi biết ông ta được sinh ra bởi một người mang thai hộ, có thể vào bất cứ thời điểm nào trong dòng thời gian, song tôi vẫn thấy khó chịu.

Trey đang hỏi ông Tilson về Julia lúc tôi nhấp vào vài đường dẫn, cố gắng xác định vị trí của Conwell. Ông ta không còn là nhà truyền giáo cao cấp trên truyền hình nữa rồi, mà chỉ là mục sư của một giáo đoàn nhỏ hơn ở Alexandria, cải đổi từ Chính thống sang Nghi lễ Cải cách vào năm 1972. Trang

web của nhà thờ còn nói Conwell được bổ nhiệm vào cuối năm 2012, sau khi vị mục sư tiền nhiệm đột ngột qua đời.

Tôi chỉ nghe được loáng thoáng cuộc nói chuyện của Trey với ông Tilson trong lúc tìm kiếm thông tin, nhưng anh nói lại chi tiết cho tôi sau khi cúp máy. "Julia có thể tới sau. Ông ấy vẫn chưa nói chuyện với bà ta từ tối qua, nhưng ông ấy nói bà ta có lịch hẹn sớm nay ở... có phải ông ấy nói *Langley* không?"

Tôi bật cười. "Đó là mật danh Ben đặt cho tòa nhà trụ sở chính ở Sliver Spring. Liên minh Đa tín ngưỡng Cyrist. CIA."

"Ồ. Ha." Trey tròn mắt rồi nói tiếp, "Còn về Eve - ông Tilson nói cô ta đã ở cạnh Max từ khi ông ấy biết anh ta, nhưng trước năm nay ông ấy chỉ gặp anh ta vài lần. Ông ấy nói Eve không thể sử dụng chiếc chìa khóa."

"Kiernan lại nói khác, mặc dù cô ta không được may mắn với việc sử dụng chìa khóa bằng anh ấy. Khi nói chuyện với ông Tilson về ký ức đối lập - chuyện anh từng gặp ông ấy ở bữa tiệc nướng ngoài trời, anh có nhắc gì liên quan tới Eve không? Hay Patrick Conwell? Hay địa điểm diễn ra bữa tiệc ấy?"

"Anh không chắc. Anh gần như không nhớ nổi những cái tên. Anh đoán phiên bản anh bị lũ chó Doberman rượt đuổi sẽ có ấn tượng sâu sắc hơn, nhưng anh khá chắc mình chỉ nói nó được tổ chức ở nhà của một người Cyrist nào đó.Ồ, và nghe có vẻ ông Tilson thực sự rất nghi ngờ trước khi gác máy. Ben và Charlayne đang ở đó khi ông ấy nói chuyện với anh, vậy nên..."

"Được rồi. Em không nghĩ ông Tilson sẽ nói với Max đâu. Trông họ không giống kiểu bạn bè thân thiết. Và Bensen chắc chắn cũng không."

Chỉ còn lại Charlayne, cô chưa bao giờ giỏi giữ bí mật. Ý tôi là, cô chưa bao giờ để lộ bất kỳ điều gì tôi kể cho cô, nhưng ngày đó thì chúng tôi là chị em tốt, và cô thì hay nói xấu người khác khi tôi biết cô ở trường Trung học Roosevelt.

Trán tôi bắt đầu căng, nên tôi nhướn chân mày lên cho nó dân ra. Thế rồi Trey xoay mặt tôi về phía anh và trao tôi

một nụ hôn thật dài và sâu. Một phút sau - hay là năm phút nhỉ - đầu óc tôi hoàn toàn chẳng còn gì ngoại trừ đôi tay anh, một tay ôm lấy tóc tôi, tay còn lại đặt trên eo tôi, và miệng anh áp lên miệng tôi. Tai tôi chỉ còn nghe thấy tiếng thở của anh, và tôi nhắm mắt lại, cảm cảm tất cả những gì không phải Trey.

Khi anh buông tôi ra, cả thế giới dần dần quay về với quỹ đạo.

“Nụ hôn đó là gì vậy?”

“Trông em giống như cảm giác của anh lúc này vậy. Căng thẳng, bối rối và chắc là hơi xây xẩm nữa.” Anh hôn lên tóc tôi. “Cả hai chúng ta đều cần khởi động lại. Vậy thì, kế hoạch như thế nào?”

“Tìm Julia và nói cho bà ta những gì em biết.”

Trey toan nổ máy nhưng tôi nắm lấy tay anh. “Không, chỉ mình em thôi. Sẽ mất cả thế kỷ mới lái xe tới đó, và chúng ta thì không có thời gian. Em có đặt một điểm ổn định ở Langley.”

Đôi mắt xám của Trey tối sầm lại. “Được thôi. Đó đúng là đường nhanh nhất, nhưng anh cứ nhìn thấy mặt em trong cái video ở Rio. Anh không muốn em đi một mình.”

“Chính xác thì... em không đi một mình.” Tôi nhìn anh với vẻ hối lỗi và mở khóa ba lô lôi khẩu Colt ra.

“Thế vẫn là một mình. Chỉ là một mình và có vũ khí.”

“Nhưng còn tốt hơn là một mình và không có gì đúng không?”

Anh thở dài. “Anh không thể ngăn em chuyện này, đúng chứ?”

“Không may là đúng thế.” Tôi lấy chìa khóa của di Prudence ra khỏi túi và bỏ vào ba lô. Tôi vẫn còn cái mề đay của mình và một cái dự phòng giấu trong áo lót. Tôi chỉ muốn thận trọng một chút với chuyện mang theo chìa khóa của di Pru bên mình, đặc biệt khi tôi không biết Julia có thể đang gặp những ai.

Tôi bật điểm ổn định Langley ở thời gian hiện tại. Cái ghế mà Charlayne ngồi sáng hôm qua giờ trống trơn và căn phòng lờ mờ tối, chỉ còn ánh sáng mặt trời chiếu xiên vào qua

những ô cửa sổ. Tôi lùi lại với tốc độ một phút cho một giờ đồng hồ, rồi thêm một giờ đồng hồ nữa, nhưng chẳng lần nào tôi thấy ánh sáng xuất hiện. Tôi thử lại lần nữa, quay lại tới tận bảy giờ sáng. Căn phòng dần tối hơn khi càng lúc càng ít ánh sáng mặt trời chiếu lên những dây bàn làm việc. Vẫn không có dấu hiệu nào cho thấy có ai đó đi vào tòa nhà.

Chắc chắn phải có lối vào khác. Tôi đang mong có thể bắt gặp Julia đi vào để không phải đi lòng vòng tìm kiếm bà ta, nhưng có vẻ điều đó sẽ không xảy ra.

Tôi kiểm tra điểm ổn định mình đặt trong phòng họp lúc tôi thực hiện cú nhảy quay lại đó sau khi làm đổ cà phê vào Thượng nghị sĩ Ellicott, nhưng căn phòng tối đen. Tuy nhiên, chỗ này khá gần với phòng nghỉ, và Charlayne từng nói văn phòng của Julia cũng gần đó. Vì không biết cái nào đáng sợ hơn - nhảy vào một căn phòng tù mù với các dây bàn làm việc (có lẽ) bị bỏ hoang hay nhảy vào một phòng họp tối đen như hũ nút - tôi chọn phương án gần nhất.

Mất Trey ánh lên vẻ nghi ngờ khi tôi kiểm tra lại chốt an toàn và nhét khẩu Colt vào cặp quần jean. Tôi hôn phớt anh một cái rồi mở cửa xe, cài đặt một điểm ổn định ở bên ngoài. “Em sẽ không làm anh lo lắng lâu đâu - em sẽ quay lại sau mười giây thôi.”

Căn phòng họp trông tối như hũ nút giờ được chiếu sáng bởi ánh sáng xanh lam tỏa ra từ cái mề đay của tôi. Bài hát tôi thích khi còn nhỏ về con chim hoàng yến màu xanh lam trên ổ điện cạnh công tắc đèn lướt qua tâm trí, và tôi kìm lại một tiếng cười bất an.

Rồi tôi thấy một ánh xanh lam yếu ớt ở đầu kia căn phòng, và tôi cố lắm mới không hét toáng lên.

Khi tôi ngồi thụp xuống phía sau một cái ghế trong phòng họp thì ánh sáng đó cũng biến mất. Tự thấy mình ngu ngốc, tôi thận trọng ngó ra. Tôi khá chắc đó chính là ánh sáng từ chiếc chìa khóa của mình phản chiếu lên cái bảng trắng. Tôi nắm chặt lưng ghế trong giây lát để nhịp tim có cơ hội trở lại bình thường, sau đó tôi đi ra cửa.

Trước khi bước vào hành lang, tôi nhét chiếc chìa khóa vào lại trong túi da. Cái ánh sáng phản chiếu đó đã dọa tôi chết khiếp, tuy nhiên nó cũng nhắc tôi rằng nếu có ai đó mang gene CHRONOS đang lảng vảng trong tòa nhà, thì cầm chiếc chìa khóa trong một căn phòng tối lơ mơ cũng tương đương một mũi tên đỏ chỉ thẳng tới vị trí của tôi.

Và một lần nữa bởi vì cái ánh sáng phản chiếu ấy đã dọa tôi chết khiếp, nên tôi lôi khẩu súng ra, giữ nó sát sườn mình.

Cả tòa nhà chìm trong im lặng, ngoại trừ mấy tiếng kêu o o khe khẽ phát ra từ phòng nghỉ. Có thể là từ chiếc tủ lạnh. Khi rẽ sang hành lang dẫn tới khu văn phòng, tôi thấy một tia sáng lọt qua một cánh cửa bị nứt cách tôi hai căn phòng.

Tôi khẽ gõ cửa. “Bà Julia?”

Không ai trả lời. Tôi đẩy cửa mở ra một căn phòng thưa thớt đồ đạc. Julia ngồi sau cái bàn, đổ gục về trước trên bàn phím.

Mùi tanh của máu xộc vào mũi tôi trước khi tôi kịp thấy vũng máu đang lan trên tấm thảm. Tôi đoán là đã quá muộn, nhưng vẫn vươn tay ra kiểm tra mạch bà ta. Khi làm vậy, đầu gối tôi va mạnh vào cạnh ghế và thi thể bà ta đổ về phía tôi, làm tôi mất thăng bằng.

Tuy nhiên thế lại tốt.

Tôi thậm chí không nghe thấy tiếng súng cho tới khi nó bắn vào tường, làm bắn bụi thạch cao khắp mọi hướng. Tôi bò dưới bàn và giật mạnh cái vỏ bọc chiếc chìa khóa của mình. Cảm giác ướt lạnh thấm qua quần jean khi đầu gối tôi đè lên cái thảm thấm đẫm máu. Thi thể của Julia trượt khỏi ghế và cùng lúc đó, tôi thấy được khuôn mặt bà ta. Nếu như viên đạn bắn vào cổ bà ta không trí mạng, vậy thì viên đạn bắn vào đầu chắc chắn có.

Làm sao đó mà tôi vẫn bật được điểm ổn định lên. Tôi đang ở vị trí thấp hơn so với lúc cài đặt nó, vì thế tôi không biết cú nhảy này sẽ thế nào, nhưng tôi có thể thấy cánh cửa ô tô đang mở và hai bàn chân của Trey. Một viên đạn bắn vào cái bàn, theo sau đó là những tiếng bước chân. Thế rồi tôi mở mắt ra và thấy mặt đất sỏi bên dưới xe của Trey.

“Em ổn! Không phải máu của em!” Lờ lẽ tuôn ra trước khi tôi kịp nhận ra rằng hét lên như thế có khi lại dở vì vẫn còn người ở gần có thể nghe thấy, mà tay tôi thì vẫn đang cầm súng.

Tôi đã đứng dậy và đang đi về phía chiếc xe thì Trey tới được chỗ tôi. Hai đầu gối tôi lảo đảo, và tôi đang định thả người xuống ghế thì chợt nhớ ra cái quần jean của mình là một mớ hỗn tạp kinh khủng giữa đất, sỏi và máu.

“Có thứ gì để em ngồi lên không? Em không muốn đây...”

“Anh không lo lắng về cái xe chết tiệt này đâu, Kate.” Anh khum tay dưới cằm tôi và nâng mặt tôi lên. “Em ổn chứ?”

“Vâng... đó là máu của Julia.” Mắt anh liếc xuống khẩu súng. “Không! Em không bắn bà ta. Nhưng bởi vì bà ta rõ ràng đã bị sát hại, nên em nghĩ sẽ không ổn nếu trong xe của anh có máu của bà ta.”

“Đội đã.” Anh lấy cái áo mưa trùm để trong thùng xe và trải nó trên ghế, sau đó lót hai túi tạp hóa tái sử dụng xuống sàn xe.

“Em chỉ cần nhảy về nhà thôi mà.”

“Không được, chúng ta ra khỏi đây đã. Gã đàn ông ở chỗ bom xăng kia đang nhìn chúng ta bằng ánh mắt kỳ lạ. Không - em đừng nhìn ông ta! Cứ đi thôi.”

Khi chúng tôi lên đường trở lại, anh hỏi, “Chúng ta vẫn sẽ tới chỗ ông Tilson chứ?”

“Vẫn chưa. Anh tìm chỗ nào khác tấp vào đi để chúng ta cân nhắc xem nên làm gì. Em cần gọi cho ông ấy.”

Tôi mừng vì tay mình không run rẩy thế này lúc ở trong văn phòng của Julia, không thì tôi đã chết ngắc giống như bà ta rồi. Ý nghĩ đấy thực sự cũng không khiến tôi đỡ run, nhưng tôi vẫn bám được số.

“A lô, Trey,” ông Tilson trả lời điện thoại.

“Không ạ, ông Tilson. Cháu, Kate đây. Max và Eve tới đó chưa ạ?”

“Vẫn chưa. Có chuyện gì à? Giọng cháu...”

“Vâng. Cháu đã nhảy về sáng sớm nay, tới văn phòng

của bà Julia. Cháu cần phải nói chuyện với bà ta trước cuộc gặp, và..." tôi hít một hơi thật sâu. Tôi không có cảm giác ông ấy và Julia đặc biệt thân thiết, nhưng ông ấy già lắm rồi và tin này vẫn có thể là một cú sốc lớn. "Ông đang ngồi chứ ạ? Bởi vì..."

"Ồi Chúa ơi. Như thế nào?"

"Bà ấy bị bắn. Hai phát."

"Và cháu chắc chắn..."

"Hoàn toàn chắc chắn ạ. Tên xạ thủ hoặc vẫn còn nán lại đó hoặc, có khả năng hơn, hắn là một kẻ du hành đang giám sát văn phòng đó, vì hắn đã bắn cháu."

Trey nói, "Em đã không kể đoạn đó, Kate!" cùng lúc ông Tilson hỏi xem tôi có bị trúng đạn hay không.

Tôi nhìn Trey về hồi lỗi rồi bảo với ông Tilson, "Không. Cháu phải trốn dưới gầm bàn của bà ta. Nhưng ông nghe cháu nói đã, cháu rất, rất lo về chuyện Eve Conwell ở đây. Cháu không thể tưởng tượng ra bất kỳ kịch bản nào có cô ta ở chung phe với chúng ta trong chuyện này. Bố của cô ta là người trong nhóm lãnh đạo Cyrist. Trong dòng thời gian mà cháu nhớ, thì ông ta là giáo sĩ của khu vực Bắc Mỹ. Và Eve... cô ta chính là một con khốn tự cho mình là trung tâm, nên trừ phi tính cách của cô ta đã thay đổi hoàn toàn..."

"Không," ông Tilson ngắt lời, "mô tả kia vẫn khá là chính xác. Thậm chí có lẽ Max cũng sẽ thừa nhận chuyện đó."

Trey tấp xe vào một công viên nhỏ, lùi xe lại để chúng tôi đối diện với hồ nước.

"Nhà ông có thể đang bị nghe lén," tôi nói với ông Tilson. "Mà nhắc tới chuyện đó, cháu thậm chí còn không biết liệu cuộc điện thoại này có an toàn hay không, nhưng... cháu phải cho ông biết."

"Tôi không nghĩ chúng ta bị nghe lén đâu. Tôi khá thận trọng về điểm đó..." Ông ấy dừng lại và tôi ngờ là ông ấy đang nghĩ cùng một điều tôi định nói, nên tôi cứ đợi. "Nhưng tôi cho là Julia cũng đã thận trọng."

"Cháu dám chắc là vậy. Ông, Charlayne và Ben cần phải

ra khỏi đó trước khi Eve tới. Cháu không biết rõ Max... có thể tin tưởng được anh ta không ạ?"

Ông Tilson thở dài. "Tôi nghĩ là được. Tôi sẽ tìm cách nhấn cho cậu ta về... toàn bộ chuyện này. Hy vọng là không đánh động ai khác."

"Có lẽ ông hãy khoan làm thế. Cháu..." tôi ngừng lại vì biết Trey sẽ không thích điều này. "Cháu sẽ quay lại đó xem có thể cứu được bà ta không."

Trey lắc đầu kịch liệt, còn ông Tilson nói, "Không. Cháu không được làm thế."

"Cháu sẽ cẩn thận. Cháu không thể để mặc bà ta..."

"Kate," ông Tilson nói, "hãy xem lại đồng giấy tờ mà cháu đã ký khi gia nhập Đạo quân thứ năm. Các luật lệ là tuyệt đối. Không thay đổi thời gian vì bất kỳ lý do nào không trực tiếp liên quan tới việc ngăn chặn ngày Thanh trừng. Julia đã nói rõ ràng là điều đó bao gồm cả việc ngăn cản cái chết của các thành viên, thậm chí là của chính bà ấy. Không có ngoại lệ..." Ông ấy dừng lại, giống như định nói thêm điều gì nữa, nhưng rồi chỉ nhắc lại, "không có ngoại lệ."

Tôi biết xét đại cục thì ông Tilson nói đúng, nhưng cảm giác thật sai trái khi thậm chí còn chưa thử. "Thực sự thì cháu chưa từng ký những giấy tờ đó. Thêm nữa Julia cũng mất rồi. Không còn ai để bắt cháu tuân theo những luật lệ đó nữa."

Một sự im lặng kéo dài và có phần đáng ngại. "Đừng trông mong gì vào điều đó, Kate. Cháu chỉ nhìn thấy bề nổi của Đạo quân thứ năm thôi. Và cháu đủ thông minh để hiểu rằng ở đây còn có nhiều thứ đang bị đe dọa hơn là mạng của một người."

Tôi những muốn bảo ông ấy là nói vậy thật dễ khi ông ấy không bị vấy máu của cái người đó. Nhưng tôi không nói.

"Đợi chút ạ. Cháu sẽ đưa máy cho Trey."

Tôi tắt tiếng và đưa máy cho Trey. "Em sẽ trở lại sau vài giây thôi. Anh hãy cố tìm một địa điểm gặp mặt mà không đánh động bất kỳ kẻ nào có thể đang nghe lén nhé."

Khi tôi ghé sang hôn tạm biệt anh, anh tóm lấy tay tôi.

“Em sẽ không quay lại chỗ đó chứ? Hãy nói với anh là em sẽ không quay lại đó đi.”

“Em sẽ không quay lại đó.”

Anh mỉm cười, nhưng nó nhanh chóng biến mất. “Em chỉ nói vậy vì anh yêu cầu em, hay...”

“Không. Ông Tilson nói đúng. Đây chỉ là một trong những trường hợp mà tất cả các lựa chọn đều tồi tệ. Nhưng em sẽ tập trung vào đại cục. Em chỉ định về tắm, thay đồ và quay trở lại ngay. Em hứa.”

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 10:47 sáng

Tôi cởi bỏ quần jean trong phòng tắm và lẳng nó vào chậu cùng cái áo mưa. Toàn bộ tình huống này làm tôi nhớ tới cú nhảy quay lại từ Georgia, khi máu Delia nhuộm đầm cả cái áo len dài tay của mình. Và trước đó, cú nhảy về làng Sáu Cầu trong bộ đồ bảo hộ khi tôi và Kiernan lấy mẫu vi rút. Có lẽ tôi nên đặt một điểm ổn định trong phòng tắm để tiết kiệm thời gian.

Khi dòng nước chảy xuống khắp cơ thể, tôi hít thở thật sâu và cố gắng tập trung tâm trí để có thể vạch ra kế hoạch. Thế nhưng tôi chỉ thấy gương mặt Julia.

Mùi khói xộc vào mũi khi tôi đang mặc một chiếc quần jean sạch. Bộ phận cảm biến ở hành lang cùng lúc cũng phát ra âm thanh báo động, cứ như thể việc tôi nhận thấy mùi khói đã nhắc nó làm phận sự của mình.

Bao nhiêu bình tĩnh tôi lấy lại được trong lúc tắm lập tức vỡ tan tành. Tôi vợ vội cái áo phong từ tủ đồ và chụp lấy điện thoại khi chạy ra cửa, tới phút chót mới nhớ phải kiểm tra tay nắm cửa có bị nóng hay không trước khi mở cửa.

Nó vẫn mát, nhưng khói đang tràn ra từ thư viện, và tôi đã thấy lửa trong góc. Sách đã bị lôi khỏi giá, chất đống

dưới sàn nhà, những trang sách khô giòn đặc biệt hoàn hảo để bắt lửa.

“Bà Katherine! Chú Connor!”

Không ai trả lời.

Tôi chạy ra chỗ thành cầu thang và nhìn xuống phòng khách. Nó trống không, chỉ có Daphne đang đứng ở cửa, rên rỉ. Cô nàng ra chỗ cầu thang lúc tôi chạy xuống, một chân sau cô nàng kéo lê.

“Ôi Chúa ơi! Chuyện gì xảy ra với mày thế? Bà Katherine và chú Connor đâu?”

Tôi gọi 911, sau đó ôm Daphne vào trong vòng tay mình. Cô nàng kêu ăng ẳng khi tôi bế lên, nhưng lúc này tôi không thể dừng lại để xem nó đang bị thương chỗ nào.

Nhân viên cấp cứu bắt máy khi tôi chạy ra tới sân sau. Lúc tôi nói cho họ địa chỉ, họ bảo tôi hãy tránh xa ngôi nhà. Một lời khuyên hợp lý, nhưng dù tôi không thể tuân theo cho tới khi tìm được chú Connor và bà Katherine.

“Daphne, ở yên đây nhé!” tôi ra lệnh, rồi đặt cô nàng xuống cạnh ghế xích đu. “Ngồi yên!” Cô nàng rên rỉ, nhưng cũng không đi theo.

Cửa gara mở toang, điều này thật không bình thường. Tôi bước vào trong để vớ lấy cái bình cứu hỏa, để rồi nhận ra nó không còn ở đó. Rồi tôi trở lại trong nhà, bất chấp giọng nói trong đầu đang la hét rằng đó là một ý cực, cực tồi tệ. Riêng mùi khói cũng đủ làm tôi phải ngoái lại nhìn, tưởng tượng sẽ thấy H. H. Holmes đang bám theo mình.

Cái bình cứu hỏa ở trong tủ bếp cũng biến mất.

Tôi kiểm tra phòng của bà Katherine, cả chú Connor và bà Katherine đều không có ở đó. Chỉ còn lại trên lầu. Tôi chạy vào phòng chú Connor, phòng của bố và sau đó là gác mái. Với tiếng la hét âm ỉ của tôi và tiếng chuông báo cháy thì đáng ra giờ này họ đã phải nghe thấy tôi rồi chứ, trừ phi họ đều đã bất tỉnh.

Hoặc trừ phi... họ đều ở *trong* thư viện.

Tôi chạy như bay xuống cầu thang gác mái, phanh lại kịp

thời ở mấy bậc cuối cùng. Khói bốc ra dày đặc từ thư viện. Tôi kéo áo phông lên che mặt và đang định xông vào đó thì đột nhiên nhớ ra việc mình bước vào đây, như Kiernan sẽ nói, quá là dễ đoán.

Tôi lôi chìa khóa ra, đặt một điểm ổn định bên ngoài thư viện, và kéo thời gian quay lại mười phút trước khi tôi đang ở trong phòng tắm. Thậm chí tôi có thể quay lại trước đó nữa và ngăn chặn đám cháy - dẹp hết những quy định với Đạo quân thứ năm của Julia đi. Nhưng bây giờ tôi cần xem chúng tôi đang gặp chuyện gì và quan trọng nhất là tìm được vị trí của chú Connor và bà Katherine.

Qua màn hình hiển thị CHRONOS, tôi thấy lửa gần như đã tắt từ mười phút trước, vì vậy họ hẳn đã kiểm soát được tình hình, nhưng rồi nó lại bùng lên lần nữa. Các cửa sổ mở toang và từng cuộn khói bay ra ngoài. Bụi trắng, có lẽ từ chiếc bình cứu hỏa, phủ đầy các giá sách, tường và thảm. Chú Connor nằm sòng soài trên sàn, một cái bình cứu hỏa trong tay và một cái bình khác ở gần đầu chú ấy.

Có thể chú ấy và bà Katherine đã bị ngạt khói trong lúc cố thoát khỏi đám cháy? Nhưng thế thì bà Katherine đâu?

Tôi nhảy tới đó. Khi tôi tới chỗ chú Connor, một màn hình máy tính vụt sáng lên, làm tôi giật mình. Chắc hẳn chuyển động của tôi đã đụng vào con chuột, làm máy tính thoát khỏi chế độ nghỉ. Tôi ấn ngón tay vào cổ chú Connor để kiểm tra mạch của chú ấy, và ơn trời là nó còn đập.

Vừa ngoái đầu tìm bà Katherine thì tôi nghe thấy tiếng Simon. “Ồ, xin chào, Katie.”

Tôi quay cuồng tìm nơi phát ra âm thanh, và tự nguyện rửa mình đã bỏ khẩu súng lại trên xe Trey. Nhưng mà trừ phi tôi định bắn máy tính của chú Connor, không thì có súng cũng vậy. Khuôn mặt của Simon hiện sát trên màn hình cho tới khi hắn dịch ra xa khỏi camera một chút. Trông hắn già hơn, gầy đi và đang ngồi trên ghế sau của một cái xe rất rộng... một chiếc limo? Hắn mặc quần jean và áo khoác của đội bóng chày New York Yankees trông cũ kỹ với một vài vết rách lỏm chỏm

dọc mặt trước. Trên cẳng tay hấn quần lớp băng tự chế cùng màu với cái áo.

Hấn nhét chiếc chìa khóa CHRONOS vào lại túi và nhìn lên camera. “Đúng, tôi đã theo dõi cô qua điểm ổn định để xem khi nào cô tới đây. Công nghệ tuyệt vời quá đúng không nào?”

Tôi nhìn hấn vẻ kinh tởm và nắm lấy chiếc chìa khóa của mình.

“Nà-à-oo nào. Bỏ xuống.”

Tôi đã bật lên điểm đến tại xe của Trey. Tôi lướt tới mười phút ở thời điểm lúc tôi rời đi và thấy anh vẫn đang ở đó.

Tôi đang định chớp thì Simon lên tiếng. “Bỏ nó xuống, Kate. Bằng không tôi sẽ phải xem xét loại bỏ con tin đấy, mà tôi rất ghét làm vậy khi vừa mới bắt đầu trò chơi như thế này. Sẽ mất hết gay cấn.”

Tôi thả ngay chiếc chìa khóa xuống khi nghe thấy hai từ *con tin* và nhìn quanh thư viện. Bà Katherine không có ở đây, vì thế tôi không lấy làm ngạc nhiên khi Simon xoay camera để hình ảnh bà hiện ra, bà đang bị bịt miệng và trói vào chiếc ghế bên cạnh hấn.

“Bà Katherine, bà ổn chứ?”

Hấn lại chuyển camera về mặt mình. “Bà ta vẫn ổn. Chỉ là có tí chút kích động thôi, đúng không bà ngoại? Bà ta đang chơi trò cứu hỏa với bạn của cô ở trên tầng khi tôi ghé qua. Tôi bắt đầu lo đám lửa sẽ thiêu chết ông ta trước khi cô tắt xong đấy.” Một nụ cười nhảu nhở chậm chậm lan dần trên mặt hấn. “Cô đã tận hưởng khoảng thời gian đó chứ? Còn tôi thì chắc chắn là có.”

Simon để câu nói ấy thấm vào đầu tôi. Chắc chắn con rùng mình khiếp sợ đã thể hiện rõ trên mặt tôi bởi vì hấn cười lớn.

“Tôi mừng vì cô đã thoát khỏi văn phòng của Julia. Không phải chỉ vì tôi thích cái mình xem lúc nãy đâu - dù tôi có thích thật - mà còn bởi tôi và cô có chung mục tiêu. Chúng ta có thể *làm việc* cùng nhau. Tôi chỉ cần tìm được đúng động cơ... để thúc đẩy cô.”

Tôi nói với hấn chính xác những gì tôi nghĩ về hấn và những động cơ của hấn.

Hấn phá lên cười. “Cô nói như thế trước mặt bà ngoại của mình à? Ghê thật.”

Tôi vỗ lấy cái mề đay lần nữa và hấn đột ngột ngừng cười.

“Tôi không ngu đâu Kate, và tôi cũng đang ở dưới trường bảo vệ của một chiếc chìa khóa. Nếu cô đang nghĩ mình có thể quay lại và thay đổi mọi thứ, đảm bảo tôi không bắt được Katherine, thì đó là một ý rất *tồi* đấy.”

Hấn giờ lên cho tôi thấy tiếp một bức ảnh. Đó là mẹ. Mẹ cũng đang ở tư thế tương tự như bà Katherine, nhưng đã bất tỉnh. Tôi nghĩ mẹ đang ở trong một phòng khách sạn, dù trông không giống cái khách sạn ở Luân Đôn. Một nòng súng đang kê ngay dưới cổ họng mẹ.

Tôi không thở nổi. Không chỉ bởi khói xung quanh. Mẹ trông bất lực, hoàn toàn phụ thuộc vào lòng khoan dung của tên Simon. Ý nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi là tôi đáng ra không được để mẹ ở lại Luân Đôn. Nhưng tôi không chắc mình làm được gì ngoài bắt cóc mẹ về nhà. Và nhà bây giờ có lẽ cũng không an toàn hơn là bao, vì Simon cũng đã có được bà Katherine.

“Prudence đáng ra nên ở đó với bà ta, nhưng mẹ ấy cũng khó đoán lắm. Quan điểm của tôi là nếu cô định thay đổi bất kỳ điều gì liên quan tới chuỗi sự việc này thì tôi đều sẽ biết. Vì thế đừng có làm xáo trộn bất kỳ kỷ ức nào của tôi nếu cô muốn giữ mạng hai người phụ nữ này.”

“Mày muốn...” tôi ngừng lại và ho vài tiếng vì khói xộc vào trong cổ họng. “Mày muốn gì?”

“Cùng một mục đích như cô thôi. Pru không được lấy những chiếc chìa khóa khác. Cô mang chúng tới đây cho tôi - nguyên vẹn - và tôi sẽ thả họ ra.”

“Sao mày không tự đi mà lấy?”

Hấn nhún vai. “Để cô làm việc đó dễ dàng hơn. Đúng là tôi có thể thực hiện cú nhảy tới đấy và lấy chìa khóa

của Pru từ cô, nhưng tôi trông không giống mẹ ấy lắm, rồi tôi sẽ phải đánh nhau với tên đó, tìm những chiếc chìa khóa...”

“Và mày mong tao cứ thế tin là mày sẽ thả bọn họ ư?”

“Cô không có lựa chọn nào, Kate ạ. Gì chứ, tôi tốt bụng lắm. Hãy đưa tôi thứ tôi muốn và có thể tôi sẽ bảo vệ tất cả mấy người khỏi sự kiện... nhỏ nhỏ... sắp tới của chúng tôi. Và cả hệ quả của nó nữa. Tôi đã nhìn trước tương lai, và một vài năm tới sẽ rất *thú vị* đấy.”

Vậy là hắn đã biết bọn tôi biết về vụ Thanh trừng.

Nhưng hắn không biết bọn tôi có thắc mắc. Nếu không hắn đã không đề nghị cho bọn tôi. Đúng là đảo tin tốt nhỏ giữa một biển tai ương.

“Tại sao mày lại bảo vệ bọn tao?”

“Ai nói gì tới việc *bảo vệ* bọn cô chứ? Hãy coi đó là một vụ trao đổi. Đám đông sẽ hơi hoảng loạn chút trong lúc mọi thứ... cân bằng trở lại. Tôi cần một Ty Pru dự phòng để giúp họ bình tĩnh. Người mà tôi đang có hiện giờ không đáng tin lắm. Cô giúp tôi và chúng tôi sẽ tìm một chốn an toàn tử tế cho gia đình cô. Thậm chí có thể cả thằng bố của cô nữa, dù nó sẽ phải trả giá chút chút cho vết sẹo trên trán tôi.” Simon di một ngón tay qua chỗ vết sẹo do Trey đập thanh sắt cạy lớp xe vào ở dòng thời gian trước.

Vậy đây là lý do tôi xuất hiện ở Rio.

Simon biết tôi sẽ không cứ thế bỏ đi - khi mà hắn còn đang giữ mẹ tôi. Khi mà hắn đang giữ bà Katherine. Khi mà hắn đang đe dọa tới tất cả những ai tôi quan tâm.

Tôi sẽ không dễ dàng giao nộp những chiếc chìa khóa. Có quá nhiều thứ đang bị đe dọa. Nhưng sẽ ra sao nếu như chúng tôi không thể ngăn chặn hắn? Nếu chúng tôi mắc kẹt trong một thế giới mà Cyrist nắm quyền, tôi sẽ làm mọi thứ có thể để những người tôi yêu thương sống sót và an toàn trong cơn ác mộng ấy.

“Nếu tao đồng ý chuyện này, mày cần phải đưa hai người họ về cùng một nơi. Tao sẽ đưa cho mày những chiếc

chìa khóa, tao sẽ đi cùng mày, rồi mày thả mẹ tao và bà Katherine đi.”

“Nghe cũng hợp lý.”

“Vậy ở đâu?”

Simon trông có chút bối rối, vì thế tôi nhắc lại, nhả từng từ trước camera trong lúc hứng một con ho khác.

“Ồ, đừng lo. Tôi sẽ tìm cô. Nhưng mà... Katie này, cô thực sự nên xử lý cái đám lửa đó đi. Coi chừng không kiểm soát được nữa bây giờ.”

Màn hình tắt phụt.

Câu cuối cùng là nói giảm đi rồi. Cái thảm gần mấy cuốn sách lại bùng lên lần nữa, chú Connor chỉ nằm cách đó khoảng một mét. Cái bình cứu hỏa phía trên đầu chú ấy đã hết sạch. Tôi giật mạnh cái bình còn lại ra khỏi tay chú và chìa vòi về phía cái thảm gần những cuốn sách đang cháy. Nó xịt được vài hơi rồi cũng hết. Hy vọng đội cứu hỏa sẽ đến sớm vì tôi không thể tự mình đỡ chú Connor xuống tầng được.

Tuy nhiên, tôi có thể đưa chú ấy ra khỏi căn phòng này. Tôi vừa nắm lấy chân chú thì nghe có tiếng gọi, “Bà Katherine! Chú Connor!”

Giọng tôi vọng lại từ đầu bên kia của căn nhà, theo sau là tiếng chuông báo cháy ở hành lang, và tôi nhớ ra là lúc này chưa có ai gọi đội cứu hỏa cả.

Tôi nhìn quanh những món đồ trong căn phòng này và đằng sau chúng, tôi thấy chính mình ở trong hành lang. Liệu gọi cứu hỏa có phải là ý hay? Cái quần jean vứt trong chậu của tôi đang dính đầy máu người phụ nữ mà cảnh sát sẽ sớm tìm thấy đã bị sát hại trong chính văn phòng mình. Rồi chúng tôi sẽ giải thích về cái thư viện này thế nào? Về những thiết bị kỳ lạ này? Hay những thông tin trên máy tính mà họ có thể tìm thấy nếu vụ này được cho là cố ý phóng hỏa, mà tôi nghĩ là sẽ thế thật.

“Ồi Chúa ơi! Chuyện gì xảy ra với mày thế? Bà Katherine và chú Connor đâu?” Tôi nhìn theo phiên bản trước của mình đang chạy xuống cầu thang và có cảm giác nhộn nhạo không phải do khói gây ra.

Bởi vì tôi sắp làm điều mà bà Katherine vẫn dặn tôi phải tránh bằng mọi giá.

Tôi kéo chú Connor ra cửa thư viện và chạy ra chỗ thành cầu thang. Giờ này Kate lúc trước đã sắp vào tới bếp. Daphne đang nằm trong vòng tay cô ấy, trông thảm thương, và đột nhiên tâm trí tôi kết nối cái chân bị thương của cô nàng với chỗ băng của Simon và những vết cào xé trên áo khoác của hắn.

Giới lắm, Daph.

"Kate! Đừng gọi 911! Và đừng... quay đầu lại!" Đáng ra tôi nên nói phần sau trước, dù tôi không chắc làm thế có khác gì không. Ký ức thứ hai bắt đầu xuất hiện, đi kèm với thứ cảm giác lạ lùng tuyệt đối, giống một vòng lặp hồi tiếp.

Tránh nhìn vào phiên bản tôi bên dưới, tôi nói vọng xuống, "Đưa Daphne ra ngoài đi! Đừng gọi 911. Khi cậu làm xong, hãy chạy lên đây và tiếp tục kéo chú Connor ra phía cầu thang. Simon đang giữ bà Katherine. Hắn cũng giữ cả mẹ. Tổ sẽ đi tìm sự giúp đỡ."

Tôi lôi cái điện thoại ra khỏi túi - *chiếc điện thoại cô ấy cũng đang cầm* - và gọi cho bố.

"Xin chào con yêu, chuyện gì thế?" Phía đầu bên kia đang vang lên tiếng bài hát *We Walk* của ban nhạc R.E.M., bài hát bố vẫn thường hát cho tôi nghe khi tôi còn nhỏ, mỗi lần bố cố dỗ tôi lên tầng và đi ngủ.

"Bố, quay đầu xe và trở lại nhà ông bà được chứ ạ? Và bố hãy ở đó cho tới khi con gọi lại nhé."

Tiếng nhạc tắt hẳn. "Có chuyện gì thế?"

"Bọn chúng bắt mẹ rồi. Cả bà Katherine nữa. Còn Julia - cùng với nhóm Đạo quân thứ năm con kể bố ấy? - bà ta đã bị giết. Ai đó đã phóng hỏa thư viện của bà Katherine. Con đã gọi cho đội cứu hỏa..."

Điều này là thật, mặc dù tôi vừa mới hủy cuộc gọi cho họ, vậy nên tôi đoán đây cũng là một lời nói dối.

"Ở đây bố sẽ không được an toàn, bố ạ. Con chỉ còn chưa tới sáu ngày để sửa chữa chuyện này. Con chỉ cần biết bố *an toàn* là được."

“Bố hiểu.”

Tôi thở dài nhẹ nhõm, theo ngay sau đó là một tràng ho, bởi vì bất kỳ một hơi thở nào hiện giờ cũng đồng nghĩa với một buồng phổi đầy khói.

“Ra khỏi đó đi, Katie”

“Vâng. Con yêu bố.”

Tôi lúc trước đang đứng ở cửa bếp nhìn lên tôi hiện tại. Thật đau đớn khi nhìn cô ấy, nên tôi đưa mắt đi chỗ khác. Nhưng rồi tôi nhận ra cô ấy đang cầm một cái bình cứu hỏa.

“Cậu lấy thứ đó ở đâu vậy?”

“Ở ngoài hiên. Cạnh bếp nướng?”

Sao lúc này tôi lại bỏ sót chỗ đó nhỉ? Có thể khi ấy tôi đang nhìn điện thoại chẳng?

“Tớ sẽ đi tìm người giúp. Xem cậu có thể làm gì trong lúc tớ đi nhé.”

Cô ấy vẫn sẽ ở đây khi tôi quay lại chứ?

Tôi không biết được. Chỉ nghĩ đến điều đó thôi cũng làm đầu tôi đau muốn chết.

* * *

GẦN DAMASCUS, MARRYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 10:48 sáng

“... bố có thể đón Estella và quay lại Punta Cana chứ? Hoặc xuống chỗ...”

Trey nhìn sang tôi một cái rồi nói, “Con sẽ gọi lại sau nhé bố.”

“Simon đã bắt được bà Katherine. Cả mẹ nữa. Em cần bình cứu hỏa. Những cái to nhất anh có thể tìm được.”

Trey gạt đầu, xoay vô lăng và đã đi được nửa đường ra khỏi bãi đỗ xe khi tôi chớp mắt tới căn nhà nhỏ của Kiernan.

* * *

BOGART, GEORGIA

Ngày 11 tháng Mười hai năm 1912, 11:03 trưa

“Anh đã dành sáu tháng trời ẩn mình trong căn nhà nhỏ này, cố gắng dự trữ đủ... anh không biết gọi là gì... năng lượng để nhảy à, em muốn gọi sao cũng được, để anh có thể thực hiện chuyến đi tới năm 2035. Và giờ chúng ta lại có một chuyến đi phụ bởi có cháy à? Ai đã phóng hỏa?”

“Ừ thì... Simon?” Với tôi điều đó khá rõ ràng, vì thế tôi không chắc sao Kiernan còn hỏi. “Nhưng được rồi. Em sẽ tự lo mà không cần tới anh.”

Tôi cố gắng nói với vẻ tự tin dù không thực sự cảm thấy vậy, nhưng tôi nghĩ mình thể hiện hơi tệ. “Một em phiên bản khác... và em. Hai đứa bọn em sẽ giúp chú Connor xuống lầu. Rồi bọn em sẽ dập lửa.”

Anh lắc đầu và nhìn lên trần nhà. Sau đó kéo tôi ôm vào lòng. Tôi ước gì anh đừng làm thế, bởi nước mắt đang làm mắt tôi cay sè. Tôi cắn chặt môi, quyết xua chúng đi.

“Mọi người sẽ ổn thôi, cưng. Họ sẽ ổn.”

“Anh đâu biết chắc điều đó.”

Tôi đã nói với anh chuyện Simon đang giữ mẹ và bà Katherine ngay khi tôi vừa tới. Cả chuyện về Julia. Điều mà tôi không nhắc đến chính là Simon cần một Tỷ Prudence mới. Tôi sẽ không nói chuyện đó với cả Trey. Ngay cả bố hay chú Connor cũng vậy - phải, không nói cho bất kỳ ai hết. Một phần vì tôi biết họ sẽ cố ngăn cản mình, nhưng cũng là vì tôi chưa sẵn sàng thừa nhận là tôi đã bắt đầu xem nó như lựa chọn cuối cùng. Việc đã có một phiên bản tương lai của tôi ở Rio, cùng với Simon, giống như giọt a xít đang chậm rãi ăn mòn mảnh lạc quan cuối cùng của tôi.

“Người em có mùi khói. Lần nữa.” Những ngón tay của Kiernan nhẹ lướt trên vết sẹo dọc quai hàm của tôi, anh thần thờ nhìn nó mất một lúc. “Chúng ta sẽ đưa mọi người trở về,

Kate ạ. Nhưng bước đầu tiên trong kế hoạch của em có một lỗ hổng lớn. Trong vài phút nữa sẽ chỉ còn *một* phiên bản của em thôi. Nếu không phải là khi em quay lại đó, thì cũng chắc chắn là trước khi em có thể đưa được Connor xuống lầu và dập lửa.”

“Làm sao anh biết?”

“Anh đã theo dõi hiện tượng đó vài lần. Anh chưa bao giờ chủ đích làm thế, nhưng Simon lại vô cùng hứng thú với chuyện đó khi bọn anh mới bắt đầu làm quen với những chiếc chìa khóa. Thỏa thuận là em không được tạo thêm một dòng thời gian hoàn toàn mới. Em chỉ tạo ra... mảnh vỡ nhỏ xíu của mình thôi. Kiểu như một mảnh nước đá sẽ tan đi vậy. Phiên bản lúc trước của em sẽ chỉ tồn tại tới thời điểm em phá vỡ tiến trình hoạt động của chính em. Cô ấy đang đeo cùng cái chìa khóa với em, vì thế cô ấy sẽ biến mất. Em là nguyên bản phải không?”

“Gì cơ?”

Anh nhắc lại bằng một giọng chậm rãi, giống như đang giải thích cho một đứa trẻ. “Em là người nhảy trở lại và tạo ra mảnh vỡ kia, hay em chính là mảnh vỡ được tạo ra?”

“Được rồi. Em hiểu rồi. Em là nguyên bản.”

“Vậy thì cô gái kia sẽ biến mất. Anh không biết chuyện đó có liên quan gì tới việc hai phiên bản của một chiếc chìa khóa tồn tại song song trong cùng một không gian và thời gian, hay là dòng thời gian tự... khôi phục... hay gì đó, nhưng cô ấy chỉ là phiên bản tạm thời thôi.”

Tôi có cảm giác nhẹ nhõm hơi quá đáng khi biết tôi là phiên bản không biến mất. Ý tôi là, người kia vẫn chính là tôi thôi, nên cũng không có gì nghiêm trọng. Mà thực ra cũng có một chút. Tôi... là duy nhất. Tôi chính là người *không* nhìn thấy cái bình cứu hỏa cạnh bếp nướng. Tôi chính là người đã gọi cứu hỏa.

Chẳng có việc nào trong đó cho thấy sự tiếp tục tồn tại của tôi phiên bản này và sự biến mất của tôi phiên bản kia chính là sự sống thuộc về kẻ mạnh nhất. Nhưng cô ấy đã có lợi thế nhờ lời cảnh báo của tôi. Đúng không?

“Nếu cô ấy biến mất, em sẽ quay lại và nhờ hàng xóm...”

“Họ sẽ gọi cứu hỏa. Đợi đã. Trừ hàng xóm sống trong ngôi nhà xanh lá. Ngôi nhà có cái xe bán tải xanh biển đó.”

“Cái người anh thuê để theo dõi bọn em đấy à?”

“Chính là người đó.” Kiernan tìm một mẩu giấy, viết nguệch ngoạc gì đấy rồi gấp nó lại. “Đưa cái này cho cậu ta. Anh không hiểu tại sao cậu ta không can thiệp khi Simon bắt bà Katherine.”

“Tại sao anh ta phải can thiệp?”

Kiernan không trả lời. Anh nhìn tôi với ánh mắt kỳ lạ - có nét buồn pha lẫn chút thất vọng. “Chỉ cần đưa cậu ta mảnh giấy nhắn này. Và nếu em không tìm thấy cậu ta hay cậu ta không thể giúp được vì lý do nào đó, hãy trở lại đây. Thêm sáu tháng nữa ở căn nhà nhỏ này anh cũng không chết đâu.”

* * *

GÀN DAMASCUS, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 11:26 trưa

Bãi đỗ xe may thay vẫn vắng vẻ khi Trey tấp vào và đỗ dưới gốc cây. Anh mở thùng xe và tôi thấy có tận sáu bình cứu hỏa to đùng.

“Anh biết là em yêu anh chứ?” tôi hỏi.

Anh mỉm cười bất an. “Chắc chắn rồi.”

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 10:58 sáng

Hai chiếc bình cứu hỏa đứng im lìm dọc tường khi tôi chớp mắt xuất hiện cùng ba bình cuối cùng. Thế tức là một bình đã bị mất. Tôi nghe có tiếng xìt phì phì trong thư viện, vì thế chắc hẳn tôi phiên bản kia đã lấy nó đi dập lửa. Khói ngày càng

nhiều hơn, và tôi nghe tiếng mấy cái chuông báo cháy đồng loạt vang khắp căn nhà, cả cái chuông dưới lầu cứ lặp đi lặp lại, “Cháy... Cháy!” bằng giọng đều đều máy móc.

Tôi cúi xuống kiểm tra mạch của chú Connor lần nữa. Nó đập mạnh, nhưng điều đó vẫn không làm tôi bớt lo lắng. Cảm giác như chú ấy đã bất tỉnh lâu lắm rồi.

Tôi vội chạy xuống lầu tìm kiếm anh chàng bí ẩn trong chiếc xe bán tải. Tờ giấy nhãn của Kiernan chỉ ghi vắn vẹn một từ vô nghĩa - Skaneateles. Chắc nó là một kiểu mặt khẩu nào đó.

Cái xe bán tải màu xanh biển đồ đồi diện hàng cây phân cách nhà bà Katherine với khu đất kế tiếp. Không có ai bên trong, vì thế tôi nhanh chóng chạy lên vỉa hè tới cánh cửa căn nhà màu xanh lục. Tôi nhấn chuông hai lần, nhưng không ai trả lời.

Tôi đang chạy trở lại nhà bà Katherine, thì bất chợt nghĩ ra biết đâu anh chàng đó đang ở thùng sau của chiếc xe bán tải, điều khiến các thiết bị giám sát. Tôi lại chạy băng qua phố và gõ vào cửa bên, nghiêng đầu sang trái để có thể nhìn vào cửa kính bên ghế lái.

Người đàn ông đang đổ gục trên ghế. Tôi không thể nhìn thấy vết thương, nhưng có một vết đen dưới đầu anh ta. Và giờ khi đã đứng gần hơn, tôi thấy có một cái lỗ nhỏ trên cửa kính bên ghế phụ với những vết nứt xung quanh tỏa ra như mạng nhện.

Tôi cố gắng mở cửa bên ghế lái để xem liệu anh ta còn sống hay không, nhưng nó đã khóa. Cả phần cửa trượt ở thùng xe cũng vậy.

“Chết tiệt!” tôi đá vào lớp xe và lôi cái chìa khóa CHRONOS ra, chuẩn bị nhảy lại chỗ Kiernan. Nhưng rồi hình dáng chiếc Subaru xập xệ mà tôi với bố hay triu mến gọi là Bóng Ma Xám xuất hiện trong tầm mắt.

Tôi không biết nên cười hay nên khóc.

Bố đã vào tới trong nhà khi tôi đuổi kịp ông.

“Chú Connor đang ở trên tầng. Chúng ta cần đưa chú ấy ra ngoài.”

Khi chúng tôi lên tới đầu cầu thang, bố xóc phần thân trên của chú Connor dậy và chúng tôi bắt đầu đi xuống.

“Bố nói là bố sẽ quay lại Delaware cơ mà!”

“Không, bố nói là bố *hiếu*. Bà Katherine đã bị bắt. Deborah...” Ông lắc đầu. “Chúa ơi, Kate! Kể cả khi bố đang ở cách xa đây hơn mười phút lái xe đi nữa, thì bố cũng không đòi nào để con một mình với đồng này.”

Tôi rất vui khi thấy bố. Và cũng rất tức giận khi bố không quay xe và trở về Delaware như tôi bảo.

“Con yêu bố.” Giọng tôi nghe cũng mâu thuẫn y như cảm giác của tôi lúc này - hạnh phúc có, buồn có, và cả bực mình nữa.

“Bố cũng yêu con, nhóc ạ.”

Daphne vẫn đang ngồi yên tại vị trí tôi bỏ nó lại lúc nãy. Nó rên rĩ rồi tập tễnh đi về phía chúng tôi khi chúng tôi đặt chú Connor nằm lên bãi cỏ. “Ở đây với chú Connor nhé. Bọn tao sẽ trở lại ngay thôi. Mà đúng là một cô nàng rất, rất cừ khôi.”

“Chuyện gì xảy ra với cái chân của nó thế?” bố quay sang hỏi tôi khi chúng tôi chạy trở vào trong nhà.

“Simon đấy. Con nghĩ là nó đã tấn công hấn khi hấn bắt bà Katherine. Chắc hấn đã đá nó. Con vẫn chưa có cơ hội kiểm tra xem thế nào.”

Chúng tôi giật nốt hai cái bình cứu hỏa dựng bên tường. Phiên bản tôi thứ hai không còn ở trong thư viện nữa, vì thế có lẽ Kiernan đã đúng về việc chúng tôi... nhập lại với nhau hay gì đó. Tôi thấy mừng, nhưng nó cũng làm dấy lên một tá những câu hỏi gây đau đầu mới. Phiên bản kia của tôi đã đi đâu? Tôi biết cô ấy là tôi, và tôi đang ở đây, nhưng...

Khói vẫn dày đặc, nhưng lửa có vẻ đã sắp tắt. Dĩ nhiên, lúc nãy lửa trông cũng gần tắt như thế, lúc khuôn mặt Simon xuất hiện trên máy tính, nên tôi không muốn mạo hiểm lần nữa. Chúng tôi cúi thấp xuống, xẹt thành những đường vòng cung rộng. Tôi không hiểu sao mấy cái bình chữa cháy nhanh hết thế - chúng phụt ra bọt trắng được cỡ khoảng mười lăm giây rồi tắt ngúm.

Đầu tóc và quần áo của bố bị bắn bọt trắng lốm đốm. Có lẽ tôi cũng như vậy, nhưng tôi sẽ giữ nguyên trạng thái này trừ phi có ai đó phun nước vào người tôi. Không đời nào tôi tắm trong căn nhà này lần nữa sau mấy lời ghê tởm của Simon.

Chúng tôi chạy xuống kiểm tra chú Connor. Tôi vợ lấy hai túi rau đông lạnh từ tủ lạnh. Bố nhẹ nhàng nghiêng đầu chú Connor sang một bên, để lộ một cục u lớn sưng đỏ sau tai chú, hơi rách ra ngay khoảng giữa. Chú ấy khẽ rên rỉ khi bố áp cái túi đá chế tạm vào vết sưng, nên có lẽ chú sắp tỉnh lại.

Daphne gục mồm lên bụng chú Connor. Tôi cẩn thận kiểm tra bộ lông của cô nàng, nhưng không thấy có vết thương nào. Có lẽ tôi đoán đúng chuyện Simon đã đá cô nàng. Tôi cảm thấy hơi cắn rứt khi nhớ tới lúc mình đá con Doberman của đám người Cyrist tại ngôi đền trên đường Mười Sáu. Nó cũng chỉ đang bảo vệ chủ của mình giống như Daphne cố gắng bảo vệ chú Connor và bà Katherine thôi. Dĩ nhiên, chủ nó là những kẻ ác độc vô cùng, và nó được huấn luyện để gây sát thương tối đa, trong khi Daphne tội nghiệp thì...

Cô nàng không thêm quan tâm tới túi ngô đông lạnh, ngoài coi nó là một thứ để hít ngửi, nên tôi chỉ xoa xoa tai cô nàng và kéo cô nàng lại gần hơn. "Sẽ ổn thôi, cô bé. Chúng ta sẽ đưa bà Katherine về. Tao sẽ bắt Simon trả giá vì đã làm mày và bà Katherine bị thương." Cô nàng đáp lại bằng cách liếm nhẹ nhẹ vào cằm tôi rồi gối đầu lên đùi tôi cho tới khi nghe thấy giọng chú Connor.

"Harry. Kate đâu? Cả bà Katherine nữa? Chuyện gì..." Chú ấy định ngồi dậy nhưng rồi thấy ngay đó không phải ý hay. Tôi dịch sang một chút để chú có thể thấy tôi mà không cần phải cử động. Daphne làm theo, gi mũi vào mặt chú.

"Cháu ổn, chú Connor. Chú bị đánh vào đầu. Là Simon."

"Kath..."

"Hắn đã bắt bà Katherine," bố nói. "Cả Deborah nữa."

"Đám cháy..."

Lại một lần nữa chú cố gương dậy, nhưng bố giữ chú nằm yên. “Anh nên nằm một lát, Connor.”

“Đúng đó ạ. Chú đã ngất đi được...” tôi ngừng lại và nghĩ, sau khi đã nhảy tới nhảy lui một phút ở đây năm phút ở kia, tôi không biết bao lâu nữa. “Được một lúc rồi. Đám cháy đã tắt rồi ạ. Chú gần như đã dập được nó trước khi Simon xuất hiện. Hắn đã gọi tôi qua máy tính của chú sau khi bắt bà Katherine đi, nên chắc là có thể nói hệ thống không còn an toàn nữa.”

Tôi định kể cho chú chuyện về Julia. Cả người đàn ông bị chết trong xe bán tải. Nhưng trông chú vẫn có vẻ thất thần, nên có lẽ tin xấu để sau vậy.

“Bọn chú đang cố gắng dập lửa... Chú thậm chí còn không nghe thấy hắn tới.”

“Sẽ ổn thôi, chú Connor. Chúng ta sẽ đưa họ về.”

Chú ấy liếc xuống cái chìa khóa tôi đang đeo trên cổ, tôi nhanh chóng lắc đầu. “Không phải theo cách đó. Cháu không thể. Hắn đang giữ mẹ cháu. Nói là hắn đã cố bắt cả dì Prudence, nhưng vượt mất dì. Dù sao thì Simon cũng đang đeo một chiếc chìa khóa, và hắn sẽ biết nếu cháu thay đổi bất cứ điều gì để ngăn hắn bắt bà Katherine. Cháu phải làm theo những gì hắn yêu cầu - hoặc ít nhất khiến hắn tin là cháu đang làm thế.”

“Hắn muốn gì?” bố tôi hỏi.

“Hắn muốn con đi lấy những chiếc chìa khóa từ tổng hành dinh CHRONOS. Thay dì Pru. Simon và lão Saul không muốn bất kỳ quyền điều khiển nào nằm trong tay dì.”

Mặt chú Connor ngệt ra. “Ồi, chết tiệt, Kate. Đó chính là lý do cháu ở Rio phải...”

Tôi ra hiệu cho chú ngừng lại. Chú phản ứng rất nhanh đối với một người vừa bị đánh vào đầu. Nhưng đã quá muộn.

Bố chuyển hướng nhìn từ chú Connor sang tôi. “Rio?”

∞ CHƯƠNG 16 ∞

LAUREL, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 2:16 chiều

Một đĩa khoai tây chiên phủ phô mai lớn đặt giữa bàn. Vài miếng bên phía Charlayne và Ben đã biến mất, còn lại thì chưa ai đụng tay vào. Trông khá ngon, mùi vị thì hấp dẫn, và tôi đáng ra nên thấy đói, nhưng không ai trong chúng tôi có hứng ăn uống cả. Chỉ là ông Tilson cảm thấy chúng tôi nên gọi thêm gì đó ngoài đồ uống vì đã chiếm hết một bàn cho sáu người. Mà sẽ có sáu người thật nếu Max tới.

Chúng tôi phải gặp nhau ở một địa điểm nào đó, và lựa chọn tương đối an toàn duy nhất mà mọi người có thể nghĩ tới thời điểm này là một chỗ công cộng nào đó. Tôi thích một chỗ công cộng *ngẫu nhiên* hơn là chỗ mà Max và ông Tilson đã từng đến trước đó, nhưng tôi không tham gia việc chọn chỗ.

Tôi ngả người dựa vào băng ghế đệm và bật lên điểm ổn định trong thư viện bà Katherine trong lúc chúng tôi ngồi đợi, quan sát bố và chú Connor dọn dẹp đồng nhào nhót giữa phòng. Lúc tôi rời đi, chú Connor vẫn có vẻ hơi run rẩy, vì thế tôi mừng khi thấy chú ngồi kiểm tra từng cuốn sách, xem có cuốn nào cứu được không.

Bố cũng khá run rẩy, chủ yếu là do xem cái video của tôi ở Rio. Ban đầu bố có cùng ý kiến với chú Connor, khẳng định đó không phải là tôi. Nhưng tôi nghĩ bố biết rõ hơn thế, vì bố không xử sự giống mọi khi. Chúng tôi đã có một trận tranh cãi

nảy lửa về quyết định để lại khẩu súng cho bố và chú Connor của tôi, và tôi thì không nhớ nổi đã lần nào bố quát vào mặt tôi như thế chưa. Cuối cùng tôi cũng thắng vì tôi bảo với bố rằng tôi có thể kiếm một khẩu khác dễ hơn nhiều so với bọn họ. Và giờ khi biết Simon đã từng vào nhà, thì bỏ lại hai người họ không có biện pháp bảo vệ nào ngoài Daphne cùng những con dao trong bếp là một điều không thể tưởng tượng nổi.

Tôi những muốn bố và chú Connor cùng với Daphne lên ô tô và đi khỏi nơi đó. Tôi rất sợ mỗi khi nghĩ tới chuyện Simon có thể đang quan sát họ lúc này, giống như tôi, biết đâu đang lên kế hoạch bắt luôn cả họ cho chắc ăn thêm. Nhưng chú Connor rất kiên quyết chuyện ở lại trông coi thư viện của bà Katherine. Chú ấy vẫn thích gọi nó thế, thư viện của bà Katherine. Và bởi chúng tôi không thể để chú ấy lại một mình, nên hai người họ ở đó, còn tôi thì ở đây, và...

Trey không thể nhìn thấy màn hình hiển thị, nhưng anh có thể thấy nét mặt của tôi. "Bọn họ đều ổn chứ?"

Tôi gật đầu. "Vâng. Hiện tại vẫn ổn."

Anh vén một lọn tóc ướt của tôi ra sau tai. Xả nước ngoài trời và thay quần áo trong tủ đồ ngoài hành lang không thích thú gì, nhưng vẫn hơn tắm rửa trên tầng nơi tên biến thái Simon kia có thể đang quan sát nhiều.

Trông Trey như thể đang định nói gì đó - có lẽ là bảo tôi đừng lo lắng. Lần nữa. Nhưng anh chỉ kéo tôi lại gần hơn.

Chúng tôi đã đợi Max hơn mười phút hoặc hơn rồi. Ông Tilson đã để lại một tin nhắn trên điện thoại anh ta, sử dụng mật mã mà Julia đặt ra. Tôi không chắc việc nói cho anh ta địa điểm chúng tôi gặp nhau, ngay cả khi bằng thứ mật mã mà ông Tilson nói là Eve sẽ không hiểu, là ý hay. Tôi thấy khó tin là anh ta sẽ bằng lòng với chuyện bà của mình bị giết. Nhưng nghĩ lại, hình như anh ta đã ở với Eve hơn một năm. Ai mà biết được anh ta đã bị nhiễm bao nhiêu thứ xấu xa?

Mất ông Tilson ngó ra cửa đến lần thứ một chục. Ông ấy lại liếc xuống điện thoại của mình và lắc đầu. "Có lẽ chúng ta nên bắt đầu thôi. Tôi có thể phổ biến lại cho Max sau."

Ánh mắt của mọi người đổ dồn về phía tôi, vậy nên có vẻ tôi là người chủ trì cuộc gặp này. Từ chuyện tìm thấy thi thể của Julia, biết được rằng Simon đang giữ mẹ và bà Katherine, tới chơi trò lính cứu hỏa, những suy nghĩ của tôi đang chạy tán loạn tới nỗi tôi thực sự chỉ muốn trốn vào trong một căn phòng tối và hét lên.

Tôi cố nhấp một ngụm cà phê, nhưng cà phê thì đầy mà tôi thì run rẩy, nên tôi dùng cả hai tay ôm lấy đáy cốc. Chiếc cốc nóng tới mức không thể cầm theo cách này, nhưng tôi ôm chặt nó hơn nữa. Cảm giác nhức nhối trong hai lòng bàn tay phần nào xoa dịu đồng hồ trong tâm trí tôi.

“Được rồi... chiếc chìa khóa của Houdini mà Julia bảo tôi khoan lấy ấy? Ờm, giờ chúng ta đã có nó, và chuyện này sẽ giúp mọi việc trở nên dễ dàng hơn nhiều. Đó là chuyện tôi định nói với Julia khi tôi tới văn phòng của bà ấy. Trước khi Houdini có chiếc chìa khóa này, nó thuộc về dì Prudence. Dì ta đã cài đặt một vài điểm ổn định ở DC sau khi tổng hành dinh CHRONOS bị phá hủy. Tôi vẫn chưa có thời gian để nói qua chúng, từ lúc gặp chuyện của Julia rồi đám cháy và...” Tôi áp chặt tay quanh cốc cà phê nóng lần nữa và hít một hơi thật sâu. “Dù sao thì, tin tốt là chúng ta có thể bỏ cái ba lô phản lực đi, mặc dù tôi đoán đây là một tin vừa tốt *vừa* xấu vì thời gian các bạn đã đổ vào cho nó.”

Charlayne và Ben liếc nhìn nhau, và rồi cô lên tiếng, “Bộ đồ rất ổn khi thử bay vòng vòng trong sân sau...” Cô dừng lại khi Ben khịt mũi. “Đúng rồi, trong một sân sau không có kho chứa ọp ẹp nào giữa sân. Max cũng chẳng khá hơn. Anh ta đã đâm vào ngôi nhà khi sử dụng thứ đó.”

“Tôi vẫn chưa thấy thuyết phục với việc cô sẽ có thể kích hoạt thứ đó đủ nhanh để thắng được trọng lực khi cô nhảy tới nơi,” Ben nói. “Nhưng đó là phương án duy nhất *có thể* thành công mà chúng tôi nghĩ ra được. Nếu cô có cách nào tốt hơn, thì tốt cả thôi.”

“Được, thế thì tốt.” Tôi thoáng mỉm cười với cậu ta, mặc dù tôi ước họ đã bày tỏ thái độ do dự đó sớm hơn. “Tôi cho

rằng tất cả các bạn đều đã biết chuyện xảy ra với mẹ tôi và bà Katherine. Những gì các bạn chưa biết là *lý do* họ bị bắt. Simon không muốn những chiếc chìa khóa để ở CHRONOS về tay dì Pru."

Charlayne nhìn sang tôi vẻ lo lắng. "Cậu không tính... thực sự đưa chúng cho lão phải không?"

"Không. Nhưng tớ *đang* định để lão nghĩ là tớ sẽ làm như vậy cho tới khi có thể đưa được mẹ và bà Katherine quay về. Đừng nói với tớ cậu sẽ không làm vậy nếu đó là gia đình của cậu, bởi vì cả hai chúng ta đều biết rõ hơn ai hết."

"Hừm. Còn tùy đó là thành viên nào trong gia đình của tớ." Charlayne bóp một nắm khoai tây chiên và hần học nhai rào rào.

Charlayne của tôi sẽ không bao giờ đưa ra ý kiến kiểu như vậy về bất kỳ ai trong dòng họ Singleton. Mặc dù đôi khi cô vẫn cảm râm về việc ông anh hai Joseph được cưng chiều, nhưng đều là những lời vô thưởng vô phạt. Cô yêu mẹ, yêu bố, và cả đám anh trai thích trêu chọc cô em gái bé bỏng. Chuyện gì đã xảy ra?

"Vậy là cháu sẽ chơi trò nhử mồi và tráo đổi," ông Tilson nói. "Cháu có nghĩ sẽ có tác dụng không?"

Có lẽ là không, nhưng tôi không muốn thú nhận chuyện đó. "Vâng, cháu nghĩ là được. Nhưng chúng ta cần chốt lại một địa điểm tương đối an toàn để cháu có thể nhảy về đó sau khi lấy được những chiếc chìa khóa. Không phải Langley, không phải nhà của bà Katherine và cũng không phải chỗ của ông. Cháu nghĩ chúng ta không nên cho rằng bất kỳ địa điểm nào Eve biết đều an toàn."

Không ai phản đối về điểm đó, vì thế tôi nói tiếp. "Julia đã gọi đây là một nhóm, vậy nên cháu đoán thông tin sẽ được chia nhỏ ra đúng chứ? Có ai trong mọi người biết cách nhóm này kết nối với phần còn lại của Đạo quân thứ năm không?"

Ông Tilson, Ben và cả Charlayne liếc nhìn nhau, và tôi không thích những gì mình đọc được từ ánh mắt của họ.

"Ôi, thật là..."

“Không, không.” Ông Tilson giơ tay lên ngăn lại. “Chỉ là... phương án dự phòng cho thông tin kiểu đó của Julia chính là Max, và cậu ấy không ở đây.”

Tôi thở dài. Và tuy tôi không chắc mình thích chuyện đó hơn chuyện thông tin đã theo Julia xuống mồ, tôi vẫn gật đầu và nói, “Được rồi ạ. Kế tiếp... chuyện vắc xin. Nó đang được để ở nơi an toàn chứ?”

Ông Tilson gật đầu, và lần này trông ông ấy khá tự tin với câu trả lời. “Nó không ở nhà tôi, và tôi khá chắc chắn rằng không ai, kể cả Max, biết được chỗ đó.”

“Thế Julia có biết không ạ?”

“Có.” Về mặt ông ấy dần trở nên buồn rầu. “Cháu đang nghĩ có thể bà ấy đã tiết lộ thông tin đó sao.”

“Thực ra là không ạ. Simon có nói là... ờm... cháu không nghĩ là hẳn biết vụ vắc xin. Thành thật mà nói, cháu lo lắng là bà ấy đã tiết lộ cho Max hơn.”

Ông Tilson suy xét chuyện này trong giây lát. “Không đâu. Max là phương án dự phòng của Julia cho các mối quan hệ với quan chức và chính khách. Thượng nghị sĩ Ellicott và những người khác tham dự buổi họp ngày hôm qua vì họ là thành phần cốt cán trong giới của mình. Ellicott nằm trong Ủy ban Y tế Thượng viện. Powers thì thuộc Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh CDC, còn West làm ở Bộ An ninh Nội địa.”

“Nhân nói về vắc xin,” Charlayne lên tiếng, lục lọi trong ba lô của mình. Sau một hồi lần tìm ngấn ngủi, cô lôi ra một cái túi Ziploc có hai xi lanh ngấn đựng thứ gì đó - một hồng, một xanh lam.

“Chúng là gì vậy?” tôi hỏi, mắt dán vào mấy cái ống với vẻ nghi ngờ.

“Vắc xin. Giống một con dấu cao su thôi. Không đau đâu. Tớ đã đi đóng lại mực của mình và Ben ngày hôm qua, đó là lý do vì sao cả hai hình đều trông hơi nhòe. Khó mà in lại khớp hình xăm gốc lắm.”

“Đây là loại mực tạm thời thôi,” Bensen bổ sung thêm.

“Nó là loại dưới da, giống như vắc xin. Mà đây cũng là thiết bị đóng dấu được sử dụng tại buổi lễ nhập môn của các thừa tác viên từ khoảng năm 1940. Trước đó, mọi người sẽ ngồi xung quanh trong lúc một người khác thực sự xăm lên tay cô, nhưng giờ thì vài ngày sau họ mới làm việc đó. Một cách riêng tư. Phòng trường hợp cô sợ kim tiêm, giống như Charlayne.”

“Thế thì phải nói đến anh chàng hét âm lên như một đứa trẻ con trước cả khi kim tiêm chạm vào da ấy.” Charlayne vươn tay qua bàn với lấy tay của Trey.

“Đội đã!” Tôi chớp lấy cổ tay cô. “Cậu có chắc là nó an toàn không?”

“Tôi đã sử dụng nó năm 2002,” ông Tilson nói. “Ngay sau khi họ hoàn thành vòng thử nghiệm cuối cùng trên khí vàng. Không có tác dụng phụ, chỉ hơi rát quanh vết chích vài ngày.”

Tôi liếc xuống bàn tay không có hình xăm của ông Tilson.

“Mục này chỉ là tạm thời thôi,” Ben nhắc lại. “Nó sẽ bay màu sau một vài ngày nữa.”

“Nhưng... tại sao lại sử dụng mục?” Trey hỏi. “Ông không thể đưa vắc xin vào mà không cần dùng nó à?”

Ông Tilson nhún vai. “Có chứ. Nhưng sẽ dễ dàng hơn nếu cứ làm theo những gì Cyrist đã làm. Và Julia nghĩ rằng chúng ta có thể coi đây là buổi lễ tái tuyên thệ cho các thành viên Cyrist Mới, khi chúng ta đã biết hình xăm gốc của họ không chứa vắc xin. Có lẽ giờ đã quá muộn để việc này thay đổi được gì nhiều, nhưng nếu nhiệm vụ ngăn chặn lần này thất bại, thì đây sẽ là một phần của kế hoạch dự phòng.”

Trey chìa tay ra trước, Charlayne nhanh chóng đóng dấu vào nó. Anh rút tay lại và nói thêm, “Cậu không phiền đóng hình xăm của Kate màu xanh lam chứ?”

Ánh mắt anh đầy lo lắng, và tôi biết anh đang nghĩ gì. Một hình xăm hoa sen màu hồng trên tay sẽ đưa tôi tiến gần hơn tới việc trở thành cô gái trong video ở Rio. Nhưng nếu những gì họ khẳng định là đúng thì cái mục tạm thời này sẽ phai mất lâu trước khi tôi trở nên hốc hác hay mang bầu như

cô gái đó. Nếu cô ta là tôi, và tôi không thấy có khả năng nào khác, thì chuyện này chẳng thay đổi được gì hết. Và tuy tôi không muốn thứ kinh tởm đó xuất hiện trên tay mình, nhưng di Pru cũng có một cái. Nếu tôi định giả mạo dì ấy, chúng tôi cần phải giống nhau.

Tôi siết nhẹ đầu gối Trey để làm anh an lòng và nháy mắt với Charlayne, giống như đùa. “Không đời nào. Em muốn làm một cô nàng nữ tính cơ. Cho tớ màu hồng đi.”

Cái thiết bị đó gần như không đụng vào da tôi. “Thế thôi á?”

“Đúng vậy. Dễ ợt ấy mà.”

Tôi không chắc mình cũng thấy thế, bởi vì chỉ nhìn bông hoa màu hồng trên tay thôi cũng khiến bụng dạ tôi thấy nhộn nhạo. Nhưng sự đã rồi.

Sau đấy Charlayne thấy một cái hộp nhỏ màu trắng về phía tôi. “Cậu sẽ cần những thứ này vào một lúc nào đó. Màu của nó không thật sự giống với màu mắt của Prudence trong bức ảnh tớ có, nhưng chắc cũng đủ giống.”

“Ừm... tớ chưa bao giờ đeo kính áp tròng. Liệu nó có vừa không?”

“Ai cũng vừa hết mà. Tớ có một cặp kiểu mắt mèo cho Halloween. Trông chúng khá ngẫu. Và không khó đeo đâu, nhưng ban đầu mắt cậu sẽ có cảm giác hơi ngộ ngộ. Có lẽ cậu nên làm quen với chúng đã.”

Tôi hoàn toàn không mong chờ chuyện đó. Thậm chí tôi còn ghét chải mascara. Nhưng tôi vẫn nhét cái hộp vào trong túi.

Người phục vụ ghé qua xem liệu chúng tôi có cần thêm đồ ăn không. Anh ta liếc qua đĩa khoai tây chiên phủ phô mai gần như chưa ai đụng tới và hỏi xem đồ ăn có được không, và chúng tôi trấn an anh ta rằng ăn được.

Khi anh ta chuyển sang bàn kế bên, tôi cũng chuyển sang vấn đề kế tiếp chúng tôi cần thảo luận.

“Vậy những người còn lại trong Đạo quân thứ năm đã biết chuyện Julia chưa?”

“Tôi vẫn chưa nói với ai trừ Max.” Khóe môi ông Tilson giật giật xuống. “Mặt mã một từ mang thông điệp rằng người thân duy nhất còn trên đời của cậu ấy vừa chết.”

Charlayne đặt tay lên vai ông Tilson an ủi. “Ông không có sự lựa chọn. Chúng ta không thể mạo hiểm để anh ấy tới Langley. Anh ấy có thể cũng trở thành mục tiêu.”

“Điều đó dẫn tới một vấn đề khác chúng ta cần nói đến. Có thể kết luận rằng bất kỳ ai trong chúng ta cũng đều có thể trở thành mục tiêu. Cả gia đình chúng ta nữa.”

“Đó không phải là vấn đề với tôi,” ông Tilson nói. “Không con cái. Không vợ. Tôi cũng đã đem cho những con mèo của mình tháng trước rồi.”

Thoạt đầu làm thế nghe có hơi quá, nhưng rồi tôi nghĩ tới cái chân khập khiễng tội nghiệp của Daphne. Có lẽ không quá chút nào.

Bensen siết chặt tay Charlayne. “Bọn tôi biết là sẽ có nguy hiểm. Không ai thích vậy, nhưng mà... mẹ tôi biết tôi đang dính vào chuyện gì. Mẹ Charlayne cũng vậy. Cả hai người họ đều đã rời khỏi DC ngày hôm qua, cùng hai anh của Charlayne. Họ rất thận trọng. Tôi cho rằng - tôi hy vọng - tên Simon này sẽ khó tìm ra họ.”

Nhưng không có bố của Charlayne hay người anh thứ ba của cô. Tôi đoán điều đó lý giải câu nói của cô lúc này. Gia đình Singleton này có vẻ không được hạnh phúc và đoàn kết như gia đình mà tôi nhớ.

Charlayne bắt gặp cái nhìn của tôi và nhìn đáp lại trong chốc lát. Có vẻ cô đã nhầm mối quan tâm của tôi với sự thương hại, hoặc có thể nghĩ tôi không tin tưởng sự cam kết của họ, bởi miệng cô mím chặt và đôi mắt đen đầy vẻ thách thức. “Tất cả chúng tôi đều biết chuyện này có thể xảy ra, Kate ạ. Ben và tớ giữ một túi đồ soạn sẵn trong xe bán tải của cậu ấy nhiều tháng trời, cùng với những... nhu yếu phẩm. Như tớ đã nói trước đó, chúng tớ đã lên kế hoạch cho chuyện này rất lâu rồi.”

“Cô Singleton nói đúng đấy,” ông Tilson thêm vào. “Ba

người chúng tôi sẽ tìm một nơi nào đó để trú tạm. Trey luôn được chào đón tham gia cùng, và tôi nghĩ chúng tôi có thể giữ cho chỗ đó đủ an toàn để cô đặt nó làm một điểm ổn định. Cứ tập trung vào những gì cô cần phải hoàn thành và chúng tôi sẽ..." Ông ấy ngừng lời và hất hàm về phía cửa ra vào. "Max."

Tôi ngoái lại nhìn và thở phào khi thấy anh ta đi một mình. Lúc nhìn thấy chúng tôi, anh ta tiến lại và thả mình xuống cái ghế còn trống. Max hừ mũi khó chịu khi thấy Trey đề nghị anh ta cứ coi anh như một vị khách đi kèm chứ không phải thành viên thực sự của Đạo quân thứ năm. Nhưng có lẽ anh ta cũng nghĩ thế về tôi. Thật tệ khi chúng tôi không thể chỉ việc tránh qua một bên và để Max giải cứu thế giới.

"Chúng tôi đang bắt đầu thấy lo," ông Tilson nói.

"Mất chút thời gian để đối phó với Eve. Tôi nghĩ là..." Miệng Max mím chặt. "Không. Không phải chỉ nghĩ đâu. Cô ấy đã biết chuyện về Julia."

"Thế giờ cô ta đang ở đâu?" ông Tilson hỏi.

"Tôi lo chuyện đó rồi," anh ta trả lời. "Cô ấy sẽ không lên lút báo cáo chuyện của chúng ta đâu."

Mất Charlayne tròn tròn. "Không phải anh..."

"Không." Khi nhận ra chúng tôi sẽ không bằng lòng với một câu trả lời mập mờ, anh ta nói thêm, "Trong thùng xe của tôi. Vậy nên mới mất nhiều thời gian đến thế. Tôi phải dỡ bớt vài thứ đồ mới có thể nhét cô ấy vừa trong đó. Tôi muốn biết cô ấy đã nói với bọn chúng những gì, xem liệu cô ấy có liên quan tới..." Trong một thoáng, hình như anh ta sắp khóc, nhưng rồi anh ta lắc đầu. "Tôi đã bỏ lỡ những gì rồi?"

Tôi tóm tắt ngắn gọn cho anh ta, kết màn bằng vụ hỏa hoạn và cuộc nói chuyện của tôi với Simon. "Hắn sẽ giết bọn họ nếu tôi không lấy những chiếc chìa khóa từ CHRONOS trước dì Pru và giao chúng lại cho hắn."

Max im lặng một lúc, nhìn tôi chăm chăm, rõ ràng cố ý khiến tôi không thoải mái. Rồi anh ta hơi ngả ra trên ghế và nói, "Được rồi, đầu tiên. Tôi nghĩ là cô đang nói dối. Những gì cô vừa kể chẳng có lý gì hết. Tại sao Simon lại cần cô lấy

mấy cái chìa khóa? Hắn ta chỉ cần ngăn Prudence không thực hiện cú nhảy đó, đúng chứ? Hoặc hắn ta tự đi lấy. Và thứ hai, không đòi nào tôi để cô giao những cái chìa khóa đó ra.”

Tôi giận sôi người, với những gì anh ta nói và cả với cách anh ta nói. Anh ta đang công kích tôi. Trong khi tôi muốn tỏ ra lịch sự, thì Trey đã gồng người lên ngay lúc Max bảo là tôi đang nói dối, và thậm chí còn căng thẳng hơn khi anh ta dứt lời. Nếu tôi không tự bảo vệ bản thân, thì có vẻ Trey sẽ làm điều đó. Vì thế tôi nghĩ mình sẽ chuyển sang tấn công.

“Được rồi, *đầu tiên*,” tôi nói, nhại lại giọng điệu cạnh khỏe của Max, “tôi không định giao cho Simon thứ gì hết. Nhưng chắc chắn tôi sẽ giở vờ hứa theo để hắn nghĩ rằng tôi sẵn lòng trao đổi. Điều đó không có gì để bàn cãi nữa.”

Hai cánh mũi Max bành ra nhưng anh ta không nói gì, vì thế tôi tiếp tục.

“Và thứ hai...” tôi chỉ vào mặt mình, vẽ một vòng tròn quanh khuôn mặt. “Không giống Simon, tôi có cơ hội đóng giả di Prudence. Di ấy có mối liên hệ với kẻ đã lấy cho di những chiếc chìa khóa đó. Tôi còn không biết Simon có tọa độ nào ở thời đại ấy không, trừ phi hắn muốn nhảy thẳng vào cái... lỗ toang hoác đó... một việc anh đang mong tôi làm đấy. Giờ tôi đã có chìa khóa của Houdini rồi, mà nó từng là của di Pru, nên tôi sẽ có thể tránh được cái thảm họa kia.”

Anh ta vênh cằm lên thách thức. “Để tôi đoán nhé. Cô đã tự mình lấy được nó mà không cần tới bất kỳ sự giúp đỡ nào từ người anh em thân thiết nhất của Simon.”

“Đúng vậy. Tự tôi lấy được chiếc chìa khóa đấy, Max.” Tôi cố gắng tỏ ra thật chắc chắn với cái sự thật nửa vờ ấy. Houdini và Bess đâu có giao cái chìa khóa ở Eastbourne, và ngoài việc nói cho tôi biết địa điểm tôi có thể tìm thấy di Prudence, thì Kiernan thực sự không giúp gì nhiều.

“Thế cô đang nói với tôi rằng cô không còn liên lạc với cậu Dunne nữa?”

Được rồi... cái này thì tôi sẽ phải nói dối trăm phần trăm. Mà ông Tilson, Charlayne và Ben đều đang dõi xem tôi sẽ trả

lời thế nào, và đến một lúc nào đó, họ sẽ biết Kiernan có liên quan.

“Tôi không hề nói vậy.”

Max đập cườm tay của anh ta vào cạnh bàn. Một cái đĩa rơi đánh keng xuống sàn và lọ tiêu bị đổ. “Tôi biết mà. Chính sự ngu ngốc đó là nguyên nhân dẫn tới cái chết của Julia.”

“Maximilian Waters, hạ giọng xuống.” Ông Tilson đã gìn giữ trật tự bao nhiêu thế hệ học sinh ở trường Briar Hill rồi. Và ông đang áp dụng kinh nghiệm đó một cách rất hiệu quả lúc này, ném cho Max một cái liếc mắt đầy ẩn ý trước rồi nhìn khắp một lượt quanh nhà hàng.

Ông ấy quay sang tôi, tiếp tục nói với cùng tông giọng đó, “Nhưng, nói thẳng thì, cô Keller ạ, Max đúng đấy. Cô không được phép liên lạc với bất kỳ ai ngoài nhóm này. Cậu Dunne được biết đến như là một đồng minh của Saul và những đồng minh của lão...”

“Tất cả mọi người ở bàn này đều được biết đến như là những đồng minh của Cyrill! Đó có thể nói là điều kiện tiên quyết khi hoạt động ngầm.” Tôi hất hàm về phía Max. “Tôi không phải người dẫn Eve Conwell tới, một kẻ mà tôi biết chắc chắn, không một mảy may nghi ngờ, là...”

Tôi tìm lại những gì mình thực sự muốn nói, rằng việc Max giao du với Eve mới có khả năng là nguyên nhân khiến Julia bị giết. Chơi trò đổ lỗi như này cũng không thể mang bà ta trở lại và sẽ khiến việc hợp tác với Max trở nên còn khó khăn hơn. Và tôi nghĩ mọi người ở đây đều hiểu được ý của tôi mà không cần tôi phải nói ra.

“Nghe này, Max,” tôi nói tiếp với giọng nhẹ nhàng hơn. “Tôi rất tiếc về những gì đã xảy ra với Julia. Tôi đã muốn quay lại và ngăn nó xảy ra, nhưng Tiến sĩ Tilson nói rằng...”

“Và ông ấy nói đúng,” Max nói. “Luật lệ rất rõ ràng. Nhưng từ khi nào mà cô quan tâm tới mấy cái luật lệ đó vậy?”

“Tôi không góp phần tạo ra những luật lệ đó, Max ạ. Và tôi biết... tôi hoàn toàn chắc chắn... rằng Kiernan không có vai trò gì trong cái chết của Julia. Hay của bố anh. Anh quên

rằng chính anh ấy đã cứu mạng ông bà cố của anh rồi à? Anh ấy cũng khao khát ngăn chặn Cyrist như bất kỳ ai ở đây. Nếu chúng ta làm việc chung với nhau, anh sẽ phải tin tôi chuyện đó, bởi vì tôi sẽ làm việc với Kiernan.”

Không ai cất lời phản đối, vậy nên tôi nói tiếp. “Kiernan sẽ nhảy cùng với tôi tới CHRONOS. Tôi cần hỗ trợ và...”

“Tôi cũng sẽ đi,” Max nói.

“Không. Đó không phải những gì Julia muốn.”

Anh ta nhìn tôi gay gắt. “Cô mới gặp bà ấy hai lần, Kate ạ. Đừng có nói với tôi Julia muốn gì.”

* * *

BOGART, GEORGIA

Mồng 1 tháng Ba năm 1913, 7:12 tối

Chú Connor và bố vẫn đang làm những việc tôi đã thấy trong lần kiểm tra gần nhất. Nếu tôi sống trong một thế giới có logic, thì đây hẳn là chuyện tất nhiên, bởi tôi đang nhìn vào cùng một thời điểm và vị trí mà tôi đã quan sát trước đó ở quán ăn - thời điểm mà tôi đã đồng ý sẽ nhảy trở lại. Nhưng bởi thế giới còn-lâu-mới-có-logic của tôi là nơi mà Simon hay dì Prudence hay một người họ hàng xa xôi nào đấy có thể nhảy vào và thay đổi hiện thực này bất kỳ lúc nào, thì việc họ vẫn đang còn ở nơi mà tôi để họ lại chính là một niềm an ủi lớn.

Căn nhà nhỏ của Kiernan tối nay có hơi lạnh lẽo, vì thế tôi choàng cái chăn quanh mình trước khi dùng chìa khóa kiểm tra xem Trey và Charlayne thế nào. Bọn họ cũng đang ở đúng nơi đúng thời điểm tôi để họ lại - 5:15 chiều ở một trong những phòng khách sạn ông Tilson đã thuê ngay phía Bắc Silver Spring. Những phòng khách sạn này sẽ làm căn cứ tạm thời của Đạo quân thứ năm, hay ít nhất là căn cứ cho nhóm này, bởi chúng tôi không thể chắc chắn bất kỳ ngôi nhà nào của chúng tôi an toàn. Trey đang nói chuyện điện thoại, có lẽ đang cố thuyết phục bố anh rời thành phố lần nữa.

Charlayne ngồi trên giường, lau chùi một khẩu súng trường. Nó nằm trong top đầu danh sách những việc tôi không bao giờ nghĩ sẽ thấy Charlayne làm. Dĩ nhiên tôi cũng chưa bao giờ nghĩ sẽ thấy hình xăm hoa sen này trên mu bàn tay phải của tôi, nhưng nó đã ở đó. Phần giữa đang hơi sưng và bắt đầu râm ran. Tôi không biết đó có phải là phản ứng bình thường với mực và những cái kim nhỏ xíu không, hay do vắt xin, nhưng tôi phải tìm lại ham muốn gãi nó.

Vì không thấy Max, Ben và ông Tilson, nên tôi đoán họ đang tụ tập với nhau ở một phòng khác cách đó vài phòng. Tôi không đặt điểm ổn định ở đó, chủ yếu bởi tôi không muốn thấy Max hằm hằm. Anh ta đang cáu vì tôi không cho anh ta điểm ổn định của tổng hành dinh CHRONOS trước khi tôi rời đi, mặc dù tôi đã hoàn toàn thành thật với anh ta khi nói rằng tôi vẫn chưa biết đó là cái nào. Di Pru có cả tá điểm ổn định hoạt động năm 2308 trong chiếc chìa khóa này, và chiều nay, tại căn nhà nhỏ của Kiernan, tôi mới có cơ hội đầu tiên để xem xét chúng.

Tôi đã nói với Max rằng sẽ quay lại và cho anh ta tọa độ khi xác định được chúng. Nhưng tôi không chắc sẽ làm vậy, và tôi nghĩ anh ta biết điều đó. Trừ phi tôi đổi ý, chứ tôi không đủ tin tưởng Max để muốn anh ta theo mình tới năm 2308.

Mỗi lần nghĩ tới cảnh cánh tay anh ta quàng qua người Eve, quyết tâm của tôi về việc loại trừ Max khỏi lần nhảy đó lại càng thêm mãnh liệt.

Hiện giờ Kiernan đang tổng hợp lại thông tin mà Đạo quân thứ năm thu thập được qua Wiki-Tương lai. Cứ vài phút anh lại thở hắt ra rồi ghi chép gì đó vào cuốn sổ của mình. Anh đang ngồi đúng chỗ tôi từng thấy anh với di Prudence. Đây không phải lần đầu tiên ký ức đó lên vào tâm trí tôi trong một giờ vừa qua.

Và mỗi lần nghĩ tới cảnh di Pru ngồi trên đùi anh, quyết tâm của tôi về việc để Kiernan tham gia cú nhảy càng giảm dần.

Điều đó có lẽ không công bằng - với cả Max và Kiernan - nhưng tôi có ít lý do để tin Max. Còn Kiernan đã đẩy lòng tin

của tôi gần như tới cực hạn hết lần này tới lần khác trong vòng vài ngày qua.

Tôi nhét cái chìa khóa CHRONOS của mình trở vào dưới áo phông và lôi ra chiếc chìa khóa còn lại mình đang đeo - cái chìa khóa của dì Prudence, xâu vào một sợi dây dài bằng bạc. Mắt tôi mỏi và ngứa, một phần do cặp kính áp tròng ngó ngẩn này, nhưng tôi cần làm tiếp. Tôi đã dành cả tiếng đồng hồ qua để xem cả đồng điểm ổn định của dì Pru, phần lớn hoàn toàn vô nghĩa. Nhìn chung, những quan sát đầu tiên của tôi về tương lai khá là đáng chán. Một vài điểm ổn định giống như hố đen vậy, mà không phải do là ban đêm đâu. Chúng hoàn toàn là những khoảng không đen ngòm, giống khoảng không tại đồng tàn tích của tổng hành dinh CHRONOS, nhưng không có hiện tượng tĩnh điện.

Dì Pru cũng không siêng tới mức dán nhãn những điểm dì đặt - tôi không thể đổ lỗi cho dì về chuyện đó vì tôi cũng chưa từng dán nhãn bất kỳ điểm ổn định nào tôi đặt trên chìa khóa của mình. Tuy nhiên, tôi vẫn không thể lý giải được tại sao dì lại đặt những điểm này, và điều đó làm tôi lo lắng.

Bởi vì một vấn đề của những điểm ổn định tự đặt chính là chúng vẫn chưa được kiểm tra về độ ổn định. Ý tôi là, tôi có thể đặt một điểm ở bất kỳ thời gian và địa điểm nào, nhưng chẳng có gì cho thấy nó sẽ là một điểm nhảy an toàn vào thời điểm hai năm sau đó - hay thậm chí hai năm trước đó. Người ta có thể xây một đường cao tốc chạy qua điểm đó ngay ngày mai.

Tất cả các địa điểm trong *Danh sách điểm ổn định CHRONOS* đều kèm theo một khoảng thời gian thích hợp để nhảy tới điểm ổn định đó. Với các điểm nhảy thường xuyên được cài sẵn trong từng cái mẻ đây cũng thế. Nhưng với những điểm ổn định do từng cá nhân cài đặt trên chính chiếc chìa khóa của mình thì cơ bản cũng giống như trò gieo xúc xắc vậy.

Mỗi điểm ổn định đen ngòm của dì Prudence là một điểm tôi chẳng thể dùng cho việc theo dõi được. Và nhiều điểm khác thì hoàn toàn vô nghĩa. Có khoảng một tá điểm

được đặt trong phòng ngủ của một cặp vợ chồng già, hầu hết đều tập trung ở giữa giường của họ. Ít ra tôi khá chắc đó là một cái giường - trông nó giống một tấm nệm nhỏ được che chắn một phần mà họ trèo lên nằm mỗi đêm.

“Kiernan?”

“Hửm?” Anh không buồn ngẩng mặt lên khỏi cuốn sổ.

“Em cần ý kiến đóng góp. Đưa cái chìa khóa của anh đây.”

Tôi chuyển bốn điểm ổn định của di Pru vào chiếc mề đay của anh. Và phải công nhận, làm vậy nhanh hơn là đưa cái chìa khóa cho anh - tôi vẫn được bảo bọc bởi cái chìa khóa của mình, nên sẽ không có nguy hiểm nào. Nhưng có thể anh sẽ nhảy đi mất cùng với nó. Rõ ràng anh biết lý do tôi sẽ không để anh cầm nó, giống như Max. Nhưng khác với Max, Kiernan không phàn nàn.

“Tại sao Pru lại quan sát cặp đôi này?” tôi hỏi. “Bọn họ bình thường mà, ngoài việc thực sự rất già ra. Người phụ nữ có vấn đề với việc di chuyển lúc mới tỉnh dậy, ít nhất là tới khi bà ấy mặc đồ xong. Ngoài ra thì dường như họ không có gì đặc biệt. Tuy nhiên, con mèo lại kỳ lạ. Nó làm những chuyện bình thường của bọn mèo khi họ thức, nhưng khi họ trèo lên giường ngủ, nó đi thẳng tới chỗ giường của nó và... em nghĩ là nó tắt nguồn. Thi thoảng nó nằm đó cả ngày, trừ phi họ quay lại và chỉ vào nó. Sau đó nó tỉnh dậy và lại bắt đầu trở thành một con mèo.”

“Con mèo không phải điều gì quá lạ đâu,” anh nói. “Người ta có những con thú cưng tương tự vậy khi anh bị kẹt ở năm 2152. Mặc dù con mèo này trông giống mèo thật hơn là mấy con người ta gọi là chó anh đã thấy trên đường. Anh không hiểu nổi tại sao mọi người lại đi dạo với những thứ dị hợm đó. Mục đích chính là sở hữu một con thú cưng không *phải* dắt đi dạo, nhưng họ vẫn dắt chúng ra ngoài và khoe, để chúng đánh hơi lẫn nhau ngoài công viên. Nhưng còn cặp đôi già cả kia - anh cũng không hiểu. Một điểm ổn định ở nơi ở của họ có phải là hơi... tọc mạch không?”

Trí não tôi vẫn đang tha thẩn tìm kiếm một lời giải thích hợp lý. Tôi định hỏi xem liệu họ có phải bố mẹ của bà Katherine, hay biết đâu là bố mẹ của lão Saul, thì Kiernan lên tiếng, “Nhưng có thể cô ấy không quan sát bọn họ. Có thể cô ấy đang quan sát ai đó khác? Em đã lướt qua toàn bộ giai đoạn cô ấy sử dụng những địa điểm này chưa?”

“Em đã lướt qua cả hai năm, chọn những ngày ngẫu nhiên. Bọn họ ở căn hộ này suốt thời gian đó.”

“Vậy thì đây có lẽ là một thay đổi khác. Ra bàn đi. Có lẽ nên chỉ cho em luôn bây giờ.”

Có gì đó trong giọng điệu của anh khiến tôi do dự, nhưng tôi vẫn nghe theo. Anh đẩy cuốn sổ qua bàn, và tôi thấy một danh sách dài được chia thành những mục giống với Wiki-Tương lai. “Có ai đó trong Đạo quân thứ năm đã dành rất nhiều thời gian biên soạn thông tin này, nhưng rất nhiều trong số đó không hề thống nhất với những gì anh đã nghe hay nhìn thấy.”

“Nhưng anh chưa từng tới năm 2308.”

“Không. Anh chưa từng tới *bất kỳ* điểm nào quá năm 2152. Nhưng em có thể suy luận vài điều về tương lai từ quá khứ. Những người ở năm 2308 - và ý anh là những người ở năm 2308 của *hiện tại* - có một quá khứ rất khác so với những gì ghi chép ở đây. Khác với cái quá khứ mà Abel và Delia nhớ được. Hay cả bà Katherine và lão Saul.”

Kiernan cầm máy tính bảng lên và kéo xuống mục 2100-2220 và mục con *Chính phủ*. “Như anh đã nói, anh chỉ mới chứng kiến giai đoạn vào khoảng giữa thế kỷ đó, nhưng chính phủ họ miêu tả trong này không hề giống chút nào với chính phủ mà anh từng được biết. Và hãy nhớ rằng đó là trước lần dịch chuyển gần đây nhất và ngày Thanh trùng, vì vậy anh hình dung những thay đổi còn kinh khủng hơn nhiều. Một chính phủ điều hành toàn bộ lục địa - Nam Mỹ và Bắc Mỹ thống nhất thành một nhà - vào năm 2308, dựa trên những gì Pru kể cho anh. Các cuộc sáp nhập bắt đầu diễn ra vào khoảng năm 2050, và chỉ còn một vài nhóm chống đối vào năm 2152,

khi anh ghé thăm. Chính phủ chấp thuận một số điểm trong tự do tôn giáo, nhưng tất cả những người nắm quyền đều là người Cyrist.”

Anh bước lại chỗ bàn. “Và đó chính là điểm mà người tổng hợp thông tin này thiếu. Kéo khắp cả văn bản và em sẽ không thấy một lần nào đề cập tới Cyrist. Cuộc chiến tranh ở châu Phi mà anh nói với em - địa điểm mà anh nghi lão Saul đã lấy được thứ chất độc lão dùng ở làng Sáu Cầu ấy? Nó vẫn sẽ xảy ra, nhưng không cùng một cách. Cũng sẽ có một chính quyền tập trung cho toàn bộ lục địa châu Phi, mặc dù nó dần để lộ vài dấu hiệu căng thẳng vào những năm 2150. Châu Âu và châu Á thì chia rẽ hơn. Và còn những vấn đề về môi trường nữa. Chúng cũng tác động tới xã hội. Ví dụ thử một cái, việc giết chết phần lớn dân số sẽ gây ra tác động gì đối với mực nước biển? Pru từng kể rằng một nửa các tòa nhà ở DC đã phần nào chìm dưới biển lần đầu cô ấy tới đó... nhưng ai biết bây giờ điều đó còn đúng không, khi có ít người đi và mức độ chất thải thấp hơn chẳng hạn.”

Guồng máy sợ hãi trong tôi đã khởi động từ lúc anh bắt đầu nói, và đến khi anh kết thúc bài học về lịch sử tương lai, thì nó đã chạy rầm rầm. “Vậy tài liệu này chỉ là rác thôi sao?”

“Chắc vậy. Anh thấy những gì viết về Hội Khách quan chủ nghĩa cũng đáng xem qua vì vụ đánh cược của lão Saul với Campbell. Nếu đó thực sự là nguyên nhân khiến lão ta làm ra tất cả những chuyện này, mà Simon có vẻ chắc chắn là vậy, thì lão Saul sẽ đảm bảo cho Campbell biết được là lão đã thắng. Nhưng ngoài ra...” Anh thở dài, day day thái dương. “Cứ nghĩ chuyện đó như thế này, Kate. Mỗi lần có một sự dịch chuyển, em cũng để ý thấy những thay đổi nhỏ, và em còn không nhớ được dòng thời gian trước khi có Cyrist. Những thay đổi nhỏ này lan ra, và chẳng mấy chốc, em đã có một lịch sử rất khác. Một chính quyền rất khác. Những thành phố khác, nền văn hóa khác, gần như mọi thứ đều khác.”

“Và vài ngày nữa, đường ray mà con tàu chúng ta đang đi sẽ đụng một bức tường bê tông,” tôi nói. “À, vài ngày là theo

quan điểm của em thôi. Cuộc Thanh trừng sẽ thay đổi mọi thứ. Đó là lý do tại sao những điểm ổn định này bị xáo trộn. Tọa độ địa lý và thời gian vẫn nguyên vậy, nhưng mọi thứ khác đã thay đổi. Thậm chí có thể không tồn tại CHRONOS! Biết đâu nó chưa từng được tạo ra, biết đâu còn không có chiếc chìa khóa nào để mà -aaa!" Tôi nắm cả hai nắm tay xuống đùi, thật mạnh, nhưng còn lâu mới đủ mạnh để vọi được bớt nỗi bức bối trong tôi lúc này.

Kiernan nghiêng tới và nắm lấy cổ tay tôi. "Anh không nghĩ vậy đâu, Kate. Trừ phi có ai đó nạy chúng ra và đổ a xít vào giống những cái Connor đã hủy, thì những chiếc chìa khóa này sẽ không bị ảnh hưởng. Bọn chúng là bất biến. Chúng nằm trong trường CHRONOS. Cho dù mọi thứ xung quanh chúng thay đổi thì những chiếc chìa khóa này vẫn tồn tại trong một dòng thời gian nào đó, vậy nên chúng cũng tồn tại trong dòng thời gian này."

Anh nói đúng. Hay ít ra tôi *nghĩ* vậy.

"Được thôi. Nhưng ở đâu? Và làm thế nào chúng ta giật được những chiếc chìa khóa trước di Prudence, nếu di ta đã lấy được chúng ở một dòng thời gian khác không còn tồn tại nữa?"

* * *

BOGART, GEORGIA

Mồng 2 tháng Ba năm 1913, 6:47 sáng

Đây là lần đầu tiên tôi tỉnh giấc bằng tiếng gà trống gáy.

Tôi không thích điều đó.

Con gà kéo giật tôi dậy khỏi một giấc ngủ sâu, không mộng mị, và tôi gần như đã chìm lại vào giấc ngủ, cho tới khi nó gáy lần nữa. Sinh vật đó rõ ràng rất nghiêm túc với bốn phận báo thức của mình, và không có cách nào tắt nó đi hay nhấn nút hoãn báo thức. Có kéo gối trùm lên đầu cũng không thể ngăn được tiếng gáy inh ỏi của nó. Chẳng có gì lạ khi mọi

người thời này đi ngủ sớm đến vậy. Họ biết mình sẽ bị giật dậy khi vừa hừng đông.

Tôi nhớ mang máng là mình đã đi tới phòng ngủ dành cho khách sau ba lần ngủ gục trên cái sofa của Kiernan. Giữ mắt mở khi xem qua các điểm ổn định là một điều rất quan trọng. Tôi bắt đầu lo rằng lần tới mở mắt ra, tôi sẽ thấy mình đã tự dịch chuyển bản thân tới tương lai.

Mọi người vẫn đang ở đúng nơi họ phải ở khi tôi kiểm tra qua cái mê đay. Tôi biết chuyện liên tục kiểm tra thế này sắp đạt tới ngưỡng ám ảnh, nhưng việc này cho tôi cảm giác tương đối an tâm. Nếu có cả điểm ổn định cho vị trí của mẹ và bà Katherine, tôi dễ sẽ mắc kẹt trong cái vòng lặp không ngừng đi kiểm tra, để đảm bảo những người tôi yêu quý vẫn an toàn trong khoảng thời gian này.

Như thế sẽ thật điên rồ.

Mà nhân tiện nói về sự điên rồ, những ngôi sao dạ quang mà Kiernan mang về đây từ căn phòng của anh ở Boston vẫn đang gắn trên trần nhà. Những ngôi sao đó làm tôi khó chịu khi tôi thấy chúng trong căn phòng của anh ở Boston. Giờ chúng vẫn làm tôi khó chịu, nhưng cuối cùng tôi cũng hiểu được lý do. Những ngôi sao đó lẽ ra không tồn tại. Kiernan nói rằng những thứ khác của cô ấy đã biến mất. Tôi đã phải giữ cái váy năm 1905 - cái thuộc về cô ấy - dưới trường CHRONOS hoặc nó cũng sẽ biến mất. Nếu cô Kate-kia gắn những ngôi sao này lên trần nhà của anh, chúng đáng ra cũng phải biến mất theo cô ấy. Đúng không?

Tôi lục trong cái tủ đầu giường tìm một cuốn nhật ký CHRONOS, nhưng không có cuốn nào. Tuy Kiernan có một cuốn nhật ký trên gác xép và trường bảo vệ *có thể* vươn ra xa đến vậy, nhưng tôi vẫn thấy nghi ngờ.

Liệu có phải Kiernan đã nhảy đến địa điểm và thời gian gần nhất có cửa hàng Spencer Gifts để mua thêm không nhỉ? Chỉ có như vậy mới lý giải được. Nếu đúng thế thì thật đáng buồn. Thực tế thì đó là việc làm gần đạt tới ngưỡng ám ảnh bệnh hoạn, và tôi không muốn phải xếp Kiernan vào kiểu người như vậy.

Tôi mặc quần jean, áo len và đi lại đôi tất mình đã tháo trước khi chui vào chăn tối qua bởi vì căn nhà nhỏ này sáng nay hơi lạnh, và trang phục năm 2308 mà Kiernan lấy được từ tủ đồ của dì Prudence không có vẻ ấm áp cho lắm. Nó còn có mùi là lạ... một thứ mùi như xạ hương, nồng nồng mà anh kể dì Pru đã xúc lúc dì còn trẻ.

Trong đầu tôi liên tưởng tới bộ trang phục của nhân vật Seven of Nine. Đó là một trong những bộ áo liền quần - co giãn, sáng bóng và có màu tím ánh tro. Nó làm tôi nhớ tới nhân vật cô nàng người máy này trong bộ phim *Star Trek* mà bố tôi từng xem. Tôi không nghĩ là bố thực sự thích loạt phim đó, nhưng chắc chắn bố để ý khi người phụ nữ mặc bộ trang phục bó sát đó xuất hiện trên màn hình. Mặc dù tôi mặc không được ấn tượng như cô ấy, nhưng nó đúng là bộ trang phục du hành ổn nhất, không phải bàn cãi.

Tôi cũng đeo lại cặp kính áp tròng, một cách miễn cưỡng, làm xước mí mắt trong lúc đeo. Thế mà Charlayne thề rằng tôi sẽ quen chỉ sau một thời gian. Tôi không thể hiểu tại sao lại có người đeo thứ này chỉ để cho vui.

Nhà chính ấm hơn nhiều, nhờ đồng lửa đang cháy bập bùng. Kiernan đã thức giấc với một cốc cà phê bên cạnh và đang đọc thứ gì đó trên máy tính bảng của tôi.

“Anh pha nhiều hơn chỗ đó chứ?” tôi hỏi.

“Dĩ nhiên. Em ở đây, nên anh biết cần phải pha một bình đầy mà.” Anh đẩy ghế ra sau và đi vào bếp. “Em có đói không?”

“Có. Em đang muốn ăn gà trống rán Kentucky.”

Lại thêm một điệp khúc ồ ó o khi tôi vừa dứt câu, làm anh bật cười. “Henry chỉ đang làm việc của nó thôi, cưng.”

Kiernan có vẻ phấn khích, hoàn toàn đối lập với tối qua. Đây có lẽ là lần đầu tiên anh gọi tôi là *cưng* kể từ lúc chúng tôi ở cùng Abel và Delia trong căn hầm của Martha. Tôi có cảm xúc lẫn lộn đối với chuyện đó, nhưng nếu thế đồng nghĩa với việc anh không còn cộc cằn và lâu lâu liên tục nữa, thì tôi sẽ coi đó như một cuộc trao đổi công bằng.

Anh quay lại phòng với một cốc đầy cà phê và một đĩa đồ ăn có mùi và trông như bánh mì chuối. “Em ngủ có ngon không?”

“Tốt hơn em tưởng, nhưng em vẫn thấy rất mệt. Thực ra, nếu anh đi bắt Henry rồi trùm đầu nó lại thì em sẽ nhảy về ngủ thêm năm, sáu tiếng nữa.”

“Anh có thể làm vậy, nhưng rồi em sẽ chỉ nằm đó và lo lắng về mọi thứ cần làm, nên em hãy bắt tay vào công việc luôn đi.” Kiernan nói cứ như thể đây là sự thật hiển nhiên, mà có lẽ là thế thật. Và điều đó làm tôi thấy khó chịu, bởi vì nó là một trong những điều về tôi anh đáng lẽ không thể biết, nhưng anh vẫn biết.

Và có lẽ đó là lý do tôi quyết định hỏi một câu vẫn làm tôi phiền muộn từ lúc tôi ở trong căn hộ của anh ở Boston, dù tôi khá chắc nó sẽ phá hỏng tâm trạng tốt của anh.

“Vây... những ngôi sao trên trần trong phòng dành cho khách. Anh nói chúng thuộc về Kate của anh. Nhưng không thể nào, phải không? Cái váy... anh đã nói là nó sẽ biến mất nếu anh bỏ nó lại cửa hàng của Jess mà không có trường CHRONOS từ cuốn nhật ký của ông anh. Tại sao những ngôi sao này lại khác?”

Tôi đã đứng. Đôi mắt Kiernan lại mang vẻ cảnh giác gần như thường trực những ngày gần đây, và anh nhìn đi chỗ khác. Ngay lập tức tôi thấy hối hận vì đã hỏi ép anh, nhưng anh đang che giấu điều gì đó, và tôi không thể không nghĩ mấy ngôi sao ngó ngẩn kia là một phần trong đó.

Anh bước tới lò sưởi và khều mạnh đồng lửa vài lần dù nó đang cháy rất dữ dội và không cần chú ý. Sau đấy anh bước lại chỗ sofa, ngả đầu ra sau và nhắm nghiền mắt lại.

Tôi nghĩ anh đang tảng lờ tôi, nhưng ngay khi tôi mở miệng định nhắc lại câu hỏi thì anh thở dài và bắt đầu nói.

“Khi Kate của anh biến mất, những ngôi sao cũng biến mất cùng cô ấy.” Giọng anh không còn du dương và nghe có vẻ mệt mỏi. “Một thời gian sau đó, anh quay về căn hộ và những ngôi sao xuất hiện lại. Chúng không hoàn toàn nằm

ở đúng những vị trí cũ, và anh nghĩ là đám sao ấy có thể do một công ty khác sản xuất vì màu có vẻ vàng hơn. Ban đầu anh nghĩ đó là một trong những trò đùa của Pru. Nhưng rồi anh lại nghĩ đó là em... *chính* em. Rằng em đã nhảy quay lại đây và gắn những ngôi sao này lên bầu trời của chúng ta như một dấu hiệu. Để nói cho anh biết rằng anh không nên từ bỏ. Vì vậy anh đã mang chúng theo khi chuyển nhà. Hiện giờ..." Anh nhún vai, vẫn tránh ánh nhìn chăm chăm của tôi. "Anh không có câu trả lời nào cho em cả, Kate ạ. Nếu chúng làm em phiền lòng, hãy gỡ chúng xuống."

Anh không có câu trả lời nào cho em cả, Kate ạ.

Tôi nghĩ anh cố ý nói theo kiểu đó. Anh không nói *Anh không có câu trả lời nào*, bởi vì tôi dám chắc như thế sẽ là một lời nói dối. Và dù bất kể đang có chuyện gì xảy ra với anh đi nữa, thì Kiernan vẫn không muốn nói dối tôi.

"Không," tôi nói. "Em chỉ thất vọng. Có vẻ kỳ lạ thôi."

Mà đúng là kỳ lạ thật, nhưng vẻ mặt kín bưng của Kiernan thể hiện rõ ràng là tôi sẽ không moi được thông tin gì khác từ anh. Vì thế tôi cầm cái chìa khóa lên và bắt đầu lướt qua những điểm ổn định lần nữa.

Cũng giống như căn hộ của hai ông bà già hôm qua, những ô ảnh nhỏ đầu tiên tôi thấy có vẻ tương đồng về màu sắc và độ sáng đến mức tôi tin chúng đều là những điểm ổn định đặt trong cùng một căn phòng, mặc dù góc nhìn có thay đổi đôi chút. Tôi chọn lấy một điểm có vẻ như ở trên ban công trông xuống một bữa tiệc. Căn phòng trông giống như thuộc về một viện bảo tàng. Rất sang trọng, với ván ốp tường màu sẫm và những cái ghế bọc có lẽ trông cổ kính thậm chí với cả Kiernan. Một lò sưởi rất lớn chiếm gần hết một bên tường, nhưng mọi người đứng sát nó tới nỗi tôi thấy khó mà tin rằng đó là lò sưởi thật. Giống một màn hình video thì đúng hơn. Trên mặt lò sưởi treo một vài bức chân dung được lồng khung. Tắm ở gần tôi nhất vẽ một người phụ nữ có mái tóc ngắn màu xám tro. Có một dòng chữ trên bức tranh nhưng căn phòng không có đủ ánh sáng để đọc.

Đám đông này có lẽ khoảng ba phần tư là nam giới. Một vài người hình như mặc tuxedo - xem chừng là nhân viên phục vụ. Có hai người đàn ông trong trang phục giống thời Elizabeth, và thời trang của nhiều giai đoạn lịch sử khác cũng được đại diện. Đây có thể là CHRONOS hoặc một bữa tiệc hóa trang.

Tôi khá chắc là về sau. Ngay chính diện điểm ổn định là một phụ nữ mặc váy hở lưng để làm nổi bật lên những gì cô ấy có, ở đây tôi không chỉ nói tới đường nét cơ thể, mà còn *đôi cánh* của cô ấy.

Trông chúng không đủ lớn để có thể bay - dài chừng sáu mươi phân - nên tôi nghĩ đây là đồ hóa trang. Nhưng chúng dường như mọc ra từ phần da nơi bả vai cô ấy, và cô ấy sử dụng chúng khi nói chuyện để nhấn mạnh ý mình cũng như tôi sử dụng đôi bàn tay vậy. Đôi cánh là sự kết hợp đầy tinh tế và dịu dàng giữa màu trắng và màu xanh bột biển, với những chiếc lông vũ được nhuộm sắc vàng ở đầu sáng hơn vài tông so với cái váy của cô ấy.

Tới giờ thì người phụ nữ có cánh vẫn là sinh vật nổi bật nhất trong phòng, nhưng người đàn ông ở cuối bàn kia cũng thu hút sự chú ý của tôi. Ông ta không béo phì, nhưng cũng vào dạng tròn trịa, hoàn toàn trái ngược với những người khác trong phòng. Tất cả bọn họ dường như đều cân đối lạ thường... gần như quá thon gọn. Người đàn ông to lớn có vẻ bị cô lập với những người còn lại. Bọn họ túm tụm lại xung quanh ông ta, nhưng chỉ nói chuyện với nhau. Tựa hồ ông ta chỉ là hàng trưng bày.

Ánh mắt của người đàn ông đảo dác nhìn quanh vẻ lo lắng. Một con chó, cũng mập mạp và rõ ràng đã qua giai đoạn sung sức nhất, đang nằm ngủ cạnh chân ông ta. Một tay ông ta đặt trên người con vật, giống như ông ta không ngừng cần được trấn an rằng con vật cưng của mình - một bản sao trông buồn rầu của bầy Doberman xấu tính, chắc nịch tại ngôi đền trên đường Mười Sáu - sẽ không lang thang đi đâu mất.

Con chó của Campbell... con quý giống Doberman già khủi lắm mồm tên Cyrus.

Nếu đó là Campbell, và tôi khá chắc đó là ông ta, vậy thì đây hẳn là Hội Khách quan chủ nghĩa. Tôi không tin nó lại nằm ngay trong tổng hành dinh CHRONOS, theo như những gì bà Katherine và Grant kể. Nhưng ai mà biết được liệu có còn tồn tại CHRONOS nữa không? Đây là một địa điểm tương đối an toàn mà tôi có thể nhảy tới. Vẫn tốt hơn là đáp xuống với một cái đai phản lực.

Tôi chộp lấy tập giấy nhớ của Kiernan và ghi vội địa điểm đó xuống để đánh dấu chuyển sang chìa khóa của anh, rồi sang điểm ổn định tiếp theo. Tọa độ địa lý giống với điểm vừa rời đi đến mức có lẽ là ở cùng một tòa nhà. Nhưng ngày tháng trên đó lại khiến tôi chú ý sau khi tôi nhấp vào: 10022308_2200. Thời điểm này khá gần với thời gian dự đoán cho cú nhảy của di Pru về tổng hành dinh CHRONOS nên tôi quyết định sẽ nghiên cứu cái này một cách kỹ lưỡng.

Một hồ bơi khổng lồ chiếm trọn trung tâm căn phòng, với rất nhiều bể bơi nhỏ nằm rải rác ở một đầu. Mọi người tha thẩn ra vào khu vực này suốt cả ngày, bơi lội và nằm phơi nắng. Một lúc nào đó, hầu hết bọn họ sẽ đi vào một trong những cánh cửa nhỏ màu trắng chạy dọc bức tường phía xa.

Trang phục có vẻ tùy ý, để trang trí hơn là lịch sự. Và các nhóm người này thật... kỳ quặc. Tôi chưa thấy một phụ nữ nào bước vào mà không có đàn ông đi kèm, mặc dù có vài nhóm đàn ông tha thẩn vào mà không có phụ nữ.

Ban đầu tôi nghĩ địa điểm này ngoài trời, bởi nó được mặt trời chiếu sáng suốt một khoảng thời gian trong ngày, và khi ngược lên tôi có thấy bầu trời. Nhưng khi lướt tới vài ngày, tôi nhận thấy những đặc điểm này diễn ra quá đều đặn để có thể là tự nhiên được. Ngày nào cũng sáng bừng và chói chang, chỉ có vài đám mây lằng lằng. Trời bắt đầu tối dần dần từ 5 giờ chiều với cảnh hoàng hôn trắng lè giống hệt nhau chính xác vào lúc 5:45. Tối nào trăng cũng tròn và bất kể vào thời gian nào trong ngày, bức tường có dãy cánh cửa ở đằng xa cũng luôn sáng cho tới tận nửa đêm. Sau đó mọi thứ tối thui cho tới sáu giờ sáng hôm sau. Mặt trăng, các vì

sao, và thậm chí chút ánh sáng phản chiếu dọc theo thành bể bơi cũng biến mất.

Sau khi tới giai đoạn tối thui lúc nửa đêm lần thứ ba của vòng lặp này, tôi quyết định lướt qua nhanh hơn và nghĩ rằng có lẽ đã tới lúc chuyển sang thứ gì đó mới. Nhưng rồi tôi để ý thấy có ánh sáng trắng kỳ lạ lập lòe trong bóng tối.

Trông giống như ánh sáng đèn pin. Người đang cầm nó rẽ trái, đi vòng qua bể bơi về phía điểm ổn định mà tôi đang quan sát. Khi người đó tiến lại gần hơn, tôi nhận thấy nguồn sáng thứ hai, yếu hơn, nhưng là màu xanh lơ rất rõ ràng của một chiếc chìa khóa CHRONOS.

Sau một khoảnh khắc, người đàn ông - đó chắc chắn là đàn ông, và là một người khá to lớn - bước tới gần điểm ổn định hơn. Anh ta vút một cái túi nhỏ xuống đất và đặt đèn pin xuống cạnh nó, chùm sáng chĩa thẳng lên trên. Anh ta cao và rất cơ bắp, chỉ tầm hai mươi, hai lăm tuổi với mái tóc dài màu vàng hoặc nâu sáng, cùng bộ râu hơi đậm màu hơn chút.

Người đàn ông quay lại và nhìn chăm chăm vào điểm ổn định. Và cho dù anh ta có đang ở tương lai cách tôi cả mấy trăm năm đi nữa, tôi vẫn biết chính xác về mặt đó nghĩa là gì.

Tôi đang đợi đây. Cô đang ở chốn quý quái nào vậy?

∞ CHƯƠNG 17 ∞

ĐẦU ĐÓ GẦN WASHINGTON, DC

Ngày 14 tháng Mười năm 2308, 10:02 tối

Anh ta trông giống Thor.

Kiernan nói rằng đó là do tôi hình dung ra thôi, bởi vì đây chắc hẳn là Tate Poulsen, một sử gia Viking, và cái tên Thor xuất hiện ngay khi tôi nghĩ tới người Viking.

Nhưng Kiernan chưa từng xem loạt phim đó. Tôi cho rằng rất có khả năng một nhà khoa học CHRONOS nào đó được giao nhiệm vụ thay đổi cấu trúc gene của Tate Poulsen *đã* xem loạt phim đấy, và rồi quyết định tạo ra anh chàng này để tỏ sự yêu mến.

Bởi vì trông anh ta rất giống Thor. Râu ria và mái tóc vàng bù xù. Chỉ cần đưa anh ta một cái búa cùng cái áo choàng đỏ là anh ta sẽ trở thành một diễn viên đóng thế hoàn hảo... trừ việc anh ta có hơi *quá khổ* chút xíu.

Có một điều mà cả tôi và Kiernan đều đồng ý với nhau là Thor trông không vui. Anh ta trông bối rối. Mệt mỏi. Thậm chí còn có chút cáu gắt.

Vì thế tôi mừng là Kiernan sẽ nấp trong bóng tối hỗ trợ. Anh nhảy tới đó trước - quy tắc mới và không có ngoại lệ của tôi cho mọi chuyến đi mà chúng tôi thực hiện - và anh sẽ luôn ẩn mình, trừ phi tôi thực sự gặp nguy hiểm.

Và qua hai năm đắm siết chặt của Tate, cùng với những

mạch máu nhỏ bực bội nổi lên gần thái dương anh ta, nguy hiểm có thể sẽ đến ngay lập tức.

Tôi đợi anh ta tránh ra khỏi điểm ổn định, rồi hít một hơi sâu và chớp mắt.

Anh ta nắm lấy hai vai tôi khi tôi còn chưa kịp đứng vững và nhắc tôi lên khỏi mặt đất cả chục phân.

“Vì Chúa, em đang làm gì thế, Pru?” Giọng anh ta trầm, nhưng anh ta nói nhỏ, nên chẳng khác tiếng gió rít là bao.

Tôi duỗi chân ra, cố gắng sao cho ít nhất cũng chạm được ngón chân xuống sàn, cùng lúc chế ngự thôi thúc đánh trả. Tôi không nghĩ dì Prudence sẽ đánh lại anh ta.

Mặt khác, tôi nghĩ dì cũng sẽ không thích bị anh ta vác lên như vậy. Và nếu tôi không nhanh chóng kiểm soát tình hình, Kiernan có thể sẽ nhập cuộc.

“Thả em xuống, Tate! Anh đang làm em đau đấy.”

Anh ta làm theo lời tôi, và tôi chợt nhận ra là cái sàn không giống sàn lắm. Đôi bốt của tôi lún xuống đó, giống như giẫm lên cát trên bãi biển. Nhưng khi tôi bước đi thì dấu chân tôi lại được lấp đầy ngay tức khắc.

Tôi không có đủ thông tin để làm người dẫn trong điệu tango nho nhỏ này. Khả năng tôi mắc sai lầm sẽ tăng thêm mỗi lần tôi mở miệng, vì thế tôi chờ đợi, hy vọng Tate sẽ lên tiếng trước.

Anh ta không làm thế. Tuy nhiên cặp mắt anh ta lại đang rất bận rộn. Chúng di chuyển khắp cơ thể tôi một lượt từ trên xuống, rồi lại từ dưới lên với ánh nhìn khiến tôi không thoải mái chút nào. Tuy gần như không để lộ tí da thịt nào từ cổ áo trở xuống, nhưng bộ trang phục này vẫn ôm sát người. Và ánh mắt của anh ta rất quen thuộc - tôi không biết tại sao, nhưng đó không phải kiểu quen thuộc dễ chịu.

Khi ánh nhìn ấy lên đến mặt tôi, anh ta chớp lấy tôi lần nữa, lần này rất khác. Bàn tay trái ôm trọn lấy gáy tôi, ngón tay luồn vào trong tóc. Bàn tay phải của anh ta kéo tôi lại từ đằng sau và nhắc bổng tôi lên áp vào cơ thể anh ta.

Tôi phải cố hết sức kiểm soát bản thân để không sợ hãi và

xô anh ta ra. Tôi cố gắng hóa thành di Prudence, việc mà bình thường tôi sẽ tránh bằng mọi giá.

Di Pru sẽ không sợ hãi. Di không thể. Thực tế thì, tôi khá chắc chắn di sẽ hôn đáp lại anh ta.

Nên tôi làm thế, cố gắng giả vờ đó là Trey. Một Trey rất to lớn. Một Trey có râu. Một Trey có mùi như thể gần đây chưa tắm.

Một Trey đang... *khóc?*

Phải. Chắc chắn là đang khóc.

Anh ta dần hạ người xuống, ôm theo cả tôi. Tôi chống tay trên sàn, thứ này *thực sự* giống cát biển, chỉ là... không phải dạng hạt. Nó đặc và hơi ẩm. Hơi giống với cái nệm mà bố đặt trên chiếc sofa kéo ra ở nhà bố, có điều tôi không nghĩ thứ này sẽ để tôi bị cắn cái thanh ngang ngu ngốc ở giữa như nệm của bố.

Lát sau, hai vai Tate ngừng run rẩy, và anh ta ngả ra sau, chống trên một khuỷu tay, tay kia vẫn ôm tôi sát vào người.

"Anh đã nghĩ em sẽ quay lại trước khi... khi tất cả mọi thứ trở nên điên rồ. Anh đã tìm em khắp nơi. Đây là lần thử cuối cùng, lần cuối anh..."

Anh ta không nói hết câu, chỉ vùi mặt vào cổ tôi, hít thật sâu. Ngay lập tức người tôi cứng đờ lại, và cứ như sự căng cứng đấy truyền từ tôi sang anh ta.

"Chuyện gì thế?" anh ta hỏi.

"Anh ôm em chặt quá. Em không thở nổi."

Tate nói lỏng cái ôm, nhưng anh ta vẫn đang nhìn tôi lạ lùng. Tôi buộc mình hôn anh ta rồi nói, "Cái chìa khóa của em bị giật mất rồi. Em không thể quay lại, Tate. Chuyện gì đã xảy ra thế?"

"Có lẽ em nói cho *anh* biết chuyện gì đã xảy ra mới đúng? Anh ra khỏi tòa nhà và đi thẳng về nhà anh để chờ. Như chúng ta đã thỏa thuận. Anh đang đứng trong hành lang thì đột nhiên có cảm giác như thể mình sắp nôn hết cả ruột gan ra ngoài. Mọi thứ... thay đổi hết xung quanh anh." Anh ta nằm sụp xuống bãi cát giả, bàn tay vẫn đặt trên đùi tôi đầy vẻ

chiếm hữu. “Anh đi tới cửa nhà mình, nhưng không thể vào nhà được. Một mục già nào đó đã gọi bảo vệ. Anh phải giết chết an ninh tòa nhà để khỏi bị đưa vào trại tạm giam, và thứ chết tiệt đó vẫn gửi báo động đi trước khi anh kịp nghiền nát thiết bị liên lạc của nó.”

Tôi thở hắt ra sau một hồi nín thở khi anh ta nói *giết chết an ninh tòa nhà*, cảm thấy nhẹ nhõm khi nghe anh ta nói *thứ đó*. Bởi như thế có nghĩa đó không phải là con người... phải không?

“Đôi vợ chồng già ấy đã sống ở đó từ trước lúc anh ra đời. À xin lỗi, đúng hơn phải là từ trước cái lúc mà anh đáng lẽ sẽ ra đời ấy, bởi vì theo anh biết tới giờ thì anh đã không được sinh ra. Tài khoản của anh không tồn tại, CHRONOS vẫn không tồn tại, nhưng lần này không phải do người ta chấm dứt hoạt động của nó nữa, Pru ạ. Nó hoàn toàn chưa từng tồn tại ấy. Nếu anh có bố mẹ, anh cũng không thể tìm được họ. Không ai biết anh là ai... ngoại trừ Campbell, dĩ nhiên, nhưng ông ta hoàn toàn không thể trông cậy được.”

“Vậy là Campbell đã được bảo vệ bởi một chiếc chìa khóa.”

“Đúng vậy. Cái em mang về cho ông ta ấy?” Anh ta nheo mắt lại, và cuối cùng thì tôi cũng biết tại sao trông anh ta lại quen - ngoài những thứ liên quan tới Thor. Đôi mắt đó là của Simon. Thực tế, nếu anh chàng này không tập thể thao, không ra ngoài và lùn hơn khoảng ba mươi xăng ti mét thì...

Nhận thức đó khiến mạch của tôi đập dồn dập hơn, nhưng tôi vẫn giả vờ mỉm cười và nhướn mày lên, như thể anh ta mới là người vừa nói điều gì đó ngốc nghếch. “Ồm, rõ là thế. Em chỉ hỏi xem liệu ông ta còn giữ nó hay không.”

Tate lắc đầu nhưng ánh mắt vẫn còn vẻ nghi ngờ. “Họ để ông ta giữ chiếc chìa khóa đủ lâu để thực hiện một chuyến đi tới Bờ Đông và tự mình chứng kiến tình trạng hỗn loạn ở đó. Sau đó bọn họ lấy lại cái chìa. Họ nói ông ta có thể đi bất cứ đâu mình muốn trong Hội Khách quan chủ nghĩa. Nếu ông ta bước ra ngoài... thì tạm biệt, Campbell.

Cả con chó của ông ta cũng thế. Cả hai không hề tồn tại, chẳng khác gì anh.”

Anh ta đắm xuống thứ giống cát kia, nắm tay của anh ta lún xuống tới gần cổ tay. “Lạy Chúa, Pru! Đây không phải là cái anh đã thỏa thuận! Em phải là người khôi phục lại CHRONOS và *sửa chữa* mớ bòng bong Saul tạo ra, chứ không phải làm nó tệ hơn.”

“Em đang cố! Anh không nghĩ là em đang cố ư?” Câu nói này thành thật một trăm phần trăm, và chắc hẳn tôi đã nói đúng, vì tôi thấy vẻ mặt anh ta dịu bớt.

Thật không may, thế có nghĩa là anh ta lại kéo tôi vào lòng lần nữa. “Với em là bao lâu rồi? Kể từ lúc em trở lại? Trông em hơi... khác. Tròn hơn.”

Tôi cân nhắc nghĩ cách đáp lại. Khoảng cách một vài năm có thể giúp tôi lý giải bất cứ nhầm lẫn nào với ký ức của mình. Thêm vào đó, tôi khá chắc là di Pru sẽ không thích lời nhận xét sau cùng của anh ta.

“Chỉ mới hơn hai năm thôi. Và anh vừa nói em béo à?”

“Không. Tròn hơn thì tốt mà.” Anh ta bóp nhẹ đùi tôi và nói thêm bằng một giọng gần như gầm gừ, “anh *thích*. Lần cuối anh gặp em, em quá gầy. Nhưng mà, em yêu, mọi thứ đã... khác rồi. Ăn mặc như thế này có thể làm phức tạp vấn đề khi chúng ta bước ra khỏi câu lạc bộ đấy.”

“Em chỉ tìm thấy được thứ này. Vậy với anh là đã bao lâu rồi?”

Tôi biết đây là một câu hỏi hơi thừa. Di Prudence đáng ra phải biết ngày mình lấy được những chiếc chìa khóa. Nhưng bởi vì tôi không rõ đó là ngày nào, nên tôi đành phải giả ngơ ngệch.

Anh ta trợn mắt. “Ừm... du hành thời gian kiểu gì thế? Từ ngày 20 tháng Chín tới ngày 14 tháng Mười vẫn đúng là ba tuần với những người phải tuân theo trật tự của thời gian. Anh phải mất gần hai tuần mới tìm ra cách chui vào đây. Đây là điểm ổn định duy nhất anh nghĩ em có thể kiểm tra và có khả năng vẫn đang còn hoạt động.”

“Em phải quay lại để sửa chữa chuyện này.”

“Thật đấy. Anh biết trước đây từng bảo là mình sẽ phát điên nếu bị mắc kẹt ở đây, phải ngồi làm bàn giấy. Nếu không thể du hành. Và anh vẫn không chắc mình có thể chịu được chuyện đó. Nhưng tình hình hiện tại ấy? Anh không thể... anh không thể tưởng tượng tới chuyện phải ở lại nơi này Pru a. Nó chắc chắn tồi tệ hơn...”

Có thứ gì đó khua lạch cách trong bóng tối. Tate siết chặt bắp đùi tôi lần nữa và ra hiệu, “Suytttt.”

“Em không nghe gì cả,” tôi nói dối, bởi tôi khá chắc tiếng động đó là Kiernan.

“Không đúng, có gì đấy. Dù sao thì chúng ta cũng cần ra khỏi đây. Đi nào.” Anh ta kéo tôi đứng dậy rồi cúi xuống với lấy cái túi và đèn pin của mình. “Bọn họ có bộ phận cảm biến ở lối ra, nhưng hệ thống an ninh chỉ được lập trình để ngăn những ai lén vào chứ không phải lén ra. Chắc chúng ta sẽ ổn thôi.”

“Vậy thì anh vào đây bằng cách nào?”

Anh ta hơi do dự. Tôi nghĩ có lẽ anh ta đang đo mắt. “Nấp trong một cái Juvapod kiểu cũ mà không ai sử dụng. Anh có thể hiểu lý do. Em gần như không thở nổi khi ở trong đó.”

Tôi không nghĩ đó là câu trả lời cho cách anh ta vào được trong tòa nhà, mặc dù có thể là vậy thật, bởi vì tôi cũng không biết Juvapod là gì. Nhưng vì có thể di Prudence biết, nên tôi chỉ đi theo anh ta, ước gì thoáng thấy được Kiernan trước khi chúng tôi ra khỏi đây. Tôi không biết anh nghe được bao nhiêu phần câu chuyện, nhưng anh cũng cần ra khỏi đây, tốt nhất là trước khi chúng tôi kích hoạt cảm biến.

Có động trong bóng tối phía bên phải dãy cánh cửa. Chắc chắn Tate cũng đã nhìn thấy, bởi vì anh ta lăm bằm một câu chửi và dậm bước về hướng đó. Nhưng rồi anh ta đổi ý và quay ngược lại. Anh ta bế xốc tôi lên và chạy qua dãy cửa vào một hành lang tối phía bên kia.

“Bỏ em xuống, Tate!” Đây là lần thứ hai trong chưa đầy

năm phút tôi phải nói với anh ta điều đó, và tôi bắt đầu cảm thấy như mình đang đối mặt với King Kong. “Em cũng biết chạy mà.”

“Không thể nhanh bằng anh được.”

Tôi định mở miệng cãi, nhưng mà... đúng thật. Anh ta di chuyển rất nhanh - gần như tới mức *siêu nhiên* - đặc biệt khi cộng thêm hơn năm mươi tư cân trọng lượng cơ thể tôi mà anh ta vác theo nữa.

Một chữ X màu đỏ phát sáng trong một chiếc hộp vuông lọt vào tầm mắt tôi khi anh ta vòng qua góc đường. Chữ X cứ lơ lửng trong bóng tối, và đột nhiên tôi có một thôi thúc mạnh mẽ là chúng tôi không nên đi tiếp đường này, nhưng có thể chỉ là do *chữ X lớn màu đỏ* ngay trước mặt chúng tôi kia thôi. Khi chúng tôi tới gần hơn, tôi thấy chữ X nằm phía trên một cánh cửa, có lẽ bảng EXIT sau vài thế kỷ đã được lượt bớt chữ cái?

Viên cửa bắt đầu phát sáng cùng một màu đỏ như chữ X khi chúng tôi còn cách vài bước chân.

“Chết tiệt!” Tate dùng vai xô mạnh cánh cửa, gần như không ngừng bước khi chúng tôi lao qua. “Có gì đó kích hoạt hệ thống an ninh rồi!”

Tôi vươn cổ lên nhìn xem liệu Kiernan có ở đằng sau mình không, nhưng cánh cửa đóng sầm lại. Tòa nhà này cao ít nhất mười tầng, có thể là hơn, trắng tinh và không tì vết giống một trong những ngôi đền của Cyrist. Tôi không hề thấy biểu tượng Cyrist, nhưng nơi này rất rộng, và tôi đang ở quá thấp không thể nhìn được trên nóc tòa nhà.

Tôi cũng không thấy cánh cửa mở ra lần nữa, điều đó làm tôi lo lắng cho Kiernan.

Đường phố gần như vắng tanh, không có ô tô, xe buýt hay bất kỳ dạng phương tiện giao thông nào. Tôi lướt mắt tìm kiếm biển báo giao thông, nhưng không thấy. Có một công viên bên kia đường và một bức tượng trông hơi quen. Phó Đề đốc gì đó. Tôi nghĩ thế nghĩa là chúng tôi đang ở gần quảng trường McPherson, hay ít nhất cũng từng là quảng trường đó.

Có hai người băng qua đường cách đó mấy tòa nhà. Họ đang di chuyển rất nhanh mà lại rất nhẹ nhàng, những bước chân đều đều trông không hề tự nhiên. Những dấu hiệu của sự sống chỉ có một con chuột to bự chui tuột xuống đường ống thoát nước và một người đàn ông bước vội trên con hẻm giữa hai tòa nhà - cả hai đều có thể xuất hiện ở DC thời của tôi.

Tôi suýt thì lỡ mất, do Tate đi rất nhanh, nhưng khi chúng tôi đi vượt qua người đàn ông trong hẻm, tôi đã kịp thấy khuôn mặt anh ta.

Đó là Kiernan. Làm thế nào anh có thể ra ngoài trước bọn tôi trong khi anh đi sau chúng tôi chứ?

Vài giây sau khi chúng tôi vượt qua, Kiernan lao ra khỏi con hẻm, nhưng anh không thể theo kịp. Ngay cả Usain Bolt cũng không thể bắt kịp Tate.

Sự khác biệt giữa tòa nhà mà chúng tôi vừa bước ra với nhà của xung quanh thật rõ rệt, ngay cả trong bóng tối. Toàn bộ khu vực này trông rất lộn xộn, gần như bị bỏ hoang. Có vài tòa nhà trông mới hơn, hoặc ít ra cũng là những tòa nhà còn nguyên vẹn, nằm rải rác ở chỗ này chỗ kia, và có vài ô cửa sổ sáng đèn cách đó khoảng năm trăm mét trên đồi.

“Anh có thể chậm lại chút không?” Giọng tôi có chút ngập ngừng, giống Kate hơn là dì Prudence, vì thế tôi nhanh chóng nói thêm, bằng tông giọng sắc sảo hơn, “Anh đang nghiền nát đồng xương sườn chết tiệt của em đấy Tate! Em cần dừng lại thử.”

Anh ta rẽ ở góc đường kế tiếp và lách vào một cánh cửa thụt của một tòa nhà không quá đồ sộ.

“Quá giỏi giới nghiêm.” Ít nhất anh ta cũng đang thở khó nhọc sau cú chạy nước rút vừa rồi. Tôi đang bắt đầu tự hỏi anh ta có thực sự là con người không nữa. “Phải đưa em ra khỏi đó. Em sẽ gây sự chú ý, đặc biệt là trong bộ đồ đó.”

“Tại sao chứ? Ý em là, nó khá sát, nhưng những phụ nữ trong đó còn mặc hở hang hơn nhiều. Vài người còn chẳng mặc gì.”

“Ừ, đúng. Nhưng... bọn họ thuộc sở hữu của các thành

viên. Hoặc họ được thuê làm bạn đồng hành. Họ sẽ an toàn nếu ở lại trong đó.”

“Đội đã... họ *thuộc sở hữu* của các thành viên?”

“Ừ... ờm, không phải tài sản. Một vài là thành viên trong gia đình. Số khác được đăng ký giống kiểu... thú cưng?” Anh ta nói từ cuối cùng đầy do dự, như thể nghĩ tôi sẽ nổi khùng lên, nhưng tôi hoàn toàn không thể thốt nên lời.

Anh ta lắc đầu. “Như thế không đúng, nhưng như anh đã nói, rất nhiều thứ đã thay đổi. Anh vẫn chưa ghép được tất cả các mảnh lại với nhau, nhưng bất kể đã có chuyện gì xảy ra vài năm trước 2020, thì nó cũng rất nghiêm trọng. Theo lịch sử hiện giờ, chúng ta biết được lý do duy nhất người ta sống sót sau Đại Dịch là bởi Cyrist đã đưa ra lời cảnh báo. Những ai nghe theo và tin tưởng thì sống sót. Nhưng anh có cảm giác mọi sự không hẳn đã diễn ra như thế, đúng không?”

“Không hẳn. Bọn họ gọi đó là cuộc Thanh trừng. Saul...”

“Em có...” Tate chụp lấy vai tôi, vẻ mặt anh ta rất hoang mang. “Nói với anh là em không hỗ trợ họ đi, Pru. Không phải với những việc như thế.”

“Không.” Tôi vắn vẹo để anh ta nói lỏng kìm kẹp của mình và nhìn lảng sang chỗ khác vì tôi không biết rõ dì Prudence đã tiếp tay trong vụ Thanh trừng tới mức nào. Tôi không thể tưởng tượng dì Pru trẻ - người mà tôi gặp ở New York, người có quan hệ với gã đàn ông này - lại chủ tâm hỗ trợ lão Saul làm ra những tội ác kinh khủng. Nhưng dì Pru trưởng thành thì sao?

“Đó là lý do em đến đây, Tate.” Trông anh ta có chút tổn thương, vì thế tôi rướn lên, vuốt nhẹ cổ anh ta. “Lý do *còn lại* em đến đây.”

“Em đã tìm thấy thằng bé chưa?” Một bàn tay trượt xuống khỏi vai tôi để đặt lên bụng tôi. “Thằng bé an toàn chứ?”

Tôi không biết phải trả lời ra sao. Ai an toàn cơ? Điều duy nhất tôi có thể làm là lắc đầu.

“Và đã hai năm sao? Thật không phải chút nào, Pru ạ... một đứa trẻ cần có mẹ ở bên. Có lẽ khi tìm được thằng bé, em

có thể quay lại và bù đắp quãng thời gian ấy.”

Tôi thật sự mừng khi trời tối đen, vì tôi dám chắc vỏ bọc của tôi sẽ hoàn toàn bại lộ nếu Tate nhìn thấy vẻ mặt của tôi hiện giờ.

“Em sẽ tìm được thằng bé, Pru ạ. Chắc chắn. Có tin tức gì của Patrek không?” Anh ta nói cái tên đó thật kỳ cục, gần giống *pot-wreck*, nhấn nhẹ trọng âm vào âm tiết thứ hai.

“Patrick á?” tôi hỏi lại.

“Patrick có phải là một phần của kế hoạch... Thanh trừng này không?”

Mặc dù tôi không biết tại sao, nhưng tôi có cảm giác anh ta đang hy vọng tôi sẽ trả lời là không. Nhưng tôi nói với anh ta sự thật. “Có. Patrick giúp Saul.”

“Vậy thì đó cũng là lỗi của anh.” Trông anh ta như sắp khóc lần nữa, nhưng anh ta chỉ hôn vào lòng bàn tay tôi, sau đó lật bàn tay tôi lại để mân mê cái hình xăm trên đó. “Em đã để bọn họ xăm cho em. Anh thích cái kia hơn.”

Tôi không biết cái kia mà anh ta nói tới là cái nào, vì thế tôi chỉ nhướn cười và đổi chủ đề. “Chỉ có anh và Campbell nhớ về dòng thời gian kia thôi à?”

Anh ta im lặng trong giây lát. “Có thể còn những người khác nữa, nhưng anh không nghĩ vậy. Trước đây có tin đồn - khi anh còn là người trong CHRONOS - nói rằng ai đó trong chính phủ cũng được bảo vệ bởi một chiếc chìa khóa. Một vài người nói đó là tổng thống, người khác lại nói là phó tổng thống. Nhưng anh nghĩ bọn họ sẽ khởi động lại chương trình nếu ai đó có quyền hành nhớ về CHRONOS, nếu họ biết có một số sứ gia đứng đằng sau bệnh dịch xóa sổ gần một tỷ người. Anh nghĩ bọn họ sẽ cố gắng ngăn cản nó. Đúng không?”

Gần một tỷ người.

Cảm xúc đầu tiên của tôi chính là nhẹ nhõm - thậm chí còn chưa tới một tỷ người! Những mô hình mà ông Tilson và Ben nhắc đến đã dự đoán ít nhất gấp ba lần số đó.

Theo sau là nhận thức rằng con số vẫn lên tới *gần một tỷ người*. Và bất kể là bao nhiêu đi nữa, thì những thay đổi vẫn

đủ lớn để tạo ra hiện thực này, cách xa hơn nhiều so với cái tương lai mà bà Katherine, Delia và Abel biết. Cả Grant nữa. Liệu cậu ta có muốn quay trở lại phiên bản này của tương lai cậu ta không?

“Nhưng biết đâu...” Tôi định nói là có thể một nhà cầm quyền nào đó cũng đang thực hiện chính xác những điều kia, ngay lúc này, nhưng tôi đã kìm lại được. Đó là một trong những câu đố làm não tôi xoắn lại như cái bánh quẩy. Việc dịch bệnh này *đã* xảy ra cho thấy là anh ta nói đúng. Không ai ở vị trí có thể phục hồi chương trình du hành thời gian biết đến vai trò của lão Saul trong trận “Đại Dịch”, bởi vì nếu biết, chắc chắn họ sẽ tìm cách đảm bảo sự kiện Thanh trừng của lão Saul sẽ không bao giờ xảy ra. Tin trang nhất mà ông Tilson cho tôi xem sẽ không bao giờ được viết.

Nhưng. Đây chính là phần xoắn não. Logic đó cũng áp dụng lên chính bản thân tôi, bởi vì hiện tại tôi đang cố gắng ngăn chặn đại họa đó. Nhưng có phải việc tôi đang ở đây, trong tương lai, và thấy rõ nó đã xảy ra trong quá khứ, đồng nghĩa với việc tôi đã thất bại không?

Không, không, không, không. Dừng lại đi, Kate.

“Được rồi,” tôi nói. “Vậy thì chúng ta hãy cứ coi là chỉ có anh và Campbell thôi. Anh nghĩ ông ta có thể giúp chúng ta không? *Sẽ giúp chúng ta chứ?*”

“Anh không biết. Tất cả những thay đổi này kiểu như... làm hỏng ông ta vậy. Ông ta uống khá nhiều. Lần cuối anh ở đây, ông ta cứ nhai đi nhai lại chuyện lịch sử CHRONOS và những thứ khác... những người khác... đã từng tồn tại. Anh nghĩ ông ta đang uống thuốc an thần loại nặng. Hoặc có thể chỉ là do ông ta uống rượu quá nhiều. Dù sao thì anh đã có một tiếng ngồi nói chuyện với ông ta ngày đầu tiên, và ông ta đã nói năng rất rành mạch có lẽ là trong mười lăm phút, tổng cộng. Lần gần đây nhất không tốt hơn là bao. Anh chỉ tìm hiểu ra được là ông ta đang ở trong câu lạc bộ khi mọi thứ thay đổi. Điều tiếp theo mà ông ta nhớ được, chính là ai đó đã giao cho ông ta một cái hộp bọc kín nói rằng Huỳnh Cyrus gửi, và đưa

ông ta tới phòng của mình.”

“Cái gì ở trong chiếc hộp thế?”

“Một cuốn nhật ký CHRONOS trống trơn mà anh đang đoán mục đích duy nhất là trường CHRONOS. Bản sao hai cuốn sách nhỏ nhỏ của Saul. Và một lời nhắn mà Campbell nói là nét chữ của Saul, trên một tờ giấy rất cũ. Chỉ có hai chữ: *Tôi thắng.*”

Tate hít một hơi rồi đấm mạnh nắm tay vào tường của tòa nhà. Cú đấm chỉ chịu một phản lực rất nhỏ trước khi bức tường nuốt chửng nắm tay của anh ta, phần nào giống thứ cát lúc trước.

“Hai cuốn sách đó là một trò đùa! Cả hai chúng ta đã phê thuốc gần như phân nửa thời gian viết ra chúng. Saul định sẽ đưa chúng cho Campbell tại bữa tiệc dịp lễ hội. Sau đó hắn sẽ dọn vào ở cùng Katherine. Anh đoán ả đã thuyết phục hắn tin rằng đó là tuyệt tác.”

Tôi rất muốn biết bằng chứng lão Saul đã để lại nhằm thuyết phục mọi người rằng bà Katherine chính là chủ mưu phá hủy CHRONOS là gì. Ý tôi là, đó là một vấn đề còn để ngỏ trong dòng thời gian này, bởi vì CHRONOS chưa từng tồn tại, nhưng tôi dám cá đó là điểm mấu chốt trong quyết định ở lại với lão Saul của dì Prudence. Mẹ nói dì Pru luôn là người nổi loạn hơn trong hai chị em, lúc nào cũng muốn đối đầu với bà Katherine. Còn mẹ tuy cũng không coi bà Katherine là một người mẹ lý tưởng, nhưng lẽ nào mẹ sẽ tin chuyện bà Katherine là người xấu xa tới nỗi gây ra một tội ác khủng bố mà có Chúa mới biết đã giết chết bao nhiêu người? Tôi nghĩ bằng chứng đó sẽ phải rất, rất thuyết phục mới khiến mẹ chấp nhận điều đó.

Nhưng bất kể bằng chứng đó là gì thì dì Pru cũng đã tin vào nó. Và đặt câu hỏi vào lúc này có vẻ không được khôn ngoan cho lắm, đặc biệt là khi Tate đang cảm thấy lo lắng.

“Nếu anh có thể sử dụng cái chìa khóa chết tiệt này, anh sẽ lần ra dấu vết của hai người đó và chém đứt đầu bọn nó.”

Tôi ngắm nghía vết lõm do Tate đấm vào tường tạo ra

phẳng phiu trở lại. Ở thời điểm mà mọi thứ xung quanh bạn đều trở nên tồi tệ thì thật an ủi biết bao khi được nắm một thứ có khả năng tự lành. Được nắm một thứ do con người phát minh ra mà có ích chứ không phá hoại.

“Em sẽ lo chuyện Saul và Katherine, Tate. Nhưng trước tiên chúng ta phải lên kế hoạch lấy những chiếc chìa khóa CHRONOS đã.”

Tate ngậy ra nhìn tôi chăm chăm. “Nhưng... chúng ta đã làm điều đó rồi. Em đã có những chiếc chìa khóa. Mọi chuyện còn trở nên tệ hơn sau khi lấy được chúng.”

“Saul đã có những chiếc chìa khóa... hay ít nhất là gần hết chỗ đó.”

“Vậy thì tại sao em còn ở đây? Quay lại... thời điểm nào đấy... và lấy lại chúng từ Saul đi chứ.”

Tôi đã thực sự, thực sự hy vọng rằng Tate vốn biết điều Kiernan nói với tôi lúc trước, về sự tồn tại của những chiếc chìa khóa ngay cả khi toàn bộ phần còn lại của dòng thời gian không tồn tại. Rằng có thể kiểu chủ đề thảo luận này là một phần trong chương trình Đào tạo Đặc vụ CHRONOS. Tuy nhiên có vẻ kiến thức của bà Katherine về những vấn đề này khá sơ sài, vì thế không có lý do gì để cho rằng các sử gia khác cũng thích táy máy với trật tự thời gian. CHRONOS chưa bao giờ có kế hoạch để các sử gia thay đổi dòng thời gian, họ thậm chí còn có những biện pháp đề phòng, dù có vẻ không hề hiệu quả, nhằm ngăn những tình huống như thế xảy ra. Có thể họ còn không muốn các sử gia của mình nghĩ tới cách thực hiện điều đó và các hệ quả có thể xảy ra của nó.

“Saul sẽ giết em trước khi chịu giao chúng ra, Tate ạ.” Đó là sự thật, có thể nói vậy. Tôi chỉ ém lại việc mình không biết thời gian và địa điểm mà di Pru đã đưa đồng chìa khóa cho lão. “Em cần phải ngăn... bản thân mình giao những chiếc chìa khóa đó cho Saul ngay từ đầu. Như anh vẫn nói, mọi thứ đã thay đổi. CHRONOS chưa từng tồn tại. Nhưng bất chấp điều đó, anh vẫn đang đeo một chiếc chìa khóa, đúng không? Em cũng thế. Những chiếc chìa khóa là vật cố định vĩnh cửu.

Chúng có trường CHRONOS riêng, vì thế các thay đổi của dòng thời gian không tác động tới chúng. Sự tồn tại của những chiếc chìa khóa là đại lượng duy nhất bất biến. Ở đâu đó, vào một thời điểm nào đó, có cả một hộp chìa khóa CHRONOS vẫn chưa được giao cho các sử gia - mối liên kết duy nhất giữa hiện thực này và các hiện thực khác. *Thời điểm* thì dễ rồi - chính là trước khi Prudence lấy chúng." Miệng tôi đột nhiên khô khốc khi nhận ra mình vừa nói gì. "Chính là trước khi phiên bản trẻ hơn của em lấy chúng. *Ở đâu* thì có thể khó hơn. Em đoán là ai đó..."

Tôi dừng lại giữa chừng và phải kiềm chế không đánh cho mình một cái vào trán thật mạnh. "Bọn họ đã lấy chìa khóa của Campbell, nhưng ông ta sẽ ổn nếu chịu ở yên trong Hội Khách quan chủ nghĩa. Ý anh là toàn bộ tòa nhà đúng không?"

"Ừ..."

Thiết bị trong thư viện của chú Connor cần tới ba chiếc chìa khóa, và phạm vi của trường CHRONOS mở rộng ra toàn bộ ngôi nhà và hầu hết khoảng sân. Tòa nhà cho câu lạc bộ ấy chiếm trọn một khối nhà, và cao ít nhất mười tầng. Tuy hoàn toàn có khả năng họ đã tìm được cách khuếch đại trường bảo vệ lên nhiều lần so với những hạn chế ở thế kỷ hai mốt của chú Connor, nhưng giờ tôi biết chắc họ phải có ít nhất một cái chìa khóa - chính là cái họ lấy của Campbell.

Đó là một khởi đầu.

"Tate, nói lại cho em làm thế nào anh vào được Hội Khách quan chủ nghĩa. Và lần này, em cần chi tiết."

* * *

HỘI KHÁCH QUAN CHỦ NGHĨA WASHINGTON, EC

Ngày 15 tháng Mười năm 2308, 4:45 sáng

Kiernan nhảy tới điểm ổn định ngay lúc tôi vừa tránh sang một bên. Trông anh có vẻ bực bội và mệt mỏi.

“Làm thế nào em thoát được anh chàng Thor kia đấy?”

Hắn là Thor. Tối qua anh còn bảo cái biệt danh đó ngớ ngẩn, vậy mà giờ khi đã thấy anh ta bằng xương bằng thịt thì anh lại cướp ngay cái tên đó.

“Anh ta sẽ tới gặp em sau. Bởi vì anh ta không thể dùng được chìa khóa, nên anh ta sẽ phải chọn một lộ trình khác.”

Chúng tôi ngồi xuống thứ giống cát kia và tôi cập nhật cho anh những thông tin mới nhất về Campbell và việc toàn bộ tòa nhà này, dựa vào những gì Tate nói với tôi, đang ở dưới một trường CHRONOS. Sau đó tôi kéo điểm quan sát mình đã đặt bên ngoài tòa nhà lúc bình minh và lướt tới vài giờ sau rồi chỉ cho Kiernan thấy hàng người xếp hàng dài quanh tòa nhà. Hàng người chưa nhúc nhích tẹo nào, nên chắc là nhân viên kiểm tra an ninh hôm nay đi làm muộn.

“Bọn họ đều là người lao động ban ngày. Tate nói rằng hiếm khi có ít hơn hai trăm ứng viên đứng đợi, mặc dù nhân viên kiểm tra an ninh chưa bao giờ chọn hơn năm mươi người một ngày, chia đều làm phục vụ và bạn đồng hành.”

“Bạn đồng hành?”

“Vâng. Họ được trả tiền để đi cùng anh. Hay...”

Anh hơi chun mũi. “Anh hiểu rồi.”

“Tate đứng gần đầu hàng vì anh ta có con chip màu xanh mà họ sẽ quét khi anh ta qua cửa. Con chip này đồng nghĩa với việc anh đã làm việc ở đây thường xuyên hay anh được đặc biệt yêu cầu. Hoặc cả hai.”

“Anh ta thuộc kiểu nào?”

“Em nghĩ là được đặc biệt yêu cầu.”

“Không. Là kiểu phục vụ hay bạn đồng hành?”

“Anh ta nằm trong danh sách bạn đồng hành, dù anh ta có vẻ hơi xấu hổ về chuyện đó. Campbell chỉ định anh ta, chỉ để có ai đó tâm sự cùng, thêm nữa Campbell có vị thế đặc biệt với nhóm điều hành chỗ đó. Tate nói rằng bọn họ đối xử với ông ta và con chó giống như linh vật may mắn. Anh xem cô gái đứng ngay sau anh ta đi. Trông cô ta quen không?”

“Ừm... không. Có không?”

“Em nghĩ đây là người có đôi cánh. Chúng ta đã thấy qua điểm ổn định đặt ở bữa tiệc ấy. Có thấy áo choàng của cô ta cộm lên ở lưng không?”

“Nhưng mấy cái áo choàng đó để làm gì nhỉ? Trời khá nóng mà.”

“Hồi ở năm 1905 anh từng nói đùa về chuyện cảnh sát thuần phong mỹ tục ấy? Hình như có những thứ *như thế* ở hiện tại này. Áo choàng đó dành cho những phụ nữ ứng tuyển cho vị trí bạn đồng hành. Những ứng viên phục vụ là nữ thì mặc áo choàng màu đen - không nhiều lắm, bởi vì họ chủ yếu thuê đàn ông.”

Tôi không nói ra cái tiêu chuẩn kép ở đây - không có áo choàng cho đàn ông. Hầu hết bọn họ đều mặc tuxedo, ứng tuyển cho vị trí phục vụ, nhưng có một vài người đứng giữa hàng không mặc áo và cơ thể bóng dầu như vận động viên thể hình, có lẽ hy vọng thu hút được chú ý của nhân viên kiểm tra an ninh và chiếm được một vị trí đồng hành từ những người như Tate đứng gần hàng đầu. Tate vẫn đang mặc quần jean - trông giống hệt quần jean nam trong dòng thời gian của tôi - nhưng anh ta đã thay áo phông thành một cái áo lưới ba lỗ màu vàng rõ ràng để thu hút sự chú ý của mọi người vào khuôn ngực và cơ bắp của anh ta, vì thế tôi nghĩ anh ta không tự tin lắm với việc vào được lại tòa nhà như đã ra về. Anh ta nói chiếc áo này - nếu có thể gọi đó là áo - sẽ cho anh ta lợi thế hơn người khác, nhưng nó rõ ràng không phải kiểu trang phục yêu thích của anh ta, xét nụ cười khinh bỉ đậm chất Simon của anh ta khi anh ta lôi nó từ trong ba lô ra.

“Tate cũng có gene Cyrill đúng không nhỉ? Trông anh ta giống... hình tượng lý tưởng mà Simon có thể trở thành, nếu hấn sống cho tử tế. Ngoại trừ mũi anh ta, nhưng cái mũi không hiểu sao cũng rất quen.”

“Chuyện đó chỉ có June biết,” Kiernan nói, “có lẽ là cả lão Saul nữa. Anh thì thấy cái mũi đó giống Conwell, có điều trên mặt Thor thì trông thật quá khổ.”

“Phải. Anh ta cũng có nhắc tới Patrick, nhưng em không hiểu là chuyện gì. Anh ta còn hỏi Pru là dì ta đã tìm thấy đứa bé nào đó chưa. Từ những gì anh nói lúc trước thì em đoán là dì ta không muốn thực hiện bốn phận làm mẹ của mình.”

“Vội những đứa trẻ sinh ra nhờ mang thai hộ, anh biết là cô ấy có thể thật. Nhưng... có thể cô ấy đã có thái độ khác với đứa trẻ đầu tiên kia. Và anh khá chắc Tate trực tiếp có liên quan tới cái thai đấy, qua cái cách bàn tay anh ta di chuyển trên khắp người em tối qua.”

Anh nói thật nhanh mấy từ cuối, môi mím chặt đầy vẻ phán xét.

“Này! Em đang phải chơi với lửa đấy. Anh có nghĩ là...”

“Không. Anh xin lỗi.” Giọng anh nghe hơi ăn năn thật. “Nếu được, có lẽ em cần nhiệt tình thêm chút nữa. Bởi vì Pru sẽ làm thế.”

“Em tưởng *anh* mới chính là người dì Pru cảm thấy hứng thú chứ?”

“Lợi ích cả thôi,” anh nói kèm một cái lắc đầu nhẹ. “Anh ở đó, dễ dàng tiếp cận. Nhưng anh không phải người đầu tiên của cô ấy. Anh cũng chưa từng hỏi cô ấy đó là ai, vì anh sợ câu trả lời có thể là lão Saul, mà nếu đúng vậy thì đó là vết sẹo anh không muốn khơi lại, em hiểu chứ? Nhưng thi thoảng, trong lúc... ờm, anh có cảm giác cô ấy tưởng tượng anh là một người nào đó khác. Công bằng mà nói, anh cũng làm điều tương tự.”

Tôi không muốn đáp lại cái nhìn của anh sau lời đó, vì thế tôi mở điểm ổn định bên ngoài câu lạc bộ lên. Tate vẫn đang đứng xếp hàng.

“Em nghĩ là em có thể tin tưởng Tate à?”

“Để giúp chúng ta sửa chữa chuyện này ấy hả? Ồ, vâng,” tôi trả lời. “Chắc chắn. Anh ta không muốn ở lại hiện thực này. Anh vẫn giữ bộ tuxedo mặc khi làm Boudini chứ?”

“Ở trên gác xếp trong căn nhà nhỏ. Sao?”

“Anh sẽ cần nó để đóng giả người phục vụ. Trừ phi anh thích làm bạn đồng hành hơn?”

“Không, anh cảm ơn.”

Một phần nho nhỏ xấu xa trong tôi đang khát khao được nói anh có nhiều kinh nghiệm làm bạn đồng hành hơn, nhờ thời gian anh ở cùng dì Prudence, nhưng tôi dần nó xuống.

Năm phút sau, anh đã mặc xong bộ tuxedo. Chuyện này khiến tôi phải nhảy về căn nhà nhỏ hai lần bởi vì tôi không thể tìm thấy đôi giày ngớ ngẩn của anh. Kiểu cắt may trông không giống những bộ tuxedo mà tôi thấy đám nhân viên tương lai ngoài kia mặc trên mình, và tôi chắc chắn chất vải cũng không giống, nhưng trừ phi có ai đó muốn kiểm tra kỹ, chứ thế là được rồi.

Chúng tôi đi vòng quanh hồ bơi ra tới dãy cửa phía bên kia. Không biết vì lý do gì nhưng tôi không cảm thấy nó giống một hồ bơi cho lắm. Có thể là do thiếu mùi clo. Thông thường với một hồ bơi trong nhà kích thước này thì mùi đó rất rõ, nhưng tôi thực sự không ngửi thấy gì.

“Vậy chúng ta đợi trong phòng thay đồ chứ?” Kiernan hỏi. “Chúng có khóa không?”

“Chính xác thì chúng không phải phòng thay đồ. Tate gọi chúng là... Juvapod? Em không biết chúng có khóa không, nhưng em đã quan sát trước và chúng ta sẽ ổn thôi. Một đội dọn dẹp - tự động, không phải con người - sẽ xuất hiện trong khoảng một tiếng nữa. Nhưng bọn chúng không dọn bên trong các khoang đó. Tate nói chúng có thể tự vệ sinh.”

“Vậy tức là họ có đội quân dọn dẹp bằng rô bốt, vậy tại sao lại không có đội quân phục vụ bằng rô bốt luôn?”

Đó là một câu hỏi hay, cũng là câu tôi đã hỏi Tate trước đó.

“Tate nói đó là chuyện giai cấp, và hình như không phải thứ gì mới mẻ trong dòng thời gian này. Nó là truyền thống ở đây kể từ lúc hội được thành lập, hơn một trăm năm trước. Ai cũng có thể được rô bốt phục dịch, thậm chí còn có những rô bốt với trí thông minh nhân tạo có thể đảm nhận vai trò bạn đồng hành, hay bất cứ tên gọi gì mà anh thích. Nhưng có vài người thích sai khiến người thật hơn. Và từ những gì Tate thấy thì việc làm đang trở nên càng ngày càng khan hiếm khắp Bờ

Đông - hay EC, theo cách gọi bây giờ. Nó là một vùng kinh tế lớn, chứ không phải các bang riêng biệt. Có rất nhiều người sẵn sàng nhận bất kỳ công việc nào họ tìm được, nên họ cũng sẵn sàng chịu đựng những chuyện tồi tệ từ chủ.”

Anh hừ mũi và liếc nhìn quanh phòng. “Có vẻ sai khiến một cái máy thì không sướng bằng.”

“Đúng vậy.” Hiện giờ chúng tôi đã đứng trước cửa khoang ở cuối dãy - *Khoang hạng sang Juvapod*, trên biển ghi. Tôi đặt một điểm quan sát ngay trước cửa, Kiernan cũng làm tương tự để chúng tôi có thể tiếp tục theo dõi, phòng khi có chuyện. Bằng cách này, tôi cũng sẽ thấy được khi nào thì Tate tới - anh ta nói là khoảng chín giờ, nhưng hàng người vẫn chưa dịch chuyển thêm chút nào. Và cũng chẳng có gì đảm bảo anh ta sẽ vào được. Khi Tate tới đón tôi, Kiernan sẽ lựa thời điểm để lên ra ngoài mà không bị phát hiện và tới thẳng một trong những phòng ăn để xem có thể khám phá được thông tin gì không.

Tôi chạm vào cánh cửa dẫn vào khoang của mình, nó trượt lên và mở ra không gian bên trong hình bầu dục với kích thước của một phòng để chổi. Nó làm tôi liên tưởng tới quan tài bằng đá, có điều nó được độn thêm một lớp dày chất dẻo dính trông như gelatin. Bức tường phía sau tạo thành một chiếc ghế và có hai hốc giống kệ được khắc vào trong tường. Có chút hơi ẩm tỏa ra bên ngoài. Bức tường có màu xanh lam, dù tôi nghĩ đó là do ánh sáng phản chiếu từ những chiếc chìa khóa CHRONOS của bọn tôi. Chỉ có sàn nhà trông bình thường... ờm thì nếu như coi cái thứ giống cát dưới chân chúng tôi là bình thường.

“Em có chắc không ai sử dụng những cái này chứ?” Kiernan ngáp ngừng đưa một ngón tay ra định chạm vào bức tường, nhưng tôi kéo tay anh lại.

“Đừng chạm vào bên trong. Tate nói như thế sẽ kích hoạt cái khoang, và nó kết nối với hệ thống máy tính. Và đúng, sẽ không có ai ở đây cho tới cuối ngày. Mọi người sẽ chọn dùng những mẫu mới trước.”

“Dù sao thì anh cũng không chắc là mình muốn chạm vào chúng đâu.” Kiernan di di mũi giày vào thứ giống cát dưới chân chúng tôi. “Trông nó khá giống thứ kinh tởm này, ẩm ướt và lấp lánh. Kiểu như một cái miệng lớn màu xanh lục... hay dạ dày.”

Việc anh vừa nói màu xanh lục chứ không phải xanh lam đã giúp tôi khẳng định phỏng đoán những bức tường chỉ phản chiếu ánh sáng của chiếc chìa khóa CHRONOS. Và anh khá đúng khi nói trông nó giống một cái miệng. Điều này làm nổi lo lắng của tôi về chuyện bước vào đây tăng thêm vài phần.

Tôi trưng ra một nụ cười can đảm. “Bước vào bụng quái vật. Cẩn thận nhé, được chứ?”

Kiernan nắm lấy cánh tay tôi, vẻ lo lắng hiện lên trong mắt anh. “Em cũng cẩn thận đấy, Kate. Anh không chắc là mình... thích... việc em đi loanh quanh trong khi mọi người nghĩ rằng em có thể được thuê đâu. Nghe... hơi mạo hiểm.”

Giọng anh có chút do dự, đúng là nên như thế. Suýt nữa tôi nói mình không quan tâm lắm tới việc anh *thích* gì. Thái độ của anh vài ngày qua thật khiến người ta khó hiểu. Tôi chẳng thể biết liệu mình sẽ nhìn thấy một người bạn muốn-được-trên-mức-bạn-bè đầy quan tâm lo lắng, hay là một cộng sự thờ ơ vô cảm. Tâm trạng của anh còn thất thường hơn cả bà Katherine.

Nhưng tôi ngậm tằm.

“Em sẽ đi cùng Tate. Nếu có ai hỏi, anh ta sẽ trả lời em là một phần của... yêu cầu đặc biệt. Từ Campbell. Mà anh cũng thấy Tate rồi đấy. Em không nghĩ có ai dám tiếp cận em nếu có anh ta ở cạnh.”

Trông như Kiernan định nói điều gì đó nữa, nhưng tôi gạt tay anh ra khỏi cánh tay tôi. Cánh cửa trượt vào giữa hai chúng tôi, và tôi đẩy nhẹ cái chốt khóa nó lại.

Thành thật mà nói, tôi nghĩ thách thức lớn hơn đang chờ tôi có lẽ là giữ cho đôi tay của Tate không đung vào người tôi. Chắc chắn mối quan hệ của anh ta với dì Prudence không phải mối quan hệ bạn bè, anh ta có vẻ không vui khi tôi cự tuyệt vài

hành động ve vãn có hơi cuồng nhiệt của anh ta lúc này. Việc có nhiều điểm ổn định ở trong phòng ngủ của cặp vợ chồng già - nơi từng là phòng ngủ của Tate - giờ đã trở sáng tỏ. Dì Pru đang theo dõi anh ta. Có phải dì đang bí mật theo dõi anh ta? Hay đó chỉ là một cách khác tương tự việc lưu giữ ảnh Tate trên điện thoại của dì?

Và rồi Woodhull giật được chiếc chìa khóa của dì với những điểm ổn định này, cắt đứt mối liên kết dì có với Tate và cơ bản là kết thúc bất kỳ kế hoạch nào họ đang ấp ủ nhằm sửa chữa đồng hồ loạn mà dì đã giúp lão Saul tạo ra. Cứ cho là dì Prudence thực sự từng có kế hoạch sửa chữa lại mọi thứ. Rõ ràng Tate tin rằng dì có ý định khôi phục lại một tương lai có cả CHRONOS, nhưng liệu dì có làm thế nếu điều đó xóa sổ hoàn toàn Cyrist? Và đứa trẻ bí ẩn mà anh ta nhắc tới nằm ở đâu trong toàn bộ bức tranh này?

Tôi ngồi khoanh chân trên sàn, cẩn thận tránh né các bức tường, rồi nhảy cóc vài giờ tới chín giờ sáng. Ngồi trong cái hộp nóng nực này lâu hơn cần thiết cũng chẳng để làm gì. Một cuộc ngó qua nhanh điểm quan sát bên ngoài khoang của tôi cho thấy có rất nhiều người đang bơi khóa thân, "tắm nắng", nói chuyện phiếm với bạn bè. Điểm ổn định bên ngoài cho thấy Tate vẫn đang đứng đợi trong hàng người vẫn không có dấu hiệu di chuyển. Có thể cái chuông báo động vang lên tới qua đồng nghĩa với thất chặt an ninh chẳng?

Và dù đã rất cố gắng kiềm chế, tôi vẫn kiểm tra một lượt Trey ở khách sạn, bố và chú Connor ở nhà bà Katherine.

Tất cả vẫn an toàn.

Sau mười lăm phút trong Juvapod, cái chất dẻo dính kia không phải thứ duy nhất nhớp nháp nữa rồi. Đúng là nóng chết. Thảo nào Tate lại có mùi như quần áo tập gym cả tuần không giặt khi anh ta chào đón tôi tới qua. Tôi cảm tưởng như mình sắp tan chảy tới nơi. Một giọt mồ hôi rơi xuống cánh mũi làm lỗ mũi tôi nhột nhột. Tôi định lấy tay gạt nó đi, nhưng chưa kịp làm vậy thì đã hắt hơi một cái.

Và ngay lập tức, cái khoang bùng tỉnh. Các bức tường tỏa

ra một ánh sáng trắng tinh gần muốn nhức mắt. “Xin chào, quý khách! Tôi là Alisa. Vui lòng xem qua các lựa chọn chăm sóc trong lúc tôi tìm thông tin tài khoản của bạn.” Giọng nói đó hào hứng và lạnh lớt, giống giọng của nữ diễn viên thủ vai Glinda trong vở *Wicked*.

Một danh sách “Lựa chọn chăm sóc” dưới dạng hình chiếu đột nhiên xuất hiện trước mặt tôi. Các lựa chọn bao gồm *Truyền vitamin*, *Tái tạo da*, *Giảm căng thẳng*, *Giảm cân*, *Chỉnh lại mắt*, *Phục hồi tóc*, *Đổi màu tóc* và chừng một tá thứ khác nữa. Vài cái có vẻ như là tên thương hiệu, vì tôi không hiểu nổi những từ đó nghĩa là gì. Cái làm tôi băn khoăn nhất chính là *Điều hòa nhịp điệu* và *Màu cơ bắp*. Liệu có phải chất dẻo kia sẽ vươn ra rồi nhào nặn cho mình ra hình ra dáng không?

Giọng nói lạnh lớt lại vang lên. “Xin lỗi. Tôi không thể định vị được hồ sơ khách hàng của bạn. Hiện đang quét ADN để tìm số hội viên gia đình.”

ADN? Tôi còn chưa chạm vào tường cơ mà. Ngoài cái then trên cánh cửa, tôi chưa chạm vào bất kỳ thứ gì cả. Làm thế nào tôi kích hoạt thứ này, nói gì là cung cấp ADN cho nó?

Ồ.

Giọt mồ hôi.

Cú hắt hơi.

Chết tiệt, chết tiệt, *chết tiệt thật*.

Nếu phát hiện ra ai đó có ADN không có trong hệ thống đang ở trong một cái Juvapod của họ thì kiểu gì chuông báo động cũng sẽ reo, vậy nên tôi cần phải nắp đầu đó cho đến khi Tate tới.

Tôi tìm trong bảng chọn xem có nút hủy nào không. Không may - nó chỉ là một bảng chọn với một dòng chữ ở cuối ghi, *Cung cấp bởi ALISA*. Tôi đẩy cánh cửa lên. Nó cũng được phủ chất dính, hoàn toàn không hề ẩm khi chạm tay vào, chỉ ẩm và dẻo giống như bột nhào bánh mì.

“Cửa luôn phải khóa kín cho tới khi quy trình chăm sóc hoàn tất.”

Tôi xô cửa lần nữa.

“Tôi đã nói, cửa phải được đóng cho tới khi quy...” Giọng nói đột nhiên ngừng lại, rồi tiếp tục bằng một tông giọng bớt khó chịu hơn, “ADN của quý khách trùng khớp sáu mươi một phần trăm với tài khoản Rand02. Nếu đúng, vui lòng đọc tên của bạn và coi đồ để bắt đầu điều trị.”

Tôi chết trân, và trong chốc lát còn không thể thở được. Tate nói rằng khu vực này trong tòa nhà mới có gần đây. Nó không tồn tại trong dòng thời gian của anh ta, nên tôi không nghĩ di Prudence có thể có một tài khoản ở đây.

Giọng nói lại vang lên, “Vui lòng đọc tên của bạn để bắt đầu hồ sơ khách hàng mới.”

Tôi khá chắc là có làm gì đi nữa thì tôi cũng xong đời rồi, mà tôi đang rất cần thông tin. “Prudence K. Rand. Vui lòng cho thông tin tài khoản.”

“Xin chào, Prudence! Tôi là Alisa, và hôm nay tôi sẽ là người hướng dẫn bạn. Vui lòng coi đồ để bắt đầu chăm sóc trong lúc tôi xử lý hồ sơ.”

Tôi chờ vài giây rồi nhắc lại, “Vui lòng cho thông tin tài khoản.”

“Tôi đang thực hiện yêu cầu đó. *Xin hãy đợi.*”

Có thể là do tưởng tượng thôi, nhưng tôi thề giọng của Alisa đã chuyển sang tông khó chịu rõ ràng.

Tôi im lặng chờ đợi, và khi Alisa lên tiếng lần nữa, tông giọng vui tươi thường lệ của cô ta đã trở lại. “Thông tin tài khoản Rand02. Đang hoạt động và ở trạng thái tốt.”

“Cảm ơn Alisa. Vui lòng liệt kê các thành viên trong tài khoản này.”

Một danh sách xuất hiện thay thế cho bảng chọn. “Tài khoản Rand02 có bốn thành viên chính yếu. Arturo Rand, Leamon Rand, Eryssa Rand, Saul Rand.”

Lão Saul ư? Nếu CHRONOS chưa từng tồn tại, thì lẽ ra lão Saul cũng thế. Nhưng... gia đình của lão ta vẫn có thể tồn tại. Thậm chí cũng có thành viên tên Saul? Thực tế, tôi khá chắc rằng ông ngoại mình sẽ cố gắng đảm bảo một phiên bản

nào đó của lão không chỉ tiếp tục mà còn cực thành công trong thế giới mới tươi đẹp do Cyryst tạo nên này.

“Tài khoản Rand02 cũng có chín thành viên liên kết.” Giọng nói bắt đầu đọc vanh vách những cái tên. Có vẻ hầu hết tên là nữ. Cái tên cuối cùng chính là tên tôi vừa đọc cho cô ta, *Prudence K. Rand*.

Bụng tôi bỗng cảm thấy nhộn nhạo. Không chỉ bởi chuyện này có thể phức tạp hóa vấn đề. Tôi nghĩ sẽ như vậy thật, nhưng nếu gạt điều đó qua một bên, thì việc hệ thống này kết nối tôi với gia đình Rand là một lời nhắc nhở thẳng thừng rằng tôi không chỉ thừa hưởng mỗi gene CHRONOS. Tôi lắc đầu để xóa đi hình ảnh lão Saul đang đứng gần bụi thờ tại nhà nguyện làng Sáu Cầu, sung sướng ngắm nhìn hàng dãy thi thể trước mặt.

“Vui lòng coi đồ và chọn liệu pháp chăm sóc. Bạn có cần hỗ trợ đọc bảng chọn không?”

“Không cần,” tôi đáp, bằng giọng cạnh khoe của cô ta. “Tôi biết đọc.”

“Bạn có cần hỗ trợ coi đồ không?”

“Không! Vui lòng cho tôi lịch sử tài khoản.”

“Tôi không hiểu. Vui lòng nhắc lại yêu cầu của bạn.”

Tôi suy nghĩ trong giây lát rồi cứ thế thốt ra chính xác những gì mình muốn biết. “Có thành viên nào của tài khoản Rand02 có mặt trong câu lạc bộ hôm nay không?”

“Có.”

Tôi chờ đợi, nhưng hình như Alisa không được lập trình để chủ động giúp đỡ, vì thế tôi lại thúc. “*Định vị vị trí của các thành viên tài khoản Rand02.*”

“Arturo Rand và Saul Rand đang ở Phòng ăn Redwing. Eryssa Rand có lịch chăm sóc lúc bốn giờ ở Juvapod số 7. Vui lòng coi đồ và chọn liệu pháp điều trị. Những vị khách khác đang đợi.”

Hừm, đó là một lời nói dối. Những vị khách khác có thể đang đợi ở chỗ *Juvapod siêu việt toàn năng tối cao* hay bất kỳ tên gọi nào đấy cho cái mẫu vui mắt và mới hơn kia, nhưng không

có ai đang đợi bên ngoài máy này cả. Điểm quan sát bên ngoài khoang vắng tanh, chỉ có một người đàn ông trung niên đang nhảy cầu xuống hồ bơi.

Tôi đợi cho tới khi người kia chạm mặt nước và nói, “Hãy chăm sóc.”

Cánh cửa trượt lên và tôi bước ra ngoài. Khi đã ở điểm quan sát bên ngoài khoang của Kiernan, tôi vẫy tay và làm khẩu hình bảo *mở ra*.

Anh làm theo, và tôi ngạc nhiên khi thấy anh để ngực trần, tay cầm áo sơ mi và áo khoác. Tôi đoán là khoang anh cũng nóng ngang ngửa khoang của tôi.

“Xin lỗi. Tate không ở đây, nên anh cần phải ở nguyên vị trí. Khoang của em bị kích hoạt khi em hắt xì hơi.”

Kiernan nhìn tôi vẻ bực mình.

“Em không thể ngăn một con hắt xì, được chưa? Dù sao thì, hệ thống đã liên kết ADN của em tới một tài khoản đang hoạt động - tài khoản bao gồm một thành viên có tên là *Saul Rand*. Có thể không cùng một người... không hẳn. Nhưng em không muốn anh bị bắt gặp. Saul và một người họ Rand khác, có thể đó là bố hoặc ông của lão, đang ở Phòng ăn Redwing.”

“Em có biết chỗ đó ở đâu không?”

“Không. Đó không giống với một câu nên hỏi cái Juvapod. Anh cứ tránh cái phòng ăn đó ra nếu được. Và đóng cửa lại. Tate có thể tới đây bất cứ lúc nào.”

Anh nhướn mày. “Tránh ư? Anh đang mong đến đó đây!”

“Lý do?”

“Vì anh đoán một người mang họ Rand sẽ biết rõ hơn ai hết nơi chúng ta có thể tìm thấy mớ chìa khóa chết tiệt này!”

∞ CHƯƠNG 18 ∞

HỘI KHÁCH QUAN CHỦ NGHĨA WASHINGTON, EC

Ngày 15 tháng Mười năm 2308, 10:12 sáng

Cánh cửa khoang của Kiernan trượt đóng lại, và tôi nhìn chăm chăm vào nó, sững sờ trước sự ngớ ngẩn của mình.

Được rồi, thực tình thì, tránh xa mọi thứ liên quan tới Saul Rand là một việc rất hợp lý xét theo quan điểm tự vệ. Nhưng Kiernan nói đúng. Lần theo Saul, ngay cả khi phiên bản khác này của lão Saul - theo như chúng tôi biết - chưa giết ai cả, có khả năng sẽ dẫn chúng tôi tới chỗ những chiếc chìa khóa hơn là mù quáng dò dẫm xung quanh tòa nhà để tìm kiếm một trường CHRONOS.

Tôi bước tới khoang của mình, nghĩ có lẽ tốt nhất là quay trở vào đó vài phút, ngay cả khi thế có nghĩa là một cuộc trò chuyện khác với Alisa. Nhưng Tate đi vòng qua góc đường và ra hiệu cho tôi đi cùng.

“Saul đang ở đây,” tôi nói bằng giọng nhỏ xíu khi tới chỗ anh ta. “Hay ít nhất là ai đó trùng tên với lão đang ở đây. Tại một trong những phòng ăn. Anh có biết không vậy?”

Tate nhún vai. “Ừ. Cậu ta là dân ở đây. Một thành viên lớn tuổi của nhà Rand cũng đang sống ở đây. Anh chưa từng thấy ai trong số họ. Campbell gọi cậu ta là Saul-Giả. Về ngoài lẫn cách hành xử đều không giống hần ta. Cây phả hệ của gia đình cậu ta cũng sẽ khác, vì vụ Thanh trùng đã giết rất

nhieu người. Có lẽ lão ta đã có chuẩn bị nhằm duy trì dòng giống và để cho có một người ở đây mang tên lão. Nhưng trải qua nhiều thế hệ, phải có ít nhiều biến động. Và cậu Saul này không nhận được tăng cường gene từ CHRONOS. Có thể cậu ta đã kiếm được nửa tá chất tăng cường từ chợ đen, vì gia đình cậu ta giàu mà... nhưng anh đoán giờ những món đó không còn là chợ đen nữa đâu. Dù sao thì, em cũng sẽ không nhận ra cậu ta đâu.”

Anh ta nhìn sang tôi rồi thở hắt ra một hơi bực bội. “Nhưng *cậu ta* sẽ nhận ra *em*. Chết tiệt thật, anh không nghĩ tới chuyện đó.”

Tôi định hỏi tại sao Saul sẽ nhận ra tôi, nhưng rồi chợt vỡ ra đó là một câu hỏi ngớ ngẩn. Cùng một lý do vì sao người phụ nữ ở Norumbega nhận ra tôi. Và cũng là lý do nửa tá người khác đã từng nhận ra tôi. Khuôn mặt tôi xuất hiện khắp nơi trong tôn giáo của họ.

“Anh gặp trục trặc với việc vào đây à?” tôi hỏi.

“Không hẳn. Họ tăng cường AR hơn mọi khi bởi vụ xâm nhập tối qua, nhưng có con chip màu xanh đồng nghĩa với việc họ sẽ vẫy anh vào mà không tốn nhiều xèng.”

“Tuyệt.” Tôi mỉm cười, dù có vài từ trong đó tôi nghĩ phải tra Google, hay bất cứ cái công cụ tìm kiếm nào họ có thời này.

Tate dẫn tôi xuống một hành lang giống với cái chúng tôi đã đi tới qua. Có một cánh cửa khác cuối hành lang với một chữ X lớn màu đỏ, nhưng trước khi tới đó chúng tôi đã rẽ trái, bước lên một lối đi bộ uốn cong bao quanh một không gian rộng lớn với rất nhiều cây cối, hồ nước và các khu vực ngồi nghỉ rải rác. Trông nó rất nhiệt đới và xanh tốt, nhưng khi nhìn kỹ hơn, tôi nghĩ đó là một kiểu môi trường nhân tạo tương tự như khu vực giải trí. Có khoảng ba bốn chục người đứng tụ lại với nhau thành những nhóm nhỏ. Một vài người có vẻ đang chơi trò chơi, còn những người khác thì đang xem thứ gì đó mà tôi không thấy rõ. Có tiếng hoan hô ầm ĩ, và người phụ nữ duy nhất đứng gần cuối với lên đập tay với người đàn ông bên cạnh.

“Đừng trở mắt ra như thế.” Anh ta nắm lấy khuỷu tay tôi và kéo tôi đi chỗ khác. “Chúng ta cần nhanh chóng tới chỗ của Campbell và tránh gây chú ý.”

Anh ta vẫy tay trước thứ gì đó trông như Juvapod. Logo trên cánh cửa cũng giống, có điều trên đó ghi là *Siêu Transpod*.

Cánh cửa đóng sầm lại ngay khi chúng tôi vào bên trong, và giọng nói của Alisa lại chào đón chúng tôi. “Tate Poulsen. Một yêu cầu đặc biệt từ tài khoản Cyrus01. Lần nữa.” Giọng điệu của cô ta đầy cạnh khóe, gần như tức giận. “Tôi đoán cậu đang chờ tôi đưa cậu tới cánh cửa của ông ta hả?”

“Đúng vậy,” Tate trả lời bằng giọng mệt mỏi. “Và lần này tôi không muốn nghe bất kỳ lời bình luận nào của cô nữa.”

“Đã lưu ý,” Alisa nói. “Nhưng cậu thật ghê tởm, và tôi có quyền bình luận.”

“Anh *biết* cô ta à?” tôi hỏi Tate.

Trước khi Tate kịp trả lời, Alisa đã nói, “Lại xin chào cô Prudence K. Rand. Cô có muốn nhập hội với gia đình mình ở Phòng ăn Redwing không?”

Giờ thì tới lượt Tate quay ra nhìn tôi bằng ánh mắt ngờ vực, và tôi phải giơ tay lên ra hiệu cho anh ta để dành chuyện đó tới khi chúng tôi ra khỏi tầm nghe của cái thứ... hay cô ả... hay gì cũng được, tên Alisa này. Dù vậy tôi bắt đầu lo không biết chúng tôi có bao giờ ra được khỏi tầm nghe của cô ta không. Cô ta có hiện diện khắp câu lạc bộ, hay chỉ trong những cái khoang này?

“Không, Alisa. Tôi sẽ đi cùng với anh Poulsen đây.”

“Tôi rất tiếc, Prudence.” Giọng điệu của cô ta không có vẻ gì là tiếc cả. “Việc đó sẽ vi phạm chính sách của Hội Khách quan chủ nghĩa. Những phụ nữ không có người hộ tống sẽ không được chuyển tới khu vực của các thành viên nam không phải gia đình của mình. Khi tôi chuyển Tate Poulsen lên tầng mười, tôi sẽ đưa cô tới phòng ăn, phòng chính của câu lạc bộ, các phòng của gia đình nhà Rand, hoặc quay trở lại khu vực giải trí.”

“Cô ấy sẽ đi cùng với tôi,” Tate nói. “Theo yêu cầu của Morgen Campbell.”

Một thoáng ngừng ngắn ngủi. “Trong nhật ký của tôi không có yêu cầu đó.”

“Sẽ có, trong vòng hai phút nữa,” Tate hạ giọng nói, nhưng Alisa vẫn tiếp tục nói át anh ta.

“Nhưng ngay cả vậy, thì đó vẫn là vi phạm chính sách Hội Khách quan chủ nghĩa. Prudence K. Rand là một thành viên liên kết, và với tư cách một vị khách trong tài khoản của gia đình cô ấy, đáng ra cô ấy còn không được ở chung Transpod với một bạn đồng hành, chưa kể là bạn đồng...”

“Im lặng!” Mệnh lệnh của Tate gần như một tiếng gầm. Alisa ngừng nói, nhưng cô ta cố ý hừ mũi theo kiểu sao-cậu-dám để chúng tôi nghe thấy, và tôi gần như có thể *cảm thấy* cô ta đang lắng nghe, vậy nên tôi giữ im lặng.

Tate ghé xuống và nói nhỏ, “Hãy yêu cầu giữ bí mật hồ sơ trong phiên ngày hôm nay của em.”

“Được thôi.” Tôi nhắc lại yêu cầu bằng một giọng lớn hơn.

“Đã lưu ý yêu cầu.”

Hừm. *Đã lưu ý.* Tôi liếc qua Tate và có thể thấy anh ta cũng không cảm thấy yên tâm hơn tôi là bao.

Vài giây sau, cánh cửa khoang trượt lên và cả hai chúng tôi bước ra ngoài một sân ga bằng kính mờ đục. Tôi phạm sai lầm khi nhìn xuống dưới và ngay lập tức thấy hối hận. Mỗi tầng bên dưới đều hiện rõ dưới chân tôi, và lần đầu tiên tôi thấy mừng vì tay Tate đang đặt trên cánh tay mình.

“Đóng lại!” Cánh cửa khoang hạ xuống sau câu nói của Tate, và thiết bị đó tụt trở xuống đường ống, ngay lập tức đóng kín lại sau khi nó đi.

“Cô ta vẫn có thể nghe chúng ta chứ?” tôi hỏi.

“Không. Chỉ trong các khoang thôi.”

“Anh chắc chứ?”

“Dĩ nhiên là anh chắc. Người ta *sống ở đây*, Pru ạ.” Trông anh chàng có chút kinh tởm, cứ như tôi vừa hỏi tại sao mọi người dùng nhà vệ sinh thay vì chỉ việc đi tiểu ngoài hành lang.

Chúng tôi rẽ phải, và trong khi chúng tôi đi dọc theo

hành lang uốn cong, tôi cố giữ mắt mình hướng lên các bức tường và dải thảm duy nhất chạy giữa sàn. Mỗi lần mắt tôi liếc về phía những mép vực trong suốt và thấy được các tầng nhà dưới chân, tôi lại cảm thấy hơi choáng váng. Thường thì tôi không gặp vấn đề với độ cao lắm, nhưng bạn có thể nhìn được tầng bên dưới chúng tôi, và cả tầng ở dưới nó nữa, tầng dưới sẽ bớt rõ hơn tầng trên nó một chút. Nó làm tôi nhớ tới tấm áp phích in tranh của M. C. Escher⁽¹⁾ mà cô Sara, bạn gái bố, treo trong căn hộ của cô ấy.

“Tại sao Alisa đó lại nhận ra em ngay từ lần đầu vậy?”

“Em hắt hơi. Làm kích hoạt cái khoang, và ADN của em dẫn tới tài khoản nhà Rand. Alisa nghĩa là gì vậy?”

“Chẳng biết. Mọi người trong câu lạc bộ gọi là Alisa, nên cũng có thể đó là một từ viết tắt, nhưng anh nghĩ chỉ là một cái tên thôi. Alisa là tên con gái của Campbell. Anh chỉ gặp cô bé một lần, nhưng từ những gì ông ta kể với anh thì giọng nói mà em vừa nghe chính là giọng con bé. Ở một mức độ nào đó thì đấy còn là tính cách của nó.”

“Bằng cách nào...” tôi phải ngăn mình lại trước khi kịp bắt đầu cả đồng câu hỏi vừa dấy lên từ câu nói của anh ta.

Mày đang đóng giả dì Pru, nhớ chưa? Có lẽ việc tải ý thức của ai đó vào hệ thống máy tính là điều bình thường ở năm 2308, dù là trong dòng thời gian này hay một dòng thời gian khác.

Nhưng vẫn còn một vấn đề nữa...

“Đội đã.”

Tate khựng lại và quay sang nhìn tôi.

“Làm sao có thể thế được? Nếu Campbell không tồn tại, vậy con gái của ông ta cũng chưa bao giờ tồn tại, vậy thì làm thế nào cô ấy thành ra...” Tôi suýt nói là Siri của thế kỷ 24, nhưng chắc anh ta sẽ không hiểu, và dì Pru có lẽ cũng không biết đến Siri. “Làm thế nào mà giọng nói của Alisa lại xuất hiện trong hệ thống nếu cô ấy chưa bao giờ tồn tại?”

1. Maurits Cornelis Escher (1898-1972) là một nghệ sĩ hội họa người Hà Lan nổi tiếng với những tác phẩm lấy cảm hứng toán học.

"Campbell cũng thắc mắc điều đó. Ban đầu ông ta nghĩ đó thực sự là cô bé. Rằng nó đang ở đâu đó quanh đây, và được bảo vệ bởi một chiếc chìa khóa. Ông ta kể mình đã bấm thang máy lên xuống để nói chuyện với con bé, đặt câu hỏi. Nhưng ông ta đã tin đó chỉ là một kiểu trí tuệ nhân tạo, được cài đặt với giọng và kiểu nói của con bé."

"Nhưng nói lại, nếu cô gái đó chưa từng tồn tại..."

"Saul quen Alisa. Anh nghĩ là hấn *rất thân* con bé. Hấn cực kỳ khát tình trong giai đoạn sau khi chia tay với Esther và trước khi chuyển tới sống với Katherine. Và cả sau đó nữa, khi hấn có thể giấu được chuyện đó. Campbell nhận ra hấn đã ghi âm giọng nói của con bé và mang đi. Cho người của hấn cài đặt giọng nói của Alisa vào hệ thống khi họ xây dựng câu lạc bộ này chỉ là một lời nhắc nhở nho nhỏ khác của Saul, một cách để nhắc Campbell rằng hấn đã thắng. Em nghe con bé nói trong Transpod chứ? Tài khoản cung cấp nơi ăn chốn ở cho Campbell được đặt theo tên con chó. Gần như lần nào bọn anh tới câu lạc bộ, Saul cũng vỗ nhẹ lên đầu con Cyrus già nua kia lúc ra về và cười khẩy chuyện nó thông minh hơn chủ. Hiện giờ Campbell có thể nói là phụ thuộc vào con thú cưng của mình. Có vẻ ông ta không bận tâm với điều đó lắm, nhưng đấy lại là một cách nhắc nhở của Saul rằng hấn đã thắng."

"Không chỉ thắng, mà còn xóa sổ người Campbell yêu thương nữa."

"Ờ... chắc thế. Hai bố con họ không ưa nhau, nhưng con bé vẫn là con ông ta, vậy nên..."

Tôi không thể không nghĩ tới những đứa con của chú Connor, thêm hai người nữa bị lão Saul xóa sổ ngay cả khi bọn họ không phải là mục tiêu được định trước. Giờ chúng tôi đã ở cách xa dòng thời gian mà bọn họ tồn tại tới nỗi tôi không nghĩ rằng chú Connor còn ôm ấp mấy hy vọng đưa được họ quay về. Sau nhiều năm, có vẻ chuyện đó đã chẳng còn khiến chú Connor day dứt khôn nguôi nữa, ngoài việc làm tăng thêm quyết tâm ngăn chặn lão Saul, dù vậy nó vẫn còn là một nỗi đau. Và chú ấy có thể nào nguôi ngoai không nếu như mỗi lần

bật máy tính của mình lên, chú ấy lại đối diện với hình ảnh của Andi hay Chris?

“Đi nào,” Tate lên tiếng, kéo lấy cánh tay tôi. “Chúng ta cần phải đi thôi. Anh chỉ hy vọng Campbell đủ tỉnh táo để chúng ta có thể lấy được bất cứ thông tin gì ông ta có và rời đi. Chuyện em được gắn mác người nhà Rand... có thể phức tạp hóa tình hình. Mọi người đáng lẽ phải coi em là bạn đồng hành được đưa tới theo yêu cầu của Campbell. Nhưng thay vào đó, ngay khi một người nhà Rand bước vào một khoảng bất kỳ, người đó sẽ được nghe toàn bộ câu chuyện từ Alisa.”

Chúng tôi băng qua một hành lang cắt ngang và bước vào một tiền sảnh rộng rãi. Có một cánh cửa ở đầu kia phòng và một cái khác cách đó nửa đoạn đường. Tường có màu trắng dịu, nhưng cứ cách vài mét lại có một dải ánh sáng màu xanh lam xẻ dọc xuống. Hiệu ứng cũng tương tự như các ống dọc theo tường trong thư viện của bà Katherine, vì vậy tôi khá chắc nó bắt nguồn từ một cái chìa khóa CHRONOS.

Tôi kéo Tate dừng lại ngay bên trái một trong những dải sáng đó. “Ở gần đây có một cái chìa khóa. Ánh sáng...”

Suýt chết. Di Pru thấy chìa khóa có màu xanh lục. Tôi giả vờ ho hắng trong giây lát để nghĩ cách. “Ánh sáng hơi mờ, nhưng vẫn là ánh xanh lục đó.”

“Những cái này á?” Tate nhìn vào những dải sáng.

“Vâng. Chúng ta nên kiểm tra cái cửa nhỏ hơn kia. Em không khẳng định được, nhưng trông giống như có một điểm xác định mà ánh sáng đi qua, ở góc cuối kia kia.”

Anh ta cúi xuống nhìn cái cửa rồi lại quay sang nhìn tôi. Vẻ mặt của anh ta... ghen tị ư? “Đấy? Ý anh là thế đó. Với anh thì ánh sáng hơi vàng vọt, y như nửa số bóng đèn em thấy trong tòa nhà này. Hay gần như tất cả các tòa nhà khác. Người nào đã cài đặt thông số của anh thì cũng...”

Đột nhiên Tate đứng phắt dậy và nâng cằm tôi lên, xoay phần bên phải mặt tôi về phía mình. Những ngón tay anh ta lần theo vết sẹo dọc quai hàm của tôi. “Cái gì đây?”

Tôi đã đắp một lớp trang điểm khá dày, nhưng bởi ít

nhất đã tám tiếng trôi qua và một khoảng thời gian trong đó lại dành cho việc đổ mồ hôi như tắm trong cái Juvapod ngu ngốc kia, nên tôi đoán nó đã bị trôi sạch.

“Thực sự không có gì đâu. Một tai nạn hồi trước thôi.”

Về mặt của anh ta nói tôi biết rằng anh ta không tin điều đó. Tôi cũng chờ người, chuẩn bị tinh thần bỏ chạy hoặc chiến đấu, tin chắc vỏ bọc của mình đã bị lộ. Không may là, dù chiến đấu hay biến khỏi đây, tôi cũng không nghĩ mình có thể thắng trước anh chàng này.

“Thằng khốn kiếp!” Anh ta giáng nắm đấm vào dải ánh sáng, có vẻ không được làm từ thứ chất dẻo kia, bởi nó không hề lõm xuống quanh khớp tay anh ta. Nó cũng không nứt ra, và Tate lắc lắc tay về bực bội khi anh ta rút tay về. “Anh đã bảo em rằng nếu hấn còn làm em bị thương lần nữa, thì em nên giết hấn đi mà, Pru. Đáng ra anh không nên nghe lời Campbell. Nếu em ở lại đây, Saul sẽ không thể đụng tới em được. Hấn đang bị kẹt ở Thời kỳ Tăm tối, một thân một mình.”

Tôi thấy khó mà tưởng tượng năm 2024 lại là Thời kỳ Tăm tối, nhưng anh ta thực sự đang giận và một lần nữa tôi lại thấy nét tương đồng với Simon - không nhiều, nhưng chắc chắn là có. Tate vươn tay ra và ôm ghì tôi vào lồng ngực anh ta, siết chặt tới mức tôi thấy không thoải mái.

“Đi tiếp thôi,” cuối cùng anh ta cũng lên tiếng. “Chúng ta sẽ tìm hiểu những gì có thể từ Campbell và vợ thứ gì có trong căn phòng này trên đường ra ngoài. Anh muốn làm cho xong chuyện này rồi biến càng nhanh càng tốt.”

Khi chúng tôi đi tới cuối sảnh, Tate ấn một tay lên tường và cánh cửa lớn trượt lên trên. Không có ai bên trong, nhưng tôi nghe thấy vài tiếng sửa yếu ớt đâu đó trong căn hộ.

“Campbell?” Tate lên tiếng gọi khi chúng tôi bước vào trong. Một căn phòng rộng rãi với một cửa sổ duy nhất trải hết ba mặt tường. Không có rèm cửa - không có cả mái che - và tôi cảm nhận được rằng những gì mình đang nhìn thấy trên đầu chính là bầu trời thực sự, không phải bản mô phỏng trong khu vực giải trí bên dưới.

Khung cảnh từ cửa sổ thật âm đạm, trông sang những tòa nhà đổ nát mà chúng tôi chạy ngang tới hôm qua. Từ đây nhìn ra xa, tôi thấy vài công trình quen thuộc. Đài tưởng niệm Washington vẫn còn đây, và gần hơn một chút là Nhà Trắng. Trái ngược với những thông tin của Kiernan về DC trong dòng thời gian trước, phần lớn khu vực xung quanh chúng tôi có vẻ đều là đất khô, mặc dù có nhiều hồ nước hơn là tôi nhớ khi cùng Trey đứng ngắm cảnh trên sân thượng khách sạn.

Tôi vẫn chưa chắc chắn cái câu lạc bộ này tọa lạc ở vị trí nào, nhưng những công trình kia giúp tôi định hướng được chút ít. Tôi nghĩ là chúng tôi đang ở đâu đó giữa Trung tâm Tàu điện ngầm và quảng trường McPherson. Tất nhiên, những điểm dừng này - toàn bộ cái Trung tâm Tàu điện ngầm - không hề tồn tại trong tương lai của bà Katherine. Tôi không biết liệu chúng có tồn tại ở đây không, nhưng nó giúp tôi xác nhận những nghi ngờ ban đầu của mình là tòa nhà này gần nơi từng đặt tổng hành dinh CHRONOS, dựa theo trí nhớ của bà Katherine và những thông tin tìm thấy trong Wiki-Tương lai của Delia và Abel.

Bản thân căn hộ này cũng làm tôi nhớ tới căn phòng mình từng quan sát trong chiếc chìa khóa khi thấy Campbell và cô gái có cánh. Lốp ván gỗ tối màu ốp trên bức tường mé trong bên tay trái của tôi với đồng nội thất cổ đồ sộ (hoặc ít ra là nhìn giống đồ cổ) và tấm thảm đều trông lạc lõng đến lạ khi đặt cạnh khung cảnh bên ngoài bao quát, nếu không nói là đặc biệt dễ chịu, bên tay phải tôi.

Một mảnh ván ốp tường trượt lên và một con Doberman to mập chậm rãi tiến về phía chúng tôi. Tôi lập tức cảm thấy căng thẳng khi nó đánh hơi tôi, và còn căng thẳng hơn nữa khi nó bắt đầu phát ra tiếng gầm gừ nửa vờ. Nó nhe ra vài cái răng, nhưng đều đã mòn tới nỗi tôi không nghĩ chúng có thể gây tổn hại nhiều ngay cả khi nó còn sức cắn người. Nó chuyển sang đánh hơi Tate.

"Đi đi, đồ quái vật gớm ghiếc." Lời lẽ hơi khó nghe nhưng giọng điệu của Tate thì không có ác ý. Mẩu đuôi cụt của con

chó vẫy mừng yếu ớt trước khi nó dừng đỉnh bước qua cái nệm mút trên sàn và buông mình đánh phịch.

Vẫn không thấy dấu hiệu nào của Campbell. Tate gọi ông ta lần nữa. Không có tiếng trả lời.

Anh ta lầm bầm và nói lớn tiếng hơn chút, “Campbell! Ra đây đi. Chúng tôi cần nói chuyện, và chúng tôi không có nhiều thời gian đâu.”

Một âm thanh kéo dài nửa giống tiếng ngáy nửa như tiếng rên phát ra từ căn phòng còn lại. Có điều gì đấy trong cái âm thanh kia khiến Tate phát cáu, bởi vì anh ta lại chửi thề và xông thẳng qua cửa, mắt hút vào bên trong.

“Ông có muốn sửa chữa chuyện này không?” Tiếng anh ta rất lớn, ngay cả từ căn phòng bên đó, tới mức làm tôi giật bắn mình. “Chúng ta có một cơ hội nữa, nếu ông chịu lết cái xác ông ợt này dậy và giúp đỡ. Hay ông muốn nằm chết gí ở đây và để Saul cười ông lần nữa?”

Có tiếng trả lời nhưng tôi không thể nghe rõ. Tate đáp trả ông ta ngay lập tức. Trong khi hầu hết những câu chửi thề hình như chẳng thay đổi sau bao nhiêu thế kỷ, thì những lời xúc phạm anh ta đang chen thêm vào có vẻ đã tiến hóa hơn trước.

Tate thò đầu qua góc cửa. “Lại đây giúp một tay.”

Tôi miễn cưỡng đi vào, không chắc thứ gì sẽ đập vào mắt mình. Một cái giường kiểu nệm giống như tôi từng thấy tại nhà của cặp vợ chồng già chiếm vị trí trung tâm của căn phòng. Có một cánh cửa trắng giống với cái Juvapod ở trên một bức tường.

Mọi thứ đều có vẻ lờ mờ tối tăm sau khi di chuyển từ căn phòng sáng rực bên cạnh sang đây. Campbell đang nằm ngửa, người vắt ngang giường. Cái áo choàng của ông ta mở phanh, khoe ra thứ gì trông giống một cái quần bơi Speedos. Ông ta cứ nắm lấy cái ống trong suốt đi từ một ổ cắm trên tường ghim vào cánh tay mình.

“Đợi đấy,” Tate nói và vỗ vào tay ông ta. “Tôi sẽ tặng ông một liều tăng lực trước khi ông ngắt kết nối. Pru, em có thể lấy một cái khăn trong bồn rửa không?”

Tôi nhìn quanh, hoang mang.

“Đằng kia ấy?” anh ta lên tiếng, hất hàm về phía cửa, giọng điệu của anh ta rõ ràng ám chỉ rằng đáng ra tôi phải biết cái bồn rửa ở đâu.

Tôi vẫy tay trước một bộ cảm biến gần cánh cửa, và nó trượt mở ra. Thực ra trông nó khá giống cái phòng tắm tôi vẫn quen dùng, chỉ khác là có một cánh cửa khác bên trong trông giống như cái khoang. Một đồng khăn đang chất trên giá gần cuối phòng. Tôi chộp lấy một cái và nhúng nó vào bồn rửa. Cảm giác nó không giống một cái khăn cho lắm, nhưng hy vọng sẽ dùng được.

Không biết cái liều “tăng lực” mà Tate tặng cho Campbell là gì, nhưng có vẻ nó đã phát huy tác dụng. Tôi đưa chiếc khăn ướt cho anh ta và quay lại phòng chính. Vài phút sau, hai người họ cũng ra theo. Campbell vẫn khoác cái áo choàng của ông ta, nhưng đã mặc thêm quần soóc bên dưới. Đôi chân ông ta trông quá gầy so với cơ thể, gần giống như que kem và hình như ông ta cũng không buồn để tâm đặt dịch vụ khôi phục lại tóc từ bảng chọn Juvapod bởi vì tóc ông ta đã rụng nhiều tới mức thậm chí không thể nhìn thấy tóc từ phía trước mặt. Đám tóc còn lại của ông ta mọc thành từng lọn đen, bóng dầu quanh tai. Ông ta đang cầm một cốc thủy tinh chứa thứ gì đó màu xanh lục - gần giống màu nước xúc miệng của tôi. Tay còn lại đặt phía trên lông mày, che mắt khỏi ánh sáng mặt trời. Rồi ông ta thả mình xuống một trong những chiếc sofa gần Cyrus, đang nằm cuộn mình trên cái nệm của anh chàng và ngáy.

“Ánh sáng dịu ba mươi phần trăm.”

Trần nhà dịu lại, nhưng tôi thấy các cửa sổ gần như vẫn y nguyên. Và có vẻ Campbell cũng thấy vậy. Ông ta thể hiện sự khó chịu với ánh sáng mặt trời, nhìn nó bằng ánh mắt mà Charlayne gọi là “ánh mắt khó ưa”.

Khoảng ba mươi giây sau, ông ta quay cái vẻ mặt đó sang tôi. “Tới để quan sát công trình do chính tay cô tạo ra để còn báo cáo lại cho bố cô hả, đồ nhãi quỷ quyết đâm sau lưng?” Giọng Campbell liú nhíu và mệt mỏi, một sự đối lập kỳ quặc

với nọc độc trong lời của ông ta. Ông ta nhấp một ngụm thứ nước màu xanh kia và chờ đợi phản ứng của tôi.

“Không. Tôi tới để cố gắng sửa chữa...”

“À, phải rồi. *Sửa chữa*. Đó có phải những gì ả nói với chúng ta lúc chúng ta giúp ả lấy mấy cái chìa khóa không Poulsen? ‘Tôi có thể sửa chữa, tôi có thể đưa CHRONOS hoạt động trở lại, tôi có thể lấy lại câu lạc bộ cho ông, tôi có thể làm mọi thứ trở nên tốt đẹp hơn lần nữa.’ Điều là dối trá... chà, có vẻ câu lạc bộ đã lấy lại được rồi đấy, nhưng mười mười cái thứ này nào phải là của tôi. Ngay cả căn phòng này cũng không phải của tôi. Nó thuộc về con chó.”

Dứt lời ông ta bật cười, ngấn ngủi và chua xót.

“Đáng ra không nên giúp cô quay lại,” ông ta nói và nhìn ra những tàn dư của DC bên ngoài. “Như vậy cô mới là người bị mắc kẹt bên ngoài thời gian của cô. Cô mới là con cá mắc cạn, đồ dị biệt, chứ không phải tôi. Hoặc tốt hơn, đáng ra Tate nên bỏ cô lại trong đồng trống đó.”

“Im đi, Morgen. Chúng ta không hề làm ơn gì cho cô ấy khi giúp cô ấy quay lại cả. Ông biết điều đó. Tôi cũng biết điều đó.” Tate quay lại và mỉm cười buồn bã với tôi trước khi quay trở sang Campbell. “Tôi đã xin lỗi vì chuyện đó khi cô ấy quay lại. Một khi chúng ta đã biết Saul cũng đóng vai trò ngang ngửa Katherine...”

“Không.”

Cả hai người họ nhìn tôi như thể tôi vừa mọc thêm một cái đầu nữa. Có thể đây là một sai lầm nhưng tôi phát mệ vì tên của bà Katherine cứ bị kéo lê khắp đồng bùn này rồi. Mỗi lần Tate nhắc tới bà, là tôi lại liên tưởng tới khuôn mặt của bà dính trên tờ áp phích truy nã ba chiều của thế kỷ hai mươi tư. Và tôi nghĩ sẽ tốt cho tôi hơn nếu cả hai người họ hiểu rằng lão Saul mới là người chịu trách nhiệm phá hủy CHRONOS. Phá hủy toàn bộ thế giới họ từng biết.

“Là Saul, không phải Katherine. Saul đã cài bẫy bà. Mọi bằng chứng là ngụy tạo. Bà chỉ mới nhận ra được ý định của lão và...”

Tate trông hơi sững người. “Em chắc chứ? Vụ đó đã được điều tra khá kỹ lưỡng rồi.”

Campbell bật cười. “Kỹ lưỡng và thuyết phục. Còn có cả lời thú tội.” Ông ta ngả đầu trên ghế và nhìn tôi qua hàng mi khép hờ, nhưng tôi vẫn có cảm giác ông ta đang quan sát tôi rất kỹ. “ADN và dấu vân tay của Katherine còn lưu trên cái hộp chứa thiết bị đó. Trên miếng băng dính quấn quanh đầu Angelo nữa.”

“Và anh định nói là bằng chứng đó không thể là giả mạo?” Tôi dành câu hỏi đó cho Tate, không phải Campbell. Cái nhìn chằm chằm của ông ta khiến tôi thấy không được thoải mái, và tôi không thực sự muốn nhìn ông ta. “Lão Saul không thể làm giả cái đó ư?”

“Saul...” Tate nhún vai. “Ừ, biết đâu.”

“Anh biết Katherine, đúng chứ? Anh có cho rằng bà là người có thể làm ra chuyện vậy không?”

Tate nghiêng đầu qua một bên giống như anh ta đang cân nhắc điều đó. “Mẹ em rất dễ phát cuồng khi có chuyện liên quan tới Saul. Em phải nghe mẹ em nói ở bữa tiệc đêm giao thừa. Có một sử gia về Chiến tranh thế giới thứ hai tên Adrienne. Cô ta bắt đầu ve vãn Saul khi Katherine ra khỏi phòng. Lúc Katherine quay trở vào và bắt gặp họ với nhau, phải cần tới anh và hai người đàn ông khác mới kéo được mẹ em ra khỏi đó. Anh còn tưởng Katherine định vạ cổ Adrienne cơ.”

Một phần trong câu chuyện đó không hề khớp với phiên bản tôi được nghe từ Adrienne. Tôi nghĩ Tate đã nói ngược bên nào ve vãn bên nào. Tôi không gắng hỏi thêm chuyện đó mà quyết định vẫn tập trung vào điểm chính.

“Ghen tuông là một chuyện. Em đang hỏi về vụ giết người hàng loạt mà. Bà tự làm cho bản thân đang bụng mang dạ chửa bị mắc kẹt trong quá khứ ư? Nếu bà thực sự yêu lão Saul điên cuồng và chỉ muốn giữ lão cho riêng mình, sao bà không đợi để thực hiện vụ này vào một cú nhảy mà hai người họ đi cùng với nhau chứ?”

Anh ta cân nhắc điều đó và gật đầu. “Có thể.”

Campbell dốc nốt chỗ đồ uống còn lại vào miệng. “Thế thì sao chứ? Như tôi đã nói đấy, bằng chứng rất thuyết phục. Bên điều tra cần một tên thủ phạm, và Saul đã dâng sẵn tới miệng cho họ một người. Nhưng hắn cũng đã giúp thúc đẩy chiến dịch phản đối biến đổi gene, và tôi thật sự không chắc đó là một phần trong kế hoạch của hắn. Không còn chỉnh sửa gen, không còn CHRONOS, mọi thứ thuận theo tự nhiên.”

Ông ta nhở ra, ơn trời là vào cái cốc của ông ta, nhưng trông vẫn thật tửm. “Tất cả mớ rác rưởi hạnh phúc mà kẻ yếu dùng để ràng buộc kẻ mạnh, kẻ nghèo dùng để ràng buộc kẻ giàu ấy.”

Tate nhìn ông ta chằm chằm. “Vậy là... ngay từ đầu ông đã biết đó là Saul? Thậm chí trước cả khi cái Cyrist này nổi lên? Suốt ngần ấy thời gian?”

“Nếu vậy thì sao?” Phát âm của Campbell, từ chỗ líu nhíu và không rõ chỉ vài phút trước đó, giờ càng lúc càng trở nên dứt khoát, khiến tôi tò mò về thứ có trong cái cốc kia. Hoặc có lẽ là thứ có trong liều “tăng lực” mà Tate cho ông ta.

“Ông để cô ấy tin vào mọi thứ bằng chứng chống lại Katherine dù biết chúng là giả mạo sao? Biết rằng mình - mà không, kể từ khi ông lôi tôi vào chuyện này thì - biết rằng *chúng ta* đang giao một cô gái mười sáu tuổi vào tay kẻ chịu trách nhiệm giết gần hết mọi người ở CHRONOS ư? Thay vì đưa cô ấy trở lại dòng thời gian của cô ấy?”

“Đúng vậy. Bởi vì cô ta có thể được dùng tới trong dòng thời gian đó.”

“Nhưng với cái giá nào?” Tate hỏi.

“Ồ, để tôi yên đi. Dù thế nào đi nữa thì cậu cũng sẽ đưa cô ta về đó thôi nếu cậu nghĩ cô ta có thể giúp cậu lấy lại công việc quý báu của mình. Cậu chẳng rên rỉ suốt rằng mình không thuộc về nơi này, rồi mình thuộc về một thời đại đã qua từ lâu đó sao.”

Điều đó đã gọi lại nỗi đau, vì Tate đứng phắt dậy và bước những bước đầy hăm dọa tới chỗ ông già kia. “Không. Tôi sẽ

không làm vậy. Tôi nên bẻ cổ ông vì đã nói dối tôi, nói dối cả hai chúng tôi.”

“Đội đã...” Tôi vươn tay ra và tóm lấy cánh tay Tate, dù tôi hoàn toàn hiểu được cảm giác ấy, và bất chấp việc tôi sẽ chẳng thể nào ngăn được anh ta nếu anh ta kiên quyết. “Chúng ta ở đây để nói chuyện, nhớ chứ?”

Tate đứng yên đó trong năm giây, như thể đang cố quyết định, nhưng rồi cuối cùng anh ta hừ một tiếng và ngồi xuống lại.

Tôi nhìn thẳng vào Campbell. “Saul nói rằng hai người có một vụ cá cược. Vậy thì tại sao ông còn gửi tôi lại để giúp lão ta?”

Campbell chống người dậy khỏi sofa và đi tới chỗ hốc tường nho nhỏ được chiếu sáng. Ông ta đẩy cái cốc vào trong ánh sáng đó. Có ánh chớp lóe khi ánh sáng bùng lên, và cái cốc của ông ta biến mất. “Một cốc nữa.”

Một cốc mới xuất hiện, vậy đây chắc hẳn là một hệ thống sao chép nào đó. May là cốc này không có những vệt nước bọt như cái cốc ban nãy, mà được rót đầy thứ chất lỏng màu xanh ngọc lục bảo.

“Cô cậu có muốn uống gì không?”

Tate chỉ lầu nhàu đáp lại ông ta, nên Campbell tự hiểu câu trả lời là không. Tôi cũng muốn làm vậy, nhưng khoảng thời gian trong cái khoang với Alisa kia làm tôi cảm thấy mất nước.

Campbell đưa ra yêu cầu và một cốc nước trắng xuất hiện trong hốc. Ông ta đặt nó lên cái bàn thấp trước mặt tôi và ngồi xuống lại chiếc sofa đối diện trước khi trả lời câu hỏi của tôi.

“Bọn tôi cá cược về phương pháp của Saul. Tôi không cho rằng - trước đây và lúc này vẫn vậy - việc sử dụng một tôn giáo nhằm nhí nào đó là cách tốt nhất để đạt được mục tiêu của chúng tôi. Nếu hấn sử dụng những cái chìa khóa... khôn ngoan hơn... hấn đã có thể khắc phục được các vấn đề mà vẫn giữ nguyên được cái cốt của xã hội và lịch sử. Thay vào đó, hấn làm rối tung mọi chuyện và để một lũ tối ngày rao giảng đạo đức lên nắm quyền, còn tệ hơn cả những gì chúng tôi có trước kia. Chỉ để chứng minh rằng hấn đã đúng.”

Ông ta nói bằng giọng điệu khinh bỉ, nhưng tôi nghĩ ẩn bên dưới đó có chút ngưỡng mộ. Một hỗn hợp khác thường.

Tate vẫn đang nhìn ông ta giận dữ, vậy nên tôi đoán mình sẽ phải chủ động đặt câu hỏi. “Vậy nếu ông có thể giúp chúng tôi thay đổi điều đó thì sao? Để thấy Saul không hề thông minh như lão tướng?”

Campbell trợn mắt. “Và cô đề xuất làm chuyện đó như thế nào?”

“Quay trở lại và ngăn lão ta lấy những chiếc chìa khóa. Tạo ra những thay đổi mà ông đang nói tới, nhưng theo cách của ông. Đánh vào chính mục tiêu. Không còn Cyrist nữa.”

“Người phụ nữ có khuôn mặt ở khắp các đền thờ - và trên cả tiền - của bọn họ lên tiếng cơ đấy. Tại sao tôi phải tin cô muốn thay đổi điều đó?”

Tôi uống một ngụm nước dài để bản thân có vài giây suy nghĩ. Mọi lý lẽ dưới góc nhìn của Kate mà tôi sử dụng chắc chắn đều sẽ vô dụng trong việc thuyết phục Campbell. Và bởi vì đang giả làm dì Prudence, nên tôi cần phải nghĩ về lý do đi tới đây. Tôi khá chắc phần nào trong đó có Tate. Tôi nhớ lại vẻ mặt của dì trong văn phòng của Woodhull khi dì nói về việc anh ta cảm thấy thật vô dụng khi không có CHRONOS, và dì ắt sẽ còn buồn hơn khi thấy anh ta như hiện giờ. Nhưng tôi không nghĩ lý do “tình iu” cũng sẽ lấy được sự đồng cảm của Campbell.

Nên tôi chọn nói một phần sự thật. Đó là một phần sự thật *của tôi*, nhưng tôi bắt đầu nghĩ rằng đó cũng là của dì Pru.

“Bởi vì tôi không muốn thấy Saul thắng. Và tôi không ám chỉ vụ cá cược nho nhỏ ngớ ngẩn của các ông. Tôi muốn lão ta mất đi mọi thứ. *Mọi thứ*.” Tôi nhấn từng chữ một và đáp lại cái nhìn chằm chằm của ông ta khi nói.

Ông ta im lặng quan sát tôi trong giây lát. Tôi không lảng nhìn đi chỗ khác, không chớp mắt, chỉ nhướn lông mày với ông ta và chằm chằm nhìn lại.

“Và tại sao cô cho rằng tôi có thể giúp cô?”

Thành thực mà nói, tôi không chắc ông ta *có thể* giúp gì

mình. Tôi nghĩ kế hoạch tìm kiếm Saul-Giả của Kiernan có lẽ còn tốt hơn. Nhưng biết đâu Campbell biết gì đó.

“Ông đã ở trong tòa nhà này kể từ lúc dòng thời gian dịch chuyển. Tate nói rằng bọn họ đã lấy chìa khóa của ông. Ông có biết họ làm gì với nó không?”

“Bọn họ nói rằng sẽ sử dụng nó để mở rộng trường bảo vệ để tôi có thể đi lại tự do trong khuôn viên. Chỉ là một cách khác để nói tôi là tù nhân thôi.”

“Hừm,” Tate cất tiếng. “Một nhà tù đáng mơ ước. Ông đã chứng kiến ngoài kia như thế nào rồi đấy. Người ta đánh nhau trong hàng và tự hạ thấp bản thân để được vào đây một ngày. Và họ còn chẳng kiếm đủ tiền để mua những thứ thức ăn mà con Cyrus kia được ăn mỗi tối. Ông sẽ không ra ngoài đâu, kể cả khi được thả.”

“Ông có biết bọn họ đem cái chìa khóa đó đi đâu không?” Tôi hỏi.

“Để làm gì? Cô đang định mang nó về cho Saul và giúp giải thoát tôi khỏi hồng trần khốn khổ à?”

“Không hề.” Tôi không tin lắm là thế giới sẽ tệ hơn đi nếu Campbell biến mất đâu, nhưng đề cập điều đó với ông ta có vẻ sẽ không giúp gì cho tình hình của tôi. “Tôi không có thù oán gì với ông, Campbell ạ. Tôi sẽ để lại cái chìa khóa cho tới khi mọi thứ được... sửa chữa. Nhưng vấn đề là thế này. Tôi cần ngăn bản thân không đưa những chiếc chìa khóa còn lại cho lão Saul. Bọn tôi đã lấy chúng từ kho lưu trữ CHRONOS, nhưng nơi đó không còn nữa. Nếu giả thuyết của bọn tôi là đúng thì những chiếc chìa khóa này phải ở đâu đấy, giống như chúng từng ở trong kho lưu trữ, trước ngày 20 tháng Chín. Tate nói không ai nắm rõ lịch sử CHRONOS hơn ông, vì thế chúng tôi nghĩ ông có thể biết được điều gì đó.”

Đó không chính xác là những gì Tate đã nói, nhưng dựa trên thông tin nhiều người nói với tôi về Campbell thì rõ ràng ông ta bị ám ảnh với CHRONOS. Và có vẻ ông ta thuộc kiểu người dễ bị lung lay bởi một chút tăng bốc.

Tuy nhiên về mặt của Campbell cho thấy tôi đã hiểu sai.

Ông ta ngồi trầm ngâm hồi lâu, quan sát tôi qua miệng cốc lâu tới độ tôi bắt đầu cảm thấy không thoải mái.

“Cô nói dối về việc để lại cái chìa khóa,” ông ta lên tiếng. “Tôi không nghĩ cô có thể sửa chữa chuyện này. Dù thế nào đi nữa, cô cũng sẽ không mạo hiểm bỏ một cái chìa khóa lại để bảo vệ tôi. Nhưng cô nói thật chuyện muốn đánh bại Saul, vì vậy tôi sẽ thử vận may. Không tồn tại có khi còn tốt hơn là sống như một bóng ma.” Ông ta nốc nốt thứ màu xanh lục kia và rướn người về trước, đặt cốc lên chiếc bàn cà phê giữa chúng tôi. “Tất nhiên, tôi có tin cô hay không cũng không liên quan, bởi tôi không biết bọn họ đã làm gì với cái chìa khóa.”

Tate đá mạnh vào chân bàn cà phê. Nó vỡ và tấm kính rơi thẳng xuống sàn. Tôi chờ nó tan thành từng mảnh. Nhưng thay vào đó, nó lại nảy lên, sau đó lăn đi khoảng chục phân rồi đâm sầm vào cái giường của con chó. Cyrus liếc qua một cách lười biếng rồi cũng ngó lơ.

Con bùng nổ làm tôi giật mình. Tôi không chắc là mình đã mở mắt quá to hay chớp mắt quá mạnh, nhưng cái kính áp tròng bên trái đã rơi ra ngoài. Tôi cố gắng liếc xung quanh mà không gây sự chú ý. Nhưng không thấy nó đâu.

Campbell chỉ cười vào mặt Tate. “Ồ, con giận dữ của người Viking. Ngồi xuống và để tôi nói cho xong đã. Tôi không biết bọn họ đã làm gì với cái chìa khóa Saul đưa cho tôi, nhưng tôi *biết rõ* Saul Rand. Hắn ta là một tên lươn lẹo, ngoan cố và kiên định với mục tiêu. Hắn ta chỉ yêu duy nhất một người, tin tưởng duy nhất một người trong suốt cuộc đời mình, và người đó chính là Saul Rand. Cứ nhìn nỗ lực hắn ta bỏ ra để cho tôi biết rằng hắn đã thắng là rõ. Những mạng sống mà hắn sẵn lòng thí để chứng tỏ điều đó. Nếu hắn ta đã sắp đặt tất cả chuyện này từ thế kỷ hai mốt nơi hắn bị kẹt lại, thì tôi bảo đảm với cô rằng hắn sẽ làm mọi cách để một trong những tay chân Cyrist của mình tìm được những chiếc chìa khóa đó.”

“Phải,” tôi nói, cố giữ giọng mình thật bình tĩnh trong khi cố gắng tìm cái kính áp tròng. “Nhưng là ai mới được?”

“Thì như tôi đã nói. Hắn ta chỉ tin tưởng một người, và

đó là Saul Rand. Hẳn ta không thể kiếm được hàng xịn trong dòng thời gian này, vì vậy tôi nghĩ hẳn sẽ đành bằng lòng với phiên bản yếu kém hơn ở tương lai này của mình. Tôi đã hai lần trò chuyện với người này. Cậu ta chán ngắt, nhạt nhẽo và được ăn sung mặc sướng suốt cuộc đời mình. Cô có muốn tôi sắp xếp một cuộc gặp không?”

Tate nhìn Campbell vẻ kỳ quặc. “Cô ấy cần lấy lại những cái chìa khóa trước ngày 20 tháng Chín... và đó là trong quá khứ. Vậy thì một cuộc hẹn ở hiện tại có tác dụng gì nữa?”

Campbell thở dài. “Đừng ngốc thế, Poulsen. Gặp Saul-Giả ở đây - một cuộc gặp mà cô ấy sẽ nhớ nhưng cậu ta thì không - sẽ cho cô ấy lợi thế.”

“Có thể. Nhưng hệ thống đã đánh dấu cô ấy là một người nhà Rand. Nó nhận ra ADN của cô ấy. Và cậu ta cũng sẽ nhận ra cô ấy.”

“Tôi đang mong như vậy,” Campbell nói. “Đó sẽ là lợi thế lớn nhất của cô ấy nếu cô ấy biết tận dụng nó. Tuy nhiên cô cần bỏ bộ trang phục đó đi, nếu cô muốn đóng vai Đức Mẹ đồng trinh của Cyrist. Dùng máy in của tôi mà tạo ra một trong mấy cái váy trắng hoa kinh tởm cô mặc trong đồng tranh tuyên truyền của họ ấy.”

Campbell nghiêng đầu sang phải và tôi thoáng thấy trong mắt ông ta lóe lên một điều gì đó mà tôi rất không thích, một điều gì đó nhuốm ác ý. “Cô vẫn nhớ cách sử dụng máy in chứ, Prudence?”

“Cũng... hơi lâu rồi.” Tôi chống tay chậm chậm đứng dậy khỏi sofa, chớp lấy cơ hội cuối cùng quét mắt một lượt quanh mình tìm cái kính áp tròng. Nhưng chẳng gặp may. “Chắc tôi sẽ nhớ ra thôi.”

“Vậy tôi sẽ chỉ cho cô nó ở đâu.” Ông ta đi theo tôi ra cửa và nói bằng giọng nhỏ hơn, “Có lẽ cô nên thay một cái kính áp tròng khác trước khi cậu Poulsen đây nhìn cô kỹ hơn. Và trong lúc cô tạo ra một bộ trang phục mới, sẵn bịa ra thêm một câu chuyện khác về việc cô là ai và tại sao cô ở đây đi nhé. Bởi vì cô không phải là Prudence Rand.”

* * *

KHÁCH SẠN RESIDENCE BURTONSVILLE, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 5:15 chiều

Charlayne giật mình khi tôi quay lại phòng khách sạn. Và chính điều đó lại làm *tôi* giật mình bởi cô đã vội giương khẩu súng trường mà cô đang lau chùi lên vai. Trông nó nguy hiểm hơn nghìn lần so với khẩu súng lục tôi sử dụng, chưa kể nó trên tay cô trông không hợp tí nào. Tôi đã phải mất ba tuần để thuyết phục Charlayne tập karate ở dòng thời gian gốc của mình. Cô đã phát hoảng khi chúng tôi đang đạp xe và cô vô tình cán qua một con thằn lằn một ngày nọ. Còn bây giờ cô lại đang cư xử như thể mình mới tốt nghiệp trại huấn luyện quân sự.

Có thể đúng là như vậy thật. Cô từng bảo bọn họ đã chuẩn bị cho chuyện này một thời gian dài rồi. Tôi chỉ không biết công cuộc chuẩn bị ấy có bao gồm cả đào tạo vũ khí hạng nặng không.

Nếu cô ấy đang lau chùi thì tức là nó không có đạn, tôi tự nhắc bản thân như thế, cố gắng ép nhịp tim trở về bình thường.

Cô hạ khẩu súng xuống, thở phào. “Cậu có thể báo trước cho chúng tớ không?”

“Không có hệ thống báo trước trên chìa khóa đâu. Cậu sẽ phải làm quen với nó đi.”

“Hoặc em có thể thống nhất một thời điểm cụ thể không?” Trey gợi ý, sau khi ngẩng lên khỏi điện thoại của anh. “Như thế, bọn anh có thể biết khi nào em tới.”

Nhưng giờ, khi tôi nhìn kỹ hơn, thì cái anh đang cầm là điện thoại *của tôi*. Lại vậy.

“Được thôi,” tôi nói với Charlayne. “Lần hạ cánh kế tiếp sẽ vào đúng năm giờ rưỡi. Thế được chưa?”

“Hắn rồi.” Charlayne nở nụ cười xin lỗi với tôi. “Và xin lỗi vì chuyện khẩu súng. Chỉ là tớ căng thẳng quá. Về tất cả chuyện này.”

Cô hoàn toàn có lý do để nhảy dựng lên. Tôi nhìn từ Charlayne tới Trey và cảm giác tội lỗi dâng trào. Cả hai người họ ở đây là vì tôi. Phải, họ vẫn sẽ bị vụ Thanh trừng đe dọa tính mạng nếu như tôi chưa bao giờ gặp họ, chưa bao giờ cắt ngang đường của họ trong bất kỳ dòng thời gian nào. Nhưng họ sẽ không ở vị trí tuyến đầu. Họ sẽ sống một cuộc đời bình thường, không biết gì về những chuyện điên rồ này. Tôi không thể không cảm thấy như thế sẽ tốt hơn.

“Vậy, có gì không ổn à?” Trey hỏi.

“Đại loại thế. Charlayne, cậu có thể đi gọi ông Tilson và những người khác tới đây trước khi tờ bắt đầu không?”

Charlayne gật đầu cái rụp với tôi rồi nhổm dậy đi gọi họ.

Mắt Trey dán vào bộ trang phục của tôi và nụ cười thích thú lan ra trên mặt anh. “Đó là cái phụ nữ năm 2308 mặc hả? Anh không phen nản đâu, nhưng mà...”

“Có thể đây là trang phục của họ lúc di Pru đến đó, nhưng thời trang cho phái nữ đã rẽ sang một hướng khá là bảo thủ.” Tôi liếc sang những khẩu súng đặt trên giường. “Charlayne và thứ súng ống hạng nặng kia là thế nào vậy?”

“Ben nói rằng cô ấy thực sự bắn rất giỏi, đặc biệt ở cự ly xa. Và tuy anh ghét phải nói điều này, nhưng những khẩu súng này có thể sẽ được dùng đến sớm thôi. Chúng ta... đã có đầu mối về mẹ em và bà Katherine.”

Mắt tôi mở to. “Chúa ơi. Ở đâu? Như nào?”

“Ừm, thực ra chỉ là mẹ em thôi, nhưng bọn anh đang hy vọng Simon giữ họ ở cùng một nơi. Còn nhớ khi anh cài cái ứng dụng định vị cho em và mẹ em khi chúng ta ở Luân Đôn không?”

“Anh nhắc em mới nhớ. Trước đây em quên mất.”

“Anh cũng thế. Nhưng khi điện thoại của em rung - là bố em gọi. Anh đã trả lời. Hy vọng không vấn đề gì chứ?” Tôi gật đầu, rồi anh nói tiếp, “Anh không nói cho chú ấy biết chỗ chúng ta đang ở vì... lý do an ninh... nhưng anh nói với chú ấy là em vẫn ổn và em sẽ gọi lại cho chú ấy sớm thôi. Chú ấy có vẻ lo lắng. Dù sao thì điện thoại của em cùng loại với của mẹ

em, và cầm nó anh chợt nhớ tới chuyện cài đặt ứng dụng định vị. Cái chấm trên bản đồ này vẫn đang di chuyển khá nhanh kể từ lần đầu tiên anh kiểm tra, và thỉnh thoảng anh lại mất tín hiệu. Anh nghĩ mẹ em đang ở trên máy bay.”

Trey đưa tôi điện thoại và tôi có thể thấy cái chấm nhấp nháy mà anh nói tới, hiện giờ đang trên đại dương hướng về DC.

“Có thể cô ấy giữ điện thoại trong túi và bọn chúng không kiểm tra,” anh nói. “Chúng ta chỉ cần đợi họ dừng di chuyển.”

“Rồi sau đó?”

“Giả sử em lấy được những cái chìa khóa, vậy thì kế tiếp chúng ta sẽ tấn công Simon. Em có biết mình đã mất một bên kính áp tròng không?”

Cửa mở và Charlayne cùng Ben bước vào. Tilson đi sau bọn họ, tiếp đến là Max.

Đi cùng Max là Eve.

Tôi nhìn cô ta chằm chằm, há hốc miệng, không chắc đây là một cái bẫy hay chỉ là sự ngu ngốc của Max.

Anh ta hiểu được vẻ mặt của tôi và nói, “Sao? Tôi đâu thể để cô ta trong thùng xe mãi.”

Được rồi, không phải bẫy. Chỉ là ngu ngốc. Vô cùng, cực kỳ ngu ngốc.

“Vói lại cô ta có thông tin. Bọn tôi đã có một cuộc trao đổi nhỏ rất bổ ích. Hóa ra bố cô ta không phải vẫn luôn là Cyrist Mói. Thực tế trước đó ông ta từng là...”

“Giáo sĩ khu vực? Tôi biết chuyện đó rồi. Anh có thể không nhớ được dòng thời gian trước, nhưng tôi thì có. Cô Eve đây đã ra lệnh cho mấy con chó săn ở ngôi đền tấn công tôi, và tôi có sẹo làm bằng chứng đây.”

Tôi chờ đợi vẻ hả hê của Eve, nhưng cô ta gần như không nghe thấy. Cô ta giữ chặt cánh tay Max, và nụ cười tự mãn của cô ta cũng biến mất. Thực tế, trông cô ta có vẻ lo lắng. Cực kỳ lo lắng.

Ông Tilson lên tiếng, “Tôi vẫn cho là cậu nên đưa cô ta về chỗ cậu, Max ạ. Cô ta có thể đang đeo một thiết bị theo dõi. Và làm thế nào nếu cô ta trốn được?”

“Tôi đã kiểm tra kỹ rồi,” Max nói về bệnh vực. “Không có gì trên người cô ta có thể dẫn bất kỳ ai tới chỗ này. Và cô ta sẽ không chạy đi đâu hết. Phải không, Evie?”

Ban đầu Eve không trả lời. Rồi Max bắt đầu cạy mấy ngón tay Eve trên cánh tay mình cho tới khi anh ta nắm lấy cổ tay của cô ta trong một tay, còn tay kia ấn lên ngực cô ta. Max nhắc lại. “*Em sẽ không vậy chứ, Evie?*”

“Vâng. Em sẽ không làm thế đâu. Xin đừng.” Cô ta cố gắng đứng sát Max hơn, về mặt chuyển dần từ lo lắng sang sợ hãi tột độ. “Em sẽ không đi đâu cả! Em hứa mà Max! Đừng bỏ...”

Giọng cô ta gần như chỉ còn là tiếng rên rĩ ở khúc cuối. Cô Eve này không có chút gì giống người mà tôi từng biết. Eve mà tôi gặp ở ngôi đền Cyrist, ở bữa tiệc nướng ngoài trời nhỏ nhỏ của cô ta, thậm chí cả ở Briar Hill, cho tôi ấn tượng của một kẻ quỷ quyệt, đốn mạt và cực kỳ xấu xa. Nhưng một kẻ thích chiếm hữu và đeo bám ư? Chắc chắn là không.

Và rồi tôi hiểu ra.

“Anh giữ chìa khóa của cô ta, phải không?”

“Thực ra thì ông Tilson giữ.”

“Cô ta vẫn sẽ tồn tại khi không có nó chứ?” Trey hỏi, liếc từ ông Tilson sang Max với vẻ hơi lo lắng.

“Không biết. Không quan tâm.” Ánh mắt Max nhìn Eve về giận dữ và khinh thường, nhưng cũng có nhiều phần đau lòng trong đó. Tôi nghĩ đoạn nói không quan tâm chỉ là lừa gạt. Điều làm tôi ngạc nhiên là Eve cũng nhìn cậu ta bằng ánh mắt gần y vậy, khiến tôi tự hỏi vai diễn mà cô ta đang đóng có trở nên hơi quá thật vào lúc nào đó chẳng, hay ít nhất là với chuyện có liên quan tới Max.

“Người của lão Saul muốn thay đổi nhiều thứ cùng lúc,” Max nói, “có lẽ bởi những cú dịch chuyển này cũng khiến ruột gan chúng nhện nhạo giống chúng ta. Tôi không nghĩ rằng bọn chúng sẽ cố tình xóa sổ Evie, nhưng luôn có nguy cơ đó. Rõ ràng Eve cũng nghĩ vậy, phải không em yêu? Tôi vẫn chưa có câu trả lời rõ ràng cho chuyện đã xảy ra với mẹ cô ta.”

“Max này, tôi không chắc hiện giờ trong chúng ta có ai đáng với CHRONOS mà vẫn tồn tại bên ngoài trường bảo vệ của một chiếc chìa khóa đầu, vậy nên có lẽ anh...” tôi không nói hết câu. Thật khó mà thấy cảm thông cho được nếu Max có giật lấy chìa khóa của cô ta đi nữa, khi mà rõ ràng cô ta không hề quan tâm sẽ có bao nhiêu người phải chết dưới tay Cyrist. Tuy nhiên, cảm giác vẫn có chút sai sai khi ủng hộ chuyện cô ta biến mất. Cyrist đã thuyết phục được Kiernan rằng Đường lối của chúng mới là Đường lối duy nhất trong một thời gian dài. Mà Kiernan có lợi thế là có quen biết với những người bên ngoài hội Cyrist, những người đã hoài nghi các đức tin đó và khiến chính anh hoài nghi theo.

Liệu có bất kỳ ai giống vậy trong cuộc đời Eve không? Hay cô ta đã sống hoàn toàn trong cái bong bóng Cyrist ấy?

Tôi thoáng thấy vẻ mặt của Charlayne khi nhìn ra chỗ khác. Cô đang ngồi trên giường, vũ khí đặt một bên, Ben ngồi bên còn lại. Đôi mắt cô có vẻ bối rối, và tôi cho rằng cô cũng đang nghĩ tới điều tương tự như tôi.

Max vừa hỏi tôi câu gì đó mà tôi đã bỏ lỡ đoạn đầu. “Xin lỗi. Anh có thể nhắc lại được chứ?”

“Những cái chìa khóa? Tôi thấy là cô không lấy được chúng, bởi rõ ràng không có cái túi nào trên thứ mà cô đang mặc cả.”

“Không. Tôi có chút trục trặc nho nhỏ về trang phục.” Tôi chìa ngón tay chỉ vào mắt mình. “Chúng ta có cặp kính dự phòng nào không Charlayne?”

Cô gật đầu, và trong lúc cô lục tìm trong túi xách tay của mình, tôi cũng cập nhật cho Đạo quân thứ năm những thay đổi mà tôi đã chứng kiến trong tương lai và sự thật rằng phần lớn những nghiên cứu của chúng tôi về cơ bản là vô nghĩa.

“Tôi biết Julia... và tôi đoán cả Delia với Abel cũng... đã tốn rất nhiều thời gian cho tài liệu đó, nhưng tôi nghĩ nó thậm chí còn không hề chính xác trước lần dịch chuyển vừa qua này. Kiernan đã chỉ ra vài thay đổi xuất hiện sớm nhất từ đầu năm 2150, và...”

Max nhìn tôi như thể anh ta nghĩ tôi ngu không thể tả nổi. “Và làm sao cô biết hẳn ta không lừa phỉnh cô hả Kate?”

“Bởi tôi vừa mới ở đó! Anh bị cái gì vậy? Những thay đổi tôi thấy còn nhiều hơn cả những gì Kiernan kể cho tôi, và thực sự có vài chi tiết trùng khớp với những mô tả của anh ấy. Vấn đề lớn nhất bây giờ là...”

Tôi ngừng lại lưng chừng và nhìn Eve. “Anh biết đấy, tôi sẽ không nói thêm bất kỳ điều gì nếu cô ta còn ở đây. Chuyện này thật điên rồ. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô ta *thực sự* trốn thoát và không bị bốc hơi? Chẳng phải ngu sao nếu cứ bày mọi thứ mình biết được lên đĩa. Kẻ ác làm vậy trên phim có bao giờ có kết cục tốt đẹp đâu, và kể cả khi ở đây chúng ta đều là phe thiện đi nữa, tôi vẫn có thể hình dung ra rất nhiều kết cục tồi tệ đổ xuống đầu chúng ta.”

Max nhún vai rồi vòng cánh tay đang để trên vai Eve quanh cổ cô ta, khiến cô ta phải đứng kiễng chân lên khi anh ta siết chặt.

Tôi biết chiêu đó. Tôi đã từng sử dụng nó - hai lần - với điều tra viên Beebe lúc quay lại Georgia. Nhưng vẫn cảm thấy không thoải mái khi chúng kiến cảnh đó. Eve đập tay cuống quýt, bấm móng tay vào cánh tay của Max, rồi từ từ mềm nhũn.

Max giữ nguyên cô ta như vậy khoảng mười giây trước khi thả cô ta xuống sàn. “Nói nhanh lên.”

“Được thôi. CHRONOS không chỉ bị giải tán trong dòng thời gian này. Nó chưa bao giờ tồn tại cả. Nhưng tôi nghĩ là chúng ta vẫn có thể lấy được những chiếc chìa khóa nếu tôi quay lại cái ngày trước khi di Pru lấy được chúng. Chúng chắc vẫn đang ở đâu đó.”

Tôi hít một hơi thật sâu, chuẩn bị tinh thần tung ra loạt lý do mà Kiernan đã giải thích cặn kẽ cho câu hỏi tại sao những chiếc chìa khóa vẫn tồn tại ngay cả khi không có CHRONOS trong dòng thời gian này. Nhưng ông Tilson đã gạt đầu.

“Đồng ý. Chúng đúng là phải còn tồn tại.”

Tôi muốn ôm chầm lấy ông ấy, vì tôi không thích phải

giải thích chuyện kia chút nào. Ôm tập thể luôn, vì giờ cả Ben cũng đang gật đầu.

“Vấn đề là tìm ra chúng ở đâu thôi. Chúng có trường CHRONOS riêng của mình, vì vậy có lẽ chúng phải... ở nơi mà chúng sẽ ở... nếu có một CHRONOS trong dòng thời gian đó. Trừ phi có ai đó đã di chuyển chúng.”

Cả Max, Trey và Charlayne đều trông hơi bối rối, nhưng Eve đang bắt đầu tỉnh dần, nên bọn họ sẽ phải tự ghép nối mọi thứ với nhau thôi.

Charlayne đưa tôi cặp kính áp tròng dự phòng và tôi bước tới chỗ cái gương trong phòng tắm. May thay quá trình gắn thứ ngớ ngẩn này lên mắt tôi mỗi lần lại dễ dàng thêm một chút.

Trey xuất hiện và đặt tay lên vai tôi, kéo cánh cửa đóng lại sau lưng. Khi tôi chạm phải ánh mắt anh trong gương, tôi thấy anh nhìn mình buồn rầu. “Anh thích màu xanh lục hơn.”

“Em cũng vậy.” Tôi vẫn thích có đôi mắt của bố nhìn lại mình trong gương hơn là đôi mắt gần giống nhưng không phải y hệt của dì Pru. Tôi siết chặt tay Trey rồi xoay người đối diện với anh. “Anh có thể gọi cho bố em và báo cho bố biết rằng em vẫn ổn không? Cập nhật thông tin mới nhất về mẹ em cho bố luôn, được chứ? Em mừng vì bố đã quay trở về từ Delaware, nhưng bố đang cực kỳ căng thẳng với tất cả chuyện này, và khi em nói chuyện với bố, sự lo lắng của bố phần nào... em không biết nữa... cũng rỉ qua đầu em vậy.”

“Coi như xong,” anh nói, nâng mặt tôi lên hôn. “Mọi thứ khác ở đó... trong tương lai ổn chứ?”

Tôi nhún vai. “*Khá* ổn. Cái gã Morgen Campbell này đã nhận ra em không phải Prudence. Ông ta không nói chuyện này với sử gia Viking kia, cái người có quan hệ với dì Pru ấy, vì vậy em nghĩ là em vẫn an toàn. Em định gặp một người có tên là Saul Rand... nhưng đó không phải là lão ta, chỉ là người lẽ ra sẽ là lão nếu dòng thời gian không thay đổi. Kiernan cho rằng gã Saul-Giả này là lựa chọn tốt nhất của chúng ta để tìm ra những chiếc chìa khóa.”

“Nếu anh cứ gạt đầu và giả vờ hiểu mọi thứ em vừa nói thì có sao không nhỉ? Nhưng, nói thật, này giờ nghe rất giống một trong những đoạn tóm tắt đầu phim khi anh bị lỡ vài tập ấy.”

“Tin em đi, em biết mà.”

“Trông em có vẻ mệt mỏi. Bao lâu rồi em chưa ngủ thế?”

“Không lâu lắm. Chỉ là các cú nhảy... em nghĩ là chúng vất sức em nhanh hơn trước một chút khi khoảng cách thực sự xa. Trước giờ em chưa từng để tâm nhiều tới chuyện này, nhưng những cú nhảy này có hơi xa hơn thông thường chút.”

“Hãy cẩn thận, được chứ? Và sớm quay lại.” Trey thực sự đang rất cố gắng tỏ ra bình thản, có lẽ bởi tôi vừa nói với anh rằng việc bố lo lắng khiến mọi chuyện trở nên khó khăn hơn cho tôi. Nhưng tôi có thể thấy trong mắt anh là anh *đang* lo lắng.

Khi chúng tôi quay lại phòng chính, tôi nhìn sang chỗ Charlayne. “Tớ sẽ trở lại trong vòng tám phút nữa - vào lúc năm rưỡi - vì thế hạ vũ khí xuống, được chứ?”

“Rõ, thưa bà!” Cô nàng giơ tay ngỏ ngáo chào tôi và cười nhả răng, làm tôi nhớ lại lần hai đưa ở trong phòng tôi tại căn nhà liên kế, Charlayne cúi mình né cái gối tôi quăng vào cô khi cô chọc tôi về một anh chàng trong lớp học thể dục. Vì lý do nào đó, ký ức ấy khiến tôi suýt bật khóc. Trey nói đúng. Tôi mệt rồi. Tôi cần phải xong chuyện này sớm để có thể nghỉ ngơi.

Tôi siết tay Trey một cái và bắt đầu bật điểm ổn định trong khu vực giải trí của Hội Khách quan chủ nghĩa lúc hai giờ sáng lên để có thể cập nhật thông tin cho Kiernan về tiến trình của tôi. Trước khi tôi kịp đặt điểm đến và chớp mắt, Max hét lên, “Này! Cô nói là cô sẽ đưa tôi tọa độ cơ mà.”

“Hiện giờ anh đang dính như keo với Eve Conwell đấy. Không đời nào tôi chuyển mấy cái tọa độ này sang chìa khóa của anh đâu.”

Anh ta bắt đầu nổi giận, vì thế tôi nhìn quanh phòng. “Ở đây có ai không đồng ý với tôi về chuyện này không?”

Mọi người đều nhìn về phía Max với vẻ không thoải mái lắm, rồi ông Tilson lên tiếng, “Không. Tôi nghĩ tất cả chúng ta

đều đồng ý là việc đó không đúng, Max ạ. Và..." Giọng ông ấy dịu lại đôi chút, giống như chuẩn bị nói một điều mà ông ấy không muốn nói. "Từ những gì Julia nói với tôi, tôi không nghĩ cậu có thể thực hiện cú nhảy tới ba thế kỷ. Bà ấy tin rằng khi thực hiện cú nhảy tới năm 2072 vào năm ngoài cậu đã ở đó lâu hơn là cậu thừa nhận. Rằng cậu đã không thể trở lại được ngay lập tức."

Đôi mắt Max lóe sáng, và tôi khá chắc tình hình sắp trở nên tồi tệ, nhưng Charlayne hắng giọng.

"Mọi người đã quên lý do chính vì sao Max không thể thực hiện cú nhảy kiểu này. Julia mất rồi, anh ấy cần phải ở đây. Giống như Ben đã nói trước đó, anh phải đảm bảo Đạo quân thứ năm sẵn sàng tham chiến khi thời điểm đến. Không ai khác có thể làm được điều đó. Chúng ta không thể liều với nguy cơ... bất kỳ nguy cơ nào, cho dù là nhỏ nhất... để anh bị mắc kẹt ở đó."

Ấn tượng thật. Đó là một chiến thuật ngoại giao khá xuất sắc. Charlayne đã giúp Max cứu lấy thể diện của anh ta và vẫn có vẻ đang nắm quyền kiểm soát.

Nhưng Max không chấp nhận.

"Bằng dính." Anh ta chìa tay về phía Charlayne. "Tôi biết cô có vài cuộn trong túi ở đâu đó, vậy lôi nó ra đi. Tôi sẽ trói Eve ở trong phòng khác... cùng với chiếc chìa khóa. Ai đó ở đây có thể trông chừng nếu mấy người cho là tôi sẽ không thể trói cô ta vào một cái ghế chết tiệt. Nhưng tôi phải..."

Vừa nói anh ta vừa nhìn khắp một lượt mọi người, ánh nhìn anh ta quay trở lại chỗ tôi đúng lúc tôi chớp mắt.

Xin lỗi nhé, Max.

∞ CHƯƠNG 19 ∞

HỘI KHÁCH QUAN CHỦ NGHĨA, WASHINGTON, EC

Ngày 15 tháng Mười năm 2308, 11:12 trưa

Nếu một tiếng trước có người bảo tôi rằng tôi sẽ thấy rất vui khi ở chung một phòng với Morgen Campbell, thì tôi sẽ bảo người đó là một kẻ nói dối đều cẳng bản thủ. Tuy nhiên, Campbell có lẽ là lý do duy nhất khiến tôi vẫn được an toàn, hay ít nhất là vẫn được ở lại năm 2308. Tôi không biết ông ta nói với Tate hay Tate tự tìm thấy cái kính áp tròng. Tôi chỉ biết là nó đang ở trên đầu ngón tay của Tate, gí thẳng vào mặt tôi, khi tôi quay trở lại phòng khách trong chiếc toga mới. Thor đương nhiên mất đi vẻ bình tĩnh khi nhận ra mình đã bị lừa, và cũng giống như người đồng nghiệp Hulk, bạn sẽ không thích lúc anh ta nổi giận đâu.

Mặt khác, tôi bắt đầu quen với kiểu “mua sắm quần áo” của thế kỷ hai tư. Tủ đồ của Campbell gần như trống không, nhưng ngay khi tôi vừa bước vào, ánh đèn của tủ đồ nháy sáng vài lần rồi tôi nghe thấy một tiếng o o ngắn, giống như tôi đang được quét. Sau đó một giọng nói vang lên - ờ trời đó *không phải* là giọng của Alisa, mà là một người đàn ông có giọng Anh nhẹ - hỏi rằng tôi muốn mặc gì ngày hôm nay. Tôi yêu cầu một chiếc toga Hy Lạp, và một bảng chọn ba chiều hiện lên bên trong cái hốc với rất nhiều mẫu khác nhau. Sau khi chọn được một cái, tôi nghe thấy một tiếng o o khác và vài giây sau đó, một chiếc toga

roi xuống giá. Chất vải có hơi lạ, nó cũng hơi hở hang hơn tôi muốn, nhưng vừa như in.

Vì thế, với cái kính áp tròng hiện giờ đã vào đúng vị trí, cùng với bộ đồ bó sát đã được thay bằng chiếc toga mới bóng lộn này, tôi ngồi đợi Saul-Giả xuất hiện. Tin nhắn Campbell gửi đi rất mơ hồ, chỉ đơn giản nói ông ta cần nói chuyện với hần, bí mật và trực tiếp, càng sớm càng tốt. Ông ta không nhắc gì đến tôi. Nhưng tôi biết thừa Alisa sẽ chẳng đợi tới khi người nhà Rand bước vào Transpod mới lan truyền mẩu tin đồn nóng sốt của cô ta. Trong cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Kiernan trước khi tôi thực hiện cú nhảy quay lại đây, anh nói rằng có một tin nhắn đã nhanh chóng xuất hiện trên bàn Rand sau khi anh tìm được phòng ăn. Anh đứng không đủ gần để thấy được tin nhắn đó là gì hay thậm chí nhìn rõ bọn họ, nhưng dường như cả hai người đều có chút kinh ngạc và rời đi ngay sau đó.

Tate, vẫn còn bức bối, đang đứng trên sàn cạnh con chó. Tôi cảm thấy ớn với sự lạnh nhạt đó. Nó vẫn hơn một con sôi máu tàn sát, và tôi không trách móc anh ta vì nổi giận. Tôi đã nói dối anh ta. Lừa gạt anh ta. Tệ hơn là Campbell không chỉ nhận ra trước anh ta, mà còn hả hê về chuyện ấy.

Tuy nhiên, tôi nghĩ có lý do làm tâm trạng anh ta tồi tệ hơn. Từ tối qua đến sáng sớm hôm nay, đã mấy lần tôi chắc chắn vỏ bọc của mình đã bị lộ. Mỗi lần như thế tôi đều thấy sự nghi ngờ trong mắt anh ta, và cũng mỗi lần như thế, anh ta lại kiên quyết gạt nó đi. Tôi nghĩ phần nào đó trong anh ta đã biết. Anh ta chỉ thực sự, thực sự muốn tin rằng dì Pru đã trở lại. Rằng anh ta không đơn độc.

"Uống chút gì đi, Poulsen, và đừng hờn dỗi nữa," Campbell nói. "Cái hay duy nhất của cái lồng này chính là một quầy bar đủ đồ."

Không giống Tate, Campbell rất phấn khởi khi tôi không phải là dì Prudence. Và tôi không biết có phải do thứ màu xanh mà ông ta đang uống hay sự thật là ông ta đã chứng tỏ được bản thân ồ-thông-minh-quá-đi khi lật tẩy tôi, mà tâm

trạng của ông ta đã quay ngoắt một trăm tám mươi độ. Khả năng chúng tôi có thể lật ngược chuyện này và lão Saul rốt cuộc có thể sẽ không chiến thắng, khiến ông ta gần như nhảy múa ăn mừng.

Khoảng không giữa hai cái ghế dài nhấp nháy rung động, và một người đàn ông xuất hiện. Anh ta nhìn Campbell trước, sau đó tới tôi. Đường nét trên gương mặt anh ta đều như được đẽo gọt ra từ đá một cách đẹp đẽ - mà không, phải nói là *khác thường*. Campbell đã đứng. Ngoại trừ mái tóc và đôi mắt giống ra, người đàn ông này trông khác hẳn lão Saul mà tôi thấy ở Triển lãm hay làng Sáu Cầu.

Tuy nhiên anh ta lại rất giống một Saul khác mà tôi từng gặp - người đàn ông trên ô cửa sổ bằng kính màu ở ngôi đền đường Mười Sáu. Thậm chí anh ta cũng đang mặc cái áo choàng tương tự. Trên cổ anh ta cũng đang đeo một cái mẽ day CHRONOS, nhưng đó chỉ là một bản sao, một mảnh đĩa bằng đồng xỉn trái ngược với màu vải trắng tinh của bộ trang phục anh ta mặc. Cái biệt danh Saul-Giả thật hoàn hảo. Trông anh ta như được chế tạo ra, gần như một con ma nơ canh ngoài cửa hàng.

Tôi liếc xuống chân anh ta và thấy một ánh sáng nhấp nháy ở chỗ đáng ra phải đang chạm đất.

Campbell khịt mũi. “Quá lười để tới gặp mặt trực tiếp sao Rand? Chúng ta đang ở cùng một tầng mà!”

“Không an toàn,” anh ta nói rồi quay sang đối diện với tôi. “Tỷ Prudence, thật vinh dự khi được gặp tỷ. Nếu chỉ một mình tôi thôi thì tôi sẽ tới gặp trực tiếp. Nhưng ông nội tôi đã già và rất dễ nhiễm bệnh, Alisa nói tỷ mang trên người vài dấu vết mơ hồ của vi rút Đại Dịch.”

Cả Tate và Campbell đều trông có vẻ hoảng sợ. Tôi cũng giật mình theo tới khi nhớ ra hình xăm hoa sen ở trên mu bàn tay. Có lẽ hệ thống đã thu được gì đó từ lần tiêm ngừa vừa qua của tôi.

“Tại sao tỷ lại ở đây, Tỷ Prudence?”

Tôi quan sát khuôn mặt anh ta trong giây lát, cố gắng tìm

chút dấu vết nào đó, nhưng thật khó để đọc được biểu cảm của anh ta với một khuôn mặt trông bất thường đến vậy. Chỉ có đôi mắt là thứ trông thật nhất. Trông chúng có vẻ tò mò và có lẽ hơi sợ hãi, dù tôi đoán đó có thể là do mối lo lắng của anh ta với bệnh dịch. Ngoài ra còn dấu hiệu của sự kính sợ, như thể đây là cuộc gặp mà anh ta chưa bao giờ ngờ tới.

Cứ thử vận may thôi, Kate. Mà sẽ không biết được chuyện gì cho tới khi máy thử.

Tôi hít một hơi thật sâu, một tay cầm chiếc chìa khóa khi tôi nói. Nếu những lời tôi nói tiếp theo đây là sai, tôi sẽ cần phải tẩu thoát nhanh chóng, tôi và Kiernan chỉ cần thực hiện cú nhảy quay lại điểm nào đó trước ngày 20 tháng Chín, và bắt đầu hành trình mò kim đáy bể.

Nhưng nếu đúng...

"Ta ở đây để bày tỏ sự biết ơn của mình, cũng như của Huynh Cyrus, về vai trò của gia đình cậu trong việc bảo vệ những chiếc chìa khóa suốt nhiều thế kỷ qua. Bọn ta muốn chuẩn bị một tấm bảng kỷ niệm đánh dấu địa điểm đặt những chiếc chìa khóa, để các thế hệ tương lai có thể trân trọng sự hy sinh và cống hiến của gia đình Rand."

Anh ta đáp lại bằng một nụ cười ngoác rộng tới mang tai đầy ngây thơ, gần như một đứa trẻ mà tôi không thể hình dung được trên khuôn mặt của Saul Rand thật. "Xin cảm ơn! Ông của tôi sẽ rất..." Nụ cười hơi nhạt đi một chút. "Ý cô là ở đây, trong câu lạc bộ này, phải không? Có thể là ở hội trường chính, gần những bức chân dung chẳng?"

"Ừm, không. Huynh Cyrus mong muốn đài tưởng niệm đó ở đúng địa điểm thật."

Saul-Giả gật đầu, có chút do dự, nhưng rồi lại nhoen cười. "Nếu đó là mong muốn của Huynh Cyrus, vậy thì ông tôi sẽ rất sẵn lòng dời đi. Cả hai chúng tôi đều sẵn lòng. Như thế, cô sẽ có cả một khu đài tưởng niệm."

Trúng rồi.

Tôi liếc sang Campbell, ông ta đang cười nhả nhỏ như một con khỉ đồ chơi. Tate thì vẫn không thèm nhìn tôi một cái.

“Ồ, không! Ta chắc rằng Huynh Cyrus sẽ không muốn gây bất tiện cho gia đình cậu theo cách đó. Cậu đã đóng góp quá nhiều rồi. Hội trường chính cũng là một ý kiến không tồi.”

Saul-Giả mạo quả quyết đó thực sự không phải là vấn đề, và chúng tôi đùn đẩy qua lại thêm vài lượt nữa. Tôi nóng lòng chỉ muốn chớp mắt ra khỏi đây mặt kệ anh ta đứng đó. Tôi không có gì muốn nói thêm với Campbell, nhưng tôi cảm thấy mình mắc nợ Tate... nếu không phải là một lời xin lỗi, thì cũng là một điều gì đó.

“Không,” tôi nói bằng giọng quả quyết. “Dù sao ta cũng thấy hội trường chính là lựa chọn tốt hơn cả, vì nó nằm ở tầng thấp hơn. Ta sẽ bàn bạc lại với Huynh Cyrus và sớm liên lạc lại với cậu để đưa cậu phương án cuối cùng. Hãy tiến bước... theo Đường lối.”

Cậu ta trao tôi một nụ cười bối rối kèm một cái cúi chào khê rồi biến mất.

“Vô cùng ấn tượng! Đúng là một chiến lược thông minh.” Có vẻ Campbell mong tôi sẽ lấy làm vinh hạnh với lời khen của ông ta, nhưng tôi lờ ông ta đi. Ông ta lâu lâu vẻ bị xúc phạm rồi thả người xuống sofa với cái ly cạn cầm trong tay.

Cyrus mở một mắt và tặng tôi một tiếng gầm gừ đầy hăm dọa khi tôi tiến tới gần. Tôi cũng lờ cả nó luôn và cúi xuống ngang tầm mắt của Tate.

“Tate, dì Pru đã rất muốn quay trở lại.”

Anh ta im lặng trong giây lát, rồi cất tiếng hỏi. “VẬY cô ấy vẫn sống chứ? Trong dòng thời gian của cô?”

“Đúng thế. Nhưng... rất nhiều lần dì ấy đã can thiệp vào dòng thời gian của chính mình, vì thế tôi sợ dì ấy không còn là người mà anh từng biết nữa. Hậu quả khá tồi tệ.”

Tôi quyết định không nói thêm rằng dì lớn hơn anh ta gần hai mươi tuổi khi tôi gặp dì ở Luân Đôn, bởi vì với chìa khóa CHRONOS thì tuổi tác chỉ có tính tương đối. Cô gái tôi gặp ở New York thì lại trẻ hơn anh ta hiện giờ. Ước gì tôi có thể tưởng tượng ra viễn cảnh nào đó mà cô gái ấy có thể nhảy quay lại đây và hai người họ có thể sống hạnh phúc bên nhau,

ngay cả khi không có CHRONOS trong bất cứ hiện thực cuối cùng nào chúng tôi nhận được. Nhưng tôi cũng không dám tưởng tượng những ảnh hưởng nối đuôi nhau sinh ra từ hành động đó.

“Cô có biết cô ấy đã tìm được đứa bé hay không?”

“Tôi thậm chí còn không biết dì ấy đang tìm kiếm một đứa bé, Tate ạ. Đứa bé này... là con anh phải không?”

“Phải. Cô ấy...” Anh ta bỏ dở suy nghĩ của mình, chỉ lắc đầu chậm chậm. “Có phải cô ấy đang ở cùng chị gái? Deborah phải không?”

Tôi tiếp tục với một sự thật nửa vời khác. “Lần cuối tôi gặp dì ấy thì là vậy.”

Anh ta cười nhưng đôi mắt đượm buồn. “Một phần nào đó trong tôi đã biết cô không phải cô ấy ngay từ đầu. Cô ấy hôn giỏi hơn.”

Tôi bật cười, và anh ta nói tiếp, “Hứa với tôi cô sẽ gửi cho dì của cô một lời nhắn. Nói với cô ấy rằng tôi xin lỗi. Tôi không trách cô ấy - chuyện lộn xộn này hay đứa bé. Và... nói với cô ấy tôi ước gì mình có thể làm cho cô ấy một cuộn băng khác.”

“Tôi hứa, dù tôi không hiểu câu cuối.”

“Cô không cần phải hiểu,” anh ta nói, nhìn xuống chân mình. “Nếu cô gái tôi biết vẫn còn ở đó, cô ấy sẽ biết nó có nghĩa là gì. Đó mới là điều quan trọng.”

Anh ta gọi với lại, “Gặp sau nhé, Campbell!” khi chúng tôi rời đi, sau đó nói thêm bằng giọng mềm mỏng hơn, “Trừ phi tôi thấy ông dưới địa ngục trước.” Tôi ngờ rằng anh ta chưa sử dụng hết âm lượng, vì Campbell không phản ứng gì cả. Đồng thời cũng tự hỏi có phải ông ta đã lại tiếp tục mê man với thứ thuốc ông ta dùng trước đó không.

Khi chúng tôi tới chỗ cánh cửa nhỏ bên ngoài hành lang nơi lúc trước chúng tôi lần đầu thấy ánh sáng phát ra từ trường CHRONOS, Tate áp bàn tay vào tường. Chúng tôi đứng đợi trong giây lát nhưng không có gì xảy ra. Anh ta thử lại lần nữa, sau đó tới tôi thử, nghĩ rằng biết đâu nó sẽ mở nhờ ADN thần kỳ của nhà Rand.

“Vậy bây giờ thì sao?” tôi nói nhưng anh ta đã bước lùi lại. Anh ta đá một cước thật mạnh vào chỗ tường nơi chúng tôi vừa áp tay vào. Nó phát ra tiếng u u của máy móc và vài tiếng lách cách ngắc, nhưng nó không chịu mở ra cho tới khi Tate thò ngón tay vào bên dưới và kéo lên.

Ở đó, chính giữa một thiết bị nhỏ và đơn giản hơn nhiều so với thiết bị của chú Connor trong thư viện bà Katherine, có một chiếc chìa khóa CHRONOS. Tôi với tay vào, nhưng Tate ngăn tôi lại.

“Nó có thể kích hoạt chuông báo động đấy, vì thế cô cần chuẩn bị chạy ngay khi giật nó ra.” Anh ta lôi sợi dây bạc dài từ trong chiếc áo ba lỗ bó sát màu vàng lố bịch mình đang mặc và đưa cho tôi cái mề đay của anh ta. Tôi còn chẳng nghĩ tới chuyện hỏi xin chiếc chìa khóa của anh ta, dù tôi biết chúng tôi không thể để sót lại bất cứ cái nào. Tôi có thể đổ thiếu sót đó cho việc bản thân đang kiệt sức, nhưng cũng là bởi tôi không muốn nghĩ tới điều liên tưởng đằng sau hành động của anh ta. Dù nó không máu me như những phụ nữ tự cửa cổ mình ở Estero, nhưng tôi nghĩ có khả năng chuyện này cũng chết người không kém.

Tate bắt gặp phản ứng của tôi, anh ta lắc đầu một cách chắc chắn. “Không. Khi cô trở lại với thời gian của cô, cô sẽ mang theo chìa khóa của tôi cùng cái này.” Giọng anh ta có vẻ khác lạ, trịnh trọng hơn trước đó. “Chuyện phải thế thôi. Tôi đã thấy rất nhiều, học được rất nhiều, chiến đấu anh dũng ở vài mặt trận, và đã yêu say đắm hai người phụ nữ - thế là nhiều hơn với phần đông mọi người rồi. Hoặc cô sửa chữa được chuyện này và tôi sẽ có một cuộc đời đáng sống, hoặc cô thất bại và cuộc đời tôi coi như xong. Tôi không hay đồng tình với Campbell lắm, nhưng ông ta nói đúng về việc không muốn sống như một bóng ma. Và nếu thứ duy nhất ràng buộc tôi với trái đất này là chiếc mề đay kia, thì tôi sẽ chỉ mãi là một bóng ma thôi.”

* * *

HỘI KHÁCH QUAN CHỦ NGHĨA WASHINGTON, EC

Ngày 20 tháng Chín, 9:40 sáng

Vài người đang nằm thư giãn ngoài bể bơi hoặc đang bị bơm bơi lội lúc tôi chớp mắt xuất hiện, nhưng khu vực này vẫn chưa đông lắm. Tôi bước một cách đầy tự tin qua cái bàn và sảnh chính, cố gắng nhớ xem mình đã rẽ bên nào lúc đi cùng với Tate. Khi bước vào Transpod, tôi đưa tay chống vào bức tường giống bọt biển.

“Xin chào, quý khách! Tôi là Alisa. Đang quét ADN để xác nhận thành viên gia đình. Vui lòng đợi.” Sau một lát, cô ta tiếp tục, “ADN của quý khách trùng khớp sáu mươi một phần trăm với tài khoản Rand02. Nếu đúng, vui lòng nói tên và điểm đến.”

“Prudence K. Rand. Vui lòng xác định vị trí các thành viên của tài khoản Rand02.”

“Saul Rand và Arturo Rand hiện đang ở khu nhà của gia đình Rand.”

“Vui lòng đưa tôi tới đó. Tầng mười.” Tôi thêm phần sau cùng để đề phòng cô ta hỏi xem tôi có được phép không, nhưng khoang đã di chuyển.

“Rất hân hạnh.”

Tôi sẽ thấy tốt hơn nếu có Kiernan đi cùng hỗ trợ mình, nhưng khi bàn bạc về chuyện này trước đó, chúng tôi không nghĩ ra được lý do hợp lý nào cho một lao động ngày có mặt trong khu sinh sống mà không được yêu cầu trong hệ thống.

Khi cửa khoang mở ra, lần này tôi rẽ trái thay vì rẽ phải. Cảm giác chóng mặt khi nhìn xuống dưới từ độ cao này giờ hình như tệ hơn, có lẽ là do tôi mệt. Mệt tới tận xương tủy. Tôi giữ mắt mình tập trung vào dải thảm ở giữa để không còn cảm thấy lảo đảo.

Khi đến cuối hành lang, tôi áp tay vào bức tường như từng thấy Tate làm trước đó. Một tiếng chuông nhỏ vang lên,

tôi chờ đợi, vò chiếc toga của mình đầy lo lắng.

Cánh cửa trượt mở lên và một người đàn ông có tuổi ngó ra. Trông ông ta có vẻ bối rối, và ông ta quay lại nhìn Saul-Giả đang đứng đằng sau vài bước. Anh ta trông cũng có vẻ bối rối. Tôi phải nhắc bản thân rằng dù mình nhớ được cuộc gặp gỡ giữa hai người chúng tôi tại căn hộ của Campbell thì sự thật là nó vẫn chưa xảy ra với anh ta.

Tôi nở một nụ cười mà tôi hy vọng là gần giống nụ cười ban phúc lành di Prudence thường trưng ra trong hầu hết các bức tranh Cyrist. "Arturo Rand? Saul Rand?"

"Vâng! Vâng, Tỷ Prudence." Người đàn ông lớn tuổi cúi gập người thấp tới mức tôi sợ ông ta ngã lộn nhào. Sau một giây, Saul-Giả cũng cúi gập người.

"Ta tới đây vì những chiếc mẽ đay các người đang bảo vệ."

Arturo nhìn tôi bằng ánh mắt khó hiểu sau khi kéo người đứng dậy. Sau đó ông ta vẫy tay xua cháu trai mình đi. "Đi đi! Mang chúng lại đây cho ông."

Saul-Giả gật đầu thật mạnh rồi biến mất vào một căn phòng khác, để lại tôi với ông cụ. Sự im lặng này thật kỳ cục và nặng nề, nhưng tôi không biết phải nói gì.

"Ông đã... làm rất tốt..." Ngài? *Con trai ta? Dì Pru sẽ gọi ông ta thế nào?* "Ông đã làm rất tốt, Arturo Rand. Huynh Cyrus cảm ơn sự phụng sự của ông."

Nụ cười của ông ta run run và đôi mắt đắm lệ, đột nhiên tôi nhận ra đây là cụ cố ngoại của tôi. Ồm, có thể nói là cụ cố ngoại của tôi, bởi vì hiện giờ đã có vài nhánh tách rời ra trên cây phả hệ gia đình Rand rồi. Thế có phải là ông ta là cụ cố ngoại của tôi sáu mươi một phần trăm không?

Saul-Giả giờ đã quay trở lại, cầm theo một cái hộp trắng đơn giản với nắp màu đỏ thẫm. Nó làm tôi nhớ tới hộp nhựa đựng bánh quy của mẹ, trừ việc có một tia ánh sáng màu xanh lam mảnh lọt ra ngoài chỗ niêm phong. Tôi nhận lấy cái hộp và cạy nắp mở ra. Ánh sáng gần như chói lòa. Tôi nheo mắt và nghiêng cái hộp để có thể thấy rõ được bên trong. Có rất nhiều chìa khóa trong đó. Tôi cảm thấy mình nên đếm xem chúng

có bao nhiêu, nhưng việc đó sẽ là vô nghĩa khi chúng tôi còn không biết chắc chắn có bao nhiêu cái tất cả.

Arturo hình như đã nhận thấy thời thúc muốn đếm của tôi. “Tất cả đều ở trong đó.” Ông ta nhìn sang cháu trai mình vẻ lo lắng, và có gì đó trong ánh mắt trao đổi của họ nói cho tôi biết rằng họ đang bắt đầu nghi ngờ.

“Chúng tôi được dặn...” Arturo mở miệng nói cùng lúc tôi mở điểm hẹn mà mình và Kiernan đã cài trước đó lên - 2:30 sáng ngày hôm nay, phía bên kia hồ bơi đối diện mấy cái Juvapod.

“Trong *lá thư*,” Saul-Giả nhấn mạnh từ cuối. “Được gửi từ Huynh Cyrus? Chúng tôi được dặn là những chiếc chìa khóa sẽ cứ thế biến mất vào thời điểm được định sẵn.”

“Huynh Cyrus cho rằng như thế là không được. Gia đình cậu đã cho đi quá nhiều, và ít nhất ta cũng phải đích thân tới đây và chúc phúc cho hai người.”

Tôi gài điểm ổn định và chớp mắt, hy vọng được thấy khuôn mặt Kiernan khi mở mắt ra, nhưng trước mắt tôi vẫn là khuôn mặt kỳ quái như tượng tạc của Saul-Giả.

Được thôi, ngoài việc làm hỏng cú tẩu thoát đầy kịch tính của tôi ra thì chuyện này thật đáng sợ. Không chỉ bởi khuôn mặt kỳ dị của anh ta mà còn bởi việc tôi vẫn đang ở đây. Đây là lần đầu tiên tôi chớp mắt thất bại, trừ vài lần lúc tôi quá vội mà không kịp gài điểm ổn định cho tử tế. Tôi cố giữ vẻ mặt bình thản nhất có thể, mừng vì bọn họ đứng cách tôi khá xa nên không nghe thấy tiếng tim tôi đang thúc dòn đập.

Tại sao lại là lúc này chứ?

Lời nhắc của bà Katherine về việc nghỉ ngơi giữa các cú nhảy vang lên trong đầu tôi. Tôi đã du hành bao nhiêu cây số và bao nhiêu năm trong hai mươi tư giờ qua nhỉ? Từ khách sạn tới Georgia năm 1905, rồi ở đây, quay lại Georgia, quay lại đây, quay lại Georgia lần nữa vì đôi giày ngu ngốc, rồi trở lại đây, quay lại khách sạn, quay lại đây - cộng thêm bốn hay năm cú nhảy ngắn xen giữa. Khoảng hơn hai nghìn năm... và ít nhất là gần đó cây số. Và chỉ trong ngày hôm nay...

Tôi ngược lên và nói thêm một câu thân thiện, “Huynh Cyrus cảm ơn sự phụng sự của hai người,” hy vọng khiến khoảng gián đoạn vừa rồi là cố ý. Tay tôi đang run, làm cho việc gài điểm ổn định càng thêm khó khăn, nhưng cuối cùng tôi đã làm được. Và mặc dù làm thế này thật ngớ ngẩn, đồng thời tôi cũng biết là sẽ chẳng liên quan gì tới việc mình có thể ra khỏi đây hay không, nhưng tôi vẫn chớp mắt thật mạnh.

* * *

HỘI KHÁCH QUAN CHỦ NGHĨA WASHINGTON, EC

Ngày 20 tháng Chín năm 2308, 2:30 sáng

Lần này, người tôi nhìn thấy khi mở mắt ra là Kiernan. Anh ở cách tôi vài bước chân và vẫn trong bộ đồ tuxedo Boudini.

Đầu gối tôi khụy xuống gần như ngay lập tức và tôi đổ sụp xuống thứ chất dẻo giống cát kia, mừng vì cú hạ cánh êm ái nó mang lại.

“Chỉ có thể thôi à?” anh hỏi khi tôi tự kéo mình ngồi dậy.

Tôi nâng cái nắp lên để anh có thể thấy những chiếc chìa khóa bên trong. “Chán nhỉ? Sau từng ấy chuyện, cứ tưởng là chúng được cất giữ trong Hòm bia Giao ước hay thứ gì đó kịch tính hơn là một cái hộp Tupperware của thế kỷ hai tư.”

Anh nhíu mày khi nhìn thẳng vào mặt tôi. “Đã có chuyện gì rồi. Họ kháng cự à? Trông em...”

“Không. Dù họ có vẻ hơi nghi ngờ bởi chuyện này không phải cú biến mất thần kỳ như được nói trong lời nhắn gửi đến từ Huynh Cyrus.”

Anh chỉ nhìn chằm chằm và đợi tôi tiếp tục.

Tôi thở dài. “Anh có nhớ cái quy tắc mà em khẳng khái đặt ra trước đây không, anh luôn là người thực hiện cú nhảy trước, để đề phòng?”

“Có?”

“Chúng ta có lẽ cần cân nhắc lại nó. Lần đầu tiên em cố gắng chớp mắt, nhưng không có chuyện gì xảy ra.”

“Em có chắc là mình đã gài điểm ổn định không?”

“Em chắc chắn. Lần thứ hai thì được.”

Tôi không phải nói cho anh lý do tôi lo lắng. Anh phải vật lộn với vấn đề này mỗi lần thực hiện cú nhảy.

“Chết tiệt. Nếu em gặp rắc rối với một cú nhảy tám tiếng về quá khứ thì...” Kiernan ngả người xuống cát ngay cạnh tôi.

“Nhưng em đã nhảy như châu chấu trong suốt vài ngày qua. Liệu chuyện này đã từng...”

“Không. Chưa bao giờ cả. Em thực sự mong đó chỉ là xui. Đưa em chìa khóa của anh.”

Anh làm theo. Tôi chuyển điểm ổn định tại khách sạn mà đã đặt trước thời gian quay lại của mình vào lúc 5:30 chiều sang cho anh.

“Em có nghĩ gặp em ở đây là tốt cho anh không?” anh hỏi sau khi theo dõi điểm ổn định một lúc. “Max vốn chẳng có mấy thiện cảm dành cho anh, rồi thứ vũ khí trông đáng sợ đặt trên giường cạnh bạn em kia nữa, anh nghĩ là...”

“Không.” Tôi thực sự không muốn cãi nhau với anh ngay lúc này, nhưng tôi vẫn lo lắng về những gì anh đang che giấu. Tôi còn nghĩ rất có khả năng cái chìa khóa cũng sẽ không hoạt động với anh, tôi sẽ không để anh lại đây như dì Prudence từng làm.

“Chúng ta cần tới cùng một chỗ,” tôi nói, “căn nhà nhỏ của anh sẽ khiến anh phải làm một cú nhảy dài hơn, cả về thời gian và không gian địa lý. Khách sạn có vẻ là lựa chọn tốt nhất của chúng ta, bởi nhà của bà Katherine đang bị Simon theo dõi. Em sẽ nhảy tới đó trước, thông báo với họ anh sẽ tới, rồi em bước tránh ra khỏi điểm ổn định. Nếu Max không thích, em sẽ đá anh ta ra ngoài.”

“Trong hoàn cảnh thông thường, thì *có thể* như thế, dù Max trông to gấp đôi em. Nhưng em đang kiệt sức, lại còn mặc một chiếc toga hoàn toàn không có đường xẻ, làm sao đã được gì. Nhà bà Katherine có lẽ vẫn tốt hơn, có Simon hay không cũng vậy.”

Tôi không thể lý giải nổi ánh nhìn trong đôi mắt của anh

- chắc chắn có lo lắng, nhưng cũng có chút tội lỗi. Thật kỳ quặc. Nếu tôi còn không nghĩ tới khả năng mình hết năng lượng để thực hiện cú nhảy, vậy thì lý do gì anh lại phải lo?

"Em có người hỗ trợ. Trey cũng ở đó mà. Với lại hiện giờ không ai trong căn phòng đó vui vẻ với Max đâu."

"Tại sao?"

Tôi ngược lên khỏi điểm ổn định và nói cho anh biết về toàn bộ vụ lùm xùm mang tên Eve. "Anh có biết họ gài Eve và Patrick vào làm nội gián trong Đạo quân thứ năm không?"

"Không." Kiernan khẽ nhếch mép. "Nhưng anh không ngạc nhiên chút nào. Patrick là một tên lính trung thành với Cyrist. Làm những gì được sai bảo, vào bất cứ lúc nào được sai. Còn Eve thì làm theo những gì bố cô ta bảo, thế nên..." Anh lắc đầu rồi nói tiếp, "Được rồi, vì em có người hỗ trợ. Nên chúng ta nhảy tới khách sạn thôi."

Nhưng chúng tôi không thể. Tôi thử được ba lần thì Kiernan úp tay lên chiếc chìa khóa của tôi.

"Nếu vẫn chưa hoạt động, thì nó sẽ không hoạt động đâu, cưng. Nhận xét của người có kinh nghiệm đấy. Giống như ắc quy của ô tô vậy. Em cứ tìm cách khởi động cũng không ích gì đâu."

Tôi ngồi sụp xuống sàn, tựa đầu lên đầu gối và cố điều hòa nhịp thở. Nhưng không có tác dụng, vì thế tôi quyết định xả hết ra.

"Bao lâu?" Tôi đâm thùm thụp vào đùi mình. "Em sẽ bị mắc kẹt ở đây trong bao lâu? Em *không thể* bị mắc kẹt ở đây được! Còn quá nhiều thứ phải làm!"

Anh ngồi xuống cạnh tôi. "Đâu phải thời gian ở nhà cũng sẽ trôi qua đâu em. Em vẫn có thể nhảy về thời điểm em dự tính từ đầu mà. Đây chỉ là trì hoãn tạm thời thôi."

"Anh không thể biết chắc được."

"Anh không biết chắc gì cả. Em và anh có thể nổ tung trong hai giây nữa. Hoặc cái hồ bơi ngay kia có thể có bản sao của quái vật hồ Loch Ness dưới đáy, sẵn sàng nhảy lên và xoi tái chúng ta cho bữa ăn nhẹ giữa đêm."

Anh đang cố làm tôi cười, nhưng tôi mệt và cũng lo lắng đến nỗi tôi liếc sang hồ bơi một cách đầy thận trọng trước khi quay lại nhìn anh.

“Nhưng trước mắt thì em cứ bật lại đi. Tiếp tục theo dõi qua năm rưỡi xem.”

Anh nói đúng. Một vài giây sau 5:30, tôi thấy mình bước ra khỏi điểm ổn định về phía Trey. Trên tay đang cầm những chiếc chìa khóa.

“Thấy chưa? Anh có khối kinh nghiệm thất bại với chìa khóa. Nếu anh còn không bị vĩnh viễn, trong khi anh vốn sử dụng cái thứ quái quỷ ấy rất kém, thì em cũng sẽ không đâu. Em cứ nghỉ ngơi một chút, rồi cuối ngày hôm nay...”

“Điều đó có thể thay đổi mà, Kiernan. Chúng ta vẫn còn vài giờ đồng hồ trước khi em lên tới tầng mười và lấy những chiếc chìa khóa này từ Saul-Giả. Anh ta trông có chút nghi ngờ khi em chớp mắt biến đi. Nếu chúng ta vẫn ở cạnh hồ bơi tới ‘cuối ngày hôm nay’, thì sẽ có người tìm ra chúng ta với một đồng hồ chạy CHRONOS. Rồi họ sẽ phát hiện ra em chính là người có sáu mươi một phần trăm huyết thống với nhà Rand, và Saul-Giả cùng với cụ cố ngoại của em sẽ xuất hiện và lấy lại đồng hồ chìa khóa, chúng ta sẽ lần nữa trở về vạch xuất phát.”

Tôi cảm thấy nỗi sợ hãi đang gặm nhấm trí não mình, vì thế tôi cố gắng hít thở sâu và nhắm nghiền mắt lại. Kiernan không nói gì hết, nhưng tôi có thể cảm thấy anh đang quan sát mình.

“Em sẽ nghỉ ở đây vài tiếng đồng hồ tới. Nếu em không thể thực hiện cú nhảy trước khi đội dọn dẹp tới nơi, em sẽ nấp trở lại trong cái Juvapod chết tiệt này, còn anh cầm những chiếc chìa khóa. Mang về căn nhà nhỏ nếu anh thấy đó là nơi an toàn nhất. Hay mang nó về nhà bà Katherine hoặc khách sạn. Bất kỳ đâu cũng sẽ tốt hơn là để chúng ở đây. Em sẽ theo sau anh sớm nhất có thể.”

Tôi dúm cái hộp đựng chìa khóa vào tay Kiernan. “Hãy giữ lấy nó trong lúc em chớp mắt.”

Anh hít một hơi, nhìn chằm chằm xuống cái hộp như thể đó là một quả bom, rồi siết cạnh hộp chặt tới nỗi tôi có thể nhìn thấy từng mạch máu nổi trên bàn tay anh. Đôi mắt đen của anh đầy giận dữ... phẫn nộ. Tôi tránh xa khỏi anh theo bản năng. Sau một giây, anh lẳng mạnh cái hộp đựng về phía tôi khiến thứ giống cát kia dồn lại thành một đồng đẳng sau nó. Rồi anh lao đi vào bóng tối, chửi rủa.

Chuyện quái quỷ này là sao?

Tôi ngả lưng xuống nền cát và nhìn vào bóng tối. Tôi thực sự rất muốn chạy theo anh để hỏi xem tôi đã làm gì để nhận lại kết cục thế này, nhưng giờ tôi quá mệt mỏi rồi. Khi đã vài phút trôi qua mà anh không trở lại, tôi lật người nằm sấp, vòng một tay qua cái hộp chìa khóa để che chắn rồi nhắm mắt lại.

Khi tôi mở mắt ra, trời vẫn tối. Kiernan đang ngồi cạnh tôi, tựa đầu lên đầu gối đang gập lại. Tôi chống tay nhắc người dậy và kiểm tra thời gian trên chiếc chìa khóa CHRONOS. Mới chỉ gần năm giờ.

Cuối cùng thì Kiernan cũng chịu nhìn sang tôi. Tôi không thể khẳng định trong ánh sáng mờ mờ này, nhưng hình như anh đang khóc.

"Anh không thể làm được." Giọng anh đầy vẻ tự trách móc. "Anh đã thề mình sẽ làm bất cứ điều gì, nhưng... anh không thể."

"Anh không thể cái gì hả Kiernan?"

"Anh đã bảo Simon rằng mình sẽ đảm bảo làm sao cho những chiếc chìa khóa về tay hắn. Cả em cũng vậy. Hắn muốn em trở thành người thay thế..."

"Người thay thế cho Tỷ Prudence của hắn. Đúng vậy, Kiernan. Em cũng đã hứa như thế. Đáng ra em nên nói với anh, nhưng mà... em nghĩ..."

Tôi không nói hết câu, vì tôi nghĩ anh sẽ phản đối chuyện tôi hy sinh thân mình theo kiểu đó. Nhưng rõ ràng không phải vậy, vì thế tôi đổi chủ đề.

"Simon nói hắn sẽ đảm bảo những người em yêu quý được an toàn. Nếu chúng ta không thể ngăn chặn chuyện này,

sự hỗn loạn sau khi vi rút bị phát tán có lẽ cũng nguy hiểm không kém và... Simon sẽ chọn họ làm mục tiêu. Nhưng đó là phương án rút lui của em, hạ sách cuối cùng, nếu chúng ta không thể ngăn chặn hẳn. *Giờ* anh lại nghĩ tới việc đưa cho hẳn những chiếc chìa khóa sao? Thậm chí trước khi chúng ta..."

"Không! Nhưng nói thật, một phần trong anh muốn như thế."

"Vậy đây là lý do khiến em có mặt ở Rio à? Anh giao cả em và những chiếc chìa khóa cho Simon?"

Giọng anh chẳng hơn tiếng thì thầm là bao. "Người ở Rio đó không phải là em."

"Đúng mà. Là em. Chú Connor đã cố cãi đó cũng có thể là dì Pru, nhưng..."

"Không phải Pru. Nhưng cũng không phải em. Đó là Kate của anh."

Tôi sững sốt tới nỗi nhất thời không thể thốt nên lời.

"Nhưng... điều đó... không thể nào. Đúng không? Chính anh đã nói - rằng anh đã thấy em trên tàu điện ngầm ngày hôm đó, anh biết là nếu em tồn tại, thì cô ấy không thể."

"Em vừa mới thấy một Saul khác đó thôi, người mà em bảo là trông giống như tượng hay gì ấy. Một Saul Rand khác cũng vẫn tồn tại ở dòng thời gian này, rồi năm 2035 trước đó, đúng chứ?"

"Nhưng đó không *cùng là một Saul!* Vụ Thanh trùng đã làm thay đổi dòng thời gian. Một tổ tiên khác ở đây, một tổ tiên khác ở kia, qua rất nhiều thế hệ."

"Còn em cũng không *chính xác* là Kate đó. Chỉ cực kỳ giống thôi. Giống tới mức lừa được cả anh, giống tới mức anh không thể không yêu em dù anh cố bao nhiêu đi chăng nữa. Về mặt di truyền học, có lẽ hai người không thể phân biệt được. Nhưng một trải nghiệm khác ở đây, một ở trải nghiệm khác ở kia, qua rất nhiều năm..."

"Nhưng... làm thế nào? Làm thế nào chuyện đó có thể xảy ra được?"

Kiernan luồn tay qua tóc rồi đan chéo những ngón tay

sau cổ. “Có vài điểm trong đây chỉ là phỏng đoán của anh thôi, được chứ? Cả Simon và Pru đều sẽ nói dối nếu thấy thích, dù họ có lý do để làm thế hay không. Dòng thời gian dịch chuyển, dòng thời gian mà Kate của anh đã biến mất ấy? Anh cho là Simon đã giết cô ấy.”

Anh ngừng lại, như thể anh cần thêm chút can đảm để nói tiếp phần sau. “Anh nghĩ là hấn đã giết cô ấy. Anh gần như dám thề là thế dựa trên những gì anh thấy qua chiếc chìa khóa tối đó, nhưng trước đó anh đã bị giáng mạnh một cú vào đầu, nên anh không hoàn toàn chắc về bất kỳ chuyện gì. Anh nghĩ hấn đã giết cô ấy, và sau đó, khi hấn định giật lấy chiếc chìa khóa, hấn lại nảy ra một ý tưởng hay hơn. Hấn quay lại và ngăn mình không giết cô ấy bởi hấn nghĩ cô ấy có thể thay Pru thực hiện những công việc Cyrist của chúng. Chúng đã bòn rút gần hết thời gian có thể lấy được từ Pru trẻ. Simon có nói kế hoạch ban đầu là để cho anh biết, rằng hấn sẽ trả Kate lại cho anh, nhưng rồi... ừm, hấn bắt đầu nghi ngờ lòng trung thành của anh khi hấn phát hiện ra là anh đang giúp em.”

“Được rồi, ngừng lại đã. Coi như điều đó giải thích chuyện cô ấy có tồn tại, nhưng làm thế nào chúng ta có được em? Em hiện tại này? Simon có biết chuyện này sẽ xảy ra không?”

“Chuyện này đáng lẽ sẽ không xảy ra nếu Pru hoàn thành nhiệm vụ lão Saul chỉ định *cô ấy* làm trong lần thời gian dịch chuyển đó. Simon nói đáng ra cô ấy phải quay lại và giết bà Katherine khi bà ấy đáp xuống năm 1969. Nhưng mà... em nhớ những gì Pru nói hồi ở Triển lãm chứ? Làm thế sẽ xóa bỏ chính sự tồn tại của cô ấy. Và cả của mẹ em.”

Kiernan nằm xuống lại trên nền cát và nhìn chăm chăm vào bóng tối. Có lẽ anh cần chút thời gian, và tôi thấy rất ổn với chuyện đó bởi vì đầu óc tôi cũng đang rối bòng bong.

“Phần tiếp theo đây,” anh nói tiếp, “là những gì anh đã cố ráp lại với nhau từ việc ở cạnh Pru trong vài thời điểm kém... mình mẫn của cô ấy, khi mà chính cô ấy còn không nhận ra mình đang tiết lộ. Em đã thấy giờ cô ấy như thế nào rồi đấy. Thật khó để nói bao nhiêu phần là thực, bao nhiêu

phần là ảo giác. Một đêm nọ, Pru cứ liên tục đòi tự sát, anh đã nói không, em không nên làm thế, nhưng cô ấy nói cô ấy đã *từng* tự sát hồi cô ấy mười bốn tuổi, và cô ấy thấy buồn vì chuyện đó. Cô ấy ước gì mình đã không làm thế. Vậy, ý anh là, rất nhiều điều Pru nói hoàn toàn là điên rồ. Nhưng... đây lại là chuỗi sự việc duy nhất có lý."

Kiernan dừng lại và tôi có thể thấy anh đang cố gắng quyết định xem làm sao giải thích tất cả chuyện này cho dễ hiểu nhất. Chỉ quan sát anh cũng khiến tôi cảm thấy cơn đau đầu thường gặp khi du hành thời gian. Tôi muốn hiểu rõ hơn lắm, nhưng một phần trong tôi lại ước mình có thể cứ thế mà bảo anh dẹp chuyện giải thích này đi.

"Tuồng tượng một chút thế này nhé," anh nói, "dòng thời gian trước khi bọn chúng bắt đầu chèn thêm bất kỳ thứ Cyrist nhằm nhí nào vào. Bà Katherine đáp xuống năm 1969 rồi có một cặp sinh đôi, Pru biến mất mười bốn năm sau đó. Còn bà Katherine thì mắc ung thư ở dòng thời gian đấy, giống y như bà ấy bị bây giờ. Ngoại trừ việc không có Connor bên cạnh bởi vì họ chưa từng gặp nhau, vậy nên Katherine đã hoàn toàn đơn độc khi bà ấy bị bệnh. Có thể mẹ em sẽ không bao giờ kết hôn vì bà Katherine không có lý do gì để sắp đặt mẹ em cho bố em, vậy sẽ không có em và bất chấp những khác biệt giữa hai người bọn họ, mẹ em cuối cùng vẫn chấp nhận chăm sóc bà Katherine trong suốt những tháng ít ỏi cuối đời bà."

Anh ngừng lại lần nữa, quan sát nét mặt tôi. "Sao? Em không nghĩ là mẹ mình sẽ làm như thế sao?"

"Không. Nếu như bà Katherine không còn nơi nào để đi, mẹ cũng sẽ không quay lưng lại với bà. Nhưng mẹ sẽ rất khốn khổ."

"Có vẻ là vậy..."

"Câu hỏi của em là... liệu di Pru có quan sát họ không? Mà nếu có, tại sao di không nói cho họ biết mình vẫn còn sống? Em chắc di nghĩ bà Katherine đứng đằng sau vụ đánh bom CHRONOS, vậy nên có thể di ấy không muốn dính líu tới bà, nhưng ít nhất di ấy cũng nên nói cho mẹ em biết chứ?"

“Phần này khá mơ hồ với anh. Có điều gì đó liên quan tới một video... hoặc bản ghi âm gì đấy. Với mẹ của em. Chuyện đó chẳng hề hợp lý gì với anh, nên có thể chỉ là một thứ gì nữa Pru tự bịa ra trong thế giới ảo mộng nho nhỏ của cô ấy. Lần trước cô ấy còn nói vài điều nhảm nhí mới, bảo rằng Deborah giống con gái hơn là chị gái của cô ấy. Anh đã từ bỏ nỗ lực ghép nối tất cả các mảnh lại với nhau. Dù sao thì...”

“Đoạn cuối có lẽ là do lỗi của em. Chuyển đi năm 1872 ấy? Em phải tiết lộ cho dì ấy điều gì đó để dì ấy tin em.”

Anh nhìn tôi vẻ bức bối. “Yên lặng nào, được chứ? Anh đang cố gỡ rối mọi thứ còn em cứ thêm thắt và bói tung lên như thế chẳng giúp được gì cả. Dù sao thì Pru cũng đã thấy hậu quả của việc chăm sóc bà Katherine lên mẹ em thế nào. Vì thế trong dòng thời gian kế tiếp, sau khi họ thêm cuốn *Sách Cyrus* và *Sách Tiên tri* vào quá khứ, Pru đã quay lại, hồi lộ ai đó trong bệnh viện ở Ý nơi bà Katherine lần đầu tới làm kiểm tra. Họ nói với bà ấy rằng mọi thứ đều ổn, chỉ là bệnh nhiễm trùng. Tuy nhiên, thuốc bà Katherine dùng không phải thuốc kháng sinh. Mà là thuốc chống ung thư Pru lấy được đầu đó trong tương lai. Katherine trở nên khỏe hơn và sau đó thì, đừng! Hai tháng sau, bà ấy bắt đầu đào tạo Kate của anh. Pru rất bức mình. Cô ấy nói mình đã làm một việc tốt, vậy mà bà Katherine đền đáp lại cô ấy như thế.”

“Nhưng... bà Katherine đâu có biết.”

“Anh có nói là chuyện đó logic đâu. Anh chỉ nói đấy là *cảm giác* của Pru. Sau đó Saul quyết định, vì một lý do gì đó, tốt nhất là nên cài đặt lại mọi thứ.”

“Có thể là bởi lão ta lo sợ anh và Kate của anh đang ngày càng tới quá gần cái đích ngăn chặn được lão?”

Kiernan lắc đầu. “Pru luôn nói lão Saul không bận tâm về chuyện đó. Cả Simon cũng vậy. Anh ngờ rằng họ nói đúng. Thử nghĩ mà xem. Lão Saul bảo Simon cướp chìa khóa của Kate của anh và xóa sạch ký ức của anh, biết rằng điều đó đồng nghĩa Simon cũng xóa sạch tình bạn giữa bọn anh. Lão ta bảo Pru quay lại năm 1969 giết bà Katherine, nghĩa là tự giết

chính bản thân cô ấy và cả người chị chưa chào đời. Anh nghĩ đấy chỉ là những bài kiểm tra lòng trung thành. Simon từng có lần nói rằng lão Saul đã bắt một trong những giáo sĩ khu vực giết vợ mình để chứng minh lòng trung thành, vì thế chuyện này không phải lần đầu tiên.”

“Vây, giống chuyện của Abraham và Isaac trong Kinh Thánh à?”

“Ừ, trừ việc lão Saul không hề can thiệp và bảo ông ta dừng lại vào phút chót. Dù sao thì cả Simon và Pru đều không làm theo lệnh... đó không phải bản chất của họ. Simon giấu vụ đó khá tươm tất. Có thể lão Saul vẫn chưa biết hấn đã làm gì với Kate. Nhưng Pru thì khác, cô ấy nói thẳng với Saul rằng mình đã không giết bà Katherine. Cô ấy cho lão ta vài lý do ngớ ngẩn kiểu muốn bà Katherine chết dần chết mòn, và sẽ không cho bà ta thuốc điều trị ung thư để bà ta không còn đủ sức huấn luyện em. Nhưng cô ấy biết thừa đó không phải lý do lão Saul giao nhiệm vụ này cho mình. Cô ấy điên, nhưng không ngốc.”

Tôi im lặng một lúc lâu, cố gắng gỡ rối từng sợi một. Chuyện này làm não tôi xoắn cả lại ngay cả khi tôi đang ở trạng thái tốt nhất, và tôi vốn đã kiệt quệ trước khi Kiernan bắt đầu chồng cái mớ câu đố này lên. Ít nhất là đến nửa tá điều anh vừa nói ra làm tôi thấy khó hiểu, nhưng tôi nghĩ chủ yếu bởi tôi đang suy nghĩ theo một đường thẳng. Và theo logic nữa, mà như thế có lẽ không hợp khi dính dáng tới lão Saul và dì Prudence. Có lẽ cả Simon.

“Tại sao anh không nói cho em chuyện này khi em hỏi anh ở Georgia? Từ lúc đó anh đã biết rồi, đúng không?”

“Anh không chắc chắn. Simon kể cho anh khoảng một tháng sau khi chúng ta rời nhà Martha. Anh nghĩ hấn đang thử anh. Lão Saul huấn luyện hấn tốt nhỉ? Nhưng... toàn bộ chuyện xảy ra ở Norumbega vẫn làm anh khó hiểu. Tại sao Pru lại ở đó cùng Simon? Cô ấy ghét hấn tới xương tủy. Khi còn trẻ, cô ấy cũng đã ghét hấn rồi. Bị chuốc thuốc hay không, cô ấy cũng sẽ không đứng yên lặng ở đó và... cô ấy sẽ không

nhìn anh bằng ánh mắt ấy. Giống như người vô hồn...”

“Và Simon nói hắn sẽ trả lại Kate cho anh, đổi lấy những chiếc chìa khóa và em. Nếu anh từ chối thì sao?”

“Hắn sẽ cướp chìa khóa của cô ấy.”

“Giả sử anh đã giao cho hắn những chiếc chìa khóa, rồi sau đó thì sao? Hai người sẽ quay lại căn nhà nhỏ và không cần bận tâm gì tới thế kỷ sau, khi mà gần một tỷ...”

“Ba người bọn anh.” Giọng anh vẫn thấp và đều đều khi anh nói ra điều đó, nhưng rồi những lời tiếp theo thì bùng nổ. “Em đã thấy cô ấy rồi mà Kate! Cô ấy với đứa bé trong bụng. Em đã thấy cô ấy. Không chỉ đơn giản thế. Đứa bé...”

“Nhưng đó chỉ là một đứa bé thôi, Kiernan! Sẽ có bao nhiêu đứa bé chết trong vụ Thanh trừng và cả sau đó?”

“Có bao nhiêu người chết trong Thế chiến thứ nhất hả Kate? Thế chiến thứ hai nữa? Thế còn những cuộc chiến tranh khác của thế kỷ vừa qua thì sao? Tính tổng tất cả những mất mát đó đi, không, nó chắc chắn không phải là ‘gần một tỷ người’ như em vừa nói, mà hơn thế nhiều. Và sẽ còn thêm nhiều nữa.”

“Nhưng bà Katherine nói mọi chuyện sẽ tốt hơn, thậm chí trong dòng thời gian của em, nếu mọi người chịu nhìn nhận sự việc theo một cách khách quan. Ít đói nghèo hơn, ít bệnh tật hơn, ít chiến tranh hơn. Wiki-Tương lai mà Delia và Abel tổng hợp, mọi điều Grand nói với em, cả những gì Campbell và Tate nói - mọi thứ đều quy về cùng một hướng. Cho dù tương lai đó không hoàn hảo, nhưng em chắc chắn nó tốt đẹp hơn những gì chúng ta thấy ở đây.”

“Chết tiệt, anh không tranh cãi về chuyện đó. Em để anh nói xong đã, được chứ? Em sẽ hành động thế nào nếu ai đó nói rằng em có thể ngăn chặn tất cả những cái chết đó bằng cách hy sinh một đứa bé vô tội? Đó có phải là một lựa chọn dễ dàng với em không? Nếu như đứa bé ấy lại chính là con của em thì sao?”

Tôi không biết phải trả lời anh thế nào. Tôi biết đó sẽ không phải là một lựa chọn *dễ dàng*, nhưng liệu tôi có thể làm

thế không? Liệu tôi có thể hy sinh chính đứa con của mình - hay bất kể một đứa trẻ còn sống nào - để cứu lấy hàng triệu người? Tôi những muốn nghĩ câu trả lời là có, vì lợi ích của số đông sẽ lớn hơn rất nhiều lợi ích của một vài hay thậm chí là một người, nhưng phải thú thật là tôi cũng không chắc chắn, ngay cả ý nghĩ có một đứa con của riêng mình cũng có vẻ quá xa vời.

Và trong khi tôi không có can đảm để thú nhận điều đó ra thành tiếng, thì những cảm xúc hỗn độn khi biết Kate kia vẫn còn sống đã dâng trào trong tôi. Tôi thấy nhẹ nhõm khi người ở Rio không phải mình, và tôi thực sự, thực sự thấy vui cho Kiernan, mặc dù tôi nghĩ khả năng anh mang được cô ấy về an toàn trong khi mọi thứ khác ngàn cân treo sợi tóc chẳng nhiều nhận là bao. Và cũng có chút ghen nữa, dù như thế thật vô lý. Không phải tôi ghen vì Kiernan. Tôi quan tâm anh. OK, được rồi, tôi yêu anh. Nhưng không phải kiểu tình yêu mà tôi dành cho Trey.

Tôi thấy ghen vì cô ấy chen vào dòng thời gian *của tôi*, một dòng thời gian mà đáng ra cô ấy không tồn tại. Và điều đó khá đáng sợ. Biết đâu lần này tôi mới là người biến mất, giống như tôi-khác trong thư viện bốc cháy.

Nhưng còn đứa bé? Đó lại là một chuyện khó xử khác. Nghĩ về đứa bé ấy - một đứa bé mang nửa dòng máu của tôi, một đứa bé tôi gần như sẽ không bao giờ gặp được kể cả khi nó sống sót - tôi lại đẩy lên trong lòng một cảm giác bảo bọc kỳ lạ.

“Nó có phải...” Tôi cố gắng tìm cách diễn đạt tế nhị, nhưng không thành, vậy nên tôi cứ thế nói ra luôn. “Đứa bé đó có phải con anh không?”

Anh im lặng trong chốc lát, sau đó trả lời, “Anh nghĩ là vậy. Sau khi anh rời Estero, số thuốc tránh thai June đưa anh đã hết. Vì vậy Kate đảm nhận chuyện đó, nhưng khi hầu hết các ngày của em đều dài hơn hai mươi tư giờ, thì thật khó để theo sát lịch uống thuốc. Anh nghĩ có thể cô ấy đã lỡ vài lần, đặc biệt trong quãng thời gian lộn xộn của cú nhảy tới

Georgia. Cô ấy định đi đặt vòng, nhưng chưa có thời gian làm vậy. Và Simon thì thể cái thai đó là của anh. Hắn thể chưa bao giờ chạm vào cô ấy, rằng lão Saul và những người khác thậm chí còn không biết chuyện, họ đều nghĩ cô ấy là Pru trẻ. Hắn khẳng định mục tiêu của hắn từ đầu tới cuối là đưa trả cô ấy về cho anh, một khi mọi thứ đã hoàn thành."

"Anh có tin hắn không?"

Anh nở nụ cười lo lắng, run rẩy. "Đáng buồn là, anh thực sự tin. Còn lý do nào khác hắn mang cô ấy tới xem anh ở Estero? Simon đã tháo những ngôi sao xuống vào cái đêm hắn và đồng bọn tóm được Kate - có lẽ đó cũng là bọn đã đánh anh trong hẻm. Hắn nói hắn lo Pru hoặc lão Saul có thể biết được sự thật hắn đã không làm theo lệnh. Nhưng cũng chính hắn là người sau đó đã quay lại và đặt mấy ngôi sao ngu ngốc đó về lại chỗ cũ, để anh biết mình không nên từ bỏ hy vọng. Giống như Kate đã từng nói rất lâu trước đó, Simon chưa bao giờ yêu quý bất kỳ ai ngoài anh. Không ai có thể yêu lão Saul, vì điều đó giống như yêu một con rắn hổ mang đáng nguyên rủa. Em có thể cố gắng làm hài lòng lão ta, nhưng chủ yếu là để tự bảo vệ chính mình. Còn với Pru thì... chẳng có chút tình yêu nào mà mất. Lão Saul đã sắp đặt để hai người đó chống đối nhau ngay từ ngày đầu tiên. Không cha, không mẹ, hắn bám dính lấy anh như một người anh trai. Vì thế, anh tin hắn khi hắn nói đứa bé là của anh. Nhưng cũng có giới hạn. Hắn sẽ thấy tồi tệ nếu phải giật chiếc chìa khóa của Kate, y như hắn đã từng cảm thấy khi giết cô ấy. Nhưng hắn sẽ làm thế nếu hắn phát hiện ra anh chơi trò hai mặt với hắn."

Giọng anh có chút thách thức khi anh nói tiếp. "Nhưng về chuyện đứa bé, dù sao cũng chẳng quan trọng Kate ạ. Đứa bé hiển nhiên là con của cô ấy, còn... cô ấy là tất cả tình yêu của anh. Vì thế đứa bé cũng là *con anh*. Anh sẽ không hỏi cô ấy bất kỳ điều gì."

Kiernan thọc tay vào túi, sau đó chìa ra phía tôi và thả thứ gì đấy vào lòng bàn tay tôi. "Xin lỗi. Anh cũng đã nói dối em về chuyện đó."

Màu vàng bị ánh sáng của chiếc chìa khóa CHRONOS phủ lên một lớp xanh lam. Nhưng đó rõ ràng vẫn là một chiếc nhẫn cưới. Có gì đó được khắc bên trong, nhưng tôi không đọc được.

“Chỉ là một đám cưới bình thường được tổ chức ở Boston, khoảng ba tháng sau khi mẹ anh qua đời. Jess và Amelia đã đứng ra làm chủ hôn cho bọn anh. Bà Katherine sẽ nổi điên, có thể bố mẹ em cũng thế - Kate còn chưa vào đại học. Dù sao, cuộc đời của hai đứa vẫn còn rất nhiều bấp bênh, và anh cần phải...” Anh nhún vai. “Kate cũng sẽ vui vẻ mà đời, nhưng cô ấy đã chiều lòng anh. Simon nói rằng hẳn phải đánh thuốc Kate để lấy chiếc nhẫn ra khỏi tay cô ấy.”

Hình ảnh đó rõ ràng đã làm anh nổi giận. Anh nắm lấy một vốc thứ giống cát kia và siết chặt thành một khối rắn chắc trong tay, rồi ném mạnh nó xuống đất.

“Vậy là... anh tự trách mình vì không thể phản bội em - và những gì chúng ta đang làm - để cứu Kate của anh và đứa bé. Và anh cũng giận bản thân vì thậm chí đã nghĩ đến chuyện đó. Có phải vậy không?”

“Ừ,” anh trả lời, vẫn đang nhìn xa xăm đầu đó. “Đại khái như vậy.”

“Kiernan, anh có thể nhìn thẳng vào em được không?” Tôi chờ cho tới khi anh cuối cùng cũng quay sang phía tôi. “Em không giận anh. Ừm, có thể là đôi chút, nhưng em *hiểu*. Chỉ là... ước gì anh kể mọi chuyện với em. Giờ khi em biết điều gì đang đè nặng trên vai anh, em đã hiểu lý do vì sao anh hành xử như tên khốn lúc trước. Và chúng ta không khác nhau đâu. Cả hai chúng ta đều cố hết sức mình để ngăn chuyện này, nhưng sẽ thế nào nếu chúng ta không thể? Em sẽ đi với Simon và giúp hắn làm bất cứ điều gì hắn muốn để trấn an những người sống sót, nếu như hắn giữ lời hứa thả bà Katherine và mẹ - đấy cũng là phương án rút lui của em. Thế này có nghĩa chúng ta có thể cứu thêm được hai mạng người nữa nếu mọi chuyện thất bại.”

Đó là nỗ lực làm hòa của tôi, và tôi nở nụ cười đầy hứa

hẹn với anh. Nhưng trái lại, trông anh còn tức giận hơn lúc trước.

Lần này tôi đã nói gì để khiến anh nổi điên lên thế?

Kiernan đánh vật với chuyện đó mất một lúc, và khi anh cuối cùng cũng lên tiếng, âm thanh lại phát ra từ hàm răng nghiến chặt. “Đầu tiên, đừng quên đây không chỉ đơn giản là vấn đề đổi em lấy cô ấy. Anh đang cân nhắc việc ngoảnh mặt làm ngơ, chấp nhận lý lẽ của Simon rằng những mạng sống khác đều không liên quan. Thứ hai, bỏ cái máu anh hùng tử vì đạo đi. Anh không đồng ý để em hy sinh bản thân mình. Anh cho là có những người khác cũng không đồng ý chuyện này đâu.”

Tôi thực sự, thực sự rất muốn đấm cho anh một cú. Những gì anh nói giống như thể tôi là một trong mấy phụ nữ Koreshan kia, sẵn sàng hy sinh bản thân vì đại nghĩa vậy. Tôi hít vài hơi lấy bình tĩnh, nhưng giọng nói của tôi vẫn run lên khi tôi đáp lại.

“Đầu tiên... và em biết đây là ý thứ hai của anh, nhưng bởi vì nó khiến em khó chịu nhất nên em sẽ bắt đầu từ đây - nếu anh nghĩ em định cứ thế bỏ cuộc, rằng bất kỳ ai trong chúng ta cũng đang định bỏ cuộc mà không thêm chiến đấu thì anh nhầm to rồi. Còn với cái ý còn lại của anh, *mọi người* đều cân nhắc chuyện ngoảnh mặt đi đấy, Kiernan! Anh tưởng là em chưa từng nghĩ thế sao? Em thậm chí còn chưa được thấy những cảnh kinh hoàng do lão Saul gây ra trong vài thế kỷ tới. Nhưng ngay cả khi không thấy tất cả những gì anh đã thấy, thì vẫn có một phần nào đó trong em chỉ muốn hét lên *bỏ hết đi* và chạy trốn. Em tin rằng giọng nói ấy sẽ không bao giờ chiến thắng, nhưng em mà có được phương án tìm một góc an toàn trong quá khứ và đưa những người em yêu thương đi cùng... cái phương án mà anh có thể thực hiện ấy? Nói thật là sự căm dỗ sẽ mạnh hơn rất nhiều.”

Anh không trả lời. Không sao, vì chỉ còn khoảng mười lăm phút nữa là máy con rô bốt kia tới dọn dẹp khu vực này. Hy vọng vài giờ nghỉ ngơi vừa rồi đã đủ.

Tôi mở điểm ổn định tại khách sạn lên, cài đặt lúc 5:30 như đã hứa. Trey đang ngồi ở góc giường cạnh Charlayne và Ben, quan sát cái điểm mà tôi cũng đang thực sự hy vọng mình sẽ tới được. Eve và Max ngồi ở tít trong góc cạnh cửa sổ. Tay cô ta bị trói bằng băng dính phía trước, mắt cá chân cũng vậy. Tôi đoán Max đã quyết định hoãn việc trói cô ta vào ghế bởi tôi đã không để lại tọa độ cho anh ta.

Mặc dù lúc này tôi đang nghiêng về việc nhảy về khách sạn, nhưng thấy Eve ở đó một lần nữa tôi lại lo ngại. Nghĩ tới chuyện mang những chiếc chìa khóa này vào căn phòng cô ta đang ngồi - ngay cả khi cô ta đã bị trói - là tôi đã thấy cần cảnh giác.

Vì thế tôi mở điểm ổn định tại tiền sảnh ở nhà bà Katherine. Simon đang theo dõi thư viện, hẳn đang theo dõi phòng của tôi, và biết đâu cả căn bếp. Nhưng còn tiền sảnh? Có thể là không. Tôi có thể hét vọng lên tầng và... tôi cũng chưa có ý tưởng nào sau đó, nhưng tôi đang rất muốn nghe bố và chú Connor góp ý những bước tiếp theo.

Nhưng... tiền sảnh không vắng. Hoặc nói đúng hơn là phòng khách, ở *ngay bên cạnh* tiền sảnh, không hề vắng. Chú Connor và bố đáng ra phải đang ở trong thư viện - thực tế, họ vẫn đang ở trong thư viện ngay lúc này, theo lần gần đây nhất tôi kiểm tra.

Có điều gì đó đã thay đổi. Chú Connor và bố đang ngồi trên hai chiếc ghế đối diện với sofa. Trông họ có vẻ bối rối. Lo lắng. Daphne nằm trên sàn giữa hai người, đầu gối lên chân.

Bố nói gì đó nhưng không phải với chú Connor. Trông có vẻ bố đang nói chuyện với ai đấy ngồi trên sofa.

Không chỉ có bọn họ ở đó.

Tôi quay sang bên trái và hít mạnh một hơi. Tôi không thể thấy khuôn mặt người phụ nữ đó, nhưng ai đó với mái tóc rất giống tôi đang ngồi trên sofa đối diện bố và nói rất vội vã. Người đó huơ huơ tay, và đập vào mắt tôi là một chiếc chìa khóa CHRONOS được cấy vào trong cổ tay.

“Kiernan? Chúng ta gặp rắc rối rồi. Di Pru đang ở nhà

bà Katherine.” Tôi nghiêng sang để chuyển điểm đó vào chiếc chìa khóa của anh. “Dì ấy trông hơi điên loạn.”

Anh nhìn tôi vẻ *ngạc nhiên chưa, ngạc nhiên chưa* và mở điểm ổn định trên chiếc chìa khóa của anh lên. “Trông không có vẻ cô ấy đang đe dọa bọn họ. Bởi Simon đã có Deborah... anh không biết, nhưng có thể cô ấy đang tìm kiếm sự giúp đỡ?”

“Chết tiệt thật. Dì Pru đang ở nhà bà Katherine. Eve thì đang ở khách sạn. Cái hội Cyrist quỷ quái này có tai mắt khắp mọi nơi.”

Kiernan suy nghĩ một lúc. “Có thể không phải... ở mọi nơi.”

Anh vói tay sang và cầm lấy tay tôi, ánh mắt khẩn nài. “Em có thể tiếp tục tin tưởng anh không Kate? Anh sẽ không trách nếu em trả lời là không, nhưng nếu chúng ta có thể đưa em quay lại dòng thời gian của anh, có một nơi - không, không phải căn nhà nhỏ đầu - nơi mà em có thể nghỉ ngơi và những chiếc chìa khóa sẽ được an toàn. Đó là nơi duy nhất anh có thể nghĩ ra mà anh chắc... ờm, theo như anh biết... là không bị ai theo dõi.”

“Em không biết liệu mình có thể thực hiện một cú nhảy xa như thế không nữa. Nhưng mà vâng. Em vẫn tin tưởng anh.”

Anh nở một nụ cười khiến anh như trẻ ra vài tuổi, và rất giống Kiernan mà tôi nhớ. “Đưa anh chìa khóa của em.”

Khi điểm ổn định được chuyển sang chiếc mề đay của tôi, tôi vớ lấy hộp đựng chìa khóa và đứng dậy. Tôi vẫn cảm thấy run rẩy và phải mất vài giây mới có thể tập trung để mở địa điểm mà anh vừa chuyển sang chiếc chìa khóa của tôi. Điểm ổn định tối thui, giống y như ở đây, dù tôi nghĩ chút ánh sáng đang lọt vào từ bên trên.

“VẬY, em sẽ tới đâu đây?” Tôi hỏi rồi giơ tay ngăn lại. “Không. Nghĩ lại thì anh nói đây là điểm an toàn duy nhất anh có thể nghĩ ra. Tate từng bảo anh ta không tin bất kỳ ai ở hiện thực này có thể sử dụng thiết bị CHRONOS, nhưng em không muốn đánh cược cả tương lai vào điều đó đâu. Nếu

như em bị bắt lại ở đây trước khi kịp nhảy đi, em có thể xóa bỏ điểm ổn định này. Em chắc chắn rằng vào năm 2308, người ta sẽ có những phương pháp rất tinh vi để bắt người khác khai ra thông tin mà họ muốn che giấu, vì vậy em không muốn biết nơi...”

Kiernan lắc đầu. “Kate, anh sẽ không để em ở lại đây một mình đâu.”

“Không, Kiernan! Anh phải làm vậy. Nếu thứ này không hoạt động, nếu em không thể ra khỏi đây, em sẽ trốn vào một trong những cái Juvapod cho tới khi em *có thể* rời đi, còn anh sẽ thoát ra khỏi năm 2308 quỷ quái này cùng những chiếc chìa khóa. OK... đi thôi.”

Và, không may là, dự đoán của tôi đã đúng.

∞ CHƯƠNG 20 ∞

HỘI KHÁCH QUAN CHỦ NGHĨA WASHINGTON, EC

Ngày 20 tháng Chín năm 2308, 9:07 sáng

Cái Juvapod này ấm và ẩm, giống như một bồn tắm nước nóng không có nước. Tôi phải cố hết sức giữ cho mình tỉnh táo và ngồi thẳng lưng để không chìm vào tường. Tôi an toàn khi ở trong này - tôi đã xem trước trên chìa khóa, sẽ không có ai sử dụng khoang này ngày hôm nay. Trong này vừa đủ không gian cho tôi nằm xuống nếu cuộn tròn như em bé trong bụng mẹ, nhưng tôi sợ rằng mình sẽ duỗi tay chân trong lúc ngủ nếu thấy quá thoải mái. Tôi muốn tránh phải nói chuyện với Alisa lần nữa.

Tôi nghĩ mình đã ngủ gật vài lần, mặc dù tôi không nghĩ thế là đủ để tôi có thể chớp mắt biến đi. Bởi Kiernan có thể đã đúng về chuyện “vất kiệt năng lượng” của chính mình sau quá nhiều lần thử, nên tôi chỉ nhấp một ngụm nhỏ nước từ cái chai chúng tôi tìm thấy phía sau bàn tiếp tân và chờ đợi. Chỉ mười sáu tiếng nữa thôi tôi sẽ có thể trèo ra khỏi cái hầm mộ này, duỗi thẳng tay chân trên bề mặt của thứ giống cát kia và ngủ một giấc thực sự.

Kiernan đã cầm những chiếc chìa khóa rời đi. Tôi không bắt anh phải nói cho tôi biết đi đâu hay tới thời điểm nào. Dù đó là một hành động nhắm mắt đưa chân đáng ngại, nhưng tôi không có nhiều lựa chọn. Anh đã hỏi tôi tới ba lần xem tôi có muốn giữ chúng ở đây với mình không. Tôi nghĩ là anh sợ

bản thân sẽ đầu hàng trước cảm dỗ, nhưng chuyện đó nghe có vẻ còn ít rủi ro hơn tôi giữ chúng ở đây, khi mà tôi không biết bao lâu nữa mới thực hiện được cú nhảy.

Không còn việc gì khác để làm nên tôi kiểm tra xem bố và chú Connor thế nào. Họ vẫn ở đó. Cả dì Pru. Quan sát dì ấy tôi lại thấy lo lắng, vì thế tôi phải bật ngay địa điểm ở phòng khách sạn lên, mặc cho bản thân đã quan sát tới lui khung cảnh này. Tôi luôn dừng lại khi thấy bản thân mình nhảy ra. Tôi không muốn thấy những việc mình làm tiếp theo đó, bởi vì về sau tôi sẽ lại nghĩ tới việc mình đã thấy bản thân làm trong lúc đang thực sự làm việc đó, và nội ý nghĩ đó thôi cũng khiến tôi phát điên. Nếu tôi bỏ qua Max và Eve ở bên kia phòng, và chỉ tập trung vào Trey thôi, thì cảm giác khá dễ chịu. Anh đang nói gì đó với Ben, thì thoáng liếc sang điểm ổn định nơi tôi sẽ xuất hiện.

Vài phút trôi qua và tôi nhận thấy tâm trạng của anh đã có sự thay đổi. Trong Trey thực sự lo lắng, rồi anh quay sang Max, anh ta chắc chắn vừa nói gì đó khiến anh nổi điên.

Cái này mới.

Đáng ra giờ này tôi phải nhảy đến đó rồi.

Trey nhào qua bên kia phòng như thể sắp đánh Max, nhưng rồi tôi nhận ra chính Eve mới là người làm anh nổi điên. Những người kia, trong đó có cả Max, cố khiến anh bình tĩnh lại, nhưng bọn họ trông cũng khó chịu không kém. Eve là người duy nhất giữ được bình tĩnh, cô ta đang nhìn chăm chăm vào điểm ổn định với nụ cười nhả nhỏ đầy thỏa mãn, trông không hề hợp trên khuôn mặt của một người đang bị trói tay bằng băng dính.

Tôi không muốn nhìn thời gian hiển thị trên màn hình của mình, nhưng rồi vẫn phải ngó. Đã gần 5:31.

Gần tròn một phút *sau* thời điểm tôi đáng ra phải trở lại.

Chỉ là một phút thôi, nhưng... bạn không thể trễ giờ với một cái chìa khóa CHRONOS. Tôi có thể nhảy tới chính xác 5:30 một năm sau lúc này nếu tôi cần chừng đó thời gian để hồi phục sau đợt trục trặc với thời gian này.

Vậy nên nếu tôi về trễ, có nghĩa là đã có chuyện gì đó thay đổi. Có nghĩa tôi *sẽ không* trở lại. Hoàn toàn không. Đó là lý do trông Trey như bị ai đó thúc vào bụng. Đó là lý do Eve đang mỉm cười.

Bất chấp lời cảnh báo của Kiernan trước đó, tôi cố gắng chớp mắt lần nữa. Không gặp may. Tôi có cảm giác cơn hoảng loạn đang dần trườn khắp cơ thể mình, vì thế tôi tập trung hít thở thật chậm và đều đặn. Tôi cần ngăn mình thôi nhìn vào chiếc chìa khóa ngó ngẩn này và thư giãn nếu như tôi muốn có thể thực hiện cú nhảy quay về.

Có điều may đã muộn, mà muộn đồng nghĩa với may sẽ không quay trở lại.

Tại sao tôi không thấy ngạc nhiên khi giọng nói nho nhỏ vang lên trong đầu mình lại nghe giống Eve đến vậy?

Tôi dấn mạnh tay xuống đùi vì ức, bởi tôi không nghĩ ra được phương án nào khác ngoài ngồi đây chờ, trong cái quan tài nóng nực, dập dính này cho tới khi tôi có thể nhảy đi - và bằng chứng trước mắt nói cho tôi biết rằng ngồi đây và chờ đợi cũng không giúp được gì.

Trong lúc bối rối, tôi đập tay mình vào bức tường bên cạnh.

"Xin chào quý khách! Tôi là Alisa. Vui lòng xem qua bảng chọn trong lúc tôi lấy thông tin tài khoản của bạn."

"Prudence K. Rand. Thành viên khách mời. Tài khoản Rand02." Hy vọng sẽ ít dấu vết lưu lại trong hệ thống máy tính của họ nếu như tôi cứ thế cho cô ta thông tin.

Một quãng ngừng ngắn ngủi trước khi Alisa líu lo nói, "Xác nhận ADN. Bởi vì đây là lần đầu cô tới thăm Hội Khách quan chủ nghĩa, nên có thể cô không biết khách hàng không được mang đồ ăn hay thức uống từ bên ngoài vào đây."

Tôi không rõ ý cô ta là gì cho tới khi tôi liếc xuống cái chai nước gần như đã cạn.

"Xin lỗi," tôi nói, uống chỗ nước cuối cùng. "Thùng rác ở đâu vậy nhỉ?"

"Sao cơ?"

“Tôi có thể bỏ nó ở đâu được?”

Cái giá phía bên phải lóe sáng. Tôi đặt cái chai lên giá và nó biến mất.

“Vui lòng cởi bỏ trang phục và ngồi xuống.”

Tôi lờ cô ta đi và mở điểm bên ngoài khoang trong chiếc chìa khóa của mình lên. Giờ là cuối buổi sáng và nơi này rất đông đúc. Nếu tôi bảo Alisa hủy bỏ và bước ra khỏi cái khoang này, tôi sẽ bị trông thấy, và chiếc toga này không được kín đáo cho lắm. Tôi sẽ tránh được chuyện bị gắn mác là Tỷ Prudence nếu tuân theo lời khuyên của Alisa và cởi bỏ trang phục, nhưng lựa chọn đó không được hấp dẫn lắm.

Tuy nhiên, cái ghế - cái hốc lõm vào theo khuôn người trên thành khoang - thực sự trông rất hấp dẫn. Vậy nên tôi ngồi xuống.

“Một vài liệu pháp không thể thực hiện được nếu cô vẫn mang trang phục. Xin hãy yên tâm rằng đây là phiên chăm sóc riêng tư.”

Tôi tảng lờ cô ta, cố gắng nghĩ xem phải làm gì. Cô ta đợi trong giây lát, nhưng rồi tiếp tục đào lại cái thủ tục lần trước. “Cô có cần hỗ trợ đọc bảng chọn không?”

“Không. Tôi chỉ không biết tôi cần gì.”

“Đang quét.”

Tôi giật nảy mình khi bề mặt chiếc ghế biến hình quanh cơ thể tôi và toàn bộ căn phòng chớp nháy nhẹ, giống máy sao chép của Campbell khi lấy các số đo của tôi. Tôi sợ hãi và định chống cự, nhưng cơ thể tôi bảo với bộ não rằng nó đang phản ứng thái quá. Cảm giác giống như được cuốn mình trong một cái khăn tắm mềm mại và ấm áp. Ồ, phải rồi. Tôi hoàn toàn có thể ngủ ở đây.

Có một tiếng bíp, sau đó là giọng một người đàn ông mà tôi chưa từng nghe qua trước đây. “Mức cortisol, epinephrine và dopamine cao. Đường máu thấp. Nhịp tim vượt ngưỡng bình thường so với độ tuổi và cân nặng. Tăng tiết mồ hôi. Tăng canxi huyết. Mất nước. Lời khuyên: Thuốc bổ giảm căng thẳng, sau đó nghỉ ngơi trên giường.”

Tôi định nói hủy bỏ, nhưng rồi cân nhắc lại. “Nghỉ ngơi trên giường là chuyện không thể nào. Tôi phải giữ tỉnh táo.”

“Được thôi. Thuốc bổ kết hợp giảm căng thẳng và tăng sự tập trung.”

“Có thể cho tôi biết có gì trong đó không?”

Giọng nói tuôn ra một danh sách thành phần, bắt đầu với thụ thể cortisol gì đó, hướng thần kinh gì gì đặc biệt, cả đồng vitamin và chất khoáng, rồi kết thúc bằng một câu hỏi. “Cô thích thành phần nước chủ đạo là trái cây hay rau củ?”

Được rồi, tôi không nhận ra được hầu hết chỗ nguyên liệu đó. Nhưng tôi đã ăn Twinkies và bánh kẹp xúc xích. Và tôi cũng không nhận ra hầu hết các nguyên liệu trong đấy. Thật sự có khác biệt giữa sinh tố với mấy thứ bổ sung vitamin à? Mấy chục người ra vào những khoang này cả ngày - ồm, không phải mẫu khoang này, mà những mẫu mới sáng bóng đầu bên kia. Bọn họ vẫn ổn đấy thôi.

“Nước trái cây.”

Thêm một phát nháy sáng nữa, và vật liệu mềm như nệm kia tách ra khỏi người tôi. Vài giây sau, một ly nước cao và lạnh xuất hiện trên cái giá bên cạnh tôi. Nó lạnh và có vị hơi giống xoài, nhắc tôi nhớ rằng mình đã không ăn gì lâu lắm rồi.

Tôi xì xụp uống cạn cả cốc nước, sau đó đẩy cái ly về lại trên giá, và nó biến mất.

“Cô có muốn liệu trình nào nữa không?” Lại là giọng Alisa.

Thứ mà tôi thực sự muốn là thêm một cốc sinh tố bí ẩn kia và một giấc ngủ dài trong cái ghế mềm như chăn này. “Tôi đang suy nghĩ. Để tôi nhìn qua bảng chọn một lát đã.Ồ... khoảng bao lâu thì cái thứ thuốc bổ đó có tác dụng vậy?”

“Năm đến mười phút.”

Tôi liếc qua danh sách các dịch vụ, tự nhủ không biết “tái tạo bề mặt da” mất bao lâu và liệu có đau không.

“Vui lòng đưa ra lựa chọn của bạn. Những khách hàng khác đang đợi.”

“Tôi xong rồi. Không thêm liệu trình điều trị nào khác.”

“Cảm ơn cô đã ghé thăm Hội Khách quan chủ nghĩa, Pru...” Cánh cửa bắt đầu kéo mở ra nhưng lại dừng đúng lúc Alisa ngừng nói. Sau đó nó bắt đầu trượt xuống lại.

Tôi kéo cánh cửa lên, nhưng nó không nhúc nhích.

“Cửa luôn ở trạng thái khóa cho tới khi phiên chăm sóc hoàn tất.”

“Không. Thêm. Liệu. Trình. Nào. Nữa.” Tôi lại kéo cánh cửa lên lần nữa. “Hủy liệu trình!”

Không có phản ứng gì. Tôi lôi chiếc chìa khóa CHRONOS của mình ra và bật điểm ổn định ở Boston. Tôi chớp mắt, nhưng biết trước cả khi mở mắt ra là tôi vẫn đang ở trong Juvapod, bởi vì Alisa lại bắt đầu lên tiếng.

“Xin hãy đợi. Đội an ninh đang trên đường tới.”

“Đội an ninh? Vì sao chứ?”

“Họ cần giữ cô lại để hỏi về một vụ rắc rối trên tầng mười. Thời gian đợi dự kiến chưa tới ba mươi giây nữa.”

Tầng mười.

“Bây giờ là mấy giờ, Alisa?”

“Hiện tại là 9 giờ 46 phút.”

Saul-Giả. Những cái chìa khóa.

Có vẻ là có quá nhiều khác biệt so với kế hoạch mà bọn họ nhận được từ Huynh Cyrus. Vậy nên bọn họ đã báo động cho đội an ninh, mấy người đó sẽ tìm thấy tôi ở đây trong hộp quà nóng nực và dập dính này.

Giọng Alisa vang lên lạnh lạnh khắp tòa nhà. “Chúng ta có báo động an ninh ở mức xanh trong trung tâm giải trí. Tất cả khách hàng ngay lập tức thoát ra ngoài theo lối cửa trước. Tất cả khách hàng ngay lập tức thoát ra ngoài theo lối cửa trước.”

Tôi mở điểm ổn định bên ngoài khoang trong cái chìa khóa lên. Những cánh cửa Juvapod trượt mở và rất nhiều tấm thân quần áo xộc xệch loạng choạng lao ra ngoài, chạy thẳng tới chỗ cửa thoát hiểm bên trái. Hầu hết những người đang nằm dài tắm nắng dưới mặt trời nhân tạo đều chạy nhón nháo ra khỏi khu vực giải trí, mặc dù vài nhân vật dừng cảm vẫn

láng vảng quanh khu vực cửa ra vào để hóng hót. Ngoại lệ duy nhất là người đang bơi trong hồ - cũng chính là người tôi đã thấy hôm qua - anh ta bình tĩnh sải tay bơi vòng vòng trong hồ. Đường như hoàn toàn mù tịt với đám đông hỗn loạn bên trên mặt nước. Cái nút tai hay bất kỳ thứ gì bọn họ dùng ở thế kỷ hai tư này thực sự rất hiệu quả.

Hai thứ giống... kim loại tối màu... lướt qua góc tường ở đầu kia dãy khoang Juvapod. Chúng cao khoảng một mét hai, và phần thân trông hơi giống con rô bốt trong bộ phim tôi từng xem với bố - mà tôi không thể nhớ nổi tên, nhưng câu “Số Năm còn sống” vụt qua đầu tôi. Tuy nhiên, mấy anh chàng này trông không được thân thiện như thế.

Theo sau họ là một phụ nữ có tạng người gầy giống với huấn luyện viên karate cũ của tôi - thấp, to ngang và rắn chắc. Bà ta có vẻ không trang bị vũ khí. Nhưng mấy người bạn đồng hành kim loại của bà ta thì tôi không dám chắc.

Tate từng nói về việc giết chết một hệ thống an ninh nào đó. Tôi cũng không biết anh ta làm vậy bằng cách nào, dù phán đoán hợp lý nhất của tôi là hoàn toàn nhờ sức mạnh cơ bắp. Tất nhiên lúc ấy anh ta chỉ đang đối phó với một cái.

Yếu tố bất ngờ là hy vọng duy nhất của tôi, và lợi thế đó sẽ còn tăng lên nếu như người phụ nữ đi trước khi cánh cửa mở ra. Tôi tua tới trước vài giây, và thở phào nhẹ nhõm lúc thấy bà ta chen người lên phía trước khi cả đám tiến gần hơn tới cánh cửa. Tôi xoay người vào tư thế chiến đấu và chờ đợi.

Khi cánh cửa mở lên được nửa chừng, tôi nâng đầu gối lên và co chân lại, sau đó tung một cú đá bên thật mạnh vào người bà ta. Tôi đang định nhắm vào phần bụng nhưng cái khoảng cách mặt đất tới chực phân, và gót giày tôi chạm phải xương ức của bà ta. Bà ta loạng choạng đổ vào con rô bốt an ninh đầu tiên, và cả hai ngã xuống sàn cách chỗ tôi đứng vài mét.

Đó là một cú tiếp đất rất êm, nhờ có thứ giống cát mềm mại kia, và bà ta đã nhôm dậy khi tôi vừa quay sang đối mặt với một con rô bốt khác. Người phụ nữ bám vào một cái nút

trên áo vết mình đang mặc và lánh vào một trong những Juvapod đang mở để nắp.

Con rô bốt thứ hai quả thực được trang bị vũ khí. Không phải súng, hay ít nhất thì tôi không nghĩ đó là súng. Mà giống một loại vũ khí gây choáng hơn. Bên trong khoang phát ra tiếng xèo xèo khi bị bắn, chỉ cách chỗ tôi vừa đứng một giây trước có ba xăng ti mét.

Nó vừa giờ một trong những chi phụ lên để bắn trả thì một loạt đạn vang lên ngay phía bên phải tôi. Một viên đạn trúng đích và cái đầu con rô bốt an ninh văng ra, rơi tõm xuống hồ bơi cách chỗ người bơi lội không hề hay biết gì kia vài lần.

Tôi lén liếc ra hành lang bên phải, nơi có một tay súng đeo mặt nạ to lớn đang bò trong bóng tối. Từ góc này tôi không thể thấy được mặt, nhưng có một chiếc chìa khóa CHRONOS trên cổ anh ta. Anh ta di chuyển sang một bên cùng khẩu súng, tôi ép sát mình vào khoang để anh ta có đường bắn thật thoáng trong khi anh ta xả thêm vài phát đạn vào con rô bốt vẫn còn đầu. Giờ cả hai đều đã bị vô hiệu.

Đèn chớp nháy, bao gồm cả những cái trong bể bơi, và tôi đoán là nhờ vậy mà trạng thái xuất thần của tay bơi lội kia bị phá vỡ. Anh ta nhô đầu khỏi mặt nước và đang trèo lên mấy bậc thang thì thấy những mảnh rô bốt vương vãi dọc khu vực bãi biển và những vị khách hiếm hoi cuối cùng chạy qua các cửa thoát hiểm. Ánh mắt anh ta gặp ánh mắt tôi trong lúc anh ta định hụp lại xuống nước, nhưng rồi anh ta sững lại khi một giọng nói vang lên từ hành lang.

“Không được động đây!” Max hét lên. “Tôi có thể bắn anh ngay dưới nước, vậy nên hãy làm theo những gì tôi nói. Kate, tóm lấy tay bảo vệ. Chúng ta cần con tin.”

Tôi bước vài bước sang bên cho tới lúc tóm được bà ta. “Giờ tay lên để tôi có thể nhìn thấy chúng!” Tôi cũng không biết tại sao mình nói thế, bởi vì tôi gần như chắc bà ta không hề có vũ khí và, nhân tiện, tôi cũng đâu có. Chỉ là câu đó có vẻ là câu tôi phải nói với ai đó mà tôi đang giữ làm con tin.

Ai đó mà tôi đang giữ làm con tin?

Trời đất.

“Di chuyển từ từ về phía anh ta, được chứ? Chúng tôi không muốn làm hại bất kỳ ai, nhưng tôi dám chắc anh ta sẽ bắn nếu buộc phải làm vậy.”

Bà ta nhìn tôi vẻ bối rối và chúng tôi từ từ di chuyển về phía Max. Tay bơi đã lên khỏi hồ và cố gắng đứng vững, nhưng hai chân anh ta run rẩy, vậy nên anh ta cứ thế đổ sụp xuống cạnh thân con rô bốt thứ hai, đưa mắt nhìn đầy lo lắng. Max quơ khẩu súng qua lại giữa hai người họ bằng một tay, tay còn lại chìa một khẩu súng trường về phía tôi.

Đây là loại súng tự động dài màu đen cách hàng năm ánh sáng so với khẩu Colt. “Tôi không biết sử dụng cái này, Max!”

Anh ta trợn tròn mắt nhưng vẫn dúi nó vào tay tôi. “Nhắm vào cậu chàng bơi lội kia. Kéo cò khi tôi bảo. Chốt an toàn đã tắt rồi.”

Tôi suýt thì làm rơi thứ đó khi nghe anh ta nói vậy, nhưng cuối cùng vẫn giữ chặt được nó.

“Mấy cái chìa khóa ở đâu rồi?” anh ta hỏi.

“An toàn.” Tôi nói với vẻ chắc chắn nhất có thể, nhưng Max vẫn ném cho tôi một cái nhìn đầy nghi hoặc.

“Cô thật ngớ ngẩn...” Max nghiêng rặng và quay sang chỗ người bảo vệ. “Cởi cái áo vét ra - từ từ thôi - và quăng nó sang chỗ tôi.”

“Chúng tôi chỉ muốn chất vấn cô ta thôi,” người bảo vệ nói. Nhưng bà ta vẫn làm theo những gì được bảo, và Max lẳng cái áo xuống hồ bơi.

“Giờ cả hai người. Đi vào hành lang. Cứ đi tiếp đi.”

Khi bọn họ đã đi vào bên trong được khoảng sáu mét, Max dựa lưng vào bức tường phía bên phải và trượt xuống, ra hiệu cho tôi làm tương tự ở bức tường đối diện. “Giương khẩu súng - và mắt - vào bọn họ. Bà ta có một thiết bị truyền tin trong áo vét, vì thế tôi nghĩ chúng ta sẽ sớm có thêm nhiều bạn rô bốt tới đây chơi cùng thôi. Ít nhất thì tôi hy vọng đó chỉ là rô bốt.”

“Tôi không nghĩ là anh có thể nhảy xa được tới mức này, Julia từng nói...”

“Bố tôi bị giết vì đã để cho mọi người biết mình có thể sử dụng chìa khóa. Julia không muốn tôi mạo hiểm. Nhưng tôi thông minh hơn vậy.”

“Làm sao anh biết tìm tôi ở chỗ nào?”

“Cô không xuất hiện đúng giờ,” anh ta đáp, vẫn nhìn về phía trung tâm giải trí. “Điều đó có nghĩa là cô đã chết hoặc bị mắc kẹt. Vì vậy phải có ai đó tới cứu lấy cái mạng cô.”

“Tôi tưởng là luật của Đạo quân thứ năm ngăn cấm điều đó? Lúc tôi muốn quay lại cứu Julia, ông Tilson đã nói với tôi...”

“À, thì đó là *quay lại*. Thay đổi lịch sử. Đây là *đi tới*. Nó vẫn chưa xảy ra. Không giống nhau đâu. Mà dù sao, tôi thích hay không cũng vậy, cô là ngoại lệ duy nhất với cái luật đó. Nếu cô làm điều gì đấy ngu ngốc và để bản thân mình bị giết - vậy thì dù là quá khứ, hiện tại hay tương lai - tôi đều sẽ phải sửa lại.”

Thật sự tôi không biết đáp lại điều đó như thế nào, và cũng có chút mặc cảm tội lỗi vì không tin tưởng anh ta sớm hơn. Ờ thì, vì *vẫn* không tin tưởng anh ta. Bởi dù anh ta đang ở đây cố gắng giúp tôi thoát khỏi vụ này, thì tôi vẫn không thích nổi anh ta và không tin tưởng anh ta được. Chủ yếu là bởi anh ta quen Eve, và cũng bởi tôi biết cứu được mẹ tôi và bà Katherine trở về an toàn chắc chắn nằm cuối danh sách những việc cần ưu tiên của Max. Tôi có thể hiểu được chuyện nó bị đặt dưới nhiệm vụ ngăn chặn vụ Thanh trừng. Dù khiến tôi đau lòng, nhưng tôi cũng phải đặt mục tiêu đó lên đầu. Nhưng với anh ta, nó còn xếp sau cả nhiệm vụ bảo vệ nhánh của anh ta trong Quốc tế Cyrist, và đây là nơi hai chúng tôi chia ngã.

“Nhưng làm thế nào mà anh *tìm thấy* tôi? Làm sao anh biết phải tìm ở đâu?”

“Không phải nhờ cô đâu, chắc chắn rồi, bởi vì cô có để lại cho tôi tọa độ nào đâu. Tôi định quay lại kế hoạch A - cái ba lô phản lực - nhưng lỗ đen không còn ở chỗ đó nữa. Nó chỉ còn

là một vết chấm nằm giữa một bức tường hay gì đấy. Chúng tôi đang cố gắng tìm cách thì cậu Dunne xuất hiện với đầy đủ thông tin. Cậu ta đã lấy những chiếc chìa khóa đem đi đâu?”

“Tôi không biết.”

Anh ta lằm bằm chửi thề và nhổ toẹt vào góc tường, trông thật buồn nôn và thêm một lý do nữa để tôi không mến nổi. “Có khi chúng đã nằm trong tay lão Saul rồi cũng nên.”

“Nếu Kiernan có ý định giao chúng cho Simon và lão Saul thì tại sao anh ấy còn cho anh tọa độ để tìm tôi? Một khi tôi ra khỏi chỗ này, anh ấy sẽ đưa tôi những cái chìa khóa và chú Connor sẽ phá hủy chúng.”

“Không. Chúng tôi có người lo việc đó rồi. Cô chỉ cần mang những chiếc chìa khóa tới khách sạn và chúng tôi sẽ tiếp nhận từ đây.”

Tôi không trả lời. Nếu Max coi sự im lặng của tôi là đồng ý thì được thôi, nhưng không đời nào tôi giao những chiếc chìa khóa vào tay đám *người* không biết là ai của anh ta, những kẻ tôi chưa bao giờ gặp.

Có một tiếng động ở phía xa. Max chắc chắn cũng nghe thấy, bởi anh ta giơ súng lên và chĩa về phía cửa ra vào. “Lần cuối cùng cô thử chiếc chìa khóa là khi nào?”

“Hình như là năm phút trước thì phải?”

“Được rồi, thử lại đi. Khách sạn trước tiên, lúc 5 giờ 50. Nếu không được, vậy thì căn phòng này, quay lại ba đêm trước. Tôi sẽ theo sau.”

“Tại sao không phải là 5 giờ 30? Tôi có thể giữ cho anh khỏi...”

“Chúng tôi không muốn có ký ức đối nhau. Cứ đi đi!”

“Anh có thể trở lại không?”

“Có.” Không nhuộm một chút do dự nào, vậy hoặc anh ta đã tự thử nhảy một cú nhảy dài như thế này rồi, hoặc anh ta là một kẻ mà tôi sẽ không muốn làm đối thủ trong trò poker.

Tôi chỉnh lại khẩu súng tì trên vai cho cân và nhìn một cách đầy hăm dọa vào hai con tin trong khi lôi chiếc chìa khóa CHRONOS của mình ra. Đây có lẽ là thời khắc hoàn hảo để họ

kết hợp với nhau và tấn công tôi trong lúc tôi phân tâm. Tôi có thể đoán được người bảo vệ cũng đang nghĩ y như vậy, ngay cả khi bà ta không hề biết tôi đang định làm gì với cái chìa khóa. “Đừng nghĩ tới chuyện đó. Lùi lại ngay. Cả hai người. Nằm xuống, hai tay đặt sau đầu. Nhanh lên!”

Phải, mấy câu đó là moi từ phim *NCIS* ra đấy. Có vẻ chuyện mẹ mê mẩn anh chàng Gibbs kia cũng có lúc có ích.

Ngay khi bọn họ nằm xuống, Max bắt đầu bắn liên hồi. Tôi không có thời gian để ngó qua anh ta, vì thế tôi mở điểm ổn định tại khách sạn lên và chớp mắt.

* * *

KHÁCH SẠN RESIDENCE BURTONSVILLE, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 5:50 chiều

Tôi xuất hiện chính giữa một hoạt cảnh rất lạ. Điều tôi thấy đầu tiên là Eve, đang ngồi trên sofa, vẫn bị dán băng dính. Và cũng vẫn đang nở nụ cười khê đáng khinh bỉ của cô ta, nhưng nó nhanh chóng biến mất khi cô ta thấy tôi. Ông Tilson ngồi phía bên phải cô ta, đôi nặng dựa vào tường. Ông ấy đang nắm cổ tay cô ta, và trông không được thoải mái với việc đó lắm, nhưng tôi đoán đó là cách duy nhất để mở rộng trường bảo vệ CHRONOS mà không phải mạo hiểm trả lại cô ta cái chìa khóa.

Charlayne ở ngay trước mặt tôi, đang cầm một khẩu súng trường giống y chang khẩu trên tay của tôi, nâng ngang vai và chĩa thẳng vào Kiernan đang ngồi trên giường. Nhìn anh có vẻ chán nản hơn là sợ hãi.

Trey chắc chắn là đang đứng phía sau tôi bởi tôi có thể cảm nhận được vòng tay anh ôm lấy mình khi tôi tiến lại chỗ Charlayne.

“Bỏ súng xuống ngay! Kiernan không phải kẻ thù. Mọi người điên hết cả rồi hay sao?”

Charlayne nhìn tôi bằng ánh mắt lo lắng nhưng vẫn giương cao vũ khí.

“Chúa ơi, Kate. Em vẫn ổn.”

Tôi thoáng nghe thấy ý hỏi han từ giọng Trey khi anh kéo tôi về phía mình.

“Em ổn.” Tôi nhắm mắt lại trong giây lát và dựa vào anh.

“Kiernan nói với anh,” anh thì thầm. “Người ở Rio đó không phải là em.”

Anh ôm sát tôi vào ngực mình. Một chút căng thẳng trôi đi, cho tới khi tôi cảm thấy sức nóng của kim loại chạm vào da thì nó nhanh chóng quay lại.

Đó là nòng súng của Max, nó lướt qua phần vai trần của tôi khi anh ta nhảy tới. Trey và tôi chỉ đang đứng cách điểm ổn định vài phân, và tôi đoán là Max đã không có thời gian để xem qua trước. Không biết anh ta đã phải bắn bao nhiêu phát mà cái nòng súng nóng rực thế này? Tôi chỉ hy vọng không có mục tiêu nào của anh ta là con người.

Rồi Max tiến tới trước mặt Kiernan, gào ầm lên về những cái chìa khóa, còn tôi thì gào ầm lên bắt anh ta ngừng lại.

“Yên lặng!” Ông Tilson đập cái nạng của mình vào cái điều hòa bằng kim loại gần cửa sổ để nhấn mạnh. “Mấy người sẽ khiến chúng ta bị tổng cổ khối đây vì gây náo loạn đó. Mà tôi nghĩ là cậu có thể hạ súng xuống được rồi. Cậu ta không thể đi đâu được miễn là Charlayne còn giữ chìa khóa của cậu ta.”

Tôi nhìn tất cả bọn họ vẻ ngờ vực. Rõ ràng Kiernan phải đang đeo cái chìa khóa dự phòng của anh, bởi vì anh vẫn đang ở đây. Nhưng bọn họ không biết điều đó. Không một ai trong bọn họ biết.

“Mấy người không nghe tôi nói lúc trước hả?” tôi hét lên. “Không ai trong chúng ta có gene CHRONOS có thể tồn tại lúc này nếu ở ngoài phạm vi của một cái mê đay. Ai đã lấy chìa khóa của anh ấy?”

“Là Max,” Trey nói và nhìn anh ta với vẻ mặt khó chịu. “Anh đã nói với mọi người Kiernan ở phe của chúng ta và đã cố gắng ngăn cản họ. Anh đang lo anh ta có thể biến mất như bà Katherine đã từng, nhưng nói tóm lại anh đã không có

quyền quyết định. Hay đúng hơn, *bọn anh* không được quyền quyết định,” anh nói thêm và liếc về phía ông Tilson.

Charlayne trông không được thoải mái, nhưng cô vẫn không hạ súng xuống.

Ben quàng tay qua người cô và nói, “Chúng tôi phải tuân lệnh, Kate ạ.”

“Đây không phải quân đội!”

“Maximilian,” ông Tilson gọi, “bảo họ hạ vũ khí. Và qua thỏa thuận với vị hôn thê của cậu đi.”

“Cô ta không phải vị hôn thê của tôi.”

“Được thôi, nhưng cô ta chắc chắn không phải trách nhiệm *của tôi*.” Ông Tilson chống nạng đứng dậy. Eve để bật ra một tiếng kêu hốt hoảng, chớp lấy vai ông ấy lúc cô ta đứng dậy theo và suýt nữa khiến cả hai người ngã bổ nhào. Ngay khi lấy lại được thăng bằng, Eve vươn cao tay qua đầu. Tôi chạy nhanh về phía đó, trong đầu nghĩ cô ta sắp đánh ông. Và đúng là cô ta giật mạnh tay, dứt khoát, nhưng là giật thẳng xuống chứ không nhắm về phía ông Tilson, đoạn nở nụ cười đắc thắng khi băng dính quấn quanh cổ tay cô ta rách ra ngay chính giữa.

Eve chớp lấy túi áo ông Tilson, nơi rực lên ánh sáng màu xanh lam của chiếc chìa khóa CHRONOS chiếu xuyên qua lớp vải. Ông Tilson nhanh chóng nghiêng sang phải, dùng cái nạng đập cô ta một phát mạnh lúc loạng choạng ngã lại xuống cái ghế ngay phía sau.

Charlayne chuyển hướng khẩu súng trường sang Eve, nhưng Max đã tới đó, kéo cô ta ra khỏi ông Tilson và chiếc chìa khóa. Đó cũng chính là lúc Eve thấy cơ hội gần hơn cái chìa khóa trong túi ông Tilson - cái chìa khóa của Max, vẫn đang lơ lửng treo trên một sợi dây da tối màu trên cổ anh ta.

Cô ta vớ lấy cái dây và giật mạnh. Thân hình Max đang chắn hết tầm nhìn của tôi, vì thế tôi không thể biết được là do cái dây chuyền đứt hay Eve đã xoay sở kéo được nó qua đầu anh ta, nhưng dù thế nào đi nữa thì nó cũng đã nằm trong tay cô ả.

Max chộp lấy cánh tay cô ta và bẻ quặt nó lại.

Đó không phải là một chiêu dở để tước bỏ vũ khí của đối thủ. Nhưng chắc chắn là rất dở nếu bạn muốn mình giữ được thứ đang nằm trong tay đối phương.

Khuôn mặt bọn họ còn không kịp tỏ ra ngạc nhiên thì cái mề đay rơi khỏi tay Eve và trượt đi trên thảm xuống dưới gầm ghế. Nó nằm cách họ chưa đầy một bước chân khi cả hai người biến mất.

Chúng tôi chỉ biết nhìn chằm chằm vào khoảng trống trong chốc lát, rồi Charlayne quay sang nhìn tôi, nói bằng giọng nghẹn ngào, “Quay lại. Quay lại và ngăn anh ta đi. Nói cho anh ta biết chuyện gì xảy ra.”

“Tôi không nghĩ nó có hiệu quả đâu, Charlayne.”

Nhưng tôi vẫn thử. Tôi quay ngược thời gian trên chiếc chìa khóa, và đúng vậy, bọn họ không có ở đây. Như thể mọi người trong căn phòng đang quan sát một điểm trống không trên tấm thảm.

“Có khả năng,” tôi nói, “nếu chúng ta sửa được dòng thời gian, bọn họ sẽ xuất hiện trở lại. Lúc chìa khóa của bà Katherine bị giật mất ở dòng thời gian kia, bà ấy biến mất là bởi đã bị giết trong quá khứ. Tôi đã ngăn chặn chuyện bà ấy bị giết, và việc đó đã sửa lại kẻ hở. Nhưng Max và Eve - bọn họ biến mất bởi vì CHRONOS chưa từng tồn tại trong dòng thời gian này. Bố mẹ họ, ông bà họ, bất cứ ai, cũng đều chưa từng được sinh ra. Nếu không có chìa khóa, tôi cũng sẽ biến mất.”

Khi nói vậy, tôi nhận ra rằng, ngoài Trey, điều tương tự cũng sẽ xảy ra với những người tôi yêu thương: mẹ, bố, bà Katherine, chú Connor, Kiernan. Nhưng điều đó cũng áp dụng với những người Cyrist. Liệu dì Prudence có biết điều này không? Simon và lão Saul có biết không?

“Có thể khi chúng ta sửa được chuyện này, Max và Eve cũng sẽ quay lại giống như bà Katherine. Ý tôi là, bọn họ không bị giết...” Tôi ấn lòng bàn tay vào mắt đủ mạnh để mình thấy đau, hy vọng điều đó sẽ làm tôi xao lãng khỏi những cơn đau

đầu do chuyện này gây ra. “Bọn họ chỉ bị xóa bỏ mà thôi. Tôi không biết liệu có thể quay trở lại khi bị như thế không.”

“Vậy tại sao anh ta không bốc hơi?” Charlayne hắt hàm về phía Kiernan. “Sau khi Max lấy cái chìa khóa của anh ta, đáng lý ra anh ta phải biến mất theo, đúng không?”

“Đáng ra là vậy,” Kiernan lên tiếng, “trừ việc có ai đó đã đủ khôn ngoan để đưa cho tôi một cái chìa khóa dự phòng hồi tôi tám tuổi. Đây không phải là lần đầu tiên nó cứu mạng tôi. Và trước khi cô quyết định qua đây lục soát tìm cái chìa khóa dự phòng, liệu chúng ta có thể dành vài phút nói chuyện lý lẽ chứ? Như Kate vừa nói rồi đấy, tôi không phải kẻ thù của mọi người. Và thực tế là Đạo quân thứ năm của cô hiện giờ vừa giảm số lượng thành viên một cách đáng kể, vậy nên tôi nghĩ cô cần tất cả những đồng minh mà mình có thể có được.”

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 6:23 tối

Bố và chú Connor đang uống bia ở trong bếp khi tôi nhảy tới. Tôi rất thèm được tới uống cùng họ. Tôi không nghĩ hai người họ sẽ giáo huấn tôi về việc uống bia khi chưa đủ tuổi sau một ngày mà tôi vừa trải qua. Nhưng tôi cũng không biết sẽ thế nào nếu trộn lẫn bia với thứ thuốc bổ tôi dùng trong Juvapod. Thành thực mà nói, tôi cũng đang thấy có chút hưng phấn rồi. Không biết họ cho cái gì vào trong đó, nhưng thứ nước uống quái quỷ ấy đánh bật cả Red Bull.

Kế hoạch ban đầu của tôi là nhảy về lúc đầu giờ chiều trước khi dì Pru tới và cảnh báo bố và chú Connor rằng họ sắp đón một vị khách. Tuy nhiên Kiernan đã thuyết phục tôi rằng ý đó chỉ hay nếu dì Pru thực sự là một mối đe dọa. Tôi lướt nhanh qua hai tiếng đồng hồ từ lúc dì đến tới thời điểm hiện tại và chỉ thấy dì khóc, nói chuyện, uống cà phê, ngồi bệt trên sàn vuốt ve cô nàng Daphne đang rất lo lắng, và có lúc dì hét

lên với bố và chú Connor. Cả hai người họ đều có vẻ bối rối và căng thẳng, và có gì đó hơi khác ở khu vực quanh sofa. Những mảnh vải nhỏ nằm rải rác ở phía trước, che phủ phần lớn mặt thảm phía bên đó. Dù vậy, không lúc nào tôi có cảm giác rằng họ đang gặp nguy hiểm.

Khoảng mười phút trước, dì Pru đổ sụp người xuống ghế dài, và tôi cho rằng đó là dấu hiệu mình có thể xuất hiện. Chúng tôi cần vài phút nói chuyện mà không có dì ấy, vì thế tôi hy vọng là dì ấy thực sự ngủ, chứ không phải chỉ chợp mắt. Mặt khác, quả bom Thanh trừng vẫn đang đếm giờ, và tôi thực sự hy vọng dì Pru biết được điều gì đó về nơi cất giấu vi rút. Và không chỉ sẵn lòng mà còn đủ tỉnh táo để chia sẻ thông tin nữa.

Cả bố và chú Connor đều không nhắc tới hay thậm chí là có vẻ quan tâm chuyện tôi hiện đang mặc một chiếc toga. Tôi nghĩ điều đó chính là dấu hiệu rõ ràng cho thấy cuộc sống của chúng tôi đã trở nên kỳ quái như thế nào.

Chú Connor giơ một ngón tay lên miệng, ra hiệu về phía phòng khách nơi dì Pru đang nằm trên ghế dài. Chỉ mới đây thôi, họ đã kéo cái chăn lông vịt đắp cho dì. Khuôn mặt dì trông bình yên đến lạ.

Tôi hát hăm ra chỗ hiên và cả hai người đi theo tôi. Thực ra thì là ba, bởi vì Daphne đã tự nhóm dậy từ chỗ của cô nàng bên dưới bàn ăn sáng và tập tễnh bước theo sau chúng tôi. Chú Connor kéo dịch cái bàn dã ngoại sang bên trái một chút để chúng tôi vẫn có thể nhìn thấy dì Pru qua cửa sổ trong lúc nói chuyện. Tuy nhiên tôi không chắc điều đó sẽ có ích gì. Cái chìa khóa bên trong cánh tay của dì ấy đồng nghĩa với việc dì ấy có thể rời đi bất cứ lúc nào dì ấy muốn, trừ phi chúng tôi không chế dì ấy.

“Thứ trên sàn kia là gì vậy ạ?” tôi hỏi.

“Một trong mấy cái đệm sofa ấy mà,” bố nói. “Dì của con đã xé một cái lỗ bên mép đệm rồi hết sức cẩn thận lôi từng mảnh ruột bên trong ra. Cô ấy có chút khó chịu khi bố đề cập chuyện đó.”

Chú Connor bật cười đầy lo lắng. “*Có chút khó chịu? Cô ta ném cả cái đèn vào anh đấy.*”

Chắc hẳn tôi đã bỏ qua đoạn đó khi quan sát trên chiếc chìa khóa. Đó là lý do vì sao khu vực quanh sofa trông có vẻ khác - không còn cái đèn.

“Bố cháu né được,” chú ấy bổ sung thêm. “Nhưng Prudence đúng là cả một trải nghiệm. Dù không phải lúc nào cũng dễ chịu. Cháu đã lấy được những cái chìa khóa chưa?”

“Rồi ạ. Nhưng cháu không thể mang chúng tới đây khi nhìn thấy dì ấy. Mà cháu khá chắc là Simon đang quan sát thư viện, vậy nên chúng ta cũng không thể cất chúng vào két.”

Trông bố có chút không thoải mái. “Vậy là con để chúng lại với mấy người trong Đạo quân thứ năm ư?”

“Không hẳn ạ.”

“Tốt, bởi Connor đã tìm thấy thứ gì đó trên camera an ninh. Trong thư viện.”

“Chúng ta có cả camera an ninh ạ?”

“Ừ,” chú Connor đáp. “Chú đã nói với cháu là chúng ta có hai hệ thống khác nhau bảo vệ ngôi nhà mà. Dù sao thì, Simon không phải người phóng hỏa. Đó là Max.”

“Gì ạ? Chú chắc chứ?”

Một phút trước tôi còn cảm thấy tồi tệ về việc anh ta biến mất. Giờ tôi lại cảm thấy bối rối, nhưng đồng thời cũng nhẹ nhõm một cách kỳ lạ. Giác quan thứ sáu nói cho tôi biết ngay từ đầu rằng Max không phải người có thể tin tưởng được. Tại sao anh ta lại đốt thư viện?

“Đó chắc chắn là cậu ta,” chú Connor nhấn mạnh. “Chú đã thấy rõ ràng. Vì thế chú đoán là cậu ta đang bắt tay với Simon.”

“Điều này thật vô lý. Max... anh ta chính là người đã cứu cháu ở năm 2308.”

Tôi tóm tắt mọi chuyện thật nhanh gọn cho hai người họ, kết thúc bằng chuyện Max và Eve biến mất, nhưng cả hai người có vẻ quan tâm hơn tới việc người ở Rio không phải là tôi, hay ít nhất thì không phải là tôi *phiên bản này*.

“VẬY là chú đã đúng,” chú Connor lên tiếng.

“Làm thế nào mà có tới hai phiên bản của con ở cùng một chỗ được?” bố tôi hỏi.

“Bởi cả hai bọn con đều ở dưới trường bảo vệ của chìa khóa. Nếu không có chìa khóa, Kate kia cũng sẽ biến mất.”

“Hoặc có thể quay lại dòng thời gian ban đầu của con bé,” chú Connor bổ sung.

“Có thể à.” Giọng tôi có chút lưỡng lự bởi vì thực sự tôi không chắc cái phần sau ấy, dù thành thật mà nói, tôi chẳng chắc bất kỳ điều gì ở thời điểm này cả.

“Nhưng...” Bố tôi dùng lại giấy lát, vẽ mặt bản khoản. “Nếu vậy, đáng ra cũng phải có tới hai Prudence. Đúng không? Sẽ không có phiên bản thứ hai của Deborah hay bà Katherine bởi vì họ không đeo chìa khóa. Nhưng Prudence chắc chắn phải ở dưới trường bảo vệ của một cái chìa khóa khi cú dịch chuyển diễn ra. Vậy thì Pru còn lại kia đâu?”

Tôi chưa từng nghĩ đến điều đó, nhưng bố nói đúng. “Hãy thêm nó vào danh sách những điều cần hỏi khi đi ấy thức giấc nhé.”

“Thế những người còn lại của Đạo quân thứ năm thì sao?” chú Connor hỏi. “Cháu nói lúc trước đó chỉ là một nhóm, vậy thì...”

“Max đã đưa cho ông Tilson và Ben thông tin liên hệ mà anh ta có trước khi biến mất. Ông Tilson sẽ phụ trách liên hệ, cho họ biết chuyện gì đang diễn ra. Trước khi biến mất, Max quả quyết rằng cháu phải mang những cái chìa khóa tới cho họ, rằng bọn họ sẽ tự xoay xở vụ khử kích hoạt chúng.”

“Bởi vì có Pru ở đây à?” bố tôi hỏi.

“Không ạ, chính xác thì con chưa nói với họ về đi Prudence. Con nghĩ chuyện này thiên về vấn đề quyền kiểm soát hơn, và...” tôi lắc đầu. “Cảm giác không được đúng cho lắm. Chú có thể làm chúng ngưng hoạt động như đã từng làm với những cái trước được không chú Connor? Dù cháu không chắc chú có thể làm thế bằng cách nào khi Simon đang quan sát thư viện.”

“Không là vấn đề, trừ phi hần cũng đang theo dõi cả nhà kho.” Chú ấy hất hàm về phía căn nhà nhỏ trong sân, nơi chứa máy cắt cỏ và dụng cụ các loại. “Chú làm cái đầu tiên ở trong nhà, nhưng chú phải làm nóng kim loại tới một nhiệt độ cao, và hóa chất tạo ra khói. Bà Katherine vốn đã thấy mệt với mấy thứ thuốc của bà ấy rồi, nên chú đã chuyển thiết bị ra bên ngoài.”

“Thật tốt,” tôi nói. “Cháu sẽ mang chúng tới đó cho chú. Cháu phải quay lại ngay thôi. Cháu nghĩ bọn họ sẽ cố ngăn cháu rời khách sạn nếu như không có Kiernan và Trey ở lại làm... vật bảo đảm, chắc thế? Đặc biệt là Kiernan vì anh ấy biết những cái chìa khóa ở đâu.”

Một con sóc đang ngồi trên ghế xích đu ăn hạt dẻ khi ánh sáng chiều tắt dần sau hàng cây. Bình thường giờ này Daphne đã đuổi theo nó rồi, nhưng cô nàng chỉ quan sát từ rìa hiên nhà, có lẽ bởi chân bị thương. Đó là lúc tôi nhận ra chìa khóa của cô nàng - cái mà chúng tôi gắn vào cổ nó - đã biến mất. Chắc chắn Simon đã giật mất. Đột nhiên tôi hình dung ra cảnh cô nàng biến mất giống như Max và Eve, đó chính xác là những gì sẽ xảy ra nếu cô nàng đuổi theo con sóc.

“Daphne?” tôi chắc lưỡi gọi, và cô nàng tập tễnh bước qua, nằm duỗi mình ngay gần chân tôi. “Chúng ta còn cái dự phòng nào không ạ?”

Mặt chú Connor hơi biến sắc khi chú nhận ra tại sao tôi hỏi vậy. “Không. Trey và mẹ cháu đang giữ hai cái cuối cùng rồi - và sau đó là cái dự phòng mà cháu mang theo khi cháu nhảy. Chú sẽ giữ nó bên cạnh.”

“Vâng ạ.” Tôi run run hít vào một hơi thật sâu. Cảm thấy lo lắng. Có thể có vài tác dụng phụ tựa cafein từ cái món tăng lực Juvapod đó. “Cháu rất mừng vì đã làm lo Julia và tới Luân Đôn. Nếu mẹ cháu không đeo một cái chìa khóa khi cú dịch chuyển gần đây nhất diễn ra, thì có khi bà đã biến mất rồi. Mặc dù cháu đoán chúng ta không thể biết chắc được là mẹ cháu hay bà Katherine còn giữ nó hay không. Simon có thể dễ dàng...”

“Suýt.” Bó quàng tay qua người tôi. “Đó chính là cái khiến

Prudence tức giận khoảng một tiếng trước, trước khi Connor đưa cho cô ấy... Anh đã đưa gì cho cô ta nhỉ, Connor?"

"Một ít thuốc ngủ của bà Katherine. Tuy nhiên cô ta đã lại cư xử như một đứa bé trước cả khi thứ đó có tác dụng. Tâm trạng của cô ta thay đổi nhanh như chớp. Điều đó thật buồn, nhưng cũng có phần đáng sợ." Chú ngó qua cửa sổ tới chỗ dì đang nằm ngủ. "Cô ta cứ liên tục nói về chuyện Simon tóm được Deborah và rồi cả tá người bọn chú chưa nghe tên bao giờ, cứ nói về việc bọn họ giờ đã biến mất như thế nào. Không phải là chết. Chỉ là biến mất. Trẻ em cũng vậy. Ta cứ nghĩ lão Saul sẽ đảm bảo cho người của lão được ở dưới trường bảo vệ của chìa khóa CHRONOS."

"Con có cho rằng việc bọn họ biến mất là do chúng ta hiện đang giữ những cái mè đầy không?" bố tôi hỏi. "Những cái mà đáng ra được dùng để bảo vệ họ?"

"Con cho là rất nhiều người còn chưa bao giờ ở dưới trường bảo vệ của chìa khóa. Kiernan nói rằng phần lớn bọn họ không thể thực hiện cú nhảy. Lão Saul giữ bọn họ quanh mình làm việc như công nhân, nhưng cháu không nghĩ lão ta quan tâm chuyện họ có được bảo vệ dưới trường CHRONOS hay không. Và thậm chí cả những người rút cuộc cũng được đeo chìa khóa... bọn họ vẫn chưa có chúng."

"Nhưng những cái chìa khóa là bất biến," bố nói. "Đó là lý do tại sao con có thể tìm được chúng, ngay cả khi dòng thời gian thay đổi. Vậy thì có khi nào bọn họ không..." Bố lắc đầu, không biết hỏi thế nào.

Tôi rất đồng cảm. Tuy nhiên, tôi nghĩ mình biết bố đang định hỏi cái gì, vì thế tôi cố gắng giải thích.

"Những cái chìa khóa là bất biến. Nhưng chúng có hệ thống đếm giờ của riêng chúng, gọi là đồng hồ bên trong hay cái gì cũng được. Ông Tilson nói rằng một trong những con chip bên trong là một kiểu máy đếm đánh dấu ngày tính từ ngày cái chìa khóa đó được tạo ra. Dì Prudence đã lấy được chúng từ CHRONOS cùng một ngày với con... chỉ khác là không cùng dòng thời gian."

“Cháu có biết đó là lúc nào không?” chú Connor hỏi. “Ý chú là... với cô ta ấy. Lúc cô ta bao nhiêu tuổi?”

“Hình như là mười chín. Di ấy chỉ có duy nhất một đứa con. Hội Cyrist có thể cũng có vài con cháu của các sử gia bị mắc kẹt, những người có thể sử dụng được thiết bị thời điểm đó, nhưng có vẻ bọn họ có chìa khóa của riêng mình. Từ những gì Kiernan nói, chuyến đi của di Pru để lấy những cái chìa khóa được cất giữ ở CHRONOS là *trước khi* di thực hiện hiến trứng. Vì vậy tại thời điểm di mang những cái chìa khóa về, lão Saul chỉ có duy nhất vài người cần phải ở dưới trường CHRONOS, và phần lớn đều đã có chìa khóa của bố mẹ hay ông bà họ. Thế nên con đoán đồng mê đay được cất trong một hầm nào đó ít nhất là một thời gian cho tới lúc người mang thai hộ bắt đầu hạ sinh tất cả những đứa con của di Pru.”

“Ừ,” bố đồng tình. “Trên thực tế, chúng có lẽ không được sử dụng nhiều năm rồi. Nếu chúng ta cho rằng những người Cyrist còn kia chưa được sinh ra, vậy họ sẽ phải đợi cho tới lúc chúng đủ tuổi sử dụng chìa khóa à?”

Chú Connor lắc đầu. “E là không đâu, Harry. Nếu anh có người sinh hộ mình ở năm 1905 hay bất kỳ thời điểm nào, anh hoàn toàn không mất nhiều thời gian. Đứa bé sẽ trưởng thành vào năm 1925 và có thể thực hiện cú nhảy tới một trăm năm sau để nhập bọn cùng anh trong tương lai. Hai mươi năm với nó sẽ chỉ là chớp mắt với anh thôi. Thứ duy nhất bọn họ cần là thời gian để sắp đặt mọi chuyện với những người mang thai hộ, hay ít nhất là lo liệu về khía cạnh y tế. Vì thế nếu anh chắc chắn bọn họ chưa bắt đầu...”

“Tôi không chắc chắn bất kỳ điều gì cả, nhưng đó là phỏng đoán hợp lý nhất của tôi. Mà... liệu thế có khác gì không? Ý tôi là, thực tế, đối với việc chúng ta sẽ phải làm vào - bao nhiêu nhỉ? Một ngày rưỡi tới, không hơn? Liệu có khác gì không?”

“Ừm... không,” chú Connor nói. “Ta chỉ nói ra những gì mình đang nghĩ thôi. Cố gắng hiểu tại sao lão Saul - hay

ít nhất là Simon - lại khuyến khích anh đi lấy những cái chìa khóa đó mà không buồn thu xếp cho người của lão..."

Giọng chú Connor nhỏ dần, rồi chú liếc qua dì Pru lần nữa, vẫn đang cuộn mình trên ghế dài. "Nhưng đúng. Toàn bộ câu hỏi liệu có phải chuyện đó là do những cái chìa khóa cháu lấy được hay không rất đáng tranh luận. Chú cá là những Cyrist trung thành với lão Saul và Simon đang ở dưới trường bảo vệ của một cái chìa khóa ở đâu đó, để phòng khả năng cú dịch chuyển mới nhất này xóa sổ CHRONOS. Eve ở bên phe bọn chúng phải không? Và cô ta có một cái chìa khóa, ít nhất là tới lúc Max lấy nó khỏi cô ta. Những kẻ biến mất đều là người của Pru. Bọn họ không hề biết khi nào vụ dịch chuyển dòng thời gian diễn ra, vì vậy nó đã xóa sổ tất cả bọn họ."

"Có thể đó là một kết cục tử tế hơn là để họ sống thêm vài ngày và chết vì loại vi rút này," bố nói.

"Á. Nhắc tới con mới nhớ." Tôi quay lưng lại với hai người họ để có thể kín đáo lòi con dấu hình xăm ra. Tương tự như bộ đồ bó sát, chiếc toga này không có cái túi nào cả. Con dấu được giấu trong áo ngực, cùng với điện thoại của tôi và cặp kính áp tròng dự phòng.

Bố nhìn tôi thích thú. "Con *đúng* là con gái của mẹ con."

"À, vâng, con không thiết kế mấy cái trang phục này. Dù sao thì đưa tay cho con." Tôi đóng dấu một bông sen màu xanh lam lên mu bàn tay của bố và với tay sang chú Connor.

"Nào, chú Connor. Đây chỉ là mực tạm thời thôi. Nó sẽ mờ đi trong vài ngày nữa."

"Có thể. Nhưng trong lúc đó, chú sẽ phải nhìn thứ hình xăm chết tiệt đó trên tay mình."

"Thật à? Chú thà bị nhiễm vi rút chết người à?"

Trong giây lát, khuôn mặt chú thoáng chút phiền muộn, trông như thể chú Connor đang cân nhắc câu hỏi... và theo tôi thấy với tình trạng hiện giờ của chú ấy, có thể chú ấy đang cân nhắc thật. Nếu mỗi cú dịch chuyển lại đẩy con tàu thời gian nho nhỏ của chúng tôi chệch thêm một tí, vậy thì chúng tôi đã cách hiện thực nơi chú ấy tồn tại mà không cần trường

CHRONOS bao xa rồi? Nơi những đứa con của chú ấy tồn tại? Đó là dòng thời gian trước khi có Cyríst, và tôi không thấy được đường nào khôi phục lại nó. Còn ở đây, trong hiện thực này, hay một trong những hiện thực gần kề mà chúng tôi thực sự có thể lấy lại được, thì những ngày còn lại của bà Katherine cũng không còn nhiều nữa.

Nhưng rồi chú ấy đảo mắt và nhếch môi cười với tôi. “Được rồi. Nhưng nếu cháu phải đóng cho chú Dấu ấn Quái vật, ít ra cũng đóng nó ở chỗ nào mà chú không phải thấy nó suốt ấy.”

“Ví dụ như?”

“Nếu muốn một nơi thích hợp cho cái biểu tượng chết giẫm ấy, thì chú sẽ kéo quần xuống để cháu có thể ị nó vào mông chú ngay. Nhưng muốn đứng đắn thì...” Chú xắn ống tay áo bên trái lên và tôi đóng dấu lên mặt trong cánh tay chú ấy.

“Giá mà tôi nghĩ tới chuyện đó trước,” bố nói, liếc sang bàn tay của mình đầy nghi hoặc.

“Coi như bố con mình có đồ đôi đi,” tôi nói, và trong lòng bỗng cảm thấy rùng mình khi nhớ lại dì Pru cũng từng nói điều tương tự với Kiernan khi dì cấy cái chìa khóa vào trong cánh tay anh.

“Sao thế?” Chú Connor hỏi, nhưng điện thoại của tôi rung lên, cứu tôi khỏi màn giải thích.

Đó là Trey. “Này. Chỉ gọi đến để kiểm tra thôi. Không có gì diễn ra ở đây. Vừa chơi xong một trận Điểm sáng.”

Tạm hiểu là: Điểm sáng đã dừng. Mẹ không còn di chuyển nữa.

Chúng tôi khá chắc điện thoại của tôi bị nghe lén, có thể là của anh cũng vậy. Và tôi đoán bất kỳ ai nghe được dù có kém thông minh cỡ nào đi nữa cũng sẽ nhận ra rằng chúng tôi đang nói chuyện với nhau bằng mật mã, nhưng hy vọng kẻ đó không biết chúng tôi đang nói về cái gì. Tôi đang cố nghĩ cách hỏi anh xem điểm sáng đó dừng ở đâu thì anh nói, “Điểm cao, ít nhất là với anh. Nhìn chung vẫn được *mười sáu* điểm, nhưng còn tốt hơn hồi xưa anh chơi.”

Mười sáu.

Lúc này chúng tôi hoàn toàn tự biên tự diễn, vậy nên mất chút thời gian tôi mới hiểu được. Bọn họ đang ở ngôi đền trên đường Mười Sáu.

“Ồ, tuyệt thật,” tôi nói, mặc dù đang nghĩ điều ngược lại. Tôi thực sự, thực sự không hề muốn một chuyến đi trở lại nhà thờ có mấy con Doberman gầm gừ đâu.

“Em tìm được những gì em cần chưa?” Trey hỏi.

“Chưa. Người... thủ thư... đang ở phòng trong. Em nghĩ là bà ấy đã ngủ.”

Một quãng im lặng rất lâu ở đầu dây bên anh, và tôi đang định thêm một gợi ý ngớ ngẩn nữa thì anh nói. “Ồ, được rồi.” Một quãng ngừng nữa, và rồi, “Anh biết em có uống thứ *sinh tố* gì đó rồi, nhưng...”

Gì cơ?

“Trey, đợi đã. Thế này thật ngớ ngẩn.”

Tôi lôi cái chìa khóa ra và đặt một điểm ổn định cạnh chỗ ngồi của bố và chú Connor. “Con trở lại ngay.”

* * *

KHÁCH SẠN RESIDENCE
BURTONSVILLE, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 6:37 tối

Kiernan đang ngồi duỗi chân, lưng dựa vào thành giường, mắt nhắm nghiền. Anh có vẻ khá thư giãn, thậm chí có lẽ còn đang ngủ. Dù không còn chìa súng vào anh, nhưng Charlayne vẫn đang cầm nó. Tôi mong rằng cô không phải sử dụng tới nó, nhưng... ai mà biết được chứ? Trey ở ngay đằng sau tôi, vẫn đang cầm điện thoại. Anh nhếch miệng cười với tôi. “Phải. Thế này hợp lý hơn là dùng mật mã siêu điệp viên thật. Em có hiểu được lúc anh nói rằng họ đang ở ngôi đền không?”

“Em có. Còn anh có hiểu là dì Prudence đang ngủ không? Chú Connor đã cho dì ấy thuốc gì đó. Em không muốn đánh

thức di - em có cảm giác di sẽ không thấy thoải mái nếu như bị đánh thức quá sớm. Nhưng có thể chúng ta không có lựa chọn nào. Em muốn nói chuyện với di trước khi chúng ta thử bất kỳ phương án giải cứu nào. Có thể di có thông tin nào đó giúp ích cho chúng ta."

"Ừ. Ông Tilson đang ngồi máy tính ở phòng bên cạnh. Đường dây an toàn. Ông ấy đang cố xin phép vào..."

"Xin phép? Xin phép ai?" Tôi lên giọng ở khúc cuối. "Ý anh là chúng ta không thể hành động cho tới khi qua được cả đồng thủ tục của Đạo quân thứ năm ư? Bởi vì em chưa bao giờ đồng ý đợi..."

Charlayne lầm bầm chửi thề. "Cậu không phải là người duy nhất ở đây, cậu biết điều đó rồi còn gì. Tớ thấy hoàn toàn hợp lý khi ông Tilson tìm thêm hỗ trợ cho chúng ta, nếu được. Có thể là giao nhiệm vụ giải cứu lần này cho những kẻ chuyên nghiệp? Như thế sẽ an toàn hơn cho những người liên quan, đặc biệt là chúng tớ, những người không thể cứ thế chớp mắt một cái để trở lại ngày hôm qua khi gặp vấn đề được."

Tôi đang định ném lại một lời đáp trả đầy giận dữ, nhưng cô nói đúng. Có thể tôi không thích điều này, nhưng phải, cô nói đúng.

"Tớ xin lỗi. Chỉ là... đó là mẹ của tớ, Charlayne ạ. Bà ngoại của tớ nữa."

Về mặt cô ấy dịu đi đôi chút khi nói thêm, "Cậu có thể kể tên cả mẹ, bà, bố, anh em, họ hàng của mọi người nữa. *Tất cả* bọn họ hiện giờ cũng đang gặp nguy hiểm. Hãy ghi nhớ điều đó trong đầu nhé."

"Xin hãy nói với tớ rằng cậu đã xăm cái dấu đó cho gia đình cậu trước khi họ rời DC đi?"

"Ừ. Và không, Julia không cho phép điều đó." Cô nhún vai, trông có chút xấu hổ. "Quan điểm của tớ vẫn vậy. Nếu cậu nghĩ mối nguy hiểm duy nhất là vì rút thì cậu đã nhầm. Ben đã thử nghiệm bằng mô hình trên máy tính, và cậu ta nghĩ nhiều người sống sót thậm chí cũng sẽ không thể vượt

qua vì sự hỗn loạn sau khi vi rút lan tràn. Không còn các dịch vụ y tế, bạo động, và hơn thế.”

“Được rồi, Charlayne. Cậu nói đúng. Nếu chúng ta có thêm hỗ trợ, đó là một điều tốt.” Tôi quay sang Trey. “Trên điện thoại. Anh đang nói gì đó liên quan tới một loại sinh tố, và em không hiểu chuyện đó sẽ đi tới đâu.”

“Ồm, Kiernan và anh...”

Tôi nhìn theo ánh nhìn chằm chằm của anh qua Kiernan, lúc này vừa mở mắt. “Trông em vẫn mệt mỏi,” anh nói. “Ừ. Anh biết em đã uống thứ thuốc tiên nào đó của tương lai, nhưng ai mà biết được bao giờ nó hết công hiệu chứ. Em cần một giấc ngủ đúng nghĩa, thực sự đấy. Chúng ta không thể để em mạo hiểm mắc kẹt ở đâu đó khác...”

“Nếu anh biết cách ngăn chiếc đồng hồ Thanh trùng đang đếm ngược này, thì em đồng ý, nhưng chúng ta vẫn cần lấy mấy cái lọ.”

“Bọn họ đâu có định bảo cậu ngủ ở đây và ngay bây giờ đâu,” Charlayne nói.

“Vây... ở căn nhà nhỏ.”

Kiernan lắc đầu. “Anh đã gợi ý chỗ đó, nhưng em sẽ hoàn toàn đơn độc,” anh nhìn sang Charlayne bằng ánh mắt khó chịu, “bởi có vẻ mọi người đều nhất trí là anh phải ở lại đây. Và tuy anh cho rằng căn nhà nhỏ là giải pháp khá ổn nếu chúng ta chọn ngày tháng cẩn thận, nhưng cũng không đáng mạo hiểm. Anh gợi ý nhà cũ của anh.”

Tôi lắc đầu không hiểu. Anh thờ dãi và liếc về phía cái chìa khóa của tôi. “Cái chỗ mà anh nhắc tới khi chúng ta ở năm 2308 ấy? Có thể nó hơi có mùi thuốc lá, nhưng được cái sạch sẽ, ấm áp và an toàn.”

Nhắc tới chữ *thuốc lá*, tôi chợt nhớ ra. Cửa hàng của Jess. Đó là nơi anh giấu những chiếc chìa khóa. Nhưng khi nào?

“Đưa anh cái chìa khóa của em,” anh lên tiếng, “rồi anh sẽ...”

Charlayne chớp lấy khẩu súng, tôi liền quay sang cô. “Cậu bỏ thứ đó xuống được không? Anh ấy không thể đi đâu

được miễn là tớ còn cầm cái chìa khóa. Anh ấy chỉ đang nhập ngày vào thôi.”

Cô thả lỏng đôi chút nhưng vẫn không hạ vũ khí. Kiernan vừa nhập xong thì cánh cửa mở ra. Ben và ông Tilson có vẻ không vui, thậm chí bọn họ còn không nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Gì vậy?” tôi hỏi.

Ông Tilson ngồi lên sofa, đặt cặp nạng xuống vị trí cũ trước khi Max và Eve biến mất. Chắc hẳn ý nghĩ tương tự cũng vừa nảy ra trong đầu ông, vì ông liếc sang chìa khóa CHRONOS của Max, bị bỏ quên dưới gầm ghế trong vụ hỗn loạn khiến Max và Eve bốc hơi.

“Tôi vừa nói chuyện với... liên lạc chính của Max. Người mà Julia báo cáo lên. Bà ta đã dự cuộc gặp của chúng ta từ xa.”

“Được rồi.” Ông ấy hẳn sẽ nói người phụ nữ đã sốc trước thông tin rằng âm mưu kia có thể đã vượt ra khỏi quy mô vài tên Cyrist nổi loạn. Tôi ngồi xuống mép giường cạnh Trey và chờ đợi ông Tilson nói tiếp.

“Bà ta đã nói gì?” Trey lên tiếng hỏi khi ông Tilson vẫn giữ im lặng. Rõ ràng anh cho là đã có chuyện không lành, bởi anh choàng một tay quanh vai tôi đầy che chở, như thể chuẩn bị cho tôi trước tin đó.

“Bọn họ đã tìm thấy mẹ cháu, phải không? Cả bà Katherine?” Giọng tôi đầy căng thẳng, bởi vẻ mặt họ cho thấy dù họ định nói gì với tôi thì đó cũng không phải là điều tôi mong đợi.

“Không! Họ chưa tìm thấy, Kate ạ. Chỉ là...” Ông Tilson khẽ nhún đôi vai gầy. “Có vẻ Max đã giải thích tình hình cho bà ta trước rồi, hay ít nhất là một phần nào đó. Bà ta biết Simon đang giữ mẹ cô và bà Katherine. Tôi không tiết lộ vị trí cho bà ta, nhưng tôi nghĩ rất có thể họ sẽ nghi ngờ nơi đó. Và...” Ông ấy ngừng lại, trông có vẻ đau đớn. “Julia không phải là người duy nhất bị giết. Cả ba sĩ quan có mặt tại cuộc họp - Ellicott, West và Pearson - đều được phát hiện đã chết trong văn phòng của họ. Hiện trường cả ba vụ đều giống nhau. Không ai thấy hay nghe bất kỳ thứ gì.”

“Thật... kinh khủng,” tôi cất tiếng, một lần nữa nhớ lại hình ảnh thi thể Julia trượt từ cái ghế của bà ta xuống sàn nhà đầm máu.

“Đúng vậy, và đó là lý do cấp trên của Julia quyết định chúng ta không thể mạo hiểm thực hiện bất kỳ cuộc giải cứu nào. Bà ta tin tưởng ở nhóm này, chuyện phá hủy những chiếc chìa khóa và lần theo dấu vết của vi rút cần được thực hiện dưới sự kiểm soát trực tiếp của bà ta. Một chiếc ô tô sẽ tới đây trong khoảng hai mươi phút nữa. Hãy đi lấy lại những chiếc chìa khóa và mang chúng về đây để người của bà ta tới lấy. Bọn họ sẽ giữ chìa khóa ở nơi an toàn rồi đưa cháu tới gặp bà ta để cháu có thể trao đổi về kế hoạch tìm vi rút.”

“Và ông không thể cho cháu biết người này là ai sao?”

“Không.”

Tôi nhìn ông chăm chăm trong giây lát, không nói nên lời. “Và ông chờ đợi cháu sẽ cứ thế làm theo yêu cầu của người chỉ huy Đạo quân thứ năm không tên tuổi hay mặt mũi này sao? Trong khi bà ta thậm chí còn không đề nghị bảo vệ gia đình cháu?”

“Không,” ông Tilson nhắc lại. “Tôi nghĩ cháu sẽ không làm vậy.”

Tôi đã lường trước câu trả lời sẽ là một bài thuyết giảng về tầm quan trọng của trật tự chỉ huy, nên tôi hơi bất ngờ.

“Nhưng,” ông ấy tiếp tục, “năm thanh niên chống lại một ông già chống nạng ư? Kể cả tôi có ý định ngăn cô lại, liệu tôi có thể làm được không?”

Bensen nhét hai khẩu súng trường đang đặt trên giường vào cái túi dưới chân Charlayne. “Em có thể gom chỗ còn lại không, Char? Anh sẽ đánh xe bán tải ra lối sau.” Cậu ta do dự một giây, có thể là để đáp lại phản ứng trên gương mặt cô, phản ứng mà tôi không thể thấy được từ góc này. “Em có thể đợi ở đây với ông Tilson, nếu em muốn.”

“Đ-ư-ợc,” Charlayne nói. “Nếu anh đi, em cũng đi.”

“Anh cũng mong thế,” Ben nói và hôn phớt lên trán cô.

“Anh nghĩ cơ hội thành công sẽ cao hơn nếu có em đi cùng.”

“Tại sao?” tôi hỏi bọn họ. “Cậu vừa chìa súng vào Kiernan mà. Sao giờ lại giúp chúng tớ?”

Charlayne liếc sang Ben rồi lên tiếng, “Julia, Max, ông Tilson, cậu. Tớ không biết bất kỳ ai ngoài nhóm này cả, và tớ biết đó là trật tự mà chúng tớ sẽ theo - và nếu cậu gặp rắc rối, chúng tớ sẽ cứu cậu ra. Đó là nguyên tắc cốt yếu mà thậm chí cả những kẻ thuộc nhóm khác cũng sẽ biết. Vả lại, nếu cậu phải lo vụ này một mình, cậu *chắc chắn* sẽ vướng vào rắc rối.”

Ở một thế giới hoàn hảo, cô sẽ nói là, *Ồ dĩ nhiên tớ sẽ giúp cậu. Tớ là bạn thân nhất của cậu mà. Ha!*

Nhưng thế này cũng được.

Tôi chộp lấy cái chìa khóa CHRONOS của Max dưới ghế và nhét nó vào túi. Ông Tilson thấy cho tôi một cái khác... của Eve, tôi đoán vậy.

“Không,” tôi nói. “Giữ lấy. Nếu một cú dịch chuyển nữa xảy ra, chúng ta sẽ cần trí nhớ của ông nguyên vẹn. Nhưng hãy giấu nó đi nếu ông có thể, để phòng vị lãnh đạo của Đạo quân thứ năm này không đồng tình.”

Khi Ben đi lấy xe bán tải, Charlayne lôi cái chìa khóa của Kiernan ra và ném lại cho anh, mặc dù tôi vẫn có cảm giác việc này đi ngược lại lý trí của cô. “Chính xác thì chúng ta sẽ đi đâu?” cô hỏi.

Mọi người nhìn sang tôi chờ đợi câu trả lời, nhưng tất cả những nơi mà tôi có thể nghĩ tới - nhà bọn họ, nhà bà Katherine, thậm chí cả căn nhà liên kế của mẹ - đều có khả năng đang bị theo dõi.

“Ồ, bất kể đó là đâu thì tôi cũng không cần phải biết,” ông Tilson lên tiếng, phát âm từng từ thật cẩn thận. Ông ấy khá chắc chắn trước đó rằng căn phòng này không bị gắn thiết bị nghe lén, vì thế tôi đoán ông ấy chỉ không muốn biết thông tin đó trong trường hợp ông ấy bị tra hỏi. “Cái giường trông khá là thoải mái đấy. Có thể một người trong số các bạn có thể tới đón tôi vào buổi sáng khi tất cả những chuyện điên rồ này kết thúc. Nếu bọn họ không bỏ tù tôi vì tội cản trở người thực thi công lý.”

“Được rồi, ra ngoài thôi,” Trey nói. “Nhưng, Tiến sĩ Tilson, ông có chắc ông không...”

“Hoàn toàn chắc chắn. Tôi chỉ làm vương chân mọi người thôi. Và, biết đâu, tôi có thể đánh lạc hướng bọn họ được một lúc.”

“Cảm ơn ông,” tôi nói, vất ba lô qua vai. “Vì mọi thứ.” Khi chúng tôi đang tiến ra phía cửa, tôi quay lại. “Ông có biết Max chính là người phóng hỏa thư viện của bà Katherine không?”

“Không,” ông Tilson đáp. “Nhưng tôi không ngạc nhiên. Julia... và những người khác... coi những cuốn sách đó là một mối đe dọa.”

“Max ư?” Trey nói, đóng cánh cửa lại sau lưng chúng tôi. “VẬY mà anh từng thấy hơi buồn vì Eve đã xóa sổ anh ta đấy.”

Khu đậu xe phía sau hoàn toàn không có người. Bên đậu cái xe bán tải ngay trên vỉa hè. Charlayne đã ngồi sẵn trong xe, Kiernan đang chuẩn bị vào trong với cô thì Trey và tôi bắt kịp họ.

“Anh chỉ cần sử dụng cái...” tôi mở lời, rồi chữa luôn, “À. Mất sức ư?”

“Anh không nghĩ thế,” Kiernan nói. “Anh đã dành vài ngày ở căn nhà nhỏ trước khi tới đây. Nhưng anh sẽ không lãng phí số năng lượng còn lại vào một cú nhảy phụ khi mà một cái ô tô có thể chở anh tới đó cũng nhanh chóng không kém.”

Tôi định nói là anh chắc chưa đối mặt với giao thông ở khu vực DC bao giờ nếu cho rằng một cái ô tô có thể đưa anh tới bất kỳ đâu một cách nhanh chóng, nhưng có lẽ anh nói đúng về việc tiết kiệm năng lượng nhảy.

“Mà em cũng không nên mạo hiểm thêm nữa,” anh nói bằng giọng nhỏ hơn. “Tới chỗ của Jess. Nghỉ ngơi một chút rồi lấy những cái chìa khóa. Em đã kiểm tra xem thử mấy giờ thì Pru dậy chưa? Cô ấy sẽ bị mất phương hướng. Anh cần phải ở đây.”

“Khoảng 8 giờ kém 10.”

“Kiernan nói đúng đấy,” Trey lên tiếng. “Em cần nghỉ

ngôi. Anh sẽ thả anh ta xuống hàng rào phía sau rồi đi cùng Charlayne và Ben tới chỗ bố em."

Tôi không chắc mình cảm thấy thế nào khi Trey và Kiernan ở trong cùng một chiếc xe, nói chuyện, mà tôi không biết họ sẽ nói những gì. Và phải, thế có lẽ là hoang tưởng và tự cao, cho mình là người chỉ huy mọi thứ. Nhưng chuyện đó vẫn khiến tôi lo lắng.

"Được rồi," Charlayne lên tiếng. "Vậy là đã xếp xong ai đi với ai và *anh ta* sẽ đi đâu. Giờ thì những người còn lại chúng tôi sẽ đi đâu đây?"

Câu hỏi hay.

"Còn nhà gỗ thì sao?" Trey hỏi. "Cái nhà em với bố sống ở Briar Hill ấy? Em vẫn còn chìa khóa chứ?"

"Vâng." Tôi chỉ vào ba lô. "Ngăn trước. Chính thức thì, bố em vẫn sống ở đó cho tới hết kỳ. Bố có một chỗ trú, thi thoảng ông cần chút thời gian một mình." Hoặc chính xác hơn, chút thời gian ở riêng với cô Sara, nhưng tôi không nhắc tới chuyện đó. "Nhưng Briar Hill giờ là Cyrist rồi... ít nhất là bán Cyrist."

"Đúng," Trey nói. "Em có thể nói điều tương tự với gần như bất kỳ chỗ nào hiện giờ. Mà nó lại còn gần nhà bà Katherine nữa."

"Sẽ được thôi," Ben nói. "Tất cả chúng ta đều có thể học sinh và ở đó hầu như mỗi tối đều có hoạt động gì đó. Nếu có bất kỳ ai tọc mạch và để ý thấy chiếc ba lô phản lực, tôi có thể giải thích với họ đấy là một dự án khoa học. Tuy nhiên, chỗ vũ khí..."

"Đưa chúng cho tôi," tôi nói. "Tôi có đặt một điểm ổn định tại căn nhà gỗ của bố. Lúc tôi phải chứng minh vụ du hành thời gian điên rồ này với ông. Tôi sẽ thả chúng ở đó trước khi tới chỗ Jess."

Kiernan nhắc bóng một trong mấy cái túi lên và trông quai đeo qua vai tôi. Tôi vớ lấy cái túi còn lại, và chẳng mấy chốc tôi giống như một con la thồ hàng, kéo hai cái túi quân đội cồng kềnh cùng cái ba lô của mình.

Trey cúi xuống tặng tôi một nụ hôn tạm biệt, nhưng môi anh run run kìm nén một tràng cười.

“Gì chứ?”

“Em nên tự soi gương đi. Cái toga, đôi dép xăng đan, và giờ là thêm những thứ này. Trông em giống như Rambo ở Hy Lạp phiên bản tí hon ấy.”

“Athena, Nữ thần Chiến tranh hiện đại,” Kiernan trêu khi bọn họ lên xe. Và giờ thì cả hai người đều đang phá ra cười.

Tôi bật điểm ổn định lên và nhảy khỏi đó, giờ thì tôi hoàn toàn chắc chắn, hai người họ đi chung trên một cái ô tô là một ý tưởng siêu tồi.

∞ CHƯƠNG 21 ∞

BOSTON, MASSACHUSETTS

Mồng 3 tháng Năm năm 1912, 7:50 sáng

Tôi thức dậy vài phút thì điện thoại bắt đầu rung lên. Không khí có mùi thuốc lá, giống như Kiernan đã nói, và tuy căn phòng hơi lạnh khi tôi nhảy tới vào tối qua, nhưng đóng chặn bông trên cái giường nhỏ đã giúp cho tôi được êm ái và ấm áp. Cái gối vẫn còn thoảng hương xà phòng của Kiernan - xà phòng Ivory, tôi đoán vậy - và một cuốn trong loạt truyện *Sherlock Holmes* trong cái sọt cạnh giường. Đó là cuốn *Sự trở lại của Sherlock Holmes*, và tôi khá chắc đó chính là tên cuốn sách tôi đã thấy trong căn hộ của anh năm 1905. Tôi có cảm giác Kiernan đã sử dụng nơi này không chỉ một lần trong vài năm qua.

Hai cuốn trong số loạt truyện Sherlock kia đã bầu bạn cùng tôi đêm qua trong lúc tôi ngồi chờ thứ thuốc bổ voi bột tác dụng để ngủ cho hẳn hoi. Nhiều tháng rồi tôi mới lại ngồi trên giường đọc sách, lại còn đọc dưới ánh sáng của chiếc chìa khóa CHRONOS, giống như trùm chặn bật đèn pin đọc truyện hồi còn nhỏ. Với quãng thời gian ngắn ngủi trốn tránh hiện thực và một giấc ngủ đủ tám tiếng, lần đầu tiên tôi được nghỉ ngơi đầy đủ sau bao tuần qua.

Đã tới lúc lấy những chiếc chìa khóa và về nhà rồi. Chú Connor biến chúng thành một đồng kim loại vô dụng sớm chừng nào thì tôi sẽ thấy vui hơn chừng đó.

Tôi chỉnh lại cái áo len chui đầu đang mặc - một trong mấy cái áo của bố ở trong máy sấy dưới nhà. Đáng lý ra tôi phải lấy bộ váy năm 1905 ở phòng ngủ của mình, nhưng Simon đang theo dõi nó, và có vẻ không hay khi để lộ bất kỳ manh mối nào gợi ý điểm đến của tôi. Nếu các nhà du hành thời gian nam đều có thể mặc quần jean, thì chuyến đi này tôi sẽ trở thành một cô nàng tomboy vậy. Thế nào bà Katherine cũng thất kinh cho xem.

Chúa ơi, mong là họ vẫn an toàn.

Tôi nâng cái móc chốt cửa lên, thận trọng hé mắt nhìn vào trong cửa hàng. Một buổi sáng đầy nắng, ánh nắng tràn vào qua những ô cửa sổ lớn, và mất vài phút mắt tôi mới quen dần với ánh sáng sau khi ở trong nhà kho tối lờ mờ. Có một biển hiệu mới được treo trên tường - một cậu bé mặc áo mưa màu vàng quảng cáo bánh quy Uneeda - và tôi nghĩ Jess đã chuyển mấy cái lọ kẹo đi. Còn lại tôi thấy cửa hàng trông vẫn giống y như khi tôi ở đây với Kiernan bảy năm trước. Hoặc vài tuần trước, nếu dùng theo lịch của tôi.

Ông Jess đang đứng sau quầy thu ngân nói chuyện với khách hàng. Tuy nhiên chắc chắn ông ấy đã nhận ra có động tĩnh từ cánh cửa nhà kho, bởi vì ông ấy chuyển ngay từ kiểu nói chuyện huyền thuyên thân thiện sang ngắn gọn và nghiêm túc.

Cái chuông nhỏ treo trên cửa ra vào rung lên. Tôi đang định lén nhìn ra ngoài lần nữa, xem xem liệu có phải người khách kia đã đi hay thêm một vị khách mới vào, thì nghe tiếng ông Jess nói, "Bất kể cô là ai, hãy bước ra đây và để tay trên đầu. Nếu tôi trông thấy có vũ khí hoặc tay để gần túi quần thì tôi sẽ bắn đấy."

Tôi có cảm giác rằng mình đã bước vào một bộ phim viễn Tây cũ rích, và có chút lo sợ chuyện bước ra khi ông ấy có vũ khí trong tay. Ông Jess chắc phải gần chín mươi tuổi rồi, và việc ông ấy bị viêm khớp khá nặng khiến tôi tự hỏi chính xác thì ngón tay bóp cò của ông ấy có thể vững tới mức nào.

"Là cháu, Kate!" tôi đợi một giây, rồi chậm chậm đẩy cánh cửa mở ra, hai tay giơ lên cao.

Ông Jess vẫn đang chia sủng, nhưng bàn tay có vẻ khá vững.

“Tên đồ uống mà cháu thích là gì? Để ta biết là cháu chứ không phải dì cháu?”

Thật đấy à?

Tôi nghĩ lại, nhưng vẫn không thể nhớ ra tên. “*Club... cái gì ấy nhỉ. Bắt đầu bằng chữ C. Thứ đồ uống khá mạnh. Ờm... Clicquot! Clicquot Club.*”

Giờ thì tin rồi, ông ấy nhét khẩu súng xuống dưới quầy thu ngân, nở nụ cười quen thuộc, lê chân qua góc bàn tới đón tôi. “Kate! Thật lâu quá rồi. Lâu quá! Ta đã nghĩ có thể là cháu từ những gì Kiernan kể với ta hôm qua, nhưng nó cũng dặn ta đề phòng là trên hết.”

Ông ôm tôi như lần cuối chúng tôi gặp, lần này cái ôm đáp lại của tôi bớt gượng gạo hơn chút. Khi buông tôi ra, ông nói, “Cháu là Kate trẻ đúng không? Không phải người cậu ấy đã kết hôn.”

Tôi gật, nhưng cái mác *Kate trẻ* làm tôi thấy ớn lạnh. Nó quá giống kiểu gọi *Pru trẻ* với *Pru trưởng thành* mà chúng tôi dùng để phân biệt giữa độ tuổi khác nhau và mức độ tỉnh táo của dì Pru.

“Đúng như ta nghĩ,” ông Jess nói.

Tôi liếc xuống bộ quần áo kỳ cục của mình, còn ông thì bật cười. “Ờm, phải, một phần là nhờ bộ trang phục này. Nhưng phần chính là trông cháu có chút ngượng ngùng. Còn Kate mà ta biết rõ thì sẽ hỏi xem đường bờ biển có vắng không.”

“Để... làm gì ạ?”

“Để hai ta cùng nhau chạy trốn tới thác Niagara,” ông ấy nói và cười khùng khục. “Để lại cửa hàng cho Kiernan và Amelia quản lý. Con bé sẽ hòa theo những lời trêu chọc của ta, dù nó cũng không có ý gì như ta. Không đời nào con bé yêu thêm ai khác ngoại trừ Kiernan. Cháu có thể thấy điều đó trong mắt con bé vào cái ngày cậu ta đeo cái nhẫn kia vào ngón tay... nó.”

Có vẻ ông Jess đã nhận ra đây là một cuộc trò chuyện

khá khó xử đối với tôi, bởi vì nụ cười của ông phai dần. Ông hắng giọng rồi nói tiếp, “Theo ta, chúng ta sẽ đi lấy thứ cháu tới đây để lấy.”

Ông biến mất sau quầy thu ngân, tôi đi theo và đứng cạnh quầy khi ông cúi người xuống, mở một cái hòm bằng gỗ lớn. Tôi không thể nhìn thấy được bên trong nhưng có một luồng hơi lạnh khe khẽ ào vào mắt cá chân tôi vì thế chắc đó phải là một hộp ướp đá. Ông lấy ra từng cái chai một và xếp chúng trên giá gần đầu mình cho tới khi tìm thấy cái hộp màu đỏ trắng chứa đầy những chiếc mề đay gần dưới đáy.

“Chúng có thể hơi lạnh tí xíu. Ta để chúng dưới đồng chai. Đề phòng có ai đó đến tìm...” Ông ấy ngừng lại khi cái chuông treo phía trên cánh cửa rung leng keng.

Một người đàn ông bước vào, đường nét cơ thể ông ta sáng lên dưới ánh mặt trời tràn qua ngưỡng cửa. Trong đầu tôi tin chắc đó là Simon. Tôi đặt lại mấy chiếc chìa khóa vào tay ông Jess rồi nghiêng người qua vài phân để vớ lấy khẩu súng dưới quầy thu ngân. Người đàn ông đó bước thêm hai bước nữa về phía chúng tôi, và tôi cứng người lại.

Không phải Simon.

Ông ta cũng cao tầm đó, nặng khoảng đó, nhưng giờ khi đã bước ra khỏi ánh sáng chói lòa từ những ô cửa sổ, tôi có thể thấy rõ ông ta phải già hơn ít nhất ba mươi tuổi, có làn da màu ô liu và mái tóc đen thưa thớt. Bước lại gần thêm vài bước nữa, ông ta có thể thấy khẩu súng tôi đang chìa thẳng vào ngực ông ta dưới quầy thu ngân.

Ông Jess lại khẽ cười khi thấy vẻ mặt của tôi, nhưng ánh mắt ông có chút lo lắng. “Thư giãn chút đi cô gái.” Sau đó ông quay sang nói bằng giọng lớn hơn, “Tôi sẽ ra ngay thưa quý khách.”

Tôi hít vài hơi để lấy lại bình tĩnh và đặt khẩu súng về vị trí cũ. “Cháu xin lỗi, ông Jess,” tôi thì thầm rồi gập người xuống lấy những chiếc chìa khóa. “Cháu đã có vài tuần đầy khó khăn.”

“Ta có thể thấy điều đó. Vừa qua cũng là vài năm đầy

khó khăn với Kiernan. Cho ta gửi nó lời chúc tốt đẹp nhất, được chứ? À... nói với nó là ta không mong đợi sẽ thấy Irene của ta quay lại nữa, dù nếu có phép mầu xảy ra, ta sẽ rất biết ơn. Nhưng ta *chỉ* mong nó sẽ bắt được mấy thằng khốn kiếp đó phải trả giá, mong cháu thứ lỗi vì cách dùng từ của ta.”

“Vâng, thưa ông. Cháu sẽ nói với anh ấy.”

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 7:40 tối

Chú Connor đang đứng cạnh bàn gia công, tay đeo găng. Cái mặt nạ che kín mũi và miệng đeo quanh cổ chú, có một chiếc đèn cồng nhỏ và rất nhiều chai lọ, cùng một cái ống nhỏ giọt, ở trước mặt chú.

Chú ấy ném ánh nhìn hoài nghi về phía chiếc hộp tôi đang cầm và giật cái mặt nạ chống bụi xuống. “Chú tưởng là nó phải được đựng trong một cái bình mạ vàng bóng loáng hay gì đó chứ.”

“Không ạ. Không có gì ngoài cái logo Ziploc dưới đáy hộp.”

Chú ấy nhướn mày lên ngạc nhiên. “Thật á?”

“Lừa được chú rồi nhé.”

“Ha. Buồn cười nhỉ. Giờ thì đi ra ngoài đi. Nhưng nhớ để cửa mở nhé? Chú cần chút không khí để thở.”

“Cháu có thể giúp gì không?”

“Không, cháu không giúp được gì đâu. Đi ra ngoài đi. Chỉ cần... cháu và Harry để ý bên ngoài là được? Chú sẽ bớt căng thẳng hơn nhiều khi biến được mấy thứ này thành đồ trang sức rẻ tiền.”

“Chắc rồi ạ, nhưng đầu tiên...” tôi lôi ra một cái chìa khóa trong đồng đó. “Cái này cho Daphne.”

Chú Connor thở dài, cười buồn với tôi. “Được rồi, Kate. Nhưng mà... không được lâu đâu. Một khi cháu ngăn cản được vụ Thanh trừng, chúng ta sẽ phá hủy chỗ chìa khóa

còn lại. Dòng thời gian chúng ta có được sẽ là dòng thời gian chúng ta giữ. Và có thể ở đó không có Daphne chạy vòng vòng trong sân. Nếu có gì an ủi, thì chú nghĩ nó chắc sẽ lại được chạy vòng vòng *đâu đó*, nhưng... chúng ta không thể giữ một chiếc chìa khóa để Daphne được ở đây.”

Đột nhiên một cục nghẹn dâng lên ngang họng tôi, khiến tôi không thở được. Không phải là việc mất đi Daphne, dù điều đó cũng rất tệ. Mà chính những gì chú ấy *không* nói ra mới khiến nước mắt tôi chực trào. Ý chú là chúng tôi cũng không thể giữ lại một chiếc chìa khóa cho chú. Và tuy tôi có thể dễ dàng tưởng tượng ra việc đẩy con tàu thời gian này trở lại đúng đường ray nơi chúng tôi có Daphne, nhưng tôi lại chẳng thể nhớ được đường ray nơi chú Connor từng tồn tại mà không có chiếc chìa khóa, đường ray nơi những đứa con của chú ấy còn sống.

“Chú Connor, không...”

“Kate.” Chú ấy đắm đắm nhìn tôi một lúc lâu. “Chú cần tập trung vào việc chú đang làm ở đây, cháu yêu ạ. Giờ thì ra ngoài và đợi cùng Harry đi.”

Ban đầu tôi không hề nhúc nhích, chỉ nhìn chằm chằm lại chú, giằng xé giữa mong muốn đâm cho chú một cú và ôm chầm lấy chú. “Được ạ,” cuối cùng tôi cũng cất lời. “Cháu sẽ ra ngoài. Nhưng chuyện này *chưa* kết thúc đâu chú Connor. Không đời nào.”

Bố đang ngồi trên chiếc ghế dài ngoài nhà kho, khẩu Colt giắt một cách vụng về ở thắt lưng. Tôi dám chắc là bố đã nghe được những gì chúng tôi nói. Bố vỗ xuống chỗ ngồi cạnh mình và quàng một cánh tay qua tôi. Tôi cảm thấy hạnh phúc vì bố là người hiểu tôi đủ rõ để ông giữ im lặng, bởi vì chỉ cần chúng tôi bắt đầu nói về chuyện này thôi, chắc chắn tôi sẽ mất bình tĩnh. Vì thế chúng tôi chỉ ngồi đó, không nói gì, và nhìn chú Connor phá hủy thêm một chiếc chìa khóa nữa.

Vẫn không có dấu hiệu nào của Kiernan. Tôi lôi cái điện thoại ra và kiểm tra ứng dụng địa lý, ấn ngón tay vào điểm trên đường Mười Sáu.

“Mẹ vẫn ở trong đền. Trừ phi đó chỉ là cái điện thoại,” tôi bổ sung, bởi vì tôi biết chuyện đó là có thể và nếu cho rằng ngược lại thì sẽ là điềm gở. Nếu Simon hay mấy tên tay sai của hắn nhận ra mẹ đang giữ điện thoại thì đây sẽ là một cái bẫy hoàn hảo. Chỉ cần bỏ lại cái điện thoại ở đó, đưa mẹ và bà Katherine đi chỗ khác và chờ đợi.

Bố lắc đầu. “Chính là mẹ con đấy, Katie. Bọn chúng có thể sẽ lấy đi ví, mà mẹ con chẳng bao giờ mang, hoặc một cái ba lô. Thậm chí bọn chúng có thể kiểm tra túi quần túi áo của mẹ con. Nhưng đây đích thị là mẹ con đấy.” Bố liếc xuống cái điện thoại tôi vừa lôi ra khỏi áo sơ mi. “Điện thoại của mẹ con ở đâu nào?”

Bố nói đúng. Nó được giấu bên dưới dây áo lót bên trái của mẹ, ở mặt trước, để mẹ có thể bí mật lấy ra mà không phải sục sạo quá nhiều. Mẹ cũng thích gắn điện thoại ở đó như tôi vậy. Có vài mẫu áo lót mà cả hai mẹ con tôi đều không mua đơn giản vì không thích hợp để mang được một chiếc điện thoại. Cũng không có gì đảm bảo là bọn chúng không phát hiện ra nó, nhưng tôi gạt ngay ý nghĩ đó đi. Cơ may mẹ tôi giữ được điện thoại vẫn cao, cứ chìm đắm trong suy nghĩ tiêu cực thì tôi khó lòng vượt qua được vài tiếng sắp tới.

Daphne bắt đầu cất tiếng sữa khi thấy ánh sáng màu xanh lam xoẹt qua giữa những nhánh cây trên hàng rào đằng sau khu đất nhà bà Katherine. Tôi vớ tay sang bố lấy khẩu súng, chỉ để phòng trường hợp đó không phải là Kiernan.

Nhưng đúng là anh. Tôi liếc nhìn thời gian và phát hiện ra hồi chuông báo động có người lạ của Daphne có lẽ chính là thứ đã đánh thức dì Pru khi tôi quan sát dì qua chiếc cửa khóa trước đó.

Tôi siết chặt tay bố. “Bố hãy để mắt tới chú Connor. Con và Kiernan sẽ đi nói chuyện với dì Prudence. Con chỉ hy vọng dì ấy có chút thông tin nào đó về thời điểm và nơi chứa vi rút.”

Dì Pru đang đà ngồi dậy, mu bàn tay đang dụi dụi mắt thì tôi và Kiernan bước vào bếp. Anh đẩy tôi ra phía bàn ăn sáng, đặt một ngón tay lên môi ra hiệu cho tôi giữ im lặng. Có

một vết gì đó trông giống nước sốt bánh taco ở mặt trước áo sơ mi của anh. “Cà phê chứ, cưng?” anh gọi với ra.

Tôi còn nghĩ anh đang nói chuyện với mình thì dì Pru lên tiếng, “Vâng, em xin. Em cảm thấy... lạ lẫm. Cứ biêng biêng.”

Dưới đáy ấm chỉ còn chút xíu cà phê. Kiernan lấy một cái cốc, mà tôi dám chắc là chưa được rửa, từ bồn. Anh rót cà phê và thêm sữa vào rồi cho nó vào lò vi sóng.

“Chúng ta đang ở đâu thế?” dì Pru hỏi.

“Chỉ là một điểm dừng tạm thời. Anh sẽ mang ra cho em. Đợi ở đó nhé.” Anh nhìn vào tôi khi nói mấy từ cuối, và tôi thả người xuống cái ghế dài.

Khi chuông báo vang lên, anh bắt đầu nhìn quanh tìm kiếm thứ gì đó. Bát đường đang ở trước mặt tôi, vì thế tôi gõ tay nhẹ hai lần lên mặt bàn. Anh xúc ba thìa đầy cho vào cốc, nhấp một ngụm, rồi cho thêm một thìa nữa trước khi mang nó ra cho đi ấy.

Tôi đợi, cảm thấy khó chịu vì không thể nhìn vào phòng khách. Và cả vì bọn họ không nói gì. Nhưng bởi anh biết rõ dì hơn tôi - *hơn rất nhiều* - nên tôi chỉ biết đợi.

“Thêm chút cà phê nữa,” cuối cùng dì Pru cũng lên tiếng. “Và em cần đi vệ sinh.”

“Ừm... đó là cốc cuối rồi. Anh có thể đun một ấm khác nếu em muốn. Còn phòng vệ sinh...”

Có lẽ anh không biết bởi vì anh chỉ mới bước vào bếp.

“Thực ra thì còn một người khác nữa ở đây,” anh nói to hơn một chút. “Ở trong bếp.”

Hình như đó là câu rào sắn để tôi xuất hiện. Tôi hơi do dự, mới đầu chỉ dám lén nhìn qua góc tường. Cuộc hội thoại từ nãy tới giờ cho tôi quá ít gợi ý để biết được chúng tôi đang đương đầu với dì Pru nào. Đó là phiên bản điềm tĩnh, ngây thơ hay phiên bản ném cái đèn bàn vào đầu bố tôi?

“Đây là...” Dì Pru đang đảo mắt nhìn khắp phòng khi tôi bước vào, như thể dì ấy đang cố định vị xem mình đang ở đâu. Bàn tay phải của dì nắm chặt phần còn lại của chiếc gối mà dì đã phá nát. “Em đang nói chuyện với hai người đàn ông. Họ

sẽ giúp em... giúp em tìm Deborah. Simon đã bắt chị ấy... ít nhất thì em nghĩ đó là Simon..."

Dì ngừng lại, nheo mắt nhìn cánh cửa bếp nơi tôi đang đứng. "Cô."

Tôi không biết mình định nói gì cho tới khi thực sự lên tiếng. "Cháu đã lấy được chúng, dì Prudence. Như đã hứa. Cháu đã lấy được chìa khóa của dì từ Victoria Woodhull, Tate và cháu cũng đã ngăn được dì đưa những chiếc chìa khóa cho lão Saul. Giờ thì chúng ta chỉ việc ngăn họ giết hại mọi người và tìm... tìm chị gái của dì."

Dì Prudence chỉ nhìn tôi chằm chằm. Cảm giác như thể chúng tôi đang chơi vui bên bờ vực. Tôi sợ phải nói lại lần nữa, trông Kiernan như đang nín thở.

Sau đó dì hất cằm lên hướng bình. "Mọi chuyện sau này sẽ... tốt hơn. Rồi cô sẽ thấy. Mà nó sẽ chẳng giết hết mọi người đâu."

"Không. Không phải tất cả mọi người," Kiernan vội nói, "Nhưng gần như thế. Pru, thực sự em không thể..."

Dù anh vẫn đang nói, nhưng tôi lại quá tập trung vào đôi mắt dì nên không thể nghe xem anh nói gì. Có lẽ trong đó có một chút lương tâm nào đấy, nhưng chúng tôi không có thời gian tìm kiếm. Và có lẽ đó cũng không phải hướng đi an toàn nhất.

"Simon định giết chị gái của dì, dì Pru ạ. Và CHRONOS sẽ không bao giờ tồn tại. Tate cũng sẽ không bao giờ tồn tại nếu chúng ta không ngăn chặn vụ Thanh trừng."

Tôi định bổ sung rằng sẽ không ai trong chúng tôi tồn tại, ít nhất là bên ngoài trường bảo vệ của một chiếc chìa khóa, nhưng dì Prudence đang siết chặt cái gối sofa bị xé nát tới nỗi trông như thể những khớp ngón tay dì sắp lòi cả ra ngoài.

"Đưa trả tôi cái chìa khóa. Chìa khóa của tôi. Cái mà cô lấy được từ Woodhull. Để tôi được nhìn thấy anh ấy."

Tôi tháo dây buộc ở đĩa quần jean của mình và đưa cho dì ấy chiếc chìa khóa. "Dì có thể thấy các tọa độ. Nhưng sẽ không thấy Tate. Anh ta không còn ở đó nữa, dì Pru ạ. Bất kể

lão Saul đã nói gì với dì, thì vụ Thanh trừng cũng sẽ không sửa chữa được bất kỳ chuyện gì cả. Những chiếc chìa khóa vẫn tồn tại, nhưng CHRONOS chưa bao giờ được tạo ra trong dòng thời gian này. Điều đó có nghĩa là Tate chưa từng được sinh ra... hoặc ít nhất thì đó không phải là Tate mà dì biết.”

Dì Prudence rà những ngón tay trên chiếc chìa khóa, và lướt qua các điểm ổn định trong vài phút, vẽ mặt dì mỗi lúc mỗi thất vọng hơn sau từng lần thử. Cuối cùng dì liệng cái chìa khóa xuống thảm dưới chân, rồi dùng gót giày nghiêng lên nó. Một việc làm vô ích, chắc chắn dì hiểu điều đó, nhưng có lẽ như thế dì thấy khá hơn. Và thực sự cũng đã rất nhiều lần tôi muốn làm điều tương tự.

Kiernan chờ một lát rồi lên tiếng hỏi, “Em sẽ giúp bọn anh sửa lại chuyện này chứ Pru?”

Dì không đáp lại, chỉ nhìn chăm chăm xuống chỗ cái mề đay vẫn còn trơ trơ trên tấm thảm. Hai hàm răng dì nghiêng chặt đầy kiên quyết khi dì lật cánh tay lên để kích hoạt cái mề đay gắn bên trong.

Kiernan giật lấy tay dì ấy. Tôi đang cố gắng nghĩ xem còn điều gì khác để nói, điều gì đó có thể thuyết phục được dì, thì chợt nhớ ra lời hứa của mình với Tate.

“Tate nhờ cháu chuyển cho dì một lời nhắn khi cháu gặp được dì.” Dì vẫn đang nhìn chăm chăm vào cái chìa khóa CHRONOS gắn trong cánh tay mình, nhưng lông mày dì nhướng lên thành một câu hỏi không lời, vì thế tôi nói tiếp. “Anh ta nói xin lỗi. Anh ta không đổ lỗi cho dì... vì vụ lộn xộn liên quan tới CHRONOS hay đứa bé. Và anh ta ước có thể làm cho dì một cuộn băng khác.”

Dì vẫn đứng nguyên đó, nhìn chăm chăm xuống cái mề đay của mình lâu tới nỗi tôi bắt đầu lo dì đã rơi vào trạng thái bị thôi miên. Sau đó dì nhắm mắt lại, tôi tưởng dì sẽ biến mất nhưng chắc dì đã ngắt kết nối với điểm đến vào giây cuối cùng. Một giọt nước mắt trào ra và lăn dài trên má dì. Ngoài ra khuôn mặt dì vẫn trống rỗng.

“Tôi không biết chúng đang cất vi rút ở đâu,” dì ấy nói

khẽ. “Và tôi cũng không biết tìm Simon ở đâu. Nhưng Saul không thể thực hiện các cú nhảy. Tôi có thể *tìm được* lão ta.”

* * *

MIAMI, FLORIDA

Ngày 13 tháng Bảy năm 2030, 9:50 sáng

“Anh đã từng ở đây lúc trước,” Kiernan nói thầm. “Buổi gặp cuối cùng... bọn họ đã xóa bỏ địa điểm này khỏi chìa khóa của anh.”

“Của em không bị,” dì Pru nói. “Em rời đi sớm. Suyt. Cánh cửa đây rồi.”

Chúng tôi đóng tai nghe, nhưng tôi chẳng nghe thấy gì cả. Rõ ràng dì Pru cũng thế, bởi vì dì đẩy hé cánh cửa ra vài phân, nhìn ngó xung quanh, sau đó đẩy nó mở vào trong.

Đây là một phòng hội thảo, có một cái bàn đen bóng loáng ở đầu kia phòng. Bức tường bên tay trái chúng tôi làm bằng kính có thể nhìn ra biển. Thật choáng ngợp. Và căn phòng cũng trống không.

“Lão ta đã ở đây!” dì nổi đóa. “Em đã nhìn lên qua cánh cửa. Em đã thấy bọn chúng qua gương. Saul và hai vệ sĩ.”

Kiernan nhìn ngó xung quanh đầy lo lắng, mắt đảo qua lại giữa cánh cửa chúng tôi vừa bước vào và một cánh cửa khác ở đầu kia căn phòng. “Em đã không nhắc tới mấy tên vệ sĩ. *Chuyện này quan trọng đấy, Pru!*”

“Tại sao chứ? Anh có súng cơ mà. Và Eve nói cô bạn anh kia là một nhóc ninja.” Dì đá vào một trong những cái ghế bên cạnh. “Chắc chắn Simon đã thay đổi vài thứ. Đồ... chết tiệt...”

Đột nhiên dì ngừng lại, cúi xuống nhặt thứ gì đó từ tấm thảm. Sau đấy dì giơ nó lên soi dưới ánh sáng tràn vào qua cửa sổ và mỉm cười.

Kiernan gạt đầu rồi lôi chiếc chìa khóa của mình ra.

Tôi chẳng hiểu tại sao. Dì đang cầm một nắm rom.

* * *

ESTERO, FLORIDA

Ngày 13 tháng Bảy năm 2030, 9:53 sáng

Khi tôi mở mắt ra, trước mặt tôi là một phiên bản rộng hơn, hiện đại hơn của cái chuồng ngựa trước đây tôi và Kiernan từng chứng kiến ba người tự cửa cổ mình. Lần này chúng tôi đang đứng trên mặt đất. Có rất nhiều ngăn chuồng, nhưng tôi chỉ thấy duy nhất một con, loại ngựa vàng bờm trắng, ở trong chuồng cách chỗ tôi vài ngăn. Có một mùi hương thoang thoảng, thân quen đến lạ - ngòn ngọt, nhưng không phải theo kiểu tốt đẹp. Có lẽ nào là phân ngựa chẳng?

Di Pru bước qua đó và chìa tay ra cho con vật đánh hơi. Ngay lập tức nó dụi dụi vào cánh tay dì. Dì đang thì thầm gì đó thì chúng tôi bắt kịp dì, vuốt ve cổ con ngựa trong lúc dì với lấy then cài để mở cửa chuồng.

Kiernan hắng giọng, dì Prudence quay sang nhìn anh, vẻ khó hiểu.

“Em có thể cười ngựa sau, Pru ạ. Chúng ta tới đây để tìm lão Saul, em không quên đó chứ?”

Dì quay qua nhìn anh bằng ánh mắt dỗi hờn. “Em đã không cười Lửa Hoang nhiều năm...”

“Nhưng Simon đang giữ Deborah. Em nhớ chứ?”

“Deborah đang đứng ngay sau anh đấy thôi,” dì nói với nụ cười tự mãn. “Đó là tên cô ta xưng ở New York mà. Thật buồn cười khi anh cứ gọi cô ta là Kate.”

Anh định cự lại, nhưng tôi chỉ bảo, “*Chị gái* của dì. Simon đang giữ chị gái của dì.” Dì vẫn không hề nhúc nhích, vì thế tôi phải nói thêm, “Thực sự thì dì định để lão ta xóa bỏ Tate à? Anh ta đã tin tưởng dì sẽ sửa lại chuyện này. Vậy thì... dì muốn sửa chữa mọi chuyện hay là cười ngựa đây?”

“Sửa chứ,” dì thốt lên bằng giọng ê a. Và phải, tôi cảm thấy chút tội lỗi khi phải ép buộc một phụ nữ thần kinh không bình thường, nhưng tôi không có sự lựa chọn nào khác.

“Vậy thì đi thôi.” Tôi cài lại then cửa và ngoái lại tìm Kiernan. Có một cái cửa cách chúng tôi vài mét ở bên phải, nhưng anh đang vội vàng đi về hướng ngược lại.

Có gì không đúng lắm.

“Kiernan?” Tôi chạy theo anh. Mùi xộc lên rõ nét hơn theo hướng này. Không phải là phân ngựa. Mà hơi giống mùi cái tủ đựng khăn ở khách sạn của H. H. Holmes.

Khi vòng qua góc ở đầu cuối dãy chuồng ngựa, anh bất ngờ bước giật lùi lại, giống như có ai đó vừa xô anh. Một tay anh bịt miệng. Tay còn lại đưa ra phía chúng tôi, cảnh báo chúng tôi dừng lại. Tôi làm theo, nhưng dì Prudence cứ tiến lên trước, nên tôi đi theo.

Một cái bồn tắm kiểu cũ, giống hệt cái bồn tắm tôi nhớ ở chuồng ngựa kia, được đẩy vào góc. Có khi vẫn *chính* là chiếc bồn tắm ấy. Tuy nhiên lần này không có tấm kính nào đặt bên trên, và ánh sáng tỏa ra từ chiếc chìa khóa CHRONOS không ở bên trên bồn. Nó tỏa ra từ bên trong.

Đầu gối Saul gập lại và nghiêng vào phía trong bồn tắm, nhưng hai bàn tay lão lại được xếp téo đầy trang nghiêm trên ngực áo sơ mi. Một cái chìa khóa CHRONOS trông trên cổ lão qua sợi dây da, giờ đang đặt trên hai bàn tay. Trông lão già hơn so với trong ký ức của tôi, và trong khi gương mặt của lão gần như tái nhợt như màu cái bồn tắm, thì cổ và nửa thân trên của cái sơ mi màu trắng giờ đã chuyển sang màu nâu đỏ sậm của máu khô, như vết cắt nham nhở ngang cổ lão ta. Một con ruồi lớn bò bên mặt lão, và rất nhiều con khác bay vo ve quanh cái bồn.

Tôi há hốc kinh ngạc rồi nhanh chóng bịt mũi miệng lại, nhưng dì Prudence lại đẩy Kiernan qua một bên để có thể nhìn rõ hơn. Mắt dì mở to khi nhìn chăm chăm vào bồn tắm. Dì cúi thấp đầu xuống, mái tóc xõa về trước che hết cả khuôn mặt, hai vai dì bắt đầu run lên. Kiernan chìa tay ra, nhưng dì xua anh đi.

Không phải dì đang khóc. Những tràng cười bật ra không ngớt khiến dì phải tựa vào thành bồn.

“Ồi Chúa ơi,” dì thở hổn hển. “Thật hoàn hảo! Dù em cực kỳ ghét tên Chuột Chết, nhưng chuyện này đúng là cực kỳ, *cực kỳ* hoàn hảo!”

“Gi cơ? Em nghĩ là *Simon* làm sao?” Kiernan nói.

Dì Pru quệt đi một giọt lệ vương trên mắt, vẫn không ngừng được con cười. Chắc hẳn một vết máu của lão Saul đã bám vào tay dì, bởi trên má dì giờ có một vết hồng nhạt sượt ngang.

“Còn ai vào đây nữa?” dì nói. “Không phải là em rồi. Dù em mong vậy, nhưng mà...”

Dì ngược lên khi cánh cửa sau lưng chúng tôi cót két mở ra. Kiernan đẩy tôi ra sau anh, giương khẩu súng trường lên vai.

Người phụ nữ nhảy bật lại phía sau ngay khi nhìn thấy khẩu súng. Sau đó mắt bà lướt thấy gương mặt anh và bà thả lỏng người. “Kiernan. Bỏ thứ đó xuống đi.”

“June.” Anh hạ thấp khẩu súng xuống một chút, nhưng vẫn quan sát phía sau bà ấy.

Bà ấy đầu đó tầm giữa tuổi mẹ tôi và tuổi bà Katherine. Mái tóc bà có lẽ cũng từng giống như tóc tôi khi bà còn trẻ, nhưng giờ nó đã ngả màu muối tiêu gần hết, cái mũi hơi khoằm, giống mũi Eve. Cả cái tên cũng quen. Kiernan từng nhắc đến bà ấy. Tôi liếc xuống tay bà. Bà đang đeo một đôi găng tay trong suốt giống bác sĩ hay đeo.

Phải rồi. Bà ấy là bác sĩ ở Trang trại, Nuevo Reino, hay tên gì mà họ đặt cho chỗ này năm 2030.

June nhìn theo ánh mắt Kiernan ra khu vườn sau lưng mình. “Trừ phi có ai đó vừa xuất hiện ở đây phút trước, không thì chỉ có mình tôi ở đây thôi. Không tính bệnh nhân của tôi. Gần như mọi linh hồn ở Estero đều đã biến mất rồi... dù sao thì cũng là những ai không được bảo vệ bởi một cái chìa khóa. Mà tôi nghĩ là Simon đã đảm bảo sao cho bọn họ không được bảo vệ bởi chiếc chìa khóa nào.”

Dì Prudence lại bật cười lần nữa, kèm theo tiếng khịt mũi.

June nhìn dì bằng ánh mắt buồn rầu và có chút bảo bọc

- nhưng cũng có đáng kể sợ hãi trong đó. Giống như cách bạn có thể sẽ nhìn một con rắn chuông kiểng sống khỏi lồng kính của nó.

“Tôi đang định tìm cách xử lý thi thể này,” June nói. “Hay nhảy quay lại vài ngày trước và ngăn Simon giết ông ta. Tôi vẫn chưa quyết định xem nên làm theo phương án nào.”

Đi Pru với tay xuống bồn tắm rồi giật mạnh tay lại. Một phần đầu gối của lão Saul mới nãy còn nhô lên khỏi bồn tắm biến mất và những đốm máu cũng bay lên không trung trước khi bốc hơi.

“Đó. Thế là xong nhé.” Di nhét cái mề đay vào túi quần sau và toan chùi tay vào quần, nhưng rồi có vẻ di nghĩ lại khi thấy những vết máu bắn trên cánh tay mình. “Eo! Em phải tắm với thay đồ đã. Đừng đi mà bỏ em lại nhé, được chứ Kier?”

Tôi bước lại chỗ cái bồn tắm, phần nào hy vọng sẽ thấy hóa ra đầu gối của lão Saul chỉ là bị trượt xuống thôi, còn thi thể vẫn ở đó. Mặt bồn giờ trắng tinh, điểm một vài chấm đen chỗ men bị bong ra. Không có một dấu vết nào của lão Saul. Tất cả những gì còn lại của ông ngoại tôi chỉ là chút máu dính trên hai cánh tay và quần áo của di Pru khi di nhàn nhã bước ra khỏi chuồng ngựa. Tôi đoán là di sẽ chẳng gặp khó khăn gì khi làm mấy vết máu ấy bay sạch khỏi quần áo - chỉ cần lẳng chúng vào một góc nào đó bên ngoài trường CHRONOS và chúng sẽ sạch bong.

Cả ba người chúng tôi cứ đứng đó im lặng trong giây lát, nhìn chằm chằm di Pru bỏ đi.

Tôi thấy khó mà tin được rằng lão Saul đã chết. Và tan biến. Tôi nhẹ nhõm khôn nguôi khi biết mình sẽ không phải là người giết lão ta. Tôi dám chắc mình có thể làm điều đó trong tình thế bất buộc, nhưng tôi không khoái ý nghĩ phải giết ai đó, ngay cả con quái vật là - *tình là* - ông ngoại tôi. Tôi không cảm thấy một chút tiếc nuối nào khi lão biến mất.

Điều khiến tôi lo lắng nhất chính là câu hỏi *tại sao*. Chuyện gì đã thúc đẩy Simon của cổ người ít nhiều đã nuôi dạy hấn - và lẳng thi thể lão ta vào một cái bồn tắm?

Thế rồi tôi nhớ ra hẳn cũng chính là người đang giữ mẹ tôi và bà Katherine, và tôi phải kiềm chế cơn hoảng loạn đang dâng lên. Tôi không có thời gian để nghĩ về chuyện đó bây giờ, thậm chí còn từ chối tưởng tượng viễn cảnh chúng tôi không thể đưa được họ trở về.

Kiernan cắt lời trước. “Có biết liệu Simon đang ở đâu không?”

“Không,” June đáp. Bà ấy vẫn cứ nhìn tôi nãy giờ, như thể tôi là bài toán mà bà đang cố tìm lời giải đáp. “Nhưng chiều nay hẳn sẽ quay trở lại đây. Tôi đã bảo hẳn hãy đợi hai mươi tư tiếng đồng hồ, nghĩa là lúc sáu tối nhưng... cậu biết tính Simon rồi đấy. Hẳn chẳng bao giờ chịu nghe lời. Tôi đoán là hẳn sẽ quay lại đây chậm nhất là ba bốn tiếng nữa. Có thể hẳn sẽ đưa Patrick đi cùng. Và tôi không nghĩ hẳn sẽ vui mừng khi thấy cậu làm việc với Pru, bởi có vẻ hẳn nghĩ cậu ở phe hẳn trong toàn bộ kế hoạch ly gián lộn xộn này. Thực tế thì...”

Bà ấy liếc sang cái bồn tắm rồi bỏ lửng câu nói. Bà ấy đang nghĩ gì đi nữa, thì cũng đã quyết định không nói ra.

“Tôi không ở bên phe ai hết.” Kiernan chắc đã để ý thấy ánh mắt June cứ dồn về phía tôi, vì thế anh cầm tay tôi và kéo tôi lên phía trước một bước. “June, đây là Kate.”

“Tôi biết tên cô ấy rồi, chàng trai trẻ ạ. Tôi chỉ đang cố nghĩ xem tại sao cô ấy lại ở đây... và cô ấy có liên hệ gì với phiên bản gần như y hệt bị Simon còng tay vào giường trong bệnh viện của tôi.”

* * *

Tôi không theo Kiernan vào phòng. Tôi thậm chí còn không vào bên trong tòa nhà. Đây là nơi riêng tư, của anh và... cô ấy. Tôi cảm giác như mình đã xâm phạm nghiêm trọng tới đời tư của Kiernan chỉ với việc quan sát phản ứng trên khuôn mặt anh khi anh nhận ra những gì June vừa nói. Giống như toàn bộ trái tim và linh hồn anh đều đang chứa trong đôi mắt đó vậy.

Mà, nói thật, tôi đứng ngoài này cũng bởi tôi hơi lo lắng cho sự tiếp tục tồn tại của mình. Kiernan nói chuyện này không giống như chuyện phiên bản phụ của tôi trong thư viện lúc trước. Đó là phân thân, hai phiên bản của tôi từ cùng một dòng thời gian mang cùng một chiếc chìa khóa chạm trán nhau. Còn Kate ở trong bệnh viện - Kate của Kiernan - hoàn toàn không thuộc về dòng thời gian này. Nhưng nhờ đâu cô ấy và tôi lại đang mang cùng một chiếc chìa khóa, và nhờ đâu Kiernan đã nhầm lẫn ở bất kỳ đoạn nào trong chuyện này thì sao, nên tôi sẽ giữ khoảng cách.

Bởi vì trong dòng thời gian này, *tôi* là phiên bản đến sau. Nếu một trong hai bọn tôi biến mất cái búp, thì tôi có cảm giác người đó sẽ là mình.

Có một mảnh vườn nhỏ cách bệnh viện khoảng hai mươi mét với hai cái ghế và một ghế dài bằng sắt. Tôi cảm thấy mình được an toàn hơn chút khi ngồi trên chiếc ghế dài ngoài này thay vì trên bậc tam cấp của bệnh viện. Ba phía xung quanh tôi đều là những cây cọ lùn, tròn tròn, cùng với những bụi cây xanh tốt trông như cây nhiệt đới. Chim hót líu lo khắp nơi, và dù không thể nhìn thấy biển, tôi vẫn nghĩ thấy biển đâu đó trong những cơn gió thoảng bất chợt - mùi muối mặn mòi phảng phất trong không khí. Sẽ thật là thoải mái nếu trời không quá nóng và oi bức như này. Và nếu tôi không ngồi đó cùng một khẩu súng trường đặt ngang đùi, canh chừng Simon và Conwell.

Cánh cửa bệnh viện bật mở và June bước ra ngoài, tay cầm theo hai cốc nước cam.

"Tôi nghĩ có thể cô sẽ cần uống gì đó khi ngồi ngoài này dưới cái nóng như vậy," bà ấy nói. "Cũng ở đây vào năm 1903, một buổi sáng tháng Bảy thường mát hơn bây giờ chừng năm độ. Thi thoảng cô vẫn sẽ thấy trời nóng như thiêu đốt, nhưng không giống như cái cô thấy bây giờ đâu. Hy vọng chuyện này có thể thay đổi sau cú dịch chuyển thời gian vừa rồi, nhưng Huynh Cyrus nói rằng Trái Đất sẽ cần rất lâu mới tự lành lại được."

Nhìn kỹ hơn thì đây không phải là nước cam... nó hồng và ngọt hơn.

“Đủ đủ đấy,” bà ấy nói. “Cùng với một vài loại quả khác nữa. Đó là một trong những thứ hiếm hoi mà cô nàng song sinh của cô ở đây không ọe ra vào các buổi sáng.”

“Cô ấy ổn chứ?”

“Có thể nói thế. Cô ấy không hợp với việc mang thai lắm, mặc dù sẽ dễ dàng hơn nếu cô ấy ngừng lo lắng quá mức và không bị ép thực hiện các cú nhảy liên tục. Chúng tôi đã hai lần suýt đối mặt với chuyện cô ấy sảy thai, vì thế tôi buộc phải bảo Simon để cô ấy được nghỉ một ngày trọn vẹn giữa mỗi cú nhảy kể từ giờ. Đó là lý do tại sao chiều nay hần sẽ trở lại đây. Tôi đoán là có việc chết tiệt nào đó nữa hần cần cô ấy thực hiện.”

June ngồi xuống một cái ghế khác và nói thêm, “Tôi cũng nghĩ rằng hai người họ muốn có thời gian riêng bên nhau, tôi đoán đó là lý do tại sao cô ngồi ngoài này. Kiernan đã giải thích mọi chuyện rồi, ít nhiều. Còn Kate - cô Kate ở trong đó - cũng đã nói với tôi những gì cô ấy nghĩ lão Saul và Simon... mặc dù tôi đoán giờ chỉ còn Simon... đang mưu tính. Cô ấy chẳng nói gì mấy trong suốt hai tuần qua.”

Có vẻ bà ấy không mong chờ tôi đáp lại, mà thực sự tôi cũng không biết phải nói gì, vì thế tôi uống cốc nước của mình và để bà nói tiếp. Tôi sợ mình sẽ sơ suất, Kiernan rõ ràng hiểu June rõ hơn tôi. Cả hai người họ đều nhìn người còn lại như thể muốn xin lỗi vì một chuyện gì đó nhưng không biết phải làm thế nào.

“Có vẻ cô ấy nghĩ những gì chúng tôi đang thực hiện ở Estero này đều dựa trên một lời nói dối. Rằng mục tiêu của Huynh Cyrus chưa bao giờ là để nhân loại trở nên tốt đẹp hơn trong tương lai. Hay muốn trả lại sự cân bằng cho Trái Đất, giống như những gì mọi người ở Trang trại này đã cố gắng thực hiện suốt hơn một thế kỷ qua. Cô ấy nói lão ta không hơn gì một tên sát nhân, một tên diệt chủng điên khùng.”

“Thế bà nghĩ sao?”

June nhấp một ngụm từ cốc nước của mình rồi nhìn

chăm chăm vào cánh cửa bệnh viện một lúc lâu trước khi trả lời. “Tôi đã chứng kiến quá nhiều *tai nạn* ở đây suốt cuộc đời mình, khó mà không nhận ra Huynh Cyrus không chỉ sẵn sàng... hy sinh... vì mục đích cao hơn. Đôi lúc tôi không hiểu được những sự hy sinh này.”

Bà ấy hất hàm về phía một căn nhà rộng lớn cách bệnh viện vài tòa nhà. “Người phụ nữ trong ngôi nhà lớn đằng kia đang lau sạch vết máu của bố mình khỏi người ấy? Nói đúng ra, cô ấy chính là mẹ tôi, nhưng khi tôi gặp cô ấy thì tôi còn lớn hơn cô ấy mười tuổi, và có lẽ giờ thì phải hai mươi tuổi, vì thế... có thể nói vai trò của chúng tôi hơi bị đảo ngược chút. Tôi đã chứng kiến hai người họ - Huynh Cyrus, và sau đó là Simon - đẩy cô gái tội nghiệp kia xuyên thời gian theo nhiều hướng tới nỗi việc cô ấy có thể nhớ được tên mình quả là một điều kỳ diệu. Tôi đã mang những đứa con của cô ấy đến thế giới này nhờ thân xác của mười ba bà mẹ khác nhau - những phụ nữ coi đó là vinh dự cao quý nhất vì được góp phần mang lại một thế giới mới, một thế giới nơi nam nữ sống bình quyền, nơi tất cả các chủng tộc chung sống trong hòa thuận, và chúng ta không còn phải tàn phá mảnh đất mình đang sống. Nơi không có chiến tranh. Mẹ của Kiernan, Cliona, chính là một trong những phụ nữ đó, cô biết đấy. Bà ấy đã chết với niềm tin mãnh liệt rằng mình đang phục vụ cho một mục đích cao cả hơn. Thậm chí tôi đã để Saul thuyết phục mình rằng đã tới thời điểm cô ấy phải ra đi. Tôi có thể nhảy tới tương lai. Tôi có thể lấy thuốc cứu cô ấy - chúng tôi có hẳn một phòng riêng chứa đầy những thuốc vượt thời gian trong bệnh viện kia. Nhưng Saul nói lão đã thấy một viễn cảnh. Rằng điều đó bị *cấm*.”

Tôi nhận ra vẻ nhạo báng trong câu cuối của bà. Tôi cũng nhận ra việc lần này bà gọi lão ta là Saul, chứ không phải Huynh Cyrus.

Bà ấy hất nốt mấy giọt nước còn sót lại trong cốc xuống bãi cỏ. Giọng bà trở nên căng thẳng khi nói tiếp. “Tôi đã thu lượm thi thể của một cậu bé chín tuổi bị gãy cổ, và lặp đi lặp lại lời nói dối rằng thằng bé bị ngã xuống từ lan can tầng hai.

Tôi đã lặp lại điều đó, thậm chí có lẽ còn tin vào điều đó, bởi tôi không muốn chấp nhận sự thật là mọi thứ mình làm suốt cả cuộc đời có khi chỉ là lời nói dối. Tất cả chúng ta đều biết Saul hơi điên, nhưng không có nghĩa là lão ta không nói sự thật. Nếu cô nhìn lại toàn bộ lịch sử, hầu hết những người có tầm nhìn đều chỉ cách kẻ điên một bước chân.”

Tôi ngập ngừng nhún vai. “Tôi cho là vậy. Nhưng lão Saul chưa bao giờ muốn giúp ai cả. Lão chưa bao giờ muốn tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn. Lão chỉ muốn là người chiến thắng. Muốn chứng minh là mình đúng. Và tôi đoán Simon có lẽ cũng như vậy.”

“Simon có như thế nào thì cũng chính Saul đã tạo ra hắn,” June cúi kính đáp. “Sự tàn ác của Saul quay đầu cắn ngược lại lão ta chính là bằng chứng dễ thấy nhất để tôi tin rằng vẫn còn công lý trên trái đất này.”

“Nhưng... bà nói bà đã từng nghĩ tới chuyện quay lại để ngăn chặn Simon?”

“Không phải vì Saul. Mà là vì Simon. Đáng ra tôi không nên nói cho hắn biết Saul sẽ tới đây đầu tuần này. Nếu như hắn bắt buộc phải tìm kiếm Saul, có thể hắn đã có thêm thời gian để bình tĩnh lại. Giờ thì tay thằng đó đã dính máu, một phần là do lỗi của tôi.”

Từ những gì Kiernan kể cho tôi, tôi ngờ là tay Simon đã vấy máu từ rất lâu rồi, nhưng tôi không cãi lại bà ấy.

“Trái đất thuộc về những ai đi theo Đường lối và coi trọng sức mạnh *bên trong* bản thân,” bà ấy trích dẫn lại. “Những kẻ nào còn dao động sẽ không thể có được phước lành.”

Bất chấp cái nóng hiện giờ, tôi vẫn thấy hơi rùng mình. “Trong cuốn *Sách Cyrus* ư?”

June gật đầu, ánh mắt bà ấy nhen lên chút đề phòng. “Chương bảy, dòng thứ mười ba.”

“Nó có nghĩa gì thế?” Bà ấy nhìn tôi bằng ánh mắt khó hiểu, nên tôi phải thêm vào, “Tôi hiểu về mặt *câu chữ*. Tôi chỉ tự hỏi không biết nó có nghĩa gì với bà thôi. Bà diễn giải nó như thế nào?”

“Cô phải tìm được sự thanh thản từ bên trong con người mình. Đó chính là sức mạnh bên trong của cô. Giết người không phải là một phần trong Đường lối, và việc giết Saul cũng đồng nghĩa Simon sẽ không bao giờ tìm được sự thanh thản.”

Quả là một cách diễn giải thú vị, dù rằng đó không phải ý nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi. Tôi có thể nghĩ ra ít nhất cả tá câu trong cuốn sách đó có thể dùng để biện hộ việc giết người như là kẻ mạnh có quyền chính đáng thống trị kẻ yếu. Tôi tự hỏi June sẽ diễn giải những dòng như thế kiểu gì. Bà ấy có nhào nặn chúng thành thứ gì đó bà ấy chấp nhận được không? Hay bà ấy chỉ việc lướt qua phần đó khi đọc vì chúng không phù hợp với những diễn giải cá nhân về đức tin của bà ấy?

Tôi rất muốn cho bà ấy biết những gì Tate nói, rằng cuốn *Sách Cyrus* được viết ra như một trò đùa khi anh ta và lão Saul phê thuốc. Nhưng rồi tôi không chắc bà sẽ đón nhận thông tin này như thế nào, cũng như không chắc nói ra để làm gì, nên tôi chuyển qua một thứ khác cụ thể hơn.

“Bà có nghĩ Simon sẽ tìm được sự thanh thản nếu hắn chịu trách nhiệm cho việc sát hại gần một tỷ người không? Bởi vì đó là điều đã xảy ra trong lần dịch chuyển cuối cùng. Lần dịch chuyển mà bà nói là đã xóa sổ gần hết mọi người tại Estero này.”

Bà ấy cân nhắc trong giây lát. “Tôi không nghĩ hắn sẽ coi đó là giết người, thế nên... tôi không thể nói được. Nhưng hắn có yêu mến Saul ở một thời điểm nào đó. Thậm chí còn tôn sùng lão ta. Hơn thế nữa, vẫn có phần tốt đẹp nào đó trong con người Simon. Nếu không thì Kiernan cũng đã chết lâu rồi. Simon đã vượt qua được bài kiểm tra lòng trung thành - không phải với Saul, mà là với Kiernan - bài kiểm tra mà tôi đã trượt khi tôi để Cliona chết. Tôi không có quyền đánh giá ai cả.”

June nhìn lên từ cái cốc trống không, rồi nói thêm, “Tôi đoán Simon cũng chính là lý do duy nhất có một phiên bản khác của cô đang ở trong bệnh viện với Kiernan lúc này. Cảm

giác của cô bây giờ như nào? Cô cũng yêu Kiernan à?"

"Không."

Từ phản ứng của June tôi đoán là bà ấy không hoàn toàn tin mình, vì thế tôi nói tiếp. "Có thể là vậy. Thực sự thì không khó để phải lòng anh ấy. Nhưng tôi đã có người khác rồi, và... tôi nghĩ là trái tim tôi cũng đã lên tiếng chọn người đó. Đây là một điều tốt, phải không?"

Và đó đúng là điều tốt thật, bởi vì một phần nào đấy trong tôi vẫn có chút ích kỷ khi nghĩ đến Kiernan, vẫn muốn dồn phiên bản Tôi-kia vào một góc và bảo cô ấy rằng liệu hôn mà đối tốt với anh. Liệu hôn đừng làm tổn thương anh thêm lần nữa. Xét về nhiều mặt thì đó thực sự là một chuyện ngu ngốc. Rồi bỏ anh chính ra chưa bao giờ là lựa chọn của cô ấy. Và nếu chính tôi còn cảm thấy như vậy về Kiernan trong khi đang yêu Trey, thì cô ấy chắc phải cảm thấy vậy gấp bao nhiêu lần nữa - kết hôn với anh, mang trong mình đứa bé mà tôi thực sự, thực sự hy vọng đó là con của anh?

Cả hai chúng tôi ngồi thừ ra ở đó, mải mê trong những suy nghĩ riêng của mình, cho tới khi Kiernan bước ra ngoài, đóng sầm cửa lại sau lưng. "Chúng ta đi thôi, June. Tôi cần tìm vài dụng cụ để tháo bỏ cái còng và đưa cô ấy đi trước khi Simon tới."

"Đó không phải là kế hoạch thông minh đâu, cậu biết điều đó mà. Nếu Simon tới mà cô ấy không ở đây, hắn sẽ lần ngược lại và ngăn hai người rời đi." Bà ấy quay sang phía tôi. "Tuy cả hai người đều có súng, nhưng hắn cũng sẽ trang bị vũ khí thôi, và ít nhất sẽ có một người đi theo hắn, có thể là Patrick. Và nếu có gì đó để lộ cho họ biết là cậu và Pru ở đây, nơi này sẽ nhung nhúc một đội bảo vệ được thuê tới, vì thế tôi thực sự hy vọng Simon sẽ nhảy tới đây mà không phải quay lại để kiểm tra những người đến và đi hôm nay. Việc Pru giật lấy cái mề đay của Saul cũng không phải là bước đi khôn ngoan nhất đâu. Simon sẽ biết là tôi không xử lý theo cách đó."

Tôi không hiểu phần cuối bà ấy nói là gì, bởi thực sự

tôi không biết rõ bà ấy, nhưng chắc chắn bà ấy nói đúng về chuyện Simon sẽ có lợi thế hơn nếu hắn nhận ra chúng tôi đã ở đây.

Kiernan khẽ chửi thầm và cào tóc. Anh nhìn tôi chăm chăm trong giây lát rồi chớp lấy vai June. “Hắn đã giữ cô ấy ở đây từ trước đến giờ phải không June? Cô ấy nói đã bảo với bà cô ấy là ai rồi mà! Vậy thì tại sao bà không thử tìm...”

Tay bà ấy vung lên và tát mạnh vào mặt anh. “Tại sao tôi lại phải làm thế? Cô ta là nguyên nhân khiến cậu ruồng bỏ người mẹ đang hấp hối của cậu...”

“Đừng lôi mẹ tôi vào chuyện này!” anh vặc lại, nhưng anh đã lùi một bước và thả bà ấy ra.

June lại tiến thêm một bước để mặt đối mặt với anh. “Cậu đã ruồng bỏ mẹ cậu, ruồng bỏ tôi, ruồng bỏ tất cả những ai từng yêu mến cậu, ruồng bỏ mọi thứ cậu tin tưởng...”

“Bởi vì Cyrist được xây dựng trên một lời nói dối trắng trợn! Bà biết điều đó mà June. Tôi nghĩ bà đã biết chuyện đó nhiều năm rồi, vì thế đừng đẩy mọi tội lỗi sang cho tôi.”

Ánh mắt bà ấy sáng rực lên, khiến tôi thấy lạ bởi vì về cơ bản bà ấy vừa thừa nhận chính điều đó với tôi chỉ cách đây vài phút. Không phải chuyện đức tin kia là một lời nói dối, mà là chắc chắn nó được xây dựng bởi một kẻ lãnh đạo đầy khiếm khuyết.

Tuy nhiên bà ấy không nhượng bộ. “Mẹ cậu có nghĩ đó là một lời nói dối không? Không, không hề. Nếu nó trao cho Cliona mục đích sống, thì với tôi, dù nó có là một lời nói dối cũng không thành vấn đề. Và nói tôi nghe xem, tôi biết tìm cậu như thế nào? Tôi đã trông ngóng cậu khi bà ấy đang hấp hối... nhảy đi khắp nơi. Thậm chí hỏi cả Simon và Pru, tôi đoán họ có thể tìm ra cậu. Và ngay cả khi cậu biết chuyện, khi cậu biết mẹ mình chết mà vẫn muốn nhìn mặt cậu lần cuối, cậu thậm chí còn không buồn nhảy trở lại để làm tròn di nguyện của bà ấy.”

Những hàng nước mắt chảy dài trên khuôn mặt Kiernan. “Bởi vì bà ấy sẽ hỏi tôi lần nữa, hỏi tôi có tin vào chân lý trong

thông điệp của Huynh Cyrus chết tiệt đó không, và bà sẽ biết, bất kể tôi có trả lời thế nào, rằng tôi không tin. Rằng tôi ghét mọi thứ bà ấy cho là thần thánh. Nhưng bằng cách này, ít nhất bà ấy cũng qua đời với ý nghĩ tôi vẫn có thể sẽ nằm trong số những người được ban phước, rằng tôi sẽ tìm thấy được sự cứu rỗi, ngay cả khi chính bà và lão Saul không thể tìm thấy chút nhân từ để cứu chữa cho bà ấy.”

June nhăn mặt, chắc bởi Kiernan đã nói trúng tim đen bà ấy. Về hồi hận thoáng qua gương mặt anh, anh dịu giọng hơn chút, nhưng không hề giảm đi sự kiên quyết.

“Hiện giờ lòng trung thành của tôi nằm trọn ở người phụ nữ trong bệnh viện của bà cùng với đứa bé cô ấy mang trong mình. Cháu nội của Cliona. Nếu bà từng yêu quý mẹ tôi, bà nên giúp tôi kết thúc chuyện này để tôi có thể đưa họ đến nơi an toàn.”

Họ lại bắt đầu tranh luận. Tôi xen vào giữa hai người họ. “Chúng ta không có thời gian cho chuyện này đâu Kiernan. Cô ấy... có thông tin nào về thời điểm và nơi chúng ta có thể ngăn chặn vi rút không?”

Anh nhìn sang tôi bằng ánh mắt khó chịu, rõ ràng nhận ra tôi đang cố gắng hướng anh quay về với mục tiêu ban đầu của chúng tôi, trong khi mọi bản năng của anh đều đang mách bảo anh đưa vợ con mình thoát khỏi nguy hiểm.

“Cô ấy chưa bao giờ thấy tất cả các lọ vi rút đó ở chung một chỗ. Bọn họ chuyển chúng tới năm ngôi đền khu vực, nhưng vẫn chưa tới khu vực Bắc Mỹ.” Nói rồi anh quay sang nhìn June. “Cô ấy nói bà chưa từng nhận lọ nào ở Estero này? Tôi cứ nghĩ cái bệnh viện này sẽ là một nơi thích hợp...”

“Không, tôi đã từng giữ những lọ đựng đó,” June nói, giọng bà ấy vẫn có chút run rẩy. “Tôi đã đặt hàng chúng vài năm trước từ công ty chuyên cung cấp dược phẩm - bốn trăm lọ. Nhưng tôi đã từ chối giúp Saul với mấy con vi rút khi ông ta tới đây lấy chúng. Lời tuyên thệ của tôi ‘một, không hại người’. Không cần biết vụ Thanh trừng này cần thiết tới mức nào đối với kế hoạch vĩ đại, nhưng tôi đã bảo ông ta rằng

tôi không muốn đảm nhiệm vai trò gì trong việc lấy đi mạng sống của người khác, cũng giống như một bác sĩ thời chiến. Đó không phải con đường theo Đường lối của tôi. Nếu muốn chiết cái thứ cất trong thùng đông lạnh vào những lọ đó thì ông ta tự đi mà làm.”

“Và lão Saul chấp nhận chuyện đó?” Kiernan có vẻ nghi ngờ.

“Đúng vậy,” bà ấy trả lời. “Tôi cũng ngạc nhiên. Tôi những tưởng từ chối ông ta là mình đi đời rồi chứ. Có lẽ ông ta chỉ không muốn giết bỏ vị bác sĩ duy nhất có thể sử dụng chiếc chìa khóa, nhưng tôi nghĩ chắc ông ta thấy vui khi tự làm.”

“Và sau đó Simon lấy những lọ vi rút đó từ lão Saul ở Miami?”

“Tôi đoán vậy, Kiernan. Điều khiến tôi thấy khó hiểu là đáng lẽ cậu phải biết những chuyện này từ Simon rồi mới đúng. Hắn đã cố gắng thuyết phục tất cả chúng tôi suốt sáu tháng qua rằng cậu đã trở lại, cuối cùng thì đưa con đi hoang đã trở lại. Cố gắng thuyết phục cả Kate của cậu nữa. Nói hắn đã giao cho cậu nhiệm vụ tách Pru khỏi Saul - khiến cô ấy bận rộn, tránh xa khỏi rắc rối và giúp cô ấy liên lạc lại với chị gái mình.”

Miệng tôi há hốc. *Giúp cô ấy liên lạc với chị gái mình ư?*

Kiernan tránh cái nhìn của tôi, nhưng ánh mắt anh lo lắng liếc xuống khẩu súng trường trong tay tôi. “Có thể nói, Simon là kẻ rất... thận trọng... với những gì hắn tiết lộ với tôi, và hắn cũng đã có *ảnh hưởng* đáng kể lên những hành động của tôi suốt một thời gian dài. Từ lúc tôi nhận ra hắn đang giữ cô ấy... thì đúng, tôi đã làm mọi thứ có thể để khiến hắn tin là tôi ở cùng phe với hắn. Giữ Pru tránh đường chúng là ý tưởng của tôi. Cả bà và tôi đều biết rõ rằng lão Saul chẳng mong gì hơn là được bẻ cổ cô ấy. Ngay cả Simon cũng cho rằng Pru đem lại rắc rối nhiều hơn lợi ích, và tôi cũng thú nhận rằng rất nhiều lần...” Anh lắc đầu. “Simon thì là hắn đã giấu kín Kate suốt vài tháng qua - có điều với tôi là sáu năm rưỡi, và đâu, chừng bốn năm với hắn? - bởi vì hắn đang cố giấu cô ấy khỏi

lão Saul. Hấn nói hấn làm thế là vì tôi. Rằng hấn đã định xóa bỏ cô ấy, nhưng hấn...”

Ánh mắt Kiernan nhìn sang phía chuồng ngựa nơi chúng tôi tìm thấy thi thể của lão Saul. Dù đang định nói gì đi nữa, anh cũng không nói hết.

“Có thể Saul buộc hấn lựa chọn chẳng?” June nói bằng giọng nhẹ nhàng hơn. “Và Simon không phải kiểu người cậu muốn đẩy vào đường cùng. Saul lẽ ra phải biết điều đó.”

Tiếng đóng sầm cửa ở đằng xa nhắc tôi nhớ rằng có lẽ tôi không còn nhiều thời gian di Prudence sắp quay lại. “Chúng ta có thể quay lại một chút không? Quay lại phần mà anh giúp di Prudence tìm *mẹ em* ấy? Bởi vì em cảm thấy khó mà cho qua được chuyện đó.”

Kiernan thở dài. “Kể từ lúc anh biết Prudence thì ngày nào cô ấy cũng nghĩ đến chuyện liên lạc với chị gái mình. Tất cả những gì anh làm là nói rằng đó không phải ý tôi.”

“Và như thế là cố tình đẩy mẹ em vào nguy hiểm!”

“Mẹ em vẫn an toàn, Kate ạ. Cả bà Katherine cũng thế.”

Đây là lần thứ hai hay thứ ba gì đó anh nói với tôi câu này. “Em biết anh đang muốn trấn an em, nhưng như thế cũng có ích gì khi mà không có cách nào anh biết chắc chuyện đó.”

“Không, anh biết chứ. Cả hai người họ đều đang ở ngôi đền trên đường Mười Sáu. Cả hai người họ đều ổn.” Anh lôi cái chìa khóa CHRONOS trong áo ra và lướt tìm một điểm ổn định. “Em có muốn thấy họ không?”

Tôi nghiêng chặt rằng, những giọt nước mắt tức giận tuôn trào. “Anh biết rõ là em muốn mà.”

Tôi giật lấy chiếc chìa khóa của anh. Khi bật lên được màn hình hiển thị, tôi thấy bà Katherine và mẹ ở trong một căn phòng sáng lờ mờ. Thời gian ghi trên đó là 8:45, tức là ngay sau khi tôi và Kiernan rời khỏi nhà bà Katherine cùng với di Prudence. Mẹ và bà Katherine đang ngồi đối diện nhau qua một cái bàn dài bằng kim loại có ghế băng. Trông chỗ đó rất quen, giống như ở phòng thể chất hay...

Đó chính là căn phòng mà tôi và Trey đã tham dự buổi gặp mặt thanh niên Cyrist. Mẹ và bà Katherine đang ăn bánh donut. Bọn họ trông không hào hứng gì lắm, nhưng tay họ đều không bị trói. Trông cả hai thoải mái hơn những gì mà Simon cho tôi xem trước đó.

Hai người đàn ông ngồi ở bàn kế bên đang nói chuyện với nhau. Tôi không thể nhận ra ai trong hai người họ. Có mấy khẩu súng để trước mặt bọn họ trên bàn. Hai con Doberman nằm phủ phục cạnh bên, rất có khả năng chúng chính là hai con mà tôi đã phải chiến đấu trong một dòng thời gian khác.

Có ánh sáng xanh lam lóe lên ngay lúc một trong những cánh cửa trên tường mở ra. Một người đàn ông khác bước vào, và tôi nhận ra anh ta. Đó chính là Kiernan.

Tôi ngưng nhìn vào cái mê đay và ngó trần trời Kiernan. “Làm thế nào?”

“Thôi nào Kate, em *biết* là làm thế nào mà.”

“Được thôi. Vậy thì *tại sao? Khi nào?*”

“Bởi vì chúng ta cần có ai đó ở trong hàng ngũ của bọn chúng. Chúng ta đang chênh vênh trên một sợi dây quá quý, và chúng ta cần bất cứ lợi thế nào có thể tìm được. Anh chính là lý do cái điện thoại vẫn ở trên người mẹ em. Anh chính là người khám xét bà ấy. Thậm chí khoảng năm giờ, anh còn tuần cho bà Katherine chút thuốc giảm đau, tuy anh nghĩ đó không phải thứ bà ấy thường xuyên uống, nhưng bà ấy cũng vẫn ổn. Cả hai người bọn họ đều ổn. Còn khi nào à? Lúc này lúc kia giữa những cú nhảy khác của anh. Đây là... giữa lúc bỏ em lại năm 2308 và lúc cho Max các tọa độ của em.”

“Anh ở đó bao lâu?”

“Cho tới khoảng chín giờ mười. Sau đó anh quay trở lại thời đại của mình. Nghỉ ngơi vài ngày, rồi nhảy tới địa điểm em đã đưa cho anh ở khách sạn.”

Giờ tôi đã hiểu hơn một chút cảm giác của chú Connor và những người khác, vì tôi thấy khó chịu khi anh để tôi đợi trong một cái Juvapod vào năm 2308 trong khi anh thực hiện những cú nhảy phụ kia. Thật ngốc nghếch. Vì dù có thế nào

thì tôi cũng chỉ đợi trong chùng đó thời gian, nhưng tôi vẫn thấy làm thế thật ích kỷ.

“Nhưng tại sao anh không *nói* cho em? Em đã lo lắng chết đi được...”

“Anh cũng lo lắng chứ hơn gì!” anh hét lên. “Anh đã lo lắng trong suốt sáu năm qua! Anh đã phải lén đi nhiều tuần liền để có đủ năng lượng sử dụng chìa khóa để dành một ngày với Pru và lấy thông tin cho Simon. Thêm vài tuần nữa nghỉ ngơi trong căn nhà nhỏ hay chỗ của Jess để có thể dành một ngày cung cấp cho Simon những thông tin đó rồi làm theo bất cứ yêu cầu chết giẫm nào của hắn, vì gần như lúc nào việc hắn nhờ cũng đòi hỏi anh phải nhảy tới hai hay ba lần - một trận bóng chày khốn kiếp nào đó, nhảy ra ngay giữa trận mạc, trà trộn vào đám đông quần chúng trong một cảnh phim. Em có biết hiện giờ có bao nhiêu bộ phim có anh và Simon trong đó không? Ít nhất là một chục, bao gồm cả cái phim có chiếc DeLorean đấy.”

Anh ngừng lại một giây, rõ ràng đang cố gắng lấy lại bình tĩnh. “Vì thế... anh biết là em đang rất cáu, cung à, nhưng đừng nói với anh về việc phải lo lắng trong vài giờ, được chứ? Anh không có ý xúc phạm, nhưng em không phải là diễn viên xuất sắc gì cho cam, và em đã bị theo dõi ở đó. Em cần phải tỏ ra sợ hãi. Em cần để chúng thấy em rất lo lắng. Và đừng đổ lỗi cho anh vì đã nói dối em về bất kỳ chuyện gì trong đây. Đừng làm thế khi mà em biết rất rõ rằng em cũng sẽ nói dối anh mỗi giờ mỗi ngày nếu có ai đó đang giữ Trey.”

Bất kể những gì Kiernan vừa nói, tôi vẫn hoàn toàn có lý do để tiếp tục giận dữ, nhưng thật khó mà lờ đi được nỗi thống khổ trong giọng nói của anh. Và dù tôi không vui trước vài lựa chọn của anh, anh cũng đã nói đúng phần về Trey. Tôi hiểu điều đó, và anh *biết* là tôi hiểu, vì thế có lẽ chúng tôi nên bỏ qua cho rồi.

“Chúng ta không có thời gian để tranh luận chuyện này,” tôi nói và cố giữ giọng mình bình tĩnh.

“Anh đồng ý. Nhưng anh cần em tin anh...” Anh ngừng

nói, có lẽ bởi vì tôi đã nhắm tịt mắt lại vì thất vọng khi nghe câu đó. “Anh cần em tin anh nếu chúng ta muốn vượt qua giai đoạn còn lại của vụ này. Bất kể anh làm gì đi nữa thì cũng đều là để em - *cả hai phiên bản của em* - và những người khác được an toàn.”

Một tiếng đóng sập cửa nữa vang lên, lần này nghe gần hơn. Tôi nhảy dựng lên và quay về phía tiếng động đó. Có vẻ nó tới từ hướng chuồng ngựa. Một chốc sau, dì Pru phi trên con đường giữa các tòa nhà, người chúi về trước, mặt gí gần sát phần bờm trắng của con ngựa.

Kiernan lăm bầm một câu chửi rủa. “June, bà có thể lấy xe jeep đuổi theo cô ấy được chứ? Có lẽ cũng tốt khi cô ấy có gì đó để làm vào lúc này, nhưng chúng ta vẫn cần để mắt đến cô ấy.” June gật đầu, và anh nói thêm, “À, có phải chiếc chìa khóa mà bà gắn trong thiết bị khuếch đại trường bảo vệ là cái mà Kate của tôi từng đeo không?”

“Đúng rồi. Thì sao?”

“Bởi tôi cần thực hiện một kiểm tra nhỏ trước khi để Kate gặp Kate.”

∞ CHƯƠNG 22 ∞

ESTERO, FLORIDA

Ngày 13 tháng Bảy năm 2030, 10:47 sáng

Cảm giác thật khác lúc ở trong cùng một phòng với Tôi-khác kia, phiên bản ở nhà bà Katherine trong vụ hỏa hoạn. Lần này không phải vòng lặp hồi tiếp, và Kate này gầy và lộ rõ bụng bầu tới mức dù đã mặc một cái toga gần y hệt không lâu trước đó, tôi vẫn không hề có cảm giác như mình đang soi gương. Nhưng sự giống nhau phi thể xác mới là thứ rợn gáy nhất. Chúng tôi đã đồng thanh tới ba lần trong vòng năm phút qua. Thậm chí đến mức cả hai đều do dự giây lát trước khi nói, chắc hẳn chúng tôi sẽ nói những câu giống hệt nhau.

Bàn tay phải của cô ấy, với những khớp ngón tay trầy xước giống tôi, đang nắm chặt cánh tay Kiernan, gần như thể cô ấy sợ anh sẽ biến mất nếu buông tay ra vậy. Hai cái còng số tám màu đen khóa cô ấy vào giường - một ở cổ tay trái và một ở mắt cá chân phải. Hai bắp tay in hằn nhiều vết bầm nhỏ hình tròn mà ai đó, chắc là Conwell, đã gây ra khi chụp tay cô ấy.

Tin tốt ư? Chúng tôi không mang cùng chiếc chìa khóa. Tôi đã ngồi bên ngoài, dưới trường bảo vệ từ chiếc chìa khóa dự phòng của mình, khoảng mười phút trong khi Kiernan ở trong trường CHRONOS với chiếc chìa khóa kia. Và rồi anh kiểm tra cả chìa khóa dự phòng của tôi nữa. Tất cả các chìa khóa vẫn còn ở đây. Dù sao thì làm vậy để chắc ăn hơn thôi, vì Kate-kia nói chìa khóa trong cái thiết bị khuếch đại trường

bảo vệ không biết gọi là gì này của Simon chính là chiếc chìa khóa ban đầu của bà Katherine - chiếc bà Katherine đã đeo ở tổng hành dinh CHRONOS, chiếc chìa khóa đầu tiên mà tôi cầm, chiếc mà tôi khá chắc là bà Katherine đang đeo hôm nay.

Thiết bị mở rộng trường bảo vệ chôn trong một góc phòng khám bệnh gần bồn rửa là một loại máy khá kỳ cục. Trông nó khá giống kiểu máy móc trong các tác phẩm khoa học giả tưởng với động cơ hơi nước. Điều tương đồng duy nhất với thiết bị của chú Connor là việc nó khuếch đại trường chìa khóa. Bề ngoài trông hơi giống một chiếc gương cầm tay, với chiếc chìa khóa CHRONOS được ốp vào khung dây phía trên cùng, và nó có một tay cầm dài tách ra thành hai nhánh riêng. Hàng tá máy khuếch đại được gắn trên các bức tường trong bệnh viện. Trông chúng giống mấy hộp khử mùi không khí treo tường hơn là những chiếc máy tăng áp nhỏ xinh mà chú Connor dùng để mở rộng trường của chiếc chìa khóa tới quần áo hay những đồ vật khác.

“Không,” cô ấy nói, vỗ nhẹ vào tờ giấy Kiernan đang ghi chú. “Sydney là trước Brussels cơ. Patrick sẽ trao chiếc khay, em sẽ nói vài câu ban phước trước khi đưa nó cho giáo sĩ để phân phát. Và sau đó bọn em sẽ rời đi. Em nghĩ hầu hết các lãnh đạo địa phương - bốn mươi người sẽ được nhận lọ vi rút đó - đều tin chúng là thứ có thể *cứu mạng* những người trung thành, chứ không phải giết chết họ.”

“Nhưng các giáo sĩ biết vậy chứ?” tôi hỏi.

“Tôi nghĩ là thế. Rio là cú nhảy cuối cùng, nơi duy nhất có buổi xuất hiện trước công chúng. Simon và Conwell đã cãi nhau vì chuyện đó. Conwell thì muốn thế, Simon lại không, vì hấn lo lão Saul sẽ thấy và nhận ra sự khác biệt giữa tôi và dì Pru trẻ. Và Simon đã nổi cơn tam bành khi tôi gây chuyện. Hấn nói tiếng hét của tôi có thể hủy hoại mọi thứ. Thế là hấn và Conwell đánh nhau to. Simon từng muốn quay lại và không cho tôi đọc bài phát biểu đó, nhưng Conwell không nhượng bộ. Khi chúng tôi quay lại đây, Simon đã điên tiết la lối rằng lão Saul thế nào cũng phát hiện ra chuyện hấn đã cứu

tôi, và giờ có khả năng hắn sẽ phải giết tất cả chúng ta - tôi, mẹ, bà Katherine, thậm chí cả dì Pru - chỉ để lão Saul khỏi càu nhàu. Hắn không nhắc đến việc giết anh đâu, Kiernan ạ, nên em đoán anh vẫn là cậu bé vàng của hắn đấy.”

Giọng cô ấy thoáng vẻ trêu chọc, và cô ấy khẽ mỉm cười khi Kiernan tuôn ra một tràng chữ rửa Simon.

“Nhưng,” Kiernan nói, “chúng ta nên hy vọng hắn vẫn còn cứng anh. Nếu không, việc đưa mẹ em và bà Katherine ra khỏi ngôi đền sẽ phức tạp đấy.”

Anh đang nhìn cô ấy khi nói vậy, và tôi thực sự muốn hét lên rằng đó là mẹ *của tôi*, bà Katherine *của tôi*. Nhưng tôi đã nén cái mong muốn ấy xuống, vì như vậy thật không công bằng, xấu tính và vô nghĩa - và vì tôi cũng thấy đau lòng khi nghĩ tới việc mẹ và bà Katherine, chưa nói đến bố và chú Connor, không hề tồn tại trong dòng thời gian của cô ấy. Hay là họ vẫn tồn tại mà không có cô ấy?

“Lão Saul có biết chuyện Simon không trừ khử cô không?” tôi hỏi.

“Tôi không biết. Lần cuối cùng tôi thấy Simon là khi hắn vút tôi ở bệnh viện này. Tôi đã ngất đi ở Rio. Ngay sau khi nôn lên đôi giày của Conwell.”

“Sao Simon lại mang cô đến đây? Hay đúng hơn là, đến *thời điểm này*?”

“Tôi đoán là bởi hắn biết June sẽ ở đây. Và có lẽ cả lão Saul. June đã chăm sóc tôi khi tôi suýt sảy thai mấy tháng trước. À, đúng ra là... lâu hơn thế, hình như là những năm 1960? Thiết bị y tế ở đây chẳng thay đổi gì mấy, nhưng...” Cô ấy hất hàm về phía màn hình treo tường. “Nó từng là một hộp vuông nhỏ với ăng ten phía trên khi tôi ở đây ngày trước. Đen trắng. Cả tuần trời tôi ngồi xem *Đảo của Gilligans* và một đồng phim bộ cũ khác, không phải phim chiếu lại đâu nhé. Lần này, khi chúng tôi tới, tôi đã không nhận ra chúng tôi ở cùng dòng thời gian với lão Saul cho tới khi June tìm thấy thi thể. Simon muốn tôi đi cùng hắn, nhưng June bảo hắn rằng tôi cần ít nhất một ngày nghỉ ngơi trước khi nhảy trở lại. Một

phần là vì chuyện thai nghén, nhưng phần lớn là vì thứ đó.” Cô ấy liếc nhìn cái thiết bị mở rộng trường bảo vệ với ánh mắt đầy thù hận.

“Tôi hiểu là nó mở rộng trường CHRONOS, nhưng tại sao nó làm cô khó chịu?”

“Nó làm tất cả mọi người khó chịu,” Kiernan nói. “Một trong những gã gia nhập Koreshan ở dòng thời gian của anh đã thiết kế ra nó. Anh ta đã đến gặp Edison một mùa hè nọ và ở lại đó. Anh nghĩ anh ta đã từng làm việc với Telsa trước đó rồi. Một gã lập dị. Thịnh thoảng anh cũng nói chuyện với anh ta. Lão Saul gửi lại một bản thiết kế và gã này đã dành hẳn vài năm để chế tạo cái thứ gớm ghiếc kia. Anh nghĩ nguyên tắc của nó cũng giống với thiết bị Connor lắp thôi, trừ việc nó cho phép hai người có gene cùng nhảy mà chỉ cần một chiếc chìa khóa. Người giữ chìa thì không sao nhưng người đi kè thì đúng là địa ngục, đặc biệt là với những cú nhảy thực sự dài. Anh đã thử vài lần, vì Simon nghĩ đây sẽ là giải pháp cho những khó khăn với việc nhảy của anh, một cách cho phép anh nhảy nhót tung búng trong dòng thời gian với hần, kể cả khi anh không còn tí hơi sức nào.”

“Hần cứ nhảy, nhảy và nhảy.” Kate-kia khẽ nói, và một nụ cười thoáng nở trên gương mặt. Kiernan tròn mắt và cười theo, nhưng chẳng ai thêm giải thích cho tôi xem có chuyện gì buồn cười ở đây.

Đáng yêu thật. Hai người ấy hiểu câu nói đùa của nhau.

Và dù tôi không nên lấy đó làm khó chịu, nhưng tôi lại hơi cảm thấy như thế thật, vậy nên tôi chuyển sự chú ý của họ về với thiết bị. “Nhưng tại sao lão Saul lại cần nó? Không phải anh nói chúng có đủ số chìa khóa cho những nhà du hành sao?”

“Phải,” Kiernan nói, miễn cưỡng rời mắt khỏi Kate-kia. “Anh nghĩ ý tưởng lúc đầu là tối đa hóa số người mang gene có thể cùng du hành chỉ bằng một chiếc chìa khóa duy nhất, trước khi Pru lấy được những chiếc chìa khóa từ CHRONOS. Nhưng cũng có thể là vấn đề nắm kiểm soát. Bất kỳ ai có

chìa khóa đều có nhiều quyền quyết định. Họ có thể thay đổi những gì lão Saul không muốn thay đổi, hoặc có lẽ lão ta thấy có chút ghen tị khi dì Pru và chúng ta được tự do đi từ nơi này đến nơi khác trong khi lão bị kẹt ở đây. Chưa kể, chúng ta thậm chí còn có nhiều tự do hơn lão Saul từng có ở CHRONOS. Dần dà, mọi người đều ngừng sử dụng thiết bị kia. Họ sẽ đợi cho đến khi có ai đấy - lão Saul, Simon hoặc Pru - trao cho họ quyền tiếp cận một chiếc chìa khóa, thay vì chịu cảm giác choáng váng, hay tệ hơn là tống tháo ruột gan sau khi quá giang nhờ thứ đó.”

“Vậy đó là cách Conwell đưa cô theo để đóng giả Ty Pru?” tôi hỏi Kate-kia. “Và Simon cũng làm vậy trong những chuyến đi xem buổi diễn của Kiernan ở Norumbega?” Cô ấy gật đầu, và tôi nói thêm, “Nhưng... nếu nó làm cô phát ốm... sao cô lại đi? Ý tôi là, những chuyến đi đó để xem Kiernan có...”

“Đúng, đó là ý của tôi,” cô ấy nói, cướp lời từ miệng tôi. “Việc đấy thật ngu ngốc. Tôi cứ nghĩ là anh ấy sẽ nhìn thấy tôi trong đám đông. Rồi anh ấy sẽ xâu chuỗi mọi chuyện lại với nhau... những ngôi sao trên trần nhà... và bằng cách nào đó anh ấy sẽ biết là tôi...” Cô ấy liếc thấy biểu cảm của Kiernan qua khước mắt. “Không! Đó không phải là lỗi của anh. Anh làm sao biết được. Tất nhiên, Simon biết rõ suốt thời gian đó có mặt *cô ta*, và anh sẽ không thể nhận ra...”

Từ *cô ta* nghe có vẻ hơi buộc tội. Tôi đoán là Kate-kia cũng nhận ra điều đó, vì cô ấy nhanh chóng xin lỗi tôi. “Tôi xin lỗi, tôi không hề đổ lỗi cho cô. Chỉ là... toàn bộ chuyện này thật mới mẻ với tôi. Tôi đang cố gắng để hiểu mọi chuyện. Tôi đã không hề biết về cô cho tới khi Kiernan nói với tôi khi nãy, và... Simon đã lợi dụng điều đó. Hừm. Tất nhiên là hắn đã lợi dụng rồi. Hắn là Simon chết tiệt mà.”

“Không sao đâu... Kate.” Tôi ép mình dùng cái tên đó. Nó là của cô ấy cũng như nó là của tôi vậy. “Chúng ta có thể quay lại chuyện những lọ vi rút hay không?”

Tôi dám chắc về mặt của cô ấy cũng là về mặt mà tôi

mang mỗi khi tôi thấy bực mình mà không muốn thừa nhận. Tôi không nghĩ cô ấy thích bị nói là lạc đề, cũng như tôi thôi, nhất là khi tôi là người cứ liên tục đặt câu hỏi.

“Được thôi.” Cô ấy quay lại nhìn Kiernan. “Nếu cô kích hoạt chiếc chìa khóa, tôi sẽ chỉ lại cho cô những cú nhảy đó - mặc dù hai trong số đó chúng tôi nhảy vào căn phòng bên cạnh. Tọa độ thời gian thì dễ thôi. Ngày 11 tháng Chín, 8:45 sáng, giờ chuẩn miền Đông. Chỉ cần điều chỉnh múi giờ cho từng ngôi đền là được.”

“Đó là khi...” tôi mở miệng.

Cô ấy gật đầu và nói nốt câu. “Khi chiếc máy bay đầu tiên đâm vào tòa tháp đôi ngày 11 tháng Chín. Phải. Chúng tôi thấy là phải chọn thời điểm đó. Nhưng như vậy lại khiến mọi chuyện dễ dàng hơn một chút - vì mọi nơi đều bị tấn công vào cùng một thời điểm, chúng sẽ không có thời gian để liên lạc và cảnh báo cho các ngôi đền khác.”

Kiernan rà tay ngang qua mặt trước của thiết bị đang gắn chiếc chìa khóa, và tôi phát hiện ra một điều khác biệt nữa. Thông thường, khi mở một điểm ổn định lên, chỉ có người đang giữ chiếc chìa khóa mới có thể nhìn thấy điểm mình đến. Ngay cả khi trong phòng có cả những người khác cũng mang gene CHRONOS đi nữa, nó vẫn chỉ là suất chiếu cho một khán giả duy nhất thôi. Tuy nhiên, lần này, tôi có thể nhìn thấy những chùm sáng nho nhỏ tỏa ra từ chiếc chìa khóa. Tôi đoán đó là điều tất yếu nếu như cả hai người muốn cùng chớp mắt một lúc...

“Nếu cả hai người cùng nhảy nhưng chỉ có một người chớp mắt thì sao?” tôi hỏi. “Hay nếu chỉ có một người cầm?”

“Nếu người đang giữ thiết bị nắm chặt tay người nhảy thứ hai, thì người kia vẫn có thể du hành được,” Kate-kia nói, ánh mắt lướt nhanh xuống những vết bầm trên cánh tay mình. “Nhưng tác dụng phụ thì kinh khủng hơn nhiều. Tôi đoán là bộ não sẽ ít có cơ hội... thích nghi với điểm tới hơn, vì không có hình ảnh. Choáng lảo. Không ai muốn làm như thế lần hai đâu, tin tôi đi.”

“Kéo chiếc ghế đó lại đây để em có thể nhìn thấy nào,” Kiernan nói, hất hàm về phía khoảng trống bên tay phải mình. “Hoặc là... ừm...” Anh liếc nhìn tôi, rồi lại nhìn Kate của anh. “Có lẽ phía bên kia giường sẽ tốt hơn.”

Không hề. Kate-kia chỉ còn một tay không bị còng, vậy nên anh sẽ phải nghiêng qua người cô ấy để cả ba chúng tôi cùng xem được. Nhưng rõ ràng là anh cảm thấy ngại vì ở quá gần tôi khi có mặt cô ấy. Tôi thoáng nhớ lại lúc hai chúng tôi ở ngoài căn nhà nhỏ của anh hôm anh bị bắt ở Copenhagen, tay tôi luồn vào trong tóc anh, hai chân tôi quấn lấy eo anh. Má tôi đỏ lựng lên, và tôi kéo chiếc ghế vòng qua phía bên kia giường bệnh mà không nói năng gì.

Kiernan mở địa điểm đầu tiên lên, và tôi nhìn thấy một khán phòng nhỏ. Tôi liếc mắt sang trái theo bản năng để lướt xem, nhưng khung cảnh lại chuyển xuống những đốm sáng màu nhấp nháy trên sàn gỗ rồi lại hướng lên phía bên phải. Đến lúc đó tôi mới nhận ra thiết bị kia không tương tác với tôi mà là với Kiernan, vì anh là người đang giữ nó.

Một sắc trắng đột nhiên xuất hiện trong tầm nhìn. Là chiếc váy của Kate-kia... chiếc váy cô ấy đang mặc lúc này, hoặc không thì là một bản sao y sì đúc.

“Chuyện này với cô là từ bao giờ vậy?”

“Ba ngày trước. Tôi nghĩ thế. Khó mà nhớ được khi...” Cô ấy khẽ bật cười. “Mà thôi. Cô cũng biết rõ chuyện đó như tôi mà. Dù sao thì, cú nhảy đầu tiên này là ở Sydney.”

Trên màn hình hiển thị, cô ấy và Conwell đang đi về phía một phụ nữ trung niên mặc váy xám và khoác một dây các phép dài thêu kim tuyến màu vàng giống cái mà tôi nhớ mình từng thấy Conwell khoác lúc ở đền. Giờ ông ta không mặc nó, vậy nên tôi đoán nó là thứ được dành cho sáu giáo sĩ khu vực.

“Đó là Jeanine,” Kiernan nói. “Giáo sĩ khu vực Đông Á.”

Bà ta khá đẹp, với mái tóc đen nhánh và làn da trắng. Thực ra, bà ta trông giống lão Saul và... một ai đó khác nữa, nhưng tôi không thể nhớ ra được. Nụ cười của bà ta trở nên đầy lo lắng khi dẫn hai người bọn họ đi về phía cửa ra vào.

“Các giáo sĩ khác đều đang đợi ở nhà nguyện chính,” Kate-kia nói. “Có khoảng bốn mươi người. Conwell nói vài câu, được coi là đại diện cho Huynh Cyrus, và rồi em dẫn dắt tất cả cùng đọc kinh Tin Kính. Sau đó em ban phép các lọ vi rút - chúng được đặt trong một cái khay tròn mà em khá chắc là một cái khay Tiệc Thánh. Dù sao thì, em cũng đã đọc một câu trong *Sách Tiên tri*. ‘*Chúng ta thanh tẩy Trái Đất để có thể tìm thấy sự cứu rỗi.*’ Và rồi bọn em rời khỏi đó.”

Cô ấy thuyết minh cho chúng tôi qua bốn cú nhảy khác nữa. Chúng tôi cũng xem trước một cú nhảy mà cô ấy chưa thực hiện - cú nhảy tới ngôi đền trên đường Mười Sáu - chỉ xem tới khi thấy Conwell và Kate-kia đến hội trường lớn gần hiệu sách. Rõ ràng, việc chúng tôi tìm thấy cô ấy không đủ để thay đổi mọi chuyện, và cô ấy vẫn phải thực hiện cú nhảy đó với Conwell. Quá nản. Chúng tôi nhanh chóng chuyển sang cú nhảy tiếp theo.

Điểm ổn định của ngôi đền ở Addis Ababa nằm ngay tại điện thờ. Giáo sĩ là một phụ nữ cao ráo với làn da đen nhánh như gỗ mun cùng mái tóc cắt ngắn. Trang phục của bà ta hơi khác so với những giáo sĩ kia, và chiếc chìa khóa CHRONOS của bà ta thì được gắn với một sợi dây chuyền vàng to tướng đeo quanh cổ. Sợi dây gần như vô hình trước sắc vàng của chiếc dây các phép, khiến chiếc chìa khóa trông như đang lơ lửng trước ngực bà ta.

“Đó là Edna,” Kate-kia nói. “Bà ta có thể là vấn đề đấy, không chỉ bởi bà ta đeo một chiếc chìa khóa, mà còn bởi tôi nghĩ bà ta hoàn toàn ủng hộ vụ Thanh trừng.”

“Chả trách,” Kiernan nói. “Pru đã thuyết phục được bảy người trong số đám con cháu của các sử gia đến đây gặp lão Saul. Bốn trong số họ ngay lập tức coi lão như kẻ điên - còn bố anh cuối cùng cũng nhập hội đó khi ông nhận ra những điều kiện đi kèm. Edna và Patrick là hai kẻ bị lão Saul thuyết phục trên mặt trận tư tưởng.”

“Con gái của ai...” tôi toan hỏi.

“Esther,” Kate-kia nói. “Nghiên cứu một nhóm nào đó ở châu Phi. Tôi nghĩ là...”

“Bà ta từng rất thân với Saul,” tôi nói, phớt lờ thái độ khó chịu của cô ấy khi bị tôi ngắt lời. “Tate có nhắc đến bà ta, rằng lão Saul đã ở bên bà ta trước khi bắt đầu hẹn hò với bà Katherine.”

“Ừ thì, không biết vì lý do gì, anh nhớ Edna với Patrick chưa bao giờ chất vấn lão Saul. Và Edna tuyệt đối trung thành với Simon. Em sẽ cần hỗ trợ. Bà ta sẽ không tin bất cứ điều gì em nói đâu.”

“Vậy thì em sẽ không cố thuyết phục bà ta. Thực ra em không nghĩ là chúng ta có đủ thời gian để thuyết phục bất cứ người nào trong số họ nếu Simon có khả năng quay lại sớm. Em sẽ nhảy tới đó với khẩu súng trong tay và bảo họ hoặc giao nộp lọ vi rút hoặc em sẽ bóp cò.”

“Trời,” Kate-kia nói, dịch người gần hơn về phía Kiernan. “Anh không hề bảo em là Kate-kia hiểu chiến đến vậy.”

Tôi thậm chí còn nghe được cả dấu gạch nối khi cô ấy nói ra cái tên đó. Tôi muốn hét lên, *Không! Cô mới là Kate-kia, không phải tôi.*

Nhưng tôi kìm lại được. “Không phải hiểu chiến. Mà chỉ là thực tế.”

“Và nếu họ không giao ra thứ đó?” Kiernan hỏi, “Kể cả khi em đã đe dọa họ?”

“Thì... chà, em bắn thôi.” Giọng tôi nghe không được tự tin như thế, và anh khẽ thở dài chán nản, như kiểu anh không tin tôi. “Không, Kiernan. Em cũng đâu thích làm thế. Có thể em sẽ do dự. Nhưng em sẽ ra tay. Anh biết là em sẽ làm mà. Em còn lựa chọn nào nữa đâu?”

“Rồi em cứ thế nhảy khỏi ngôi đền, trong khi vừa chĩa súng vào họ vừa giữ cái khay, mà tiện nói luôn là nó không có tay cầm nhé, vậy em sẽ giữ cái khay thẳng bằng và bằng cách nào đó *vẫn* rảnh được hai tay để dùng chìa khóa?” Anh lắc đầu. “Chúng ta sẽ cần hai người.”

“Anh còn có thể thực hiện bao nhiêu cú nhảy nữa hôm nay, hả Kier?” Kate-kia hỏi câu mà tôi đang định mở miệng nói, dù tôi chắc sẽ không thêm *Kier* vào cuối câu.

“Những cú nhảy này không dài lắm,” anh đáp, “nhưng chắc là... hai.”

“Vậy thì em sẽ phải thực hiện một vài cú nhảy rồi,” cô ấy nói, lắc đầu khi Kiernan toan phản đối. “Anh có ý tưởng nào hay hơn à? Tìm cách nào đó để em thoát khỏi mấy cái còng tay này đi.”

“Không,” June đứng ở cửa nói vọng vào. “Tôi không có thứ gì xuyên được những chiếc còng đó hay chiếc giường, và tôi cũng không tưởng tượng nổi chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô nhảy mà lôi theo thứ gì lớn đến vậy đâu. Vả lại cô cần ở đây để phòng Simon hoặc Conwell xuất hiện.”

“Tôi tưởng bà đang trông chừng Pru chứ.” Kiernan nói.

“Cô ấy đang cột Lửa Hoang rồi. Tôi sẽ nhảy cùng Kate. Jeanine sẽ đưa tôi mấy lọ vi rút. Tôi nghĩ bà ta sẽ đưa cho bất kỳ ai chỉ để được phỉ tay khỏi vụ này. Tôi cũng có thể thuyết phục được Josef, giáo sĩ ở Rio, và Bernard nữa - họ không có chìa khóa. Nhưng Edna và Martin sẽ chống trả, và họ sẽ có vệ sĩ đấy.”

Kate-kia gật đầu tán thành. “Edna thì chắc chắn có đấy. Addis Ababa là ngôi đền duy nhất tôi thấy có lính gác được vũ trang. Martin thì ở New Delhi, và tôi không thấy có bất kỳ ai mang vũ khí cả, nhưng có thể là chúng đang ẩn nấp.”

“Nhưng kể cả trong những cú nhảy không có vệ sĩ thì sẽ vẫn có người chứng kiến mà,” Kiernan nói. “Những giáo sĩ khác ấy.”

June nhún vai. “Họ sẽ không có vũ khí đâu. Và giáo dân thì sẽ sững sờ trước bất kỳ ai có thể chớp mắt đến và đi với một chiếc chìa khóa, vậy nên chúng ta sẽ có vài giây.”

Tôi ném cho Kiernan cái nhìn lo lắng. Anh đang hỏi mấy câu chiến thuật trong khi vấn đề quan trọng hơn với tôi là vì quái gì mà chúng tôi phải tin June.

“Sao bà lại đổi ý?” anh hỏi.

“Tôi chưa bao giờ nói rằng mình tán thành cách làm của Saul. Và... kể cả tôi có tán thành đi nữa, giờ cũng chẳng còn Huỳnh Cyrus nào cả. Tôi vốn không muốn dây vào chuyện

thù hận ngó ngẩn giữa Simon và Prudence, nhưng rõ ràng chơi nước đôi không còn là lựa chọn nữa rồi. Pru về phe cậu, tôi về phe cô ấy." Bà ta hít một hơi thật sâu rồi nói tiếp bằng giọng nhẹ nhàng hơn, "Và cậu đã đúng. Về chuyện Cliona. Về đứa trẻ này. Tôi đã không cứu được mẹ cậu. Tôi sẽ không lặp lại sai lầm đó lần nữa."

Ý tưởng đưa June vào nhóm khiến tôi thấy lo ngại. Thực sự, thực sự lo ngại... Nhưng tôi không chắc phe mình còn nhiều lựa chọn nữa, nên...

Khoảng hai mươi phút sau, chúng tôi đã quyết định được thứ tự các cú nhảy: Sydney, Brussels và Rio đầu tiên, vì June nghĩ chúng sẽ dễ dàng hơn. Sau đó là New Delhi, với gã có thể sẽ phản kháng và có vệ sĩ, nhưng không có chìa khóa. Edna ở Addis Ababa, người có cả chìa khóa và vệ sĩ vũ trang, sẽ là điểm cuối cùng. Kiernan sẽ quan sát qua chiếc mề đay của anh và nhảy tới hỗ trợ nếu chúng tôi cần.

Chúng tôi sẽ nhảy đến trước thời gian đã định ở mỗi điểm và đặt một điểm ổn định ở... tôi không biết trong nhà thờ người ta gọi nó là gì, nhưng nếu ở rạp hát thì nó sẽ được gọi là cánh gà. Sau đó chúng tôi sẽ tua tới lúc Conwell và Katekia đến, đợi họ xong phần việc của mình rồi rời đi. June sẽ cố thu hút sự chú ý của giáo sĩ kia và kéo ông ta hoặc bà ta sang bên, sau đó chúng tôi sẽ chộp lấy chiếc khay và nhảy về.

Dì Prudence đã vào bệnh viện từ lúc nào không biết. Khi tôi nhìn lên, dì đang đứng dựa vào tường, khuôn mặt ửng đỏ và sung húp. Tôi nhớ lại những lời bà Katherine nói về chuyện phụ nữ nhà Shaw khóc không đẹp. Dù tôi không có cảm giác cái chết của lão Saul khiến dì buồn, nhưng lão ta vẫn là bố dì, vậy nên có lẽ có điều gì đó ẩn bên dưới bề ngoài. Tuy nhiên, dì chắc hẳn không thích bị tôi nhìn. Đôi môi dì mím thành một đường thẳng, và dì quay lưng đi trở ra phòng đợi.

"Tôi nghĩ cách này có thể hiệu quả," Kiernan nói, kéo sự chú ý của tôi về với cuộc thảo luận. "Nhưng, dù thực sự ghét phải nghĩ đến tình huống xấu, tôi thấy chúng ta sẽ cảm thấy thời gian dịch chuyển ngay khi những lọ đựng vi rút đó

không được phân phát. Thậm chí nó có thể xảy ra ngay trong lúc chúng ta đang hành sự. Và tất cả mọi người đều biết nó như thế nào rồi đấy, không cần biết chúng ta đang ở thời điểm nào, bất kỳ ai mang gene, hoặc ít nhất mang gene hoạt động, đều sẽ cảm thấy được tác động đó lên dòng thời gian ngay lập tức và cùng lúc. Tức là cả Conwell và Simon.”

Lòng tôi chùng xuống. “Và Simon vẫn đang giữ mẹ và bà Katherine.”

“Cả lô vi rút cuối cùng nữa. Nếu cú dịch chuyển xảy ra trước khi em xong việc, anh sẽ nhảy về phòng gym nơi hấn đang giữ họ và sống chết cứu họ ra bằng được. Nhưng dù thế nào đi nữa, chúng ta cũng cần Charlayne và những người khác sẵn sàng hành động ngay khi anh ra tín hiệu. Cần có người quay lại và dẫn dò họ mọi việc. Em nhảy thêm một cú nữa được không?”

Giờ sau khi đã đích thân trải qua, tôi hiểu được tại sao vấn đề ấy lại khiến anh bận tâm nhiều đến thế. “Vâng. Chính chuyện nhảy tới ba thế kỷ, quay về ba thế kỷ, đi đi lại lại, mới là cái đã vắt kiệt sức em. Và trước đó em chẳng được ngủ nghỉ gì mấy. So ra thì những cú nhảy này vẫn còn ngắn - và em có thể cứ thế xuất phát từ nhà bà Katherine và gặp June ở Sydney luôn, để đỡ một chuyến quay lại đây. Rồi từ Sydney tới Brussels và cứ thế, bụp, bụp, bụp. Những cú nhảy đó quá gần nhau, thậm chí với em, chúng còn không phải là du hành thời gian, mà chỉ là nơi này sang nơi khác thôi. Em sẽ ổn.”

Anh gật đầu và nhìn qua ngưỡng cửa tới dì Prudence đang ngồi trên một chiếc ghế bành, lướt lướt thứ gì đấy giống như một cái máy tính bảng. “VẬY còn cô ấy thì sao?” anh khề hạ giọng nói với Kate của mình. “Có thể sẽ chỉ còn mình em với cô ấy ở đây vào một lúc nào đó. Em thấy... có ổn không?”

“Suốt năm tháng qua em chủ yếu ở cạnh Simon, ngoài những màn giải lao dễ chịu gần đây với con rắn độc Conwell đó. Dì Pru là khá hơn rất nhiều rồi.” Kate-kia nhìn vào tôi. “Ba việc. Thứ nhất, khẩu súng trường đó có thể sẽ cần đến ở Addis

Ababa, nhưng tôi nghĩ nên chọn thứ gì đó... tinh tế hơn một chút... sẽ tốt hơn cho bốn cú nhảy đầu tiên. Thứ hai, cô cần chiếc chìa này để có thể chuyển tọa độ cho June. Đưa tôi chiếc chìa khóa dự phòng của cô và cầm lấy chiếc này. Nó có tất cả các tọa độ mà cô sẽ cần."

"Ngoại trừ căn nhà gỗ của bố, nhưng tôi có thể chuyển cái đó." Tôi vút cho cô ấy chiếc chìa khóa dự phòng của mình, Kiernan chụp lấy và nhét nó vào thiết bị mở rộng trường bảo vệ, và rồi tôi vươn tay lấy chiếc mề đay kia. Bàn tay Kate-kia rút ngay khỏi chiếc chìa khóa gần như cùng một lúc với tôi, và nó rơi xuống giường. Cảm giác không rõ ràng lắm... thậm chí tôi còn sẽ không gọi là một cú sốc. Mà giống có một luồng điện nhỏ hay tĩnh điện hơn.

Tôi giơ một ngón tay ra chạm vào viền của chiếc chìa khóa, rồi cầm nó lên và giữ nó trong lòng bàn tay mình. Không có gì xảy ra cả.

"Đưa nó lại cho tôi," cô ấy nói.

Tôi làm theo, và vẫn là cảm giác nhói đau khe khẽ và đột ngột như thế. Cô ấy đưa nó cho Kiernan, và anh đưa nó lại cho tôi, cảm giác ấy chỉ đến khi hai chúng tôi - hai Kate - cùng lúc chạm vào chiếc chìa khóa.

"Có lẽ chính nó cũng cảm thấy bối rối chẳng?" Kiernan nói. "Hai đặc tính gene rất giống nhau, gần như y hệt. Nó đang cố gắng quyết định xem liệu nó đang được giao cho một người mới hay vẫn ở lại cùng chủ cũ."

"Em cũng đoán vậy." Tôi quay lại với Kate-kia. "Cô nói là ba điều?"

"À phải rồi. Cô cần váy của tôi đấy. Anh có thể mở khóa váy đằng sau giúp em không Kiernan?"

"Không cần đâu. Tôi có sáu cái y hệt thế trong tủ quần áo của mình." Di Pru lại đang ngó vào qua cánh cửa. Di nheo mắt nhìn Kate-kia trong giây lát, rồi quay lại với thứ gì đó mà di đang xem trên chiếc máy tính bảng. "Nhưng tôi cho rằng giờ chỉ còn năm thôi, vì tôi khá chắc tên Chuột Chết kia đã chồm mất cái cô đang mặc rồi."

“Cháu không cần mà,” tôi nói. “Lạ là cháu lại có một chiếc toga ở nhà. Vừa khít luôn.”

Đi Pru nhún vai kiểu *tùy cô thôi* với tôi, vẫn đang vuốt vuốt cái máy tính bảng liên tục. “Cái đấy có túi không? Của tôi có đấy. Khóa dán Velcro luôn. Có lẽ không giấu được cả một khẩu M-16, nhưng chắc là vừa khẩu Colt của cô đấy.”

Tôi đang định hỏi làm sao đi biết chuyện khẩu Colt, thì đi Pru nói, “Các người có mấy người?”

“Để... làm gì cơ ạ?”

Đi thử dài, cái điệu bộ chán nản ý bảo xung quanh đi đúng là toàn kẻ ngốc. “Đội giải cứu của cô ấy? Kiernan nói cô sẽ quay trở lại để cảnh báo họ. Có. Mấy. Người?”

“Bố, chú Connor, Trey, Charlayne và Bensen. Năm, thêm cháu và Kiernan.”

Đi Pru buột một câu chữi thề, gập phắt cái bao máy tính bảng lại. “Cô có biết tôi rất ghét khi một lũ ngốc chứng minh rằng Saul đã đúng không? ‘Chúng ta không cần lo về bọn Đạo quân thứ năm này đâu,’ lão ta nói thế đấy. ‘Một lũ người duy tâm chỉ biết bản thân chơi trò điệp viên.’ Các người có *năm* người? Các người định lén vào ngôi đền thế nào chỉ với năm người chứ? Còn Max, Julia và tất cả những người tự xưng là Cyrist Mới thì đâu rồi?”

“Simon đã thực hiện một cuộc xả súng nho nhỏ,” tôi giải thích. “Hắn đã giết Julia và vài thành viên chủ chốt khác trong chính phủ. Vẫn *còn* những người khác, nhưng họ sẽ không giúp cháu cứu mẹ và bà Katherine đâu, ít nhất là đến khi tất cả các lọ vi rút đều đã bị phá hủy. Có vẻ họ không hiểu rằng khi phe bên kia có thể du hành thời gian thì ta cần phải tiến hành mọi thứ cùng một lúc. Vậy chúng ta có năm - và cháu - và, như cháu đã nói, Kiernan cũng sẽ ở đó nữa. Trà trộn.”

Đi Prudence nhắm mắt trong giây lát như thể đang xin Chúa ban cho đi lòng kiên nhẫn. “June, đưa cô ta đến phòng tôi và thay quần áo cho cô ta. Chúng ta phải nhanh lên, và tôi cần suy nghĩ chút.”

Tôi theo June ra ngoài. “Được thôi... chuyện gì vừa mới xảy ra thế?”

June lắc đầu. “Hừm. Cô vừa kết liên minh với một mục diên. Đùng một giây phút nào nghĩ rằng cô ấy tỉnh táo, và đùng nên ngáng đường cô ấy. Tuy nhiên Pru biết rõ về Quốc tế Cyríst... và Simon... cũng như tất cả mọi người. Thực ra nếu cô ấy không bỏ đi cưới ngựa hoặc nghĩ là mình cần làm móng hay một chuyến đi đến quần đảo Fiji, thì cô ấy cũng có thể sẽ có ích đấy. Có thể thôi.”

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 12 tháng Chín, 7:55 tối

Thật lạ khi thấy Charlayne và Bensen ngồi trên chiếc sofa của bố, nơi cách đây chưa lâu tôi từng ngủ ba, bốn đêm mỗi tuần. Trey đang ngồi trên chiếc ghế bành trong góc. Một túi bánh Taco Bell cỡ đại đặt trên bàn cà phê, cùng với những vỏ bánh không được vo tròn nhét bên trong.

Charlayne thậm chí còn không giật mình khi tôi nhảy tới đó. Có lẽ cuối cùng cô cũng đã quen với vai trò trợ tá người du hành thời gian rồi.

“Một bộ toga mới à?” Trey thắc mắc khi tôi hôn chào anh.

“Vâng. Anh thích không?”

“Anh thích *chỗ này*,” anh nói, đưa tay vuốt dọc cánh tay và bờ vai đang để trần của tôi. “Nhưng khó mà không liên tưởng đến cái áo choàng trắng mềm rũ của Tỷ Pru và đám người Cyríst.”

“Em biết, nhưng em sẽ nhảy thẳng từ đây tới Sydney, thế nên... Trong túi có gì đấy?”

“Burrito, taco, nacho. Chắc vẫn còn hơi ấm đấy. Em chọn loại nào?”

“Tất cả. Không nhớ được lần cuối em ăn là khi nào nữa.”

Anh bật cười. “Anh đã quên mất đồ uống, nhưng anh

tim thấy nước đóng chai trong tủ lạnh. Và còn mua thêm một đồng đồ ăn nữa vì Kiernan bảo rằng có thể chú Connor và bố em lát nữa sẽ tới đây."

"Anh gọi họ đi." Thảo nào tôi thấy vết nước sốt taco trên sơ mi của Kiernan lúc ở nhà bà Katherine. Ít nhất anh cũng nên mang cho tôi một miếng burrito khi nó còn nóng chứ.

Tôi vớ lấy điện thoại của mình từ trên bàn và bấm số, lục lọi trong túi để tìm một cái burrito nhân đậu trong lúc chuông reo.

"Chú ấy xong chưa ạ?" tôi hỏi khi bố nhắc máy trả lời.

"Ừ... Đang xử lý cái cuối rồi. Con đang ở đâu?"

"Con ở..." tôi suýt nữa nói ra địa điểm, và rồi nhớ ra phải giấu kín nhờ chẳng may bị ai đó nghe lén. "Ở nơi bố và con đã ăn một bữa jambalaya thực sự ngon ấy ạ. Ngay khi chú xong việc, con cần bố và chú Connor về thẳng đây nhé."

"Gì cơ?"

Tôi hơi bực vì cứ tưởng bố sẽ hiểu được ám hiệu ấy. Tôi đã nói với bố rất nhiều lần rằng jambalaya của bố là ngon nhất, không phải bàn cãi.

"Con đang ở..."

"Không, không," bố nói, "bố hiểu chỗ đó. Bố chỉ... bố vừa mới liếc vào và vẫn thấy con đang ngồi trong phòng khách. Chuyện này hơi loạn một tí."

"À, vâng. Con sẽ ở đó trong khoảng mười phút nữa. Nhưng chúng ta cần phải đi. Xảy ra nhiều chuyện lắm. Bố mang cả Daphne theo nữa nhé. Con không muốn nó ở đây một mình... nhất là sau chuyện ngày hôm nay."

"Chắc rồi. Lát gặp con nhé."

Tôi ngồi xuống chỗ để tay của chiếc ghế Trey đang ngồi và cắn ngập răng vào cái burrito nguội ngất. Việc thấy nó vẫn tuyệt ngon là một bằng chứng khá rõ ràng rằng tôi đang sắp chết đói.

"VẬY đã xảy ra chuyện gì?" Ben hỏi. "Cô có lấy được những lọ vi rút kia không?"

"Vẫn chưa. Chuyện đó... để sau." Tôi định bắt đầu đi

vào chi tiết của chuyến đi tới Estero, nhưng miệng đang đầy ứ miếng burrito cuối cùng. Và tôi thực sự muốn ăn cái thứ hai.

“Chúng ta có thể hoãn câu hỏi đó khoảng năm phút nữa được không? Nếu không, tôi sẽ phải kể lại từ đầu khi bố và chú Connor đến đây.”

“Em cần làm một đoạn phim tóm tắt diễn biến,” Trey nói, “kiểu như, *Xin chào, tôi là Kate. Sau đây là một vài điều có lẽ bạn cần biết.*”

Charlayne mỉm cười. “*Trong tập trước của Nhật ký Ma cà rồng.*”

“Hoặc,” Ben nói, “ ‘Dòng thời gian cho đến hiện tại’, giống như trong phim *Siêu nhiên* ấy.”

Trey khẽ siết nhẹ đầu gối tôi. “Hồi trước anh đã tự làm cho mình một đoạn phim tóm tắt diễn biến đấy. Cũng có lúc hữu dụng đó.”

Hai chúng tôi cùng cười. Tất nhiên Ben và Charlayne chẳng hiểu anh đang nói gì. Và vì vừa phải chứng kiến Kate-kia và Kiernan trao nhau những ‘câu chuyện tiểu lâm’ chỉ hai đứa mới hiểu như thế, tôi bèn kéo cuộc thảo luận này trở về với những bộ phim truyền hình và cầm lấy cái burrito thứ hai. Chúng tôi đang nhại lại phần tóm tắt của những bộ phim khác - rõ ràng Trey sẽ giành giải nhất với phiên bản Cartman nói “*Trong tập trước của South Park*” của anh - thì bố và chú Connor tới. Chú Connor cầm theo cái hộp nhựa, giờ để mở và không còn chút ánh sáng nào dù chỉ là le lói tỏa ra. Họ đều có vẻ hơi ngạc nhiên khi thấy lũ chúng tôi đang cười nói, nhưng mà đó quả là một chút thư giãn đầu óc rất tốt.

Charlayne dành một phút để thì thầm với Daphne, cô nàng háo hức đón nhận sự quan tâm Charlayne dành cho mình dù có đang hơi lo lắng một chút khi tới chỗ mới này. Bố và chú Connor kéo ghế ra ngồi cạnh cái bàn bếp bé xíu và lấy vài cái bánh trong túi.

“OK, vậy thì trong tập trước của *Thợ săn Cyrist...*”

Sau khi tôi trình bày xong phần tóm tắt đó, chú Connor

hỏi, “Vậy ám hiệu của Kiernan sẽ là gì? Để ra hiệu cho chúng ta vào vị trí ấy?”

“Điện thoại của mẹ cháu sẽ mất dấu. Chú sẽ không nhìn thấy điểm sáng nhấp nháy nữa.”

“Ừm... dù sao thì chuyện đó cũng có thể xảy ra mà,” bố nói. “Mẹ con đã không sạc điện thoại bao lâu rồi?”

“Con cũng đã nhắc đến chuyện đó, nhưng anh ấy không chắc còn cách nào khác để truyền tin cho bố bên ngoài ngôi đền. Nhưng đợi chút. Có một cách khác nữa để kiểm tra ạ.”

Tôi chộp lấy cái điện thoại và đi vào phòng bố để họ khỏi phải thấy tôi chớp mắt biến mất rồi lại xuất hiện. Rồi tôi lấy chìa khóa của mình ra - hoặc đúng hơn là chìa khóa của Katekia - và nhảy đến lúc 9:25 tối, tức là khoảng mười lăm phút sau khi Kiernan viện cớ đi vệ sinh để chớp mắt biến khỏi đền thờ, và năm phút trước thời khắc quan trọng chúng tôi dự định cho nhiệm vụ giải cứu. Tôi mở ứng dụng chỉ đường lên và, dĩ nhiên, nó vẫn còn hoạt động, vậy nên pin điện thoại của mẹ chắc hẳn vẫn còn.

Khi tôi đang tìm điểm ổn định để quay về dòng thời gian hiện tại của mình thì một trong những địa điểm trên chìa khóa của Kate bỗng thu hút sự chú ý của tôi. Nó là một địa điểm ngoài trời, nên sáng hơn hầu hết những cú nhảy trong nhà gần đây nhất tới các ngôi đền. Tôi nghĩ dải vàng rực rỡ ở phía dưới là lý do chính khiến nó nổi bật như thế.

Phóng to địa điểm, tôi thấy dải vàng ấy là một cánh đồng lúa mì dưới bầu trời xanh ngắt, gần như không một gợn mây. Mốc thời gian ghi ngày 21 tháng Bảy năm 1848. Dù tôi chưa từng tới đó, cảnh tượng này khiến tôi ngay lập tức thấy thân thuộc. Tôi chắc chắn đây chính là cánh đồng mình đã nhìn thấy khi lần đầu tiên chạm tay vào chiếc chìa khóa trong bếp nhà bà Katherine. Điều khác biệt duy nhất là tôi không nhìn thấy Kiernan - chỉ có cánh đồng, với những ngọn lúa mì đung đưa trong gió.

Lướt qua tất cả những điểm ổn định còn lại của cô ấy, tôi thấy có vài địa điểm quen thuộc khác - căn phòng của Kiernan

ở Boston năm 1905, sân khấu ở Norumbega. Cũng có một nơi nữa tôi khá chắc là Triển lãm Thế giới Chicago, dựa vào mốc thời gian - năm 1893 - và phong cách kiến trúc của nó. Nhưng tôi đâu có ở đó vào ngày 10 tháng Bảy và tôi không nhớ là mình từng nhìn thấy tòa nhà đó. Tuy vậy trông nó vẫn quen quen. Có lẽ tôi đã nhìn thấy nó trong một bức ảnh khi nghiên cứu về Triển lãm. Hoặc là...

Nó có thể là tòa nhà tôi đã nhìn thấy khi lần đầu cầm chiếc chìa khóa trong tay, sau cánh đồng lúa mì và trước cái nơi tối om như trong hang.

Tôi nhủ thầm mình sẽ nhớ kỹ điều này để hỏi lại Kate-kia, giả sử chúng tôi có được một giây rảnh rỗi mà mạng sống những người ngoài kia không ngăn cản treo sợi tóc nữa. Sau đó tôi nhảy về hiện tại và hội lại với nhóm Thọ sản Cyrist không sợ trời sợ đất trong phòng khách.

"Điện thoại của mẹ vẫn sẽ hoạt động vào lúc 9:25. Khoảng 9:30, Kiernan sẽ lấy nó và..." Tắt nguồn nó? Nghiền nát nó? Anh chưa nói sẽ xử lý nó thế nào. "Và anh ấy sẽ vô hiệu hóa nó. Bằng cách nào đấy. Đến lúc đó, mọi người cần phải sẵn sàng đi vào từ cửa bên. Trey, nó chính là cái cửa chúng ta đã chạy qua khi những con Doberman..."

Anh nhếch mép cười với tôi và lắc đầu. "Anh không có ở đó."

"Ừ nhỉ. Có ai mở giúp hình ảnh ngôi đền trên Google bản đồ được không?"

"À đấy, nhắc mới nhớ," chú Connor nói khi Trey lấy máy tính bảng ra khỏi ba lô của tôi. "Charlayne và Bensen, các cháu cần một ít trang sức."

Chú lấy ra hai chiếc mẽ đay từ trong túi quần jean và vứt cho mỗi đứa một cái. Họ bắt lấy và nhìn chằm chằm vào chúng như thể đang cầm trong tay những con nhện tarantula.

"Ừ, chú biết," chú Connor nói. "Chú cũng không thích mấy thứ chết tiệt này đâu. Nhưng chúng ta không biết cú dịch chuyển thời gian tiếp theo sẽ xảy ra khi nào. Nó có thể

xảy ra ngay trong lúc chúng ta đang thực hiện cuộc giải cứu, và bỗng nhiên hai đứa các cháu... chà, chú cũng không biết nữa. Còn tùy xem đoàn tàu thời gian nhảy đi bao nhiêu đường ray.”

Charlayne và Ben ngơ ngẩn nhìn chú, và tôi nói, “Ý chú Connor là, các cậu có thể vẫn sẽ còn ở đây, vẫn còn cầm súng chiến đấu hay gì đó. Hoặc cũng có thể không. Chúng ta không biết được. Ban đầu bà Katherine đã rất lo cho Trey - sợ rằng đeo chìa khóa khi diễn ra cú dịch chuyển có thể gây hại cho anh ấy vì anh ấy không mang gene, nhưng anh ấy không sao. Cả Jess, người bạn của Kiernan giúp chúng ta giấu những chiếc chìa khóa cũng thế.”

“Nhưng mà...” Charlayne nhìn qua Ben và nói, “Hiện giờ có một bản sao nữa của cậu, đúng không Kate? Bởi vì cô ấy đã ở dưới sự bảo vệ của chiếc chìa khóa khi dòng thời gian dịch chuyển. Liệu chúng tớ có... tạo ra một bản sao không?”

“Tôi không có bản sao nào hết,” Trey nói, vẫn đang nhìn xuống chiếc máy tính bảng. “Tôi đã ở dưới trường bảo vệ của chiếc chìa khóa trong cả hai lần dịch chuyển thời gian.”

“Anh ấy nói đúng đấy. Trừ phi Simon hoặc ai đó đi ngược thời gian và thay đổi cuộc đời của bà cậu, hoặc bố mẹ cậu, hoặc điều gì đó, và tớ nghĩ dù có thể đi nữa thì họ cũng phải là những nhà du hành thời gian cơ.” Tôi dừng lại và suy nghĩ về điều đó. “Hoặc có lẽ không...”

“Thôi, thôi, thôi.” Trey nói khi đặt chiếc máy tính bảng vào tay tôi. “Đừng để chuyện này làm em rối trí thêm, Kate. Nó. Chẳng. Quan. Trọng. Sẽ không có thêm bản sao Ben hay Charlayne nào cả vì không có bản sao Trey nào. Không có phiên bản Trey nào khác ở nhà tôi hay Peru hoặc bất kỳ đâu khác. Tôi đã kiểm tra rồi, được chưa?”

“Ừ. Cũng không có chú Connor, hay chú Harry nào khác,” Ben nói, cất chiếc mề đay vào trong túi. “Chúng ta sẽ ổn thôi, Char.”

Cô gạt đầu và nhét chiếc mề đay vào túi áo sơ mi có khóa

của mình, nhưng trông cô vẫn có vẻ lo lắng về chuyện đó. Và tôi không trách cô.

“Được rồi,” tôi nói và nghiêng người về phía trước để cho họ xem tấm bản đồ mà Trey đã mở lên. “Nếu đang đứng đối diện với lối vào, thì con đường cần đi ở bên trái các bạn.”

“Đó là đường Hoa Sen,” Charlayne nói. “Tên đường của họ thì nói tới mai cũng không hết - đối diện là con đường Cyrist. Hiểu không? Ha, ha.”

“Cô có vẻ khá thuộc khu này,” Trey nói. “Có khi chúng ta không cần đến bản đồ đâu.”

“Đây là nhà thờ bố tôi hay đến. Cho tới vài năm trước thì cứ cách mỗi Chủ nhật tôi lại tới đó, và đôi khi trong tuần nữa. Đường Mười Bảy chạy song song phía sau. Sân chơi thì ở đằng kia,” cô ngừng lời, chạm vào một điểm trên màn hình, “cùng với sân bóng rổ. Bọn tôi thường ra ngoài và ném bóng trong lúc đợi bố nịnh nọt mấy ông bà bô lão. Hoa Sen là con đường chạy giữa gara đỗ xe và ngôi đền.”

“Cánh cửa cần đến là lối vào kế cuối trên đường Hoa Sen,” tôi nói. “Hai người cần vào từ đó - cửa sẽ mở khóa sẵn.”

“Bờ Kiernan à?” bố hỏi.

“Không ạ. Có lẽ là chính con sẽ mở. Kiernan sẽ đưa mẹ và bà Katherine ra khỏi phòng tập và dẫn họ vào hành lang để bố đón họ. Chúng ta cần ai đó chạy xe bán tải tới càng gần lối vào càng tốt... nhưng quanh đó có nhiều camera an ninh lắm nên cố đừng để lộ liễu quá.”

Tôi lấy tờ giấy từ trong túi vấy ra - đúng như dì Pru đã hứa, cái vấy có khóa dán Velcro thật tiện - và cho họ xem bản phác của khu đó do Kiernan vẽ, trên đấy có ghi tên các tòa nhà, không giống như bản đồ. “Mặt bên này với lối vào dọc theo đường Cyrist là bãi đỗ xe của nhân viên. Đó là nhà trẻ và sân chơi mà Charlayne vừa nói. Tối nay ở đó không có bất kỳ hoạt động nào, nhưng quán cà phê và hiệu sách mở cửa đến tám giờ, nên có thể vẫn có người lảng vảng. Ngoài ra còn có camera an ninh cùng ít nhất hai bảo vệ trực gác kể cả khi mọi người đã về hết - và đó là chưa tính đến hai gã trong

phòng tập đang giám sát mẹ và bà Katherine. Chúng ta cần phải kín đáo.”

Tôi quay sang hỏi Charlayne. “Cậu lái chiếc ba lô phản lực đó tốt không?”

“Cũng được, tớ nghĩ thế. Nhưng nếu cậu đang nghĩ đến việc dùng nó thì đó không phải là ý hay đâu.”

“Sao vậy?”

“Chúng cực kỳ ồn. Thực sự rất ồn luôn. Nghe như kiểu cậu xịt hết một triệu chai kem sữa béo cùng lúc ấy.”

Ben gật đầu. “Hơn một trăm đề xi ben. Chắc chắn không phải một lựa chọn nếu cô muốn kín đáo đâu.”

“Ừ,” tôi thở dài. “Thế thì mọi chuyện phức tạp rồi.”

“Nhưng...” cô nói, mắt ánh lên tia lấp lánh ranh mãnh quen thuộc, “nó có thể trở thành thứ *đánh lạc hướng* tuyệt vời nếu chúng ta cần đến.”

“Vậy sao em lại cần đến cái ba lô phản lực đó?” Trey hỏi.

“Để thâm nhập từ phía sau, vượt qua tòa nhà hẹp này và hạ cánh xuống sân trong,” - tôi gõ vào vị trí ở giữa - “ngay tại đây. Nó nằm ngay bên ngoài văn phòng của Conwell - hoặc nơi từng là văn phòng của ông ta. Em đoán giờ nó thuộc về giáo sĩ khác rồi. Có một đài phun nước lớn ở chính giữa và một cánh cửa dọc theo bức tường kính này. Mục tiêu là đưa hai người vào theo lối đó để hỗ trợ đưa mẹ và bà Katherine ra hành lang. Em đã từng ở trong văn phòng đó rồi. Trông nó giống như một khoảnh sân riêng, và em không nhìn thấy lối vào nào khác. Lẽ ra nên hỏi dì Prudence, nhưng... dì ấy đại khái đã đi nghỉ dưỡng trong khi bọn em bàn đến phần đó.”

Charlayne nhăn trán. “Tớ nghĩ là có một lối vào khác. Theo tớ nhớ thì có một lối đi bộ, kiểu như một cái ngạch ấy, giữa hai tòa nhà ở đây, dẫn ra khu đỗ xe của nhân viên. Tớ nghĩ nó sẽ có cổng ngăn nhưng đấy không phải là vấn đề. Nếu tớ và Ben vào được sân trong, cửa văn phòng sẽ được mở sẵn chứ?”

“Ừ... hoặc nó sẽ mở sẵn, hoặc sẽ có ai đó ở đó đợi gặp cậu. Nhưng chỉ có cậu và Ben được huấn luyện bài bản để sử dụng những khẩu súng trường đó, vậy nên tớ nghĩ hai người

cần tách ra, một người ở cửa bên đường Hoa Sen và một người đi vào theo lối này.”

Charlayne rõ ràng không thích thế, nhưng cô vẫn gật đầu và hỏi lại, “Vậy cậu sẽ là người gặp tớ ở cửa văn phòng à?”

“Có thể là tớ. Hoặc có thể... là dì Prudence.”

Một tràng thở dài và đủ kiểu biểu cảm, hầu hết đều tiêu cực, xuất hiện trên những gương mặt trước mắt tôi, và họ đều nói cùng một lúc. Bố thì nói câu gì đấy kết thúc bằng “dở hơi”, và chú Connor rõ ràng là đồng tình.

Charlayne là người duy nhất có vẻ tạm chấp nhận. “Thấy chưa, Ben? Em đã bảo Prudence không đứng sau tất cả những chuyện này mà...”

Tôi thật sự không muốn làm cô vỡ mộng chút nào...

“Tớ không thực sự chắc về chuyện đó đâu, Charlayne. Tớ chỉ biết là dì ấy tức giận vì Simon đang giữ chị gái của dì. Tức giận vì Simon còn... hít thở ấy. Giữa hai người họ không có chút tình cảm gì. Dì ấy vẫn có vẻ bị giằng xé với toàn bộ vụ Thanh trừng này, nửa thì tin rằng nó tàn nhẫn nhưng cần thiết, nửa kia lại không. Tớ nghĩ là dì ấy đã ở trong tổ chức đó quá lâu và lún quá sâu nên khó mà nhìn nhận mọi chuyện rõ ràng được. Và bố nói đúng. Dì ấy điên. Hoàn toàn bất ổn. Nhưng dì ấy biết rõ tòa nhà đó hơn bất kỳ ai trong chúng ta. Dì ấy cũng biết rõ tổ chức Cyrist nữa.”

“Lô vi rút cuối cùng thì sao?” chú Connor hỏi. “Ngay cả khi cháu lấy được năm lô kia, cháu đã nói rằng Simon vẫn giữ lô cuối - lô vi rút định dành cho Bắc Mỹ.”

“Vâng. Khoảng bốn mươi giáo chức trong các nhà thờ ở Mỹ và Canada sẽ họp mặt - hay đã họp mặt nhỉ? - ở ngôi đền trên đường Mười Sáu vào lễ tưởng niệm ngày 11 tháng Chín, lúc 8:45 chuẩn giờ Đông. Nhưng Conwell và Kate-kia vẫn chưa lo vụ đó xong.” Biểu cảm của họ pha lẫn giữa đau đớn và một chút bối rối. “Vâng, cháu biết hôm nay là ngày 12 tháng Chín, tức là nó vừa xảy ra rồi. Nhưng Conwell có chìa khóa, nên nó vẫn chưa xảy ra với ông ta hay Kate-kia, dù nó vốn đã... xảy ra rồi. Cháu cũng không biết tại sao.”

“Được rồi,” Trey nói. “Chuyện này chỉ làm đau đầu thêm thôi. Vậy thế có nghĩa là nó không phải một phần trong cú dịch chuyển thời gian em cảm nhận được trước đó không? Nghĩa là chúng ta sắp có một vụ dịch chuyển nữa? Hay là... sao nhỉ?”

“Em không biết. Chúng ta đang gặp tình huống con mèo của Schroedinger. Em nghĩ - nó vừa xảy ra rồi, lại vừa chưa xảy ra. Và vì mục đích của chúng ta là không để bất kỳ sự kiện nào trong đó xảy ra...”

Đến đây thì chính tôi cũng cảm thấy rối, nên tôi đành ngậm miệng.

Bố này giờ vẫn khá yên lặng. Bố trung ra vẻ mặt quen thuộc mỗi khi bố đang cố hiểu điều gì đó. Tôi cho rằng đây chỉ là sự bối rối tạm thời mà mọi người đang cố sắp xếp lại, nhưng rồi bố nói, “Chúng sẽ phân phát vi rút bằng cách nào? Ý bố là, bố biết vi rút lây nhiễm qua tiếp xúc trực tiếp từ người sang người sau vòng lây nhiễm đầu tiên, nhưng *ban đầu* thì sao? Chúng ta cho rằng chúng sẽ bỏ vi rút vào nguồn nước, nhưng bố nhớ mình đã đọc được đâu đó từ vài năm trước rằng Bộ An ninh Nội địa đã tăng cường bảo vệ tại các hồ chứa, các trung tâm xử lý nước... Ở một vài khu vực kém phát triển hơn, có thể chỉ việc nhỏ nó xuống con sông trong vùng hoặc tương tự, nhưng ở đây, châu Âu, và ở những vùng đô thị hiện đại nữa... họ sẽ có bảo vệ.”

“Đúng à,” Bensen nói. “Một trong những người tham dự buổi họp ở Langley đó, người đeo nơ bướm ấy à, là nhân vật quan trọng của An ninh Nội địa. Ông ấy từng bảo chúng ta rằng không có cách nào đâu. Nhưng Cyrist có thành viên trong mọi cơ quan, có thể có liên hệ trực tiếp. Có thể là gián điệp nằm vùng. Và thậm chí có thể họ nghĩ rằng mình đang bảo vệ mọi người chứ không phải...”

Ben ngừng lời giữa chừng, như thể vừa được Chúa hiển linh chỉ đường. Cậu ta chỉ thẳng vào tôi, hay chính xác hơn là bàn tay đang cầm một chai nước của tôi. “Hoặc họ có thể chọn con đường thương mại. Có bao nhiêu người uống

một vài chai *như thế* mỗi ngày? Chỉ cần đánh vào một trong những kênh phân phối chính và... ta dễ dàng lấy cho đủ số người trong một vùng đô thị để đạt mức lan truyền vi rút tối đa."

Tôi đóng nắp chai nước lại và đặt nó xuống. Không hiểu sao, tôi không còn thấy khát nữa.

∞ CHƯƠNG 23 ∞

ADDIS ABABA

Ngày 11 tháng Chín, 8:45 sáng

Thánh đường khổng lồ nằm trong Addis Ababa này có lẽ phải lớn gấp hai mươi lần so với cái nhà nguyện nhỏ xíu ở làng Sáu Cầu. Không có thi thể nào trên những băng ghế dài, chỉ có khoảng bốn mươi tu sĩ tầm trung niên đang ổn định chỗ ngồi và nói chuyện với những người bên cạnh. Tuy nhiên tôi vẫn thấy bồn chồn lo lắng trong dạ, nỗi sợ hãi kinh khủng khi tôi và June đợi Conwell cùng Kate-kia xuất hiện, và nó làm dấy lên trong tôi một cảm giác quen thuộc kỳ quái. Tôi sẽ thấy dễ thở hơn nhiều khi những lọ vi rút này về cùng một chỗ với số còn lại trong cái bồn tắm đầy thuốc tẩy ở bệnh viện của June.

Mọi thứ đã tiến triển tốt đẹp đến không ngờ với ba ngôi đền đầu tiên. Jeanine, giáo sĩ ở Sydney, trông có vẻ rất an tâm khi thấy June sau cánh gà cạnh tôi. June thì thầm điều gì đó vào tai bà ta, còn tôi thì trao cho bà ta vật thay thế của chúng tôi - một cái khay Tiệc Thánh giống hệt đựng những lọ nước muối. Tôi không nghĩ có bất kỳ giáo sĩ nào trong hàng ghế khán giả thậm chí nhận ra được chúng tôi đã tráo đổi. Chuyện ở Rio cũng diễn ra tương tự. Vị giáo sĩ ở đây chính là người đàn ông đã phiên dịch trong cuộc họp báo của “Tỷ Pru” mà chúng tôi thấy trên kênh tin tức Cyrist. Trông ông

ta có chút bối rối, đặc biệt khi nhìn sang tôi, nhưng ông ta đã gạt đầu quả quyết và nói, "*Obrigado!*"⁽¹⁾

Brussels lại khác, đơn giản là vì nơi này không có chỗ nào để ẩn nấp. Ngôi đền là một kiểu nhà hát quay tròn rộng lớn, với một sân khấu mở. Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía tôi khi tôi một mình nhảy tới đó, cầm theo một cái khay y hệt với những lọ nước vô hại.

Tôi chỉ kịp nói, "Xin lỗi. Ta đã đưa cho cô những lọ dành cho châu Phi - chỗ đó sẽ không đủ!" Nghe thật nhảm nhí bởi tất cả các khay đều có chính xác bốn mươi lỗ trống và lỗ nào cũng đựng một ống.

Đám phụ nữ và đàn ông ngồi trên các hàng ghế đều bật cười sảng khoái, hình như rất lấy làm thích thú vì ngay cả một á thần, hay nhà tiên tri, hay bất kể cái gì họ nghĩ về dì Prudence, vẫn có thể phạm một sai lầm ngớ ngẩn.

Vị giáo sĩ cũng mỉm cười, dù tôi có thể thấy từ ánh mắt bà ta rằng bà ta không hề tin một lời nào tôi vừa nói. Những ngón tay bà ta nắm chặt lấy mép khay. Kiernan và June đang quan sát tôi qua chiếc chìa khóa, tôi định ra ám hiệu bằng tay cho họ rằng mình cần được hỗ trợ. Nhưng thay vào đó tôi thử cách đơn giản là kêu gọi lòng nhân đạo của bà ta. "Tôi nghĩ bà có ý tốt," tôi thì thầm. "Nhưng thế này không phải."

Thực sự tôi không trù tính trước những gì mình sẽ nói, và tôi tin có lẽ bà ta hiểu ý tôi thành thế này không phải *Đường lối*. Sao cũng được. Có hiệu quả. Bà ta nhận mẫu thay thế từ tay tôi, và tôi chớp mắt biến đi trước khi bà ta kịp đổi ý.

Ngay cả New Delhi, nơi June và Kiernan đều khá chắc là bọn tôi sẽ không được chào đón, tình hình lại tốt hơn chúng tôi đã lo sợ. Giáo sĩ Martin gì đó không đủ quan trọng để được ban cho một chiếc chìa khóa, nhưng June nói ông ta khúm núm với Simon và lão Saul nhiều tới nỗi những giáo sĩ khác ngầm gọi ông ta là thảm chùi chân. Bà ấy không nghĩ là ông ta sẽ giao nộp những lọ chứa vi rút nếu không bị đe

1. Tiếng Bồ Đào Nha: *Cảm ơn*.

dọa. Tôi làm theo kế hoạch mình đã thực hiện ở Brussels, chỉ khác là lần này June chia một khẩu súng trường vào Martin từ đằng sau bức rèm. Chỉ cần thấy có dấu hiệu kháng cự, bà ấy sẽ nổ súng và tôi sẽ giật lấy cái khay. Nếu vì lý do nào đó mà cách đó thất bại, thì đã có khẩu Colt trong túi của tôi, và phương sách cuối cùng là Kiernan, vẫn luôn quan sát từ đầu, sẵn sàng nhảy tới.

Tất cả những gì tôi phải làm hóa ra chỉ là thốt lên câu nói mầu nhiệm - *Simon bảo*. Cả câu là, “Simon bảo là tôi đã đưa nhầm khay cho ông - đó là khay dành cho Brussels!” Martin chẳng có chút do dự nào cho tới vài giây sau đó, khi ánh mắt của ông ta nhìn xuống cái bụng không-còn-mang-bầu của tôi lúc tôi chớp mắt biến đi. Nhưng tới lúc đó thì đã quá muộn.

Tuy nhiên, đây lại là Addis Ababa, trụ sở khu vực châu Phi của Quốc tế Cyrist. Giáo sĩ dẫn dắt là Edna Sowah, đang đeo một chiếc chìa khóa, cùng với ba vệ sĩ có trang bị vũ khí trong phòng này và, theo nhiều người nói, sẽ không giao ra những lọ chứa vi rút hay cái chìa khóa mà không chống cự. June nói rằng Simon đã chiêu mộ Edna, giải cứu bà ta từ một ngôi làng châu Phi ở thế kỷ mười ba khi bà ta còn là một thiếu nữ. June đã xác nhận mỗi nghi ngờ của bọn tôi về chuyện mẹ của Edna có thể đã biết lão Saul đang lên kế hoạch phá hủy CHRONOS khi bọn họ thực hiện cú nhảy cuối cùng đó. Tuy cả Kiernan và June đều không biết chính xác hoàn cảnh đưa đẩy Edna gia nhập Cyrist, nhưng họ tin rằng lòng trung thành của bà ta đặt cả vào Simon.

Nếu dì Prudence có bất kỳ thông tin nào về điểm này, dì cũng không chịu chia sẻ. Trong lúc chúng tôi nói về chuyện đó thì dì đã lui vào thế giới nhỏ của mình, xếp những cái cốc nhỏ lấy trong tủ đựng cốc bệnh viện thành chồng cao hết mức có thể cho tới khi chúng đổ ụp xuống. Dì chơi trong góc khoảng mười phút, sau đó quay trở lại cuộc trò chuyện của chúng tôi như thể chưa từng bỏ đi vậy. Hình ảnh dì ngồi chơi với những cái cốc đó và hét lên, “Ồi, không!” mỗi khi tháp cốc đổ ụp

xuống khiến tôi thấy lo lắng ít nhất cũng ngang với bất kỳ thứ gì chúng tôi có thể phải đối mặt ở Addis Ababa này.

Chúng tôi ép sát vào bức tường sau cánh gà, nên tôi thật sự không thể nhìn thấy bức giảng kinh, chỉ có những lọn tóc xoắn màu xám của June trước mặt. Vậy nên tôi đành quan sát qua chiếc chìa khóa, dù sao thế cũng hợp lý hơn, nhất là khi tôi sẽ phải nhảy tới điểm mà Kate-kia hiện đang đứng chỉ vài giây sau khi cô ấy rời đi. Khẩu Colt đang nằm trong túi tôi, nhưng tôi nghi rằng mình sẽ không có cơ hội chạm vào nó, vì bàn tay không cầm chìa khóa của tôi đang cầm một cái kéo cắt cây lớn.

Kế hoạch là: cắt sợi dây chuyền vàng. Chộp lấy khay Tiệc Thánh khi Edna biến mất. Cướp lấy cái chìa khóa. Tẩu thoát.

Hiện tại Edna đang phát biểu, một bài gì đó về niềm vinh hạnh lớn lao, sự xuất hiện hiếm hoi từ “thánh mẫu trong đức tin của chúng ta”, một biệt danh mà có thể không thích hợp với dì Prudence cho lắm theo những gì Kiernan kể. Sau đó tôi nghe thấy giọng Conwell cất lên thông điệp của Huynh Cyrus mà ông ta đã truyền đạt y hệt trong bốn cú nhảy khác. Ngày đèn tội đã cận kề, nhưng lòng trung thành sẽ nhận được sự khoan dung. Vân vân và mây mây.

Sau đó là kinh Tin Kính, dưới sự dẫn dắt của Kate-kia, giọng cô ấy lạo xạo và ngập ngừng cho tới khi những giáo sĩ khác cùng hòa theo cô ấy. Sau đó cô ấy làm dấu ban phước vào những lọ chứa vi rút. *“Chúng ta thanh tẩy Trái Đất để có thể tìm thấy sự cứu rỗi.”*

Sau đó Patrick lập tức túm lấy cánh tay Kate-kia, và họ biến mất. Đó chính là tín hiệu của tôi. Tôi hít một hơi thật sâu và chớp mắt xuất hiện.

Tôi vung cây kéo về phía chiếc chìa khóa trên ngực Edna khi vừa mở mắt ra, hy vọng có được lợi thế nhờ yếu tố bất ngờ. Edna giật mình, đưa cánh tay ra chắn trước đầu mũi kéo. Sống kéo suột qua cẳng tay bà ta, nhưng lưỡi kéo dễ dàng cắt qua sợi dây vàng đang giữ chiếc chìa khóa.

Cái mề đay rơi lách cách xuống sàn nhà. Tôi cũng buông

bỏ cái kéo để rảnh tay bắt lấy cái khay đựng các lọ vi rút khi Edna biến mất.

Có điều, bà ta không hề biến mất. Và khi tôi cúi xuống vơ lấy cái chìa khóa, đầu gối bà ta giáng mạnh vào vai tôi.

Bà ta đang đeo một cái chìa dự phòng. Tôi đã sợ có chuyện này. Tôi đang đeo một cái dự phòng, Kiernan đang đeo một cái dự phòng, vậy thì lý do gì mà không có ít nhất *vài người* trong Cyrist đeo một cái dự phòng chứ?

Tiếng hét của Edna bị ngắt ngang. Một dòng máu đỏ túa ra từ đầu bà ta, và cái khay tuột khỏi tay khi bà ta đổ sập xuống sàn nhà. Tôi bắt lấy cái khay bằng một tay, nhưng không may là nó bị nghiêng. Hai lọ vi rút lắc lư rơi ra và lăn đi, một lọ lăn về phía những giáo sĩ ở hàng ghế khán giả và lọ còn lại thì lăn về phía June. Bà ấy hạ khẩu súng trường xuống khỏi vai trong khi nhìn Edna chằm chằm. Mặt bà ấy xám ngoét. Tôi thầm cầu nguyện bà ấy đừng ngắt ra ở đây.

Từ các hàng ghế khán giả bắt đầu vang lên tiếng la hét. Hai người đàn ông mặc âu phục cuối khán phòng vội tiến lên phía trước cùng lúc một ánh sáng xanh lam lóe lên ở khoảng trống dưới hàng ghế thứ hai. Ba giáo sĩ nhảy bật lên khỏi ghế hết như vừa trông thấy một con rắn. Tôi thoáng thấy tay một người đàn ông nhặt lấy lọ vi rút thứ hai, hy vọng là vẫn còn nguyên vẹn, khi tôi nấp vào sau bức giảng kinh. Ai đó hét lên bảo mọi người nằm xuống, và có vài người nghe theo thật.

Khi tôi ngó ra từ sau bụi, ánh sáng xanh lam đã biến mất.

Hai phát đạn vang lên. Tôi không thể ở đây lâu hơn nữa. Đáng ra tôi phải chớp mắt đi ngay khi lấy được cái khay và chìa khóa - điều Kiernan đã nhấn mạnh nhiều lần trong lúc chúng tôi lên kế hoạch - nhưng tôi lại đang lo cái lọ vi rút cuối cùng kia và vẻ mặt của June. Tôi liếc sang chỗ bà ấy lần cuối trước khi mở điểm ổn định của mình lên. Cái lọ nhỏ có lẽ chỉ cách chỗ June chừng hai mét, và tôi thấy bà ấy đang lao về phía đó khi tôi chớp mắt đi khỏi.



ESTERO, FLORIDA

Ngày 13 tháng Bảy năm 2030, 3:47 chiều

Mùi thuốc tẩy xộc vào mũi tôi trước khi tôi kịp mở mắt ra, và tôi có cảm giác Kiernan đang ở ngay bên cạnh. Anh kéo tôi sang một bên. June xuất hiện sau chúng tôi chừng một mét, trên tay cầm lọ vi rút cuối cùng. Máu chảy ròng ròng từ cánh tay phải của bà ấy, phía bên trên cùi chỏ vài phân.

“Vết thương phần mềm thôi,” bà ấy khẽ rít lên qua hàm răng nghiến chặt. “Vừa kịp lúc, tạ ơn Cy...” Bà ấy ngừng lại, nhăn nhó rồi nói lại “Tạ ơn Chúa.” Hai người họ nhét hai lọ vi rút vào lại cái lỗ ở trên khay, rồi Kiernan lôi ra một đôi găng tay cao su dài và đặt nó lên trên bốn khay còn lại đã nằm trong cái bồn tắm đổ đầy chất tẩy. Mỗi lọ trên các khay kia đều được chọc thủng bằng một dùi đục đá lớn đặt trên sàn cạnh bồn tắm, để chất tẩy thấm vào trong và tiêu diệt vi rút.

“Em đã lấy được chìa khóa của Edna chưa?” Kiernan hỏi tôi và liếc lên cái đồng hồ gần lối cửa ra vào. Bây giờ là 3:27, vẫn còn vài giờ trước khi đến thời điểm June bảo Simon tới, nhưng chỉ chưa đầy một tiếng rưỡi theo như ước tính của bà ấy về thời điểm hẳn thực sự xuất hiện. Và đó là ước tính của bà ấy *trước khi* chúng tôi bắt đầu chạy vòng quanh can thiệp vào những lọ chứa vi rút này. Chúng tôi vẫn chưa cảm nhận được bất kỳ cú dịch chuyển đảo ngược nào, bất kỳ thứ gì đẩy chúng tôi quay trở lại một dòng thời gian trước, nhưng sẽ thế nào nếu như Simon nhận được - hoặc đã nhận được? - một cuộc gọi từ Addis Ababa?

“Rồi,” tôi trả lời anh, “em đã lấy được chiếc chìa khóa. Nhưng chắc chắn bà ta có một cái dự phòng. Có chắc là bà ta đã chết không?”

“Bà ta chết rồi,” June trả lời, liếc sang phía Kiernan. “Cậu đào đâu ra lọ vi rút kia thế hả chàng trai?”

Kiernan bắt đầu lục lợi khắp các tủ. June hát hăm về phía cái tủ bên tay phải. Vừa gỡ cái gác ra, anh vừa trả lời câu hỏi của bà ấy. “Khi thấy chúng ta đang gặp rắc rối, tôi liền nhảy về tới qua và đặt một điểm ổn định dưới chỗ mấy hàng ghế. Bị cụng đầu rõ đau khi cố với lấy cái lọ. Ở đó còn có một giáo sĩ có thể đã bị gãy một ngón chân.” Anh dúm cái gác và lọ sát trùng vào tay tôi. “Em có thể lo nốt chứ? Anh cần phải đi xem...”

Tôi gật đầu, còn anh đi kiểm tra Kate-kia. Thật may là June biết tôi cần phải làm gì, nên bà ấy đã hướng dẫn tôi từ đầu tới cuối. Tôi cắt bỏ ống tay áo của bà ấy, khử trùng vết thương và băng bó, rồi quàng cánh tay vào đai đeo, đến lúc xong xuôi thì bà ấy trông như muốn lả đi, giống hết cảm giác của tôi lúc này. Tôi chắc rằng bà đã từng thấy rất nhiều máu trước kia rồi, vì thế có lẽ bà chỉ đang bị choáng do mất máu và một chút run sợ sau khi đã tước đoạt một mạng sống. Phản ứng của tôi thì tôi từ chính dòng máu kia, nó khiến tôi nhớ lại cái sàn trong văn phòng Julia, cái ghế nơi đầu người đàn ông nọ gục lên trong chiếc xe bán tải màu xanh và thi thể của lão Saul trong bồn tắm cùng tia máu phun đầy không trung mới vài phút trước trong nhà nguyện ở Addis Ababa. Tôi đã thấy quá nhiều máu chỉ trong vài ngày qua, nhiều hơn cả mười bảy năm vừa qua của cuộc đời mình gộp lại, và hy vọng cũng sẽ nhiều hơn những gì tôi sẽ thấy trong bảy mươi năm kế tiếp.

Kiernan ló đầu vào và vẫy tôi. “Chúng ta cần đi thôi. June, bà có thể xử lý nốt cái khay cuối cùng này chỉ với một tay không?”

“Tôi nghĩ là được. Thật may là tôi thuận tay trái. Nhưng không biết tôi có còn cầm được khẩu súng đó không nữa.”

“Bà không cần phải làm vậy đâu. Kate, em có thể đi tới - à không, ý anh là *quay lại* - và đặt một điểm ổn định trong xe bán tải của Bensen khi nó đỗ bên ngoài ngôi đền được chứ?”

“Ừm... vâng, em nghĩ là được. Nhưng em không có địa điểm.”

“Anh có đặt một điểm gần gara đỗ xe và một điểm khác

ở phía bên kia lối vào đường Cyrist. Gần sân chơi. Anh đã chuyển chúng vào chìa khóa của em rồi đấy.” Tôi liếc xuống cái chìa khóa đang đeo trên cổ mình, hơi bối rối, nhưng anh lắc đầu. “Không. Đó là chìa khóa của cô ấy. Cái của em vẫn ở trong thiết bị khuếch đại trường bảo vệ. Đổi lại đi để em có được tất cả điểm ổn định của mình. Khi nào em tìm thấy cái xe bán tải, hãy quay lại và đưa cả June lẫn Kate ra khỏi đây.”

“Không,” June nói. “Tôi sẽ ở lại. Phòng trường hợp Simon quay về đây.”

“Đó chính là lý do tại sao bà cần phải đi,” Kiernan nói. “Nếu hấn thấy những lọ vi rút này...”

“Cậu có thấy Simon lượn lờ quanh bệnh viện bao giờ không? Hấn sẽ xuất hiện ở căn phòng Kate của cậu đang nằm, và tất cả những gì hấn sẽ thấy là tôi ở đó và bị thương. Tôi sẽ nói là mình đã cố ngăn cậu, và cậu đã bắn tôi.”

“Thế nhờ hấn nói chuyện với ai đó ở Addis Ababa rồi thì sao,” anh đáp lại.

“Có khả năng. Nhưng rất khó để tìm được một nhà du hành thời gian. Simon có thể sẽ có lời nhắn gửi cho hấn ở đâu đó, chứ người của Edna đâu phải cứ muốn là có thể gọi điện trực tiếp cho hấn đâu.”

Kiernan vẫn lắc đầu, cuối cùng bà nói, “Để lại cho tôi điểm ổn định. Nếu cần thì tôi sẽ tẩu thoát.”

Tôi đang định nhắc hai người đó nhớ rằng Kate của anh vẫn đang bị dính vào giường bệnh thì thấy cô ấy trong hành lang. Cô ấy đang kéo lê một miếng nhựa khá lớn ở mắt cá chân. Có một cái còng gắn vào cổ tay cô ấy nữa, nhưng cô ấy đã có thể di chuyển.

“Làm thế nào mà...” tôi toan nói.

Kate-Kia nhướn mày. “Là dì Prudence đấy.”

“Prudence đã ở đó khi tôi bước vào, ngay trước khi chúng ta nhảy tới New Delhi,” June nói. “Thực ra là có ba phiên bản của Prudence. Cùng một lúc với cùng một cái cờ lê.”

“Cuối cùng tôi phải nhắm mắt lại vì chỉ nhìn thôi tôi cũng đủ đau đầu,” Kate-kia nói. “Dì ấy cứ liên tục nói chuyện

một mình - đúng hơn là nhiều mình - suốt thời gian đó. Một trong số họ biến mất ngay trước khi xong việc. Hình như là chuyện mảnh vỡ mà anh nói," cô ấy quay qua nói với Kiernan.

"Giờ dì ấy đang ở đâu?" tôi hỏi.

"Đi rồi. Một trong những... phiên bản của dì ấy... nói là sẽ gặp lại chúng ta sau rồi nhảy đi mất. Một phiên bản khác thì vợ lấy cái máy tính bảng mà dì ấy đang đọc rồi ngồi đợi trên ghế vài phút tới khi cuối cùng cũng biến mất. Còn..." Cô ấy nhìn từ Kiernan sang tôi rồi lại nhìn anh. "Tôi vừa kể với Kier một phút trước thôi, nhưng cô cũng cần xem cái này, vì chúng tôi không biết nó có nghĩa là gì."

Cô ấy di ngón tay trên cái bề mặt rồi bật màn hình lên qua thiết bị khuếch đại trường bảo vệ. Đó là điểm ổn định tại ngôi đền trên đường Mười Sáu chúng tôi đã quan sát trước đó, cú nhảy để lấy những lọ vi rút cuối cùng. Đó là cú nhảy mà Kate-kia và Conwell vẫn chưa thực hiện.

Tôi đợi một lúc, chờ cú nhảy tới của cô ấy cùng Conwell giống như lần vừa rồi chúng tôi đã xem. Họ nhảy tới, đi dọc hành lang và bước qua một cánh cửa. Nhưng không có chuyện gì xảy ra.

"Cô có thể bật mốc thời gian lên không?" tôi hỏi.

"Đây chính là thời điểm mà chúng ta đã quan sát lúc trước. Đã có thứ gì đó thay đổi."

* * *

BÊN NGOÀI NGÔI ĐỀN TRÊN ĐƯỜNG MƯỜI SÁU WASHINGTON, DC

Ngày 12 tháng Chín, 9:12 tối

Ngay khi xe bán tải của Bensen đi lướt qua cổng vào trên đường Hoa Sen, tôi chớp mắt nhảy tới cái hốc nhỏ bên ngoài gara đỗ xe. Bọn họ đã đi khỏi chỗ cổng, tấp vào lề đường ở cách đường Mười Bảy chừng bốn năm chiếc xe. Tôi đang định băng qua đường thì thấy con xe Subaru của bố tiến về phía

mình. Chú Connor đang ngồi cạnh ghế lái. Tôi liền giơ tay vẫy chú từ chỗ những bụi cây, và chú hạ cửa kính xe xuống.

Bố cũng ngó qua, và cả hai người họ gần như đồng thanh hỏi, “Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Chú Connor hát hàm về phần đuôi váy chiếc toga, mà tôi đã quên mất là đang bị dính máu.

“Không phải máu của cháu,” đây là lần thứ hai tôi nói vậy trong thời gian gần đây. “June, bác sĩ tại Estero, bị thương ạ. Hoặc có thể là máu của mục giáo sĩ ở Addis Ababa. Cú nhảy đó... không được thuận lợi lắm. Bố, bố có thể lái vòng quanh đường Mười Bảy sang đường Cyrist không... một cách thật kín đáo, nếu có thể ạ... và tìm ngách đi bộ mà Charlayne đã nói tới? Rồi quay trở lại đây. Con cần phải kiểm tra xem những người khác có được an toàn không.”

Khi bước tới chỗ xe bán tải của Ben, tôi thấy ghế hàng sau đã bị kéo ra hết. Trey và Charlayne đang ngồi trên sàn xe, dựa lưng vào thành xe bên kia.

“Hai người có biết là lái xe trong Đặc khu Columbia mà không thắt đai an toàn là phạm luật không?”

Charlayne khịt mũi và dùng chân hẩy nhẹ cái túi đồ. “Nếu chúng ta bị bắt phải dừng lại thì đó là rắc rối nhỏ nhất đấy, tin tớ đi.”

Ngay sau lưng cô là hai chiếc máy kỳ cục với những bình khí nén cùng một bộ đai đeo, gắn vào một thứ trông giống bộ ghi đông lớn với vài chỗ uốn cong dọc trên thân nó. Hai tay cầm kiểu xe máy được gắn ở hai đầu, cùng hai tay đòn màu bạc gắn vào song song với mỗi tay cầm trông hơi giống phanh tay. Tôi thầm nói lời cảm tạ vì chưa từng phải trối mình vào cái máy kỳ cục đó, đặc biệt là khi đang thực hiện cú nhảy xuyên thời gian.

Trey kéo cái vạt chiếc toga của tôi, một bên mày nhướng lên. “Em ổn chứ?”

“Vâng, máu này không phải của em. Em sẽ giải thích sau.”

“Cô đã lấy được các lọ đựng vi rút rồi chứ?” Ben hỏi từ trên ghế lái.

“Năm khay mà chúng đã chuyển đi thì rồi. Đã lấy lại và vô hiệu hóa. Hiện chúng tôi vẫn chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra với những lọ vi rút được thu xếp dành cho Bắc Mỹ. Simon chắc chắn vẫn giữ chúng bên mình.” Tôi đặt một điểm ổn định ở phía sau xe. “Hai người có thể dịch lên một chút xíu được không? Em cần đưa vài người khác tới.”

Tôi chớp mắt nhảy đi, và khi trở lại, tôi đã mặc lại chiếc quần jean của mình cùng chiếc áo len chui đầu của bố, một cái toga khác kẹp dưới cánh tay, phòng trường hợp tôi cần tới nó.

Kate-kia nhảy đến trong xe trước tôi không lâu. Nghĩ lại thì đáng lẽ tôi phải cảnh báo Trey về người tôi sẽ dẫn tới.

“Trong phút chốc anh đã nghĩ đó là em...”

“Cho tới khi cậu ta thấy cái bụng bầu,” cô ấy tiếp lời rồi vung về hạ mình ngồi xuống dựa vào thành xe.

“Ồm, công bằng mà nói,” Trey nói, “cái còng tay và... đó có phải là thanh vịn giường không? Chúng cũng là gợi ý.”

Cô ấy nhìn Trey đánh giá một lượt. “Vây đây là người mà cô chọn thay vì Kiernan à?” Giọng điệu không có vẻ gì thô lỗ mà thực ra giống tò mò hơn. Nhưng có chút gì trong đó cho thấy cô ấy không nghĩ mình cũng sẽ lựa chọn như vậy.

“Đúng là anh ấy,” tôi trả lời, vừa dịch vào gần anh thêm một chút vừa ném cho cô ấy cái nhìn khó chịu. “Trey, đây là Kate-kia. Đây là Charlayne, còn lái xe là Bensen. Đạo quân thứ năm.”

Tuy nhiên Kate-kia không nhìn họ. Tôi thậm chí còn không nghĩ là cô ấy nghe thấy họ chào nữa. Cô ấy đang nhìn chằm chằm ra bên ngoài cửa kính của ghế phụ nơi bố và chú Connor đang tiến tới. Mắt cô ấy giờ đã ngân ngấn nước. Mặc dù tôi không muốn chia sẻ về mặt cảm xúc với phiên bản này của mình, nhưng tôi vẫn thấy thương cảm cô ấy, vì tôi biết chính xác cảm giác lúc này của cô ấy ra sao, và cũng biết chuyện này đau đớn tới mức nào. Khi mà không lâu trước đó, tôi từng ngồi ở bên kia một chiếc bàn dã ngoại, nhìn người bố không-phải-là-bố-tôi trong một dòng thời gian khác, người bố có hai cậu con trai thay vì là tôi. Liệu cô ấy có thấy bớt đau khổ

hơn khi biết đó là bố *của tôi* và tôi thì *gần như* cũng chính là cô ấy không? Tôi không nghĩ sẽ có chuyện đó.

Đáng ra tôi cũng nên cảnh báo trước với bố và chú Connor, bởi cả hai người họ trông như vừa lãnh một đòn thật mạnh khi thấy cô ấy.

"Con xin lỗi," tôi nói. "Con phải đưa cô ấy ra khỏi Estero. Và cô ấy có thể giúp chúng ta. Cô ấy sẽ làm nhiệm vụ quan sát, theo dõi vài địa điểm khác nhau để có thể trông chừng Simon, đồng thời giám sát ba điểm ổn định chúng ta có ở đây - một cái trong phòng tập, một cái bên ngoài gara đỗ xe, cái còn lại ở gần sân chơi và khu vực nhân viên. Nhưng khi chúng ta cứu được bà Katherine ra ngoài này, cần có ai đó tách bà và Kate ra. Con nghĩ là bọn họ có cùng một chiếc chìa khóa, và chuyện đó *có thể* không là vấn đề, nhưng mà..."

"Đó không là vấn đề đâu," Kate-kia lên tiếng. "Hai người khác nhau, và có lẽ mốc thời gian cũng khác với chiếc chìa khóa."

"Được thôi. Nhưng có đáng để mạo hiểm không?"

Cô ấy nhún vai. "Tôi sẽ nhảy tới điểm ổn định gần gara đỗ xe khi tôi thấy họ tới và trốn trong Bóng Ma Xám."

Bố gật đầu, và làm vẻ mặt khó hiểu khi cô ấy sử dụng biệt danh của cái xe. Bố xua nó đi, ánh mắt chuyển từ Kate-kia sang tôi. "Bọn bố đã kiểm tra khu vực nhân viên rồi. Lối đi bộ ở bên đó. Cổng khóa, nhưng không có người canh gác, cao khoảng hai mét. Bố có thể trèo vào đó. Bố chắc là Charlayne hay Trey cũng có thể trèo vào. Nhưng có vẻ bên trong có camera giám sát."

"Phải, nhưng bãi đỗ xe nhìn ra phố," chú Connor nói. "Năm cái xe vẫn ở đây, còn cái camera thì đang không chia thẳng vào cổng. Đám bảo vệ sẽ chỉ nghĩ là có ai đó về muộn thôi."

"Vậy thì chúng ta cứ thử lên vào trước, nhưng nếu đám bảo vệ ra đó..." Tôi liếc qua Charlayne. "Chúng ta có thể đánh lạc hướng như cậu đã nói lúc ở nhà bố tớ chứ?"

"Bọn tớ đã chuẩn bị sẵn rồi," Charlayne nói khi Ben mở

cửa hậu của chiếc xe. “Đó là lý do tại sao anh ấy đỗ xe xa tận đây. Sân chơi này là sân chung của ngôi đền và trung tâm giữ trẻ. Nó ra tới đường Mười Bảy. Chúng tớ sẽ treo qua hàng rào và buộc mấy con chó con này vào hai cái cây ở đó. Tớ còn có một vài quả M-80 nữa.”

“M-80 á?” tôi hỏi.

Charlayne cười. “Mấy quả pháo tròn đỏ. Ổn phát điên.”

Bensen hiện đang ở phía sau xe tải, kéo một cái mặt nạ trùm đầu màu đen qua mặt. “Những thứ này chỉ để gây sự chú ý thôi. Tôi có một bộ hẹn giờ để khởi động động cơ - đây là thiết bị tôi và ông Tilson đang nghiên cứu khi chúng tôi nghĩ rằng Kate có thể phải sử dụng những thứ này để nhảy vào CHRONOS. Vậy nên cô sẽ có một cú nổ, sau đó cái ba lô phản lực này sẽ khuấy tung mọi nhánh lá thông, lá cây, bụi đất, mọi thứ mà cô có thể kể tên, trong vòng bán kính ba mét. Trông nó sẽ giống một con lốc bụi quét xuống khu vực bãi đỗ xe. Đám bảo vệ sẽ tập trung về phía đó trong ít nhất vài phút.”

“Được rồi,” Trey nói. “Nghe có vẻ là một kế hoạch dự phòng hoàn hảo nếu như chúng ta không thể lẻn được vào bên trong. Tôi sẽ đi với Charlayne, còn Ben chịu trách nhiệm với cánh cửa này cùng...” Anh nhìn từ bố sang chú Connor.

“Vớ chủ,” chú Connor lên tiếng. “Harry sẽ lái xe. Bọn ta đã rút thăm lúc ở nhà rồi. Ben, cháu còn cái mặt nạ nào nữa không?”

Biểu cảm trên gương mặt bố chỉ thoáng qua, một cái bặm môi kín đáo, nhưng tôi biết ngay rằng họ không rút thăm hay tung đồng xu gì cả, thậm chí cũng chẳng bàn bạc về chuyện này trước đó. Có vẻ chú Connor đã nhận ra rằng tôi biết điều đó bởi vì chú nhìn tôi với ánh mắt giống như ở nhà bà Katherine lúc chú phá hủy mấy chiếc chìa khóa.

“Được thôi,” Ben nói rồi đưa cho bố một thứ giống cái điều khiển từ xa được bọc băng dính điện bên ngoài. “Charlayne và Trey sẽ sắp xếp vụ ba lô phản lực phòng trường hợp cần phải đánh lạc hướng, sau đó họ sẽ trở lại vòng qua trường mẫu

giáo. Nếu bọn họ không vào được - hoặc nếu chú thấy bảo vệ tiến về phía bọn họ - hãy bật động cơ và khai hỏa vài quả M-80 để lôi kéo sự chú ý về hướng đó nhé.”

“Chúng ta có một điểm ổn định ngay cổng vào phía trước,” tôi thông báo với mọi người. “Đó là cái Kiernan đã đặt. Kate-kia có thể quan sát điểm này, nhờ đó có thể thông báo cho bố vài giây trước khi bọn họ tới.”

“Còn hơn cả thế,” cô ấy nói. “Tôi sẽ quan sát trước khoảng một phút. Ai đó chỉ cần bỏ lại cho tôi một cái điện thoại để tôi có thể gọi cho ông ấy.”

Trey ném cho cô ấy cái điện thoại của anh. “Số của chú ấy nằm ngay trong danh sách gọi gần đây.”

“Được rồi,” bố nói. “Vây là khi hai đứa nó vào, bố sẽ lái vòng lại đây và canh chừng cho đám còn lại bọn con từ phía bên này đúng không?”

“Đúng vậy.” Chú Connor khoác một khẩu súng trường lên vai. “Và sau đó tất cả chúng ta sẽ thoát ra khỏi chỗ quái quỷ này trước khi cảnh sát tới. Bởi vì tôi thật sự không nghĩ là họ sẽ mất nhiều thời gian đâu, đặc biệt là khi anh buộc phải khởi động kế hoạch nghi binh đó.”

Bọn họ bắt đầu bàn thời điểm chính xác, rồi Ben chỉ cho bố thiết bị để khởi động động cơ của cậu ta. Tôi có chú ý, nhưng chỉ với phần nửa độ tập trung. Nửa còn lại vẫn đang quay cuồng với rất nhiều những giả thuyết khác nhau về việc chuyện này có thể sẽ có kết cục rất, rất kinh khủng.

Lần đầu tiên, tôi cảm nhận được - thực sự cảm nhận được - bố mình căng thẳng tới mức nào mỗi khi tôi chuẩn bị thực hiện cú nhảy. Chúng kiến những người mình yêu thương đặt chân vào nguy hiểm còn khó khăn hơn gấp trăm lần so với tự mình bước vào đó. Tôi liếc sang và thấy Kate-kia cũng đang quan sát bọn họ. Cô ấy trao tôi một nụ cười run run, ngập ngừng, ánh mắt cô cũng chất chứa lo lắng giống như cảm giác của tôi vậy. Mặc dù cô ấy không biết Trey, Charlayne hay Ben, nhưng tôi đoán người bố và người chú Connor này cũng gần gũi y hệt bố và chú Connor của cô ấy. Cô ấy đã không gặp họ

nhều tháng trời, thậm chí có lẽ còn không nghĩ mình sẽ gặp lại họ, và giờ thì bọn họ đang chuẩn bị chiến đấu!

Điều khiến tôi thấy khó chịu nhất chính là đáng lý ra không ai trong số họ nên ở đây, hoặc ít nhất chúng tôi cũng không nên đơn độc làm chuyện này. Đạo quân thứ năm - hay đúng hơn là những người còn lại trong Đạo quân thứ năm - đáng ra phải hỗ trợ chúng tôi. Và trong một thế giới bình thường, một thế giới nơi Cyrist không điều hành mọi thứ, chúng tôi sẽ không phải lo lắng về chuyện chính quyền sẽ bắt mình. Nếu, vì một loạt tình thế điên khùng nào đó đưa đẩy, mẹ và bà ngoại tôi bị một tên điên bắt cóc, thì nhà chức trách - những người thực sự được đào tạo để xử lý chuyện này - sẽ là những người ra tay xử lý mọi chuyện.

∞ CHƯƠNG 24 ∞

BÊN NGOÀI NGÔI ĐỀN TRÊN ĐƯỜNG
MƯỜI SÁU WASHINGTON, DC

Ngày 12 tháng Chín, 9:23 tối

Tôi không thích cái hành lang này.

Tôi gần như không dám mở mắt, sợ rằng mình sẽ nhìn thấy Eve đang đứng ở ngưỡng cửa phía trước, với khuôn mặt đang chảy máu ròng ròng vì bị nện bằng chiếc ghế văn phòng. Tôi gần như có thể nghe thấy tiếng sủa của mấy con Doberman dù tôi biết giờ chúng đang ở tít đầu kia hành lang, trong phòng thể chất với Kiernan, mẹ, bà Katherine và hai tên lính gác. Lũ chó đã bắt đầu gà gât, và một trong những tên lính gác cũng gần như vậy, nhờ một chút thứ gì đó thêm vào phần nhân bánh donut mút mà chúng vừa ngấu nghiến. Gã kia bảo với Kiernan là hắn đang ăn kiêng, nhưng tôi nghĩ hắn đã thò một chiếc donut lúc không ai để ý, bởi giờ trông hắn có vẻ cũng hơi lơ mơ rồi.

Điều tôi không biết là Simon đang ở đâu, hay ở thời điểm nào. Hoặc Conwell. Hoặc dì Prudence nữa, đáng lẽ ra dì phải ở đây rồi chứ. Đây là điểm ổn định của dì, điểm gần văn phòng của giáo sĩ nhất dì có, và lẽ ra dì phải ở đây khi tôi xuất hiện mới phải.

Tôi dựa lưng vào bức tường trong hành lang tối om và mở điểm ổn định trong phòng tập lên xem. Bà Katherine đang

gục đầu trên bàn, trông như đang ngủ, dù Kiernan nói bánh donut của họ không có thuốc mê. Mẹ vẫn ngồi ngay ngắn và cảnh giác, mắt nhìn lướt quanh phòng. Tôi không biết có phải Kiernan đã nhắn trước cho mẹ không, hay đó chỉ là giác quan người nhện của mẹ, nhưng chắc chắn mẹ biết có chuyện gì đấy. Kiernan đang thản nhiên tựa người vào cạnh bàn, nói chuyện với mấy tên lính gác. Một gã trong đó liếc nhìn lên đồng hồ và...

"Suýt!" Giọng nói hơi lớn hơn tiếng thì thầm một chút, nhưng vẫn làm tôi giật mình. Tôi quay phắt lại, khuỷu tay đập mạnh vào tường.

Đầu dì Prudence ló ra từ ô cửa, gần đúng vị trí Eve từng đứng trước đó. Dì ra hiệu cho tôi đi theo.

"Sao cô không chú ý gì vậy?" dì rít lên.

"Sao dì không tới đúng giờ?" tôi rít lại, một giây sau mới nhớ ra là có lẽ mình nên tránh làm dì cáu.

Nhưng dù sao dì cũng phớt lờ tôi. Tay dì cầm một chiếc thẻ ra vào giống chiếc Eve mang theo lần trước tôi ở đây. Dì Pru vẫy vẫy nó trước thiết bị cảm ứng, sau đó nhanh chóng đi xuôi hành lang về phía văn phòng ở bên trái.

"Dì chắc là cửa phụ đã mở chứ?" tôi hỏi.

"Phải. Tôi đã mở nó rồi." Dì lại vẫy chiếc thẻ và bước qua một bên. "Và văn phòng không có ai. Tôi đã kiểm tra rồi."

Đẩy cửa mở ra, tôi quan sát căn phòng, một sự kết hợp giữa văn phòng với một thư viện lớn, được chiếu sáng chỉ nhờ ánh trắng từ khoảng sân trong và ánh sáng từ chìa khóa CHRONOS của chúng tôi.

Dì dúm chiếc thẻ vào tay tôi. "Phòng khi cô cần nó. Và cô nên nhanh lên. Chúng có thể quay trở lại bất cứ lúc nào."

"Ai có thể quay..." tôi mở lời, nhưng chưa hết câu thì nhận ra mình đang nói với không khí.

Mẹ nói đúng. Chuyện đó khó chịu thật.

Tôi rút khẩu Colt ra và khom người xuống để khỏi bị lộ, nhanh chóng di chuyển vài mét tới cái lò sưởi bằng đá nhô ra, chia cách hai nửa bức tường kính. Áp sát lưng mình vào vách

đá, tôi nhìn ra khoảng sân trong. Tôi chưa từng ở phía này căn phòng, và giờ tôi có thể nhìn thấy con ngách nhỏ giữa hai tòa nhà mà Charlayne đã nói tới. Thật không may, từ vị trí này tôi lại không thể nhìn tới đầu kia ngách, vậy nên tôi mở cửa và bước ra ngoài, hy vọng biết được liệu cô và Trey có tới được cánh cổng hay không.

Khi tôi mới đặt bước chân thứ hai vào khoảng sân, toàn bộ nơi ấy bỗng sáng trưng. Tim tôi đập như búa nện trong lồng ngực. Tôi ngẩng phắt đầu nhìn về phía những chiếc đèn pha cảm biến chuyển động đang chia xuống từ cả bốn góc. Tôi còn chưa kịp có thời gian lấy lại hơi thở sau cú sốc thì nghe một tiếng lách cách xa xa phía bên phải. Ai đó đã rơi từ trên cánh cổng cao khoảng hai mét xuống con ngách.

Trey và Charlayne lao như tên bắn về phía tôi. Và dù rất vui vì họ đã lọt vào được bên trong, tôi vẫn thấy cả hai đều trông rất *sai trái* với khẩu súng trường trên tay.

Nếu mọi chuyện diễn ra theo kế hoạch, thì không ai trong số họ phải dùng đến súng cả, tôi tự nhủ, gạt đi cái phần nhỏ nhỏ hay cảm râm đang cam đoan rằng tất cả những gì có thể đi chệch hướng sẽ đi chệch hướng thật.

Chúng tôi bước vào văn phòng giờ gần như đã được chiếu sáng rực bằng những luồng đèn pha từ sân trong.

Trong văn phòng có hai cánh cửa gỗ nằm ở hai bên chiếc bàn to đùng. Charlayne đi tới cánh cửa đầu tiên đang mở hờ. “Đừng! Tớ nghĩ đây là một cái tử thi. Cánh cửa kia mới là lối ra!”

Tôi đẩy cả hai người họ về hướng đó và bắt đầu theo sau, nhưng có gì đấy trên một trong những giá sách gần cánh cửa kia khiến tôi phải chú ý. Ánh đèn pha rơi vào các đường cong màu bạc bóng loáng của nó. Trông thật quen.

“Kate?”

Trey đứng bất động ở cửa ra vào, vẻ thắc mắc. Sau anh, tiếng la hét và bước chân đang vang vọng trong hành lang. Một trong những giọng nói ấy là của Kiernan. Hai phát súng nổ ra liên tiếp.

“Đi đi!” tôi bảo Trey. “Hãy giúp Charlayne! Em sẽ đi ngay sau anh!”

Anh do dự trong giây lát, rồi gật đầu và bắt đầu chạy.

Tôi vội vã quay lại phía giá sách. Đó là một cái khay Tiệc Thánh lớn, để đầy những lọ thuốc tiêm nhỏ giống hệt với năm cái khay tôi đã xử lý hôm nay. Nếu không nhờ ánh đèn pha mà mấy phút trước tôi còn đang nguyên rửa - hoặc nếu cái khay này được làm bằng gỗ, giống như những cái ở nhà thờ của bà nội Keller - thì hẳn tôi đã bỏ qua nó mất rồi.

Cũng nhờ cái khay được làm bằng bạc mà tôi nhìn thấy một đốm sáng tí xíu màu xanh lam lóe lên và biết rằng ai đó vừa nhảy vào căn phòng. Nếu đang đứng đối diện điểm ổn định thì chắc tôi toi rồi, nhưng người nhảy đến lại đang đứng đối diện với lò sưởi, và tôi có được một phần mấy giây để lách qua cánh cửa mở bên trái.

Nhưng rủi thay là không đủ thời gian để vớ lấy những lọ đựng vi rút. Đây không thể là dì Pru hay Kiernan - nếu họ có một điểm ổn định trong này, dì Pru đã không phải gặp tôi ngoài hành lang. Vậy nên hoặc đó là một giáo sĩ khác - nhưng tôi không nghĩ người đó có thể du hành - hoặc là Conwell. Hay Simon.

Tôi dựa lưng vào tường một căn phòng nhỏ và tối. Nó có vẻ hơi lớn hơn một chiếc tủ. Có một cái ghế dài dựng sát tường, và qua cánh cửa mở ở cuối phòng, tôi thấy có một bồn rửa tay và bồn cầu. Tôi thả chìa khóa của mình vào lại túi da để che đi ánh sáng của nó, hy vọng dù là ai thì người đó cũng sẽ nhanh chóng rời đi để tôi có thể lấy chỗ vi rút kia và chuồn ra khỏi đây. Đồng thời cũng mong Trey và Charlayne đừng quay lại kiểm tra tôi làm gì.

“Cái quái gì thế này?” Đó là Conwell.

Ông ta đã thấy Trey hay Charlayne rồi sao? Hoặc có lẽ ông ta đã nhìn thấy ánh sáng tỏa ra từ chiếc chìa khóa trước khi tôi kịp giấu nó đi.

Tôi đang định nhảy bật ra cùng khẩu súng thì nghe tiếng

ông ta lẩm bẩm, “Sao mình luôn là người duy nhất nhớ tất mấy cái đèn pha chết tiệt kia nhỉ?”

Ông ta hậm hực bước về phía này của căn phòng và tìm tôi vọt lên tận cổ họng khi ông ta bước tới gần cái cửa. Một bàn tay vói vào trong khung cửa, và tôi nín thở, chìa súng về phía trước.

Nhưng ông ta chỉ đang tìm công tắc đèn. Những ngón tay ông ta gạt cái công tắc gần nhất xuống và cái bên cạnh lên, bật hết các đèn trong phòng chính. Ít nhất thì bây giờ khi đèn đã sáng, Trey hay Charlayne hoặc ai đến tìm tôi đi nữa cũng sẽ biết có người khác đang ở đây.

“VẬY CÔ TA ĐÂU RỒI?” ông ta nói.

Tôi thậm chí còn không có thời gian nghĩ xem ông ta đang nói chuyện với ai thì nghe Simon nói, “Câm mồm đi, Patrick.” Giọng hắn nghe có vẻ mệt mỏi.

“Không. Tao bảo mày trước rồi, đừng có phí thời gian như thế nữa...”

“Tao bảo mày câm mồm. Ngậm mồm vào và đưa tao chỗ vi rút.”

“Ừ. Còn khuya.” Tôi lấy một tay bịt miệng để ngăn một tràng cười lo lắng. Conwell học được cái kiểu nói ngu ngốc đó từ con gái ông ta à? Tôi gần như có thể vẽ ra trong đầu mình cảnh cô ta hất mái tóc vàng hoe của mình qua vai. “Saul đã bảo *tao* phụ trách phần việc đó. Rõ ràng ông ấy không nghĩ là mày...”

Conwell bỗng dừng ngưng bật. Cả căn phòng hoàn toàn im lặng. Khi lên tiếng trở lại, giọng ông ta lúc đầu hơi run run, nhưng rồi ông ta lấy lại được bình tĩnh. “Đó là súng đấy à? Bỏ xuống đi, Simon. Tao nghiêm túc đấy. Mày muốn một mình điều hành Quốc tế Cyrist chứ gì? Chuyện đó sẽ rút ngắn giờ chơi của mày đấy, đúng không? Chúng ta đã thỏa thuận rồi mà. Tao điều hành công việc, và mày thoả mái bay nhảy trong thời gian. Chỉ cần để con bé và những chiếc chìa khóa lại cho tao.”

Mãi đến lúc Conwell nói ra từ *chìa khóa* tôi mới nhớ ra là

mình có thể nhảy về lại một phút trước khi dì Pru và tôi bước vào thư viện, trước khi tôi để Trey và Charlayne bước qua cửa, và vợ lấy cái khay đựng vi rút. Sẽ rất mạo hiểm khi thực hiện một cú nhảy ngay lúc này, vì gần như chắc chắn Simon và Conwell sẽ nhìn thấy ánh sáng của chiếc chìa khóa khi tôi lấy nó ra trong căn phòng tối này, nhưng có lẽ tôi sẽ kịp biến đi trước khi bọn chúng tóm được tôi.

Có lẽ.

Nhưng... nếu tôi làm thế, Simon sẽ không nhảy về thời điểm trước khi tôi lấy được chỗ vi rút và cất chúng ở chỗ khác chứ? Và kể cả khi nhảy về lấy được chỗ vi rút, tôi cũng không có được *những câu trả lời*. Tôi cần chúng, cùng với những chiếc chìa khóa đang đeo trên cổ Conwell và Simon, nếu chúng tôi thực sự định kết thúc chuyện này. Trừ phi lão Saul đã mang theo một lượng lớn vi rút khi lão ta phá hủy tổng hành dinh CHRONOS, mà dường như khó có khả năng đó, thế thì có người đã phải nhảy đến năm 2070 và trộm chỗ vi rút ấy. Hai ứng viên tiềm năng nhất đều đang ở trong căn phòng kia. Có gì sẽ ngăn chúng không nhảy đến tương lai và lấy thêm vi rút một khi chúng phát hiện ra chúng tôi đã hủy lô cuối cùng? Hoặc nhảy về quá khứ để giết chúng tôi ở một thời điểm nào đó trước tất cả những chuyện này?

Chúng tôi không thể chấm dứt mọi chuyện mà không có thông tin, và tôi sẽ không bao giờ có được cơ hội tốt hơn bây giờ để lấy nó - hy vọng là cả chỗ vi rút nữa. Vậy nên tôi lại cất túi đựng chìa khóa vào trong áo và lắng nghe, việc này không dễ như tôi tưởng. Tim tôi đang đập mạnh tới mức tôi gần như chẳng nghe thấy gì khác.

Hít thở đi, Kate. Bình tĩnh và hít thở nào.

Khi tôi đã điều hòa được nhịp tim thì Simon đang nói gì đó về chuyện thương lượng. "... và mà có Tỷ Prudence của mày. Cô nàng này thậm chí còn trẻ hơn cả người kia. Cô ta không bầu bí, nhưng chuyện đó có thể khắc phục rất dễ dàng nếu mày thực sự nghĩ toàn bộ vụ Đức Mẹ đồng trinh Pru có sức ảnh hưởng với lũ con chiên ngoan ngoãn kia. Và những

chiếc chìa khóa không phải là vấn đề. Người của Pru không còn chìa khóa nữa - tiên sư, bọn chúng thậm chí không còn *tồn tại* nữa ấy chứ. Kiernan đã giúp tao lấy được đồng chìa khóa của bọn CHRONOS và hầu hết chúng đều đã bị vô hiệu hóa. Như tao đã bảo mày và Saul rồi đấy, khi mày khôn, biết dùng cái đầu, thì mày có thể khiến những kẻ khác làm việc cho mình.”

Tôi nghiêng rằng khi nghe đến câu cuối, nghĩ rằng mình thích cái tên dì Prudence dành cho Simon biết bao. Đồ Chuột Chết nghe thật chuẩn quá đi.

“Ngoài chuyện về con bé đó,” Patrick trả lời, “đó là thỏa thuận của chúng ta lúc trước. Sao giờ mày lại ve vẩy súng thế kia?”

“Tao đã bảo rồi đấy. Tao cần cái khay cuối cùng đó. Chúng ta sẽ không phân phát lô vi rút ấy đâu.”

“Cái gì?”

Conwell thốt lên chính xác những gì tôi đang nghĩ. Tâm trí tôi bắt đầu lướt qua các khả năng. Simon đã thay đổi quyết định của hắn về vụ Thanh trừng ư? Vậy nên hắn mới giết lão Saul? Hắn có biết chúng tôi đã hủy hết những lô vi rút khác không? Có phải đó là việc hắn đang chờ tôi làm cho?

“Hãy nghĩ đi, Patrick. Chúng ta không cần phân phối lô vi rút cuối cùng. Mục đích của Saul là gì? Quét sạch kẻ yếu. Lũ sâu bọ. Viết lại lịch sử. Thay đổi tương lai. Mày đã thả quả bom vi rút nhỏ xinh của mày ở năm vùng khác rồi. Trong vòng mấy ngày tới, chúng sẽ bắt đầu roi rụng như ruồi nặng. Nhưng trên lục địa này... chúng ta không phải kẻ yếu. Chúng ta là những kẻ hành động. Những kẻ biết suy nghĩ. Tất nhiên cũng có ngoại lệ, nhưng chúng ta có quân đội mạnh nhất, nền kinh tế mạnh nhất. Một khi con vi rút đó xóa sổ gần như toàn bộ dân số ở năm vùng kia - tất cả trừ những kẻ trung thành với chúng ta - chúng ta sẽ khắc phục được gần như mọi vấn đề môi trường đang có trong một phần tư thế kỷ tới. Những người còn lại ngoài kia đều sẽ là người *của chúng ta*, Patrick. Được lựa chọn kỹ càng. Không còn chiến tranh tôn

giáo. Không xung đột bè phái. Một thiên đường bé nhỏ hoàn hảo, đúng như Saul mong muốn.”

“Tao thừa nhận là mày có vài điểm có lý, Simon.”

Tôi muốn hét lên, *Không, không hề!* Tất cả những gì hắn có chỉ là sự coi thường ác độc đối với phần còn lại của thế giới, một nhận định đầy phiến diện rằng kẻ mạnh là kẻ đúng, rằng chúng ta có thể giải quyết tất cả những vấn đề toàn cầu chỉ đơn giản bằng cách loại bỏ những ai khác biệt với mình. Xác chết chất chồng ở những nơi khác thì chấp nhận được, nhưng ở đây thì không. Trên sân chơi của hắn thì không.

“Nhưng,” Conwell tiếp tục, “tức nước vỡ bờ. Biên giới của chúng ta sẽ bị xâm nhập. Vi rút chết người ở châu Âu và Mỹ Latin ư? Rồi nó cũng sẽ đến chỗ chúng ta thôi.”

“Vậy nên Patterson đã tăng cường an ninh biên giới. Tao sẽ quay lại một tí, đưa cho cô ta vắc xin, cho phép CDC bắt đầu sản xuất nó. Ừ thì chúng ta sẽ mất đi vài người, nhưng sao nhiều bằng số người bên ngoài biên giới kia. Chúng ta sẽ đứng trên đỉnh cao.”

Điện thoại đổ chuông khi Conwell đang nói, “Tao sẵn sàng mang nó đến cho Saul. Nếu mày có thể thuyết phục ông ấy, chúng ta sẽ theo cách của mày.”

Điện thoại đổ chuông lần thứ hai, và Simon nói, “Nghe đi! Bật loa lên. Và cẩn thận với những gì mày nói.”

“A lô.”

Người phụ nữ trên điện thoại nghe có vẻ hơi do dự. “Giáo sĩ Morton?”

“Không, đây là giáo sĩ Conwell. Tôi đã tiếp quản thay Morton, hiệu lực ngay lập tức. Bỏ nhiệm vĩnh viễn.”

“Chà, thảo nào bà ấy muốn nói chuyện với ngài. Gọi video. Trên kênh an toàn. Là Ty Patterson, thưa ngài.”

“Cho ngài ấy hai phút,” Simon nói với cô ta. “Sau đó hãy nói máy với Patterson, được chứ?”

“Ồ, phải ngài Rand đấy không? Ngài... ngài muốn để tổng thống phải đợi à?”

“Không làm khác được, Mitzi. Máy tính cần phải khởi

động mà, nên..." Simon đột nhiên ngưng bật khi có một tiếng rít âm ĩ vang khắp không gian, theo sau là vài tiếng nổ đùng đùng. Một giây sau, tiếng chuông báo động reo inh ỏi.

Cái chết tiệt gì...

Ồ. Đánh lạc hướng bằng ba lô phản lực. Điều này gần như chắc chắn là họ đang cử ai đó vào tìm tôi. Hay là họ vẫn chưa đưa được mẹ và bà Katherine ra?

Giọng Mitzi cắt ngang tiếng ồn của hồi chuông báo động. "Thưa ngài, các camera an ninh đang phát hiện bất ổn xảy ra gần khu vực đỗ xe của nhân viên. Chưa chắc chắn đó là gì, nhưng có lẽ các ngài sẽ muốn tuân theo quy trình tiêu chuẩn."

"Cử người ra ngoài kiểm tra đi," Simon nói với cô ta. "Thêm một người khác kiểm tra camera giám sát ở phòng nghỉ của thừa tác viên nữa. Và tắt cái chuông báo động chết tiệt đó đi cho tới khi bọn ta nói chuyện xong với Patterson."

Coi như xong. Tôi sẽ phải mạo hiểm dùng chìa khóa. Tôi nhích dần từng tí dọc theo bức tường về phía góc tường gần nhất, ngón chân va mạnh phải cây treo áo khoác và suýt làm nó đổ nhào.

"Ý mày bảo phòng nghỉ là sao?" Conwell hỏi. "Và chúng ta sẽ nói gì với Patters..." Có một tiếng động lạ vang lên - *huych* - và rồi có thứ gì đó đâm sầm vào giá sách, làm rung chuyển bức tường mà tôi đang dựa vào. Thứ gì đó, hay đúng hơn, *ai* đó.

Khi vừa tới được góc tường, tôi xoay người vào trong để che chắn ánh sáng của chiếc chìa khóa hết mức có thể. Sau đó tôi cài đặt vị trí hiện tại của mình làm một điểm ổn định và chớp mắt nhảy về hai phút trước.

* * *

BÊN NGOÀI NGÔI ĐỀN
TRÊN ĐƯỜNG MƯỜI SÁU WASHINGTON, DC

Ngày 12 tháng Chín, 9:34 tối

Ben lại đang ngồi trên ghế lái của chiếc xe tải. Tôi không

thấy chiếc Subaru đầu, nên chắc bố phải là người đang ở đường Mười Bảy, chuẩn bị sẵn sàng tiến hành đánh lạc hướng.

Tôi len người ra khỏi các bụi cây và khi tôi vòng qua phía trước chiếc xe, mẹ ôm chầm lấy tôi. “Kate, tạ ơn Chúa!”

Tôi cũng ôm lại mẹ một cái thật nhanh - nhanh hơn tôi muốn rất nhiều - và rồi kéo mẹ vào trong xe tải. Charlayne đang ở phía sau cùng bà Katherine, và cô đang cầm điện thoại của Trey. “Charlayne, đừng. Đừng gọi bố tớ!”

Charlayne ngừng quay số, và mọi người đều nhìn tôi thắc mắc. “Tớ đang định nói với chú ấy là cậu ra ngoài rồi. Có lẽ chúng ta không cần...”

“Đây là thời điểm hai phút trước của tớ. Simon sẽ bị nhiễu ký ức nếu có bất cứ điều gì thay đổi, vậy nên bố tớ vẫn cần phải tiến hành vụ đánh lạc hướng đó và tớ cũng cần quay lại. Những lọ đựng vi rút nằm trên một cái giá trong thư viện. Tớ đã nhìn thấy chúng nhưng chưa kịp lấy thì Conwell và Simon tới.”

“Thế thì nhảy về sớm hơn đi,” Ben nói. “Lấy chúng trước khi cô để Trey và Charlayne...”

“Cách đó không được đâu,” bà Katherine nói khi tôi vươn tay ra trước để siết chặt tay bà. Trông bà kiệt sức, và tôi biết là đầu bà đang đau lắm. “Hoặc ít nhất là sẽ không được nếu Kate quay về một mình. Nếu Simon không thấy những lọ đựng vi rút, hẳn sẽ biết có điều gì đó đã thay đổi. Có lẽ cháu nên đặt một cái bẫy?”

“Có thể ạ. Nhưng cháu sẽ cần Kiernan hỗ trợ. Những người khác đâu cả rồi ạ?”

Mẹ chui vào xe tải. “Bố con và phiên bản khác... của con... đi đánh lạc hướng rồi. Trey, Kiernan và Connor vẫn chưa ra. Mẹ không biết liệu họ có đang cố đến chỗ con không hay là...”

Không, không, không, không, không. Tôi cắn môi thật mạnh, nén con hoảng loạn xuống để tập trung vào việc cần làm bây giờ, ngay giây phút này.

“Ben, ngay khi tôi đi, hãy ra khỏi chỗ này. Chuông báo

động sẽ vang lên ngay khi bọn chúng nghe thấy tiếng ồn của chiếc ba lô phản lực. Chúng ta sẽ hẹn gặp nhau ở nhà bố tôi nhé.”

“Tớ sẽ vào với cậu,” Charlayne nói.

“Không. Cảm ơn cậu, nhưng tớ có thể sử dụng chìa khóa. Cậu lại không dùng được.”

“Cậu có cần súng không?” Cô định đưa cho tôi khẩu súng của cô.

“Minh sẽ vẫn mang khẩu Colt này. Khi cậu đã ra khỏi đây, hãy đợi khoảng ba mươi giây rồi mới gọi và cập nhật tình hình cho bố tớ nhé, được không?”

Bà Katherine và mẹ đều đang cố nói chuyện với tôi, và tôi nghe thấy tên di Prudence, nhưng tôi không thể đợi được. “Xin cậu,” tôi nói với Charlayne. “Hãy đưa họ ra khỏi đây. Giữ họ an toàn.”

* * *

BÊN TRONG NGÔI ĐỀN
TRÊN ĐƯỜNG MƯỜI SÁU WASHINGTON, DC
Ngày 12 tháng Chín, 9:34 tối

Có thứ gì đó đang bị kéo lê đi. Âm thanh càng lúc càng gần, vậy nên tôi nhét chiếc chìa khóa của mình vào lại bao, sau đó thả nó vào trong áo rồi thu mình vào góc tối. Tôi lấy khẩu Colt từ trong túi ra và nín thở, chờ đợi.

Simon đi băng qua cánh cửa, khom người tới trước, cầm chân Conwell kéo đi. Có một tiếng thạch vang lên, và rồi hắn quay về chỗ chiếc bàn.

Một vài giây sau tôi nghe thấy tiếng Simon nói, “Tỷ Patterson! Thật vui được gặp bà!”

“Conwell đâu?” Giọng bà ta quen quá. Ừ thì có thể tôi đã nghe thấy tiếng bà ta trên ti vi, nhưng bà ta chỉ là phó tổng thống trong dòng thời gian của tôi thôi. Tôi không nghĩ là mình nhớ được giọng bà ta. Mà ký ức về giọng nói này có vẻ gần đây hơn.

“Conwell đang bận việc khác mất rồi. Đằng nào thì tôi cũng mới là người bà cần nói chuyện.”

Một khoảng lặng rất dài, và rồi bà ta lên tiếng, “Theo tôi hiểu thì...”

“Conwell làm việc cho tôi. Không phải cho Đạo quân thứ năm. Lâu nay ông ta vẫn cung cấp thông tin cho chúng tôi. Nếu bà muốn giảm thiểu thiệt hại cho đất nước, thưa bà tổng thống, tôi là người duy nhất có thể giúp được bà. Thấy cái khay bạc trên giá đằng sau tôi chứ? Chất chứa trong đó sẽ quyết định tuần tới đây bà bước ra từ vụ này trong tình trạng giống các quốc gia khác, hay trở thành lãnh đạo không chỉ của thế giới *tự do* mà còn của cả địa cầu. Bà có muốn nghe tôi giải thích không?”

“Vâng, xin mời anh.” Giọng Patterson bình tĩnh, thận trọng, và giờ tôi đã nhận ra rồi. Bà ta chính là người phụ nữ đã hội đàm qua điện thoại trong buổi họp của Đạo quân thứ năm. Người mà Tilson nói là cấp trên của Julia.

Simon bắt đầu một bài diễn văn dài dòng, tôi đoán là hấn đã luyện tập nó trong đầu rất lâu rồi. Và bài diễn văn này, trong khi Simon còn đang mải mê chìm đắm trong những âm thanh tươi đẹp chính hấn phát ra, có lẽ là cơ hội tốt nhất để tôi lấy những lọ đựng vi rút đó.

“Vào đúng 8:45 sáng ngày 11 tháng Chín, Tỷ Prudence và Conwell sẽ phân phát vi rút này đến năm ngôi đền khu vực. Những lọ chứa vi rút sẽ được đưa vào nguồn nước ở từng lục địa. Nó lây lan nhanh và gây chết người, đồng thời cũng biến đổi rất nhanh. Nó sẽ chuyển sang lan truyền qua không khí chỉ trong vòng một ngày. Tôi đã chứng kiến nó xảy ra vào năm 2070, lợi hại không gì bằng.”

Tôi từ từ di chuyển cho tới khi đến được mép cửa, rồi lên qua phía đối diện. Tôi có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của Simon trên bức tường kính, hấn đang nhìn chằm chằm vào màn hình máy tính trước mặt mình, ba hoa chích chòe. Những lọ đựng vi rút đang ở trên ngăn giữa, phía trên tôi một ngăn. Nếu tôi có hai giây thông thoáng, thì lấy nó dễ ợt.

Không may là, tôi có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của Simon đồng nghĩa hắn cũng có thể nhìn thấy tôi nếu liếc mắt ra hướng này. Có khi còn nhờ ảnh phản chiếu trên màn hình máy tính. Tôi rất sẵn lòng đánh đổi chìa khóa CHRONOS lấy một chiếc áo tàng hình ngay bây giờ, nếu có thể lựa chọn. Bởi kể cả khi Simon không quay đầu nhìn lại, thì chỉ cần tôi quanh quẩn mấy cái giá sách thôi, webcam cũng có thể thu được hình ảnh của tôi. Patterson sẽ phản ứng chứ? Bà ta sẽ nói cho hắn biết chứ?

“Tin tốt là ở đây mọi chuyện không nhất thiết phải diễn ra theo cách đó,” hắn nói. “Bà vẫn có thời gian để đóng cửa biên giới. Tôi có vắt xin. Nếu bà thích tỏ ra cao thượng, bà thậm chí có thể chia sẻ nó... cứu vớt vài đồng minh chẳng hạn.”

Tôi cẩn thận bước qua chân Conwell và áp sát lưng vào những cái giá sách, chăm chú theo dõi hình ảnh phản chiếu của Simon. Sẽ không bao giờ có cái gọi là thời điểm hoàn hảo, vậy nên tôi đợi cho đến khi hắn đang nói dở câu mới bước ra, giờ khẩu Colt trước mặt.

Bắn hắn. Chỉ cần bắn hắn.

Sau tất cả những gì hắn đã làm thì chuyện này lẽ ra không phải là vấn đề. Thậm chí tôi còn không nên do dự. Nhưng tôi không thể làm thế. Patterson đang nhìn. Thế nhưng, kể cả khi bà ta không nhìn, kể cả khi tổng thống Mỹ không phải là nhân chứng cho hành động giết người kia, tôi cũng không nghĩ là mình có thể bắn ai đó từ sau lưng.

Và Patterson *chắc chắn* có nhìn thấy tôi. Tôi đang cựa cựa hết vào vẻ sững sốt và ghê tởm mà tôi đã nghe được trong giọng nói của bà ta ở buổi họp của Đạo quân thứ năm, khi bà ta nhận ra âm mưu này thâm sâu đến nhường nào. Nếu lòng trắc ẩn của bà ta chỉ là một vở diễn thì tôi tiêu chắc.

Tôi bước thêm hai bước và cẩn thận kéo cái khay về phía mình, nín thở và cố gắng không gây ra tiếng động nào dù là nhỏ nhất. Nó trượt êm ru khỏi giá, thậm chí còn không một tiếng lạo xạo, nhưng vấn đề không phải ở đó.

Có thể Simon đã bắt được chuyển động trong tầm nhìn

ngoại biên của hần hoặc có thể hần nhận ra Patterson đang nhìn đằng sau mình. Hoặc có lẽ chỉ là giác quan thứ sáu trỗi dậy mách bảo rằng có ai đó đứng sau lưng. Dù là gì đi nữa, ghế của hần bắt đầu xoay về phía tôi.

“Vây, để xem tôi hiểu đúng không nhé,” Patterson bỗng lên giọng nói. “Anh nói rằng chúng ta có thể bước ra từ vụ này ở vị trí dẫn đầu? Rằng vụ Thanh trừng không diễn ra ở đây?”

Simon dừng lại, quay về phía màn hình. Tôi tạm ngưng kế hoạch, hy vọng mình có thể vòng ra sau mấy cái giá trở lại.

Nhưng tôi không làm được. Cả căn phòng bắt đầu xoay mòng mòng và tất cả những gì tôi có thể làm là giữ chiếc khay không đổ ụp xuống khi tôi ngã xuống sàn cách thi thể của Conwell vài mét.

Chộp lấy những lọ chứa vi rút đó có lẽ là yếu tố cuối cùng kích hoạt cú dịch chuyển thời gian. Nó khủng khiếp hết như lần dịch chuyển trước, và phép so sánh của chú Connor với hình ảnh một đoàn tàu bị xô khỏi đường ray có vẻ đúng thật.

Simon gầm lên một tiếng và gạt phăng cái màn hình khỏi bàn. Nó rơi xuống sàn vỡ tan nát. Hần đứng lên và lão đảo đi về phía tôi, nhưng chỉ tiến được thêm vài bước thì khụy xuống.

Tôi không có thời gian lấy ra chiếc chìa khóa CHRONOS. Tôi chìa khẩu Colt vào Simon, và hần cũng đang chìa vũ khí của mình vào tôi.

Đó là một kiểu súng lạ, không hề giống khẩu Colt hay khẩu súng trường tôi từng mang trước đó. Không ai trong chúng tôi nói câu nào. Có lẽ hần cũng đang vật lộn tìm con buồn nôn xuống như tôi. Mùi nước hoa của Conwell - một thứ mùi nồng gắt thiêu đốt mũi tôi - không khiến tình hình dễ chịu hơn chút nào.

Đầu óc tôi bắt đầu sáng rõ trở lại. Tôi ép mình ngồi khoanh chân xếp bằng, kẹp chặt cái khay đựng vi rút giữa hai đùi và chậm chậm thò tay vào lấy chiếc chìa khóa.

Đúng lúc đó Simon lên tiếng. “Tao sẽ bắn mày trước khi để mày nhảy đi với chỗ vi rút đó.”

“Và tao sẽ bắn mày trước khi để mày lấy được nó.”

Đáng lẽ mày phải bắn hắn từ trước rồi, Kate ạ. Thẳng vào lưng. Hắn sẽ chết, chết, chết, và mày sẽ thoát khỏi đây.

Ý nghĩ đó hắn phải hiện rõ trên mặt tôi bởi Simon bật cười. “Mày phải sẵn lòng chơi bắn nếu muốn thắng. Và nếu mày sẵn lòng chơi bắn thì tao chết lâu rồi. Đúng rồi, tao có thấy mày đằng sau đấy.” Simon liếc về phía tấm kính sau tôi. “Connor Dunne, phải không? Tao chắc là tao biết ông cố của mày đấy.”

Tôi không thể nhìn thấy chú Connor từ góc này nếu như không ngoảnh đi, mà tôi thì không dám rời mắt khỏi Simon. Hắn có lợi thế hơn, bởi có thể nhìn thấy tôi và hình ảnh phản chiếu của chú Connor cùng lúc.

“Kẻ nào đang đứng sau mày trong hành lang? Nếu tao thấy có bất kỳ chuyển động nào, tao sẽ bắn cô ta. Và chắc mày cũng nhận ra, tao không phải người duy nhất đang chia súng vào cô ta.”

“Hắn nói dối đấy!”

“Không, không hề.” Giọng nói đằng sau tôi nghe có vẻ yếu ớt, nhưng rõ ràng là Patrick Conwell. Ông ta luồn một tay quanh thắt lưng tôi và ấn thứ gì đó lên lưng tôi, đủ mạnh để khiến tôi nhăn mặt. “Dù tao vẫn chưa quyết được là muốn giết đứa nào hơn,” ông ta thều thào nói thêm, rõ ràng ám chỉ Simon.

Chú Connor lên tiếng, “Tao không mang vũ khí, Simon. Chỉ muốn tới làm một cuộc trao đổi thôi.”

“Thật sao?” Simon nói đầy hào hứng. “Đổi gì đây?”

“Đổi Kate lấy chỗ chìa khóa. Tất cả chìa khóa đều ở đây.”

“Vớ vẩn.” Simon vẫn giữ giọng thân thiện khi nói thêm, “Cả hai ta đều biết rằng ngoài kia vẫn còn những chiếc khác, bao gồm cả cái trong túi mày.”

Chú Connor tiến thêm một chút vào phòng, và giờ tôi có thể nhìn thấy chú ấy qua vai Simon. Một bên tay chú ấy đang cầm cái hộp màu đỏ trắng. Tay kia lấy chìa khóa ra khỏi túi, trưng nó ra cho Simon thấy. “Không thành vấn đề. Mày cũng

sẽ có chúng. Tao sẽ vút chìa khóa của mình vào hộp ngay khi biết con bé được an toàn."

"Không! Chú Connor!"

"Kate," Simon nói giọng trách mắng, "Đừng dây vào chuyện này chứ cưng. Đàn ông đang bàn công việc mà."

Nụ cười nhăn nhó của hắn hơi nhạt đi khi hắn nhìn thấy biểu cảm của tôi. Hoặc có lẽ là do ngón tay run rẩy đang đặt trên cò súng của tôi, bởi một phần trong tôi đã rất muốn kéo cò ngay lúc này, bất chấp hậu quả.

"Conwell, mày chìa súng vào cô ta là để cô ta hạ khẩu súng chết tiệt kia xuống chứ." Conwell ấn nòng súng mạnh hơn nữa, và khi tôi nghe lời, Simon nói tiếp. "Tuy nhiên, trước khi chúng ta tiến hành bất cứ vụ thương lượng nào, Kate cần phải đẩy cái khay trong lòng cô ta về phía tao."

"Không," Conwell nói. "Tao sẽ giữ nó cho tới khi chúng ta nói chuyện với Huỳnh Cyrus."

Chơi trò ly gián hai tên này dường như là hy vọng duy nhất của chúng tôi hiện giờ. "Lão ta chết rồi," tôi nói. "Simon đã giết lão ta rồi. Cắt cổ và vút lão ta trong một cái bồn tắm ở Estero."

"Đúng đó," Simon thừa nhận. "Ông ta không chịu nghe lý lẽ gì cả. Luôn chỉ có cách của Saul. Mày cũng thấy rồi còn gì, Patrick. Hình như tao nhớ có lần ông ta đã bắt mày từ bỏ cái gì đấy - hay ai đấy - chỉ để chứng minh lòng trung thành của mày còn gì."

Conwell đã khá căng thẳng, nhưng giờ tôi thấy ông ta còn căng thẳng gấp bội.

Simon cười thông cảm với Conwell. "Nhưng tao với mày, trời ạ, giờ mình cùng một phe rồi còn gì. Cả hai ta đều cần những lọ vi rút đó bởi tao dám chắc cú điếng người vừa rồi có nghĩa là Nhà thám hiểm Dora đã xóa bỏ mọi thành quả của mày trong những chuyến công tác nước ngoài gần đây rồi."

"Cú điếng người nào? Cú điếng người duy nhất tao cảm thấy là từ khẩu bắn đạn năng lượng xung của mày thôi."

Rồi tôi nhìn thấy ánh sáng xanh lam lóe lên chỉ cách chú Connor vài phân. Tôi để mình thở phào... và ngay lập tức

thấy căng thẳng trở lại. Đó là dì Prudence.

Dì ghét Simon, nhưng độ đáng tin cậy của dì chỉ dày bằng tờ khăn giấy. Tôi không tưởng tượng nổi bất cứ tình huống nào nhờ sự có mặt của dì trong căn phòng này mà trở nên khác hơn. Thậm chí dì còn chẳng có vũ khí. Biểu cảm của chú Connor cho tôi biết chú cũng đang có cùng suy nghĩ như tôi.

Dì Prudence liếc từ chú Connor sang Simon, rồi tới chỗ tôi đang bị Conwell giữ, rồi lại nhìn qua bên kia phòng. Và dì phá ra cười, một tay ôm đầu. “Ôi Chúa ơi! Thành bạn trai cô cũng đang ở ngoài cửa kia. Trông nó như búp bê Ken đóng vai lính GI Joe ấy.”

Rõ ràng dì thấy rất vui, bởi phải mất mười giây dì mới lấy lại đủ hơi để nói. Khi cuối cùng cũng bình tĩnh trở lại, dì nhìn Conwell và lắc đầu buồn bã. “Mày chọn sai phe rồi Patrick ơi. Bố mày chắc sẽ buồn lắm đấy.”

“Mày biến ngay đi, Pru.” Simon trừng trừng nhìn về phía dì. “Quay về Trang trại, và tao sẽ để mày yên. Đi mà cười con ngựa ngu ngốc của mày ấy. Cứ nghe cái băng dờ hơi đó đi và để công việc cho những người vẫn còn đầu óc lo liệu.”

Dì Pru bước hai bước đầy đe dọa về phía Simon, rồi mọi chuyện diễn ra rất nhanh. Simon quay ngoắt khẩu súng kỳ lạ của hắn sang dì. Đàng sau, tôi cảm thấy có gì đó suột qua rất nhanh sau tóc mình. Conwell bật ra tiếng khò khè, và có thứ gì đó ấm và ướt phụt vào lưng tôi. Rồi có người kéo giật tôi dậy bên trên thi thể Conwell.

Tôi lại nghe thấy tiếng *huych* lúc trước, nhưng lần này to hơn. Và kéo dài hơn.

Con dao đầy máu rơi đánh keng từ tay Kiernan và anh giương khẩu súng trường lên, chia về phía thư viện nơi Simon vẫn đang ngồi trên sàn.

Sau Simon, chú Connor và dì Prudence đang nằm sõng soài trên mặt đất, có lẽ cả hai người họ đều đã bị dính đạn từ khẩu súng của Simon. Hộp đựng chìa khóa mở toang và những chiếc mề đay đã bị vô hiệu hóa rơi vãi khắp thảm.

Những ngón tay chú Connor đặt ở ngay mép chiếc chìa khóa duy nhất có ánh sáng xanh lam. Tôi cố gắng len qua, nhưng Kiernan đã chặn cửa.

“Kiernan, em phải...”

“Vẫn chưa được, Kate.”

“Có lẽ họ chỉ choáng thôi, giống Conwell?”

“Anh không biết,” anh nói. “Thứ vũ khí này có nhiều chế độ cài đặt.”

“Mày giúp nó sao?” Simon nhìn Kiernan trân trối, há hốc, ánh mắt chất chứa tổn thương. “Vì sao chứ?”

Simon vẫn đang chia sẻ, hoặc bất kể thứ đó là gì, về hướng chúng tôi, dù tôi không chắc là hắn còn nhận thức được là mình đang chia nó không. “Trời ơi, tao đã giữ cho nó an toàn giùm mày mà! Đúng như tao đã hứa mà!”

“Bỏ vũ khí xuống, Simon.”

“Nó đang ở Trang trại với June. Đứa bé cũng ổn. Tao sẽ cho mày tọa độ. Tao sẽ chỉ cho mày.”

Quai hàm Kiernan đánh lại. “Cô ấy lẽ ra không phải chịu bất cứ nguy hiểm nào từ đầu nếu không vì mày, vì lão Saul và vì toàn bộ vụ Cyryst điên rồ này.” Kiernan khẽ quay sang tôi và thì thầm. “Đi đi, Kate. Mang chỗ lọ đựng vi rút đó đến Estero.”

Nhưng tôi như mọc rễ tại chỗ, chăm chăm nhìn khung cảnh đang diễn ra ở căn phòng bên kia, tìm kiếm xem có dấu hiệu nào cho thấy chú Connor còn sống không. Và phải, cả dì Prudence nữa. Tôi sẽ không bao giờ có chút tình cảm nào cho bà dì này, nhưng tôi cũng không muốn dì chết.

Simon vẫn cứ lải nhải, chậm chậm lắc đầu khi nhìn Kiernan. “Mày cũng thấy điều tao đã thấy mà, Kier. Người ta không dừng lại. Saul sai ở rất nhiều điểm, nhưng ông ta đã đúng về điểm đó. Thế giới này cần một khởi đầu mới. Một bàn tay dẫn dắt, không phải một cuộc tiến hóa bừa bãi và bất cần.”

“Một bàn tay dẫn dắt dính nhiều máu đến thế không phải là một khởi đầu mới đâu, Simon. Nhiều năm trước tao đã bảo mày thế rồi còn gì.”

“Ừ, nhưng sau đó thì mày... Chúa ơi! Tao tưởng là *cuối cùng* mày cũng khôn lớn rồi. Hiểu được thế giới thực sự vận hành thế nào. Nhưng...” Giọng Simon bỗng trở nên nghẹn ngào, gần như thể hấn sắp khóc vậy. “Tại cô ta, phải không? Mày bị làm sao thế hả? Tao đã cứu Kate *của mày*. Cái đứa mà mày khẳng khẳng là mày yêu ấy. Vậy thì mày đang làm gì với cái đồ thay thế kia? Nó thậm chí còn không tồn tại nếu Pru...”

Tôi không nhận ra Kiernan đã hơi hạ khẩu súng xuống, nhưng hẳn là anh đã làm vậy, bởi vì giờ anh lại giương nó lên. “Cô ấy không phải người thay thế, Simon! Không... không có... thay thế gì hết! Người thì làm gì bỏ đi được!”

Simon im lặng trong giây lát rồi nói, “Mày chắc thế chứ? Bởi nhìn cái cách mày chĩa súng vào tao kia, tao thấy mình giống như là đồ bỏ đi được đấy.” Simon cười khẽ và lấy chìa khóa CHRONOS từ trong túi quần ra. “Chắc mày cũng nghĩ về Patrick như thế. Một thằng thậm chí còn chẳng có vũ khí gì trong tay, chỉ biết chọc cái đèn pin trên móc khóa vào lưng cô ta thôi, vậy mà mày cắt cổ ông ta luôn.”

Tôi liếc xuống thi thể Conwell. Simon nói đúng. Mọi Kiernan mím chặt, nhưng anh không hề nhìn xuống để xác nhận điều Simon vừa nói, vậy nên tôi nghĩ anh đã nhận ra điều đó khi kéo tôi vào phòng.

“Giống như những gì mày làm với Saul thôi,” Kiernan nói. “Và với bao nhiêu người khác nữa? Tao nhớ là không dưới năm người đâu. Patrick thậm chí còn giết nhiều hơn và đang chuẩn bị giết thêm cả đồng, vậy nên...”

“Saul đã nhận được thứ hẳn đáng phải nhận,” Simon nói khi nhìn xuống chiếc chìa khóa của hắn, chuẩn bị nhảy. Tôi đợi Kiernan nói gì đó. Làm gì đó. Nhưng tay anh đang run trên khẩu súng trường.

Một chuyển động nhỏ kéo ánh mắt Simon khỏi màn hình hiển thị, về phía chiếc chìa khóa CHRONOS duy nhất tỏa ra ánh sáng xanh lam.

Tôi cũng nhìn thấy ánh sáng ấy. Bàn tay chú Connor gập

lại, đang vươn ra để nắm lấy chiếc chìa khóa. Bất cứ cảm giác do dự nào mà tôi có trước đó về việc bóp cò lập tức bay biến.

Tôi lách qua khe cửa với khẩu Colt trong tay và làm việc đáng ra mình phải làm từ trước. Tôi làm điều Kiernan không thể.

Viên đạn của tôi bắn trúng gáy Simon, nhưng tôi lại không phải người duy nhất nổ súng lúc đó. Tôi nghe được tiếng súng bắn từ ngoài hành lang, và Kiernan cũng bóp cò, chỉ một giây sau đó. Trey gọi to tên tôi, và trên hành lang phía sau anh, tôi nghe thấy tiếng hét. “Đặc vụ liên bang đây! Bỏ súng xuống! Bước ra ngoài và đặt hai tay lên đầu!”

Tôi bóp cò một lần nữa, Simon đổ về phía trước khi viên đạn cuối cùng ghim vào hắn, đầu hắn chỉ cách chỗ dì Prudence và chú Connor vài phân. Cơ thể hắn co giật vài lần rồi bất động.

Nhưng không phải trước khi hắn kéo chiếc chìa khóa cuối cùng còn hoạt động ấy về phía mình.

Không phải trước khi chú Connor biến mất.

∞ CHƯƠNG 25 ∞

ESTERO, FLORIDA

Ngày 13 tháng Bảy năm 2030, 12:54 trưa

“Từ từ thôi, cưng. Mình muốn tiêu hủy thứ kinh khủng này ngay trong lọ đựng của nó, chứ không phải để nó tung tóe ra sàn.”

Kiernan nói đúng. Mặc dù thứ chất tẩy trong bồn tắm này có sức mạnh vượt trội, nhưng không có lý do gì để liều lĩnh. Tôi không nên để cảm giác tức giận và thất vọng lấn át mình nữa. Đây là khay cuối cùng. June đã khử xong vi rút trong các lọ chúng tôi mang từ Addis Ababa về với một cánh tay bị thương treo trên đai quấn quanh cổ. Bà ấy giờ đang ở trong một căn phòng khác, nằm trên phần còn lại của chiếc giường mà dì Pru đã phá nát.

Tôi chọc cái đục xuống lọ vi rút kế tiếp với một lực nhẹ hơn, nhưng vẫn thao tác nhanh chóng. Tôi muốn chuyện này kết thúc. Tôi muốn nó hoàn thành.

Không phải bởi tôi lo lắng sẽ có ai đó nhảy tới và ngăn tôi làm xong việc này. Bất cứ ai vừa có thể sử dụng chìa khóa CHRONOS vừa có suy nghĩ rằng vụ Thanh trùng là cần thiết, thậm chí có là tội ác cần thiết đi nữa, cũng đều đã chết cả. Trừ phi đó là dì Prudence. Tôi không biết dì nghĩ gì. Thậm chí tôi không chắc dì biết mình nghĩ gì.

Tôi vội vàng vì tôi muốn quay về. Tôi muốn tìm cách sửa chữa lại chuyện này.

Nhưng đồng thời, tôi cũng biết là mình không thể. Nếu

chú Connor đã chết, vậy thì được, tôi có thể thay đổi tình hình. Tôi có thể bắn hết đạn trong khẩu Colt vào Simon trước khi chú ấy bước vào phòng và ngăn cái chết của chú ấy.

Nhưng tôi không thể ngăn chú Connor biến mất khỏi dòng thời gian này. Trường CHRONOS chính là thứ duy nhất giữ chân chú ấy ở lại đây. Với bất kỳ ai không được bảo vệ bởi một chiếc chìa khóa trong hiện thực này, thì Connor Dunne chưa bao giờ tồn tại. Bất kể họ có nói chuyện với chú hằng ngày đi nữa. Thậm chí ngay cả anh chàng giao hàng của Pizza Valenzia cũng sẽ không nhớ được chú.

Tôi tự hỏi lợi nhuận của công ty ấy có bị giảm xuống không, ý nghĩ lạc quẻ đó làm tôi dở khóc dở cười. Mà tôi thì chẳng muốn khóc hay cười chút nào. Tôi chỉ muốn chuyện này kết thúc. Tôi muốn nó *xong*.

"Vậy là... June sẽ đi với anh à?" tôi hỏi, chủ yếu là để tâm trí mình chuyển sang chuyện khác.

"Ừ. Kate lo bà Katherine sẽ phản đối chuyện bọn anh giữ những chiếc chìa khóa. Giữ hết cả ba cái trong quá khứ, như thế bọn anh có thể đưa lại chúng cho em ngay lập tức ở hiện tại của em, chính là phương án an toàn nhất."

Tôi gật đầu, giả vờ mình đã hiểu. Mà có lẽ tôi sẽ hiểu thật nếu như nào tôi không tua đi tua lại cảnh ở trong văn phòng của Conwell.

"Vậy anh sẽ ở Georgia à?" tôi hỏi.

"Có lẽ bọn anh thi thoảng sẽ về đó, nhưng anh quên mất kìa khá mình đã ở Georgia những ngày nào trong vài năm qua rồi, và anh cần giảm thiểu tương tác với Martha bởi vì anh không biết chuyện đó có thể ảnh hưởng tới tương lai như thế nào. Anh đã mua một căn nhà nho nhỏ ở New York."

"Để em đoán nhé. Anh lại đánh bạc đấy à?"

Anh nhếch mép cười. "Anh đã nói rồi mà, không thể gọi là cờ bạc nếu em biết chắc mình sẽ thắng. Chỉ là một ngôi nhà nhỏ ở khu hồ Finger gần Skaneateles thôi."

Anh phát âm từ đó nghe gần như vắn vỏi từ Minneapolis, nhưng tôi thấy nó quen quen. "Đó có phải...?"

“Đúng rồi. Đó chính là từ ghi trên tờ giấy nhắn anh bảo em đưa cho tài xế trên chiếc xe bán tải theo dõi đấy. Anh và Kate từng ở đó một thời gian. Nó đẹp tuyệt.”

“Em nghĩ là mình đã từng thấy nó rồi. Qua cái chìa khóa của bà Katherine, lần đầu tiên khi em chạm vào nó.”

Kiernan trông hơi bối rối, nhưng rồi anh nói tiếp, “Anh sẽ để lại cho em tọa độ khi bọn anh rời đi. Nếu những chiếc chìa khóa không tới nơi, thì kế hoạch chuyển chúng tới cho em đã không thành, em sẽ cần phải cho anh biết.”

“Anh chắc là June sẽ không sử dụng chiếc chìa khóa chứ?”

Anh nghĩ về chuyện đó trong chốc lát. “Anh không thể hứa với em là bà ấy sẽ không sử dụng nó. Nhưng bà ấy sẽ không dùng nó vào mục đích xấu, không phải để thay đổi bất kỳ thứ gì. Với lại bà ấy không thể ở lại đây. Em đã nhìn ra ngoài chưa?”

“Chưa ạ. Tại sao?”

“Trang trại trông như bị bỏ hoang nhiều năm. Anh nghĩ là Cyrist giờ đã đi theo một đường khác rồi.”

“Em sẽ thấy hạnh phúc hơn nếu *không* có đường nào. Em rất muốn quay lại và xóa bỏ những cuốn sách kinh tởm đó.” Và với ý nghĩ ấy, tôi quay lại và chọc mạnh mấy lọ vi rút ngu ngốc kia y như lúc nãy.

“Ngay cả khi có thể xóa bỏ chính em cùng với chúng à, Kate? Anh không muốn thử xem kết quả câu đố đó như thế nào đâu.”

“Có thể sẽ không thay đổi gì cả. Chú Connor đã chống lại lão Saul còn trước cả khi em xuất hiện, và không có gì xảy ra khi Simon xóa sổ chú ấy.”

Giọng tôi vỡ ra khi nói những từ cuối. Kiernan bước lên phía trước và nắm lấy vai tôi. Cái chạm đó đủ để những giọt nước mắt tôi kìm nén nãy giờ cuối cùng cũng tuôn ra. Mặc dù đứng sau lưng tôi và không nhìn thấy được mặt tôi, nhưng anh biết. Anh luôn luôn biết.

“Để anh làm nốt những cái còn lại nhé?”

“Không được,” tôi nói, rồi né người ra khỏi tay anh. “Chỉ còn vài lọ thôi, em cần phải đọc thứ gì đó. Em ổn mà.”

Kiernan thở dài và trở lại đứng dựa tường, có lẽ đang nghĩ là *em cần phải đọc thứ gì đó và em ổn* đi với nhau trong cùng một câu không hẳn là hợp.

Chớp mắt xua đi những giọt lệ, tôi lại tiếp tục chọc đục xuyên qua những cái nắp đầy cuối cùng. Lúc Kiernan lại lên tiếng thì tôi đang cọ sạch hai cánh tay mình trong bồn rửa.

“Anh thực sự xin lỗi em, Kate. Vì tất cả mọi chuyện. Giá mà anh nổ súng sớm hơn, Connor có lẽ vẫn...” Anh cũng nghẹn ngào như sắp khóc. “Anh xin lỗi.”

Một phần trong tôi rất muốn đồng tình với anh. Một giọng nói tức giận đang la hét, *Anh nói đúng rồi đấy! Tại sao anh không bắn hắn?*

Nhưng chính giọng nói đó cũng đang hét lên điều tương tự với tôi. *Tại sao MÀY không giết hắn chứ?*

“Em đã có cơ hội bắn Simon lúc hắn đang nói chuyện với Patterson, Kiernan ạ... nhưng em không làm được. Mặc dù hắn sẵn sàng giết hàng tỷ người, đã có thể giết hàng tỷ người nếu chúng ta không thay đổi mọi chuyện, và sẽ *quay lại* giết họ lần nữa nếu như hắn thoát được - em vẫn không thể nổ súng cho tới khi em thấy hắn giật lấy chiếc chìa khóa của chú Connor. Thế nên nếu ai đó có lỗi trong chuyện này, thì chính là em đây.”

Tôi không nhắc tới câu hỏi còn lại xuất hiện trong đầu mình, vì tôi biết chắc nó sẽ ám ảnh tôi. Có phải lúc đó tôi bắn được là bởi Simon đang có hành động đe dọa trực tiếp và tức thì tới một người cụ thể nào đó, một người ở ngay trước mắt tôi, thay vì vô số người không biết mặt biết tên sẽ chết trong vụ Thanh trừng kia? Hay tôi bắn được hắn là vì hắn đang trực tiếp đe dọa tới những người tôi yêu mến?

“Đó không phải là điều duy nhất anh phải xin lỗi em, Kate. Những gì Simon nói... về chuyện em là người thay thế? Anh chưa bao giờ nghĩ như vậy, nhưng những hành động của anh thì sao? Chúng toàn đặt em vào nguy hiểm. Chúng...”

khiến mọi chuyện có vẻ như anh không coi trọng mạng sống của em bằng mạng sống của cô ấy. Chuyện đó chưa bao giờ là đúng. Em cũng quan trọng nhiều như cô ấy vậy, ít nhất là với anh. Anh chưa bao giờ, chưa bao giờ nghĩ em là người thay thế cả.”

Anh dùng hai tay nâng cằm tôi lên và đặt lên môi tôi một nụ hôn. Tôi nghĩ anh chỉ muốn một nụ hôn phớt qua, trong sáng thôi, nhưng có vẻ điều đó là không thể với cả hai bọn tôi. Và mặc dù tôi biết rằng mình phải phản kháng lại, nhưng tôi không làm vậy. Bởi vì đây sẽ là lần cuối cùng tôi hôn Kiernan. Dù tôi có gặp lại anh trước khi họ rời đi, thì đây cũng là lần cuối cùng chúng tôi được ở riêng với nhau trước khi anh quay trở lại dòng thời gian của anh, cùng với Kate của anh, vợ của anh. Và tôi không thể ngăn mình tự hỏi về cuộc sống khác đó, con đường mà tôi không chọn ấy. Tôi yêu Trey, tôi *yêu* Trey, nhưng bất kể tương lai của chúng tôi có như thế nào đi nữa, một phần trong tôi sẽ luôn luôn tự hỏi.

Khi tôi rời anh ra, anh nói, “Anh đã nói gì với em lúc ở Georgia? Rằng anh chỉ yêu một cô gái? Điều đó vẫn là sự thật, và anh cảm thấy may mắn ngoài sức tưởng tượng vì cô ấy vẫn sống và đang chờ đợi anh. Và con của bọn anh...” Anh cười khẽ rồi lắc đầu. “Anh vẫn không thể tin được điều đó.”

Tôi tìm lại câu hỏi rằng anh có chắc chắn đó là con mình không, vì nhớ lại những gì anh từng nói lúc trước. Bất kể chuyện gì đã xảy ra trong suốt quãng thời gian Kate của anh mất tích thì cũng là chuyện giữa hai người bọn họ, và tôi không muốn dập tắt nụ cười trên khuôn mặt anh khi anh nhắc về đứa bé.

“Anh đang muốn nói là, *em* cũng chính là Kate của anh. Kate đầu tiên của anh. Cô gái với móng chân sơn trông rất ngộ nghĩnh, đôi mắt trẻ thơ và có nụ cười mà Kate của anh đã mất đi từ lúc bọn anh gặp nhau. Anh chỉ thấy vui vì giờ đã có cơ hội để sửa lại điều đó. Và nếu một ngày nào đấy, anh có thể nhìn thấy nụ cười của em trên gương mặt cô ấy, có lẽ anh sẽ thôi cảm thấy rằng anh đã bỏ lại sau lưng một mảnh trái tim mình.”

* * *

BÊN NGOÀI NGÔI ĐỀN
TRÊN ĐƯỜNG MUỐI SÁU WASHINGTON, DC

Ngày 12 tháng Chín, 9:39 tối

Chiếc Bóng Ma Xám đỗ cách nửa dãy nhà. Tôi vẫy tay để bố có thể nhìn thấy, và chỉ vài giây sau bố đã đỗ xe bên cạnh tôi. Kate-kia cũng đang ngồi trong xe cùng bố. Ngay khi cửa kính xe vừa hạ xuống, cô ấy đã hỏi ngay, “Kiernan đâu? Anh ấy ổn chứ?”

“Ừ. Anh ấy sẽ gặp chúng ta ở nhà bà Katherine lúc nửa đêm.” Tôi nhìn sang bố. “Trey sẽ chạy ra từ cánh cửa đó trong chưa đầy một phút nữa. Nếu anh ấy không xuất hiện, bố hãy đợi thêm mười giây nữa rồi ra khỏi đây nhé. Quay về Briar Hill. Cảnh sát sẽ tới đây rất sớm thôi ạ.”

“Thế còn con thì sao?”

“Con phải đi đón dì Prudence. Simon và cả Conwell đã chết rồi. Chú Connor...” Tôi lắc đầu vì không thể nói ra được câu đó. Tôi không thể. Nhưng cả hai người họ đều hiểu. Bố nuốt nghẹn và siết chặt tay tôi.

“Ồi, Kate, đừng...”

“Con sẽ quay lại để lấy cái chìa khóa của Conwell và Simon. Hy vọng thi thể của chúng sẽ tan biến giống như thi thể lão Saul vậy. Như thế sẽ dễ giải thích hơn nhiều.”

Kate-kia trông có vẻ nghi ngờ. “Tôi không nghĩ là sẽ hiệu quả đâu. Tất cả bọn họ đều tan biến vì trong dòng thời gian đó không có CHRONOS. Nhưng khi cô ngăn được vụ Thanh trùng, chúng ta đã lại dịch chuyển lần nữa. CHRONOS có thể vẫn xuất hiện trong dòng thời gian này. June nói bố của Simon và Conwell là một trong các sử gia.”

“Bọn họ là *anh em* sao?”

“Ờm, anh em cùng cha khác mẹ thôi. Conwell không phải con trai dì Pru. Ông ta là một trong những hậu duệ mà Simon hoặc Edna đã thuyết phục tham gia. Nếu CHRONOS tồn tại trong dòng thời gian này và dì Pru vẫn được bảo vệ

dưới một chiếc chìa khóa... vậy thì có lẽ Simon vẫn tồn tại.”

Tôi phải kiểm chế để không đá vào bánh xe. Thế là tôi kế hoạch dọn dẹp sạch sẽ và nhanh chóng.

“Đi đi bố,” tôi nói với bố. “Con yêu bố. Con sẽ có mặt ở nhà khi bố tới đó.”

Tôi bật chìa khóa quay lại một phút và nhảy tới hành lang nơi trước đó tôi đã gặp dì Prudence. Sử dụng cái thẻ ra vào dì đưa cho để qua được cửa, tôi rẽ vào cái hành lang nhỏ hơn. Trey đang đứng ở cửa với khẩu súng nhắm vào trong thư viện. Tôi biết chuyện này sẽ làm anh có một ký ức song song tồi tệ. Tuy nhiên thế vẫn tốt hơn là để anh bị bắt trong hành lang với một thứ vũ khí.

Giọng Simon vọng ra qua ngưỡng cửa, “... giữ cho nó an toàn giùm mày mà! Đúng như tao đã hứa mà.”

Lặng lẽ tới gần Trey trong tình huống này có vẻ là một ý tưởng tồi. Dù vậy chúng tôi đang vội. Tôi chỉ hy vọng anh không nhảy dựng lên như Charlayne khi cô cầm súng.

Tôi thì thầm tên Trey, và anh đúng là có giật mình, nhưng ngón tay anh không kéo cò.

“Ôi, Chúa ơi. Kate. Có gì đó không ổn. Chú Connor...”

“Suyttt. Em biết rồi. Đưa em khẩu súng rồi đi đi, được chứ? Em... em an toàn, em thề. Cảnh sát đang tới đây. Bố em đang ở lối vào đợi anh.”

Anh vừa định đưa tôi khẩu súng. “Ừm... Vân tay.”

Tôi liếc xuống. Anh đang đeo một đôi găng tay tối màu giống Charlayne và Ben trước đó.

Tôi không nghĩ đó là vấn đề vào lúc này, tôi kéo ống tay chiếc áo của bố trùm qua bàn tay mình rồi cầm lấy nòng súng.

“Em chắc là em sẽ ổn chứ?”

“Vâng. Anh cứ chạy đi!”

“Yêu em.” Anh đặt một nụ hôn lên đỉnh đầu tôi và rời đi.

Từ bên trong văn phòng, tôi nghe thấy tiếng Kiernan nói, “... Nhiều năm trước tao đã bảo mày thế rồi còn gì.”

Tôi lẽ ra phải chớp mắt rời đi. Tôi cần đưa cả hai khẩu súng này ra khỏi tòa nhà trước khi làm bất cứ điều gì khác.

Biểu hiện trên khuôn mặt Trey khi anh nói tên chú Connor đã cho tôi câu trả lời.

Nhưng tôi không thể rời đi mà không kiểm tra. Tôi tiến thêm hai bước tới chỗ Trey đang đứng lúc này và nghiêng người sang bên để có thể nhìn. Simon đang ở trong đó. Di Prudence cũng đang ở trong đó, nằm sõng soài với mái tóc xõa che kín mặt. Những chiếc mề đay CHRONOS đã bị vô hiệu hóa rải đầy dưới thảm, cùng một cái vãn đang tỏa ra ánh sáng màu xanh lam.

Không có chú Connor.

Tôi bỏ lại khẩu súng của Trey và khẩu Colt của mình ở Estero, sau đó xoay chìa khóa quay lại lúc 9:39 lần nữa. Ngay khi tôi thấy phiên bản Tôi-trước đó và Kiernan biến mất cùng những lọ vi rút, tôi liền chớp mắt vào căn phòng tối thui cạnh văn phòng của Conwell. Kiernan những muốn quay lại cùng với tôi nhưng cảnh sát có thể ập vào bất cứ lúc nào. Tình hình vốn đã khó để mà giải nếu tôi và di Prudence vẫn còn ở đây khi họ tới, và sẽ còn khó gấp đôi nếu Kate-kia nói đúng và chúng tôi bị kẹt trong một căn phòng cùng với hai thi thể. Thêm Kiernan vào đồng nghĩa chỉ tổ phức tạp vấn đề mà thôi.

Chìa khóa của Conwell được gắn vào một sợi dây chuyền dài bằng vàng giấu trong sơ mi của ông ta. Tôi luồn tay dưới sợi dây sau gáy ông ta và nhanh chóng lần nó lại cho tới khi tôi có thể tháo cái móc gài dính máu. Chiếc chìa khóa rơi ra từ thi thể ông ta, ướt sũng máu. Tôi phải ngăn cơn buồn nôn đang chực dâng lên, hy vọng chỗ máu này sẽ biến mất cùng thi thể ông ta.

Nhưng Tôi-kia đã đúng. Xác chết của Conwell vẫn nằm nguyên vị trí đó như trước, và giờ tôi còn dính thêm một đồng máu của ông ta trên người. Tôi đoán có khả năng ông ta đang giấu một chiếc chìa khóa dự phòng ở đâu đó trong người, nhưng giờ tôi không còn thời gian để kiểm tra.

Di Prudence khê động đậy khi tôi tới vị trí mà di và Simon nằm sõng soài trên sàn. Tôi nâng bàn tay Simon lên và lấy cái mề đay bên dưới. Nó vẫn còn ấm và hơi ướt do bị tay

hắn nắm chặt. Và cũng giống Conwell, Simon vẫn còn nằm đó khi tôi lấy đi cái chìa khóa, vẫn loang máu thấm ướt tẩm thắm.

Chìa khóa của chú Connor ở cách đây vài phân. Nó đang nằm hơi nghiêng đi, không phải bẹp xuống như những cái khác. Một hình chữ nhật nhỏ màu đen được dính đằng sau.

Trông giống... một cái USB?

Có tiếng ồn bên ngoài hành lang. Tôi dám chắc chính đội đặc vụ liên bang đã hét lên với Trey giờ đang tiến vào trong tòa nhà. Lần này họ không hô cảnh báo, có lẽ bởi vì không còn người đàn ông nào cầm vũ khí ở bên ngoài cánh cửa này.

Di Prudence rên rỉ, chống người dậy trên một khuỷu tay.

"Di có thể dùng chìa khóa không?" tôi hỏi di. "Chúng ta cần phải ra khỏi đây."

"Không," di đáp lại. "Tôi gần như không thấy gì. Chỉ... mấy hình dáng mờ mờ. Đầu tôi đau..." Di đặt một tay lên trán, giờ chỗ đó đang hằn lên một vòng tròn đỏ rực trông giống vết bỏng. "Không thể tin được thằng Chuột Chết đó bắn tôi."

"Vâng, ừm, hắn chết rồi. Cả Conwell nữa. Cháu đã lấy cả hai chiếc chìa khóa của chúng, nhưng chúng không biến mất như lão Saul lúc trước. Di có biết chúng có đang đeo chìa khóa dự phòng nào không?"

Di suy nghĩ trong giây lát, sau đó mỉm cười. Nhưng môi di lại giật giật, trông như di sắp khóc vậy. "Có thể Simon có. Nhưng Patrick thì không có cái dự phòng nào. Chúng không được phép. Thế có nghĩa là Tate vẫn an toàn. CHRONOS vẫn tồn tại trong dòng thời gian này."

Dù tôi có vài cảm xúc lẫn lộn khi nghe CHRONOS tồn tại, nhưng tôi thấy vui thay cho Tate. Giờ tôi cần phải lấy cái chìa khóa dự phòng của Simon và tìm cách đưa bọn tôi thoát khỏi đây.

Tôi đã cố gắng để không phải nhìn Simon ở cự ly quá gần, nhưng tôi không còn sự lựa chọn nào khác. Tôi không biết hắn giấu chìa khóa dự phòng của hắn ở đâu, mà thực sự tôi không muốn phải dùng tay khám xét hắn. Một trong mấy viên đạn của tôi đã găm vào gáy hắn. Một viên đạn khác của

tôi hoặc là của Kiernan chắc đã bắn trúng người hấn vì có một vũng máu riêng ở gần bụng hấn. Thi thể hấn đang nằm xoãi ra theo một tư thế hơi khác so với trước đó, gần chân di Pru hơn là cánh tay di ấy, vậy là ít nhất một viên đạn của Trey bắn từ hành lang - hay đúng hơn là có thể đã bắn nếu tôi không vừa ngăn anh lại - chắc cũng đã ghim trúng hấn.

"Di Pru, nếu Simon có một cái dự phòng thì nó có thể ở đâu được?"

"Trong tất chẳng? Hay là quần lót của hấn?"

Tôm. Quá tóm. Chắc chắn là thử kiểm tra tất trước rồi.

"Deborah đâu...?" Di Pru hỏi khi tôi tháo một bên giày của Simon ra.

"Mẹ cháu đang trên đường về nhà."

Không có chiếc chìa khóa nào trong cái tất đó, vậy nên tôi tháo nốt bên giày còn lại.

Vẫn không có chìa khóa. Nhưng những giọng nói bên ngoài hành lang lại vang lên lần nữa.

Tôi lật thi thể của Simon lại, rồi cầm lấy cái thắt lưng của hấn, đang định cởi nó ra thì tôi chú ý thấy một hình vuông khác thường hấn lên dưới cái sơ mi đầm máu của hấn. Tôi xé toạc cái áo ra, để lộ một miếng băng khoảng tám xăng ti mét bên dưới vết đạn bắn. Viên băng dính đầy máu.

Tôi lau sạch vết máu bằng tay áo của mình và cuối cùng cũng cạy được một bên mép băng. Có thứ gì đó suột qua vai tôi. Trước khi tôi kịp phản ứng thì bàn tay Simon đã túm được tóc tôi và giật mạnh tôi xuống.

Tôi la lớn khi đầu bị đập xuống sàn.

Viên đạn của Trey hấn là viên đạn đã giết chết Simon. Ngay cả khi máu của hấn thấm ướt sũng tẩm thấm, Simon vẫn túm tóc tôi rất chắc.

Tôi không còn súng bên mình nữa. Xoay người lại, tôi đá một phát vào bên mạng sườn đang bị thương của Simon. Hấn rên rĩ nhưng không chịu buông ta.

"Kate? Chuyện gì xảy ra thế?" di Pru hét lên.

Tiếng cửa đánh sầm trong hành lang.

“Hắn vẫn còn sống.” Tôi đã thêm phát nữa, lần này chạm phải chân hắn.

“Đặc vụ liên bang đây!” một giọng nói hét lên từ phía hành lang. “Bước ra ngoài và để tay lên đầu.”

Cú đá thứ ba không trúng người hắn, nhưng ngón tay Simon đã trượt qua tóc tôi rơi xuống sàn. Khi ngồi dậy, tôi thấy dì Pru một tay cầm một cái chìa khóa CHRONOS, tay kia cầm một miếng băng đầy máu. Phía sau dì là hai người đàn ông hết sức bối rối mặc đồ SWAT đang chĩa súng vào bọn tôi.

Tôi hất hàm về phía cửa kính. “Chúng tôi bị tấn công! Hai người đàn ông.” Tôi dán miếng băng cá nhân từng giữ cái mẻ đay dự phòng của Simon vào vết thương do đạn bắn của hắn.

“Cô có bị thương không?” một trong hai người hỏi, liếc xuống cái áo của tôi, hiện đang không chỉ vấy máu tươi mà còn cả những vết máu khô sậm màu hơn. Không người nào trong số họ tiến về phía cánh cửa.

“Không, tôi đang cố cầm máu cho anh ấy, nhưng không được. Còn Ty Pru bị thương rồi.”

“Tôi không nhìn thấy gì hết,” dì Pru nói. “Gọi 911 đi!”

Người đàn ông thứ ba và một phụ nữ, cũng mặc đồ SWAT, giờ đã vào trong phòng. “Chúng tôi gọi rồi,” người phụ nữ đáp lời.

“Không có ai đuổi theo bọn chúng à?” dì Pru hét lên, và hai người đàn ông tới đầu tiên cuối cùng cũng bước ra sân trong.

Người phụ nữ quỳ gối xuống cạnh Simon. “Anh ta vẫn còn thở.”

Biểu hiện của dì Prudence thật kỳ quặc, giống như dì không thể quyết định được mình nên thấy nhẹ nhõm hay thất vọng vì điều đó. Khi hai sĩ quan kia di chuyển tới chỗ Conwell để kiểm tra, dì ném chiếc chìa khóa dự phòng của Simon lên đùi tôi.

Khi tôi nhét được nó vào viền trong áo lót cùng với hai

chiếc khác, tôi mới nhận ra dì Prudence nhắm chuẩn đến đáng ngạc nhiên đối với một người không nhìn thấy được.

Vài phút sau thì đội y tế tới. Simon được đặt lên cáng di động và đưa ra ngoài đầu tiên. Sau đó một người trong bọn họ tới chỗ chúng tôi, dừng lại ở chỗ tôi trước, rõ ràng vì những vết máu.

“Cháu tôi ổn,” dì Pru nói. “Bọn chúng sử dụng một loại vũ khí nào đó bắn vào mắt tôi. Giờ tôi gần như không thể thấy gì.”

Anh ta bắt mạch, kiểm tra vết thương kỳ lạ trên đầu và sử dụng thứ gì đó soi vào mắt dì. “Mang một cái cáng khác tới đây,” anh ta nói với một người trong số họ. “Cô đang có triệu chứng bị sốc, được chứ? Tôi sẽ kéo tay áo của cô lên để đo huyết áp.”

Khi anh ta thấy chiếc chìa khóa gắn trong cánh tay của dì, anh ta há hốc mồm. “Cái... cái gì thế kia?”

“Đó là chìa khóa của tôi,” dì Prudence trả lời với giọng thần nhiên. “Tôi không muốn mất thêm một cái nào nữa. Chúng ta sẽ di chuyển bằng xe cứu thương chứ?”

Sau khi Simon và dì Prudence được đưa đi, tôi là người duy nhất ở lại để lấy lời khai. Tôi kể lại câu chuyện hai người đàn ông đột nhập vào, nhưng tôi có thể thấy là những sĩ quan liên bang kia đang nghi ngờ. Có cả đồng hoạt động quanh thi thể Conwell, và tôi thấy họ vừa thả con dao vào túi bằng chứng. Lẽ ra tôi phải nhớ tổng thứ đó đi cùng với mấy khẩu súng. Vân tay của Kiernan vẫn còn trên đấy, dù vậy nếu vân tay anh có xuất hiện trong một hệ thống dữ liệu nào đó, thì tôi cũng không nghĩ họ có thể buộc tội một người sinh ra vào năm 1885.

Nữ sĩ quan kia quay lại. “Cô có đang giữ bất cứ vũ khí nào trong người không, cô Keller?”

Tôi muốn đá cho dì Prudence một cái vì tội cho họ biết tên thật của bọn tôi. Tôi không mang căn cước bên người. Tôi có thể cứ thế chớp mắt đi thôi. Nhưng không. Họ yêu cầu tên và dì đã nói cho bọn họ. Dì thậm chí còn tự xưng là Prudence Pierce, kèm theo bằng lái xe có ghi địa chỉ của bà Katherine.

“Không,” tôi nói với cô sĩ quan. “Tôi không có vũ khí nào hết.”

“Xin lỗi nhé, nhưng tôi cần xác nhận điều đó,” cô ta trả lời.

Đó không phải một cuộc kiểm tra kỹ càng, dù tôi biết rằng vụ này có thể sẽ đến sớm thôi. Bọn họ sẽ không tìm thấy bất kỳ vũ khí nào, nhưng sẽ tìm thấy những cái mề đay kia mà tôi đang giữ - cái của chú Connor với một cái USB, một cái khác có dính máu Conwell, cùng hai cái dính máu của Simon. Có thể họ sẽ tìm thấy dấu vết của thuốc súng trên quần áo và da tôi.

Và vì di Prudence đã cho họ địa chỉ của bà Katherine, nên đó chưa phải là tất cả. Khi người phụ nữ đó rời đi làm việc gì đó khác, tôi lôi ngay chiếc chìa khóa của mình ra và kiểm tra điểm ổn định trong tiền sảnh. Trời vẫn tối, nhưng tôi cứ lướt tới trước vài phút một, và y như rằng, ba người đàn ông mặc đồng phục tối màu, giống mấy người trong căn phòng này, sẽ ở đến ngôi nhà sau hai mươi phút tính từ thời điểm hiện tại. Thế nghĩa là bọn họ có thể sẽ tìm thấy một thi thể trong xe bán tải. Và vân tay của tôi trên tay nắm cửa.

“Thứ đó là gì thế?”

Tôi rời mắt khỏi cái chìa khóa để nhìn sang một trong hai đặc vụ trẻ tuổi bị bỏ lại giám sát tôi. Anh ta hát hăm về phía cái mề đay.

“Hủy hiệu tôn giáo thôi. Tôi vừa chứng kiến hai người đàn ông chết, còn di tôi thì bị thương.”

“Tôi không nghĩ là người kia sẽ chết đâu,” anh ta nhận xét, vẫn không ngừng quan sát tôi.

“Có thể. Nhưng tôi cứ tưởng là anh ta chết rồi.” Tôi đợi trong giây lát, sau đó nói tiếp, “Làm sao tôi cầu nguyện được khi anh cứ nhìn tôi chằm chằm thế này.”

Mẹo này có hiệu quả. Khi anh ta quay đi, tôi kiểm tra điểm ổn định trong phòng mình. Hiện giờ nó tối thui và trống không, nhưng cửa phòng tắm đã được đóng lại, và tôi không nghĩ là mình đã đóng nó. Nếu lục soát, kiểu gì

họ cũng sẽ tìm thấy bộ quần áo dính máu, máu Julia, trong phòng ngủ của tôi.

Tôi chuyển sang điểm ổn định trong thư viện. Căn phòng không còn sáng rực ánh xanh lam nữa.

Không sĩ quan nào trong nhà có thể thấy ánh sáng từ những cái mè đay. Cách duy nhất để bọn họ biết được những chiếc chìa khóa trong bộ thiết bị của chú Connor không phải chỉ là mấy thứ trang sức kỳ cục trong một cái hộp trưng bày là có ai đó bảo họ tìm kiếm chúng.

Di Prudence chẳng? Tôi không nghĩ thế, dù việc di cho họ địa chỉ khiến tôi thắc mắc.

Hay lẽ nào là Paula Patterson?

Tôi không thể xóa bất kỳ bằng chứng nào họ có thể tìm được trong ngôi nhà, nhưng tôi *có thể* khiến họ không lấy được những chiếc chìa khóa đó.

Tôi nhét cái mè đay vào lại trong sơ mi. “Tôi cần phải đi vệ sinh.”

Anh ta ngoái lại nhìn tôi, vẻ khó chịu. “Cô có thể đợi.”

“Không, tôi không thể. Tôi đã đợi *từ nãy giờ* rồi. Phòng vệ sinh ở ngay trong kia mà.” Tôi hắt hàm về phía cái phòng nhỏ mình đã trốn lúc trước. “Nếu anh không muốn hiện trường vụ án bị vấy bẩn thêm bởi dịch cơ thể khác...”

Anh ta nổi giận rồi hộ tống tôi đi qua mấy sĩ quan khác, bao gồm cả người phụ nữ duy nhất trong hội hiện đang kéo khóa cái túi đựng thi thể Conwell. Trong giây lát tôi đã nghĩ là anh ta sẽ gọi cô ấy đi cùng tôi, nhưng anh ta chỉ liếc vào bên trong. Chỉ có một bồn cầu và một bồn rửa tay, vậy nên anh ta bước sang một bên để tôi đi vào.

Ngay khi cánh cửa vừa đóng lại, tôi giật ngay cái chìa khóa ra và kéo thời gian lùi lại một tiếng trước. Thư viện tối om... vẫn không có chiếc chìa khóa nào.

Tôi kéo thời gian lùi thêm ba mươi phút nữa. Vẫn tối nguyên.

Tôi kéo lại lúc tám giờ tối khi bố và chú Connor rời đi để tới căn nhà gỗ của bố. Vẫn tối.

Sau đó tôi chậm chậm lùi lại, dừng ở thời điểm 7:52, đó là lần cuối cùng căn phòng sáng đèn. Tôi quét sang phía cái thiết bị và dõi theo chú Connor. Chú nhìn về phía các giá sách và những cái máy tính lần cuối với ánh mắt buồn bã, rồi giật mấy cái chìa khóa tạo ra trường CHRONOS bao quanh ngôi nhà ra. Và chỉ với hành động đơn giản đó, tất cả các tác phẩm từng tồn tại trong một thế giới trước khi có Cyrist - lịch sử, văn học, nghệ thuật, thậm chí cả một vài bộ sách khoa học và công nghệ - giờ đã biến mất.

Đó chính xác là những gì tôi định quay lại làm, nhưng tôi vẫn muốn hét lên thật to.

Tiếng gõ cửa bên ngoài nhắc tôi nhớ rằng mình vẫn còn những vấn đề khác phải giải quyết. Tôi đợi trong giây lát, sau đó xả nước bồn cầu và mở vòi nước rửa tay.

Khi chúng tôi quay lại căn phòng chính, một đặc vụ lớn tuổi hơn xuất hiện. Ánh mắt của ông ta cho thấy ông ta nghĩ câu chuyện của tôi không đúng sự thật. “Cô đã khai mình tới ngôi đền vào lúc mấy giờ, cô Keller?”

“Khoảng chín rưỡi,” tôi nhắc lại. “Tôi tới cùng với Ty Prudence. Dì của tôi.”

“Bằng lối nào?”

Tôi rất mong, thực sự rất mong, được trả lời câu hỏi của ông ta bằng cách sử dụng chiếc chìa khóa đang đeo trên cổ tôi để ra ngoài theo đúng cách tôi vào đây. Nhưng tôi chỉ nói với ông ta điều tôi vừa khai với những người kia. “Cửa sau.”

“Và tại sao...” Có tiếng rung từ túi áo khoác của ông ta. Ông ta trả lời điện thoại, liếc nhanh qua tôi trong lúc nghe máy, sau đó cắt cái điện thoại đi. “Cô ta trong sạch. Đưa cô ta về nhà.” Những người khác nhướng mày thắc mắc cho tới khi ông ta bổ sung, “lệnh của tổng thống.”

Nữ sĩ quan thả tôi xuống nhà bà Katherine lúc mười một giờ kém. Tôi phải lần sờ dưới cái xích đu ngoài hiên để tìm chìa khóa nhà dự phòng chú Connor đã dính ở đó, vì Charlayne đã cầm chìa khóa của tôi. Sau đó tôi nghe người phụ nữ này giảng một tràng về lý do tại sao giấu chìa khóa ngoài này là

một ý tồi, và lâu bầu về chuyện phải bỏ lại một đứa trẻ vì thành niên một mình trong khi ngôi nhà thì tối thui, không có người. Nếu không phải vì đích thân bà tổng thống vừa mới bảo lãnh cho, thì bố mẹ tôi có lẽ sẽ được Cục Bảo vệ Trẻ em ghé thăm ngay sáng sớm ngày mai.

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 11 tháng Chín, 10:21 tối

Daphne rõ ràng không phải fan của mấy cái chìa khóa CHRONOS hoạt động, vì thế cô nàng đã tránh xa khi tôi vừa mới chớp mắt trở lại căn nhà gỗ của bố. Nhưng cô nàng chỉ lánh đi có một chút xíu thì lại chạy đến ngay. Chắc hẳn cô nàng đã thấy rất lo lắng khi phải ở nơi hoàn toàn lạ lẫm này một mình.

Chiếc xe bán tải của Bensen chở mẹ và bà Katherine sẽ tới đây trong khoảng mười phút nữa. Bố sẽ tới cùng với Trey và Kate-kia khoảng năm phút sau đó, và căn phòng nhỏ xíu này sẽ chật ních người sau mười một giờ, khi ấy chắc sẽ không còn ai theo dõi để chúng tôi có thể di chuyển tới nhà bà Katherine. Tôi nhảy tới sớm hơn một chút bởi vì tôi cần vài phút để được *một mình*. Thậm chí tôi còn không bật đèn, chỉ ngồi trên sàn dựa lưng vào sofa và vùi mặt vào lông Daphne.

Căn nhà gỗ bốc mùi như món Taco Bell bị thiu. Mặc dù tôi đã tắm và thay đồ ở nhà bà Katherine, nhưng chắc chắn tôi vẫn còn mùi máu vì Daphne cứ liên tục đánh hơi người tôi rồi rên ư ử đầy buồn bã.

Hoặc có lẽ là cô nàng *biết*. Chắc cô nàng sẽ nhớ chú Connor nhiều lắm. Và dù tôi vô cùng hạnh phúc khi có thể kể cho bà Katherine nghe rằng mọi chuyện đã kết thúc, lão Saul đã chết, còn vụ Thanh trừng đã không - sẽ không - xảy ra, tôi cũng vô cùng sợ phải nói với bà rằng chú Connor đã đi rồi.

Khi cái xe bán tải tấp vào bãi đậu, Charlayne bước ra

ngoài đầu tiên, vội vã tới chỗ cánh cửa, một bàn tay thọc trong túi áo gió màu đen. Trông cô có vẻ thời thượng, hay gì đó mà họ gọi.

Tôi định mở cửa cho cô, nhưng tôi chỉ ngồi dậy, một tay giơ lên và tay còn lại đặt lên mình Daphne, để Charlayne dùng chìa khóa tôi đã đưa cho cô. Tôi đã thấy đủ vết đạn bắn cho một ngày rồi.

Khi thấy tôi, cô liền vẫy tay ra hiệu cho những người còn lại. Sau đó cô vút khẩu súng xuống cái ghế dài rồi lao nhanh qua kéo tôi ôm chầm lấy.

“Ôi, tạ ơn Chúa, Kate! Bố cậu gọi và bảo cậu đã quay vào đó. Chúng tớ đã lo khủng khiếp.”

Tôi ôm lại cô. Thật chặt. Không, cô không phải Charlayne của tôi. Không cùng một quá khứ, và ký ức của tôi về Charlayne kia sẽ mãi chỉ là ký ức mà thôi. Nhưng phiên bản này cũng giống lắm rồi. Cô là bạn tôi. Có thể không phải bạn thân, nhưng đó là điều phải vun đắp.

“Max vẫn còn sống,” cô nói. “Ông Tilson đã gọi cho Ben. Nói rằng anh ta đã trở lại vào khoảng chín rưỡi. Một giây trước anh ta còn không ở đó, vậy mà giây sau đã thấy rồi.”

“Nhưng không có Eve?”

“Không. Ông Tilson nói là cô ta chắc không tồn tại trong...”

Đoạn cuối câu nói của cô bị át đi bởi tiếng sữa mừng rỡ của Daphne khi cô nàng thấy bà Katherine bước qua cánh cửa. Tôi chụp lấy cổ cô nàng, sợ nó sẽ xô ngã bà Katherine vì cái đuôi của nó đang vẫy liên hồi, còn toàn thân thì run lên.

Mẹ đi ngay sau bà và đang tiến lại phía tôi, nhưng bà Katherine đã tới trước. Bà kéo tôi ôm thật chặt, ngay lập tức tôi nhận ra bố đã nói cho họ biết chuyện của chú Connor.

“Cháu rất tiếc bà Katherine. Rất tiếc ạ. Chú vẫn còn sống, nhưng cháu đã không thể... cháu không thể...”

Tôi òa lên khóc, và bà Katherine giữ lấy tôi. Bà không khóc, chỉ lay người tôi tới lui. “Không sao, Kate. Không sao. Nghe bà nói đây. Từng ngày, từng ngày trôi qua, Connor đều

nghe tới việc gỡ cái chìa khóa đó ra. Muốn thử nghiệm xem liệu cuối cùng cậu ấy có quay lại dòng thời gian kia không. Quay về với những đứa con của cậu ấy. Và có lẽ cậu ấy thực sự đã về lại đó. Chúng ta không thể biết được, nhưng... có thể cậu ấy đã về đến đó rồi. Cậu ấy nói với bà rằng sẽ không để cháu giữ lại một cái chìa khóa cho cậu ấy. Đây là những gì cậu ấy muốn, Kate ạ.”

Có thể. Nhưng tôi không thể nào quên đi hình ảnh bàn tay chú ấy cố tóm lấy chiếc chìa khóa trước khi chú biến mất. Tôi sẽ không bao giờ kể cho bà Katherine chuyện đó, không bao giờ, không bao giờ. Nhưng hình ảnh ấy khiến nước mắt tôi lại tiếp tục lăn dài.

Một lúc sau, tôi lấy lại bình tĩnh, và thấy mẹ đang đứng dựa lưng vào tường, cạnh bàn bếp. Đôi mắt mẹ buồn rầu. Có thể mẹ thấy hơi tổn thương vì mình không phải là người xoa dịu tôi, có thể còn hơi giận bà Katherine vì đã gạt mẹ sang một bên. Mặc dù mẹ không hề biết chú Connor, nhưng tôi có thể thấy mẹ cũng đang đau lòng, có lẽ bởi mẹ nhận ra được chuyện này làm tôi đau đớn nhường nào. Tôi mấp máy nói thầm *Con yêu mẹ*, và thế là mẹ trao tôi một nụ cười rất khê và dùng tay ra dấu mẹ-cũng-yêu-con mà chúng tôi từng làm với nhau khi tôi còn là một đứa trẻ chập chững biết đi.

Rồi đôi vai bà Katherine bắt đầu run rẩy, và giờ tới lượt tôi ôm lấy bà.

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 11 tháng Chín, 11:43 tối

“Đồ đóng hộp, nhưng giờ nó là thứ tốt nhất chúng ta có thể làm.” Bố múc thêm một muôi xúp cà chua vào bát của tôi và xếp một trong mấy lát bánh mì kẹp pho mát nướng cạnh nó.

Bởi vì đây chính là điều bố làm khi mọi người xung quanh ông thấy đau lòng. Hay buồn rầu. Hay phẫn nộ. Bố

nấu nướng. Và vì bạn không muốn làm bố buồn, nên bạn sẽ ăn.

Kate-kia ngồi đối diện với tôi, cạnh mẹ, bên bàn ăn sáng ở nhà bà Katherine. Cô ấy đang mặc cái quần tập yoga và cái áo chui đầu ngoại cỡ của tôi. Thế mà nó vẫn quá chật ở phần bụng, nhưng chắc chắn cô ấy thấy rất mừng khi được quàng cái toga, mà tôi đã thấy bị nhét trong thùng rác phòng tắm của mình.

Những bản khoản về việc liệu chúng tôi có gặp một kiểu thảm họa thời gian nào nữa không nếu chìa khóa của Kate-kia, cũng chính là chìa khóa của bà Katherine, ở trong cùng một căn phòng, đã được giải đáp từ tối qua ở căn nhà gỗ khi chúng tôi nhận ra là bọn họ *đã cùng* ở trong một phòng và không có chuyện gì xảy ra cả. Đó có thể cùng là một chiếc chìa khóa, nhưng bà Katherine nói rằng nó đã đồng bộ với đặc tính gene khác nhau. Và cũng không phải cùng một chiếc chìa khóa ở cùng một thời điểm, ít nhất là theo cách tính của chiếc chìa khóa. Nghĩa là sao tôi cũng không biết.

“Con có chắc là bọn họ đã đưa Prudence tới Walter Reed không?” mẹ hỏi. “Mẹ tưởng đó là bệnh viện quân sự chứ?”

“Bọn họ nói với con thế, mẹ ạ. Có thể bọn họ cho rằng dì ấy là mối đe dọa an ninh quốc gia.” Mẹ nhìn tôi như thể tôi đang nói đùa, nhưng thực sự tôi không hề. Simon cũng ở đó. “Con không biết liệu họ có cho mẹ vào thăm dì ấy không.”

“Ừ, mẹ phải thử xem sao. Mẹ có thể bắt taxi tới đó.”

“Không cần phải thế đâu,” bố nói. “Để anh cho em quá giang.”

Charlayne và Ben lái xe đưa Trey quay lại căn nhà gỗ để lấy xe của anh, sau đó tới khách sạn đón ông Tilson về nhà. Bà Katherine đang trong phòng tắm. Tôi nghĩ đó một phần chỉ là cái cớ để bà có thời gian ở một mình. Hoặc *gần như* được ở một mình. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu Daphne trèo vào phòng tắm với bà. Cô nàng không chịu để bà Katherine ngoài tầm mắt.

Bố ngồi vào bàn ăn sáng với cái đĩa của mình và nói với

tôi, “Có sáu miếng bánh mì kẹp nữa ở trong lò, con có thể hâm thêm xúp nếu những người khác tới đây mà bố chưa về nhé.”

“Mẹ thề, kiếp trước Harry là một bà ngoại Do Thái,” mẹ nói sau khi nuốt thêm một miếng bánh mì kẹp của mình.

“Thức ăn chữa lành mọi thứ đấy em,” bố đáp lại.

Mẹ tròn mắt. “Ông ấy cũng thế này ở dòng thời gian của con à?”

Tôi-kia trả lời mẹ bằng một nụ cười ngượng ngịu. “Ít nhiều ạ.” Nụ cười đông lại và, một lát sau, biến mất hẳn. “Cả hai người đều không khác bọn họ là mấy.”

“Biết đâu bọn họ vẫn tồn tại,” mẹ nói bằng giọng dịu dàng. “Giống như bà Katherine đã nói về Connor ấy?”

“Có thể ạ,” Kate-kia nói rồi quay lại với món xúp của mình.

Bố đón lấy ánh mắt của mẹ bên kia bàn và nhìn mẹ với vẻ mặt rõ ràng ám chỉ rằng mẹ không nên nói tới chuyện đó. Hiển nhiên bố đang có cùng một suy nghĩ với tôi, và tôi khá chắc rằng đó cũng là suy nghĩ mà tôi-kia đang có. Giờ thì mẹ cũng đã nhận ra điều đó. Hai Kate ở đây đồng nghĩa với việc nếu những bố-mẹ-kia có tồn tại, thì họ đang bị lạc mất con gái.

Một sự im lặng khó xử theo sau đó, thành ra cả lời tạm biệt cũng ngượng ngịu không kém khi bố mẹ tôi ra xe. Kiernan sẽ sớm tới đây, và Kate-kia kiên quyết rằng bọn họ sẽ rời đi ngay lập tức. Cả bố và mẹ đều lén nhìn xuống bụng cô ấy khi rời đi, cái nhìn cuối cùng dành cho đứa cháu mà họ sẽ không bao giờ được thấy lớn lên.

Khi họ đã rời đi và chỉ còn lại hai chúng tôi, cô ấy hỏi, “Kiernan nói là họ đã ly hôn. Từ bao giờ thế?”

“Từ lúc tôi lên chín. Sao thế? Bọn họ vẫn ở bên nhau trong... hiện thực của cô à?”

“Ừ. Mất một vài năm không dứt khoát, nhưng bọn họ đã đi đến một kiểu thỏa thuận chung là tiếp tục sống cùng nhau bởi vì như vậy sẽ tốt cho tôi hơn.” Cô ấy chun môi.

“Nhưng lại không tốt hơn, tôi đoán đúng chứ?”

“Hoàn toàn không. Lúc này tôi đã nói dối. Bố mẹ tôi và

bố mẹ cô hoàn toàn khác nhau. Thậm chí sau tất cả những chuyện điên rồ này, trông bố mẹ cô vẫn hạnh phúc hơn bố mẹ tôi lần cuối cùng tôi thấy họ. Tôi yêu cả hai người, nhưng họ chỉ giỏi làm đối phương đau khổ. Và nếu dòng thời gian đó vẫn còn tồn tại, thì bọn họ đã lãng phí cả thập kỷ cho cô con gái thậm chí không còn bên cạnh mình. Trong khi bọn họ đã có thể tìm được những mục đích sống khác.”

“Có thể bọn họ không nghĩ như vậy đâu. Ý tôi là chỗ lãng phí ấy. Nhưng có vài thứ hình như không thay đổi. Bố mẹ tôi cũng hòa thuận với nhau hơn khi họ không cùng sống chung một mái nhà.”

Kiernan chớp mắt nhảy tới giữa chừng câu nói đó. Dễ thấy Kate-kia thở phào nhẹ nhõm. Cô ấy chống tay đứng dậy khỏi bàn - không phải một cú đứng dậy duyên dáng lắm, vì những cái ghế dài này thực sự không được thiết kế cho phụ nữ mang bầu. Kiernan kéo cô ấy lại gần, cô ấy tóm lấy vạt trước chiếc sơ mi chặt tới nỗi những vết trầy xước trên khớp ngón tay cô ấy như sắp nứt toác ra. Chỉ tới lúc này tôi mới nhận ra cô ấy đã trải qua một buổi tối khó khăn đến thế nào. Tôi chắc chắn cô ấy đang hạnh phúc vô cùng vì được quay về bên Kiernan và mừng vì những tháng ngày như địa ngục kia đã kết thúc, nhưng việc nhìn thấy phiên bản này của mẹ, bố và cả bà Katherine lúc cô ấy chuẩn bị từ bỏ họ vĩnh viễn thật không dễ dàng gì. Ở dòng thời gian của cô ấy cũng có cả một chú Connor. Liệu họ có thân thiết không?

“Em đã nói lời tạm biệt chưa, cưng?”

Cô ấy gật đầu và lôi sợi dây chuyền có chiếc chìa khóa của cô ấy ra khỏi áo len, áp nó vào cái chìa khóa của anh để chia sẻ một điểm ổn định.

“Cháu vẫn chưa nói lời tạm biệt với ta.” Bà Katherine đang đứng ở ngưỡng cửa, mái tóc vẫn còn ướt vì mới tắm xong. Đôi mắt bà sưng húp, và bà đang mặc chiếc áo choàng màu đỏ của mình, chính là chiếc bà đã mặc vào ngày đầu tiên tôi gặp Kiernan trên tàu điện ngầm, ngày mọi chuyện bắt đầu. Trông nó khang khác, nhưng tôi không thể lý giải tại sao.

“Ta chưa có cơ hội để nói lời cảm ơn,” bà nói thêm. “Tôi cả hai cháu.”

“Có lẽ là Kiernan thôi ạ,” Kate-kia đáp. “Cháu đã thất bại. *Cô ấy* mới là người sửa chữa mọi chuyện.” Tôi nghe có chút oán giận trong giọng nói của cô ấy khi cô ấy hất hàm về hướng tôi. Dù tôi không nghĩ mình thực sự đáng bị thế, nhưng có lẽ tôi vẫn hiểu. Tôi sẽ cảm thấy như thế nào nếu tình huống đảo ngược lại?

Kiernan định phản đối, nhưng bà Katherine đã chặn lời. “Ta xin lỗi. Chuyện đó thật phi lý. Kate đã có những video và nghiên cứu của cháu để dựa vào. Cháu cũng đã trải qua sáu tháng giữ cho bản thân và chất ngoại của ta sống sót trong hoàn cảnh khá hiểm nghèo, vì vậy hãy cứ vui lòng nhận lời cảm ơn của ta trước khi cháu rời khỏi đây.”

Miệng Kate-kia giật nhẹ. Tôi tưởng cô ấy sắp khóc, nhưng rồi cô ấy bật cười. “Được rồi,” cô ấy nói với tôi, “nhớ những gì tôi vừa nói về bố mẹ không? Điều đó không áp dụng với bà Katherine đâu nhé. Người bà... này vẫn y nguyên như vậy.”

Tôi nhìn sang Kiernan. “Sẵn chúng ta đang thừa nhận thất bại của mình, Simon vẫn còn sống khi bọn họ đưa hấn đi. Chắc chắn khẩu súng của Trey mới là thứ kết liễu hấn, và khi em đưa Trey ra khỏi đó trước... mọi chuyện đã thay đổi. Hấn đang ở Walter Reed với di Prudence.”

“Chết tiệt, Kate! Đáng ra anh nên đi cùng em.”

“Nếu vậy, họ có lẽ đã bắt giam anh ngay lúc này rồi, bởi vì họ đã tìm được con dao. Anh có thể trốn thoát nhờ sử dụng cái chìa khóa, nhưng... có đáng không? Dù sao tình trạng Simon cũng rất nghiêm trọng, nên có lẽ hấn không sống nổi đâu. Và em đã lấy được chìa khóa của hấn rồi, cả hai cái. Bà tổng thống đã biết hấn là mối đe dọa, vậy nên có lẽ...”

“Bà ta sẽ đảm bảo để hấn không sống nổi.” Kate-kia kết thúc câu, giọng điệu nghe chắc cú hơn tôi.

Bởi vì họ sẽ lấy mẫu ADN của hấn. Và thực hiện các thí nghiệm khác. CHRONOS vẫn tồn tại trong tương lai. Chúng tôi biết du hành thời gian chỉ thực sự bắt đầu năm 2150, nhưng

việc nghiên cứu nó đã có từ bao giờ? Có lẽ nào chính ADN của Simon là thứ khởi động cho quả bóng CHRONOS lăn?

Cái nhìn đầy lo lắng của Kiernan cho tôi biết rằng ít nhất thì vài ý nghĩ kiểu đó cũng đang xuất hiện trong đầu anh.

“Bọn họ cũng đang giữ Prudence,” bà Katherine nói. “Cùng với chiếc chìa khóa của con bé. Và từ những gì cháu kể với ta, Kate ạ, bọn họ đã thu được trong ngôi nhà này cả đồng bằng chứng đủ để truy tố cháu ít nhất một tội danh giết người. Nhưng bọn họ vẫn thả cháu đi. Vậy nên tuy thế này có hơi ngược với bản tính của bà, nhưng có lẽ chúng ta đành phải tin rằng Patterson sẽ làm điều đúng đắn.” Bà mỉm cười với Kate-kia và bước tới chỗ cô ấy đang đứng. “Cháu không phiền chứ?” bà hỏi, và giơ tay lên cách bụng Kate-kia vài phân.

“Không sao ạ. Nhưng cháu không nghĩ là thằng bé đang thúc dẫu.”

“Vậy là một cậu nhóc à?” tôi hỏi.

Kiernan lắc đầu. “Bọn anh không biết chắc. June thì biết, anh nghĩ bà ấy rất nóng lòng muốn nói cho bọn anh, nhưng Kate đã từ chối.”

“Không người phụ nữ năm 1912 nào lại biết trước giới tính của đứa bé mình đang mang. Cả tôi cũng thế. Đó sẽ là một bất ngờ. Nhưng mà... phải. Tôi có cảm giác đây là con trai.”

“Còn anh thì lại nghĩ đó là con gái,” anh nói.

Bà Katherine bước sang một bên và nhìn lên Kiernan. “Cháu sẽ tìm được cho cô ấy một bác sĩ tử tế ở năm 1912 chứ?”

“Bọn cháu mang một người đi cùng ạ. June vẫn giữ chìa khóa của mình, và bà ấy sẽ ở lại cho tới khi đứa bé ra đời.”

Khi anh nhắc tới *chìa khóa*, tôi bèn nhận ra điều khác biệt ở cái áo choàng của bà Katherine. Lúc trước ánh sáng xanh lam của cái mê đay CHRONOS làm nửa thân trên có màu tím. Nhưng bây giờ nó đỏ toàn bộ.

“Bà Katherine, cái chìa khóa của bà. Nó đâu rồi ạ?”

“Ở một nơi an toàn cùng với cái của Daphne và những cái cháu đưa cho Deborah và Harry, đang đợi Harry tới xưởng của Connor và vô hiệu hóa chúng.”

Tôi nheo mắt lại. “Nhưng bà biết là ngôi nhà đã không còn được bảo vệ nữa rồi. Bố nói với cháu là chú Connor đã tháo bỏ chúng theo yêu cầu của bà. Sao bà lại mạo hiểm tháo chìa khóa ra chứ? Bà có thể bị biến mất mà.”

“Hộ chiếu của bà vẫn nằm trên bàn ngay cả khi ngôi nhà giờ không còn được bảo vệ. Vẫn còn dấu đỏ. Bà có một tài khoản vãng lai vẫn còn hoạt động và một cái hẹn với bác sĩ vào tuần tới. Những bằng chứng khá thuyết phục cho sự tồn tại của bà. Và chúng ta đều biết rằng những chiếc chìa khóa phải bị phá hủy.” Nói xong, bà nhìn sang Kiernan đầy ẩn ý.

Anh gật đầu. “Cháu đồng ý. Bọn cháu sẽ mang những chiếc chìa khóa trả lại cho bà khi bọn cháu xong việc với chúng, tức là... gần như ngay tức thì đối với bà. Và Kate, Kate của bà, sẽ biết tìm bọn cháu ở đâu nếu có chuyện gì không hay xảy ra.”

Ánh mắt Kiernan chạm ánh mắt tôi khi anh nói *Kate của bà*. Anh trao tôi một cái nhìn cuối thật lâu, và rồi họ biến mất.

∞ CHƯƠNG 26 ∞

NGÔI ĐỀN TRÊN ĐƯỜNG MUỖI SÁU
WASHINGTON, DC

Ngày 14 tháng Chín, 2:55 chiều

Tôi thấy sai quá sai khi lễ tưởng niệm Julia lại được tổ chức ở ngôi đền này. Bà đã dành cả cuộc đời để bảo vệ mọi người khỏi những hành động tàn ác gây ra bởi người đàn ông họ vẫn còn coi là nhà tiên tri. Và tuy chúng tôi đã ngăn được vụ Thanh trừng khổng lồ, nhưng gần như toàn bộ các nhánh trong cây phả hệ của gia đình bà đã bị xóa bỏ trong quá trình đó.

Nhưng Julia là thành viên chính thức của ngôi đền, và bà đã kiên định tin rằng vẫn có những điều tốt đẹp nơi tôn giáo này. Rằng, như bà nói, chúng ta không nên vì ném chuột mà làm vỡ mất chiếc bình quý.

Giới truyền thông đã lao vào đưa tin như đang trong tình trạng khẩn cấp quốc gia, cập nhật 24/7 về vụ khủng bố sinh học đã được ngăn chặn trước mà các quan chức chính phủ quả quyết là có thể quét sạch hàng nghìn, thậm chí hàng vạn người trên khắp thế giới.

Giá mà họ biết được...

Câu chuyện đơn giản chỉ là một nhóm nhỏ Cyrist cực đoan đã hành quyết các lãnh đạo nhà thờ có quan điểm ôn hòa ở cả trong và ngoài nước, cùng với ba thành viên Cyrist trong chính phủ Mỹ. Những kẻ lãnh đạo nhóm này đã bị giết trong một cuộc càn quét ngôi đền trên đường Muỗi Sáu, nơi

họ đang giam giữ con tin gồm có Tỷ Prudence và cháu gái cô ấy. Một vài bức ảnh lọt ra ngoài cho thấy một Tỷ Prudence lớn tuổi hơn nhiều, dẫn đến những đồn đoán về bản chất thực sự vai trò của dì trong Quốc tế Cyrist, và thậm chí cả những nghi vấn về vai trò của tôi, bởi trông tôi rất giống cô gái trẻ đã xưng là Tỷ Prudence và phát biểu ở Rio gần đây. Chuyện này khiến xe đưa tin lù lợt kéo đến nhà tôi suốt hai ngày qua. Thế nên, phải, mọi chuyện đã kết thúc... nhưng chưa xong.

Chiếc quan tài ở giữa nhà nguyện được đóng kín, điều đó chẳng làm tôi ngạc nhiên. Tôi đoán nó trống không, trừ phi họ gỡ chìa khóa của Julia sau khi đoàn tàu thời gian của chúng tôi quay lại đúng đường ray nơi CHRONOS tồn tại và vụ Thanh trừng chưa từng xảy ra. Theo như tờ *Post*, đám tang riêng của Patrick Conwell, Thượng Nghị sĩ Ellicott, Pearson và West cũng đã được thu xếp.

Không có buổi lễ nào cho Eve, kẻ không hề tồn tại ở dòng thời gian này. Và vì Patrick không biến mất, nên tôi đoán mối liên kết mong manh trong chuỗi tồn tại của Eve chính là mẹ cô ta.

Không có buổi lễ nào cho Simon. Nói trắng ra, không ai nhắc đến Simon.

Cũng không có buổi lễ nào cho lão Saul, nhưng hình ảnh của lão ta vẫn đang có mặt ở mọi ngôi đền Cyrist trên thế giới. Lần trước, mắt tôi bị thu hút bởi một dãy những tác phẩm về Prudence, nhưng hôm nay tôi không thể rời mắt khỏi những tác phẩm tả lão Saul chữa kẻ bệnh tật và cứu kẻ đói khát. Tôi muốn hét lên với mọi người đang ngồi trên những băng ghế này rằng Huynh Cyrus của họ là một kẻ giả mạo, rằng lão ta không hề ban phước cho trẻ em, mà giết hại chúng.

Có động từ hàng ghế phía sau chúng tôi, và ai đó vỗ nhẹ vào vai tôi. "Rất vui được gặp thêm hai kẻ ngoại đạo nữa ở đây," ông Tilson thì thầm. "Tôi còn đang lo mình sẽ là người duy nhất tới tham dự. Các cháu có biết Max đến hay không không?"

"Bọn cháu chưa gặp anh ta," Trey trả lời.

Nói thật, tôi không mong nói chuyện với Max. Một mặt tôi biết ơn anh ta vì đã giúp tôi thoát khỏi năm 2308, nhưng mặt khác anh ta là một kẻ phóng hỏa dối trá, lươn lẹo.

Nếu đức tin của bạn lung lay đến mức có thể suy yếu bởi những cuốn sách phủ nhận nó, thì chắc chắn đã có gì đó mục rữa từ trong cốt tủy rồi.

Và thật đau lòng khi biết rằng Max qua được nhưng chú Connor thì không. Tôi biết đó là vì Max tồn tại trong dòng thời gian này và chúng tôi vẫn còn cách tận hai hay ba đường ray với dòng thời gian nơi có chú Connor. Tôi hiểu điều đó. Nhưng vẫn thấy bất công.

Bố mẹ Trey ngồi xuống băng ghế cạnh ông Tilson. Trong khi Trey đang cố gắng thuyết phục bố mình đưa bác Estella rời khỏi DC, thì mẹ anh lại lo lắng tới nỗi xin nghỉ phép để bay về đây. Tôi chỉ gặp Trey được khoảng một giờ đồng hồ trong suốt ba ngày qua. Ánh mắt chú Coleman hạ xuống cánh tay cậu con trai đang khoác qua vai tôi, rồi ông ngược lên và mỉm cười với tôi. Nó không hẳn là nụ cười ấm áp và thân thiện tôi nhận được lần đầu tiên gặp ông, nhưng cũng là một khởi đầu. Và nó ấm áp hơn nhiều so với cái nhìn mẹ Trey dành cho tôi. Tôi vẫn còn một đoạn đường dài phải đi để được mẹ anh chấp nhận.

Charlayne và Ben ngồi cách vài hàng phía trên gần gia đình họ. Tôi đã được giới thiệu với tất cả bọn họ khi chúng tôi mới tới. Bác gái Singleton trao tôi một cái ôm ấm áp khiến tôi hơi bất ngờ, và bác nói cảm ơn tôi. Mẹ của Ben cũng vậy, bà nói mãi về chuyện tôi đã giúp cứu bao nhiêu mạng sống. Chuyện đó đúng là hơi bất ngờ, và tôi thấy mình hơi không xứng đáng. Nếu không phải vì tôi, con của họ sẽ không bị rơi vào nguy hiểm. Nhưng có lẽ việc là người trong cuộc đã cho họ chút thời gian thích nghi với chuyện lạ lùng này, không như bố mẹ Trey, bị tất cả mọi thứ ụp xuống đầu cùng một lúc.

Dì Prudence ngồi ở hàng ghế đầu, cạnh mẹ tôi. Một người đàn ông choàng dây các phép của giáo sĩ ngồi bên tay phải dì, đang thì thầm gì đó vào tai dì. Thịnh thoảng dì gật đầu, trông

có vẻ hơi chán nản. Cặp kính râm của di không hề hợp với chiếc váy trắng - thực ra là một chiếc toga với ống tay dài để che đi chìa khóa dưới cánh tay. Nhưng tôi vẫn có thể thấy nó phát sáng qua lớp vải trắng mỏng manh.

Tôi khẽ rung mình, Trey vòng tay qua ôm lấy tôi. “Em không sao chứ?”

“Không hẳn. Ước gì chúng ta ở nhà với bà Katherine và bố em. Nhưng... em nghĩ mình nợ Julia điều này. Và em cũng tò mò muốn xem bài phát biểu của di Pru ra sao.”

“Ừ, anh cũng thế.” Trey đang mặc chiếc sơ mi màu xanh thẫm mà tôi thích, và mỗi lần nhìn anh tôi lại thấy mình may mắn đến nhường nào. Tôi đưa được gia đình mình trở lại. Tôi có Trey, và anh yêu tôi. Mọi điều tôi muốn, mọi điều tôi mong đợi.

Ngoại trừ chú Connor. Chú ấy cũng đáng được có mặt ở đây. Ít nhất cũng nên có một buổi lễ dành cho chú, bởi chúng tôi sẽ không bao giờ ngăn được vụ Thanh trừng nếu không nhờ mọi chuyện chú đã làm ở hậu phương. Đáng ra phải có gì đó. Một cách nào đó cho thấy chú đã từng ở đây. Rằng chú rất quan trọng.

Đèn tối dần khi vị giáo sĩ bước lên bục. Tôi không nghĩ ông ta là một trong những người con của di Pru. Chắc chỉ là một thành viên Cyrist bình thường thế thôi, tôi đoán vậy.

Màn hình plasma sau lưng ông ta sáng lên khi ông ta nói về Julia, về những năm tháng bà dành phục vụ nhân dân và cống hiến cho Quốc tế Cyrist, về việc bà muốn mình được nhớ tới vì cách mình đã sống, chứ không phải vì cái chết bi kịch bà đã phải chịu.

Về điểm đó, chúng tôi đều đồng ý. Gần như ngay từ lúc mới gặp Julia đã gây không biết bao nhiêu phiền phức cho tôi, nhưng bà thực sự xứng đáng hơn thế.

Max đọc diễn một bản violin khá hay. Tôi chưa từng nghĩ anh ta biết chơi violin. Tất nhiên, tôi cũng đâu có nghĩ anh ta là một kẻ phóng hỏa. Vị giáo sĩ bắt đầu một bài thuyết giáo về việc chủ nghĩa cực đoan có thể hủy hoại tâm hồn của bất kỳ

tôn giáo nào ra sao và thật đáng buồn thay khi có người phải chết, đặc biệt là dưới tay những kẻ tự xưng là đồng đạo với mình. Thực ra lời ông ta nói chứa rất nhiều sự thật, và ông ta nhặt ra vài đoạn ít khốn nạn nhất trong *Sách Cyrus* để củng cố cho mình.

Khi vị giáo sĩ kết thúc bài nói, mẹ đưa dì Prudence lên sân khấu rồi trở lại ghế của mình. Bài phát biểu này, tối qua đã bị tiết lộ một phần với báo chí, chính là lý do khiến camera đưa tin xuất hiện ở đây và, rất có khả năng, cũng là nguyên nhân các hàng ghế đều kín người ngồi. Dì Prudence nắm chặt lấy thành bục bằng một tay và tay kia đưa ra, mò mẫm xung quanh cho tới khi những ngón tay dì tìm được chiếc micro.

Tôi gần như chắc chắn rằng dì vẫn có thể thấy được khi dì rời ngôi đền tối hôm đó. Nhưng mẹ thì là giờ dì đã mù hoàn toàn. Theo các bác sĩ, thứ vũ khí đó đã làm tổn thương đến vỏ não thị giác mà như bố tôi nói thì nằm sau gáy.

Với tôi, điều đó thật vô lý. Tôi đã thấy dì bị bắn vào đầu, và đó là ở đằng trước. Tuy nhiên, tôi không nghĩ dì Pru có đủ năng lực tư duy để giả vờ tất cả chuyện này. Mấy ngày qua chính là địa ngục đối với mẹ, vì cứ mỗi lần tỉnh giấc, dì lại nhận ra một lần nữa rằng mình không còn nhìn thấy được và hoảng loạn.

Tôi nghĩ bài phát biểu này là ý tôi. Mẹ cũng nghĩ thế. Nhưng chả ai hỏi ý kiến chúng tôi.

“Hồi những đứa con của Cyrus,” Pru bắt đầu. “Hôm nay chúng ta có mặt ở đây để than khóc cho sự mất mát lớn lao đối với đức tin của chúng ta, với quốc gia của chúng ta, và với cả thế giới. Thế nhưng sự mất mát ấy đã có thể còn lớn hơn thế này nhiều. Như Tổng thống Patterson lưu ý trong các buổi họp báo gần đây, phần tử khủng bố đã thâm nhập rất sâu vào tổ chức của chúng ta. Nếu khi đó chúng ta không ngăn chặn được chúng, thương vong trên toàn cầu có lẽ... lớn khôn kể.”

Giọng dì Pru đều đều như một. Bài phát biểu đã được gửi tới trung tâm phục hồi của dì qua tin nhắn. Mẹ đã mất hàng tiếng đồng hồ để giúp dì học thuộc nó.

“Vậy nên, khi chúng ta than khóc mất mát này, chúng ta cũng phải đặt câu hỏi xem có hạt giống nào bên trong đức tin của chúng ta để thứ mầm độc này phát triển giữa lòng chúng ta như vậy. Trong những tháng tới, Quốc tế Cyrist sẽ tổ chức một hội nghị tôn giáo toàn cầu để xem xét lại những giáo lý đức tin, kinh Tin Kính và chính sách quản lý của chúng ta. Cuối buổi hội nghị đó, tôi sẽ bước xuống vị trí lãnh đạo của Quốc tế Cyrist và một người kế tục sẽ được... chọn...”

Hàm dì Pru cứng lại và dì nắm chặt lấy hai bên thành bục phát biểu. Khi dì nói tiếp, giọng đều đều đã biến mất và dì nói rất nhanh.

“Huynh Cyrus thực ra là một con sói đội lốt người mang tên Saul. Lão ta chẳng yêu ai khác ngoài bản thân. Lão ta chưa từng ban phúc cho một đứa trẻ nào, mà còn giết hại rất nhiều. Và lão ta còn giết...”

Dì chạy ào xuống sân khấu và lao ra khỏi nhà thờ. Mẹ ngoái lại nhìn tôi một cái rồi chạy theo.

Tôi không dám chắc, vì micro đã bị tắt, nhưng có vẻ những chữ cuối cùng dì Prudence nói là *chó con*.

* * *

Trey và tôi gần ra khỏi cửa thì một mật vụ - chính là người phụ nữ đã đưa tôi về nhà tối hôm nọ - kéo tôi ra một góc.

“Bà tổng thống muốn nói vài lời với cô trong phòng hội đàm riêng. Cô có thể vui lòng đi theo tôi được chứ? Và tôi xin lỗi, thưa cậu, nhưng cậu sẽ phải đợi ở đây.”

Trey không vui vẻ gì với chuyện này. Anh rút điện thoại ra, chắc định gọi cho bố. Hoặc một luật sư, dù tôi không chắc như thế sẽ giúp ích được nhiều cho tôi.

Tôi cũng không vui vẻ gì, nhưng rõ ràng không có lựa chọn. Tôi chạm cánh tay anh. “Khoan hẵng gọi nhé, được không? Anh đi kiếm chút gì uống đi. Nếu khoảng hai mươi phút nữa mà em không quay lại thì anh hãy gọi cứu viện.”

Tôi để anh lại trong quán cà phê Cyrist và theo tay mật vụ đi vào hành lang.

Paula Patterson đang ở một mình khi tôi bước vào. Điều đó khá khiến tôi ngạc nhiên, nhưng một bên tường có gương, nên tôi đoán có ít nhất một mặt vụ đang quan sát mọi nhất cử nhất động của chúng tôi. Có thể cả ghi âm nữa.

Patterson luôn trông thật hoàn hảo trên ti vi. Nhưng hôm nay, dưới đôi mắt xanh của bà ta xuất hiện những quầng thâm và mái tóc màu hung thường được tạo kiểu không chệ vào đầu được thì trông như cần phải chải lại. Tôi nghĩ mấy ngày qua đã khiến bà ta tàn tạ đi nhiều, bởi giọng nói của bà ta lộ rõ vẻ mệt mỏi khi bà ta chào tôi.

“Chào Kate - và cảm ơn cháu đã đến đây gặp ta. Mời cháu ngồi.” Tôi làm theo, và bà ta tiếp tục, “Ta tin cháu có thứ gì đó cho ta.”

Tôi mở ví và lôi ra bảy chiếc chìa khóa CHRONOS đã bị vô hiệu hóa đang được để trong một cái túi nhựa.

“Và đây là tất cả?”

“Không,” tôi nói. “Chúng tôi đang đợi thêm ba chiếc nữa.”

“Đợi? Đợi ai?”

“Bà sẽ có được chúng.” Thú thực tôi bắt đầu cảm thấy hơi lo lắng. Đã hai ngày trôi qua, và nếu những chiếc chìa khóa Kiernan, Kate và June cầm theo không trở về sớm, tôi sẽ phải đi tìm chúng.

“Và một khi ta có ba chiếc đó, chúng cũng là những chiếc cuối cùng chứ?”

“Có thể còn một chiếc nữa ở Addis Ababa chưa bị phá hủy,” tôi thừa nhận. “Và có thể còn những chiếc khác nữa. Chúng tôi chưa bao giờ có được con số chính xác. Rồi còn, tất nhiên cả chiếc của dì Prudence, và của bà Julia, hẳn là chiếc mà bà đang đeo.” Tôi hất hàm về phía trái áo khoác của bà ta.

Patterson liếc xuống ngực mình, ngạc nhiên. “Thực sự sáng đến mức cháu có thể nhìn thấy xuyên qua áo khoác của ta sao? Ta gần như còn chẳng thể nhìn thấy nó bên ngoài lớp vải.”

Còn cả chiếc chìa khóa tôi đang đeo nữa. Tôi không nhắc

tới nó, nhưng chắc rằng nào bà ta cũng biết. Điều bà ta không biết là nó còn có một người bạn đồng hành trong chiếc túi da nhỏ xinh này: một cái USB được gắn vào chìa khóa của chú Connor, chứa đầy những tác phẩm mà rất có thể chính bà ta đã sai Max phá hủy. Bà Katherine nói khoảng bảy mươi phần trăm sách trong thư viện đã được số hóa. Tôi chỉ mới lướt qua vài trang mục lục đầu tiên, nhưng có một truyện tên “Bức thăm” của Shirley Jackson, mà không biết vì nguyên cớ gì lại không hề tồn tại trong dòng thời gian này. Còn có nguyên bản của hai vở kịch Shakespeare, trước khi bị nhân viên kiểm duyệt Cyrist sửa đổi. Những bản sonnet và sonata, các bức tranh, và cả lịch sử. Ghi chép về những cuộc đời chưa từng tồn tại.

Mẹ nói tôi nên xóa nó đi, nói rằng hiện tại này đã thành hiện thực của chúng tôi rồi, và mọi thứ trong cái USB nhỏ xinh đó chỉ là hư cấu.

Có lẽ mẹ nói đúng. Nhưng trong hư cấu cũng có biết bao sự thật.

“Có lẽ tôi là người duy nhất trong hội trường có thể nhìn thấy chiếc chìa khóa của bà,” tôi nói. “Giả như dì Prudence...”

“Không. Cô ấy không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì. Các bác sĩ đã đảm bảo với ta như vậy.”

Những lời này đủ gây thẹn, thậm chí nhuộm cả chút tiếc nuối, nhưng trong giọng điệu của bà ta có thứ gì đó thật đáng sợ. Hay có lẽ chỉ vì tôi hoàn toàn chắc chắn dì Prudence vẫn còn nhìn được khi dì vứt chiếc chìa khóa dự phòng của Simon vào lòng tôi.

Tôi không muốn nghĩ rằng người phụ nữ đối diện mình đã ra lệnh cho các bác sĩ lấy đi thị lực của dì Pru. Tuy nhiên... còn cách nào khác để kiểm soát dì Pru nữa chứ? Lấy chìa khóa khỏi cánh tay dì và dì sẽ biến mất. Cho dì cơ hội sử dụng nó, và ai mà biết dì sẽ làm gì.

“Cháu không cần lo lắng,” Patterson nói. “Tỷ Prudence sẽ được chăm sóc đặc biệt. Và ta nghĩ cô ấy sẽ... hạnh phúc. Mẹ cháu dường như quyết tâm nhận trách nhiệm chăm sóc

cô ấy, và ta rất ngưỡng mộ điều đó, nhưng các luật sư sẽ nói chuyện với mẹ cháu trong khoảng một tuần tới hoặc hơn để chắc chắn mẹ cháu hiểu rằng tất cả tài sản của Prudence sẽ được chuyển lại cho Quốc tế Cyrist khi cô ấy qua đời.”

Tôi đang phải rất cố gắng để tỏ ra tôn trọng bà ta. Đây là tổng thống Mỹ, được bầu ra hợp pháp, và tôi nhận thức rất rõ về khoảng cách quyền lực ở đây. Dù tôi biết bà ta có thể nghiền nát tôi và tất cả những người tôi yêu thương chỉ bằng một cú búng tay, nhưng ẩn ý trong lời nói của bà ta vẫn làm tôi phát điên. Tôi đã lo mẹ sẽ phải vất vả hơn mẹ nghĩ, lo rằng chăm sóc dì Prudence sẽ là một gánh nặng rất lớn, trong khi bà ta lại ám chỉ mẹ làm vậy vì tiền.

“Mẹ tôi không muốn tiền của dì Pru. Mẹ tôi chỉ muốn em gái bà ấy trở về thôi.”

“Ta tin chắc thế.”

“Phải, bà nên tin thế. Cứ thoải mái yêu cầu mấy gã luật sư của bà soạn ra bất cứ thứ giấy tờ gì họ muốn đi. Chừng nào những giấy tờ đó còn không can thiệp vào quyền tiếp cận em gái của mẹ tôi, thì tôi khá chắc là mẹ tôi sẽ ký thôi.”

“Ồ, họ không phải luật sư *của ta*,” bà ta nói. “Ta không có mối liên hệ chính thức nào với Quốc tế Cyrist cả. Đó đơn giản chỉ là tôn giáo của ta, và tất nhiên ta quan tâm những chuyện liên quan đến an ninh quốc gia trong các sự kiện... gần đây. Và cả vai trò của cháu trong các sự kiện đó. Nói chỉ để cháu an tâm thôi, tất cả đồ đạc lấy từ nơi ở của cháu và hoạt động của cháu trong toàn bộ vụ việc này đều đã được niêm phong và bảo mật vì lý do an ninh quốc gia. Với bạn bè và gia đình cháu cũng vậy. Nhưng xin cháu hiểu rằng điều này có thể thay đổi trong chớp mắt. Nếu cháu định tuyên bố với báo chí, hoặc nếu có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy cháu che giấu thông tin, hay quan trọng hơn, nếu có bất kỳ thay đổi nào đối với dòng thời gian, ta sẽ phải xem xét lại quyết định đó. Cũng như những người sẽ nối gót ta giữ chức vụ này.”

“Tôi hiểu.” Bà ta im lặng một lúc, và tôi tự hỏi có phải bà ta đang đợi tôi nói cảm ơn không. Có lẽ tôi nên thế. Bà ta đã

có thể chọn một con đường rất khác cho chuyện này, một cách làm có thể hủy hoại cuộc đời của tôi và cả của những người tôi quan tâm. Nhưng tôi không thể mở miệng nói cảm ơn được khi bà ta cũng chính là người đã có thể cử đội hỗ trợ đến ngôi đền thay vì để những người tôi yêu thương gặp nguy hiểm. Chú Connor thậm chí có thể đã...

“Cháu có kế hoạch gì cho tương lai không?” bà ta hỏi.

Chà, bất ngờ đấy. “Ừm... đi học? Tôi cần phải theo kịp bài vở. Và rồi đại học.”

“Cháu có cân nhắc việc gia nhập Cyrist không? Cháu sẽ trở thành một Tỷ Prudence tuyệt vời.”

Tôi bật cười, nhưng đó rõ ràng không phải câu nói đùa.

“Họ có thể khiến cháu thấy xứng đáng với những công sức mình bỏ ra... và ta thực sự nghĩ sẽ có vài thay đổi lớn với Quốc tế Cyrist trong những năm tới. Cháu sẽ ở vị trí có thể làm được rất nhiều điều tốt đẹp, kể cả khi cháu không có đức tin.”

“Không, cảm ơn bà.” Dù tôi đã sẵn sàng ra khỏi đây, vẫn còn một điều mà tôi muốn biết. “Simon thì sao?”

“Ồ, ta tưởng cháu biết rồi chứ. Chết trước khi tới Walter Reed.” Tôi cố gắng đọc biểu cảm trên gương mặt bà ta nhưng không đoán được bà ta có đang nói dối không. “Ta thấy lạ là hẳn không có chiếc chìa khóa nào. Cả Conwell cũng vậy.”

Tôi hất hàm về phía những chiếc chìa khóa đã bị vô hiệu hóa kia. “Chúng ở trong túi ấy. Vậy còn cái bà đang đeo thì sao? Bà có định vô hiệu hóa nó không?”

Đôi mắt bà ta khẽ nheo lại. “Không, Kate. Ta không có ý định đó. Nếu hiện thực thay đổi xung quanh ta, ta muốn biết. Ta dám chắc cháu cũng cảm thấy như vậy... ý ta là, nếu cháu ở vào vị trí của ta.”

Xét một nhẽ, bà ta đã nhầm. Tôi đã rất muốn tháo chiếc chìa khóa này ra kể từ khi bà Katherine giao nó cho tôi. Phải, ngoài những chuyện đe dọa đến tính mạng, thì đây đúng là một cuộc phiêu lưu không thể nào tin được. Nhiều năm sau có lẽ tôi sẽ nhìn lại và ước mình có thể một lần nữa sống

lại những khoảnh khắc không kinh khủng trong mấy tháng qua. Nhưng tôi sẽ đánh đổi cảm giác hoài niệm đó để có được sự an tâm - để biết rằng gia đình tôi an toàn và những người xung quanh tôi có thể nhớ được tôi là ai ngày này qua ngày khác.

Để biết rằng những điều quan trọng trong cuộc đời tôi sẽ xảy ra theo đúng trình tự của chúng.

Nhưng mặt khác, chìa khóa của dì Pru vẫn còn hoạt động, chiếc chìa khóa của Patterson cũng vẫn còn hoạt động. Một người thì không ổn định, và người kia... là một Cyrist ở vị trí quyền lực. Người có thể đã nói dối khi bảo Simon chết rồi. Người có đủ nguồn lực để tìm kiếm những người có thể mang gene CHRONOS ngoài kia hoặc, ai biết được, tạo ra họ.

Vậy nên, phải, bà ta nói đúng. Tôi không chắc mình có thể làm gì với chuyện đó, nhưng nếu hiện thực thay đổi xung quanh tôi, tôi cũng muốn biết.

* * *

BETHESDA, MARYLAND

Ngày 14 tháng Chín, 6:57 tối

Bà Katherine gộp một bức ảnh chụp tại một khách sạn ở Naples, nơi hai người họ đã đi nghỉ vào sinh nhật thứ năm mươi của chú Connor. Mép ảnh cong lại và chuyển sang màu nâu khi tiếp xúc với ngọn lửa.

Tiếp đến là bố. Bố thêm vào đồng lửa một nắm hạt cà phê, cùng một chiếc bánh que mà bố bảo là từ Daphne.

Giờ đến lượt tôi. Tôi vút vào ngọn lửa một mẫu bìa các tông xé ra từ nắp hộp pizza Valenzia.

Chúng tôi nhìn chúng cháy rụi. Một mẫu giấy màu trắng bé xíu bắt được ngọn gió và bay lên. Tôi nhìn theo nó trong giây lát, nhưng quyết định rằng mình không muốn thấy nó vương phải một chiếc lá hay rơi xuống mặt đất. Tôi muốn tin rằng ngọn gió đó sẽ đem những thứ chúng tôi đốt tới chỗ chú

Connor ở đâu đó trong một hiện-thực-khác, nơi chú đang ngồi trên hiên sau và ăn pizza với Andi cùng Christopher.

Tôi muốn tin như thế. Những điều kỳ lạ hơn cũng đã từng xảy ra.

Khi lễ tưởng niệm riêng của chúng tôi dành cho chú Connor kết thúc, những người khác cũng tới, những người biết và cả những người không biết chú Connor. Trey. Charlayne và Bensen. Cô Sara, người thực sự không biết chút nào về chú Connor nhưng vẫn ghé qua bởi suốt mấy tuần qua cô ấy gần như không gặp bố tôi. Không có mẹ, và không có dì Prudence. Nhưng có những kế hoạch chưa được chốt dứt khoát cho một bữa tối - gồm có mẹ, bà, tôi và dì Pru - vào tuần tới. Có lẽ thế. Phụ thuộc vào chuyện bà và dì Prudence cảm thấy thế nào. Và dù biết là bà muốn nhiều hơn thế, tôi vẫn thấy đó là một bước tiến. Tôi chỉ mong mọi người hãy thôi cứng đầu và ít nhất cũng đi bước nhỏ xíu ấy trong khi bà Katherine vẫn còn sống.

Thật là phiền khi tất cả mọi người phải đỗ xe cách một con phố và lách qua bờ rào, nhưng vẫn có hai chiếc ô tô ngoài cửa trước với phóng viên đang muốn tin cập nhật về Tỷ Pru. Chúng tôi kể cho nhau nghe những câu chuyện về chú Connor quanh đống lửa thoảng mùi cà phê cháy.

Gần tám giờ, chuông cửa reo, bố và Daphne đi ra mở và hy vọng đó là người giao pizza chứ không phải mấy tay săn ảnh. Một phút sau, tôi ngó ra từ nhà bếp và thấy bố đang đứng ở sảnh trả tiền cho người giao hàng, vậy nên tôi và Trey đi thẳng vào trong nhà để giúp bố dỡ mấy cái hộp ra.

Nhưng có ai đó nữa cũng đang bước vào bếp. Một phụ nữ trẻ trung, cao ráo và xinh đẹp - lúc đầu tôi cứ nghĩ bố đã để một phóng viên vào nhà. Sau đó tôi mới để ý thấy cô ấy đang bế cấp nách một đứa trẻ có vẻ đang rất muốn xuống. Đôi mắt thẳng bé dán chặt vào Daphne, nàng ta đang tò mò đánh hơi đôi chân đung đưa của nó.

Người phụ nữ trông có vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy khuôn mặt tôi.

Tôi mỉm cười lịch sự và khẽ thở dài. Bởi chuyện này đang dần trở nên quá quen rồi.

Trey thấy biểu cảm của tôi và bật cười. “Chúng ta cần làm cho em một cái biển ghi là *Tôi không phải Ty Prudence*.”

“Ty...?” cô ấy toan nói. “Ồ, người phụ nữ bên Cyrist. Có phải vì thế nên mới có mấy chiếc xe đưa tin ngoài kia không?”

“Phải, em là cháu gái dì ấy, nhưng bọn em không... thân thiết lắm.”

Người phụ nữ trông hơi bối rối. “Ừ. Nhưng đó không phải điều... Đừng ngộ nguỵ nữa con yêu, để mẹ lấy thứ này đã.”

Người phụ nữ đặt thẳng bé lên chiếc ghế ở quầy bar để có thể lấy ra một phong bì từ chiếc túi ngoại cỡ mình đang mang. Thằng bé không lãng phí một giây nào - nó tuột xuống trước cả khi cô ấy chạm tay vào chiếc ví. Tôi quỳ xuống và giữ lấy cổ Daphne, sợ cô nàng nhảy chồm lên thằng bé, nhưng Daphne chỉ đánh hơi và tặng cho bàn tay đang vươn ra của nó một cái liếm nhẹ nhàng.

“Bố em nói nó rất thân thiện?”

“À vâng, chỉ là thỉnh thoảng nó hơi nhiệt tình quá. Nhưng có vẻ cô nàng biết kiềm chế với cậu bé này đấy ạ.”

Bố và Trey bước qua với mấy hộp pizza, ném cho chúng tôi một cái nhìn tò mò trên đường ra hiên.

“Thực ra chị nghĩ trông em giống *bà ấy* hơn.” Người phụ nữ đưa cho tôi một album ảnh nhỏ. Một chiếc phong bì dán kín thò ra ngoài các trang ảnh, và có một bức ảnh gia đình trên trang bìa - một người đàn ông cao lớn, tóc đen với nụ cười toét miệng quen thuộc đang bế một cậu bé. Anh đứng sau một người phụ nữ trẻ trông đúng là giống tôi. Cô ấy giữ một đứa bé trên đùi, và một bé gái lớn hơn, có lẽ khoảng bảy hay tám tuổi đứng bên cạnh cô ấy.

“Người phụ nữ đang ngồi trong bức ảnh là cụ cố của chị. Ảnh này trông cụ già hơn một chút, nhưng có một bức ảnh bên trong được chụp vài năm sau khi họ cưới, và... em không khác gì bản sao của cụ.” Người phụ nữ chìa tay ra,

“Chị là Jennifer Meeks. Và cậu nhóc này là Connor Dunne Meeks.”

Ồi chà.

Tôi ngược mắt lên khỏi cuốn album. Màu da thằng bé cũng sậm như da mẹ nó. Thằng bé trông chẳng có điểm gì giống với chú Connor. Nhưng đôi mắt nâu tò mò của nó nhắc tôi nhớ tới một cậu bé lớn hơn một chút mà tôi đã gặp ở Triển lãm Thế giới năm 1893.

“Xin chào, Connor.”

Thằng bé mỉm cười khi tôi nói tên nó, nhưng rồi Daphne liếm má thằng bé, và nó mải khúc khích với cô nàng nên chẳng để tâm đến bất kỳ điều gì khác nữa.

“Đây đúng ra là nhiệm vụ của Connor,” Jennifer nói, “bởi trong di chúc có ghi rằng Connor Dunne nhỏ tuổi nhất trong gia đình sẽ phải chuyển lá thư *này* tới cho Katherine Shaw ở địa chỉ *này*. Đáng lẽ bọn chị phải tới đây từ hai ngày trước, nhưng bụng Connor bị khó chịu nên bọn chị phải hủy chuyến bay.”

Bà Katherine đóng cửa hiên lại sau lưng. “Xin chào? Tôi là Katherine Shaw. Harry nói cô đang tìm tôi.”

“Vâng, cháu là Jennifer Meeks. Như cháu vừa nói với cô bạn trẻ này, bà chính là lý do để bọn cháu bay từ Ohio tới đây chiều nay. Hình như bà có quen biết ông bà cháu hồi những năm 1950, khi bà còn bé. Kiernan và Kate Dunne?”

Bà Katherine mỉm cười. “Ồ, phải. Tôi nhớ họ rồi.”

“Chà, vậy thì chắc chắn bà đã để lại một ấn tượng vô cùng sâu đậm, bởi bà là một phần của một điều khoản khá lạ lùng trong di chúc của họ. Họ đã đặt tên người con trai cả là Connor. Chính là đứa bé cụt Kiernan đang bế trong bức ảnh này. Và họ muốn truyền thống này phải được truyền qua mỗi thế hệ. Nhưng... gia đình cháu không có con trai. Cha cháu - Connor Dunne đời thứ ba - đột ngột qua đời sáu năm trước, và bọn cháu cứ nghĩ chị gái mình sẽ là người chuyển lá thư này tới cho bà, nhưng rồi cậu nhóc này ra đời hai năm trước, và... vậy là, bọn cháu ở đây.”

Cô ấy trao cho bà Katherine một phong bì màu nâu. “Trong đây có một cuốn sổ kỳ lạ giống nhật ký, viết bằng tiếng Gaelic, theo bọn cháu biết. Cháu được yêu cầu để lại cho bà cuốn nhật ký đó và một bản sao của album ảnh được truyền lại cho ông cháu, mà cháu đã đưa cho...”

“Kate,” tôi nói, và liếc xuống chiếc phong bì thò ra ngoài cuốn album ảnh. Nó có tên viết tắt của tôi, PKP-K, ở đằng trước.

Jennifer bật cười, lắc lắc đầu. “Chị thề, em hẳn là kiếp sau của cụ ấy. Đó cũng là tên của cụ. À, còn một chuyện... cháu không biết bà còn nhớ không, bà Katherine, nhưng có vẻ hồi bé bà rất mê những thứ này.” Cô ấy rướn lên nhìn xem Connor có đang làm gì không. Thằng bé đang nhìn ra nhóm người ngồi quanh chiếc bàn dã ngoại bên ngoài với hai lòng bàn tay nhỏ xíu áp lên cửa hiên bằng kính. Cô ấy lấy ra một sợi dây chuyền xâu ba chiếc chìa khóa CHRONOS. Rồi lại nhanh chóng cất đi. “Đừng để Connor nhìn thấy thứ được cất trong chiếc phong bì này, bởi thằng bé sẽ quấy khi thấy cháu cho chúng đi. Cháu không hiểu tại sao, nhưng những mặt dây chuyền này thu hút nó lắm. Nói thật - cháu thấy chúng xấu tệ. Nhưng Connor thà chơi với chúng chứ không thèm nghịch điện thoại của cháu.”

Cô ấy gấp phong bì lại và trao nó cho bà Katherine, rồi cúi xuống bế Connor lên.

“Cô đã ăn tối chưa?” bà Katherine hỏi. “Mời cô ăn cùng chúng tôi nhé. Có nhiều pizza lắm.”

“Pii-da.” Connor trông ra ngoài hiên, sau đó lại ngược lên nhìn mẹ mình.

“Ồi, bà ơi.” Jennifer cười lớn. “Cháu e là bà vừa bỏ bùa nó rồi. Giờ bà sẽ không thoát được nó đâu.”

Bà Katherine mở cửa, nhưng tôi nán lại. “Lát cháu ra sau, bà Katherine.”

Tôi chui vào phòng khách và mở chiếc phong bì ra. Bên trong là một lá thư, chỉ dài một mặt giấy và chính là nét chữ của tôi, dù không uốn lượn bằng.

Ngày 2 tháng Ba năm 1969

Nếu cô đang đọc được bức thư này thì có nghĩa là mọi chuyện đã thành công. Cứ vài năm một lần, chúng tôi lại sửa kế hoạch một chút... đầu tiên là để lại những chiếc chìa khóa cho các luật sư của chúng tôi, và rồi sau này, khi con cháu của chúng tôi ra đời, chúng tôi quyết định giữ chúng trong gia đình. Và cũng cứ vài năm một lần, chúng tôi lại viết lại lá thư này, thêm chút nợ và bớt chút kia. Sau mỗi lần nó lại ngắn đi một chút, bởi suy cho cùng, những bức ảnh trong album sẽ kể cho cô câu chuyện của chúng tôi.

Đây là lần đầu tiên tôi viết lá thư này mà không có sự tham gia của Kiernan. Anh ấy vẫn còn sống, nhưng trí nhớ của anh ấy mỗi ngày một kém dần. Anh ấy nhận ra tôi, nhận ra con chúng tôi, nhưng anh ấy vẫn bị bối rối, đặc biệt là lúc mới thức dậy. Hôm nay anh ấy đã vuốt ve khuôn mặt tôi, mỉm cười và nói, "Cuối cùng vết sẹo cũng biến mất rồi," vậy nên tôi biết là anh ấy đang nghĩ đến cô.

Trong mấy năm đầu, Kiernan đã nghĩ về cô rất nhiều. Tôi sẽ thừa nhận rằng lúc đầu mình có chút ghen tuông, cho tới khi anh ấy bảo tôi rằng tôi hôn giỏi hơn.

Cô ấy thêm một mặt cười nháy mắt vào cuối câu - có vẻ cô là người tiên phong cho trào lưu dùng biểu tượng cảm xúc.

Tôi biết rằng ngày tháng với cô vẫn như vậy. Cô vẫn còn trẻ với cả cuộc đời dài phía trước. Tôi chỉ hy vọng rằng cuộc đời ấy cũng sẽ hạnh phúc như cuộc đời của tôi, rằng một ngày nào đó, cô cũng sẽ cầm một cuốn sách chứa đầy kỷ niệm như thứ cô đang cầm trên tay - dù tôi đoán cô có thể xem ảnh bằng những cái vuốt màn hình. Đó là một trong những thứ tôi vẫn thấy tiếc. Chúng tôi đã sống tới thời radio, và cuối cùng cũng tới thời ti vi, nhưng chúng tôi sẽ chẳng bao giờ sống được tới thời iPad.

Kiernan gửi đến cô tình yêu của anh ấy - và tôi nghĩ mình

chấp nhận được điều đó. Cho tôi gửi tình yêu của mình tới mẹ, bố và bà Katherine.

Kate.

Ngón tay tôi lật qua từng trang cuốn album ảnh nhỏ nhỏ ghi lại quãng thời gian suốt năm mươi năm của gia đình Dunne. Sinh nhật, đám cưới, lễ tốt nghiệp. Một bức ảnh của Kate-kia trong chiếc mũ cử nhân và tấm áo choàng đứng bên ngoài một trường đại học. Nhưng bức ảnh tôi nhìn ngắm lâu nhất nằm gần cuối album. Năm được ghi trên mép ảnh là 1962, và ai đó đã nguệch ngoạc vài chữ "Giải Vô địch World Series" bên dưới. Anh khi ấy phải gần tám mươi tuổi rồi. Anh đang ở một sân vận động, đội mũ của đội bóng chày Yankees, với một đàn trẻ con vây quanh.

Nụ cười toét miệng của anh cũng rạng rỡ và hạnh phúc giống cô bé con đang ngồi trong lòng anh. Không biết con bé có biết ông nó (hay ông cố nó?) đã xem trận đấu đó rồi không? Thực tế, có lẽ còn hơn một lần.

Tôi nhìn chăm chăm vào bức ảnh đó hồi lâu. Đôi mắt anh, bất chấp những nếp nhăn quanh khóe mắt, vẫn không hề thay đổi. Tôi cho lá thư và cuốn album vào lại trong chiếc phong bì nâu trên quầy và nhập hội với những người khác ngoài hiên.

Nhóc Connor là một cậu bé dễ gần và hoạt bát. Nó bập bẹ rồi trèo ra trèo vào lòng người khác trong khi chúng tôi ăn. Nó cực kỳ thích ném đĩa frisbee cho Daphne, và cô nàng cũng khá dễ chịu với chuyện chiếc frisbee chỉ bay được tầm một mét. Nhưng có một cảnh tượng khiến tôi hơi rung rung. Tôi lôi điện thoại ra và chụp một tấm ảnh. Bà Katherine đang bế thẳng chít của mình là một bức ảnh phải cho vào sử sách.

* * *

Tôi nhét hộp pizza cuối cùng vào túi rác, và Trey cùng tôi đi vứt rác. Jennifer và Connor đã về vào khoảng chín giờ, khi bà Katherine đi ngủ, vì họ có chuyến bay sớm về Columbus.

Cô ấy hứa sẽ giữ liên lạc, nhưng tôi không biết cô ấy có giữ lời không - có lẽ cô ấy thấy chúng tôi hơi quá vồ vập và xúc động. Jennifer cứ nhìn tôi bằng ánh mắt kỳ lạ, như thể cô ấy đang thực sự suy nghĩ về vụ đầu thai ấy. Không lâu sau khi họ rời đi thì Ben và Charlayne cũng ra về, rồi tới bố và cô Sara - có lẽ bọn họ muốn chút thời gian riêng tư.

Đây cũng là những giây phút riêng tư đầu tiên của tôi và Trey, hoàn toàn riêng tư, kể từ sau chuyến đi đến chỗ ông Tilson vào cái ngày Julia bị giết. Và chúng tôi đang xách rác đi đổ. Thật lãng mạn làm sao.

Trey có vẻ chẳng phiền lòng vì chuyện đó. Nấp thùng rác vừa đóng thì tay anh đã ôm lấy tôi và môi anh đặt lên môi tôi.

“Anh đã không được làm thế này trong khoảng... chắc là chỉ vài ngày thôi, nhưng thấy như cả một năm trời.”

“Suyt.” Tôi rướn lên hôn lại anh, và anh nhắc tôi lên để mặt tôi ngang tầm với mặt anh. Tôi vòng hai chân quanh người anh, và chúng tôi cùng bước vào một hiện thực khác - một hiện thực không có gì ngoài cơ thể anh và cơ thể tôi, đôi môi anh và đôi môi tôi. Tôi có thể giữ con tàu thời gian của mình trên đường ray đó mãi mãi.

Anh ấn tôi dựa vào tường và lùi lại để có thể nhìn tôi. “Anh rất nhớ em. Anh xin lỗi vì đã không ở đây bên em. Mẹ anh vẫn còn hơi hoảng, nói rằng anh đã quá liều mạng, và...”

“Không sao đâu, Trey. Hãy cho mẹ anh thời gian. Em hiểu bà cảm thấy như thế nào.” Và tôi hiểu thật. Tôi cũng không bao giờ muốn Trey rơi vào chuyện này, và nếu anh bị tổn thương... Tôi còn không thể nghĩ tới điều đó mà không rùng mình.

Nhưng nếu tôi không kéo anh vào, nếu tôi cứ lần lữa không đưa cho anh chiếc phong bì đó, thì bây giờ chúng tôi vẫn là hai người xa lạ. Và nếu chúng tôi không bao giờ tới được bước này thì sao? Nếu một trong những gia vị cần thiết để có lại được *chúng tôi* chính là chút liều lĩnh đó, chút mạo hiểm mất đi tình yêu ngay ở điểm khởi đầu thì sao?

“Lý do duy nhất anh có thể đến đây tới nay là bởi anh đã

ra tối hậu thư với mẹ,” Trey nói. “Anh đã mười tám tuổi rồi, và...”

“Anh sẽ không chuyển ra ngoài sống.”

“Ừ, không. Mẹ đã nhượng bộ, còn bố về phe anh. Cả bác Estella nữa. Mẹ sẽ đổi ý thôi.”

Trey lại hôn tôi lần nữa. Khi chúng tôi dừng lại để thở, tôi rà ngón tay trên môi anh. “Thế nào... anh thấy em ổn chứ? Hôn ấy?”

Anh bật cười. “Không. Em hôn cực kỳ thảm hại. Vậy nên anh cứ phải hôn mãi. Vụ hôn này là sao vậy?”

“Không có gì. Em chỉ... băn khoăn thôi.”

“Kate ạ, nếu có ai nên cảm thấy bất an lúc này thì đó chính là anh đấy. Kiernan có vẻ rất căng thẳng trong chuyến xe đến đây tối đó.”

“Trời ạ, em biết ngay đó là một ý tồi mà. Anh ấy đã nói gì với anh?”

“Ừm... anh ta nói anh ta biết thời thế đã thay đổi và một thằng con trai mười tám tuổi có lẽ sẽ không nghĩ tới chuyện dài lâu, nhưng vì đến thời này anh ta đã chết lâu rồi, nên anh ta sẽ đi theo ám ảnh mãi mãi nếu anh làm em bị tổn thương.”

Tôi rúm lại, hai tay che mặt. “Ồi em *rất* xin lỗi.”

“Không sao. Anh đã bảo anh ta là anh thấy không vấn đề gì, vì anh sẽ không bao giờ làm em bị tổn thương. Nếu ở vị trí của anh ta, anh cũng sẽ nói như vậy. Nhưng sau đó, thấy một em khác... ở bên anh ta. Thấy chiếc nhẫn đó trên ngón tay cô ấy. Điều đó làm anh tự hỏi nếu mọi chuyện khác đi, nếu cô ấy không còn ở đây, liệu em có...”

“Không!” Tôi đưa cả hai tay ôm lấy khuôn mặt anh để anh có thể nhìn thấy sự thật trong mắt tôi. “Anh không phải lựa chọn thứ hai, Trey. Anh chưa bao giờ là lựa chọn thứ hai. Em yêu anh, em yêu anh, và em muốn...”

Tôi không nói hết câu, bởi anh biết tôi muốn gì, và đó cũng chính là điều anh muốn. Anh áp tôi sát vào tường tới mức tôi gần như không thở được, nhưng oxy có lẽ không phải ưu tiên hàng đầu của tôi ngay lúc này.

Và rồi chân anh đã phải cái thùng đựng rác và cả hai chúng tôi rơi bịch về hiện thực.

“Chà,” Trey nói. “Không. Lần đầu tiên của chúng ta sẽ không diễn ra ở gara nhà bà ngoại em và chỉ cách cái thùng rác chưa đầy hai mét đâu.”

Tôi kéo mặt anh về phía mình và thì thầm lên môi anh, “Em không bận tâm đâu.”

Anh rùng mình thở hắt ra, và chúng tôi lại hôn nhau. Rồi, “Không, không phải ở đây. Không phải bây giờ.”

Tôi mỉm cười. Bởi bây giờ chúng tôi *có thể* để mọi chuyện từ từ rồi.

Chà, chắc cũng không *quá* từ từ, nhưng không cần vội như điên nữa. Cũng chẳng còn rủi ro cái hiện thực này sẽ dịch chuyển và tước anh khỏi tôi.

Chúng tôi có tất cả thời gian trên thế giới này.

∞ PHẦN KẾT ∞

Ngài Tegan J. Michel

Chủ tịch

Ủy ban Đặc biệt về Thiết bị thời gian của Thượng viện

Số 313, Tòa nhà văn phòng Thượng viện Franken

Washington, EC 20510-3003-02

Ngày: 1 tháng Tư năm 2141

Tiêu đề: Báo cáo tiến độ Q2/41

Vui lòng xem bản cập nhật đầy đủ tiến độ hàng quý các nghiên cứu về thời gian của AJG trong tệp đính kèm.

Tóm tắt các hoạt động:

Xác nhận thiết bị được thiết kế để quan sát và du hành tới các tọa độ được cài đặt.

Giới hạn tiếp cận với những người có cấu trúc gene đặc biệt mà chúng tôi đã cách ly, như đã được báo cáo trong Q1/41.

Bảy người tham gia thử nghiệm đã thành công khi quan sát các sự kiện trong quá khứ trong vài giây.

Một người tham gia thử nghiệm đã hoàn thành một chuyến đi khứ hồi “nhảy” tới một trong các điểm đã được cài đặt trước trên thiết bị.

Yêu cầu tăng thêm kinh phí cho FY2143 để nhóm thử nghiệm có thể mở rộng lên 200 đối tượng.

∞ LỜI CẢM ƠN ∞

Với hai cuốn sách đầu tiên, tôi chưa bao giờ có cảm giác kết thúc cho tới khi bắt đầu viết lời cảm ơn. Lần này cũng vậy, có việc bây giờ phần kết cũng đúng là *KẾT* thật. Kate và những thành viên còn lại trong đội của mình đã quần quanh trong tâm trí tôi gần một thập kỷ qua. Bọn họ xuất hiện từ khi hai cậu nhóc nhỏ nhất nhà tôi còn đi dép bông Elmo, vậy mà giờ chúng đã học cấp hai cả rồi. Cảm giác Kate, Kiernan và Trey cũng giống như con tôi, và tôi vừa tiễn họ đi học đại học vậy. Hy vọng họ sẽ ghé qua và thăm tôi vào dịp nào đó. Hoặc có thể gửi cho tôi một email.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn tới rất nhiều người vì đã giúp tôi đi được xa đến vậy. Nhưng trước tiên, xin nói đôi điều về lịch sử...

Tôi không biết Houdini có chìa khóa CHRONOS thật hay không, nhưng phần lớn thông tin trong cuốn sách này về cuộc đời và cái chết của Houdini đều dựa trên nhiều cuốn tiểu sử và thông tin trên Internet về nghệ sĩ thoát thân bậc thầy cùng bà vợ của mình là Bess. Thông báo thách thức cùng lời đáp trả của Houdini được trích nguyên văn từ tờ *Eastbourne* số tháng Tư năm 1905.

Houdini là bạn của Arthur Conan Doyle, tác giả bộ sách *Sherlock Holmes* và là một người ủng hộ nhiệt thành với thuyết duy linh. Tình bạn của hai người quả thật đã chấm dứt sau khi Houdini buông lời nhận xét đầy coi thường về thuyết duy linh và về một người bạn của Doyle, một bà đồng đang hành nghề. Dù vậy, Houdini đã từng đi gặp các bà đồng khi ông ấy còn trẻ, trong khoảng thời gian ông ấy xuất hiện ở Triển lãm Thế giới 1893 ở Chicago.

William và Ira Davenport là những người hoạt động tích cực trong phong trào duy linh và cũng là các ảo thuật gia đang hành nghề. Con đường của họ có đi qua cuộc đời của cả Houdini và Victoria

Woodhull, người không những tham gia tranh cử tổng thống năm 1872 mà còn là một lãnh đạo phong trào duy linh.

Victoria Woodhull cùng em gái của mình là Tennessee Claflin, như trong các ghi chép của Connor, không phải là những thiên thần, nhưng bọn họ cũng không phải ác quỷ như bị tô vẽ trên báo chí trong những năm 1870. Hai chị em họ mở một tờ báo, điều hành công ty môi giới chứng khoán đầu tiên dành cho nữ giới, và cả chiến dịch vận động tranh cử tổng thống của Victoria cho Đảng Bình quyền từ rất lâu trước khi phụ nữ được tham gia bầu cử. Có vài cuốn hồi ký rất xuất sắc về Woodhull và em gái của bà ấy cho những ai muốn tìm hiểu thêm về bọn họ. Bạn có thể bắt đầu tìm hiểu từ cuốn *Những quyền lực khác* của tác giả Barbara Goldsmith và cuốn *Victoria tai tiếng* của tác giả Mary Gabriel.

Phiên tòa Beecher-Tilton là một hồi hấp dẫn của lịch sử, không chỉ bởi vai trò của Woodhull trong vụ ngoại tình, mà còn là vì sự lan tràn của thái độ đạo đức giả trong thời kỳ ấy khi nhắc tới vai trò của người phụ nữ trong xã hội. “Phiên tòa thế kỷ” này là một lời nhắc nhở tuyệt vời rằng ngay cả trong thời đại gắn chặt với hệ tư tưởng Victoria, con người ta vẫn có những ham muốn và nhược điểm rất con người.

Dịch cúm ngựa năm 1872 lây lan trên diện rộng làm chết hàng loạt ngựa. Bất kỳ du khách nào tới thành phố New York vào tháng Mười một năm đó cũng sẽ thấy, giống như Kate, số lượng bò kéo xe nhiều đến bất thường khắp cả thành phố.

Anthony Comstock, đặc vụ của Hiệp hội Thanh niên Cơ Đốc, sau trở thành một thanh tra bưu chính liên bang, đã dành hầu hết cuộc đời tiến hành các chiến dịch chống lại bất kỳ thứ gì ông ta cho là vô đạo đức như thuốc lá, rượu, các biện pháp tránh thai, và bất kỳ đề cập nào liên quan tới tình dục hay giải phẫu ở nữ giới. Comstock khoe rằng ông ta đã đẩy ít nhất mười lăm con người đến bước tự tử nhằm giữ cho nước Mỹ trong sạch.

Cuối cùng, những ai có hứng thú tìm hiểu luận thuyết của ngài Grumbine về những loại hào quang mà Bess Houdini đã nhắc tới thì có thể tìm đọc một bản sách điện tử trên Google sách, giống như tôi. Dù tôi vẫn không thấy thuyết phục khi cho đó là lý do tại sao một vài

người thấy chìa khóa CHRONOS có màu này trong khi người khác lại thấy nó màu kia, nhưng đó là một giả thuyết khá thú vị.

Còn giờ... xin quay lại với phần cảm ơn.

Xin gửi lời cảm ơn vô hạn tới nhóm làm việc tuyệt vời của tôi ở Skyscape và nhà xuất bản Amazon. Tôi vô cùng trân trọng sự đóng góp của Court Miller từ những ngày đầu tiên, sự giúp đỡ của cô ấy cùng những lời góp ý sâu sắc cho từng bước đi của cuộc hành trình này. Cảm ơn Andrew Keyser và Tyler Stoops vì đã kiên nhẫn giải quyết những câu hỏi về lĩnh vực kinh doanh và marketing. Cảm ơn Timoney Korbar và Erick Pullen, dù hai người đã chuyển sang lĩnh vực khác trong vũ trụ Xuất bản Amazon, nhưng các bạn đã bắt đầu chuyến xe này cùng với tôi. Cảm ơn sự giúp đỡ của tất cả mọi người trong việc xuất bản bộ truyện này - các bạn sẽ luôn được nhớ tới!

Biên tập viên phát triển ý tưởng của tôi, Marianna Baer, xứng đáng nhận được giải thưởng vì khả năng chịu đựng của mình trước những câu hỏi hóc búa, những nhầm lẫn và vô số cơn đau đầu liên quan đến du hành thời gian. Bộ truyện này sẽ biến thành một đồng mí ống rỗng rỗng nếu không có cô, và những nỗ lực của cô thực sự đáng trân trọng. Trong đây cũng sẽ xuất hiện vô vàn lỗi chính tả, lỗi sót từ và những sự cố nhỏ nhỏ khác nếu không nhờ cặp mắt diều hâu của biên tập viên soát lỗi tuyệt vời Renee Johnson. Cảm ơn Scott Barrie và nhóm thiết kế Cyanotype đã tạo ra những trang bìa tuyệt mỹ đầy màu sắc thu hút ánh mắt của những độc giả tiềm năng. Tôi cảm thấy biết ơn vô tận tới Kate Rudd vì đã trở thành "giọng nói" của series Hồ sơ CHRONOS và thổi hồn cho những nhân vật cùng câu chuyện của tôi.

Tuy tôi thường trách bản thân vì dành quá nhiều thời gian trên mạng xã hội, nhưng cũng chính các độc giả và tác giả tôi tương tác hằng ngày trên Facebook, Twitter và Goodreads đã giúp tôi có động lực, cung cấp cho tôi những thông tin và khiến tôi vui vẻ. Tôi luôn có thể dựa vào những người đồng nghiệp của tôi ở Skyscape và những tác giả khoa học giả tưởng để được trợ giúp, giải đáp thắc mắc và lan tỏa câu chuyện của tôi tới độc giả toàn thế giới. Và tôi cần phải gửi lời cảm ơn nhiệt liệt tới các thành viên của JUG vì đã cho tôi một nơi để xả hơi.

Series Hồ sơ CHRONOS đã được phát hành toàn thế giới trên Kindle World hồi tháng Mười một, và một nhóm tác giả dũng cảm - David Estes, E. B. Brown, J. L. Johnson và Patrice Fitzgerald - đã mạo hiểm lao vào mớ hỗn độn xoắn não liên quan tới thời gian này, và sẽ càng có thêm nhiều tác giả nữa. Ngay cả khi tôi khép lại bộ truyện này, tôi cũng thấy rất hạnh phúc vì những câu chuyện về CHRONOS vẫn sẽ được tiếp tục, trong đó có cả những câu chuyện vô cùng mới mẻ với tôi. Tôi rất mong chờ xem trí tưởng tượng của những tác giả khác sẽ đưa các nhân vật và ý tưởng của tôi tới đâu.

Cảm ơn các độc giả đọc thử và những người bán sách, các bạn chính là những thiên thần của tác giả. Nhóm đọc thử của tôi đã dũng cảm đương đầu với các lỗi chính tả, các câu văn chưa hoàn thiện và cả những điều điên rồ khác khi đọc những bản nháp đầu tiên của tôi, và thay vì mắng mỏ tôi làm họ loạn óc, họ lại thực sự cảm ơn tôi và cho tôi những lời nhận xét tuyệt vời và vô cùng cần thiết. Những độc giả khác cũng đã nhiệt tình quảng cáo sách của tôi tới bạn bè, các câu lạc bộ sách, Facebook và Twitter. Vì có nhiều sự trùng lặp giữa các nhóm nên tôi xin gửi những cái ôm tinh thần, những ly maragita, sô cô la và lòng biết ơn vô hạn của tôi (theo thứ tự bảng chữ cái) tới: Alexandria Ang, Ariana Ascherl, Mary Anna Ascherl, Karen Benson, Vanessa Bernard, Bill Brooks, E. B. Brown, Allison Clowers, Kristi và Marshall Clowers, James Cobalt, Lorca Damon, Susan Allison Dean, Elizabeth Evans, Patrice Fitzgerald, Rebecca Ford, Joe Frazier, Mary Freeman và Maddy Freeman-McFarland, Jen Gonzales, Bonnie Harrison (cảm ơn mẹ!), Donna Harrison Green, Mike và Lana Harrison, Matthew Izen, Stephanie Johns-Bragg, Joy Joo, Theresa Kay, Dana Kolbfleisch, Jeff Kolbfleisch (cũng chính là người đã chụp những bức ảnh tuyệt vời cho tác giả!), Richard Lawrence, Mary Frances Lebamoff, Oleg Lysyj, Jenny MacRunnel, Cale Madewell, Nooce Miller, Tasha Patton-Smith, Lesa Ruckman, Simon Rudd, Sarah Short, John Scafidi, Lydia Smith, Gareth Sparks, Karen Stansbury, Teri Suzuki, Janet B. Taylor, Billy Thomas, Antigone Trowbridge, Ian Walniuk, Libby Wells-Pritchett (cả Jebb nữa!), Jen Wesner, Dan Wilson, Jessica Wolfsohn, cùng các cháu trai và cháu gái của tôi. Chắc chắn vẫn còn rất nhiều cái tên khác sẽ nảy ra trong đầu tôi sau khi trang này đã được in ra - xin lỗi các bạn trước!

Gửi tới Ryan, Donna và tất cả những ai đã tranh luận rất nhiệt tình rằng cuốn sách này nên lấy tựa đề là Đoạn kết thời gian, tôi đồng ý để các bạn gọi nó như thế. Thậm chí tôi sẽ làm cho các bạn một bìa sách giả không được đẹp lắm. ☺

Rất nhiều thói quen kỳ quặc và tính cách của Daphne trong suốt bộ truyện được lấy từ những người bạn đồng hành bốn chân của tôi - Lucy, người bạn văn phòng hiện giờ của chúng tôi, cùng với Mocha, chú chó lai giữa chó săn thỏ với loài-nào-thì-ai-mà-biết-được vô cùng tuyệt vời, cứng đầu và đáng yêu, nó đã quanh quẩn bên cạnh tôi từ lúc câu chuyện của Kate bắt đầu nhưng không thể cùng tôi đi tới được đoạn kết.

Tôi xin gửi lời cảm ơn lần nữa tới đại gia đình của mình vì đã khuyến khích tôi, đưa sách cho tôi đọc từ khi tôi còn là một đứa trẻ, cũng như luôn yêu thương và ủng hộ tôi.

Gửi tới những nhóc tí của tôi - giờ không còn đứa nào thực sự là “nhóc tí” nữa. Cảm ơn ba đứa đã luôn làm mẹ cười và tự hào. Gửi tới hai nhóc út của mẹ, cảm ơn các con vì đã nhắc nhở mẹ cho các con ăn khi mà tâm trí mẹ hoàn toàn chìm trong Động Viết Lách, cảm ơn các con vì đã bỏ chén đĩa vào máy rửa bát. (Thực ra, ý này chỉ là mong ước của mẹ.) Cảm ơn Eleanor vì bức vẽ My Little Pony của con và tất cả những lần mà con đã nhắc mẹ nhớ về sức mạnh của sự sáng tạo và trí tưởng tượng.

Cuốn sách cuối cùng trong bộ truyện này xin dành tặng cho Pete, nhưng tôi muốn nói rõ hơn một chút ở phần cuối này. Anh ấy đã sống được chung với tôi dưới một mái nhà lâu hơn bất kỳ ai trên đời và thậm chí còn chia sẻ văn phòng với tôi phần lớn thời gian - phải là một người cực kỳ kiên nhẫn mới có thể làm được như thế, đặc biệt là những khi tôi đến hạn nộp bài. Cảm ơn anh vì đã giúp em hoàn thành các công việc khác khi em chìm trong Động Viết Lách, và cảm ơn anh vì đã trở thành người hỗ trợ kỹ thuật, góp ý về khoa học, thử nghiệm ý tưởng, thiết kế 3D và bạn thân nhất của em.

Và cuối cùng, lời cảm ơn lớn nhất tôi xin dành riêng cho các bạn đọc giả, những người đã thực sự đi cùng tôi tới cuối cùng. Kể chuyện luôn cần tới hai tâm trí. Người viết tạo ra một cái sườn cơ bản và thêm vào đó những chi tiết. Nhưng nó sẽ không bao giờ hoàn

thiện nếu không có các độc giả thêm vào những màu sắc và kinh nghiệm từ chính cuộc đời của họ. Cảm ơn các bạn vì đã giúp tôi kể những câu chuyện của mình - và tôi hy vọng các bạn sẽ vẫn tiếp tục là một phần trong nhóm kể chuyện kế tiếp của tôi, bất kể hành trình đó sẽ dẫn chúng ta tới đâu chẳng nữa.

KHE NÚT THỜI GIAN

Chịu trách nhiệm xuất bản
Tổng giám đốc - Tổng biên tập
LÊ TIẾN DŨNG

Biên tập	Nguyễn Thị Dung
Biên tập viên Nhã Nam	Phi Yến
Thiết kế bìa	Bảo Anh
Trình bày	Kim Liên
Sửa bản in	Đỗ Hằng

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

4 Tổng Duy Tân - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Tel: 04 38252916 | Fax: 04 39289143
Email: nxbhanoi@yahoo.com.vn

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

59 Đỗ Quang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 04 35146875 | Fax: 04 35146965
Website: www.nhanam.vn
Email: nhanambook@vnn.vn
<http://www.facebook.com/nhanampublishing>

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

Nhà 015 Lô B chung cư 43 Hồ Văn Huê,
Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08 38479853 | Fax: 08 38443034
Email: hcm@nhanam.vn

In 1.500 cuốn, khổ 15.5x24cm tại Công ty CP In Viễn Đông (Km19+400, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên). Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 77-2020/CXBIPH/49-285/HN và quyết định xuất bản số 290/QĐ-HN của Nhà xuất bản Hà Nội ngày 09.03.2020. Mã ISBN: 978-604-55-5011-3. In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện hàng loạt cuốn sách làm giả sách của Nhã Nam với chất lượng in thấp và nhiều sai lỗi. Mong quý độc giả hãy cẩn thận khi chọn mua sách. Mọi hành vi in và buôn bán sách lậu đều vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của tác giả và nhà xuất bản.



Cyrist đang gấp rút đẩy nhanh kế hoạch tái tạo lại thế giới của chúng. Vụ Thanh trừng đã cận kề.

Tuy được giúp sức bởi một nhóm người không ngờ từ trong chính Cyrist - Đạo quân thứ năm - nhưng Kate lại thấy mình đơn độc hơn bao giờ hết. Lòng trung thành của những đồng minh ít ỏi của cô, trong đó có cả Kiernan, đang càng lúc càng đáng ngờ.

Hơn nữa, với mỗi cú nhảy về quá khứ hoặc tương lai, Kate lại đối mặt với nguy cơ làm thay đổi dòng thời gian của mình.

Kate quyết tâm làm mọi cách ngăn chặn âm mưu của ông ngoại, nhưng cái giá phải trả có thể còn vượt xa những gì cô tưởng tượng.

“Tôi hoàn toàn bị câu chuyện này mê hoặc. Tôi yêu những bộ phim và sách về du hành thời gian. Đây phải là cuốn du hành thời gian hay nhất tôi từng đọc.”

— MICHELLE'S PARANORMAL VAULT



nhà nam
www.nhanam.vn



ISBN: 978-604-55-5011-3



Giá: 209.000đ

